

An Offer Of A Gentleman

Contents

An Offer Of A Gentleman	1
1. Chương 1	2
2. Chương 2	16
3. Chương 3	26
4. Chương 4	33
5. Chương 5	40
6. Chương 6	47
7. Chương 7	54
8. Chương 8	63
9. Chương 9	71
10. Chương 10	80
11. Chương 11	87
12. Chương 12	96
13. Chương 13	104
14. Chương 14	112
15. Chương 15	119
16. Chương 16	127
17. Chương 17	136
18. Chương 18	147
19. Chương 19	156
20. Chương 20	167
21. Chương 21	173
22. Chương 22	179
23. Chương 23	189
24. Chương 24	200
25. Chương 25: Ngoại Truyện 1	202
26. Chương 26: Ngoại Truyện 2	205
27. Chương 27: Ngoại Truyện 3	207
28. Chương 28: Ngoại Truyện 4	211
29. Chương 29: Ngoại Truyện 5	216

An Offer Of A Gentleman



Giới thiệu

Bridgerton #3 Người dịch: Winter Ivy (Wivy) Quý độc giả đã từng làm quen với cách hành văn đặc bi

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/an-offer-of-a-gentleman>

1. Chương 1

Mọi người đều biết rằng Sophie Beckett là một đứa con ngoài giá thú.

Tất cả những người hầu đều biết thế. Nhưng họ đều yêu quý Sophie bé nhỏ, họ đã luôn yêu cô bé từ ngày cô bé đặt chân đến Penwood Park, hồi đó cô bé mới ba tuổi, một cái bọc nhỏ quấn quanh trong một chiếc áo choàng quá khổ, bị bỏ lại trên ngưỡng cửa trong một tối tháng Bảy đầy mưa. Và cũng bởi họ yêu cô bé, họ làm ra vẻ cô bé là chính xác những gì mà ngài Bá tước Penwood đời thứ sáu đã nói về cô bé – một bé gái mồ côi con của một người bạn cũ. Bỏ qua thực tế rằng đôi mắt màu xanh rêu của Sophie và mái tóc sẫm vàng của cô bé hoàn toàn giống hệt ngài Bá tước. Bỏ qua thực tế rằng khuôn mặt cô bé giống một cách đáng chú ý với người mẹ đã mất của bá tước, hay nụ cười của cô bé là một bản sao chính xác với người em gái của bá tước. Không một ai muốn làm tổn thương đến cảm nhận của Sophie – hoặc mạo hiểm kể sinh nhai của mình – bằng cách chỉ ra những điều đó.

Ngài Bá tước, Quý ngài Richard Gunningworth, chưa bao giờ từng bàn luận về Sophie hay nguồn gốc của cô bé, nhưng ông ta chắc chắn phải biết cô bé là đứa con ngoài giá thú của ông ta. Không ai biết điều gì đã được viết trong bức thư mà người quản gia đã tìm ra từ túi áo của Sophie khi cô bé được phát hiện ra trong đêm mưa gió ấy; bá tước đã đốt cháy bức thư ngay sau khi đọc nó. Ông ta đã quan sát tờ giấy nhăn và cuộn lại trong ngọn lửa, rồi ra lệnh sắp xếp phòng cho Sophie ngay gần với phòng trẻ. Cô bé ở lại từ đó. Ông ta gọi cô bé là Sophia, và cô bé gọi ông ta là “ngài”, và họ chỉ gặp nhau ít lần mỗi năm, vào thời gian bá tước quay về nhà từ London, điều mà không thường xuyên xảy ra lắm.

Nhưng có lẽ điều quan trọng nhất, Sophie biết cô bé là một đứa con hoang. Cô bé không hoàn toàn chắc chắn làm sao mình biết điều đó, chỉ biết rằng cô bé biết, và có lẽ đã biết điều đó trong cả cuộc đời mình. Cô bé chỉ có một vài ký ức không rõ ràng về cuộc đời cô bé đã có trước khi đến Penwooth Park, nhưng cô bé có thể nhớ cuộc hành trình trên những toa tàu dài đằng đằng xuyên qua Anh Quốc, và cô bé có thể nhớ bà ngoại của mình, ho, thở khò khè và trông gầy gò kinh khủng, bà nói với cô bé rằng bé sẽ đến ở với cha mình. Và nhất là, cô bé có thể nhớ mình đứng trên những bậc cửa trong cơn mưa, biết rằng bà ngoại đã giấu mình trong những bụi cây, chờ để nhìn thấy liệu Sophie có được đưa vào trong.

Ngài Bá tước đã chạm những ngón tay ngài vào cằm của đứa bé, nâng khuôn mặt cô bé lên trước ánh sáng, và trong khoảng khắc ấy cả hai người bọn họ đều biết sự thật.

Mọi người biết Sophie là một đứa con ngoài giá thú, và không ai nói về điều đó, và họ khá là hạnh phúc với sự sắp xếp này.

Cho đến khi bá tước quyết định kết hôn.

Sophie đã khá là vui vẻ khi cô bé nghe tin này. Bà trưởng quản nói rằng người quản gia nói người thư ký của bá tước nói rằng bá tước định dành nhiều thời gian ở Penwood Park vì ông ta sẽ là một người đàn ông

có gia đình. Và khi mà Sophie không hề thực sự nhớ bá tước khi ông ta đi – khó có thể nhớ ai đó, người mà không hề chú ý nhiều đến cô bé ngay cả khi ông ta ở đó – cô bé nghĩ cô bé có lẽ sẽ nhớ ông ta nếu cô bé hiểu ông ta nhiều hơn, và nếu cô bé hiểu ông ta nhiều hơn, có lẽ ông ta sẽ không thường xuyên rời đi nữa. Thêm vào đó, người hầu gái trên tầng đã nói rằng bà trưởng quản nói người quản gia nhà hàng xóm đã nói rằng người vợ tương lai của bá tước đã có hai con gái, và những cô bé đó cũng chạc tuổi Sophie.

Sau bảy năm phải chơi một mình trong phòng trẻ, Sophie đã rất vui thích. Không như những đứa trẻ khác trong vùng, cô bé chưa bao giờ được mời đến những bữa tiệc và sự kiện trong vùng. Không ai thực sự bước ra và gọi cô bé là đồ con hoang – bởi làm thế tương đương với gọi ngài bá tước, người đã tuyên bố rằng Sophie thuộc sự bảo trợ của ông ra và không bao giờ nhắc lại chủ đề đó lần nữa, là một kẻ nói dối.

Nhưng cùng lúc đó, bá tước chưa bao giờ từng thực sự cố gắng để Sophie được chấp nhận. Vì vậy vào cái tuổi thứ mười, những người bạn thân nhất của Sophie là những người hầu trong nhà, và cha mẹ của cô bé có lẽ là ông quản gia và bà trưởng quản.

Nhưng giờ đây cô bé sẽ có những chị em gái thực sự. Oh, cô bé biết cô bé không thể gọi họ là chị em gái của cô bé. Cô bé biết cô bé sẽ được giới thiệu như Sophia Maria Beckett, đứa trẻ thuộc sự bảo trợ của bá tước, nhưng họ sẽ có cảm tình giống như chị em vậy. Và điều đó mới là điều quan trọng.

Và vì vậy, trong một chiều tháng Hai, Sophie thấy bản thân đang đợi ở trong sảnh lớn cùng với những người hầu khác, quan sát qua cửa sổ chiếc xe ngựa của bá tước tiến vào, chỗ trong nó là nữ bá tước mới và hai người con gái của bà. Và, tất nhiên, cả bá tước nữa.

“Bác có nghĩ bà ấy sẽ thích con không?” Sophie thì thầm với bà Gibbons, bà trưởng quản. “Ý con là vợ của bá tước ấy.”

“Tất nhiên bà ấy sẽ thích con, cưng à”, bà Gibbons thì thầm lại. Nhưng mắt bà thì lại không được chắc chắn như giọng bà. Bà bá tước mới có lẽ sẽ không thích sự bất ngờ của chồng.

“Và con sẽ học chung với những người con gái của bà ấy?”

“Không có lý do gì để các con phải học riêng cả.”

Sophie trầm ngâm gật đầu, rồi bắt đầu thấy lúng túng khi cô bé nhìn thấy chiếc xe ngựa. “Họ đến rồi!” cô bé thì thào.

Bà Gibbons vươn tay định vỗ nhẹ vào đầu cô bé, nhưng Sophie thì đã lao tới cửa sổ, gần như ấn mặt cô bé vào lớp kính.

Bá tước bước ra trước, rồi vươn tay và giúp hai cô bé gái xuống. Hai cô bé mặc hai chiếc áo khoác đen đồng bộ. Một cô bé buộc giải ruy băng hồng trên tóc, cô bé kia buộc giải màu vàng. Rồi khi hai cô bé bước sang bên, bá tước lại vươn tay để giúp người cuối cùng ra khỏi chiếc xe ngựa.

Sophie nín thở khi cô bé chờ đợi nữ bá tước mới hiện ra. Những ngón tay cô bé đan lại và một tiếng “làm ơn” thoát khỏi môi cô bé.

Làm ơn để bà ấy yêu quý con.

Có lẽ nếu bà bá tước yêu quý cô bé, thì bá tước cũng sẽ yêu cô bé nữa, và có lẽ, ngay cả khi ông không thực sự gọi cô bé là con gái, thì ông cũng sẽ đối xử với cô bé như một người cha đối với con gái mình, và họ sẽ là một gia đình thực sự.

Khi Sophie nhìn qua cửa sổ, bà bá tước mới bước xuống khỏi xe ngựa, mọi chuyển động của bà đều thật thanh nhã đến nỗi làm Sophie nhớ đến một chú chim chiến chiến xinh đẹp vẫn thường bay đến bể nước dành cho những chú chim xinh đẹp trong vườn. Ngay cả chiếc mũ của bà bá tước cũng được trang trí với một sợi lông vũ dài, chùm lông vũ màu ngọc lam ấy rực rỡ trong bóng nắng mùa đông.

“Bà ấy thật xinh đẹp”, Sophie thì thầm. Cô bé liếc nhìn thật nhanh vào bà Gibbons để đo lường phản ứng của bà, nhưng bà trưởng quản đang đứng nghiêm, mắt bà hướng thẳng, chờ ngài bá tước đưa gia đình mới của ông vào trong để giới thiệu.

Sophie nuốt vào, không thực sự chắc chắn mình nên đứng ở đâu. Mọi người khác dường như đều có nơi đứng riêng. Những người hầu đứng sắp thành hàng theo thứ tự, từ ngài quản gia cho đến người rửa chén bát. Ngay cả lũ chó cũng đang ngồi yên trong một góc, chúng được giữ yên bởi Người huấn luyện Chó săn.

Nhưng Sophie lại không có nơi chốn của mình. Nếu cô bé thực sự là con gái trong gia đình, cô bé sẽ đứng cạnh cô gia sư của mình, chờ đợi nữ bá tước mới. Nếu cô bé thực sự là đứa trẻ thuộc bảo trợ của bá tước, cô bé cũng ở cùng vị trí đó. Nhưng Cô Timmons đã bị cấm và từ chối rời phòng trẻ và xuống dưới nhà. Không một người hầu nào tin rằng cô gia sư đó thực sự ốm. Tối hôm trước cô ta vẫn khỏe mạnh như thường, nhưng không ai đổ lỗi cho sự dối trá đó. Sophie, cuối cùng thì, cũng chỉ là đứa con hoang của bá tước, và không ai muốn là người nhận lấy trách nhiệm đưa ra lời lăng mạ ngầm cho bà bá tước mới bằng cách giới thiệu bà ấy với đứa con hoang của chồng.

Và bà bá tước buộc phải bị đui mù, ngu dốt, hoặc cả hai nếu không nhận ra ngay lập tức rằng Sophie là cái gì đó còn hơn là đứa trẻ được bảo hộ bởi bá tước.

Đột nhiên quá mức ngưỡng ngừng, Sophie rút lại trong một góc khi hai người giữ cửa mở rộng cửa trước. Hai cô bé bước vào trước, rồi đứng sang bên khi ngài bá tước dẫn bà bá tước vào. Ngài bá tước giới thiệu nữ bá tước và con gái bà với người quản gia, và người quản gia giới thiệu họ với những người hầu.

Và Sophie chờ.

Người quản gia giới thiệu những người hầu nam, đầu bếp, bà trưởng quản, những người giữ ngựa.

Và Sophie chờ.

Ông ta giới thiệu những người hầu bếp, những người hầu gái.

Và Sophie chờ.

Rồi cuối cùng khi người quản gia – tên ông ta là Rumsey – giới thiệu người cho chức vụ thấp nhất trong những người hầu gái, một cô gái rửa chén đĩa tên Dulcie người mới được thuê khoảng một tuần trước. Ngài bá tước gật đầu và lầm bầm lời cảm ơn của ông, và Sophie vẫn chờ đợi, hoàn toàn không biết nên làm gì.

Rồi cô bé háng giọng và bước lên phía trước, một nụ cười ngưỡng nghịu nở trên môi. Cô bé không được dành nhiều thời gian với bá tước, nhưng cô bé đã luôn lon ton quanh ông mỗi khi ông về thăm Penwood Park, và ông luôn dành cho cô bé vài phút, hỏi cô bé về những bài học trước khi đẩy cô bé về lại phòng trẻ.

Chắc chắn rằng ông vẫn muốn biết việc học của cô bé diễn ra thế nào, dù cho bây giờ ông đã kết hôn. Chắc chắn rằng ông muốn biết rằng cô bé cực giỏi trong những môn khoa học hay toán số nhân, và rằng Cô Timmons đã thường xuyên tuyên bố rằng tiếng Pháp của Sophie là cực kỳ “hoàn hảo”.

Nhưng ông vẫn đang bận bịu nói gì đó với những cô con gái của bà bá tước và ông không nghe thấy cô bé. Sophie háng giọng lần nữa, lần này to hơn, và nói “Thưa Ngài ?” trong chất giọng kéo cọt hơn cô bé định phát ra.

Ngài bá tước quay lại. “A, Sophia”, ông lầm bầm, “Ta không nhận ra con đứng trong sảnh.”

Sophie trở nên rạng rỡ. Rút cuộc thì cũng không phải là ông lơ cô bé đi.

“Và đây là ai đây, thưa ngài ?” nữ bá tước hỏi, bước lên phía trước để nhìn rõ hơn.

“Cô bé này thuộc bảo trợ của ta”, ngài bá tước đáp lời. “Tiểu thư Sophia Beckett.”

Bà bá tước bắn cho Sophie một cái nhìn đánh giá, rồi mắt bà nheo lại.

Và nheo lại.

Và nheo lại nhiều hơn nữa.

“Em thấy rồi, thưa ngài”, bà nói.

Và mọi người trong phòng đều lập tức biết rằng bà ta thực sự thấy.

“Rosamund”, bà bá tước nói, quay về phía hai cô bé kia, “Posy, đến đây với ta nào.”

Hai cô bé ngay lập tức đến cạnh mẹ mình. Sophie đánh bạo cười với hai cô bé kia. Cô bé nhỏ hơn cười lại, nhưng đứa lớn hơn, đứa có mái tóc màu vàng rực rỡ, thừa hưởng từ mẹ mình, ngêch mũi lên trời, và quay ngoắt đi chỗ khác.

Sophie nuốt khan và mỉm cười lần nữa với cô bé thân thiện, nhưng lần này cô bé nhỏ xinh đó cắn môi dưới do dự, rồi hướng ánh nhìn lên trần nhà.

Bà bá tước quay lưng lại với Sophie và nói với ngài bá tước. “Em cho rằng ngài đã chuẩn bị sẵn phòng cho Rosamund và Posy.”

Ông gật. “Gần phòng trẻ. Ngay cạnh phòng của Sophie.”

Rồi một khoảng lặng im kéo dài, cuối cùng bà bá tước quyết định trận chiến không nên diễn ra trước mặt những người hầu, bởi tất cả những gì bà ta nói là, “Em thích được lên tầng trên ngay lập tức.”

Và bà ta rời đi, kéo theo ngài bá tước và hai cô con gái theo mình.

Sophie quan sát gia đình mới đó bước lên tầng trên, và rồi, họ biến mất sau những bức tường, cô bé quay lại hỏi bà Gibbons, “Bác có nghĩ con nên lên để giúp không ? Con có thể chỉ cho hai bạn ấy phòng trẻ.”

Bà Gibbons lắc đầu. “Hai cô bé trông đều mệt”, bà nói dối. “Bác nghĩ hai vị tiểu thư chắc chắn cần được ngủ trưa.”

Sophie cau mày. Cô bé nghe được rằng Rosamund 11 tuổi và Posy 10 tuổi. Chắc chắn rằng hai bạn ấy đã khá lớn tuổi cho việc ngủ trưa rồi chứ.

Bà Gibbons vỗ vỗ vào lưng cô bé. “Tại sao con không đi với bác ? Bác có thể cần sự giúp đỡ của con, và Cook nói với bác rằng cô ấy vừa mới làm một mẻ bánh bơ giòn mới. Bác nghĩ nó vẫn còn ấm đấy.”

Sophie gật đầu và đi theo bà quản gia ra khỏi sảnh. Cô bé sẽ có thật nhiều thời gian vào buổi tối để làm quen với hai cô bé kia. Cô bé sẽ chỉ cho họ xem phòng trẻ, và rồi họ sẽ thành bạn bè, và không lâu sau đó họ sẽ thành chị em.

Sophie mỉm cười. Sẽ thật tuyệt vời khi có chị em gái.

Chuyện xảy ra rằng Sophie không hề gặp được Rosamund và Posy – hay ngài bá tước và bà bá tước – cho đến tận ngày hôm sau. Khi Sophie bước vào phòng trẻ để ăn tối, cô bé chú ý thấy rằng bàn ăn được dọn cho hai người, chứ không phải bốn người, và Cô Timmons (người đã khỏi bệnh một cách thần kỳ) nói rằng nữ bá tước nói với cô rằng sau chuyến hành trình dài Rosamund và Posy quá mệt mỏi để có thể xuống ăn tối đó.

Nhưng những cô bé vẫn phải học, và vì vậy sáng hôm sau họ đã đến phòng trẻ, theo sát sau bà bá tước. Sophie đã ngồi học được khoảng một giờ rồi, và cô bé đang ngược nhìn lên những con số của mình với niềm hứng thú tuyệt vời. Nhưng cô bé không mỉm cười với họ lần này. Theo cách nào đó, dường như tốt nhất là không nên cười.

“Cô Timmons”, bà công tước nói.

Cô Timmons khẽ nhún chào, nói, “Lệnh bà.”

“Bá tước nói với ta rằng cô sẽ dạy dỗ các con gái ta.”

“Tôi sẽ làm hết sức mình, thưa bà.”

Bà bá tước ra hiệu cho cô chị, cô bé với mái tóc vàng rực rỡ và đôi mắt xanh mượt mà. Cô bé ấy, Sophie nghĩ, nhìn xinh xắn như bé búp bê sứ mà bá tước đã gửi từ London nhân dịp sinh nhật lần thứ bảy của Sophie.

“Đây,” bà bá tước nói, “là Rosamund. Con bé 11 tuổi. Và đây” – bà ấy ra hiệu cho cô bé kia, người mà không hề nhìn đi đâu khác ngoài đôi giày của chính mình – “là Posy. Con bé 10 tuổi.”

Sophie nhìn lên Posy đầy hứng thú. Không giống mẹ và chị, tóc và màu mắt của Posy khá sẫm, và bầu má thì khá là mập mạp.

“Sophie cũng mười tuổi” Cô Timmons đáp lời.

Môi bà bá tước mím lại. “Ta muốn cô chỉ cho mấy cô bé đường đi quanh nhà và vườn.”

Cô Timmons gật. “Vâng. Sophie, đặt phần xuống. Chúng ta có thể quay lại với môn số học —”

“Chỉ con gái của ta thôi,” bà bá tước ngắt lời, giọng của bà ấy dường như nóng và lạnh trong cùng lúc. “Ta muốn nói chuyện riêng với Sophie.”

Sophie nuốt khan và cố nhìn lên mắt bà bá tước, nhưng cô bé chỉ dám nhìn đến cằm bà ấy thôi. Khi Cô Timmons dẫn Rosamund và Posy ra khỏi phòng thì cô bé liền đứng dậy, lùi dần xa ra khỏi người vợ mới của cha cô bé.

“Ta biết mày là ai,” bà bá tước nói ngay khi cánh cửa đóng lại.

“Th – thưa lệnh bà ?”

“Mày là đứa con hoang của ông ấy, và đừng cố thử phủ nhận điều đó.”

Sophie không dám nói gì. Đó là sự thật, tất nhiên, nhưng chưa ai từng nói lớn tiếng về điều đó. Ít nhất là trước mặt cô bé.

Bà bá tước nắm lấy cằm Sophie rồi siết và kéo cho đến khi Sophie bị buộc phải nhìn vào mắt bà ta. “Nghe đây,” bà ta nói với giọng đe dọa. “Mày có thể ở đây tại Penwood Park, và mày có thể cùng học chung với con gái ta, nhưng mày không là gì cả ngoài một đứa con hoang, và đó là tất cả những gì mày có thể đứng. Đừng có bao giờ, đừng bao giờ nhầm lẫn rằng mày ngang hàng như chúng ta.”

Sophie phát ra một tiếng rên nhỏ. Những cái móng tay của bà bá tước đang bấu chặt vào dưới cằm của cô bé.

“Chồng của ta,” bà bá tước tiếp tục, “cảm thấy một loại trách nhiệm nào đó với mày. Đó là điều đáng phục của ông ấy khi nhìn ra lỗi lầm của mình, nhưng nó là một điều sỉ nhục với ta khi có mày trong nhà ta – phải cho mày ăn, mặc, và giáo dục như thể mày là con gái thực sự của ông ấy.”

Nhưng cô bé đã là con gái thực sự của cha. Và nơi đây đã là nhà của cô bé còn lâu hơn là nhà của bà bá tước.

Đột nhiên, bà bá tước thả cằm Sophie ra. “Ta không muốn nhìn thấy mày,” bà ta nói rít lên. “Mày không bao giờ được nói chuyện với ta, và mày sẽ phải cố gắng không bao giờ được đứng bên cạnh ta. Xa hơn nữa, mày không được phép nói chuyện với Rosamund và Posy ngoại trừ trong giờ học. Hai đứa nó là con gái của nhà này, và chúng không nên giao tiếp với những đứa như mày. Có còn câu hỏi gì khác không ?”

Sophie lắc đầu.

“Tốt.”

Và như thế, bà ta rời khỏi căn phòng, bỏ lại Sophie với đôi chân lảo đảo và đôi môi run rẩy.

Và rất nhiều, rất nhiều nước mắt.

Cùng với thời gian, Sophie đã học được thêm một chút về vị trí không chắc chắn của mình trong ngôi nhà. Những người hầu luôn biết tất cả mọi thứ, và tất cả những thứ đó đều dần dần đến được tai của Sophie.

Bà bá tước, người có tên thánh là Araminta, đã khẳng khái ngay trong ngày đầu tiên rằng Sophie phải bị đưa đi khỏi ngôi nhà. Bá tước đã từ chối. Araminta không cần phải yêu thương Sophie, ông ấy đã lạnh lùng nói thế. Bà ta cũng chẳng cần phải thích cô bé. Nhưng bà ta phải ở cùng cô bé. Ông ấy đã giữ trách nhiệm với cô bé 7 năm nay, và ông cũng sẽ không định ngừng ngay lập tức.

Rosamund và Posy nhận lời gợi ý từ Araminta và đối xử với Sophie bằng thái độ thù địch và khinh khi, dù Posy rõ ràng là không hề hành hạ và ác độc như Rosamund. Rosamund không thích gì hơn là cầu và cào vào phần mu bàn tay của Sophie khi Cô Timmons không để ý. Sophie chưa bao giờ phàn nàn về bất kỳ điều gì; cô bé còn nghi ngờ việc Cô Timmons có dũng khí để quả trách Rosamund (người mà chắc chắn sẽ mách với Araminta những câu chuyện đã được bóp méo), và nếu bất kỳ ai chú ý đến việc hai bàn tay của Sophie không ngừng bị xanh tím thì họ cũng chẳng nói gì.

Posy thỉnh thoảng cũng đối xử tốt với cô bé, dù cho cô bé đó thường thờ dài, và nói. “Mẹ của mình nói mình không được đối xử tốt với bạn.”

Còn về phần bá tước, ông ta không bao giờ can thiệp vào.

Cuộc sống của Sophie cứ thế trôi qua trong bốn năm, cho đến khi bá tước làm mọi người ngạc nhiên khi nắm tay mình lên ngực trong khi đang uống trà trong vườn hồng, thở hắt ra, rồi ngã đập đầu xuống sàn đá sỏi.

Ông ta không bao giờ tỉnh lại.

Tất cả mọi người đều sốc. Bá tước mới chỉ 40 tuổi. Ai có thể biết tim ông bị quí đi trong lứa tuổi trẻ như thế ? Cũng không ai choáng váng hơn Araminta, người vẫn cố gắng đến tuyệt vọng được thụ thai từ đêm tân hôn, một người thừa kế.

“Ta có thể đang mang thai !” bà ta đã vội vàng nói với cố vấn pháp luật của bá tước. “Ông không thể đưa tước vị cho một người họ hàng xa nào đó được. Ta có thể đang mang thai.”

Nhưng bà ta không hề mang thai, và khi di chúc của bá tước được đọc một tháng sau đó (người cố vấn đã muốn để bà bá tước có đủ thời gian để chắc chắn xem bà ta liệu có mang thai không) Araminta đã bị buộc phải ngồi cạnh bá tước mới, một kẻ chơi bời, người thường say nhiều hơn tỉnh.

Hầu hết mọi di nguyện của bá tước đều chuẩn mực. Ông ta để lại nguồn thu cho những người hầu trung thành. Ông ta dựng quỹ dành cho Rosamund, Posy, và ngay cả Sophie, bảo đảm rằng cả ba cô bé đều có một khoản hồi môn đáng kể.

Và khi người cố vấn đọc đến tên của Araminta.

Cho vợ ta, Araminta Gunningworth, nữ bá tước của Penwood, ta để lại một khoản lợi tức hàng năm là hai nghìn bảng —

“Chỉ có thể thôi ?” Araminta thét lên.

— trừ khi vợ ta đồng ý che chở và chăm sóc cho đứa trẻ được ta bảo trợ, Tiểu thư Sophia Maria Beckett, cho đến khi con bé hai mươi tuổi, trong trường hợp đó lợi tức hàng năm của vợ ta sẽ nhân lên gấp ba thành sáu nghìn bảng.

“Ta không muốn con bé đó,” Araminta thì thào.

“Phu nhân không cần phải chăm sóc cô bé,” vị cố vấn nhắc nhở bà ta. “Phu nhân có thể —”

“Sống chỉ với hai nghìn bảng rách rưới một năm ?” bà ta quát. “Ta không nghĩ thế.”

Vị cố vấn pháp luật, người sống với khoản tiền lương ít hơn hai nghìn bảng một năm, không nói gì thêm nữa.

Bá tước mới, người vẫn cứ uống say sưa trong suốt buổi họp, chỉ nhún vai.

Araminta đứng dậy.

“Quyết định của người là gì ?” vị cố vấn hỏi.

“Ta sẽ chứa chấp con bé.” Bà ta nói bằng giọng thấp.

“Liệu tôi có nên đi tìm và nói với cô bé ?”

Araminta lắc đầu. “Ta sẽ tự mình nói với con bé.”

Nhưng khi Araminta tìm thấy Sophie, bà ta bỏ lại một vài chi tiết quan trọng

Thiệp mời dạ tiệc được sẵn đón nhất trong năm nay chắc chắn là lời mời tham dự buổi dạ hội hóa trang do nhà Bridgerton tổ chức, vào thứ Hai tối. Thật sự, không một vị tiểu thư nào có thể bước hai bước mà không bị buộc phải nghe các vị mẫu thân ư giao thiệp ngồi suy đoán xem ai sẽ tham dự và có lẽ điều quan trọng hơn cả, đó là ai sẽ cải trang thành gì.

Nhưng những chủ đề đã kể trên, tuy nhiên, lại không hề thú vị bằng việc hai người con trai còn độc thân của nhà Bridgerton, Benedict và Colin. (Trước khi có ai đó chỉ ra rằng còn có một người con trai nhà Bridgerton khác vẫn còn độc thân, hãy để Bốn tác giả bảo đảm với quý vị rằng cô ấy hoàn toàn biết đến sự tồn tại của Gregory Bridgerton. Vị công tử đó, tuy nhiên, mới 14 tuổi, và hơn nữa là không thích hợp với mục báo đặc biệt này, bởi mục báo này thường liên quan đến những vấn đề, như những bài báo khác của Bốn tác giả thường đề cập đến, ngành giải trí bất khả xâm phạm nhất : săn - chồng.)

Mặc dù những Mr Bridgerton - đơn thuần là Mr - họ vẫn được nhắc đến như hai mối đất giá nhất mùa lễ hội này. Một thực tế mà ai cũng biết là cả hai vị công tử đều sở hữu một gia tài đáng kể, và cũng không cần phải đòi hỏi đến một tầm nhìn hoàn hảo để biết rằng họ cũng sở hữu, thứ mà cả tám người con thân thích của dòng họ Bridgerton đều sở hữu, vẻ đẹp chết người của nhà Bridgerton.

Liệu một vị tiểu thư nào đó có thể sử dụng phép màu nhiệm của đêm dạ vũ hóa trang để gài bẫy được một chàng độc thân đủ phẩm giá ?

Bốn tác giả không hề định cố gắng thử ngồi suy đoán.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 31 tháng 5 năm 1815.

oOo

“Sophie ! Sophieeeeeeeeeeeeeeeee !”

Tiếng rít vang lên, đủ để làm những đồ thủy tinh vỡ vụn. Hoặc ít nhất là làm thủng màng nhĩ một ai đó.

“Đến đây, Rosamund ! Em đến đây !” Sophie giật mạnh đường viền của chiếc váy làm bằng vải len thô và vội vã chạy lên lầu, trượt trên bậc thang thứ tư và chỉ vừa đủ xoay sở để nắm lấy cái lan can trước khi hạ cánh xuống nền nhà bằng móng nàng. Đáng ra nàng phải nhớ rằng những bậc thang sẽ trơn tuột như vậy; nàng đã giúp cô hầu tầng dưới đánh sập ông chúng vừa mới sáng nay thôi.

Trượt khập khểnh trên đường đến phòng ngủ của Rosamund và vẫn còn thở hổn hển, Sophie nói, “Vâng ?”

“Trà tao nguội rồi.”

Những gì Sophie muốn nói là, “Nó còn ấm khi tôi bưng nó lên một giờ trước, đồ quỷ lười.”

Những gì nàng thực sự nói lại là, “Em sẽ lấy cho chị ấm trà khác.”

Rosamund hít vào. “Để xem mày làm được gì.”

Sophie căng môi nàng tạo thành một cái gì đó có thể gọi là nụ cười và nhắc khay đựng trà lên. “Liệu em có nên để lại những chiếc bánh qui ?” nàng hỏi.

Rosamund lắc lắc cái đầu xinh đẹp của cô ta. “Tao muốn những cái mới.”

Bờ vai hơi trĩu xuống bởi sức nặng của khay đựng trà, Sophie thoát khỏi căn phòng, cẩn thận để không làm bắt cầu nhàu cho đến khi nàng an toàn ra đến hành lang. Rosamund gọi đem trà lên suốt, rồi lại không thèm uống nó cho đến khi một giờ trôi qua. Khi đó, tất nhiên, trà đã nguội, rồi nàng lại phải pha một bình trà mới.

Điều đó có nghĩa là Sophie cũng phải chạy lên chạy xuống suốt, lên và xuống, lên và xuống. Thỉnh thoảng dường như đó là tất cả những gì nàng làm trong đời.

Lên và xuống, lên và xuống.

Và tất nhiên còn những việc khâu vá, là lướt, chải tóc, đánh giày, mạng tất, trải giường ... “Sophie!” Sophie quay lại và nhìn thấy Posy đang tiến về phía nàng.

“Sophie, mình muốn đến hỏi bạn, bạn có nghĩ màu này hợp với mình không ?”

Sophie đánh giá bộ trang phục người cá của Posy. Những đường cắt không hợp lắm với Posy, người vẫn chưa mất đi tất cả những đường nét bự bẩm từ con, nhưng màu sắc thực sự làm tôn lên nước da của cô ấy. “Quả thật đó là một sắc lục rất đáng yêu,” Sophie đáp lại khá là thành thực. “Nó làm má bạn ửng hồng.”

“Oh, thật tốt. Mình rất vui khi bạn thích nó. Bạn thực sự có sở trường chọn lựa váy áo cho mình.” Posy mỉm cười khi cô ấy vươn tay ra và lấy một cái bánh qui đường từ chiếc khay trà. “Mẹ đã chịu đựng cả tuần nay cho buổi dạ vũ hóa trang, và mình biết mình sẽ không bao giờ được nghe kể lại toàn bộ buổi dạ tiệc nếu mình không nhìn thật tốt. Hoặc”— Mặt Posy nhăn lại — “Nếu bà nghĩ mình không nhìn thật tốt. Bà đã quyết định một trong hai đứa mình phải gài bẫy được một trong những anh em nhà Bridgerton còn lại, bạn biết đấy.”

“Mình biết.”

“Và mọi chuyện còn tồi tệ hơn, khi cái bà Whistledown đó đã lại viết về họ lần nữa. Và nó chỉ”— Posy hoàn tất việc nhai và dừng lại khi cô ấy nuốt xuống — “càng kích thích lòng thèm muốn của mẹ.”

“Có phải là bài báo mới ra sáng nay?” Sophie hỏi, chuyển cái khay tựa vào hông nàng. “Mình còn chưa có cơ hội để đọc nó.”

“Oh, toàn những chuyện bình thường thôi,” Posy vừa nói vừa phẩy tay. “Thật sự, nó có thể khá là chán ngắt, bạn biết đấy.”

Sophie cố thử mỉm cười nhưng không làm được. Nàng chẳng muốn gì hơn việc được sống thử một ngày trong cái cuộc sống chán ngắt của Posy. Ừ thì, có lẽ nàng không muốn có một người mẹ như Araminta, nhưng nàng không ngại một cuộc sống với những bữa tiệc, những đám đông ồn ào hỗn độn, và những buổi nhạc hội.

“Để xem nào,” Posy trầm ngâm. “Có một đoạn phê bình về buổi khiêu vũ gần đây của Phu nhân Worth, một chút về Tử tước Guelph, người dường như bị mê hoặc bởi một cô nàng nào đó từ Scotland, và rồi một bài dài về buổi dạ vũ hóa trang sắp tới của nhà Bridgerton.”

Sophie thở dài. Nàng đã đọc về buổi dạ vũ hóa trang này hàng tuần nay, và dù nàng chẳng là gì ngoài một cô hầu phòng (và đôi khi là cả người hầu dọn dẹp trong nhà vào mỗi dịp Araminta quyết định rằng nàng chưa làm việc đủ chăm chỉ) nàng không thể nào ngăn mình ước rằng nàng có thể dự buổi dạ vũ đó.

“Mình sẽ run lên vì xúc động nếu cái ngài tử tước Guelph đó đánh hôn luôn đi,” Posy nhận xét, với tới một cái bánh qui khác. “Nó có nghĩa là sẽ ít đi một vị còn độc thân trong cái list con rể tương lai của Mẹ. Đẳng nào thì mình cũng chẳng hy vọng thu hút sự chú ý của anh ta.” Cô ấy cắn một miếng bánh qui; nó kêu răng rắc trong miệng cô ấy. “Mình hy vọng Phu nhân Whistledown nói đúng về anh ta.”

“Bà ấy có lẽ đúng,” Sophie trả lời. Nàng đã đọc Nhật báo Xã hội của Phu nhân Whistledown ngay từ buổi đầu nó được xuất bản vào năm 1813, và vị phu nhân chuyên viết những mục lượm lặt ấy đã gần như luôn đúng khi nhắc đến những vấn đề về Thị trường Hôn nhân.

Không phải, tất nhiên, rằng Sophie đã từng có cơ hội để nhìn tận mắt thấy cái Thị trường Hôn nhân ấy. Nhưng nếu một người đọc Whistledown đủ thường xuyên, thì người đó có thể gần như cảm thấy mình là một phần của Xã hội London mà không cần phải thực sự tham dự bất kỳ buổi dạ hội nào.

Thực tế, việc đọc Whistledown đã thực sự thành một việc tiêu khiển giải trí của Sophie. Nàng thực sự đã đọc hết tất cả những cuốn tiểu thuyết ở trong thư viện, và dù là Araminta, Rosamund hay Posy đều không có niềm ham mê về việc đọc, Sophie không thể chờ được đến khi cuốn sách được nhập vào nhà.

Nhưng Whistledown là một niềm vui tuyệt vời. Không ai thực sự biết về danh tính thực của nhà báo đó. Khi tờ báo một trang ấy được phát hành lần đầu vào hai năm trước, nó đã ngay lập trở thành một đề tài xôn xao. Ngay cả bây giờ, mỗi khi Phu nhân Whistledown cho đăng một mẩu chuyện ngòi lê đôi mách, người ta vẫn bắt đầu nói và đoán, tự hỏi xem ai là người có thể đăng bài với tốc độ và sự chính xác như thế.

Và với Sophie, Whistledown là một cái nhìn thoáng trên người về một thế giới có lẽ có thể đã thuộc về nàng, nếu như cha mẹ nàng thực sự làm cho hôn nhân của họ trở nên hợp pháp. Nàng có thể đã là con gái của bá tước, chứ không phải là một đứa con hoang của bá tước; tên nàng sẽ là Gunningworth thay vì Beckett.

Chỉ một lần thôi, nàng ước mình có thể bước lên xe ngựa và tham dự vũ hội.

Thay vì thế, nàng lại là người giúp sửa soạn cho người khác để họ hưởng thụ buổi tối của họ, giúp thắt áo nịt ngực của Posy hay trang trí tóc cho Rosamund hoặc đánh bóng giày cho Araminta.

Nhưng nàng không thể – hoặc ít nhất không nên – than phiền. Nàng có lẽ phải phục vụ như một người hầu cho Araminta và con gái của bà ta, nhưng ít nhất nàng có một mái nhà. Thế đã là tốt hơn hầu hết các cô gái khác ở trong vị trí của nàng rồi.

Khi cha nàng chết, ông không để lại cho nàng cái gì cả. Well, không gì ngoài một mái che cho cái đầu của nàng. Di chúc của ông đảm bảo chắc chắn rằng nàng không bị đuổi khỏi nhà cho đến khi nàng hai mươi tuổi. Araminta sẽ chẳng bao giờ để bốn nghìn bảng một năm tuột mất bằng cách cho Sophie một đôi boots và đuổi nàng khỏi nhà.

Nhưng bốn nghìn bảng đó là của Araminta, không phải của Sophie, và Sophie chưa từng nhìn thấy dù là một penny trong số đó. Những bộ váy tốt nàng từng mặc bị thay thế bằng những đồ len thô của người hầu. Và nàng ăn những gì mà những người hầu ăn – bất kể những gì Araminta, Rosamund, và Posy chọn bỏ lại.

Ngày sinh nhật thứ hai mươi của Sophie, tuy nhiên, đã qua từ gần một năm trước, và đây nàng đây, vẫn ở lại trong dinh thự Penwood, phục dịch Araminta. Vì một lý do nào đó – có lẽ bởi bà ta không muốn huấn luyện (hoặc trả tiền) cho một người hầu mới – Araminta vẫn cho phép nàng ở lại trong ngôi nhà của bà ta.

Và Sophie đã ở lại. Nếu như Araminta là con quỷ mà nàng biết, thì phần còn lại của thế giới là con quỷ mà nàng chưa biết. Và Sophie thì không biết bên nào kinh khủng hơn.

“Cái khay đó dường như khá nặng ?”

Sophie chớp mắt, rời khỏi khúc hồi tưởng của nàng và tập trung vào Posy, người đang với tới cái bánh qui cuối cùng trên khay. Phải gió. Nàng đang hy vọng được xoáy lấy chúng cho mình. “Vâng,” nàng lầm bầm. “Vâng, nó khá nặng. Mình thực sự nên đem nó về bếp thôi.”

Posy mỉm cười. “Vậy mình sẽ không giữ bạn lại lâu hơn nữa, nhưng khi bạn xong việc, bạn có thể là cái váy hồng của mình không ? Mình định mặc nó tối nay. Oh, và mình cho rằng đôi giày đồng bộ cũng nên được chuẩn bị sẵn sàng. Mình làm dính tý bùn lên nó vào lần cuối mình đi đôi đó, và bạn biết Mẹ kinh khủng đến thế nào về những đôi giày rồi đấy. Dù cho bạn thậm chí còn không thể nhìn thấy chúng dưới váy mình. Bà vẫn sẽ chú ý đến cái vết bẩn tý xíu đó ngay khi mình nâng váy lên và trèo lên những bậc thang.”

Sophie gật đầu, lặng lẽ thêm những yêu cầu của Sophie vào danh sách những việc làm hàng ngày của nàng.

“Vậy mình sẽ gặp lại bạn sau nhé !” Nhai xong chiếc bánh qui cuối cùng, Posy quay đi và mất dấu đằng sau phòng ngủ của cô ấy. Còn Sophie thì lê bước về phía bếp.

Một vài ngày sau, Sophie đang quì, ghim những cái kẹp giữa hai hàm răng khi nàng sửa lại lần cuối bộ trang phục hóa trang của Araminta. Bộ váy Nữ hoàng Elizabeth, tất nhiên, được đưa đến từ nhà may đã vừa vặn lắm rồi, nhưng Araminta khẳng khái cho rằng cái eo váy rộng hơn khoảng một phần tư inch.

“Thế nào thì sao ạ ?” Sophie hỏi, nói xuyên qua hàm răng để những cái kẹp không bị rơi.

“Quá chật.”

Sophie điều chỉnh lại vài cái kẹp. “Còn thế này ?”

“Quá rộng.”

Sophie kéo ra một cái kẹp và cắm nó lại chính xác đúng vị trí cũ. “Đó. Thế là được rồi chứ ạ ?”

Araminta quay theo chiều này rồi chiều kia, rồi cuối cùng cũng tuyên bố. “Được rồi.”

Sophie mỉm cười với bản thân khi nàng đứng dậy giúp Araminta cởi chiếc váy ra.

“Ta sẽ cần nó hoàn thành trong một giờ để chúng ta đến kịp buổi dạ vũ,” Araminta nói.

“Tất nhiên rồi,” Sophie lầm bầm. Nàng nhận thấy dễ nhất là cứ nói “tất nhiên” trong những câu đối thoại với Araminta.

“Buổi dạ vũ này rất quan trọng,” Araminta nói gay gắt.

“Rosamund phải chọn được một hôn nhân có lợi trong năm nay. Bá tước mới – ” Bà ta rùng mình với sự chán ghét; bà ta vẫn cho rằng bá tước mới là kẻ xâm phạm, mặc kệ rằng anh ta là người họ hàng nam còn

sống gần nhất với ngài bá tước cũ. “Thì, hẳn ta nói với ta rằng năm nay là năm cuối chúng ta có thể sử dụng Dinh thự Penwood ở London. Tên đàn ông trở tráo. Ta là nữ bá tước, hơn tất cả, Rosamund và Posy là con gái của bá tước.”

Con kế, Sophie lặng lẽ sửa.

“Chúng ta có mọi quyền được dùng Dinh thự Penwood trong mùa lễ hội. Hẳn ta định làm gì với ngôi nhà, ta sẽ chẳng bao giờ biết được.”

Có lẽ anh mong tham dự mùa lễ hội và tìm một người vợ,” Sophie gợi ý. “Anh ta sẽ muốn một người thừa kế mà.”

Araminta cau có. “Nếu Rosamund không cưới được ai đó giàu có, ta không biết chúng ta sẽ làm thế nào. Rất khó để tìm một ngôi nhà ổn thỏa để thuê. Và giá thì cũng rất đắt đỏ.”

Sophie chịu đựng cố không chỉ ra rằng ít nhất Araminta không phải trả tiền thuê một cô hầu phòng. Thực tế, cho đến khi Sophie bước sang tuổi hai mươi, bà ta đã nhận được bốn nghìn bảng mỗi năm, chỉ để có một cô hầu phòng.

Araminta bật ngón tay. “Đừng quên rằng Rosamund sẽ cần tóc được đánh phấn.”

Rosamund định hóa trang thành Marie Antoinette. Sophie đã hỏi liệu cô ta có định đặt một chiếc nhẫn máu nhân tạo quanh cổ cô ta. Rosamund đã chẳng vui vẻ tý nào.

Araminta quàng chiếc áo khoác ngoài của bà ta vào, cột chặt chiếc đai thắt lưng với những chuyển động nhanh và sít sao. “Và Posy —” Mũi bà ta nhăn lại. “Ồ thì, Posy sẽ cần sự giúp đỡ của mày trong khá nhiều vấn đề, ta chắc đấy.”

“Con luôn vui khi được giúp Posy,” Sophie đáp lời.

Araminta nheo mắt lại khi bà ta cố thử tìm hiểu xem có phải Sophie vừa mới xắc láo không. “Để xem mày có thể làm gì,” bà ta cuối cùng nói, những âm tiết của bà ta lú lút. Bà ta oai vệ bước vào phòng tắm.

Sophie chào mừng khi cánh cửa đóng lại đằng sau nàng.

“Ah, mày đây rồi, Sophie,” Rosamund nói khi cô ta ồn ào chạy vào trong căn phòng. “Tao cần mày giúp ngay lập tức.”

“Em sợ rằng việc đó sẽ phải đợi cho đến khi —”

“Tao nói ngay lập tức!” Rosamund quát tướng lên.

Sophie thẳng vai lên và tặng cho Rosamund một cái nhìn sắt đá. “Mẹ chị muốn em sửa lại váy của bà.”

“Cứ kéo những cái kẹp ra và nói với bà ấy mày đã kéo nó vào rồi. Bà ấy sẽ chẳng bao giờ chú ý sự khác biệt.”

Sophie đã định làm như thế, và nàng rên lên. Nếu nàng làm như Rosamund đề nghị, Rosamund sẽ ba hoa về nàng ngay ngày hôm sau, và rồi Araminta sẽ cường điệu và thịnh nộ cả tuần. Giờ đây nàng sẽ chắc chắn phải sửa lại cẩn thận.

“Chị cần gì, Rosamund?”

“Có một chỗ rách trên đường viền trên trang phục của tao. Tao chẳng biết tại sao nó xảy ra.”

“Có lẽ khi chị cố thử mặc — ”

“Đừng có mà xắc láo!”

Sophie kẹp chặt miệng lại. Thật quá khó để nhận lệnh từ Rosamund so với Araminta, có lẽ bởi họ đã từng ngang hàng, chia sẻ cùng phòng học và gia sư.

“Nó phải được sửa lại ngay lập tức,” Rosamund khụt khịt mũi.

Sophie thở dài. “Cứ đem nó đến đây. Em sẽ sửa nó ngay sau khi em hoàn tất với cái váy của mẹ chị. Em hứa chị sẽ còn nhiều thời gian để chuẩn bị.”

“Tao sẽ không đi trễ buổi dạ vũ này,” Rosamund cảnh cáo. “Nếu tao bị trễ, tao sẽ cho đầu mày lên đĩa.”

“Chị sẽ không bị trễ.” Sophie hứa.

Rosamund tạo một âm thanh kiêu kỳ, rồi vội vã ra khỏi phòng để lấy trang phục của cô ta.

“Ồooi !”

Sophie nhìn lên và thấy Rosamund va vào Posy, người đang bước qua cánh cửa.

“Nhìn đường mày đi đi, Posy !” Rosamund quát.

“Chị cũng nên nhìn đường khi chị đi nữa,” Posy chỉ ra.

“Tao đã nhìn. Nhưng lại không thể nào tránh khỏi đường đi của mày, đồ vô dụng to béo ạ.”

Má Posy dần chuyển sang màu đỏ, và cô ấy bước sang một bên.

“Bạn cần gì sao, Posy ?” Sophie hỏi, ngay khi Rosamund biến mất.

Posy gật. “Liệu bạn có thể chia ra chút thời gian để làm tóc cho mình tối nay ? Mình tìm thấy một vài dải ruy băng màu xanh lá trông khá giống rong biển.”

Sophie thở dài. Những sợi ruy băng màu xanh sẽ không nổi lắm giữa mái tóc sẫm màu của Posy, nhưng nàng không nhẫn tâm để chỉ ra điều đó. “Mình sẽ thử, Posy, nhưng mình sẽ phải mạng lại váy của Rosamund và sửa lại váy của mẹ bạn.”

“Oh.” Posy trông tiu nghỉu hẳn đi. Điều đó gần như làm tan vỡ trái tim của Sophie. Posy là người duy nhất đối xử tốt với nàng trong nhà của Araminta, trừ những người hầu ra. “Đừng lo mà,” nàng đoán chắc với cô bạn. “Mình sẽ đảm bảo tóc bạn trông thật đẹp dù cho chúng ta có bao nhiêu thời gian.”

“Oh, cảm ơn bạn, Sophie ! Mình —”

“Mày đã bắt đầu sửa cái váy của ta chưa vậy ?” Araminta la lối khi bà ta quay trở về từ phòng tắm.

Sophie nuốt vào. “Con đang nói chuyện với Rosamund và Posy. Rosamund làm rách váy của chị ấy và —”

“Đi làm việc đi !”

“Vâng. Ngay lập tức ạ.” Sophie ngồi phịch xuống chiếc trường kỷ và lộn trái chiếc váy để nàng có thể sửa cái eo váy. “Nhanh hơn cả ngay lập tức,” nàng lầm bầm. “Nhanh hơn cả cánh con chim ruồi. Nhanh hơn cả —”

“Mày đang nói huyền thuyên cái gì đấy ?” Araminta yêu cầu.

“Không gì ạ.”

“Được thôi, ngừng cái chuyện tầm phào của mày ngay lập tức. Ta thấy tiếng giọng mày thật chói tai.”

Sophie nghiêng chặt răng lại.

“Mama,” Posy nói, “Sophie định làm tóc con tối nay như — ”

“Tất nhiên là nó sẽ làm tóc cho mày. Đừng phí thì giờ nữa và đi ép gạc lên mắt mình để chúng trong không béo phì nữa đi.”

Mặt Posy trĩu xuống. “Mắt con trông béo phì sao ?”

Sophie lắc đầu vớt vát nhờ trong trường hợp Posy quyết định nhìn xuống nàng.

“Mắt nó luôn luôn béo phì,” Araminta đáp lại. “Con có nghĩ vậy không, Rosamund ?”

Posy và Sophie cả hai đều quay về phía cửa. Rosamund vừa mới bước vào, cầm theo bộ váy Marie Antoinette của cô ta. “Luôn luôn,” cô ta đồng ý. “Nhưng một cái gạc sẽ giúp, con chắc đấy.”

“Con trông thật lộng lẫy tối nay,” Araminta nói với Rosamund. “Và con thậm chí còn chưa hề chuẩn bị gì. Màu vàng trên váy con cực hợp với mái tóc.”

Sophie bắt một cái nhìn cảm thông về phía mái tóc sẫm màu của Posy, người chưa bao giờ từng nhận được lời khen như vậy từ mẹ mình.

“Con nhất định sẽ gài được một trong số anh em trai nhà Bridgerton,” Araminta tiếp tục. “Ta chắc chắn đấy.”

Rosamund kín đáo nhìn xuống. Nó là một biểu lộ rằng cô ta hoàn hảo, và Sophie phải công nhận rằng nó nhìn rất đẹp trên cô ta. Nhưng một lần nữa, hầu hết mọi thứ trên Rosamund nhìn đều đẹp. Mái tóc vàng rực rỡ và đôi mắt xanh của cô ta đều là một thịnh hành năm đó, và nhờ khoản hồi môn rộng rãi được lập cho cô ta bởi bá tước trước, cô ta được cho rằng sẽ kiếm được một mối hôn nhân rực rỡ trước khi mùa lễ hội kết thúc.

Sophie liếc lại về phía Posy, cô ấy đang nhìn chăm chú vào mẹ mình với một vẻ mặt thật buồn và dăm chiêu. “Bạn nhìn cũng rất đáng yêu mà, Posy,” Sophie hấp tấp nói.

Posy ngược mắt lên. “Bạn thực sự nghĩ vậy sao ?”

“Chắc chắn đấy. Và bộ váy của bạn thì bình thường kinh khủng. Mình chắc sẽ chẳng có cô nàng tiên cá nào khác trong buổi dạ vũ đâu.”

“Làm sao mà biết, Sophie ?” Rosamund hỏi với một tròng cười. “Nó không phải kiểu như mà đã từng ra ngoài xã hội.”

“Mình chắc chắn bạn sẽ có một khoảng thời gian tuyệt vời, Posy,” Sophie nhấn mạnh, lờ đi lời chế giễu của Rosamund. “Mình cực kỳ ghen tị đấy. Mình thực sự ước rằng mình có thể đi.”

Tiếng thở dài nho nhỏ và lời ước của Sophie gặp phải một sự im lặng tuyệt đối ... theo sau đó là một tròng cười khàn khàn của cả Araminta và Rosamund. Ngay cả Posy cũng rúc rích cười một chút.

“Oh, thật vui không thể chê được,” Araminta nói, chỉ vừa đủ để thở. “Sophie bé nhỏ tại vũ hội nhà Bridgerton. Họ không cho phép những đứa con hoang thò ra ngoài xã hội đâu, mà biết đấy.”

“Con không nói con mong chờ được đi,” Sophie trả lời tự vệ, “chỉ là con ước con có thể.”

“Vậy thì, mà thậm chí còn không nên tự làm mình phiền phức bằng cách nghĩ như thế,” Rosamund chen vào. “Nếu mà ước về những gì mà không thể hy vọng đến, mà sẽ chỉ bị thất vọng thôi.”

Nhưng Sophie không hề nghe những gì cô ta nói, bởi trong khoảnh khắc ấy, chuyện kỳ quặc nhất đã xảy ra. Khi cô quay mặt về phía Rosamund, cô nhìn thấy bà trưởng quản đứng ở ô cửa. Đó là Bà Gibbons, người đã từ nhà Penwood Park ở vùng quê lên London khi bà trưởng quản của căn nhà trên phố này mất đi. Và khi mắt Sophie chạm phải mắt bà ấy, bà đã nháy mắt.

Nháy mắt !

Sophie không nghĩ rằng mình đã bao giờ từng nhìn thấy Bà Gibbons nháy mắt.

“Sophie ! Sophie ! Mà có nghe ta nói không đấy ?”

Sophie quay ánh nhìn xao lãng về phía Araminta. “Con xin lỗi,” nàng lí nhí. “Lệnh bà đang nói ?”

“Ta đang nói,” Araminta nói trong chất giọng cáu kỉnh, “rằng mà tốt nhất là nên sửa cái váy của ta nhanh đi. Nếu chúng ta bị muộn, mà sẽ phải trả lời vào ngày mai đấy.”

“Vâng, tất nhiên rồi ạ,” Sophie nhanh chóng nói. Nàng đâm cây kim vào trong lớp vải và bắt đầu khâu nhưng tâm trí nàng vẫn để chỗ Bà Gibbons.

Một cái nháy mắt ?

Sao tự nhiên bác ấy lại nháy mắt ?

Ba giờ sau, Sophie đang đứng trên bậc cửa trước của Dinh thự Penwood, nhìn đầu tiên là Araminta, rồi Rosamund, rồi đến Posy mỗi người nắm lấy tay của người giữ cửa và trèo vào trong xe ngựa. Sophie vẫy tay với Posy, người cũng vẫy lại với nàng, rồi nhìn theo chiếc xe ngựa lăn bánh trên đường và biến mất đằng

sau góc đường. Chỉ có khoảng sáu tòa nhà là đến Dinh thự Bridgerton, nơi vũ hội hóa trang diễn ra, nhưng Araminta cũng sẽ khăng khăng đòi ngồi xe ngựa ngay cả khi họ sống ngay cạnh tòa nhà thôi.

Dù sao thì cũng là điều quan trọng khi tôn lên vẻ sang trọng ngay từ cổng vào.

Với một cái thở dài, Sophie quay người và bước lại trên những bậc thềm. Ít nhất thì Araminta, vì quá kích động, đã quên để lại một danh sách những nhiệm vụ phải hoàn thành trong khi bà ta đi. Một buổi tối tự do thực sự là một điều xa xỉ hiếm có. Có lẽ nàng nên đọc lại một cuốn tiểu thuyết. Hoặc có lẽ nàng có thể tìm số Whistledown ra hôm nay để đọc. Nàng nghĩ nàng đã nhìn thấy Rosamund đem nó vào phòng cô ta sớm chiều hôm nay.

Nhưng khi Sophie bước qua cửa trước của Dinh thự Penwood, Bà Gibbons xộc ra từ đâu đó và vỗ lấy tay nàng. “Không có thời gian để mất đâu !” bà trưởng quản nói.

Sophie nhìn vào bà ấy như thể bà ấy đã mất trí rồi. “Bác nhắc lại đi ạ ?”

Bà Gibbons lôi mạnh khuỷu tay nàng. “Đi với bác.”

Sophie cho phép bản thân bị dẫn qua ba tầng nhà đến phòng của nàng, một buồng bé tí xíu nhét dưới mái hiên. Bà Gibbons đang xử sự thật khác thường, nhưng Sophie cũng vẫn chiều lòng bà và ngoan ngoãn đi theo bà. Bà trưởng quản đã luôn đối xử với nàng thật tử tế, ngay cả khi rất rõ ràng rằng Araminta rất phản đối.

“Con cần phải cởi đồ ra,” Bà Gibbons nói khi bà nắm lấy tay nắm cửa.

“Cái gì cơ ạ ?”

“Chúng ta thật sự phải nhanh lên.”

“Bác Gibbons, bác ...” Miệng Sophie há hốc ra, và những từ ngữ của nàng rơi rụng khi nàng nhìn thấy cảnh tượng đang diễn ra trong phòng mình. Một bồn tắm nóng nằm ngay giữa căn buồng, và có ba cô hầu đang hối hả làm việc. Một người thì đang đổ nước vào trong bồn, một người khác đang mãi mở khóa một cái rương trông - vô - cùng - bí - ẩn, và người thứ ba đang cầm một cái khăn tắm và nói, “Nhanh lên ! Nhanh lên !”

Sophie quăng một cái nhìn hoang mang bối rối vào họ. “Chuyện gì đang xảy ra thế này ?”

Bà Gibbons quay người lại nhìn nàng với vẻ mặt rạng rỡ. “Con, Tiểu thư Sophie Maria Beckett, sẽ đi đến dự vũ hội hóa trang !”

* * *

Một giờ sau, Sophie được biến hóa hoàn toàn. Chiếc rương hóa ra lại cất những chiếc váy thuộc về mẹ của ngài bá tước cũ. Chúng đã lỗi thời đến 50 năm rồi, nhưng điều đó cũng chẳng là gì. Buổi vũ hội là một buổi dạ hội hóa trang; không ai mong chờ những bộ váy phải là mới nhất cả.

Tại đáy rương là một tác phẩm cực kỳ đẹp và tinh tế tạo bởi những thớ vải màu bạc mở ảo lung linh, với thân váy khảm ngọc trai và tà váy bông bành. Sophie cảm thấy mình như một nàng công chúa chỉ bởi việc chạm vào chiếc váy. Nó hơi mốc bởi đã nằm trong rương quá lâu, và một trong những cô hầu nhanh nhẹn mang nó ra ngoài để đánh nhẹ một chút nước hoa hồng lên vải và hong nó ra ngoài gió.

Nàng được tắm rửa và xức nước hoa, tóc nàng được búi lên, và một trong những người hầu dọn dẹp đã đem đến một nhúm phấn hồng để đánh môi nàng. “Đừng nói với Cô Rosamund nha,” cô hầu đó thì thầm. “Chị xoay nó từ bộ sưu tập của cô ta đó.”

“Ooooh, nhìn này,” Bà Gibbons nói. “Bác tìm thấy một đôi găng tay đồng bộ.”

Sophie nhìn lên để thấy bà trưởng quản đang cầm một đôi găng dài đến khuỷu tay. “Nhìn này,” nàng nói, với lấy một chiếc găng từ chỗ bà Gibbons và xem xét nó. “Gia huy của dòng họ Penwood. Và nó được viết lồng vào. Ngay tại đường viền.”

Bà Gibbons xem xét chiếc găng tay bà vẫn giữ trên tay. “SLG. Sarah Louisa Gunningworth. Bà nội của con đây.”

Sophie nhìn lên bà ngạc nhiên. Bà Gibbons chưa bao giờ từng nhắc đến việc bá tước là cha nàng cả. Không một ai ở Penwood Park từng công khai nhắc đến mối ràng buộc máu thịt của Sophie với gia đình Gunningwood.

“Đúng vậy mà, bà ấy là bà nội của con,” Bà Gibbons tuyên bố. “Tất cả chúng ta để nhảy nhót xung quanh vấn đề này đủ lâu rồi. Thật là một tội ác khi Rosamund và Posy được đối xử như con gái thật sự của nhà này, trong khi con, máu thịt thật sự của bá tước, lại phải chịu đựng và phục vụ như một người hầu !”

Cả ba cô hầu gật gù đồng ý. “Chỉ một lần,” Bà Gibbons nói, “dù chỉ trong một đêm, tiểu thư sẽ là hoa khôi của vũ hội.” Với một nụ cười nở trên mặt, bà chậm chậm quay người Sophie lại cho đến khi nàng nhìn vào gương. Hơi thở Sophie như ngưng lại. “Đó có thật là con không ?” Bà Gibbons gật đầu, mắt bà lấp lánh. “Con trông thật đáng yêu, con yêu quý ạ,” bà thì thầm.

Bàn tay Sophie di chuyển thật chậm lên tóc nàng. “Đừng làm rối !” một trong những cô hầu hét lên. “Em sẽ không làm rối đâu,” Sophie hứa, nụ cười của nàng run run đôi chút khi nàng cố nuốt những giọt nước mắt vào. Một chút bột phấn lấp lánh được rắc lên tóc nàng, vì thế nàng tỏa sáng như một nàng công chúa trong chuyện cổ thần tiên vậy. Mái tóc vàng uốn sẫm màu của nàng được bới cao với một lưới tóc điểm thêm những dải ruy băng và lông vũ, một lọn tóc dày buông lơ lửng trên chiếc cổ trắng ngần của nàng. Và mắt nàng, bình thường chỉ một màu xanh rêu, nay lấp lánh như những viên bích ngọc.

Mặc dù Sophie nghi ngờ rằng mắt nàng lấp lánh như vậy là do ảnh hưởng của những giọt lệ trong đáy mắt nhiều hơn là do bất cứ thứ gì khác.

“Đây, mặt nạ của con đây,” Bà Gibbons hoạt bát nói. Nó là một chiếc demi-mask, loại có dây buộc sau đầu để Sophie không phải dùng một tay để giữ nó. “Giờ tất cả những gì chúng ta cần là giày.”

Sophie buồn bã nhìn xuống đôi giày xấu xí dùng để làm phục vụ của nàng nằm trong góc kia. “Con chẳng có gì lộng lẫy để đi cả, con sợ là như thế.”

Cô hầu người đã đánh môi cho Sophie nhắc lên một đôi giày trắng. “Từ tủ quần áo của Rosamund,” cô ấy nói. Sophie trượt bàn chân phải của mình vào chiếc giày đó và nhanh chóng nhắc chân ra. “Nó quá to,” nàng nói, nhìn lên Bà Gibbons. “Con sẽ không thể nào bước đi với đôi giày này được.”

Bà Gibbons quay ra nói với cô hầu. “Lấy một đôi từ tủ quần áo của Posy.”

“Của cô ấy còn lớn hơn nữa cơ,” Sophie nói. “Con biết điều đó. Con đã rửa đủ những vết bẩn từ những đôi giày đó mà.”

Bà Gibbons thả ra một cái thở dài. “Chẳng làm gì được, vậy. Chúng ta sẽ phải khám xét bộ sưu tập của Araminta vậy.” (Eo ơi)

Sophie rùng mình. Ý nghĩ bước đi tới bất kỳ đâu với giày của Araminta thật là rùng rợn. Nhưng làm thế hoặc phải đi không giày, và nàng không nghĩ rằng chân trần sẽ được chấp nhận tại một dạ vũ hóa trang ở London đâu.

Một vài phút sau cô hầu quay lại với một đôi giày satin trắng, thêu chỉ bạc và được tô điểm với nơ hồng đính kim cương nhân tạo.

Sophie vẫn e sợ về việc đi giày của Araminta, nhưng khi nàng trượt chân ướm thử chiếc giày. Nó vừa vặn một cách hoàn hảo.

“Và chúng còn rất hợp nhau nữa chứ,” một trong những cô hầu nói, chỉ vào những đường chỉ bạc mỏng manh. “Như thế chúng được làm ra cho cái vậy vậy.”

“Chúng ta không có thời gian để ngồi ngưỡng mộ đôi giày,” Bà Gibbons đột nhiên nói. “Nào con phải nghe những hướng dẫn này thật cẩn thận. Người phu xe đã trở lại sau khi đưa bà bá tước và hai cô con gái của bà ta, và ông ta sẽ đưa con đến Dinh thự Bridgerton. Nhưng ông ta phải trở ở ngoài khi họ muốn rời khỏi vũ hội, điều đó có nghĩa con phải rời đi vào lúc nửa đêm và không được muộn một giây nào cả. Con hiểu chứ ?”

Sophie gật và nhìn lên chiếc đồng hồ treo tường. Đã hơn chín giờ rồi, điều đó có nghĩa là nàng có nhiều hơn hai giờ đồng hồ ở tại vũ hội. “Cảm ơn,” nàng thì thầm. “Ồi, cảm ơn bác thật nhiều.”

Bà Gibbons chấm nhẹ nơi khóe mắt với chiếc khăn tay của bà ấy. “Con chỉ cần có một khoảng thời gian tuyệt vời là được rồi, con yêu. Đó là tất cả những lời cảm ơn mà bác cần.”

Sophie nhìn lên đồng hồ lần nữa. Hai giờ.

Trong hai giờ ấy nàng sẽ làm cho nó trở nên thật đáng nhớ..

2. Chương 2

Nhà Bridgerton thật sự là một gia đình độc nhất vô nhị. Chắc chắn rằng chẳng thể nào có ai đó ở London lại không biết rằng tất cả những thành viên trong gia đình đó thật giống nhau một cách đáng chú ý, hoặc rằng tên của họ được đặt theo thứ tự alphabe : Anthony, Benedict, Colin, Daphne, Eloise, Francesea, Gregory, và Hyacinth.

Điều đó làm mọi người tự hỏi ngài Tử tước trước và thái tử tước phu nhân (người vẫn còn sống khỏe, sống đẹp) sẽ đặt tên người con thứ chín của họ là gì ? Imogen ? Inigo ?

Có lẽ là tốt nhất khi họ đã dừng lại ở con số chín.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 2 tháng 6 năm 1815.

Benedict Bridgerton là người con thứ hai trong tám đứa con của gia đình, nhưng thỉnh thoảng con số tám ấy như là một trăm vậy.

Buổi khiêu vũ mà mẹ chàng cứ nhất định đòi tổ chức này đáng lẽ ra phải là một vũ hội hóa trang, và Benedict đã nghiêm túc mang một chiếc mặt nạ nửa mặt, nhưng tất cả mọi người đều nhận ra chàng. Hay đúng hơn là, tất cả họ đều gần nhận ra chàng.

“Một Bridgerton !” họ la lên, vỗ tay lại với niềm hoan hỉ rõ ràng.

“Ngài chắc chắn phải là một Bridgerton !”

“Một Bridgerton ! Tôi có thể phát hiện một Bridgerton ở bất cứ đâu.”

Benedict là một người nhà Bridgerton, và dù chàng luôn yêu gia đình mình, thì đôi khi chàng vẫn ước rằng chàng được nhắc đến vì chính bản thân chàng nhiều hơn là được nhắc đến vì chàng là một Bridgerton.

Ngay sau đó, một cô nàng không rõ tuổi tác bao nhiêu hóa trang như một nàng chần cừu thông dong đi ngang qua chàng. “Một Bridgerton !” cô ta rít lên. “Tôi nhận ra mái tóc màu hạt dẻ đó ở bất kỳ đâu. Anh là ai ? Không, đừng nói ra. Để tôi đoán. Anh không phải là ngài Tử tước, bởi tôi vừa mới nhìn thấy anh ta xong. Anh phải là Số Hai hoặc Số Ba.”

Benedict lạnh lùng nhìn cô ta.

“Số mấy ? Số Hai hay Số Ba ?”

“Hai,” chàng bật ra.

Cô ta vỗ hai bàn tay lại với nhau. “Tôi cũng nghĩ thế ! Oh, tôi phải tìm Portia. Tôi đã nói với cô ta anh là Số Hai —”

Benedict, chàng gần như sắp phát rồ.

“— nhưng cô ta nói, không, anh phải là người trẻ tuổi hơn, nhưng tôi —”

Benedict đột nhiên cần phải thoát khỏi cô ta ngay. Hoặc chàng rời đi hoặc chàng sẽ giết cô nàng xuẩn ngốc nói nhiều này, ngay trước mặt rất nhiều nhân chứng, và chàng thì không nghĩ rằng mình có thể thoát tội khi làm thế. “Xin tiểu thư thứ lỗi,” chàng êm ả nói. “Tôi vừa thấy một người tôi cần gặp.”

Đó là một lời nói dối, nhưng chàng chẳng quan tâm. Với một cái gạt cộc lóc về phía cô nàng chần cừ dư dả đó, chàng đi thẳng về phía cửa phòng khiêu vũ, hăm hở thoát khỏi đám đông và định lên vào phòng làm việc của anh trai chàng, nơi chàng có thể sẽ tìm được chút bình yên và có lẽ còn thêm cả một ly brandy ngon lành nữa.

“Benedict !”

Chết tiệt thật. Chàng suýt thực hiện thành công cuộc tẩu thoát rồi. Chàng ngược lên và nhìn thấy người mẹ yêu dấu của mình đang thẳng tiến về phía mình. Bà đang mặc bộ trang phục nào đó của thời kỳ Elizabeth. Chàng cho rằng mẹ chàng định hóa trang thành một trong những nhân vật trong kịch của Shakespeare, nhưng, chàng chẳng biết đó là nhân vật nào cả.

“Con có thể làm gì cho mẹ, thưa mẹ ?” chàng hỏi. “Và xin đừng nói ‘Nhảy với Hermione Smythe-Smith’. Con gần như đã mất ba cái ngón chân xinh xắn của con vì làm thế lần trước rồi.”

“Ta không có định bắt con làm thế đâu,” Violet đáp lời. “Ta chỉ định bắt con nhảy một bản với Prudence Featherington thôi.”

“Làm ơn thương xót con đi Mẹ,” chàng rên rỉ. “Cô ta lại càng tồi tệ.”

“Ta không đòi hỏi con cưới con bé,” bà nói. “Chỉ cần khiêu vũ với con bé thôi.”

Benedict cố không rên rỉ. Prudence Featherington, về bản chất cũng là một cô nàng tử tế, nhưng lại có bộ não chỉ to bằng hạt đậu và một điệu cười chói tai đến nỗi chàng đã từng thấy vài người đã phải lấy tay bịt tai mình trước điệu cười của cô nàng. “VẬY thì thế này nhé,” chàng dỗ khéo mẹ mình. “Con sẽ khiêu vũ với Penelope Featherington nếu mẹ giữ Prudence ở nguyên trong giường.”

“Thế cũng được,” mẹ chàng nói với một cái gạt đầu thỏa mãn, để lại Benedict với cảm giác rằng bà thực ra đã muốn chàng khiêu vũ với Penelope ngay từ đầu.

“Con bé đứng ở đằng kia, bên cạnh bàn nước chanh,” Violet nói, “trong bộ trang phục yêu tinh Ai Len ấy, khổ thân con bé. Màu sắc thì khá hợp với con bé, nhưng thực sự phải có ai đó nói chuyện với mẹ con bé vào lần tới họ bước vào tiệm may mới được. Một bộ trang phục không thích hợp tý nào, ta không thể tưởng tượng ra được khẩu vị của bà ta là gì nữa.”

“Thế thì mẹ rõ ràng là chưa thấy cô nàng tiên cá rồi,” Benedict lẩm bẩm.

Bà liền đập nhẹ vào tay chàng. “Này, không được chế giễu khách.”

“Nhưng tự họ khiến cho việc đó dễ dàng đấy chứ.”

Bà bắn cho chàng một cái nhìn cảnh cáo trước khi nói. “Ta đi tìm em gái của con đây.”

“Đứa nào hả mẹ ?”

“Một trong những đứa chưa kết hôn,” Violet sỗ sàng nói. “Ngài Tử tước Guelph có thể có hứng thú với cô nàng người Scot đó, nhưng họ vẫn chưa có hứa hôn.”

Benedict lặng lẽ chúc may mắn cho Guelph. Anh chàng tội nghiệp đó sẽ cần đến nó.

“Và cảm ơn con vì sẽ nhảy với Penelope,” Violet nhấn mạnh.

Chàng tặng cho bà một nụ người nửa châm biếm. Cả hai người bọn họ đều biết rằng câu nói của bà là một lời nhắc nhở, chứ không phải là một lời cảm ơn.

Tay chàng bắt chéo trong một tư thế kinh khủng nào đó, chàng nhìn mẹ mình rời đi trước khi hít một hơi dài và quay người để tìm đường đến chỗ bàn nước chanh. Chàng hết sức kính yêu mẹ mình, nhưng bà thật sự cứ luôn can thiệp quá đáng vào cuộc sống những đứa con của bà. Và nếu có gì đó làm bà phiền muộn hơn cả tình trạng chưa kết hôn của Benedict, thì đó là hình ảnh khuôn mặt ủ rũ của một cô gái trẻ nào đó khi không ai mời cô ta khiêu vũ. Hệ quả là, Benedict phải dành rất nhiều thời gian trên sàn khiêu vũ, thỉnh thoảng là với một vài cô nàng mẹ chàng để ý cho chàng, nhưng thường thường là với những cô nàng wallflower.

Nếu phải so sánh thì chàng nghĩ chàng thích phải khiêu vũ với những cô nàng wallflower hơn. Những cô nàng nổi đình đám thường nông cạn và, nói trắng ra, có chút dần dỗi.

Mẹ chàng luôn đặc biệt quan tâm đến Penelope Featherington, đây đã là ... Benedict nhíu mày. Mùa lễ hội thứ ba của cô ấy ? Đúng vậy, mùa lễ hội thứ ba. Và vẫn chưa hề có một lời cầu hôn triển vọng nào xuất hiện cả. Ah, tốt thôi. Chàng cũng nên thực hiện nghĩa vụ của mình thôi. Penelope là một cô gái dễ thương, dí dỏm và đoan trang. Một ngày nào đó cô ấy sẽ tìm được cho mình một tấm chồng tốt. Không phải là chàng, tất nhiên, và thành thật mà nói thì có lẽ cũng chẳng phải là bất kỳ một ai đó mà chàng biết, nhưng chắc chắn rằng cô ấy sẽ tìm được một ai đó.

Với một cái thở dài, Benedict bắt đầu tìm đường hướng về phía bàn nước chanh. Chàng có thể gần như nếm thấy vị của ly brandy mà chàng định lĩnh đi lấy, mùi vị dịu và ngọt nhẹ thấm trong miệng chàng, nhưng thôi thì một cốc nước chanh cũng sẽ giúp chàng thở được trong vài phút.

“Cô Featherington !” chàng gọi, cố không rung mình khi cả ba Cô Featherington cùng quay lại. Chàng nặn ra một thứ có thể coi là một cái mỉm cười yếu ớt, và thêm vào, “Er, tôi muốn gọi Penelope.”

Cách xa từ mười feet đằng kia, Penelope cười rạng rỡ với chàng, và Benedict được nhắc nhở lại rằng chàng thực sự thích Penelope Featherington. Thực ra thì cô ấy sẽ không bị xem như là một liều thuốc giải nếu cô ấy không luôn luôn đứng cùng với hai cô chị kinh khủng của cô ấy, những người luôn có thể dễ dàng khiến một người đàn ông trưởng thành ước rằng anh ta đã bị đẩy lên tàu đi Australia còn hơn là ở cạnh hai cô nàng đó.

Chàng gần như thu hẹp được khoảng cách giữa hai người bọn họ thì chàng chợt nghe thấy rất nhiều tiếng xì xào nổi lên từ phía bên kia của phòng khiêu vũ.

Chàng biết chàng nên tiếp tục đi tiếp và hoàn thành cho xong cái nghĩa vụ nhảy nhót này, nhưng Chúa cứu giúp, sự tò mò trong chàng đã thắng và chàng quay người lại. (nín thở)

Và phát hiện bản thân đang đối mặt với một người phụ nữ choáng ngợp nhất mà chàng từng nhìn thấy.

Chàng thậm chí còn không thể nói rằng nàng có đẹp hay không. Nàng có một mái tóc màu vàng sậm thông thường, và với cái mặt nạ chắn ngang quanh mặt, khiến chàng còn không thể nhìn rõ được đến một nửa mặt nàng.

Nhưng rồi có điều gì đó ở nàng ấy khiến chàng như bị thôi miên. Đó là nụ cười của nàng, sắc thái trong mắt nàng, cái cách mà nàng đứng thẳng người và nhìn quanh phòng khiêu vũ như thể nàng chưa bao giờ từng nhìn thấy điều gì lộng lẫy hơn là hình ảnh tất cả những thành viên ngớ ngẩn của tầng lớp thượng lưu đều đang ăn mặc những bộ trang phục lố lằng. Vẻ đẹp của nàng đến từ bên trong. Nàng thật lung linh. Nàng rực rỡ.

Nàng hoàn toàn sáng chói, và Benedict đột nhiên nhận ra rằng bởi nàng trông thật hạnh phúc. Hạnh phúc vì được ở nơi nàng đang ở, hạnh phúc vì được là chính bản thân nàng.

Hạnh phúc theo một cách mà Benedict chỉ vừa đủ nhớ. Cuộc sống của chàng tốt đẹp, điều đó là sự thật, thậm chí có lẽ là một cuộc sống tuyệt vời. Chàng có bảy người anh chị em ruột tuyệt vời, một người mẹ đáng yêu, và rất nhiều bạn bè. Nhưng nàng – nàng biết, nàng hiểu rõ thế nào là hân hoan, thế nào là vui sướng. Và Benedict phải biết, phải hiểu rõ nàng.

Quên mất Penelope, chàng tìm đường xuyên qua đám đông cho đến khi chàng chỉ cách nàng vài bước. Có ba anh chàng khác nhanh chân hơn chàng và chẳng mấy chốc đã vây quanh và buông ra những lời tán bốc và tán dương nàng. Benedict đẩy hứng thú quan sát nàng, nàng không hề ứng xử như bất kỳ người phụ nữ nào mà chàng biết.

Nàng không làm dáng. Cũng không hành xử như thể những lời khen ngợi đó là những thứ nàng đáng được hưởng. Nàng không bẽn lèn cũng nhưng không cười khúc khích, không mĩa mai châm biếm, hay thực hiện bất kỳ hành động nào mà những cô nàng dỏm dáng hay thể hiện.

Nàng chỉ mỉm cười. Cười rạng rỡ, thì đúng hơn. Benedict cho rằng những lời khen thưởng đem đến sự sung sướng cho người nhận, nhưng chưa bao giờ chàng từng nhìn thấy một ai đó từng phản ứng lại trước những lời khen với niềm hân hoan, hứng khởi thuần khiết và trọn vẹn đến thế.

Chàng bước về phía trước. Chàng muốn niềm hân hoan hạnh phúc ấy cho riêng mình. “Xin lỗi, thưa các quý ngài, nhưng tiểu thư đây vốn đã hứa dành điệu nhảy này cho tôi,” chàng nói dối. (wivy : trơ tráo thật)

Lỗ mắt trên mặt nạ của nàng được cắt hơi rộng một chút, và chàng có thể thấy mắt nàng mở lớn, rồi nheo lại với vẻ thích thú. Chàng đưa tay ra đợi nàng, lặng lẽ thách thức nàng dám chỉ ra lời dối trá của chàng.

Nhưng nàng chỉ cười với chàng, một nụ cười rạng ngời, sáng chói đến nỗi nó đâm thẳng qua da chàng và chạy thẳng vào tận tâm can chàng. Nàng đặt bàn tay mình vào trong lòng bàn tay đưa ra của chàng, và chỉ khi đó Benedict mới nhận ra rằng chàng đã nín thở từ nãy.

“Tiểu thư có sự cho phép để nhảy điệu waltz này không ?” chàng thì thầm khi họ đến được sàn khiêu vũ.

Nàng lắc đầu. “Em không khiêu vũ.”

“Nàng cứ đùa.”

“Em sợ rằng mình không hề đùa cợt chút nào. Thực sự thì – ” Nàng dướn người lên với một tia lấp lánh trong nụ cười, “em không biết khiêu vũ.”

Chàng ngạc nhiên nhìn nàng. Nàng di chuyển với vẻ duyên dáng uyển chuyển thiên bẩm, vả lại, một tiểu thư con nhà nòi như nàng đến tuổi này rồi mà không hề được học cách khiêu vũ ? “Vậy thì chỉ còn một cách thôi,” chàng thì thầm. “Ta sẽ dạy nàng.”

Mắt nàng mở lớn, rồi môi nàng hé mở, và bất thành linh nàng bật cười.

“Có gì,” chàng hỏi, cố gắng để ra vẻ nghiêm túc, “buồn cười đến vậy ?”

Nàng cười toe toét với chàng – loại nụ cười mà người ta thường thấy ở chỗ những người bạn thân lâu năm, chứ không phải ở chỗ một cô tiểu thư mới được giới thiệu trước giới thượng lưu lần đầu tiên tại một vũ hội. Vẫn tủm tỉm cười nàng nói, “Ngay cả người như em cũng biết rằng một vũ hội không dành cho những bài tập khiêu vũ.”

“Vậy là có ý gì, ta tự hỏi,” chàng thì thầm, “khi nàng nói ngay cả nàng ?”

Nàng không nói gì cả.

“Vậy ta nên chiếm thế thượng phong,” chàng nói, “và buộc nàng tuân lệnh ta thôi nhỉ.”

“Buộc em ?”

Nhưng nàng vẫn cười tủm tỉm khi nàng nói thế, bởi vậy chàng biết nàng không hề bực mình, và chàng nói, “Ta sẽ thật không lịch sự chút nào nếu cho phép tình trạng âu sầu này tiếp tục diễn ta.”

“Ngài nói, âu sầu ?”

Chàng nhún vai. “Một tiểu thư xinh đẹp lại không thể khiêu vũ. Điều này dường như là một tội ác chống lại tự nhiên.”

“Nếu em cho phép ngài hướng dẫn em ...”

“Khi nàng cho phép ta hướng dẫn nàng.”

“Nếu em cho phép ngài hướng dẫn em, vậy thì ngài sẽ thực hiện bài học ở đâu, thưa ngài ?”

Benedict ngẩng cao đầu và nhìn bao quát khắp cả căn phòng. Thật chẳng khó khăn gì khi nhìn qua đầu của hầu hết tất cả những vị khách tham dự tiệc; với chiều cao sáu feet một, chàng là một trong những người đàn ông cao nhất trong cả căn phòng. “Chúng ta sẽ có toàn bộ một sân thượng,” cuối cùng chàng nói.

“Sân thượng ?” nàng lặp lại. “Không phải nó sẽ hoàn toàn chật ních người là người sao ?”

Dù sao, đêm nay cũng khá là ấm áp, chàng nghĩ rồi dướn người về phía trước. “Không phải với sân thượng bí mật.”

“Ngài nói sân thượng bí mật phải không ạ ?” nàng hỏi, sự thích thú cuộn lên trong giọng nàng. “Và tiểu nữ xin được hỏi, rằng, làm thế nào ngài biết đường đến cái sân thượng bí mật đó ?”

Benedict nhìn nàng sững sốt. Có thể nào nàng lại không biết chàng là ai ? Không phải là chàng đề cao bản thân khi cho rằng toàn bộ London đều nhận biết danh tính chàng. Chỉ là chàng là một Bridgerton, và nếu một người từng gặp một Bridgerton, thì cũng nghĩa rằng người đó sẽ có thể nhận ra một Bridgerton khác. Và chẳng có một ai ở London lại chưa từng gặp gỡ một người thuộc nhà Bridgerton, Benedict về cơ bản là bị nhận ra ở bất cứ đâu. Kể cả, chàng ảo não nghĩ, khi sự nhận biết đó chỉ đơn giản là “Số Hai.”

“Ngài vẫn chưa trả lời câu hỏi của em,” vị tiểu thư bí ẩn của chàng nhắc nhở chàng.

“Về cái sân thượng bí mật đó ?” Benedict nâng bàn tay nàng lên trên môi chàng và nhẹ hôn vào lớp lụa của găng tay nàng. “Hãy cứ nói rằng ta có cách của ta.”

Nàng có vẻ phân vân, bởi vậy chàng kéo mạnh những ngón tay nàng, đẩy nàng lại gần hơn - chỉ thêm khoảng một inch thôi, nhưng theo một cách nào đó dường như nàng chỉ cách chàng có một nụ hôn. “Đến đây,” chàng nói. “Cùng khiêu vũ với ta.”

Nàng bước tới một bước, và chàng biết cuộc đời chàng vừa mới thay đổi mãi mãi.

Lúc đầu Sophie không hề nhìn thấy người ấy khi nàng bước vào, nhưng nàng cảm nhận được phép nhiệm màu tỏa lan trong không gian, và khi người ấy xuất hiện trước mặt nàng, như chàng hoàng tử bước ra từ chuyện cổ thần tiên, nàng biết rằng chàng là lý do để nàng có mặt ở đây.

Chàng cao, và từ những gì nàng thấy nàng biết chàng vô cùng đẹp trai, với đôi môi có chút bóng gió châm chọc và nụ cười ngây ngất. Mái tóc chàng mang màu nâu đậm và tối màu, và những ánh nền bập bùng xung quanh khiến mái tóc chàng như ánh lên sắc đỏ.

Mọi người dường như biết chàng. Sophie nhận thấy rằng khi chàng di chuyển, những người khác đều nhường đường cho chàng. Và cả khi chàng nói dối một cách trắng tráo và đòi nàng nhảy với chàng, những quý ngài khác đều chấp nhận và bước sang bên.

Chàng đẹp trai, chàng mạnh mẽ, và đêm nay, chàng là của nàng.

Khi đồng hồ điểm mười hai tiếng chuông, nàng sẽ quay lại cuộc sống bộn bề của kiếp nô lệ, khâu vá và giặt giũ, làm theo mọi điều Araminta nói. Nàng có sai không khi muốn đêm này là một đêm nhiệm màu với tình yêu và những điều diệu kỳ ?

Nàng cảm thấy mình như một nàng công chúa - một nàng công chúa được nuông chiều - và vì vậy khi chàng mời nàng khiêu vũ, nàng đã đưa tay cho chàng. Dù cho nàng luôn biết rằng cả buổi tối diệu kỳ này chỉ là một lời nói dối, rằng nàng chỉ là một đứa con hoang của một nhà quý tộc và một người hầu của một nữ bá tước, rằng bộ váy lộng lẫy nàng đang mang trên mình này là đi mượn và đôi giày dưới chân nàng gần như là do lấy trộm - dù vậy, tất cả những thứ đó dường như chẳng là gì khi nàng chạm vào tay chàng.

Dù chỉ trong vài giờ, Sophie có thể trả vờ rằng quý ngài này là quý ngài của nàng, và từ giây phút này cuộc đời nàng sẽ thay đổi mãi mãi.

Đêm nay chỉ là một giấc mộng, nhưng nàng đã ngừng để bản thân chìm đắm trong mộng ảo như thế này từ quá lâu rồi.

Bỏ đi mọi cản trở, nàng cho phép chàng dẫn nàng ra khỏi phòng khiêu vũ. Chàng bước nhanh, dù chàng có cả một đám đông ồn ào ở trước mặt để phải len qua, và nàng phát hiện bản thân bật cười thật nhiều khi nàng nhẹ bước theo chàng.

“Tại sao,” chàng nói, tạm nghỉ một chút khi họ bước vào hành lang bên ngoài phòng khiêu vũ, “nàng dường như luôn cười vào ta ?”

Nàng lại bật cười lần nữa, không thể dừng được. “Em hạnh phúc,” nàng nói với một cái nhún vai bất lực. “Em chỉ quá hạnh phúc khi được ở đây.”

“Và, thứ lỗi cho ta mạn phép hỏi, tại sao ? Một vũ hội như thế này chỉ như một thủ tục thường lệ với người như nàng.”

Sophie cười toe toét. Nếu chàng nghĩ nàng là một thành viên của giới thượng lưu, đã tham dự hàng tá những vũ hội và tiệc tùng, vậy nàng phải diễn vai của nàng thật hoàn hảo, không phải sao ?

Chàng khẽ chạm lên môi nàng. “Hãy cứ cười mãi như thế,” chàng thì thầm. “Ta thích khi nàng cười.”

Tay chàng tìm thấy eo nàng, và chàng kéo nàng về phía chàng. Khoảng cách giữa hai cơ thể là đủ xa để có thể chấp nhận được, nhưng sự gần gũi tăng dần này như cướp đoạt lấy hơi thở nàng.

“Ta thích được ngắm nàng cười,” chàng nói. Những từ ngữ của chàng thật dịu nhẹ và đầy quyến rũ, nhưng có gì đó khàn đục lạ kỳ trong giọng chàng, và Sophie gần như có thể để bản thân nàng tin rằng chàng thực sự có ý như vậy, rằng đây không phải chỉ đơn thuần là một cuộc chinh phục ngẫu hứng.

Nhưng trước khi nàng có thể phản ứng, một giọng nói tố cáo đột nhiên vang lên từ cuối hành lang, “Tìm - ra - rồi - nhé !”

Dạ dày của Sophie như quặn lại. Nàng đã bị phát hiện. Nàng sẽ bị ném ra ngoài đường, và ngày mai có lẽ nàng sẽ bị tống vào tù vì ăn cắp đôi giày của Araminta, và —

Và người đàn ông vừa mới cất tiếng gọi đã đi đến bên cạnh nàng và đang trao đổi với quý ngài bí ẩn của nàng, “Mẹ đã tìm anh suốt đấy. Anh trốn khỏi điệu nhảy của anh với Penelope, và em đã phải thế vào chỗ anh đấy.”

“Xin lỗi,” quý ngài của nàng lầm bầm.

Câu nói ấy dường như vẫn chưa đủ để xin lỗi với người mới đến đó, bởi anh ta vẫn cứ cau mày giận giữ khi anh ta nói, “Nếu anh lẩn khỏi bữa tiệc và bỏ lại thằng em này cho bầy sói mới ra mắt đó, em thề em sẽ khiến anh sống không ra sống cho đến ngày em chết đi đấy.”

“Hình phạt mà anh sẵn sàng chấp nhận thôi,” quý ngài của nàng nói.

“Well, em đã giúp anh xử lý vụ Penelope,” người đàn ông kia càu nhàu. “Anh may mắn khi em vô tình đứng gần đó đấy. Trái tim cô gái đáng thương đó có vẻ vỡ tan khi anh quay người đi đấy.”

Quý ngài của Sophie đỏ mặt. “Có một số thứ là không thể tránh được, anh sợ là như thế.”

Sophie nhìn từ người này sang người kia. Ngay cả dưới lớp mặt nạ nửa mặt của họ, thì vẫn cực kỳ rõ ràng rằng họ là anh em, và trong một tích tắc nàng nhận ra rằng họ chắc chắn phải là anh em nhà Bridgerton, và đây chắc chắn phải là nhà họ, và —

Ôi, Chúa ơi, có phải nàng đã tự biến bản thân thành một con ngốc khi hỏi chàng rằng làm thế nào chàng biết về cái sân thượng bí mật đó không ?

Nhưng chàng là ai trong số những anh em nhà Bridgerton ? Benedict. Chàng phải là Benedict. Sophie lặng lẽ cảm ơn Phu nhân Whistledown, người đã từng viết rõ ràng mọi thứ về những người nhà Bridgerton. Benedict, nàng nhớ lại, là người cao nhất trong số mấy anh em.

Người đàn ông đã khiến trái tim nàng loạn nhịp này cao hơn khoảng một inch so với em trai chàng-

— người mà Sophie đột ngột nhận ra rằng đang nhìn khá là chăm chú vào nàng.

“Em hiểu tại sao anh lại muốn lĩnh đi rồi,” Colin nói (anh ta chắc chắn phải là Colin; bởi anh ta không thể nào là Gregory, người mới chỉ mười bốn tuổi, và Anthony thì đã kết hôn rồi, bởi vậy anh ta sẽ không thêm quan tâm xem Benedict có lĩnh khỏi bữa tiệc và để lại anh ta chống chọi lại những cô nàng một mình không.) Anh ta nhìn vào Benedict với một biểu cảm quỉ quyết. “Liệu em có thể có một lời giới thiệu không ?”

Benedict nhượng một bên mày. “Em có thể thử, nhưng anh nghi ngờ khả năng thành công của em đấy. Anh thậm chí còn chưa dò hỏi được tên tiểu thư đây là gì đâu.”

“Ngài chưa có hỏi,” Sophie không thể cưỡng lại được việc chỉ ra.

“Và nàng sẽ nói cho ta biết tên nàng nếu ta hỏi ?”

“Em sẽ nói cho ngài biết cái gì đó,” nàng đáp lại.

“Nhưng không phải sự thật.”

Nàng lắc đầu. “Đây không phải là đêm của sự thật.”

“Loại tôi yêu thích của tôi,” Colin vui vẻ nói.

“Em không có chỗ nào để đi sao ?” Benedict hỏi.

Colin lắc đầu. “Em chắc Mẹ sẽ thích em ở trong phòng khiêu vũ, nhưng nó không chính xác là một lời yêu cầu.”

“Ta yêu cầu thì sao ?” Benedict đáp trả.

Sophie cực kỳ muốn bật cười rúc rích.

“Tốt thôi,” Colin thở dài. “Em sẽ nhắc cái mông mình lên và ra khỏi đây vậy,”

“Tuyệt vời,” Benedict nói.

“Chỉ có một mình, đối mặt với lũ sói đói khát ...” Colin lẩm nhẩm ra vẻ tội nghiệp.

“Lũ sói ?” Sophie thắc mắc.

“Những quý cô trẻ tuổi,” Colin giải thích. “Cả một bầy toàn sói đói, nhiều lắm đấy. Tất nhiên là loại trừ tiểu thư đây.”

Sophie nghĩ tốt nhất là không nên chỉ ra rằng nàng không phải là một “tiểu thư” gì cả.

“Mẹ tôi –” Colin bắt đầu.

Benedict rên rỉ.

“—chẳng thích gì hơn việc được nhìn thấy ông anh trai yêu quý của tôi kết hôn.” Anh ta ngừng lại rồi cân nhắc lại những từ ngữ của mình. “Ngoại trừ, có lẽ, là việc nhìn thấy anh chàng tội nghiệp là tôi đây kết hôn.”

“Chỉ để tổng em ra khỏi nhà thôi,” Benedict cộc lốc nói.

Lần này Sophie thật sự bật cười khúc khích.

“Nhưng, anh ấy thì già hơn,” Colin tiếp tục, “vì vậy có lẽ chúng tôi nên gửi anh ấy đến giá treo cổ – er, bệ thờ nơi thánh đường trước.”

“Rút cuộc em có một quan điểm nhất định nào không ?” Benedict bắt đầu sưng cò lên.

“Không,” Colin thừa nhận. “Nhưng lại một lần nữa, tôi hiếm khi có quan điểm nhất quán lắm.”

Benedict quay sang Sophie. “Tên ngốc này nói thật đấy.”

“Vậy,” Colin nói với Sophie với một cái vung tay bệ vệ, “liệu tiểu thư đây có thể thương xót người mẹ tội nghiệp, đã phải chịu nhiều khổ sở của chúng tôi và đưa ông anh trai yêu quý của tôi đến giáo đường không ?”

“Ừm, anh ấy chưa hề hỏi,” Sophie nói, thử góp phần vào câu chuyện vui vẻ này.

“Em cần uống bao nhiêu ly hử ?” Benedict cầu nhàu.

“Em ?” Sophie thắc mắc.

“Tên ngốc này cơ.”

“Không gì cả,” Colin vui vẻ nói, “Nhưng em đang cân nhắc khá là nghiêm túc về cái biện pháp đó đây. Thực tế, nó có lẽ là thứ duy nhất khiến em có thể chịu đựng được đêm nay.”

“Nếu mấy ly brandy giúp xua đuổi sự hiện diện của em,” Benedict nói, “thì nó chắc chắn sẽ là thứ duy nhất khiến anh chịu đựng được đêm nay.”

Colin nhe răng cười, chào vui vẻ, và đi mất.

“Thật tốt khi nhìn thấy hai anh em yêu thương nhau nhiều như vậy,” Sophie lẩm bẩm.

Benedict, người đang nhìn chăm chăm đe dọa vào lối cửa mà ông em trai chàng vừa mới bước qua, liền bật sự chú ý lại vào nàng. “Nàng gọi đó là yêu thương ?”

Sophie nghĩ đến Rosamund và Posy, hai người luôn cắn xé lẫn nhau, và không bao giờ đùa giỡn. “Đúng vậy,” nàng nói. “Rõ ràng là ngài sẽ hy sinh cả tính mạng mình vì em trai ngài. Và ngài ấy cũng vậy.”

“Ta cho rằng nàng đúng.” Benedict thở dài tỏ vẻ khốn khổ, rồi phá hỏng mọi ấn tượng khổ sở ấy bằng một nụ cười trẻ con. “Nhưng thừa nhận điều đó lại là một chuyện khác.” Chàng tựa người vào tường, khoanh tay và trông đẹp trai kinh khủng. “Vậy kể cho ta nghe,” chàng nói, “nàng có anh chị em không ?”

Sophie cân nhắc về câu hỏi đó một lúc, rồi đưa ra quyết định, “Không.”

Một bên mày nhướng lên thành một đường cong tò mò ương bướng. Chàng nhẹ nghiêng đầu sang bên và nói, “Ta khá là tò mò, tại sao nàng lại mất một lúc lâu thế để quyết định câu trả lời cho câu hỏi đó. Đó là một câu hỏi dễ trả lời mà.”

Sophie tránh nhìn chàng trong một chốc, nàng không muốn chàng nhìn thấy nỗi đau hiện rõ trong mắt nàng. Nàng luôn muốn có một gia đình. Thực tế, không có gì trên đời này nàng muốn hơn là có một gia đình, để được yêu thương, để được che chở. Cha nàng chưa bao giờ nhận nàng là con gái ông, ngay cả khi chỉ có hai người bọn họ, ông cũng chưa từng tỏ ra yêu thương nàng, và mẹ nàng thì đã chết khi sinh nàng. Araminta đối xử với nàng như thể nàng là một thứ bệnh dịch chết người, và Rosamund và Posy thì chắc chắn chưa bao giờ là chị em với nàng cả. Posy có thể được coi như một người bạn, nhưng ngay cả cô ấy cũng sử dụng hầu hết thời gian trong ngày để nhờ Sophie sửa lại váy, hoặc làm tóc, hoặc đánh giày cho cô ấy ...

Dù thật ra thì, Posy luôn hỏi nhờ nàng chứ không ra lệnh, như mẹ và chị gái của cô ấy, nhưng Sophie cũng không thực sự có lựa chọn nào khác ngoài đồng ý. “Em là con một,” Sophie cuối cùng nói.

“Và đó là tất cả những gì nàng sẽ nói về chủ đề này,” Benedict lầm bầm.

“Và đó là tất cả những gì em sẽ nói về chủ đề đó,” nàng đồng ý.

“Tốt thôi.” Chàng cười, một nụ cười lười biếng đầy nam tính. “Vậy ta được phép hỏi nàng về điều gì ?”

“Không gì cả.”

“Thực sự là không gì cả ?”

“Em cho rằng mình có thể bị thuyết phục để cho ngài biết rằng màu sắc yêu thích của em là màu xanh lá, nhưng ngoài chuyện đó ra tiểu nữ sẽ không để lại cho ngài chút manh mối nào về danh tính của em.”

“Tại sao lại phải bí mật đến thế ?”

“Nếu em trả lời câu hỏi đó,” Sophie trả lời với một nụ cười thần bí, thực sự đóng trọn vai trò là một người lạ bí ẩn, “thì sẽ mọi bí mật của em sẽ kết thúc, không phải sao ?”

Chàng nhẹ cúi người về phía nàng. “Nàng luôn có thể tạo ra những bí mật khác mà.”

Sophie lùi lại một bước. Ánh nhìn của chàng trở nên thật nóng bỏng, và nàng đã nghe đủ từ những buổi chuyện phiếm của những người hầu để biết ánh nhìn đó có nghĩa là gì. Dù khá là thích thú, nàng cũng vẫn không đủ can đảm như nàng tỏ vẻ. “Cả đêm huyền diệu này,” nàng nói, “đã đủ bí mật rồi.”

“Vậy thì hỏi ta một câu hỏi nào đó đi,” chàng nói. “Ta không có bí mật gì cả.”

Mắt nàng mở lớn. “Không ? Thật sao ? Chẳng phải mọi người đều có những bí mật của riêng mình sao ?”

“Không phải ta. Đời ta sáo rỗng đến vô phương cứu chữa.”

“Điều đó em khó mà tin được.”

“Thật mà,” chàng nói với một cái nhún vai. “Ta chưa bao giờ dự dõ một cô nàng ngây thơ nào cả, cũng như một phụ nữ đã có chồng, ta không bài bạc cũng như nợ nần, và cha mẹ ta hoàn toàn chung thủy hạnh phúc với nhau.”

Có nghĩa là chàng không phải là một đứa con hoang. Bằng cách nào đó ý nghĩ ấy mang lại một cơn nhức nhối cho hòng nàng. Tất nhiên không phải bởi vì chàng là con chính thức, mà là bởi nàng biết chàng sẽ không bao giờ theo đuổi nàng – ít nhất không phải theo kiểu cách danh giá – nếu chàng biết nàng là một đứa con ngoài giá thú.

“Nàng vẫn chưa hỏi ta câu hỏi nào,” chàng nhắc nhở nàng.

Sophie chớp mắt sững sờ. Nàng không hề nghĩ rằng chàng nghiêm túc với đề nghị đó của mình.

“Đ-được rồi,” nàng gần như nói lắp, bất ngờ mất cảnh giác. “Vây, màu sắc ưa thích của ngài là gì?”

Chàng nhăn nhó cười. “Nàng định phạm câu hỏi của mình vào điều đó?”

“Em chỉ được hỏi có một câu thôi?”

“À, thế là quá công bằng rồi còn gì, khi xem xét đến thực tế rằng nàng chẳng cho ta hỏi câu nào cả.” Benedict lại dướn người về phía trước, mắt chàng lấp lánh. “Và câu trả lời là màu xanh.”

“Tại sao?”

“Tại sao?” chàng lặp lại.

“Vâng, tại sao? Bởi vì đó là màu biển? Hay màu của bầu trời? Hoặc có lẽ chỉ bởi ngài đơn giản là thích nó thôi?”

Benedict nhìn nàng hiếu kỳ. Nó dường như là một câu hỏi kỳ quặc – tại sao màu sắc ưa thích của chàng lại là màu xanh. Những người khác sẽ chấp nhận màu xanh là câu trả lời và để nó đấy. Nhưng người phụ nữ này – người mà ngay cả tên nàng chàng cũng chưa biết – tìm tòi sâu sắc hơn, vượt qua câu hỏi màu gì và hỏi đến câu hỏi tại sao. “Nàng là một họa sĩ chẳng?” chàng thắc mắc.

“Chỉ là tò mò thôi ạ.”

“Tại sao màu ưa thích của nàng lại là màu xanh lá?”

Nàng thở dài, và mắt nàng ánh lên vẻ luyến tiếc quá khứ. “Em cho rằng đó là do đó là màu của cỏ, và có lẽ do đó là màu lá nữa. Nhưng hầu hết đó là do cỏ. Cái cách mà em cảm nhận được khi chạy chân trần trên thảm cỏ xanh mượt trong một chiều hè đầy nắng. Mùi vị tươi mới của nó sau khi được cắt tỉa cẩn thận nữa.”

“Cảm nhận và mùi vị của cỏ thì liên quan gì đến màu sắc?”

“Không gì cả, tiểu nữ cho rằng là như thế. Nhưng cũng có thể là tất cả. Em từng sống ở vùng thôn quê, ngài biết đấy” Nàng khựng lại. Nàng không định kể cho chàng nhiều đến vậy, nhưng dường như không có gì nguy hại mấy khi cho chàng biết điều đó.

“Và nàng hạnh phúc hơn khi ở đó?” chàng lặng lẽ hỏi.

Nàng gật, một cơn rung mình nhận thức nhẹ trượt qua da nàng. Phu nhân Whistledown chắc chắn chưa bao giờ có một buổi chuyện trò sâu sắc nào với Benedict Bridgerton, bởi bà ấy chưa bao giờ viết rằng chàng là người đàn ông nhanh nhạy nhất London. Khi chàng nhìn vào mắt nàng, Sophie có một cảm giác kỳ quặc rằng chàng có thể nhìn thẳng vào sâu tận trong tâm hồn nàng.

“Vây, nàng chắc phải thích đi dạo trong công viên lắm,” chàng nói.

“Vâng,” Sophie nói dối. Nàng chưa bao giờ có thời gian để đi đến công viên. Araminta thậm chí còn không cho nàng một ngày nghỉ như những người hầu khác được nhận.

“Chúng ta nhất định sẽ phải cùng nhau đi tản bộ một ngày nào đó,” Benedict nói.

Sophie tránh câu trả lời bằng cách gợi lại cho chàng nhớ, “Ngài chưa hề nói cho em biết tại sao màu ưa thích của ngài lại là màu xanh.”

Đầu chàng hơi nghiêng sang bên, và mắt chàng nheo lại vừa đủ và Sophie biết chàng có chú ý sự lẩn tránh của nàng. Nhưng chàng chỉ nói, “Ta không biết. Có lẽ, giống như nàng, màu xanh gợi cho ta nhớ đến cái gì

đó mà ta luôn tưởng nhớ. Có một cái hồ tại Đồi Aubrey – nơi ta lớn lên, ở Kent – nhưng nước ở đó dường như luôn có màu xám hơn là màu xanh.”

“Nó có lẽ là do sự phản chiếu của bầu trời,” Sophie bình luận.

“Thứ mà, thường mang màu xám hơn là xanh,” Benedict nói với nụ cười nở trên môi. “Có lẽ đó là thứ mà ta nhớ mong – bầu trời trong xanh với ánh nắng rực rỡ.”

“Nếu trời không mưa,” Sophie nói, và cũng cười với chàng, “thì đây sẽ không phải là nước Anh.”

“Ta đã từng đến Italy,” Benedict nói. “Mặt trời luôn tỏa sáng ở đó.”

“Nghe như thiên đường vậy.”

“Nàng nghĩ thế,” chàng nói. “Nhưng khi ta ở đó ta nhận ra mình lại nhớ những cơn mưa.”

“Em không thể tin được,” nàng nói và bật cười. “Em luôn cảm thấy như mình đã sử dụng một nửa cuộc đời mình để nhìn ra ngoài cửa sổ và cần nhả với cơn mưa.”

“Nếu có gì đó mất đi, nàng sẽ nhớ nó.”

Sophie trở nên trầm ngâm. Liệu có gì đó trong đời nàng mà nàng sẽ nhớ nó khi chúng mất đi không ? Nàng sẽ không nhớ Araminta, điều đó là đương nhiên rồi, và nàng cũng sẽ không nhớ Rosamund. Có lẽ nàng sẽ nhớ Posy, và dứt khoát nàng sẽ nhớ cách mà mặt trời tỏa sáng qua khung cửa sổ mỗi sớm tinh mai nơi căn buồng nhỏ trên gác mái của nàng. Nàng sẽ nhớ cách mà những người hầu cười đùa và thỉnh thoảng cũng bao gồm cả nàng nữa, dù tất cả họ đều biết nàng là đứa con hoang của bá tước đời trước.

Nhưng nàng sẽ không nhớ những thứ đó được – thậm chí nàng còn không có cả cơ hội để nhớ – bởi nàng sẽ không đi đâu cả. Sau buổi tối nay – buổi tối đầy sự sống, tuyệt diệu, huyền ảo này – sẽ là cuộc sống bận rộn thường ngày.

Nàng cho rằng nếu như nàng mạnh mẽ hơn, can đảm hơn, nàng sẽ phải rời Dinh thự Penwood từ nhiều năm trước rồi. Nhưng liệu làm thế có tạo nên nhiều thay đổi khác biệt không ? Nàng có lẽ không thích sống cùng với Araminta, nhưng nàng chắc cũng không cải thiện cuộc sống của nàng mấy bằng cách rời đi. Nàng có lẽ sẽ thích được làm công việc của một gia sư, và nàng chắc chắn là đủ tiêu chuẩn để nhận vị trí đó, nhưng ai sẽ nhận nàng vào vị trí đó nếu nàng không có những lời giới thiệu tốt, và Araminta chắc chắn là sẽ không cho nàng lời giới thiệu tốt nào cả.

“Nàng rất là lặng lẽ,” Benedict nhẹ nhàng nói.

“Em chỉ đang nghĩ ngợi đôi chút.”

“Về điều gì ?”

“Về những gì em sẽ nhớ, và những gì em sẽ không nhớ, nếu cuộc sống của em thay đổi trầm trọng.”

Mắt chàng trở nên quan tâm mãnh liệt hơn. “Và nàng có cho rằng cuộc sống của nàng sẽ thay đổi trầm trọng không ?”

Nàng lắc đầu và cố giữ sự đau buồn không để lộ ra trong giọng nàng khi nàng trả lời, “Không.”

Giọng chàng trở nên nhỏ nhẹ hơn đến nỗi nó gần như một tiếng thì thầm. “Nàng có muốn nó thay đổi không ?”

“Có,” nàng thở dài, trước khi nàng kịp ngăn bản thân lại. “Ôi, có.”

Chàng nắm lấy tay hai bàn tay nàng và nâng chúng lên môi chàng, lần lượt nhẹ hôn lên đôi tay ấy. “Vậy chúng ta sẽ bắt đầu từ ngay lúc này,” chàng nói. “Và ngày mai nàng sẽ hoàn toàn biến đổi.”

“Tối nay em đã biến đổi rồi,” nàng thì thầm với chàng. “Ngày mai em sẽ biến mất.”

Benedict kéo nàng lại gần hơn và nhẹ thả những nụ hôn dịu dàng lên trán nàng. “Vậy thì chúng ta phải gói cả cuộc đời vào buổi tối màu nhiệm này.”

3. Chương 3

Bốn tác giả đang nín thở chờ đợi để xem các vị quan khách sẽ chọn những bộ phục trang như thế nào khi tham gia buổi dạ tiệc hóa trang của nhà Bridgerton.

Có tin đồn rằng Eloise Bridgerton định hóa trang thành Joan of Arc, và Penelope Featherington, với mùa lễ hội thứ ba của cô ấy và vừa mới trở về sau cuộc viếng thăm người họ hàng Ai Len, sẽ mặc bộ trang phục của một tiểu yêu tinh Ai Len. Tiểu thư Posy Reiling, con gái kế của ngài Bá tước vùng Penwood đời trước, định hóa trang thành một nàng tiên cá, cá nhân Bốn tác giả không thể đợi để được chiêm ngưỡng, nhưng chị gái của cô ấy, Tiểu thư Rosamund Reiling, đã vô cùng kín miệng về phục trang của cô ấy.

Còn về các quý ngài, nếu như những buổi dạ tiệc hóa trang trước là manh mối, thì những quý ngài bệ vệ đầy đà sẽ ăn mặc như Henry VIII, số đông sẽ hóa trang thành Alexander Đại đế hoặc có lẽ là ác ma, và những người không thêm để tâm đến trang phục (những anh em nhà Bridgerton chắc chắn là thuộc loại này) sẽ ăn mặc như họ vẫn thường mặc - những bộ dạ phục màu đen, chỉ đeo thêm một cái mặt nạ nửa mặt cho khớp với dịp này.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 5 tháng 6 năm 1815.

“Khiêu vũ cùng em,” Sophie bốc đồng nói. (quên mất kính ngữ rồi)

Nụ cười của chàng để lộ vẻ thích thú, nhưng những ngón tay chàng cuốn chặt lấy tay nàng khi chàng thăm thì, “Ta tưởng nàng không biết khiêu vũ.”

“Chàng nói chàng sẽ hướng dẫn em.”

Chàng nhìn vào nàng một lúc lâu, đôi mắt chàng như chạm vào đáy tâm can nàng, rồi chàng kéo mạnh tay nàng và nói, “Đi với ta.” Với nàng đằng sau chàng, họ đi qua một hành lang, trèo lên một tầng lầu, rồi vòng lại một góc, đến trước một cánh cửa kiểu Pháp. Benedict đẩy nhẹ chiếc tay nắm sắt rồi bật mở cánh cửa, để lộ ra một sân thượng nhỏ riêng biệt, được tô điểm bởi một vài chậu cây và hai chiếc ghế dài.

“Chúng ta đang ở đâu đây?” Sophie hỏi, nhìn quanh.

“Ngay phía trên sân thượng của phòng khiêu vũ.” Chàng đóng cánh cửa đằng sau họ lại. “Nàng có nghe thấy tiếng nhạc không?”

Hầu hết, thứ Sophie có thể nghe là những tiếng rì rầm của những câu chuyện không hồi kết bên dưới, nhưng nếu nàng cố căng tai để nghe, nàng có thể nghe thấy giai điệu nhịp nhàng từ dàn nhạc. “Handel,” nàng nói với nụ cười vui thích. “Cô gia sư của em có một hộp nhạc với giai điệu này.”

“Nàng yêu cô gia sư của mình rất nhiều,” chàng lặng lẽ nói.

Mắt nàng vốn nhắm khi nàng ngân nga với tiếng nhạc, nhưng khi nàng nghe những lời chàng nói, nàng vội giật mình mở mắt. “Làm sao chàng biết?”

“Cùng cách ta biết nàng hạnh phúc hơn khi được ở vùng thôn quê.” Benedict vươn tay và chạm vào má nàng, một ngón tay đeo nhẫn nhẹ lướt qua da nàng cho đến khi nó chạm tới đường nét trên cằm nàng. “Ta có thể nhìn thấy điều đó từ mặt nàng.”

Nàng lặng thinh một lúc, rồi vừa lùi xa khỏi chàng một chút, vừa nói, “Vâng, em dành nhiều thời gian ở cạnh cô ấy hơn là với bất kỳ ai trong ngôi nhà.”

“Dường như là rất cô đơn,” chàng nói trong im lặng.

“Thỉnh thoảng là như thế,” nàng bước đến mép ban công và dựa tay lên lan can khi nàng nhìn lên bầu trời đen không sao. “Thỉnh thoảng lại không hề cô đơn chút nào.” Rồi nàng quay người khá là đột ngột, nụ cười của nàng rạng rỡ, và Benedict biết rằng nàng sẽ không để lộ chút nào về thời thơ ấu của nàng nữa.

“Thời thơ ấu của chàng chắc hẳn phải hoàn toàn đối nghịch với sự cô đơn nhỉ,” nàng nói, “với rất nhiều anh chị em như thế.”

“Nàng biết ta là ai,” chàng khẳng định.

Nàng gật. “Lúc đầu thì em không biết.”

Chàng bước về phía lan can và dựa hông vào nó, tay khoanh lại. “Cái gì đã tố cáo ta vậy ?”

“Thực ra, đó là tại em trai chàng. Hai người thật sự rất giống nhau —”

“Ngay cả với cái mặt nạ ?”

“Ngay cả với cái mặt nạ,” nàng nói với nụ cười khoan dung. “Phu nhân Whistledown viết về chàng khá thường xuyên, và bà ấy chưa bao giờ bỏ qua cơ hội để bình phẩm về sự giống nhau giữa những người trong gia đình chàng.”

“Và nàng có biết ta là ai trong số những anh em trai không ?”

“Benedict,” nàng đáp. “Nếu thực sự Phu nhân Whistledown đúng khi bà nói chàng là người cao nhất trong số các anh em chàng.”

“Nàng khá là có máu trình thám đấy.”

Nàng trông hơi người nghịu. “Em chỉ đơn thuần là đọc một tờ báo về những chuyện lùm lặt mà thôi. Điều đó khiến em không khác gì với toàn bộ những người ở dưới kia.”

Benedict quan sát nàng trong một chốc, tự hỏi liệu nàng có nhận ra rằng nàng vừa mới hé lộ một đầu mối khác cho câu hỏi về danh tánh nàng.

Nếu nàng nhận ra chàng chỉ từ Whistledown, vậy thì nàng chắc không ra ngoài tham dự các sự kiện xã hội nhiều, mà cũng có lẽ là không hề ra ngoài chút nào cả. Dù sao đi nữa, nàng cũng không phải là một trong rất nhiều những tiểu thư trẻ tuổi mà mẹ chàng đã giới thiệu cho chàng.

“Nàng còn biết gì khác về ta từ Whistledown ?” chàng hỏi, nụ cười chàng giờ đây thật từ tốn và uể oải.

“Chàng đang đi rình mò những lời khen ư ?” nàng hỏi, đáp trả nụ cười nửa miệng của chàng bằng cái nhếch mép trêu trọc. “Bởi chàng chắc phải biết rằng nhà Bridgerton gần như luôn luôn chiếm trọn lấy ngôi bút của phu nhân Whistledown. Bà ấy dường như luôn khen ngợi gia đình chàng.”

“Điều đó dẫn đến một vài suy đoán về danh tính của bà ta,” chàng thừa nhận. “Một vài người cho rằng bà ta phải là một Bridgerton.”

“Có phải không ?”

Chàng nhún vai. “Ta chẳng biết. Và nàng vẫn chưa trả lời câu hỏi của ta.”

“Câu hỏi nào cơ ạ ?”

“Nàng biết gì về ta từ Whistledown.”

Nàng trông có vẻ ngạc nhiên. “Chàng thực sự hứng thú sao ?”

“Nếu ta không thể biết bất cứ điều gì về nàng, ít nhất thì ta cũng phải biết nàng biết gì về ta.”

Nàng cười, và chạm đầu ngón trỏ của nàng lên môi dưới trong một điệu bộ đáng trí khả ái. “Uhm, để xem nào. Tháng trước chàng vừa thắng một vài cuộc đua ngựa ngốc nghếch trong Hyde Park.”

“Nó chẳng ngốc nghếch tí nào cả,” chàng nói và toe toét cười, “và vì nó ta thắng được một trăm bảng đấy.”

Nàng bắn cho chàng một nụ cười tinh quái. “Bản thân việc đua ngựa đã là ngốc nghếch rồi.”

“Đúng là phụ nữ,” chàng lẩm bẩm.

“Thì — ”

“Đừng chỉ ra những điểm hiển nhiên,” chàng ngắt lời.

Và cử chỉ đó khiến nàng cười.

“Thế nàng còn biết gì nữa ?” chàng hỏi.

“Từ Whistledown ?” Nàng gõ nhẹ ngón tay lên má nàng. “Chàng từng bế đầu bé búp bê của em gái chàng.”

“Và ta vẫn đang cố tìm hiểu xem bằng cách nào bà ta biết về điều đó,” Benedict cầu nhàu.

“Có lẽ Phu nhân Whistledown thực sự là một Bridgerton.”

“Không thể nào,” chàng thêm vào nhấn mạnh, “người nhà ta không đủ tinh ranh để làm điều đó. Đúng hơn là, phần còn lại của gia đình quá tinh ranh để mà không phát hiện ra điều đó.”

Nàng bật cười, hơn nữa còn là cười lớn tiếng vì câu nói có vẻ giận dữ của chàng, và Benedict cẩn thận quan sát nàng, tự hỏi liệu nàng có nhận ra rằng nàng đã cho chàng một manh mối tí xú khác về danh tính của nàng không. Phu nhân Whistledown đã viết câu chuyện về cuộc chạm chán của con búp bê tội nghiệp với cái máy chém hai năm trước, trong một trong những bài báo sớm nhất của bà ta. Hiện nay tờ báo lá cải đó được phát hành trên toàn quốc, nhưng hồi đầu, Whistledown chỉ được phát hành trong nội hạt London thôi.

Điều đó có nghĩa là tiểu thư bí ẩn của chàng đã ở London từ hai năm trước. Vậy mà nàng vẫn không biết chàng là ai cho đến khi nàng gặp Colin.

Nàng đã ở London, nhưng nàng lại không ra ngoài xã hội. Có lẽ nàng là tiểu thư ít tuổi nhất trong gia đình, và đã đọc Whistledown trong khi những cô chị lớn của nàng hưởng thụ mùa lễ hội của họ.

Điều đó vẫn chưa đủ để tìm ra nàng là ai, nhưng nó cũng là một điểm khởi đầu.

“Nàng còn biết gì nữa ?” chàng hỏi, hăm hở muốn xem xem liệu nàng còn tình cờ để lộ ra bất kỳ chi tiết nào nữa không.

Nàng cười khúc khích, hiển nhiên là đang rất vui vẻ. “Tên chàng không hề dính dáng trầm trọng đến bất kỳ quý cô trẻ tuổi nào, và mẹ chàng thì tuyệt vọng hơn bao giờ hết để được nhìn thấy chàng kết hôn.”

“Áp lực đã được nói lỏng chút ít từ khi anh trai ta kiếm được cho anh một người vợ.”

“Ngài Tử tước á ?”

Benedict gật.

“Phu nhân Whistledown cũng viết về chuyện đó.”

“Cũng kha khá. Mặc dù – ” Chàng cúi người về phía nàng và hạ giọng. “Bà ấy không hề biết tất cả mọi chi tiết.”

“Thật sao ?” nàng hỏi, hứng thú tò mò cực kỳ. “Bà ấy đã bỏ lỡ điều gì ?”

Chàng tắc lưỡi tsk tsk và lắc đầu. “Ta sẽ không tiết lộ những bí mật trong quá trình ve vãn tán tỉnh của anh trai ta nếu nàng thậm chí còn không để lộ tên nàng đâu.”

Nàng khịt mũi. “Từ ve vãn tán tỉnh có lẽ là một từ quá nặng đấy, thưa ngài. Tại sao ư, Phu nhân Whistledown đã viết –”

“Phu nhân Whistledown,” chàng chặn lời nàng với một nụ cười nửa chế giễu, “không tọc mạch được vào tất cả mọi thứ đang diễn ra trong London này đâu.”

“Bà ấy dường như chắc chắn là tọc mạch vào được hầu hết mọi điều đấy ạ.” Nàng đáp trả.

“Nàng nghĩ thế sao ?” chàng làm ra vẻ đăm chiêu. “Ta lại không đồng ý với điều đó đâu. Ví dụ nhé, ta cho rằng kể cả nếu Phu nhân Whistledown ở đây trên sân thượng này, thì bà ấy cũng không biết danh tính của nàng.”

Mắt nàng tròn tròn dưới lớp mặt nạ. Benedict thì thỏa mãn tràn trề vì đã cho nàng vào tròng được.

Chàng bắt chéo tay. “Điều đó đúng, đúng không ?”

Nàng gật. “Nhưng em cực kỳ giỏi trong việc hóa trang đến nỗi không ai có thể nhận ra em ngay lúc này.”

Chàng nhướn mày. “Thế nếu nàng cởi bỏ mặt nạ của nàng ? Liệu khi đó bà ấy có nhận ra nàng ?”

Nàng rời khỏi cái lan can và bước vài bước về phía giữa của sân thượng. “Em sẽ không trả lời câu hỏi đó.”

Chàng theo sau nàng. “Ta cũng không nghĩ là nàng sẽ. Nhưng dù sao ta vẫn cứ muốn hỏi.”

Sophie quay người, rồi giật nảy mình khi nàng nhận ra chàng chỉ cách nàng có vài inch. Nàng có nghe thấy chàng theo sau nàng, nhưng nàng không hề nghĩ chàng đến gần mình đến thế này. Nàng mở miệng định nói, nhưng thật sự rất là ngạc nhiên cho chính nàng, nàng chẳng có gì để nói cả.

Dường như tất cả những gì nàng có thể làm là nhìn lên chàng, nhìn vào đôi mắt sẫm màu, cực kì sẫm màu đang sẫm soi nàng từ sau chiếc mặt nạ ấy. Mở miệng nói là không thể. Ngay cả việc thở cũng thật khó khăn.

“Nàng vẫn chưa khiêu vũ cùng ta,” chàng nói. Nàng không hề động đậy, chỉ đứng đó khi đôi bàn tay rộng của chàng đặt lên bờ vai nhỏ bé của nàng. Nơi nào chàng chạm vào, nơi đó da nàng như bị châm đốt, và không khí thì trở nên thật nặng nề và nóng bỏng.

Đây là khao khát, Sophie nhận ra. Đây là những gì mà những cô hầu vẫn thường hay to nhỏ với nhau. Đây là điều mà không một quý cô thuộc dòng dõi cao sang được phép biết về.

Nhưng nàng thì chẳng phải quý cô con nhà dòng dõi gì cả, nàng bướng bỉnh nghĩ. Nàng là một đứa con hoang, của một nhà quý tộc. Nàng không phải là một thành viên trong giới thượng lưu và sẽ không bao giờ thuộc về nơi đây. Nàng có thực sự cần phải tuân theo luật lệ của họ không ?

Nàng luôn thề rằng nàng sẽ không bao giờ trở thành tình nhân của bất kỳ người đàn ông nào, rằng nàng sẽ không bao giờ khiến con nàng phải chịu đựng số phận như của nàng, một đứa con hoang. Nhưng nàng không hề lường trước được bất kỳ điều gì như thế này. Đây là một điệu nhảy, một buổi tối, có lẽ là một nụ hôn nữa.

Nó đủ để làm hỏng thanh danh nàng, nhưng nàng có loại thanh danh nào ? Nàng thuộc ngoài lề xã hội, quá giới hạn cho phép. Và nàng muốn một đêm nhiệm màu. Nàng nhìn lên.

“Vậy là nàng sẽ không chốn chạy,” chàng khẽ cất tiếng, đôi mắt sẫm màu của chàng lóe sáng với cái gì đó thật nồng cháy.

Nàng lắc đầu, nhận ra rằng một lần nữa, chàng biết nàng nghĩ gì. Đáng ra nàng nên sợ hãi bởi chàng quá dễ dàng đọc được ý nghĩ của nàng, nhưng trong bóng tối đầy quyến rũ của màn đêm này, với những cơn gió đang nhảy nhót vờn nghịch những sợi tóc buông lơi của nàng, và âm nhạc đang vang lên từ bên dưới, điều đó lại thật kích thích. “Em nên để tay ở đâu ?” nàng hỏi. “Em muốn khiêu vũ.”

“Ngay trên vai ta,” chàng hướng dẫn. “Không, dưới nữa một chút. Đó đúng rồi.”

“Chàng chắc phải nghĩ em là một cô nàng ngốc nghếch nhất,” nàng nói, “chẳng biết khiêu vũ.”

“Thực ra, ta nghĩ nàng vô cùng dũng cảm, vì đã thừa nhận điều đó.” Bàn tay rảnh rang kia của chàng tìm thấy bàn tay nàng và chậm rãi nâng nó lên. “Hầu hết phụ nữ mà ta quen biết sẽ giả đồ bị thương hoặc không hứng thú.”

Nàng ngược nhìn lên thẳng vào mắt chàng dù nàng biết hành động đó sẽ làm nàng không thở nổi. “Em không có kỹ năng diễn xuất để mà giả đồ không hứng thú,” nàng thừa nhận.

Bàn tay đang đặt lên thắt lưng nàng siết lại.

“Hãy lắng nghe tiếng nhạc,” chàng hướng dẫn, giọng chàng khàn khàn một cách kỳ lạ. “Nàng có cảm thấy được nhạc âm lên và xuống không ?”

Nàng lắc đầu.

“Nghe kỹ hơn,” chàng thì thầm, đôi môi chàng khẽ sát bên tai nàng. “Một, hai, ba; một, hai, ba.”

Sophie khép mắt lại và bằng cách nào đó đã loại ra tất cả những tiếng rì rầm của những câu chuyện không ngớt bên dưới họ cho đến khi tất cả những gì nàng nghe là giai điệu trầm bổng của tiếng nhạc. Hơi thở nàng chậm lại, và nàng phát hiện bản thân đang đung đưa theo tiếng nhạc, theo tiếng đếm hướng dẫn dịu nhẹ của Benedict.

“Một, hai, ba; một hai ba.”

“Em cảm thấy rồi,” nàng thầm thì.

Chàng mỉm cười. Nàng không hiểu tại sao nàng lại biết điều đó; mí mắt nàng vẫn đang khép lại. Nhưng nàng cảm nhận được nụ cười ấy, nghe thấy nó trong âm điệu trong hơi thở của chàng.

“Tốt,” chàng nói. “Giờ nhìn theo chân ta và cho phép ta dẫn nàng.”

Sophie mở mắt và nhìn xuống. “Một, hai, ba; một, hai, ba.”

Hơi lưỡng lự, nàng bước theo chàng, và ... dẫm thẳng vào chân chàng.

“Oh ! Em xin lỗi !” nàng thốt lên.

“Những cô em gái của ta còn giẫm lên chân ta nhiều và tệ hơn thế cơ,” chàng khích lệ nàng. “Đừng từ bỏ.”

Nàng thử lại lần nữa, và đột nhiên chân nàng biết phải làm gì. “Oh !” nàng thở ra trong sự sửng sốt. “Điều này thật tuyệt vời !”

“Nhìn lên đi,” chàng nhẹ nhàng ra lệnh.

“Nhưng em sẽ bị vấp mắt.”

“Nàng sẽ không vấp đâu,” chàng hứa. “Ta sẽ không để nàng vấp đâu. Nhìn vào mắt ta đi.”

Sophie làm như chàng bảo, và khoảnh khắc mắt nàng chạm vào mắt chàng, có gì đó trong nàng như bị khóa lại, và nàng không thể nhìn đi nơi khác. Chàng dẫn nàng xoay người và họ cùng di chuyển quanh sân thượng, lúc đầu thì thật từ tốn, rồi tăng dần tốc độ, cho đến khi nàng không kịp thở và chóng mặt.

Và trong toàn bộ thời gian đó, mắt nàng vẫn khóa lại trong mắt chàng.

“Nàng thấy thế nào ?” chàng hỏi.

“Mọi thứ !” nàng nói, bật cười.

“Nàng nghe thấy gì ?”

“Âm nhạc.” Mắt nàng mở lớn vì vui thích. “Em nghe thấy tiếng nhạc như thể em chưa từng nghe thấy chúng trước đây.”

Đôi tay chàng siết lại, và khoảng cách giữa họ giảm bớt vài inch. “Nàng nhìn thấy gì ?” chàng hỏi.

Sophie vấp, nhưng nàng vẫn không hề rời mắt khỏi chàng. “Tâm hồn em,” nàng thì thào. “Em nhìn thấy tốt cùng tâm hồn mình.”

Chàng ngừng lại. “Nàng nói gì ?” chàng khẽ nói.

Nàng lặng câm. Khoảnh khắc này thật quá dữ dội, quá có ý nghĩa, và nàng sợ rằng mình đã phá hỏng nó.

Không, điều đó không đúng. Nàng sợ rằng nàng khiến cho nó lại càng thêm tuyệt diệu và điều đó sẽ khiến nàng càng thêm đau đớn khi nàng quay về với thực tại.

Làm thế nào nàng có thể quay lại đánh bóng giày cho Araminta sau tất cả những điều này ?

“Ta biết nàng nói gì,” Benedict nói giọng khản đặc. “Ta có nghe thấy nàng, và —”

“Đừng nói gì cả,” Sophie cắt ngang. Nàng không muốn chàng nói với nàng rằng chàng cũng cảm thấy giống nàng, không muốn nghe thấy bất kỳ điều gì khiến nàng phải mòn mỏi khao khát người đàn ông này mãi mãi.

Nhưng có lẽ đã là quá trễ rồi.

Chàng nhìn nàng chăm chú trong một khoảnh khắc dài đằng đẵng, rồi chàng lẩm bẩm, “Ta sẽ không nói gì cả. Ta sẽ không nói một từ nào cả.” Và rồi, trước khi nàng có một giây để thở, môi chàng đã chạm môi nàng, cực kỳ nhẹ nhàng và dịu dàng đến như thế.

Với sự chậm rãi cố tình, chàng lướt môi chàng dọc theo môi nàng, sự chà xát nhẹ nhàng tinh vi ấy gửi những cơn run rẩy và kích thích cuộn xoáy khắp cơ thể nàng.

Chàng chạm vào môi nàng và nàng cảm nhận được nó từ những ngón chân nàng. Nó là một cảm giác kỳ quặc khác thường – và ... tuyệt diệu đến phi thường.

Rồi bàn tay trên thắt lưng nàng – bàn tay đã dẫn nàng thật dễ dàng trong điệu waltz của họ - bắt đầu kéo nàng về phía chàng. Áp lực thật chậm rãi nhưng lại thật cứng cáp đến không lay chuyển được, và Sophie trở nên nóng khi cơ thể họ lại gần hơn, rồi hoàn toàn có thể bùng cháy khi nàng đột nhiên cảm nhận được chiều dài cơ thể chàng tựa sát vào nàng.

Chàng dường như thật to lớn, và thật mạnh mẽ, và trong vòng tay chàng nàng cảm thấy như thể nàng là người phụ nữ đẹp nhất thế giới này.

Đột nhiên bất kỳ thứ gì dường như cũng có thể xảy ra, thậm chí có lẽ là cả một cuộc đời thoát khỏi kiếp nô lệ và vết nhơ.

Miệng chàng trở nên đòi hỏi hơn, và lưỡi chàng đưa ra để mơn trớn góc miệng nàng. Bàn tay chàng, bàn tay vẫn luôn giữ tay nàng trong suốt điệu waltz, trượt xuống theo chiều dài của cánh tay nàng rồi trượt lên trên lưng nàng cho và ngừng lại trên gáy nàng, những ngón tay chàng giật xoa tóc nàng ra.

“Tóc nàng mềm như lụa vậy,” chàng thì thầm, và Sophie thực sự bật cười khúch khích, bởi chàng đang đeo găng tay mà.

Chàng lùi xa một chút. “Cái gì,” chàng hỏi với vẻ mặt thích thú, “khiến nàng bật cười vậy ?”

“Làm sao chàng biết tóc em mềm như thế nào ? Tay chàng vẫn đeo găng.”

Chàng cười, một nụ cười gian xảo trẻ con khiến dạ dày nàng như bị giật và trái tim nàng phải tan chảy. “Ta không biết làm sao ta lại biết,” chàng nói, “nhưng ta có biết mà.” Nụ cười toe của chàng càng rạng rỡ hơn, và rồi chàng thêm vào, “Nhưng để chắc chắn hơn, có lẽ tốt hơn hết là ta nên thử với da tay trần của ta.”

Chàng đưa tay ra trước nàng. “Liệu nàng có thể ?”

Sophie nhìn chăm chăm vào bàn tay chàng trong vài giây trước khi nàng nhận ra chàng có ý gì. Với một hơi thở run run, hồi hộp, nàng lùi lại một bước và nâng cả hai tay chạm vào tay chàng. Từ từ nàng kéo đầu mút của từng ngón trên găng tay chàng và hơi kéo nhẹ, thả ra từng thớ vải cho đến khi nàng có thể kéo toàn bộ cái găng ra khỏi tay chàng.

Chiếc găng tay vẫn đung đưa lủng lẳng giữa những ngón tay nàng, và nàng nhìn lên. Chàng có một biểu cảm kỳ lạ trong mắt chàng. Đói khát ... và có gì đó nữa. Có gì đó thuộc về tận sâu trong tâm.

“Ta muốn chạm vào nàng,” chàng khẽ nói, và rồi bàn tay trần của chàng khum trên má nàng, những ngón tay chàng nhẹ ve vuốt da nàng, thì thầm đưa lên cho đến khi bàn tay ấy chạm vào phần tóc gần tai nàng. Chàng nhẹ nhàng giật cho đến khi chàng kéo được một cái kẹp ra. Không còn bị ràng buộc, tóc nàng xỏa ra thành một lọn hơi quăn, và Sophie không thể ngừng nhìn vào lọn tóc ấy, lọn tóc đang quăn quanh ngón trỏ của chàng.

“Ta đã nhầm,” chàng khẽ khàng. “Nó còn mềm mại hơn cả lụa.”

Sophie đột nhiên bị thôi thúc bởi ham muốn dữ dội được chạm vào chàng như cách chàng chạm vào nàng vậy, và nàng đưa tay mình lên. “Đến lượt em,” nàng khẽ nói.

Mắt chàng rực sáng, và rồi chàng làm việc với chiếc găng của nàng, khẽ nới lỏng những đầu ngón tay nàng theo cách nàng đã làm. Nhưng rồi thay vì kéo hẳn chiếc găng ra, chàng lại chạm môi mình vào mép của phần thân găng, trên hân khủy tay nàng, và hôn lên phần da nhạy cảm nơi mặt trong bắp tay nàng. “Nơi này cũng mềm mại hơn cả lụa nữa,” chàng thì thầm.

Sophie phải tựa bàn tay còn lại của mình vào vai chàng, nàng bủn rủn và như không thể đứng vững.

Chàng kéo dần chiếc găng ra, để nó trượt khỏi cánh tay nàng với một sự chậm rãi đến đau đớn, đôi môi chàng cũng trượt theo chiếc găng cho đến khi chúng chạm tới phần da thịt phía trong nơi khủy tay nàng. Nhẹ tách môi chàng ra khỏi phần da mềm mại ấy, chàng nhìn lên và cất tiếng, “Nàng không ngại nếu ta ở đây một lúc chứ?”

Đờ đẫn, Sophie lắc đầu.

Lưỡi chàng đưa ra và nhẹ liếm vào phần cong nơi khủy tay ấy.

“Ôi !” nàng rên.

“Ta cũng nghĩ nàng có lẽ sẽ thích như thế,” chàng nói, từng từ của chàng rực nóng trên da nàng.

Nàng gật. Hoặc có lẽ, nàng định gật. Nàng không chắc mình thực sự đã gật được.

Môi chàng tiếp tục dịch chuyển trên da nàng, trượt dần xuống trên cẳng tay cho đến khi chúng chạm tới mặt trong nơi cổ tay nàng. Chúng dừng lại đó trong một thoáng trước khi đến với lòng bàn tay nàng.

“Nàng là ai ?” chàng hỏi, ngược đầu lên nhìn nàng nhưng vẫn không thả tay nàng ra.

Nàng lắc đầu.

“Ta phải biết.”

“Em không thể nói.” Và rồi, khi nàng thấy rằng chàng sẽ không chấp nhận câu trả lời không, nàng đổi và thêm vào, “Vẫn chưa thể nói.”

Chàng dịu dàng nâng một ngón tay nàng và nhẹ day nó lên môi chàng. “Ta muốn được gặp lại nàng vào ngày mai,” chàng khẽ nói. “Ta muốn được nhìn thấy nơi nàng ở.”

Nàng không nói được gì, chỉ cố giữ vững bản thân, cố ngăn mình bật khóc.

“Ta muốn được gặp cha mẹ nàng và vỗ đầu vật nuôi của nàng,” chàng tiếp tục nói, dường như hơi run rẩy. “Nàng có hiểu ý ta không ?”

Âm nhạc và những tiếng trò chuyện vẫn không ngừng vang lên từ bên dưới, nhưng âm thanh duy nhất tồn tại trên sân thượng ấy là tiếng thở hổn hển của hai con người.

“Ta muốn –” Giọng chàng nhẹ bỗng thành một lời thầm thì, và mắt chàng ánh lên vẻ sững sờ, như thể chàng tự mình không thể tin được những lời phát ra từ chính miệng chàng. “Ta muốn tương lai của nàng. Ta muốn mọi phần của nàng.”

“Đừng nói gì nữa,” nàng nài xin. “Xin chàng. Làm ơn đừng nói một từ nào nữa.”

“Vậy thì nói cho ta biết tên nàng đi. Nói cho ta biết ngày mai làm thế nào để ta có thể tìm nàng.”

“Em –” Nhưng rồi đột ngột nàng nghe thấy một âm thanh lạ lẫm, trong trẻo và vang vọng. “Tiếng gì vậy ?”

“Tiếng chiêng,” chàng đáp. “Nó thông báo rằng đã đến lúc gỡ bỏ mặt nạ.” Sự hoảng loạn rộn lên bên trong nàng.

“Sao cơ ?”

“Chắc phải là nửa đêm rồi.”

“Nửa đêm ?” nàng thở hắt.

Chàng gật. “Đã đến lúc gỡ bỏ mặt nạ của nàng.”

Tay Sophie bật lên trên trán nàng, giữ chặt lấy chiếc mặt nạ, như thể bằng cách nào đó nàng có thể dán nó lên mặt nàng bởi sức mạnh của ý chí.

“Nàng không sao chứ ?” Benedict hỏi.

“Em phải đi,” nàng thốt lên, và rồi, không báo trước, nàng nâng tà váy lên và chạy khỏi sân thượng. “Chờ đã !” nàng nghe thấy chàng gọi, cảm thấy được luồng không khí dịch chuyển khi tay chàng vươn mạnh về phía trước trong một cố gắng vô ích để tóm được váy nàng.

Nhưng Sophie nhanh hơn, và có lẽ quan trọng hơn là, nàng đang cực kỳ hoảng loạn, và nàng chạy xuống dưới tầng như thể lửa địa ngục đang liếm nơi gót chân nàng.

Nàng lao vào phòng khiêu vũ, biết rằng Benedict là một người đeo đuổi kiên quyết, và để bỏ xa chàng thì tốt nhất nàng nên lẩn vào trong đám đông. Tất cả những gì nàng phải làm là chen qua đám đông, tiến đến được đầu kia của căn phòng, và rồi nàng có thể thoát qua cửa phụ và lỉnh ra khỏi dinh thự này và đến được chỗ cỗ xe ngựa của nàng đang chờ sẵn.

Những người khách vẫn đang bận dờ bỏ mặt nạ của họ, và cả bữa tiệc rộn vang với những tiếng cười đùa. Sophie đẩy và chen lấn, làm bất kỳ điều gì để tìm đường thoát đến được đầu kia của căn phòng. Nàng liếc một cái nhìn tuyệt vọng ra đằng sau. Benedict đã bước vào phòng phiêu vũ, mặt chàng căng ra khi chàng nhìn quét qua đám đông. Chàng dường như vẫn chưa nhìn thấy nàng, nhưng nàng biết rồi chàng sẽ thấy; bộ váy màu bạc của nàng khiến nàng thật dễ bị nhận biết trong đám đông.

Sophie tiếp tục đẩy mọi người ra để dọn đường. Ít nhất thì một nửa trong số họ dường như không chú ý lắm; có lẽ là quá say. “Xin lỗi,” nàng liên tục lầm bầm, thúc một cái khuỷu tay vào xương sườn của một vị Julius Caesar. Lại thêm một câu “Xin lỗi” nữa bật ra, và đó là lúc một cô nàng Cleopatra dẫm lên ngón chân nàng.

“Xin lỗi, tôi —” Và rồi nàng gần như nghẹn thở, bởi nàng tìm thấy bản thân đối mặt tay đôi với Araminta.

Ồ, nói đúng hơn là, mặt đối với cái mặt nạ, bởi Sophie vẫn còn đang cải trang. Nhưng nếu có bất kỳ ai có thể nhận ra nàng, thì đó phải là Araminta. Và rồi —

“Chú ý đi đứng chứ,” Araminta vênh váo nói. Để rồi, trong khi Sophie vẫn còn đứng đó mồm há hốc, bà ta hếch cằm, nâng cái vạt váy Nữ hoàng Elizabeth của mình và bước đi.

Araminta không nhận ra nàng ! Nếu Sophie không phải đang điên cuồng tìm đường thoát khỏi Dinh thự nhà Bridgerton trước khi Benedict bắt kịp nàng, nàng có thể sẽ phá lên cười vì vui thích.

Sophie lại lần nữa liều mạng liếc ra sau. Benedict đã nhắm được nàng và đang xấn bước qua đám đông với nỗ lực chắc chắn là hiệu quả hơn nàng. Với một cái nuốt khan có thể nghe thấy rõ, nàng xấn đẩy về phía trước, gần như đẩy ngã hai cô nàng nữ thần Hy Lạp trước khi cuối cùng cũng tới được cánh cửa ở tít đầu kia.

Nàng lại ngoái lại đằng sau vừa đủ lâu để thấy Benedict đang bị chặn đường bởi một phu nhân có tuổi chống nạng nào đó, rồi nàng chạy khỏi căn nhà và nhào đến nơi cỗ xe ngựa của nhà Penwood đang chờ, đứng ngay nơi Bà Gibbons nói.

“Đi, đi mau thôi !” Sophie điên cuồng hét lên với người đánh xe.

Và nàng rời đi.

4. Chương 4

Có đến hơn một quan khách dự tiệc đã nói lại với Bốn tác giả rằng Benedict Bridgerton được thấy đã cùng biến mất với một vị tiểu thư không biết quý danh vận một bộ váy màu bạc.

Dù đã cố gắng thử tìm hiểu nhưng Bốn tác giả cũng hoàn toàn không thể xác định được danh tánh của vị tiểu thư bí ẩn này. Và nếu ngay cả Bốn tác giả cũng không thể khám phá ra được thực hư, thì quý độc giả có thể được bảo đảm rằng danh tánh của vị tiểu thư đó thực sự được che giấu cực kỳ kỹ càng.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 7 tháng 6 năm 1815.

Nàng đã đi mất rồi.

Benedict đứng đó ngay trước cửa Dinh thự Bridgerton, ngẩn ngơ nhìn bao quát xung quanh. Toàn bộ quảng trường Grosvenor là một đồng hồ lớn với xe ngựa lúc nhúc. Nàng có thể ở trong bất kỳ cỗ xe nào, nàng có thể ở trong một trong những cỗ xe đang dừng trên đường rải sỏi và đang tìm cách thoát ra khỏi giao thông ách tắc. Hoặc nàng cũng có thể ở trong một trong ba cỗ xe vừa mới rẽ ở góc đường kia.

Dù thế nào thì nàng cũng đã đi mất rồi.

Chàng hiện giờ rất muốn bóp chết Phu nhân Danbury, bà già ấy với cây nạng khốn khiếp của bà ta cứ chằm chằm chặn đường chàng và cứ thao thao bất tuyệt với những lời nhận xét của bà ta về phục trang của những khách tham dự. Đến khi chàng xoay sở được để thoát khỏi bà ta thì nàng đã biết mất qua cánh cửa phụ của phòng khiêu vũ rồi.

Và chàng biết rằng nàng không hề có ý định để chàng gặp lại nàng lần nữa.

Benedict xô ra một lời chửi rửa đầy ác ý.

Với tất cả những cô tiểu thư mà mẹ chàng đã cố làm mai cho chàng – và số lượng bọn họ là rất nhiều đấy – chàng chưa từng một lần cảm nhận được sự liên kết tâm hồn đã bùng cháy như giữa chàng và tiểu thư bạc của chàng. Từ phút giây chàng nhìn thấy nàng – không, từ khoảnh khắc trước khi chàng nhìn thấy nàng, khi mà chàng mới chỉ cảm nhận được sự hiện diện của nàng, không gian đã trở nên sống động, rạn nứt với sự căng thẳng và sự kích thích. Và chàng cũng trở nên đầy sức sống – theo cách mà chàng chưa từng được cảm thấy hàng năm trời, như thể mọi thứ đột nhiên trở nên tươi mới và lấp lánh và tràn đầy đam mê và mộng mơ.

Vậy mà ...

Benedict lại chửi rửa lần nữa, lần này là với một chút nuối tiếc. Chàng thậm chí còn không biết được màu mắt nàng. Đôi mắt ấy đảm bảo một trăm phần trăm là không phải mắt nâu. Điều đó thì chàng có thể khẳng định được. Nhưng trong ánh sáng mập mờ của ánh nến, chàng không thể xác định được xem đôi mắt nàng có màu xanh hay màu xanh lá. Hoặc có lẽ là màu nâu lục nhạt hoặc xám. Và vì một vài lý do nào đó chàng cảm thấy rằng việc mình không biết được màu mắt của nàng là điều khó chịu nhất. Nó ăn mòn chàng, để lại một cảm giác cháy bỏng, đói khát trong cái hố nơi bụng chàng.

Người ta nói rằng đôi mắt là cửa sổ của tâm hồn. Nếu chàng thực sự tìm được người phụ nữ trong mơ của chàng, người sẽ sống trọn đời bên chàng, cùng chàng gây dựng một gia đình, một tương lai, vậy thì Chúa ơi chàng đáng ra phải được biết màu mắt của nàng chứ !

Tìm nàng sẽ không dễ dàng chút nào cả, ấy là chưa kể đến việc nàng còn không muốn được tìm thấy nữa, và nàng đã nói hơn cả rõ ràng danh tính của nàng là một bí mật.

Những manh mối của chàng thì thật không đáng kể. Một vài lời nhận xét rơi rớt liên quan đến những bài báo của Phu nhân Whistledown và

Benedict nhìn xuống chiếc găng tay chàng vẫn đang giữ chặt trong tay phải. Chàng gần như hoàn toàn quên mất việc mình vẫn luôn giữ nó khi chàng lao qua phòng khiêu vũ. Chàng nâng nó lên và hít lấy mùi hương trên nó, nhưng thật ngạc nhiên, nó không có mùi của nước hoa hồng và xà bông, như tiểu thư bí ẩn của chàng.

Đúng hơn là nó lại hơi có mùi mốc, như thể nó đã bị đóng trong hòm hàng năm trời rồi.

Thật kỳ quặc. Tại sao nàng lại mang một chiếc găng tay cổ ?

Chàng xoay chiếc găng trong tay chàng, như thể bằng cách nào đó chuyển động ấy sẽ giúp chàng đem nàng quay lại, và đến lúc đó chàng mới chú ý đến những mũi thêu nhỏ xíu nơi đường viền.

SLG. Những chữ cái đầu trong tên của một ai đó.

Có phải đó là tên của nàng không nhỉ ?

Và một giấu gia huy. Chàng không nhận ra đây là gia huy của dòng họ nào.

Nhưng mẹ chàng sẽ. Mẹ chàng luôn biết những về mấy cái thứ này. Và có khả năng rằng, nếu bà nhận ra gia huy này, bà sẽ biết những chữ cái đầu SLG này thuộc về ai.

Benedict cảm thấy được tia hy vọng yếu ớt đầu tiên của chàng là đây. Chàng sẽ tìm được nàng.

Chàng sẽ tìm được nàng, và chàng sẽ biến nàng thành của chàng. Chỉ đơn giản vậy thôi.

* * *

Sophie mất gần nửa giờ đồng hồ để quay trở lại được hình dáng bình dị mọi khi của nàng. Bộ váy rực rỡ, đôi khuyên tai lấp lánh và kiểu tóc lộng lẫy được tháo bỏ. Đôi giày đính ngọc được đặt lại gọn gàng trong tủ giày của Araminta, và thỏi son môi mà cô hầu đã đánh lên môi nàng được đặt lại tại chỗ của nó trên bàn trang điểm của Rosamund. Thậm chí nàng còn dành ra năm phút để xoa bóp da mặt nàng, để xóa bỏ dấu vết mờ của chiếc mặt nạ in trên mặt nàng.

Dáng vẻ của Sophie giờ đây lại như mọi khi - mộc mạc, giản dị, và thật khiêm nhường, tóc nàng được tết lỏng lẻo, chân nàng nhét vào trong một đôi tất dày ấm áp để tránh cái lạnh trong đêm.

Nàng quay lại dáng vẻ thực sự của nàng – không gì hơn một cô hầu. Tất cả những dấu vết của nàng công chúa thân tiên mà nàng đã trở thành trong một buổi tối ngắn ngủi đã biến mất.

Và trên tất cả, chàng hoàng tử thần tiên của nàng cũng đã biến mất.

Benedict Bridgerton đúng như tất cả những gì nàng đã được đọc trong Whistledown. Đẹp trai, mạnh mẽ, vui vẻ, tự tin và yêu đời. Chàng là tất cả những gì có thể có trong giấc mơ của những cô gái trẻ, nhưng, nàng ừ ừ nghĩ, chàng không thể là giấc mơ của nàng. Một người đàn ông như thế sẽ không cưới một đứa con hoang của bá tước. Và chắc chắn rằng chàng sẽ không cưới một cô hầu. Nhưng chàng đã là của nàng dù là chỉ trong một buổi tối ngắn ngủi, và thế đã là quá đủ rồi. Nàng với lấy chú chó nhỏ bông nhõ xinh mà nàng đã luôn giữ từ khi nàng còn rất nhỏ. Nàng giữ nó trong suốt những năm qua như một thứ để giúp nàng nhớ về một thời hạnh phúc nàng đã từng có. Chú chó thường được đặt trên chiếc bàn nhỏ cạnh giường nàng, nhưng đêm nay vì một lý do nào đó nàng lại muốn nó thật gần kề bên nàng.

Nàng chui vào giường, với chú chó nhỏ sát trong vòng tay, rồi nàng cuộn chặt mình dưới lớp chăn thô cứng, nhắm chặt mắt và cắn chặt môi dưới khi những giọt nước mắt lặng lẽ tuôn rơi trên gối.

Và đó là một đêm dài thật dài...

“Mẹ có nhận ra dấu gia huy này không?”

Benedict Bridgerton đang ngồi cạnh mẹ chàng trong căn phòng vô cùng nữ tính với những họa tiết hồng và kem trải khắp, tay chàng đưa ra mối liên kết duy nhất giữa chàng và người con gái trong bộ đồ bạc của chàng. Violet Bridgerton nhận lấy chiếc găng và xem xét phần gia huy. Bà chỉ mất có một giây trước khi cất tiếng, “Penwood.”

“Kiểu như ‘Bá tước vùng’ ấy ạ?”

Violet gật. “Và chữ G có lẽ là Gunningworth. Gần đây Tước vị này đã bị truyền ra ngoài gia đình họ, nếu ta nhớ không nhầm. Bá tước trước đã chết một cách đột ngột ... xem nào, từ khoảng sáu hay bảy năm về trước. Và tước vị được truyền cho một người họ hàng xa. Và,” bà thêm vào với một cái gật đầu ra vẻ không bằng lòng, “tối qua con đã quên không khiêu vũ với Penelope Featherington. May cho con là em trai con có mặt ở đó để thế chỗ cho con đấy.”

Benedict cố không rên rỉ và cố lờ đi lời trách cứ của mẹ chàng.

“Vậy, ai là SLG?”

Đôi mắt xanh của Violet nheo lại. “Tại sao con lại muốn biết?”

“Con cho rằng,” Benedict vừa nói vừa rên, “mẹ sẽ không chỉ đơn giản là trả lời câu hỏi của con mà không chụp thêm vào một câu hỏi nào cả, phải không?”

Bà thả ra một cái khịt mũi đầy kiêu cách. “Con biết mẹ rõ hơn thế mà.”

Benedict chỉ vừa đủ xoay sở để bắt bản thân không đảo mắt lia lịa.

“Chiếc găng tay này,” Violet ngọt ngào hỏi, “thuộc về ai hử, con trai yêu quý của mẹ?” Và rồi, khi chàng không trả lời đủ nhanh, bà liền thêm vào, giọng tất nhiên vẫn ngọt ngào hơn cả mía lùi “Con tốt nhất là

nên kể cho mẹ yêu quý của con tất cả đấy. Con biết rằng nếu không thì tự mình mẹ cũng sẽ sớm điều tra ra mọi thứ thôi, và con sẽ bớt phải xấu hổ nhiều hơn nếu con ngoan ngoãn trả lời để ta không phải lung lay đi hỏi bất kỳ câu hỏi nào cả.”

Benedict thở dài. Chàng sẽ phải kể cho bà tất cả thôi. Hoặc ít nhất là gần tất cả. Có một số thứ chàng không định kể với mẹ mình đâu – bà sẽ vợ lấy bất kỳ điều gì với hy vọng chàng sẽ thực sự kết hôn và sẽ bám vào điều đó với sự dai dẳng không tưởng. Nhưng chàng lại có rất ít lựa chọn. Nếu chàng muốn tìm thấy nàng chàng sẽ phải kể lại với mẹ mình thôi.

Cuối cùng chàng nói. “Tôi qua tại vũ hội con gặp một cô gái.”

Violet vui thích vỗ tay đánh đét một cái. “Thật không ?”

“Cô ấy là lý do làm con quên không khiêu vũ với Penelope.”

Violet dường như có vẻ gần chết vì sung sướng. “Ai ? Một trong những cô con gái của Penwood ?” Rồi bà nhú mày. “Không, điều đó là không thể nào. Ông ta không có con gái. A, nhưng ông ta có hai cô con gái kề.” Rồi bà lại nhú mày lần nữa. “Mặc dù mẹ phải nói rằng, hai cô con gái đó ... ừm...”

“Ừm, cái gì ạ ?”

Đôi chân mày của Violet nhăn lại khi bà cố tìm những từ ngữ thích hợp. “Ừm, ta chỉ đơn giản là không thể ngờ được rằng con sẽ có hứng thú với đứa nào trong cả hai cô gái đó cả, chỉ vậy thôi. Nhưng nếu con có,” bà thêm vào, mặt bà bừng sáng thêm nhiều, “vậy thì ta chắc chắn sẽ mời bà thái bá tước đó đến dùng trà. Đó là điều tối thiểu ta có thể làm.”

Benedict định nói gì đó, rồi ngậm miệng lại khi chàng thấy mẹ chàng lại nhú mày lần nữa. “Lại gì nữa thế ạ ?”

“Ô, không có gì cả,” Violet nói. “Chỉ là ừm...”

“Nói thẳng ra đi mẹ.”

Bà mỉm cười yếu ớt. “Chỉ là mẹ .. không thích bà bá tước đó lắm. Mẹ luôn thấy bà ta khá là lạnh lùng và quá tham vọng.”

“Một vài người cũng nói rằng mẹ có nhiều tham vọng đấy, mẹ à,” Benedict chỉ ra.

Violet làm mặt dỗi và cao giọng. “Tất nhiên là ta có tham vọng lớn rằng những đứa con của ta đều kết hôn và hạnh phúc, nhưng ta không phải là loại mẹ sẽ gả con gái cho một lão già bảy mươi tuổi chỉ bởi ông ta là một công tước !”

“Cái bà bá tước đó đã làm thế ạ ?” Benedict không thể nhớ ra bất kỳ ông già công tước bảy mươi tuổi nào đã làm một chuyển đạo chơi tới bộ thờ hôn nhân cả.

“Không,” Violet thừa nhận, “nhưng bà ta sẽ làm thế. Trong khi ta —” Benedict cố gắng nhin cười khi nhìn mẹ chàng tự chỉ vào mình với một cái vung tay đầy mạnh mẽ.

“Ta sẽ cho phép các con ta cưới cả những người không có tài sản miễn là chúng được hạnh phúc.”

Benedict nhượng một bên mày.

“Tất nhiên những người mà các con lấy phải có đạo đức tốt và làm việc chăm chỉ,” Violet phân trần. “Và đương nhiên là không cờ bạc.”

Benedict không muốn phá lên cười trước giọng điệu tự chữa cháy của mẹ mình, bởi vậy chàng thận trọng ho khùng khục vào cái khăn tay của chàng.

“Nhưng con không nên quá để tâm đến ý kiến của mẹ,” Violet nói, tặng cho cậu con trai của bà một cái liếc xéo trước khi đâm nhẹ một cú lên tay Benedict.

“Đương nhiên là con phải để tâm rồi,” chàng nhanh chóng nói

Bà cười. “Ta sẽ đặt cảm nhận của mình cho bà bá tước sang một bên nếu con để ý đến con gái của bà ta ...” Bà nhìn lên chàng đầy hy vọng. “Con có để ý đến con gái của bà ta không ?”

Sophie giật bắn. Araminta nghe có vẻ giận giữ hơn bình thường, nếu điều đó là có thể. Araminta vốn luôn bực bội với nàng mà.

“Sophie ! Chết đấm thật, cái con ranh con đó đâu rồi ?”

“Con ranh con đó ở ngay đây này,” Sophie lầm bầm, đặt cái thìa bạc mà nàng đang đánh bóng xuống. Là người hầu riêng của Araminta, Rosamund, và Posy, đáng ra nàng không phải thêm việc đánh bóng vào danh sách công việc của nàng, nhưng Araminta luôn cực kỳ thích thú khi bắt nàng làm việc đến rụng rời chân tay.

“Con đây ạ,” nàng gọi với ra, đứng dậy rồi bước ra ngoài hành lang. Chỉ có Chúa mới biết lần này Araminta bực bội vì chuyện gì. Nàng nhìn ngang rồi lại nhìn dọc.

“Thưa lệnh bà ?”

Araminta xộc ra từ một góc. “Thế này,” bà ta quát tướng, giữ một thứ gì đó trong tay phải bà ta, “là thế nào ?”

Mắt của Sophie hướng về phía tay của Araminta, và nàng chỉ kịp xoay sở để không bật ra một tiếng kêu hoảng hốt. Araminta đang cầm trong tay đôi giày và Sophie đã mượn đêm trước. “Con – con không hiểu lệnh bà đang ám chỉ điều gì ạ,” nàng lắp bắp.

“Đôi giày này là hoàn toàn mới. Hoàn toàn mới đấy !”

Sophie đứng im đó cho đến khi nàng nhận ra Araminta đang đòi một lời đáp. “Ừm, vậy thì vấn đề là gì ạ ?”

“Nhìn vào đây !” Araminta rít lên, dí mạnh ngón tay của bà ta về phía một cái gót.

“Nó bị xước. Bị xước đấy ! Làm sao điều này có thể xảy ra được ?”

“Con không biết, thưa lệnh bà,” Sophie nói. “Có lẽ —”

“Chẳng có có lẽ có leo gì cả,” Araminta gắt. “Có ai đó đã đi giày của ta.”

“Con đảm bảo với lệnh bà rằng chẳng có ai đi vào giày của lệnh bà đâu ạ,” Sophie đáp lời, tự ngạc nhiên với chính mình bởi nàng vẫn giữ được tông giọng đều đều không run rẩy. “Mọi người đều biết lệnh bà cầu kỳ về những đôi giày của lệnh bà đến thế nào mà.”

Araminta nheo mắt nghi ngờ. “Mày đang mỉa mai ta đấy hả ?”

Sophie nghĩ Araminta cần gì phải hỏi bởi thực sự nàng đang cực kỳ mỉa mai bà ta mà, nhưng nàng dối, và nói, “Không ! Tất nhiên không. Con chỉ đơn thuần muốn nói rằng lệnh bà bảo quản những đôi giày của mình cực kỳ kỹ lưỡng, bằng cách đó chúng sẽ luôn còn tốt.”

Araminta không nói gì cả, bởi vậy Sophie thêm vào. “Điều đó có nghĩa là lệnh bà không phải mua thêm nhiều đôi giày khác.”

Điều đó, tất nhiên là, cực kỳ lố bịch, khi mà Araminta vốn đã sở hữu nhiều giày hơn bất kỳ ai trên đời này.

“Đây là lỗi của mày,” Araminta cau có.

Dựa theo Araminta thì mọi thứ trên đời này đều do lỗi của Sophie, nhưng lần này bà ta thực sự đúng, vì vậy Sophie chỉ nuốt vào và nói, “Lệnh bà muốn con làm gì ạ ?”

“Ta muốn biết ai đã đi giày của ta.”

“Có lẽ nó bị xước từ trong tủ của lệnh bà,” Sophie gợi ý. “Có lẽ lệnh bà đã vô tình đá phải chúng vào lần cuối người bước qua.”

“Ta chẳng bao giờ vô tình làm cái gì cả,” Araminta quát.

Sophie lặng lẽ đồng ý. Araminta luôn cố ý trong mọi thứ. “Con có thể hỏi những cô hầu,” Sophie nói. “Có lẽ một trong số họ biết điều gì đó.”

“Lũ hầu gái đó là một đám dốt nát,” Araminta đáp. “Những gì chúng biết chỉ có thể vừa với cái móng tay bé nhất của ta.”

Sophie chờ cho Araminta nói, “Trừ mày ra,” nhưng tất nhiên là bà ta không làm thế rồi. Cuối cùng, Sophie nói, “Con có thể thử đánh bóng đôi giày đó. Con chắc chắn rằng chúng ta có thể làm gì đó với cái vết xước đó.”

“Những cái gót được bọc trong satin,” Araminta cười khẩy. “Nếu mày có thể tìm ra cách đánh bóng nó, vậy thì chúng ta nên thừa nhận mày thuộc Học viện Khoa học Vải Hoàng gia.”

Sophie cực kỳ muốn hỏi lại rằng liệu trên đời này có tồn tại một thứ gì gọi là Học viện Khoa học Vải Hoàng gia không, nhưng Araminta chẳng bao có chút hài hước trong mình bà ta cả, ngay cả khi tâm trạng bà ta thoải mái cũng thế. Chỉ trở làm trò lúc này sẽ chỉ làm cho bà ta thêm giận và điều đó chắc chắn sẽ chỉ khiến nàng chuốc lấy thêm tai họa mà thôi. “Con có thể thử mài hoặc chùi sạch nó đi.” Sophie gợi ý.

“Mày cứ làm thế đi,” Araminta nói. “Thực tế, trong khi mày làm thế ...”

Ồi, chết rồi. Mọi điều tồi tệ đều bắt đầu với câu nói, “Trong khi mày làm thế,” của Araminta.

“...mày có thể đánh bóng tất cả số giày của ta luôn cả thế.”

“Tất cả ảy ạ ?” Sophie nuốt khan. Bộ sưu tập của Araminta chắc phải có đến ít nhất là tám mươi đôi.

“Tất cả. Và trong khi mày làm thế ...”

Không phải thêm nữa chứ.

“Lệnh bà Penwood ?”

Araminta ngừng ra lệnh để quay lại và xem người quản gia muốn gì.

“Một quý ngài muốn gặp bà, thưa lệnh bà,” ông ta nói, đưa ra một tấm thiệp cứng màu trắng.

Araminta lấy nó và đọc cái tên. Mắt bà ta tròn tròn, và bà ta phát ra một tiếng “Ồi !” nho nhỏ trước khi quay về phía ông quản gia, và quát tháo, “Trà ! Và bánh qui ! Loại bạc tốt nhất. Nhanh lên.”

Ông quản gia nhanh chóng làm theo, để lại Sophie nhìn chăm chăm vào Araminta với sự tò mò không giấu diếm. “Liệu con có thể giúp gì được ?” Sophie hỏi.

Araminta chớp mắt hai lần liền, nhìn chăm chăm vào Sophie như thể bà ta đã quên mất sự hiện diện của nàng. “Không,” bà ta quát. “Ta đủ bận rộn rồi, không cần phải vướng thêm vào mày nữa. Đi lên trên tầng đi.” Bà ta dừng lại, rồi nói thêm, “Mà mày đang làm gì dưới này hả ?”

Sophie hướng về phía phòng ăn, nàng vừa từ đó ra mà. “Lệnh bà bảo con đánh bóng —”

“Ta bảo mày đến xem giày của ta,” Araminta gần như là hét tướng lên.

“Được - được rồi ạ,” Sophie từ tốn nói. Araminta đang hành động cực kỳ kỳ quặc.

“Con chỉ đi để đặt cái thìa —”

“Ngay lập tức !”

Sophie nhanh chóng hướng lên tầng.

“Chờ đã !”

Sophie quay người. “Thưa vâng ?” nàng ngập ngừng hỏi.

Môi Araminta mím lại mỏng dính. “Đảm bảo chắc chắn rằng tóc của Rosamund và Posy được làm kỹ càng.”

“Tất nhiên rồi ạ.”

“Rồi mày nói với Rosamund khóa mày lại trong phòng chứa đồ của ta.”

Sophie nhìn chăm chăm vào bà ta. Bà ta thực sự muốn Sophie đưa lệnh tự khóa nàng lại trong phòng chứa đồ ?

“Mày có hiểu ta nói gì không đấy ?”

Sophie còn chẳng thể khiến bản thân gật đầu được. Có một vài điều đơn giản là quá mất phẩm giá.

Araminta tiến về phía nàng cho đến khi mặt họ gần như kề sát. “Mày vẫn chưa trả lời,” bà ta rít. “Mày có hiểu ta nói gì không đây ?”

Sophie gật, nhưng chỉ vừa đủ. Dường như, với mỗi ngày trôi qua lòng căm ghét sâu sắc của Araminta dành cho nàng lại càng càng thêm sâu.

“Tại sao lại giữ con ở lại đây ?” nàng khẽ nói trước khi nàng có thời gian để nghĩ xem mình đã nói gì.

“Bởi vì ta thấy mày hữu ích,” đó là lời đáp của Araminta.

Sophie nhìn theo khi Araminta bước ra khỏi căn phòng, rồi nhanh chóng bước lên trên tầng. Tóc của Rosamund và Posy trông khá là ổn rồi, bởi vậy nàng thở dài rồi quay sang phía Posy, và nói, “Bạn có thể khóa mình lại trong phòng chứa đồ không ?”

Posy ngạc nhiên chớp mắt. “Bạn nói gì cơ ?”

“Mình được chỉ thị là phải hỏi Rosamund, nhưng mình không thể đi hỏi cô ta làm thế được.”

Posy liếc về phía cái phòng chứa đồ rồi hỏi. “Mình có thể hỏi tại sao không ?”

“Mình phải đánh bóng hết số giày của mẹ bạn.”

Posy lo lắng nuốt khan. “Mình rất tiếc.”

“Mình cũng thế,” Sophie nói với một cái thở dài. “Mình cũng thế.”

5. Chương 5

Và theo một vài nguồn tin từ buổi dạ vũ hóa trang, bộ trang phục tiên cá của tiểu thư Posy Reiling khá là không ổn, nhưng, Bốn tác giả nghĩ, cũng không kinh khủng như bộ trang phục của Phu nhân Featherington và hai người con gái lớn của bà ấy, những người đã đến dự buổi dạ vũ như một bát hoa quả - Philippa là một quả cam, và Prudence là một quả táo, còn phu nhân Featherington là một chùm nho.

Đáng buồn thay, chẳng ai trong số ba người bọn họ trông ngon lành cả.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 7 tháng 6 năm 1815.

Đời chàng đang trở nên làm sao thế này, Benedict tự hỏi, khi chàng đang bị ám ảnh bởi một cái găng tay ? Chàng đã vô vô vào cái túi áo ngoài của chàng khoảng gần cả tá lần từ lúc chàng ngồi vào phòng khách của Dinh thự Penwood rồi, sau đó là lặng lẽ tự bảo đảm rằng chàng vẫn đang ngồi đó. Chàng lo lắng và hồi hộp, điều đó hoàn toàn chẳng giống tính cách chàng tí nào, chàng không chắc rằng mình định nói gì với bà thái bá tước đó khi bà ta đến cả, nhưng chàng vốn dẻo miệng mà, rồi chàng sẽ bịa ra cái gì đó thôi.

Chân chàng nhịp nhịp từ nãy đến giờ, chàng liếc về phía cái đồng hồ treo trên lò sưởi. Chàng đã đưa thiệp của chàng cho người quản gia từ mười lăm phút trước, điều đó có nghĩa là Quý bà Penwood sẽ xuống đây sớm thôi. Dường như có một cái luật bất thành văn rằng tất cả các quý bà quý cô trong giới thượng lưu đều phải giữ người đến thăm của họ chờ ít nhất khoảng mười lăm phút, hai mươi phút nếu họ cảm thấy đặc biệt dằn dỗi.

Một cái luật chết dẫm đặc biệt xuẩn ngốc, Benedict cấu kinh nghĩ. Tại sao phần còn lại của thế giới không quý trọng việc đúng giờ như chàng, chàng sẽ chẳng bao giờ hiểu tại sao, nhưng —

“Ngài Bridgerton !”

Chàng nhìn lên. Một quý bà tóc vàng trong độ tuổi tứ tuần khá là quyến rũ và cực kỳ hợp thời trang bước vào trong phòng. Bà ta trông quen quen, nhưng điều đó thì cũng không có gì là lấy làm khó hiểu. Họ chắc chắn đã cùng tham dự rất nhiều sự kiện xã hội, dù cho họ vẫn chưa được giới thiệu.

“Quý bà đây chắc phải là Phu nhân Penwood,” chàng nói, đứng dậy và trao cho bà ta một cái cúi mình lịch sự.

“Đúng vậy,” bà ta đáp lại với một cái cúi đầu lịch thiệp. “Tôi rất vinh dự được tiếp đón ngài. Tất nhiên rằng, tôi đã thông báo với hai cô con gái của tôi về sự hiện diện của ngài. Chúng sẽ xuống ngay đây.”

Benedict mỉm cười. Đó chính xác là điều chàng mong đợi bà ta thực hiện. Chàng sẽ bị sốc nếu bà ta làm khác đi. Không một bà mẹ của các cô tiểu thư đến tuổi thành hôn nào từng lờ đi một Bridgerton cả. “Tôi rất mong chờ được gặp họ,” chàng nói.

Chân mày bà ta nhẹ nhún lại. “Vậy có nghĩa là ngài chưa từng gặp chúng ?”

Khí gió. Bây giờ thì bà ta sẽ tự hỏi tại sao chàng lại ở đây. “Tôi đã nghe rất nhiều điều dễ chịu về hai vị tiểu thư,” chàng ứng khẩu, cố không rên lên. Nếu Phu nhân Whistledown biết được chuyến viếng thăm này – mà bà ta thì dường như luôn biết được mọi thứ – thì nó sẽ sớm bị phát tán ra khắp thành phố rằng chàng đang tìm kiếm một cô vợ, và chàng đã nhắm vào một trong hai cô con gái của bà bá tước. Vì lẽ gì khác chàng lại muốn tìm gặp hai cô nàng mà chàng chưa bao giờ từng được giới thiệu với chứ ?

Quý bà Penwood cười rạng rỡ. “Con gái Rosamund của tôi được cho rằng là một trong những tiểu thư đáng yêu nhất của mùa lễ hội.”

“Và tiểu thư Posy ?” Benedict hỏi, có chút gì đó hơi khó chịu.

Góc miệng bà ta mím lại. “Posy, er, con bé khá là thú vị.”

Chàng tử tế mỉm cười. “Tôi rất mong chờ được gặp Posy.”

Quý bà Penwood chớp mắt, rồi che giấu sự ngạc nhiên của mình với một nụ cười cứng nhắc. “Tôi chắc chắn rằng Posy sẽ rất vui mừng vì được gặp ngài.”

Một cô hầu bước vào phòng với một khay trà bằng bạc được trang trí công phu, rồi đặt nó xuống cái bàn trước cái gập đầu của Quý bà Penwood. Trước khi cô hầu đó kịp rời đi, bà bá tước nói (khá là gay gắt, theo ý kiến của Benedict), “Những cái thìa Penwood đâu rồi ?”

Cô hầu cúi chào có vẻ hơi sợ sệt, rồi đáp lời, “Sophie vốn đang đánh bóng những đồ bạc trong phòng ăn, thưa lệnh bà, nhưng rồi cô ấy phải lên trên tầng khi lệnh bà —”

“Im lặng !” Quý bà Penwood cắt lời, dù cho chính bà ta là người đã hỏi về mấy cái thìa từ đầu. “Ta chắc chắn Ngài Bridgerton không quá kiêu cách đến nỗi ngài ấy cần đến những cái thìa đặc biệt để uống trà.”

“Tất nhiên không,” Benedict lầm bầm, đầu thì nghĩ bản thân Quý bà Penwood mới hơi quá kiêu cách khi chính bà ta là người nghĩ đến việc đem mấy cái thìa rắc rối đó ra.

“Đi ! đi !” bà bá tước ra lệnh cho cô hầu, xua tay để cô bé tội nghiệp đó đi ra. “Lui đi.”

Cô hầu nhanh chóng ra ngoài, và bà bá tước quay lại về phía chàng, giải thích, “Những đồ bạc tốt nhất của chúng tôi đều được khắc hình gia huy Penwood.”

Benedict nhướn người về phía trước. “Thật sao ?” chàng hỏi với sự hứng thú rõ ràng. Đây sẽ là một cách tuyệt vời để biết xem dấu gia huy trên chiếc găng tay có thực sự là gia huy Penwood không. “Ồ dinh thự Bridgerton chúng tôi không có bất kỳ cái gì như vậy,” chàng nói, hy vọng rằng chàng không có nói dối. Bởi thực sự thì, chàng chưa bao giờ chú ý mấy cái hoa văn trên đồ bạc cả. “Tôi rất muốn được thấy nó.”

“Thật sao ?” Quý bà Penwood hỏi, mắt bà ta sáng rỡ. “Tôi biết ngài là người tinh tế và biết thưởng thức cái đẹp mà.”

Benedict cười, hầu hết chỉ để giữ mình không rên rỉ.

“Tôi sẽ gửi ai đó xuống phòng ăn để lấy một đồ có khắc hình gia huy Penwood. Tất nhiên rằng, nếu con bé con đó xoay sở để hoàn thành được công việc của mình.” Khóe miệng bà ta trĩu xuống trong một bộ dạng hoàn toàn không có duyên chút nào cả, và Benedict chú ý thấy rằng cái nhún mày của bà ta lại càng sâu hơn nữa.

“Có vấn đề gì sao, thưa phu nhân ?” chàng lịch sự hỏi.

Bà ta lắc đầu và xua mạnh tay. “Chỉ là đơn giản thật khó để tìm được sự giúp đỡ thích hợp thôi. Tôi chắc rằng mẹ ngài cũng hay nói những điều như vậy.”

Mẹ chàng chẳng bao giờ nói cái gì như thế cả, nhưng điều đó có lẽ là do tất cả những người hầu của nhà Bridgerton luôn được đối xử rất tốt và họ vô cùng trung thành và dành hết tâm trí để phục vụ gia đình chàng. Nhưng dù sao thì Benedict cũng gật đầu đồng ý cho lịch sự.

“Một ngày nào đó tôi sẽ phải đá đít con bé Sophie đó,” bà bá tước nói với một cái khụt khịt. “Con bé đó chẳng làm gì ra hồn cả.”

Benedict thấy thật thương hại cho cô hầu tội nghiệp Sophie mà chàng chưa nhìn thấy đó. Nhưng điều cuối cùng mà chàng muốn làm bây giờ là chui vào một cuộc thảo luận về những người hầu với Quý bà Penwood, và vì vậy chàng đổi chủ đề bằng cách chỉ về phía cái bình trà, và nói, “Tôi cho rằng trà chắc đã được rồi.”

“Tất nhiên, tất nhiên rồi.” Quý bà Penwood ngược lên và mỉm cười. “Ngài dùng trà như thế nào ?”

“Sữa, không đường.”

Trong khi bà ta pha tách trà cho chàng, Benedict nghe thấy những tiếng bước chân đi xuống, và tìm chàng bắt đầu đập mạnh với sự vui thích. Chỉ trong vài phút nữa những cô con gái bà bá tước sẽ bước qua cánh cửa kia, và chắc chắn rằng một trong hai cô gái ấy phải là người con gái mà chàng đã gặp tối qua. Đúng là chàng không nhìn thấy hết được toàn bộ khuôn mặt nàng, nhưng chàng biết chiều cao và dáng người của nàng. Và chàng khá chắc rằng tóc nàng dài và có màu nâu nhạt. Chắc chắn rằng chàng sẽ nhận ra nàng khi chàng nhìn thấy nàng. Làm sao chàng có thể không nhận ra nàng ?

Nhưng khi hai cô tiểu thư trẻ đó bước vào trong phòng, chàng ngay lập tức biết rằng không ai trong số hai người đó là người con gái đã ám ảnh mọi suy nghĩ của chàng. Một trong số họ thì tóc quá vàng, và hơn nữa, bộ dạng của cô ta quá kiểu cách gây ấn tượng khó chịu. Chẳng có chút vui vẻ nào trong vẻ mặt của cô ta, không có chút hóm hỉnh nào trong nụ cười của cô ta. Cô gái kia trong khá thân thiện, nhưng cô ấy quá mũm mĩm, và tóc cô ấy quá sẫm màu.

Benedict cố gắng thật tốt để trông không có vẻ thất vọng. Chàng mỉm cười trong suốt cuộc giới thiệu và ga lăng nhẹ hôn lên bàn tay mỗi người bọn họ, lẩm nhẩm vài điều vớ vẩn về việc chàng hân hạnh được gặp họ đến thế nào. Chàng tỏ ra có chút xun xoe với cô gái mũm mĩm kia hơn, chỉ bởi mẹ cô gái rõ ràng là yêu thích cô con gái kia của bà ta hơn.

Mẹ như thế, chàng quyết định, không đáng làm mẹ.

“Liệu phu nhân còn có bất kỳ tiểu thư nào khác không ?” Benedict hỏi Quý bà Penwood, ngay sau khi cuộc giới thiệu đã hoàn tất.

Bà ta tặng cho chàng một cái nhìn kỳ lạ. “Tất nhiên là không rồi. Nếu có tôi đã gọi chúng đến gặp ngài.”

“Tôi nghĩ phu nhân có lẽ có con vẫn còn trong phòng học,” chàng lưỡng lự. “Có lẽ từ cuộc hôn nhân của phu nhân với ngài bá tước.”

Bà ta lắc lắc. “Ngài Penwood và tôi không được cầu phúc với con trẻ. Thật là đáng tiếc khi tước vị bị truyền ra ngoài gia đình Gunningworth.”

Benedict không thể không chú ý đến việc bà bá tước trông tức tối hơn là buồn rầu vì việc bà ta đã không sinh được cho nhà Penwood con nối dõi. “Vậy liệu chồng phu nhân có bất kỳ anh em hay chị em gái nào khác không ?” chàng hỏi. Có lẽ tiểu thư bí ẩn của chàng là một trong những họ hàng nhà Gunningworth.

Bà bá tước bắn cho chàng một cái nhìn nghi ngờ, một cái nhìn mà, chàng phải thừa nhận rằng, chàng đáng phải chịu, khi cân nhắc đến việc câu hỏi của chàng chẳng thích hợp với một cuộc gặp ban chiều gì cả.

“Hiển nhiên là,” bà ta đáp, “chồng của tôi không có bất kỳ anh em nào cả, bởi tước vị đã bị truyền ra ngoài gia đình.”

Benedict biết chàng nên giữ mồm mình ngậm lại, nhưng có gì đó ở cái bà này thật quá khó chịu khiến chàng phải bật ra, “Ngài ấy có thể có một người em trai qua đời trước ngài ấy chăng.”

“Ồ không, ngài ấy không có.”

Rosamund và Posy quan sát cuộc đối thoại với sự thích thú cực kỳ, đầu họ lắc lư ra trước và sau như những quả bóng trong một trận đấu tennis vậy.

“Có bất kỳ chị em gái nào không ?” Benedict dò hỏi. “Lý do duy nhất tôi hỏi là vì tôi đến từ một gia đình rất đông đúc.” Chàng hướng về phía Rosamund và Posy. “Tôi không thể tưởng tượng ra việc chỉ có duy nhất một anh chị em gái. Tôi nghĩ có lẽ các con gái của phu nhân có thể có các anh chị em họ để bầu bạn.”

Đó, chàng nghĩ, chẳng thể gọi là một lời giải thích, nhưng đến đâu hay đến đấy vậy.

“Ngài có một cô em gái,” bà bá tước đáp với một cái khịt mũi khinh khi. “Nhưng bà ta sống và chết như một bà cô không chồng. Bà ta là một phụ nữ với cái thứ gọi là niềm tin bất diệt,” bà bá tước giải thích, “và chọn dành cả đời cho những việc từ thiện.”

Quá nhiều cho cái giả thiết kia.

“Tôi đã vô cùng vui thích với buổi dạ hội hóa trang tối qua của ngài,” Rosamund đột nhiên nói.

Benedict nhìn vào cô ta ngạc nhiên. Cả hai cô gái đã quá im lặng đến nỗi chàng quên tiệt đi mất rằng họ có thể nói. “Đó là buổi dạ vũ của mẹ tôi,” chàng trả lời. “Tôi không hề can dự vào việc tổ chức. Nhưng tôi sẽ chuyển lời khen ngợi của tiểu thư đến mẹ mình.”

“Vâng,” Rosamund nói. “Vậy ngài có tận hưởng buổi dạ vũ không, ngài Bridgerton ?”

Benedict nhìn chăm chú vào cô ta một lúc trước khi trả lời. Cô ta có một cái nhìn kỳ lạ trong mắt, như thể cô ta đang tìm một mảnh thông tin đặc biệt gì đó. “Thực sự thì tôi có,” cuối cùng chàng nói.

“Tôi có chú ý rằng ngài đã dành ra một khoảng thời gian dài cho riêng một vị tiểu thư,” Rosamund kiên trì.

Quý bà quay ngoắt ra nhìn chàng, nhưng bà ta chẳng nói gì cả.

“Vậy sao ?” Benedict lầm bầm.

“Cô ấy mặc màu bạc,” Rosamund nói. “Cô ấy là ai vậy ?”

“Một tiểu thư bí ẩn,” chàng nói với một nụ cười khó hiểu. Họ chẳng cần phải biết rằng nàng cũng là một bí ẩn với chàng nữa.

“Chắc chắn rằng ngài có thể chia sẻ tên của cô ấy với chúng tôi chứ,” Quý bà Penwood nói.

Benedict chỉ tiếp tục mỉm cười và đứng dậy. Chàng sẽ chẳng có thêm được chút thông tin nào từ đây cả. “Tôi sợ rằng đã đến lúc tôi phải đi,” chàng niềm nở nói, dành cho họ một cái cúi mình uyển chuyển.

“Ngài vẫn chưa nhìn thấy những cái thìa,” Quý bà Penwood nhắc nhở chàng.

“Tôi e rằng tôi phải để dành vinh hạnh đó vào một dịp khác,” Benedict nói. Rất có khả năng rằng mẹ chàng đã nhầm lẫn trong việc nhận diện gia huy nhà Penwood, và hơn nữa, nếu chàng tiêu tốn thêm thời gian để nói chuyện với cái bà bá tước vùng Penwood cứng nhắc và dễ cáu này, chàng sẽ nôn ọe ra mất.

“Tôi đã có một khoảng thời gian rất dễ chịu,” chàng nói dối.

“Đúng vậy,” Quý bà Penwood nói, đứng dậy để tiễn chàng ra cửa. “Ngấn ngủi, nhưng dễ chịu.”

Benedict chẳng thêm bận tâm cười lịch sự lần nữa.

“Rút cuộc,” Araminta nói khi bà ta nghe thấy tiếng cửa trước đóng lại sau lưng Benedict Bridgerton, “thế là thế nào vậy ?”

“Ừ thì,” Posy nói, “anh ta có lẽ –”

“Ta không hỏi mày,” Araminta bật ra.

“Vậy thì, mẹ định hỏi ai vậy ?” Posy đáp trả với một tinh thần không giống cô chút nào cả.

“Có lẽ anh ta nhìn thấy con từ xa,” Rosamund nói, “và –”

“Anh ta chẳng nhìn thấy con từ xa đâu,” Araminta quát khi bà ta xồng xộc bước ngang qua căn phòng.

Rosamund loạng choạng lùi lại trong kinh ngạc. Mẹ cô ta hiếm khi nói với cô ta với cái giọng khó chịu như thế.

Araminta tiếp tục, “Tự con cũng đã nói rằng anh ta bị mù cả người bởi một đứa con gái mặc váy bạc nào đó.”

“Chính xác con không có nói ‘mù cả người’ ...”

“Đừng có cãi với ta về những thứ tầm phào như thế. Có mù cả người hay không thì anh ta cũng không đến đây để tìm đứa nào trong số cả hai cả,” Araminta nói với sự chế nhạo rõ ràng. “Ta không biết anh ta định làm cái trò gì. Anh ta ...”

Giọng bà ta lạc đi khi bà ta đến được chỗ cái cửa sổ. Kéo cái tấm rèm ra, bà ta nhìn thấy ngài Bridgerton đứng đó trên vỉa hè, kéo ra thứ gì đó từ túi áo của anh ta. “Anh ta đang làm cái gì thế ?” bà ta thì thào.

“Con nghĩ anh ta đang cầm một cái găng tay,” Posy nói.

“Nó không phải là một cái –” Araminta tự động bật ra, quá quen việc bác bỏ mọi thứ Posy nói. “Ồ, đúng, nó là một cái găng tay.”

“Con biết thế nào là một cái găng khi con nhìn thấy nó mà,” Posy lầm bầm.

“Anh ta đang nhìn vào cái gì thế ?” Rosamund nói, đẩy em gái mình sang một bên để tranh chỗ.

“Có gì đó trên cái găng,” Posy nói. “Có lẽ đã là một mẫu thêu trang trí. Chúng ta cũng có vài cái găng với gia huy nhà Penwood thêu trên đường viền mà. Có lẽ cái găng đó cũng có.”

Araminta trở nên trắng bệch.

“Mẹ ổn chứ, thưa Mẹ ?” Posy hỏi. “Mẹ trông khá nhợt nhạt đấy.”

“Anh ta đến để tìm cô ta,” Araminta thì thào.

“Ai cơ ?” Rosamund hỏi.

“Con bé trong bộ đồ bạc ấy.”

“Ồ, vậy thì anh ta sẽ không tìm ra cô ấy ở đây đâu,” Posy đáp, “như con nhớ thì con là một nàng tiên cá và Rosamund là Marie Antoinette. Và mẹ, tất nhiên, là Nữ hoàng Elizabeth.”

“Đôi giày,” Araminta há hốc. “Đôi giày.”

“Giày gì cơ ?” Rosamund hỏi câu.

“Chúng bị xước. Có ai đó đã xô vào giày của ta.” Mặt Araminta, vốn đã nhợt nhạt đến không thể tin được, này lại càng tái hơn. “Là nó. Làm sao nó có thể làm được ? Phải là nó.”

“Ai cơ ?” Rosamund gặng hỏi.

“Mẹ, mẹ có chắc là mẹ ổn không đấy ?” Posy hỏi lại lần nữa. “Mẹ dường như không phải chính mẹ chút nào.” Nhưng Araminta đã chạy ra khỏi căn phòng rồi.

“Giày ngọc, chiếc giày ngọc,” Sophie cầu nài, kỳ cọ cái gót của một trong những đôi giày cũ nhất của Araminta. “Bà ta thậm chí còn chưa xô vào đôi này hàng năm trời rồi.” Nàng hoàn tất việc đánh bóng phần mũi giày và đặt nó về chỗ của nó. Nhưng trước khi nàng có thể với tới đôi giày khác, cánh cửa phòng chứa đồ đột ngột mở tung, đập vào tường với một lực khiến Sophie gần như thét lên vì kinh ngạc.

“Ôi, chúa tôi, lệnh bà làm con giật mình,” nàng nói với Araminta. “Con không nghe thấy lệnh bà đến, và —”

“Đóng gói đồ đạc của mày đi,” Araminta nói với cái giọng khê khàng nhưng cũng thật tàn nhẫn. “Ta muốn mày cút khỏi ngôi nhà này vào lúc bình minh.”

Cái ghế Sophie đang dùng để lau bóng những đôi giày rơi khỏi tay nàng. “Cái gì ?” nàng hồn hển. “Tại sao ?”

“Ta có cần một lý do không ? Cả hai chúng ta đều biết ta đã không còn nhận được bất kỳ khoản tiền nào để phải lo cho mày từ gần một năm trước rồi. Điều đó đã đủ để ta không muốn mày ở đây lâu hơn nữa.”

“Nhưng con sẽ đi đâu ?”

Mắt của Araminta nheo lại thành một đường ty hý. “Đó không phải việc của ta, phải không ?”

“Nhưng –”

“Mày hai mươi tuổi. Chắc chắn là đã đủ để tự nuôi sống rồi. Chẳng còn chút năng niu nào từ ta đâu.”

“Bà chưa bao giờ nâng niu tôi cả,” Sophie nói khê khàng.

“Đừng có mà nói mĩa lại ta.”

“Tại sao không ?” Sophie đáp trả, giọng nàng trở nên rin rít. “Tôi còn gì để mất ? Dù sao thì bà cũng đuổi tôi ra khỏi nhà rồi.”

“Mày phải sử xự với ta với chút kính nể,” Araminta rít lên, dí giày của bà ta vào váy của Sophie khiến nàng bị ghì xuống trong tư thế quì, “khi xét đến việc ta đã cho mày quần áo và chỗ ở trong suốt năm qua, đó là nhờ vào lòng tốt của ta.”

“Bà chẳng có chút gì gọi là lòng tốt cả.” Sophie giật mạnh váy mình, nhưng nó hoàn toàn bị dính cứng dưới gót giày của Araminta. “Lý do thực sự để bà giữ tôi lại đây là gì ?”

Araminta mĩa. “Mày rẻ hơn một con hầu bình thường, và ta có thích việc ra lệnh và bắt mày làm đến thừa sống thiếu chết.”

Sophie ghét việc bị coi là nô lệ cho Araminta, nhưng ít nhất Dinh thự Penwood đã là nhà của nàng. Bà Gibbons là bạn của nàng, và Posy luôn cảm thông với nàng, và phần còn lại của thế giới thì ... nó khá là... đáng sợ. Nàng sẽ đi đâu ? Nàng sẽ làm gì ? Làm thế nào nàng có thể nuôi sống bản thân mình ? “Tại sao lại là lúc này ?” Sophie hỏi.

Araminta nhún vai. “Mày chẳng còn hữu dụng cho ta nữa.”

Sophie nhìn vào hàng dài giày mà nàng vừa mới đánh bóng. “Tôi không còn hữu dụng nữa ?”

Araminta dí mạnh cái gót nhọn của bà ta vào váy của Sophie, xé toạc lớp vải ra. “Mày đã tham dự vũ hội tối qua, phải không ?”

Sophie cảm thấy máu dồn khỏi mặt nàng, và nàng biết rằng Araminta nhìn thấy sự thật trong mắt nàng. “K-không,” nàng dối. “Làm thế nào tôi –”

“Ta không biết làm thế nào mày làm được, nhưng ta biết mày đã ở đó.” Araminta đá một đôi giày về phía Sophie. “Xỏ đôi này vào.”

Sophie nhìn chằm chằm vào đôi giày. Chúng được bao phủ bởi satin trắng, thêu chỉ bạc. Chúng là đôi giày mà nàng đã đi đêm trước.

“Xỏ chúng vào !” Araminta hét lên. “Ta biết chân của Rosamund và Posy quá to. Mày là đứa duy nhất có thể đi và làm xước đôi giày của ta vào tối qua.”

“Và từ điều đó bà nghĩ tôi đã đi đến buổi dạ vũ ?” Sophie hỏi, giọng nàng phủ đầy với kinh hãi.

“Xỏ đôi giày vào, Sophie.”

Sophie làm những gì nàng được bảo. Và tất nhiên, đôi giày vừa vặn một cách hoàn hảo.

“Mày đã vượt quá giới hạn của mình,” Araminta nói trong chất giọng thấp. “Ta đã cảnh cáo mày từ nhiều năm trước rằng đừng bao giờ quên chỗ đứng của mày trong thế giới này. Mày là một đứa con hoang, một đứa không được thừa nhận, là sản phẩm của –”

“Tôi biết thế nào là một đứa con hoang,” Sophie quát.

Araminta nhượng một bên lông mày ngạo mạn, lặng lẽ mai mĩ cơn bùng phát của Sophie. “Mày chẳng phù hợp để được trộn lẫn vào với tầng lớp thượng lưu,” bà ta tiếp tục, “vậy mà mày vẫn dám giả vờ mày tốt như chúng ta bằng cách tham gia buổi dạ vũ hóa trang.”

“Đúng đây, tôi dám,” Sophie hét, chẳng thêm quan tâm việc Araminta bằng cách nào đó đã phát hiện ra bí mật của nàng. “Tôi dám, và tôi dám lần nữa. Dòng máu của tôi cũng như dòng máu của bà thôi, và trái tim tôi còn tốt hơn bà gấp bội phần, và —”

Một phút trước Sophie còn đứng trên đôi chân mình, hét vào Araminta, và một phút sau nàng lại nhào trên sàn, tay khum má, bầu má hồng hào của nàng giờ đây đỏ rực bởi bàn tay của Araminta.

“Đừng bao giờ dám so sánh mày với ta,” Araminta cảnh cáo.

Sophie vẫn ở đó trên sàn nhà. Làm sao cha nàng có thể làm thế với nàng, để lại nàng dưới sự bảo hộ của một người đàn bà hoàn toàn rõ ràng khinh bỉ nàng ? Có phải ông chẳng thêm chú ý ? Hay ông đơn giản là chẳng thấy gì ?

“Mày sẽ cút khỏi đây vào tảng sáng,” Araminta nói. “Ta không bao giờ muốn nhìn thấy mặt mày lần nữa.”

Sophie bắt đầu bước ra phía cửa.

“Nhưng,” Araminta nói, bấu chặt tay vào vai Sophie, “không phải cho đến khi mày hoàn thành công việc ta đã giao cho mày.

“Để hoàn thành nó tôi sẽ phải làm đến sáng mất,” Sophie phản kháng.

“Đó là vấn đề của mày, không phải của ta.” Và như thế, Araminta dập cửa lại, đóng khóa cửa với một tiếng click rất to.

Sophie nhìn xuống ánh nến lung linh mà nàng đã đem vào để giúp xóa bớt cái tối tăm trong căn phòng mù mịt này. Chẳng có cách nào để cây nến tiếp tục cháy cho đến sáng cả.

Và không bao giờ - tuyệt đối sẽ không bao giờ - nàng đánh bóng nốt phần còn lại số giày của Araminta.

Sophie ngồi bệt xuống sàn, tay khoanh lại và chân cũng co lại, nhìn chăm chăm vào ánh lửa cho đến khi mắt nàng mờ đi. Sáng mai khi mặt trời mọc, cuộc đời nàng có lẽ sẽ biến đổi mãi mãi. Dinh thự Penwood có thể không phải là một nơi chào đón tốt đẹp, nhưng ít nhất thì nó cũng an toàn.

Nàng gần như chẳng có chút tiền nào. Nàng chẳng nhận được gì trong suốt bảy năm phục vụ Araminta cả. May là, nàng vẫn còn có tí chút tiền nàng nhận được hồi cha nàng còn sống và nàng vẫn còn được đối xử như đứa trẻ được bảo hộ bởi cha, không phải là nô lệ cho vợ ông. Đã có rất nhiều dịp để dùng nó, nhưng Sophie đã luôn biết rằng ngày này sẽ đến, và dường như sẽ là khôn ngoan hơn khi giữ chúng lại.

Nhưng khoản tiền vài bảng của nàng sẽ không giúp gì nhiều được cho nàng cả. Nàng cần vé để đi khỏi London, và nó sẽ tốn tiền. Có lẽ sẽ quá nửa số tiền nàng tiết kiệm được. Nàng cho rằng nàng có thể ở lại trong thành phố một khoảng thời gian ngắn, nhưng những khu nhà ổ chuột của London thì thật kinh khủng và đầy rẫy hiểm nguy, và Sophie biết rằng với số tiền nàng có nàng sẽ chẳng kiếm được chỗ ở nào với những người hàng xóm tốt bụng cả. Hơn nữa, nếu nàng phải sống bằng sức mình thì nàng muốn quay lại vùng đồng quê mà nàng yêu thích.

Đây là chưa kể việc Benedict Bridgerton ở đây. London là một thành phố rộng lớn, và Sophie chẳng nghi ngờ gì việc nàng có thể né tránh chàng một cách thành công trong nhiều năm, nhưng nàng lại sợ rằng nàng sẽ không muốn tránh chàng, rằng nàng sẽ thấy mình nhìn vào ngôi nhà chàng ở, hy vọng dù là thoáng qua được nhìn thấy bóng chàng khi chàng bước qua cửa trước.

Và lẽ như chàng nhìn thấy nàng... Thôi thì, Sophie cũng chẳng biết chuyện gì sẽ xảy ra. Chàng có thể sẽ nổi điên vì sự dối trá của nàng. Chàng có thể sẽ muốn biến nàng thành tình nhân của chàng. Chàng cũng có thể sẽ chẳng nhận ra nàng chút nào cả.

Điều duy nhất nàng chắc chắn là chàng sẽ không ném mình xuống dưới chân nàng, và cầu xin nàng kết hôn với chàng.

Con trai của một tử tước sẽ chẳng cưới một kẻ xuất thân hèn kém. Ngay cả trong những cuốn tiểu thuyết lãng mạn điều đó cũng không xảy ra.

Không, nàng sẽ phải rời khỏi London. Giữ nàng xa khỏi sự cám dỗ. Nhưng nàng sẽ cần nhiều tiền hơn, đủ để giúp nàng tiếp tục đi được cho đến khi nàng tìm được ai đó thuê nàng. Đủ để –

Mắt Sophie chớp nhìn thấy gì đó lấp lánh - từ một đôi giày trong góc. Ngoại trừ việc nàng vừa mới lau sạch đôi giày đó một giờ trước, và nàng biết rằng cái thứ lấp lánh đó không phải là từ đôi giày mà từ một đôi ghim giày trang trí, chúng rất dễ tháo và đủ nhỏ để vừa với túi áo nàng.

Nàng có dám không ?

Nàng nghĩ đến toàn bộ số tiền Araminta đã nhận được chỉ để giữ nàng, số tiền mà Araminta không bao giờ đáng được hưởng.

Nàng nghĩ đến toàn bộ những năm tháng nàng làm việc cực nhọc như một con hầu, mà không có chút tiền lương nào.

Nàng nghĩ đến lương tâm của mình rồi nhanh chóng giẫm bẹp nó. Trong những thời điểm như thế này, nàng không có chỗ trống dành cho lương tâm.

Và nàng lấy đôi ghim giày.

Và rồi, vài giờ sau đó khi Posy đến (chống lại ý của mẹ cô ấy) và thả nàng ra, nàng đóng gói tất cả những gì nàng có và rời đi.

Và cho sự ngạc nhiên của chính nàng, nàng không hề quay đầu nhìn lại.

Dù chỉ một lần.

6. Chương 6

Đã gần ba năm trôi qua kể từ khi có một người con nhà Bridgerton kết hôn, nghe nói Phu nhân Bridgerton đã mấy lần tuyên bố rằng bà gần như chẳng còn chút mưu chước nào để bắt những đứa con của bà vào vòng hôn nhân cả. Benedict thì chẳng chịu cưới vợ (dù anh ta đã bước vào ngưỡng cửa của tuổi ba mươi, Bốn tác giả vẫn cho rằng anh ta còn lâu mới đến hạn chót phải cưới vợ), và cả Colin cũng vậy, mặc dù anh ta có lẽ sẽ được tha thứ vì sự chậm chạp của mình, bởi anh ta, sau rốt thì, cũng mới hai mươi sáu tuổi thôi.

Đồng thời Thái tử tước phu nhân cũng có hai cô con gái để phải lo lắng. Eloise đã gần hai mươi mốt và mặc dù cô đã nhận được vài lời cầu hôn, cô vẫn không hề tỏ ra có chút mặn mà gì với hôn nhân cả. Francesca thì cũng gần hai mươi (cả hai cô gái ngẫu nhiên lại cùng chung ngày sinh), và cô ấy cũng, dường như là có nhiều hứng thú với mùa lễ hội hơn là với hôn nhân.

Bốn tác giả cảm thấy rằng Phu nhân Bridgerton cũng không cần phải lo lắng quá. Bởi sẽ là điều không tưởng nếu có bất kỳ một người nhà Bridgerton nào lại không tìm được một đối tượng thích hợp, và bên cạnh đó, hai người con đã kết hôn của phu nhân vốn đã trao cho bà tất cả là năm đứa cháu, và chắc chắn rằng đó đã một phần thỏa mãn niềm khao khát từ tận trong tim của phu nhân Bridgerton rồi.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 30 tháng 4 năm 1817.

Rượu và xì gà. Bài bạc và rất nhiều gái thuê. Đây là loại tiệc mà Benedict Bridgerton sẽ vô cùng hứng thú nếu chàng vừa mới ra khỏi trường đại học.

Nhưng nay thì chàng chỉ thấy chán thôi.

Thậm chí chàng còn chẳng hiểu tại sao mình lại đồng ý tham dự cái bữa tiệc này nữa. Nó làm chàng đã chán lại càng thêm chán. London mùa lễ hội năm 1817 thực sự là một sự lặp lại đúng nghĩa của mùa lễ hội

năm ngoái, và với chàng thì mùa lễ hội năm 1816 đã kinh khủng lắm rồi. Lập lại nó lại từ đầu lần nữa thì lại càng đáng chán hơn.

Chàng thậm chí còn chẳng biết gì nhiều về chủ buổi tiệc này, cái gã Phillip Cavender ấy. Hắn hình như là một trong số những người bạn của bạn của chàng, và ngay lúc này thì Benedict đang vô cùng (nhấn mạnh chữ vô cùng đấy nhé) ước rằng chàng vẫn đang ở nguyên trong London. Chàng vừa mới khỏi một trận cúm nhẹ xong, và đáng ra chàng nên sử dụng điều đó làm cái cớ để không phải tham gia cái bữa tiệc này, nhưng bạn của chàng – cái tên ngốc mà chàng đã không thấy mặt trong suốt bốn giờ đồng hồ vừa qua – đã châm chọc và phỉnh phờ thuyết phục chàng tham gia, cuối cùng chàng đành phải chịu thua thôi. Để rồi lúc này chàng hoàn toàn thành tâm hối tiếc cái quyết định ngu si đó.

Chàng bước qua sảnh chính nhà cha mẹ của Cavender. Qua khung cửa phía bên trái, chàng có thể thấy một ván bài với tiền cược cao đang diễn ra. Một trong những người chơi đang chửi thề hết lời. “Đồ ngốc ngoại hạng,” Benedict lầm bầm. Cái gã tội nghiệp đó có lẽ vừa mới thua sạch cái ngôi nhà tổ tiên truyền lại của gã.

Cửa ra ngay bên phải chàng, nhưng chàng có thể nghe thấy tiếng cười khúc khích của một cô ả, kèm theo đó là tiếng cười khùng khục của một gã nào đó, theo sau đó là những tiếng làu bàu và kêu the the.

Đúng là điên. Chàng chẳng muốn ở đây thêm chút nào nữa. Chàng ghét bài bạc và nhất là khi tiền cược cao hơn cả những gì mà những người tham dự có thể đáp ứng, và chàng chưa bao giờ, không bao giờ thích thú việc giao cấu ở những nơi công khai thế kia. Chàng chẳng biết được chuyện gì đã xảy ra cho cái tên bạn ngốc đã dẫn chàng đến đây, và cũng chẳng thích gì những gã khách tham dự khác.

“Thế là quá đủ rồi, mình sẽ biến khỏi đây,” chàng tuyên bố, dù cho chẳng có ai ở trong sảnh lớn để mà nghe thấy chàng cả. Chàng có một khu đất chẳng xa đây lắm, chỉ khoảng một giờ cưỡi ngựa thôi. Thật sự thì nó chẳng lớn hơn một cái nhà gỗ là mấy, nhưng nó thuộc về chàng, và ngay lúc này nó có vẻ như là thiên đường vậy.

Nhưng để cho phải phép thì chàng vẫn phải đi tìm cái tên chủ tiệc và báo với hắn rằng chàng sẽ rời tiệc, kể cả nếu cái gã Cavender đó đang say túy lúy và thậm chí còn chẳng nhớ nổi cái gì vào sáng hôm sau cả.

Sau mười phút mười phút tìm kiếm vô ích, Benedict bắt đầu ước rằng mẹ chàng đã không quá cứng rắn trong việc thẩm nhून cho các con của bà về việc phải luôn cư xử lịch sự. Sẽ thật dễ dàng hơn rất nhiều nếu chàng cứ bỏ đi và chẳng tội gì phải nhọc công thế này. “Ba phút nữa,” chàng cầu nhून. “Nếu mình không tìm ra cái gã khốn ngu ngốc đó trong vòng ba phút nữa, mình sẽ biến khỏi đây.”

Ngay lúc đó, một cặp hai gã trẻ tuổi ngã dúi ngã dào trước mặt chàng, hai tên say tự vấp phải chân nhau khi nghiêng ngửa loạng choạng lúi nhúi đi. Mùi rượu nồng nặc trong không khí, và Benedict bước một bước thận trọng lùi về sau, sợ nhói một trong hai gã tự nhiên sôi bụng và tống hết mọi thứ trong cái bụng rỗng tuyền đó vào chân chàng thì chết.

Benedict vốn luôn trân trọng những đôi ủng của chàng mà.

“Bridgerton !” một trong hai gã gọi tướng lên.

Benedict tặng họ một chào gật nhẹ. Cả hai đều kém chàng khoảng năm tuổi, và chàng thì cũng chẳng biết gì nhiều về họ.

“Đ-đó đâu phải Bridgerton,” gã say kia lú nhú nói. “Đó là – ô, đúng rồi, đó là một Bridgerton. Mái tóc và cái mũi đó, kh-không lẫn được.” Rồi mắt gã nhú lại. “Nhưng Bridgerton nào thế ?”

Benedict tặng lời đi câu hỏi của gã. “Chàng trai cậu có thấy gã chủ tiệc đâu không ?”

“Chúng ta có một chủ tiệc ?”

“Tất nhiên là chúng ta có một chủ tiệc,” gã say đầu tiên lên tiếng. “Cavender. Mà biết mà, hắn để chúng ta sử dụng nhà hắn —”

“Nhà cha mẹ hắn,” gã kia sửa lại. “Vẫn chưa được th-thừa kế, anh chàng tội nghiệp.”

“Kể cả thế ! Nhà cha mẹ hắn, vẫn là của hắn.”

“Rút cuộc có ai trông hai người nhìn thấy anh ta ở đâu không ?” lồng lên bởi Benedict.

“Ngay ngoài kia kia,” đáp lời bởi gã say, kẻ rõ ràng là vẫn chưa nhớ ra rằng họ có một chủ tiệc. “Ngay trước cửa ấy.”

“Cám ơn,” Benedict cụt lủn nói, rồi bước qua đầu hai tên say ấy để ra đến cửa trước của ngôi nhà. Chàng sẽ bước xuống những bậc thềm trước, chào Cavender, rồi tìm đường ra chuồng ngựa để lấy cỗ xe tứ mã của chàng và rồi chàng sẽ biến khỏi đây. Chàng thậm chí còn chẳng dừng một bước dài nào cả.

Đã đến lúc, nghĩ bởi Sophie Beckett, cực kỳ thích hợp để nàng tìm một công việc mới.

Đã gần hai năm kể từ khi nàng rời khỏi London, hai năm kể từ khi nàng cuối cùng cũng thoát khỏi kiếp làm nô lệ cho Araminta, hai năm kể từ khi nàng hoàn toàn sống dựa vào sức mình.

Sau khi nàng rời khỏi Dinh thự Penwood, nàng đã đem cầm cố cặp ghim giày của Araminta, nhưng những viên kim cương mà Araminta vẫn thường hay khoác lác về hóa ra lại chẳng phải là kim cương gì cả, chúng chỉ là thủy tinh thường thôi, và chúng chẳng đem lại nhiều tiền cho lắm. Nàng đã cố tìm một công việc như là một gia sư, nhưng chẳng một cơ sở nào nàng hỏi tới sẵn lòng nhận nàng vào làm cả. Nàng rõ ràng là có học vấn tốt, nhưng nàng lại không có người giới thiệu, và bên cạnh đó, hầu hết phụ nữ đều không thích thuê nhận một ai đó trẻ và xinh xắn.

Sophie cuối cùng đã mua một vé tàu đến Wiltshire, bởi nơi đó là nơi xa nhất nàng có thể đi mà vẫn giữ được một phần tiền của nàng phòng trong trường hợp khẩn cấp. May mắn thay, nàng đã nhanh chóng tìm được người thuê, nàng làm hầu phòng trên tầng trên cho Ông bà John Cavender. Họ là một cặp vợ chồng bình thường, họ đòi hỏi những người hầu của mình phải hoàn thành tốt công việc, nhưng không đòi hỏi điều gì khắt khe quá đáng. Sau nhiều năm làm việc quần quật cho Araminta, Sophie thấy nhà Cavender là cực kỳ tốt rồi.

Nhưng rồi khi con trai họ trở về từ chuyến du lịch châu Âu của hắn ta, và mọi thứ đều thay đổi. Phillip thường xuyên chặn đường nàng trong sảnh, và khi những lời bóng gió và gợi ý của hắn bị từ chối dứt khoát, hắn trở nên hung hăng hơn. Sophie vừa mới bắt đầu nghĩ rằng nàng nên tìm nơi làm công ở đâu đó khác thì Ông bà Cavender lại rời nhà một tuần để thăm hỏi chị gái của Bà Cavender ở Brighton, và Phillip quyết định tổ chức một buổi tiệc cho khoảng hai tá bạn thân của hắn. Trước đó đã thật khó để né tránh sự tán tỉnh của Phillip, nhưng ít nhất Sophie vẫn cảm thấy được bảo vệ. Phillip sẽ không bao giờ dám tấn công nàng trong khi có mẹ hắn hiện diện.

Nhưng giờ đây khi Ông bà Cavender đều đã đi khỏi, Phillip dường như nghĩ hắn có thể làm mọi thứ hắn muốn, và bạn bè hắn thì cũng chẳng hơn gì.

Sophie biết nàng đáng ra nên rời khỏi ngôi nhà ngay lập tức, nhưng Bà Cavender vẫn luôn đối xử tốt với nàng, và nàng không nghĩ đó là lịch sự khi bỏ đi mà không có lời. Nhưng sau hai giờ đồng hồ bị đeo đuổi vòng vòng quanh ngôi nhà, Sophie đã quyết định rằng những hành động xử sự lịch thiệp chẳng hề đáng so với đức hạnh của nàng, bởi vậy nàng đã nói với bà quản gia (nhờ chúa bà ấy cũng cảm thông với nàng) rằng nàng không thể ở lại, nàng đóng gói đồ đạc của mình trong một cái túi nhỏ, lén lút đi qua cầu thang bên, và rời khỏi ngôi nhà. Ngôi làng gần nhất cách đây khoảng hai dặm đường, nhưng ngay cả trong đêm tối mịt mù này, thì con đường đi vào làng dường như vẫn an toàn hơn nhiều so với việc ở lại trong nhà Cavender, bên cạnh đó, nàng biết một quán trọ nhỏ nơi nàng có thể có được một bữa ăn nóng sốt và một phòng trọ với giá phải chăng.

Nàng vừa mới đi vòng khỏi ngôi nhà và bước chân lên con đường trước, thì đột nhiên nàng nghe thấy một tiếng hò hét khàn khàn.

Nàng nhìn lên. Ôi, chúa tôi. Phillip Cavender, trong có vẻ còn say và xấu tính hơn bình thường.

Nàng vội chạy đi, vừa chạy vừa cầu nguyện rằng rượu sẽ khiến Phillip yếu đi bởi nàng biết nàng không thể đọ lại với vận tốc của hắn được.

Nhưng hành động bỏ chạy của nàng dường như chỉ càng làm hắn thêm kích thích, bởi nàng nghe thấy hắn hét lên sung sướng, rồi cảm thấy được tiếng chân hắn sùng sục trên nền đất, càng ngày càng gần hơn cho đến khi nàng thấy được bàn tay hắn với tới được cổ áo khoác của nàng, giật nàng dừng lại.

Phillip cười hân hoan, và Sophie chưa bao giờ từng kinh sợ hơn thế trong đời.

“Xem chúng ta có gì ở đây nào,” hần khúc khích. “Tiểu thư Sophie nhỏ bé. Tôi nên giới thiệu cô với bạn tôi chứ nhỉ.”

Miệng Sophie khô khốc, và nàng không chắc rằng tim nàng đang bắt đầu đập nhanh gấp đôi hay đang ngừng hẳn lại nữa. “Để tôi đi, Ngài Cavender,” nàng nói với chất giọng cứng rắn nhất của nàng.

Nàng biết rằng hần thích nàng hoảng sợ và yếu ớt, và nàng từ chối hoàn thành ước muốn đó của hần.

“Tôi không nghĩ vậy đâu,” hần nói, xoay người nàng lại để khiến nàng bị buộc phải nhìn cái miệng tởm lợm của hần mông dính lại thành một nụ cười đều đặn. Hần quay đầu sang bên và gọi lớn, “Heasley ! Fletcher ! Xem tao có gì ở đây này !”

Sophie nhìn trong kinh hoàng khi có thêm hai gã đàn ông nữa bước ra từ trong bóng tối. Nhìn từ vẻ ngoài của chúng, thì chúng cũng say mà cũng có thể là còn say hơn cả Phillip.

“Mày luôn làm chủ những bữa tiệc tuyệt vời nhất,” một trong số hai tên mới đến nói với một cái giọng nịnh hót.

Phillip vênh vênh tự đắc vì hãnh diện.

“Để tôi đi !” Sophie lần nữa nói.

Phillip cười nhe răng. “Chúng mày nghĩ sao ? Liệu tao có nên làm như quý cô đây bảo không ?”

“Quý quá, tất nhiên là không !” lời đáp phát ra từ tên trẻ hơn trong số hai kẻ đó.

“‘Quý cô,’” nói bởi gã kia, cái gã đã nói với Phillip rằng hần làm chủ những bữa tiệc tuyệt nhất ấy, “có lẽ là một từ hơi quá chăng ?”

“Quá đúng !” Phillip đáp lại. “Con này là một người hầu, và chúng ta đều biết, rằng cái thứ này được sinh ra là để phục vụ.” Hần đẩy mạnh Sophie về phía một trong hai gã bạn của hần. “Đây. Nhìn hàng đi.”

Sophie hét lên khi nàng bị đẩy về phía trước, và nàng nắm chặt thật chặt lấy cái túi nho nhỏ của nàng. Nàng sắp bị cưỡng hiếp, điều đó là rõ ràng rồi. Nhưng trí não đang sợ hãi tột độ của nàng muốn giữ lấy một tí cái gì đó còn sót lại đại diện cho phẩm giá của nàng, và nàng từ chối để cho những gã đàn ông này đánh đổ mọi thứ nàng còn giữ được xuống nền đất lạnh.

Gã đàn ông vừa bắt lấy nàng thô bạo sờ soạng vào người nàng, rồi gã đẩy nàng về phía kẻ thứ ba. Gã đó vừa mới sờ vào eo nàng thì nàng nghe thấy một ai đó gọi tướng, “Cavender !”

Sophie nhắm chặt mắt lại trong nỗi đau đớn cực độ. Tên thứ tư. Chúa ơi, ba chưa phải là đủ sao ?

“Bridgerton !” Phillip gọi lại. “Đến đây tham gia cùng bọn này !”

Mắt Sophie bật mở. Bridgerton ?

Một người đàn ông cao lớn mạnh mẽ bước ra từ bóng tối, di chuyển về phía họ với một dáng điệu uyển chuyển và tự tin.

“Chúng ta có gì ở đây vậy ?”

Chúa tôi, nàng nhận ra giọng nói đó dù ở bất kỳ đâu. Nàng đã nghe nó đủ thường xuyên trong những giấc mơ của nàng.

Đó là Benedict Bridgerton. Hoàng tử Quyển rũ của nàng.

Không khí buổi đêm thật lạnh giá, nhưng Benedict lại thấy nó thật dễ chịu sau khi bị buộc phải thở trong cái đồng mùi rượu và thuốc lá nồng nặc bên trong.

Trăng thì gần tròn, tỏa ra ánh sáng nhẹ, những cơn gió đêm lay động qua những tán lá. Nói chung, đây là một đêm tuyệt vời để rời khỏi một bữa tiệc chán ngắt và cưỡi ngựa về nhà.

Nhưng điều gì cần thì phải làm trước. Chàng vẫn phải tìm cái gã chủ tiệc, cố làm cho xong cái động tác cảm ơn hẳn vì lòng mến khách của hẳn, và thông báo với hẳn việc chàng rời đi. Khi chàng bước xuống qua những bậc thềm cuối, chàng gọi tướng, “Cavender !”

“Ở đây !”, có tiếng đáp lại, và Benedict quay đầu về phía phải. Cavender đang đứng dưới một cái cây với hai gã khác. Mấy thằng cha say đó rõ ràng là đang rất vui vẻ với một cô hầu, đẩy cô gái qua lại giữa bọn chúng.

Benedict rên rỉ. Chàng thì đang ở quá xa nên chàng không thể biết được cô hầu đó có thích thú với sự chăm sóc của mấy gã đó không, và nếu cô ta không, vậy thì chàng sẽ phải cứu cô ta thôi, và điều đó thì chẳng phải là cách chàng dự định cho buổi tối này. Chàng chưa bao giờ đặc biệt ham mê với việc đóng vai anh hùng giải cứu mỹ nhân cả, nhưng chàng lại có rất nhiều em gái – nói cho chính xác là bốn cô em - để mà có thể tăng lờ đi việc bất kỳ phái nữ nào gặp cảnh hiềm nghèo cả.

“Này !” chàng gọi khi chàng thông thả bước về phía đó, cố tình giữ cho những sải bước chân chàng đều đặn như bình thường. Việc di chuyển chậm rãi và đánh giá tình hình luôn tốt hơn nhiều so với việc xộc ra và mù quáng tấn công.

“Bridgerton !” Cavender gào gọi. “Đến đây tham gia cùng bọn này !”

Benedict tiến đến gần kẻ vừa lúc một trong ba gã đó luồn một cánh tay quanh eo của cô gái trẻ và kẹp cô gái vào gần gã, lưng cô gái bị dúi sát và người gã. Bàn tay kia của gã thì đang ở trên hông cô gái, siết và bóp.

Benedict hướng ánh nhìn của chàng vào mắt cô hầu đó. Đôi mắt ấy mở lớn và tràn đầy sợ hãi, và cô ta đang nhìn vào chàng như thể chàng vừa mới rơi xuống từ trời. “Chúng ta có gì ở đây vậy ?” chàng hỏi.

“Chỉ là chút giải trí thôi,” Cavender cười như nắc nẻ. “Cha mẹ tôi đủ tốt bụng để thuê cái mẫu ngon lành này như một hầu phòng.”

“Cô ấy không hề tỏ ra là đang thích thú sự chăm sóc của mấy người,” Benedict lặng lẽ nói.

“Ồ cô ả vừa đủ thích mà,” Cavender đáp lại với một cái cười nhe hết cả hàm răng.

“Vừa đủ với bọn này là được rồi.”

“Nhưng không đủ,” Benedict nói, bước về phía trước một bước, “với tôi.”

“Cậu có thể có lượt của cậu với cô ta,” Cavender nói vui vẻ. “Ngay sau khi bọn này xong việc với cô ả.”

“Mày hiểu nhầm rồi.”

Có chút gì đó cứng ngắt trong giọng của Benedict, và cả ba gã đàn ông đông cứng lại, nhìn qua chàng với sự tò mò cảnh giác.

“Thả cô gái ra,” chàng nói.

Vẫn bị sững sờ bởi sự thay đổi đột ngột của bầu không khí, và với những phản ứng giống như là do việc ngu si chậm hiểu hơn là do rượu, gã đàn ông đang giữ cô gái im như phỗng chẳng nhích hay làm gì cả.

“Tôi không muốn đánh với mấy người,” Benedict nói, khoanh tay trước ngực, “nhưng nếu tôi sẽ đánh nếu cần thiết. Và tôi có thể đảm bảo với các người rằng cái vụ một trọ ba này không làm tôi sợ đâu.”

“Nghe cho rõ đây,” Cavender tức tối nói. “Mày không thể đến đây và ra lệnh cho tao trên đất của tao được.”

“Đó là đất của cha mẹ mày,” Benedict chỉ ra, nhắc cho chúng nhớ rằng Cavender vẫn miệng còn hơi sữa lắm.

“Đây là nhà tao,” Cavender bắn trả, “và con bé này là người hầu của tao. Nó phải làm những gì tao muốn.”

“Tôi không thấy rằng chế độ nô lệ là hợp pháp trên đất nước này đâu,” Benedict lầm bầm.

“Nó phải làm những gì tao bảo !”

“Thật không ?”

“Tao sẽ sa thải nó nếu nó không làm.”

“Tốt thôi,” Benedict nói với một cái nhếch mép. “Vậy thì hỏi cô ấy đi. Hỏi cô gái xem liệu cô ấy có muốn bị đánh vào với cả ba thằng các người không. Bởi đó là những gì các người đang có trong đầu, không phải sao ?”

Cavender áp úng khi hắn cố tìm lời để cãi.

“Hỏi cô gái đi,” Benedict nói lần nữa, lần này còn cười nhạo nữa, chủ yếu là vì chàng biết nụ cười của chàng mấy gã trẻ tuổi này tức điên lên. “Và nếu cô ấy nói không, mày có thể sa thải cô ta ngay tại đây tại chỗ này.”

“Tao sẽ không hỏi nó,” Cavender lải nhải.

“Được, vậy tức là mày không thực sự cho rằng cô ấy đồng ý đúng không ?”

Benedict nhìn vào cô gái. Cô ta quả thật là rất quyến rũ, với mái tóc quấn màu nâu nhạt và đôi mắt to dễ thương. “Được thôi,” chàng nói, lại liếc về phía Cavender. “Tôi sẽ hỏi cô ấy.”

Đôi môi cô gái hơi hé mở, và Benedict có một cảm giác kỳ cục nhất rằng họ đã từng gặp nhau đâu đó trước đây. Nhưng điều đó là không thể nào, trừ khi cô ta làm việc cho một vài gia đình quý tộc nào khác. Mà kể cả thế, chàng chắc cũng chỉ là đã từng thấy cô ta đi ngang qua thôi. Sở thích về phụ nữ của chàng chưa bao giờ có xu hướng về những cô hầu cả, và thật sự thì, chàng có khuynh hướng không chú ý đến họ.

“Cô ...” Chàng nhíu mày. “Xin lỗi, tên cô là gì ?”

“Sophie Beckett,” nàng hờn hển, nghe như thể có một con cóc rất lớn đang mắc trong họng nàng vậy.

“Cô Beckett,” chàng tiếp tục, “liệu cô có thể tốt bụng để trả lời câu hỏi vừa nãy không ?”

“Không !” nàng thốt lên.

“Cô không định trả lời ?” chàng hỏi, mắt chàng tỏ vẻ vui thích.

“Không, tôi không muốn đánh vào với ba người đàn ông này !” Những từ ngữ gần như là nổ tung từ miệng nàng.

“Ồ, vậy dường như là ổn rồi,” Benedict nói. Chàng lườm vào gã đàn ông vẫn đang giữ nàng. “Tôi xin gợi ý là cậu nên thả cô gái ra để ngài Cavender đây có thể sa thải cô ấy.”

“Và rồi ả ta sẽ đi đâu ?” Cavender chế nhạo. “Tao có thể bảo đảm với mày là ả ta sẽ không bao giờ được làm việc ở trong khu vực này lần nữa.”

Sophie quay về phía Benedict, cũng bắn khoản điều tương tự vậy.

Benedict đưa ra một cái nhún vai lơ đãng. “Tôi sẽ tìm cho cô ấy một vị trí trong nhà của mẹ tôi.” Chàng nhìn về phía nàng và nhướng một bên mày. “Ta cho rằng điều đó là có thể chấp nhận được ?”

Mồm Sophie há hốc trong sự sững sờ kinh hoàng. Chàng muốn đem nàng về nhà chàng !

“Đó không phải là phản ứng mà ta tưởng sẽ thấy,” Benedict khô khan nói. “Nhưng chắc chắn nhà ta sẽ dễ chịu hơn là vị chủ nhân của cô ở đây. Ít nhất thì, ta có thể đảm bảo rằng cô sẽ không bị cưỡng bức. Cô nghĩ sao ?”

Sophie điên cuồng liếc về phía ba gã đàn ông định cưỡng hiếp nàng. Nàng thực sự thì chẳng có một lựa chọn nào cả. Benedict Bridgerton là điều duy nhất có thể giúp nàng rời khỏi đất nhà Cavender. Nàng biết nàng không thể nào làm việc cho mẹ chàng được; ở gần Benedict như vậy và phải xử sự như một người hầu thì thật sự là quá mức nàng có thể chịu đựng. Nhưng nàng có thể tìm cách tránh điều đó sau này. Còn ngay bây giờ, ngay lúc này điều nàng cần là phải thoát khỏi Phillip.

Nàng quay về phía Benedict và gật, vẫn sợ phải dùng giọng mình. Nàng cảm thấy như thể nàng đang bị nghẹn bên trong, dù nàng không chắc chắn lắm việc nàng cảm thấy như thế là do sợ hãi hay là nhẹ nhõm nữa.

“Tốt,” chàng nói. “Chúng ta đi thôi chứ nhỉ ?”

Nàng đưa một cái nhìn ám chỉ về phía cái cánh tay vẫn đang giữ nàng làm con tin.

“Oh, vì tình yêu với Chúa,” Benedict gầm gừ. “Cậu sẽ thả cô ấy ra hay tôi phải bắn nát cái bàn tay chết tiệt đó của cậu hả ?”

Benedict thậm chí còn không mang theo một khẩu súng, nhưng giọng điệu của chàng cũng đủ để gã đó thả ra ngay lập tức.

“Tốt,” Benedict nói, đưa tay ra phía trước cho nàng. Nàng bước về phía trước, và đặt những ngón tay run rẩy lên khuỷu tay chàng.

“Mày không thể cứ thế mà đưa con ả đó đi được !” Phillip hét.

Benedict cho hắn một cái nhìn khinh khỉnh. “Tôi vừa mới làm đấy thôi.”

“Mày sẽ hối tiếc về chuyện này,” Phillip nói.

“Tôi nghi ngờ điều đó đấy. Còn bây giờ biến khỏi tầm nhìn của tôi.”

Phillip phát ra một âm thanh càu kỉnh, rồi quay về phía bạn hắn và nói, “Biến khỏi đây thôi.” Rồi hắn quay phắt lại về phía Benedict và thêm vào, “Đừng có nghĩ mày sẽ nhận được thêm một lời mời dự tiệc nào của tao nữa.”

“Ồ ô, tìm tôi tan nát rồi này,” Benedict dài giọng.

Phillip bật ra thêm một cái khịt mũi giận dữ nữa, rồi hắn và hai tên bạn bước xồng xộc về phía ngôi nhà.

Sophie quan sát bọn chúng bước đi, rồi từ từ đưa ánh nhìn của nàng về phía Benedict. Khi nàng bị bắt bởi Phillip và bạn hắn, nàng biết chúng định làm gì với nàng. Và nàng gần như muốn chết đi cho xong. Và rồi, đột nhiên, Benedict Bridgerton xuất hiện, đứng đó trước mặt nàng như người hùng trong mộng của nàng, và nàng nghĩ có lẽ nàng đã chết rồi cũng nên, bởi vì trừ khi nàng đã lên thiên đàng rồi, nếu không thì tại sao chàng lại có mặt ở đây với nàng ?

Nàng đã hoàn toàn và tuyệt đối chết cứng, nàng gần như quên mất rằng gã bạn của Phillip vẫn đang ghim nàng vào gã và đang chộp lấy nàng trong một tư thế nhục mạ nhất. Trong một giây ngắn ngủi dường như cả thế giới đã biến đi đâu mất, và chỉ một điều duy nhất nàng có thể thấy, điều duy nhất nàng biết, đó là Benedict Bridgerton. Đó là một khoảnh khắc của sự hoàn hảo. Nhưng rồi thực tại lại vỗ lấy nàng, và tất cả những gì nàng có thể nghĩ là – chàng đang làm gì ở đây ? Đây là một bữa tiệc đáng tởm lợm, toàn những gã say và gái điếm. Khi nàng gặp chàng hai năm trước, chàng dường như không phải loại người có thể tham dự cái loại tiệc thế này. Nhưng nàng cũng chỉ biết chàng có trong vài giờ ngắn ngủi. Và trong hai năm qua, ký ức về Benedict Bridgerton đã là luồng sáng đẹp đẽ nhất trong cuộc đời xám xịt và thê lương của nàng. Nếu nàng đã nhầm tưởng chàng, nếu chàng cũng chẳng hơn gì Phillip và bạn của hắn, thì nàng sẽ bị bỏ lại với không gì cả.

Không cả một ký ức về yêu thương.

Nhưng chàng đã cứu nàng. Và điều đó là không thể bác bỏ được. Có lẽ chẳng quan trọng gì lý do tại sao chàng lại đến bữa tiệc của Phillip, chỉ duy nhất quan trọng một điều đó là chàng đã ở đây, và chàng đã cứu nàng.

“Cô không sao đấy chứ ?” đột nhiên chàng hỏi.

Sophie gật, nhìn thẳng vào mắt chàng, chờ chàng nhận ra nàng.

“Cô có chắc không đấy ?”

Nàng lại gật lần nữa, vẫn đang chờ. Nó sẽ xảy ra nhanh thôi.

“Tốt. Mấy gã khốn đó đã đối xử với cô thật thô bạo.”

“Tôi sẽ ổn thôi.” Sophie cắn môi dưới. Nàng không biết được chàng sẽ phản ứng thế nào khi chàng nhận ra nàng là ai.

Liệu chàng sẽ vui sướng ? Hay là giận giữ ? Sự hồi hộp đang giết chết nàng.

“Cô sẽ cần bao lâu để thu dọn đồ đạc ?”

Nàng chớp chớp mắt theo một cách khá là ngốc ngốc, rồi nhận ra nàng vẫn còn đang giữ cái túi hành lý của nàng. “Tất cả đều ở đây,” nàng nói. “Tôi đang định bỏ đi thì họ bắt được tôi.”

“Cô nàng thông minh,” chàng lẩm nhẩm về hải lòng.

Sophie thì cứ nhìn chăm chăm vào chàng, không thể tin được là chàng không nhận ra nàng.

“Vây thì nên đi thôi,” chàng nói. “Chỉ ở trên đất của Cavender đã làm ta phát ốm lên rồi.”

Sophie chẳng nói gì, nhưng cảm nàng thì nhẹ nhênh về phía trước, và đầu nàng thì hơi nghiêng sang bên khi nàng nhìn mặt chàng.

“Cô có chắc là cô ổn không đấy ?” chàng hỏi.

Và rồi Sophie bắt đầu nghĩ.

Hai năm trước, khi nàng gặp chàng, thì một nửa mặt nàng được che đi bởi cái mặt nạ.

Tóc nàng thì được đánh nhẹ phấn, khiến mái tóc như vàng hơn. Hơn nữa, từ hồi đó đến giờ, nàng đã cắt nó đi và bán cho người làm tóc giả. Mái tóc dài trước đây của nàng nay chỉ là những lọn quăn ngắn.

Không có Bà Gibbon chăm bẵm cho nàng, nàng đã mất gần một stone cân nặng (~ 6,4kg)

Và nếu nhớ đúng thì, họ chỉ đứng bên nhau trong có khoảng gần một giờ rưỡi.

Nàng nhìn chăm chăm vào chàng, nhìn thẳng vào mắt chàng. Và đó là khi nàng biết.

Chàng sẽ không nhận ra nàng.

Chàng không có chút ý tưởng nào về việc nàng là ai.

Và Sophie thì chẳng biết nên khóc hay nên cười.

7. Chương 7

Rõ ràng rằng mọi vị khách tại vũ hội nhà Mottam vào hôm thứ năm vừa rồi đều thấy là tiểu thư Rosamund Reiling đang cố mời chào ngài Phillip Cavender.

Theo ý kiến của Bỏ tác giả thì thực sự hai người đó cực kỳ hợp đôi

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 30 tháng 4 năm 1817.

(wivy. trên đời này không còn gì có thể đúng hơn.)

Mười phút sau, Sophie đang ngồi cạnh Benedict Bridgerton trong cỗ xe ngựa của chàng.

“Có gì đó vương trong mắt cô sao ?” chàng lịch sự hỏi.

Điều đó khiến nàng phải chú ý. “Xin – xin lỗi nhưng ngài nói sao ạ ?”

“Cô cứ chớp mắt mãi,” chàng giải thích. “Ta nghĩ có lẽ cô có gì đó vương trong mắt.”

Sophie nuốt ực một cái, cố nén một tràng cười bồn chồn. Nàng nên nói gì với chàng mới được cơ chứ ? Sự thật ư ? Rằng nàng cứ chớp chớp mắt vì nàng cứ trông đợi tình dậy từ thứ chỉ có thể là một giấc mơ ? Hay có lẽ là một cơn ác mộng ?

“Cô có chắc là cô không sao không đấy ?” chàng hỏi.

Nàng gật.

“Chắc là ảnh hưởng của cơn sốc, ta nghĩ thế,” chàng nói.

Nàng lại gật lần nữa, để chàng nghĩ đó là tất cả những gì đang ảnh hưởng đến nàng.

Làm sao chàng lại có thể không nhận ra nàng ? Nàng đã luôn mơ về khoảnh khắc này trong mấy năm qua. Hoàng tử Quyển rũ của nàng cuối cùng đã đến giải cứu nàng, và chàng thậm chí còn không nhớ nàng là ai.

“Mà tên cô là gì ấy nhỉ ?” chàng hỏi. “Ta vô cùng xin lỗi. Ta luôn phải được nhắc đến hai lần mới nhớ được một cái tên.”

“Cô Sophie Beckett.” Dường như chẳng có lý do nào để phải nói dối về điều này cả; hồi còn ở buổi vũ hội hóa trang nàng đâu có cho chàng biết tên mình.

“Hân hạnh được gặp cô, Cô Beckett,” chàng nói, vẫn giữ mắt hướng về con đường tối phía trước. “Ta là Benedict Bridgerton.”

Sophie nhận biết lời chào của chàng với một cái gật dù chàng không có nhìn vào nàng. Nàng giữ im lặng trong một lúc, hầu hết bởi nàng đơn giản là chẳng biết nói gì trong cái tình huống không thể tin được này. Nàng nhận ra, đó là lời giới thiệu chưa bao giờ được nói ra từ hai năm về trước. Cuối cùng, nàng chỉ nói, “Ngài đã làm một việc vô cùng dũng cảm.”

Chàng nhún vai.

“Bọn họ có ba người trong khi chỉ có một mình ngài. Hầu hết những người đàn ông khác sẽ không can dự vào.”

Lần này chàng có nhìn vào nàng. “Ta ghét những kẻ đe dọa người khác,” đó là những gì chàng nói.

Nàng lại gật lần nữa. “Họ định cưỡng hiếp tôi.”

“Ta biết,” chàng đáp. Và rồi nói thêm, “Ta có bốn cô em gái.”

Nàng gần như nói “Tôi biết,” nhưng kịp thời ngăn mình lại. Làm thế nào mà một cô hầu từ Wiltshire lại biết được điều đó chứ ? Vì thế nàng nói, “Tôi cho rằng đó là lý do tại sao ngài lại quá thông cảm về hoàn cảnh của tôi như thế.”

“Ta nghĩ bất kỳ người đàn ông nào cũng sẽ làm như ta đã làm, nếu họ gặp phải một tình huống tương tự như vậy.”

“Tôi cầu nguyện rằng ngài sẽ không bao giờ phải tìm ra.”

Chàng gật mạnh. “Ta cũng thế.”

Họ tiếp tục đi, sự tĩnh lặng vang dội trong đêm. Sophie nhớ về buổi dạ vũ hóa trang, khi họ chẳng hề thiếu đề tài chuyện trò, dù trong một phút. Nhưng bây giờ mọi thứ đều khác, nàng nhận ra. Nàng là một hầu gái, chứ không phải là một tiểu thư xinh đẹp của giới thượng lưu. Họ chẳng có điểm gì chung cả.

Dẫu vậy, nàng vẫn cứ đợi chàng nhận ra nàng, để kìm mạnh xe ngựa lại, siết chặt nàng trong lòng ngực chàng, và nói với nàng rằng chàng đã luôn tìm kiếm nàng suốt hai năm qua. Nhưng điều đó sẽ chẳng xảy ra đâu, nàng đã sớm nhận ra. Chàng sẽ không thể nhận ra cô tiểu thư trong người hầu gái được, và trên tất cả, tại sao chàng phải nhận ra chứ ?

Người ta nhìn thấy điều họ trông đợi được nhìn thấy. Và Benedict Bridgerton chắc chắn là không trông đợi được nhìn thấy một tiểu thư của giới thượng lưu trong bộ đồ tuồng toàng của một cô hầu gái được.

Không một ngày nào trôi qua mà nàng lại không nghĩ về chàng, không nhớ về cảm giác có môi chàng lướt trên môi nàng, hoặc sự huyền diệu trong đêm vũ hội đó.

Chàng đã trở thành phần cốt lõi trong những giấc mơ của nàng, nơi đó nàng là một con người khác, cha mẹ nàng cũng khác. Trong giấc mơ, nàng đã gặp chàng tại một vũ hội, có thể là vũ hội của chính nàng, vũ hội được tổ chức với cha mẹ yêu dấu của nàng. Thật ngọt ngào, chàng tán tỉnh nàng, với những bông hoa thơm ngát và những nụ hôn vụng trộm. Và rồi, trong một ngày dịu ngọt, khi mà những chú chim ca hát và những ngọn gió ấm xáo động qua những tán lá, chàng quì một chân xuống và ngỏ lời cầu hôn với nàng, bộc lộ tình yêu và sự tôn thờ vĩnh cửu của chàng.

Đó là một mộng tưởng tuyệt đẹp, họ sẽ sống hạnh phúc mãi mãi về sau, với ba hay bốn đứa con tuyệt vời, sinh ra an toàn trong vòng ban phước của hôn nhân.

Nhưng ngay cả trong mọi ảo tưởng của nàng, nàng chưa bao giờ tưởng tượng ra việc nàng thực sự được gặp lại chàng lần nữa, hay là nàng được chàng giải cứu khỏi bộ ba kẻ tấn công dâm loạn.

Nàng tự hỏi liệu chàng có bao giờ nghĩ về người con gái bí ẩn trong bộ đồ bạc mà chàng đã từng trao nọ hôn cháy bỏng không. Nàng thích cái ý nghĩ rằng chàng có nghĩ đến đêm ấy, nhưng nàng nghi ngờ việc nó có ý nghĩa với chàng nhiều như với nàng vậy. Chàng là một người đàn ông, và bên cạnh đó, chàng hẳn là đã có rất nhiều nọ hôn tương tự như vậy với cả tá phụ nữ rồi.

Với chàng, thì cái đêm đó chắc cũng chỉ như bất kỳ một đêm nào khác thôi. Sophie vẫn đọc Whistledown bất cứ khi nào nàng có cơ hội chạm tay vào tờ báo một trang ấy. Nàng biết chàng đã tham gia rất nhiều vũ hội. Vậy thì tại sao một buổi dạ vũ hóa trang có thể nổi bật được trong ký ức của chàng được cơ chứ ?

Sophie thở dài và nhìn xuống đôi bàn tay nàng, vẫn đang nắm chặt lấy cái quai buộc trên cái túi nhỏ của nàng. Nàng ước rằng nàng có một đôi găng tay để đeo, nhưng đôi găng duy nhất của nàng đã không còn dùng được nữa từ đầu năm, và nàng thì không có khả năng để mua một đôi khác. Đôi tay nàng trông thật khô cứng và nứt nẻ, và những ngón tay của nàng thì ngày càng lạnh hơn.

“Đó là tất cả những gì cô có sao ?” Benedict hỏi, chỉ về cái túi.

Nàng gật. “Tôi e rằng tôi không có gì nhiều nữa. Chỉ là một bộ váy và một vài vận dụng cá nhân.”

Chàng lặng im một lúc, rồi nói, “Cách phát âm của cô khá tốt so với một người hầu.”

Chàng không phải là người đầu tiên nói điều đó, vì vậy Sophie cho chàng câu trả lời quen thuộc của nàng. “Mẹ tôi là một trưởng quản của một gia đình rất tốt bụng và tuyệt vời. Họ cho phép tôi được học một số bài học cùng với những tiểu thư nhà họ.”

“Tại sao cô không ở lại đó làm việc ?” Với một vận cổ tay thành thạo, chàng rẽ cổ xe quay sang con đường nhỏ phía tay trái trên ngã ba đường. “Ta cho rằng gia đình mà cô nói đến không phải là nhà Cavender.”

“Không,” nàng đáp, cố nghĩ ra một câu trả lời ổn thỏa. Chưa một ai từng mất công đào sâu hơn lời giải thích nàng đã đưa ra cả. “Mẹ của tôi đã mất, thưa ngài.” Cuối cùng nàng đáp, “tôi và bà trưởng quản mới không được hòa thuận cho lắm.”

Chàng dường như chấp nhận lời giải thích đó, và họ tiếp tục di chuyển thêm vài phút nữa. Đêm thật tĩnh lặng, chỉ có tiếng gió vi vu và tiếng vó ngựa lóc cóc trên đường. Cuối cùng, Sophie, không thể nén sự tò mò của mình lại, liền hỏi, “Chúng ta đang đi đâu vậy, thưa ngài ?”

“Ta có một ngôi nhà riêng không xa đây lắm,” chàng đáp. “Chúng ta sẽ ở lại đó trong một, hai đêm, rồi ta sẽ đưa cô đến nhà của mẹ ta. Ta chắc chắn rằng bà sẽ tìm cho cô một vị trí trong nhà bà.”

Tim Sophie bắt đầu đập mạnh. “Ngôi nhà riêng này của ngài ...”

“Cô an toàn tuyệt đối,” chàng nói với một nụ cười nhẹ. “Những người coi nhà đều có mặt ở đó, và ta bảo đảm với cô rằng Ông bà Crabtree không thích để bất kỳ xấu xa xảy ra dưới mái nhà của họ đâu.”

“Tôi nghĩ đó là nhà ngài.”

Chàng toét miệng cười. “Ta cũng đã cố để khiến họ nghĩ như thế trong suốt những năm qua, nhưng chưa bao giờ thành công cả.”

Sophie cảm thấy môi nàng cũng hơi nhếch lên. “Họ nghe có vẻ như là những người tôi sẽ thích rất nhiều.”

“Ta cũng cho rằng cô sẽ thích họ.”

Và rồi họ lại im lặng. Sophie giữ mắt mình hướng thẳng về con đường phía trước. Nàng đã từng rất sợ rằng nếu mất họ gặp nhau, chàng sẽ nhận ra nàng. Nhưng đó chỉ là mộng tưởng hão huyền mà thôi. Chàng vốn đã nhìn sâu và thẳng vào mắt nàng hơn một lần rồi, và chàng vẫn nghĩ nàng không là gì ngoài một người hầu bình thường.

Sau vài phút, nàng cảm thấy một cái gì đó gai gai kỳ cục trên má mình, và khi nàng quay sang để nhìn chàng, nàng phát hiện rằng chàng đang nhìn chăm chú vào nàng với một vẻ mặt kỳ quặc.

“Chúng ta đã từng gặp nhau chưa ?” chàng thốt.

“Chưa,” nàng nói, giọng nàng dường như nghệt lại hơn là nàng muốn. “Tôi không nghĩ chúng ta đã từng gặp.”

“Ta chắc là cô đúng,” chàng lẩm nhẩm, “nhưng dấu vậy, cô vẫn có gì đó trông quen lắm.”

“Tất cả những người hầu gái đều trông như nhau cả ạ,” nàng nói với nụ cười khô khan.

“Ta cũng từng nghĩ vậy,” chàng lẩm bầm.

Nàng lại hướng mặt về phía trước, hàm nàng bạnh ra. Tại sao nàng lại nói thế ? Không phải nàng muốn chàng nhận ra nàng sao ? Không phải nàng đã giành cả nửa giờ vừa qua hy vọng và ước ao và mộng mơ và

Và đó là vấn đề. Nàng đang mơ tưởng. Trong những giấc mơ của nàng, chàng có yêu nàng. Trong những giấc mơ chàng sẽ hỏi cưới nàng. Còn đây là thực tế, chàng chỉ có thể đề nghị nàng trở thành tình nhân của chàng, và đó là điều mà nàng đã thề rằng nàng sẽ không bao giờ làm. Trong thực tế, chàng có thể sẽ thấy có trách nhiệm phải trả nàng về với Araminta, người có lẽ sẽ lôi thẳng nàng đến chỗ ngài chánh án vì đã trộm cái cặp ghim giày của bà ta (và Sophie, dù chỉ trong một khoảnh khắc, cũng không bao giờ nghĩ rằng Araminta không hề chú ý đến sự biến mất của đôi ghim giày đó.)

Không, tốt nhất là chàng không nên nhận ra nàng. Điều đó chỉ càng làm cuộc đời nàng thêm phức tạp mà thôi, và nhất là khi xét đến việc nàng đang chẳng có nguồn thu nhập nào, và tài sản của nàng thì chẳng có gì ngoài chỗ hai bộ váy tàn tạ, đúng thế, trong lúc này đời nàng không cần thêm rắc rối bổ khuyết.

Và dấu vậy nàng vẫn thấy thất vọng một cách không thể giải thích được vì chàng đã không nhận ra nàng ngay lập tức.

“Có phải đó là một giọt mưa ?” Sophie hỏi, thôi thúc phải làm cái gì đó để xoay chiều cuộc nói chuyện ra khỏi chủ đề ban đầu.

Benedict nhìn lên. Mặt trăng giờ đây mờ mờ bởi mây mù che phủ. “Lúc chúng ta đi trời không có vẻ sắp mưa,” chàng lẩm bầm. Một giọt mưa nặng hạt hạ cánh xuống đùi chàng. “Nhưng ta tin là cô nói đúng đấy.”

Nàng liếc nhìn lên bầu trời. “Gió nổi lên khá mạnh. Tôi hy vọng là trời không có bão.”

“Trời chắc chắn là sắp bão rồi,” chàng nhấn nhó nói, “chúng ta lại còn đang trên một cỗ xe ngựa mở nữa chứ. Nếu ta mà đang đi cái cỗ xe tứ mã kín của ta, thì trời sẽ chẳng có một cơn mưa cho mà xem.”

(Cái chỗ này em không biết dịch thế nào cho dễ hiểu. Kiểu như cỗ xe ngựa mà Sophie và Benedict đang đi là một cỗ xe chỉ có mái không và che chắn hai bên thôi ấy, còn đằng trước và sau thì trống hoác. Còn cỗ xe tứ mã Benedict nói đến thì, well, bốn phía đều che chắn đầy đủ.)

“Còn bao xa nữa là đến ngôi nhà riêng của ngài ?”

“Khoảng nửa giờ nữa là đến, ta nghĩ thế.” Chàng cau mày. “Đây là nếu chúng ta không bị chậm lại vì mưa.”

“Dù sao thì, tôi không có ngại phải vướng chút mưa,” nàng bật nói. “Có những thứ còn tồi tệ hơn việc bị ướt rất nhiều.”

Cả hai người bọn họ đều biết chính xác nàng đang nói đến điều gì.

“Tôi nghĩ là tôi vẫn chưa cảm ơn ngài,” nàng nói, những từ ngữ của nàng thật lạnh lẽ.

Benedict quay ngoắt đầu lại. Tại sao lại thế, có cái gì đó kỳ kỳ quen thuộc trong giọng nói của cô gái này. Nhưng khi mắt chàng nghiêng cứu khuôn mặt của cô ta, tất cả những gì chàng thấy là một cô hầu gái bình thường. Nói đúng hơn là một cô hầu gái vô cùng quyến rũ, nhưng vẫn chỉ là một cô hầu gái thôi mà. Không phải là người chàng có thể từng gặp qua.

“Không có gì đâu,” cuối cùng chàng cất tiếng.

“Vội ngài, có lẽ là không có gì. Nhưng với tôi đó là mọi thứ.”

Ngượng ngùng với lời ngợi khen quá mức, chàng chỉ gật và phát ra một tiếng làu bàu kỳ cục mà đàn ông thường hay rên khi họ chẳng biết nói gì.

“Hành động của ngài vô cùng quá cảm,” nàng nói và chàng lại rên làu bàu lần nữa.

Và rồi bầu trời nổi sấm. Chỉ sau khoảng một phút toàn bộ quần áo của Benedict đều thấm nước. “Ta sẽ cố gắng đến đó nhanh nhất có thể,” chàng hét, cổ át tiếng gió thét gào.

“Đừng để ý đến tôi !” Sophie gào lại, nhưng khi chàng ngoái lại nhìn nàng, chàng thấy rằng nàng đang cố co người lại, đôi tay nàng quấn chặt quanh ngực khi nàng cố giữ lấy lượng nhiệt trong cơ thể.

“Cô có thể dùng áo khoác của ta.”

Nàng lắc đầu và thực sự cười. “Nó có lẽ sẽ càng khiến tôi ướt hơn thôi, chiếc áo đã ướt sũng thế kia rồi mà.”

Chàng thúc ngựa phi nhanh hơn, nhưng con đường đang trở nên lầy lội, và những cơn gió đang quất vào mặt vào người họ, làm giảm đi tầm nhìn của họ.

Quý quái thật. Đây đúng là thứ chàng cần đấy nhỉ. Suốt tuần rồi chàng vừa trải qua một cơn cảm lạnh, và có lẽ chàng còn chưa khỏi hẳn. Một chuyến đi trong cơn mưa rét buốt thế này chắc chắn sẽ khiến chàng ốm lại mất thôi, và rồi chàng sẽ phải trải qua một tháng tới với hai con mắt mờ đầy nước và cái mũi vừa nghẹt vừa sổ ... tất cả những cái triệu chứng khiến người ta điên đầu lên đó. Tất nhiên rằng ...

Benedict không thể không nhếch mép cười. Tất nhiên rằng, nếu chàng lại ốm lần nữa, mẹ chàng sẽ không cố thúc ép chàng tham dự mọi bữa tiệc diễn ra trong thành phố, tất cả với hy vọng rằng chàng sẽ tìm thấy một tiểu thư trẻ tuổi thích hợp và ổn định trong một cuộc hôn nhân bình yên và hạnh phúc.

Về phía chàng, chàng vẫn luôn mở to mắt và tìm kiếm một cô dâu tiềm năng đấy chứ. Chàng chắc chắn không phải là kiểu người chống đối hôn nhân đâu. Anh trai chàng Anthony và em gái chàng Daphne đã có những mối lương duyên tuyệt vời và hạnh phúc. Nhưng hôn nhân của Anthony và Daphne hạnh phúc tuyệt vời đó là bởi hai người họ đủ thông minh để cưới đúng người, và Benedict thì khá chắc chắn chàng vẫn chưa gặp người con gái đúng dành cho mình.

Không, chàng nghĩ, tâm trí chàng quay ngược trở lại vài năm trước, đó không hoàn toàn đúng. Chàng đã từng gặp một người ...

Người con gái trong bộ đồ bạc.

Khi chàng giữ nàng trong vòng tay mình và cùng nàng xoay tròn trên sân thượng trong điệu van đầu tiên của nàng, chàng đã cảm nhận được điều gì đó thật khác biệt bên trong mình, một cảm giác rung động xao xuyến. Đáng ra nó nên khiến chàng sợ chết khiếp.

Nhưng nó lại không thế. Nó đã khiến chàng không thờ nổi với sự kích thích không ngờ ... và khiến chàng cương quyết muốn có nàng.

Nhưng nàng đã biến mất. Như thể trái đất thực sự hình phẳng, và nàng đã rời khỏi mép của nó mất rồi. Chàng chẳng tìm hiểu được gì từ buổi thăm dò phát cấu với Phu nhân Penwood, và khi chàng dò hỏi bạn bè và gia đình chàng, thì chẳng ai biết gì về cô tiểu thư trẻ mặc bộ váy màu bạc cả.

Nàng không đến cùng với ai và cũng chẳng rời đi với ai cả. Dường như, nàng thậm chí còn không tồn tại.

Chàng cứ ngóng trông nàng tại mọi buổi dạ vũ, mọi bữa tiệc và mọi buổi hòa nhạc chàng tham dự. Quý quái, chàng còn tham dự những sự kiện xã hội đó nhiều gấp đôi bình thường, tất cả chỉ với hy vọng rằng sẽ thấy được bóng dáng nàng.

Nhưng luôn luôn, chàng luôn luôn về nhà trong thất vọng.

Chàng nghĩ rồi chàng sẽ ngừng tìm kiếm nàng. Chàng là một người kiên nhẫn, và chàng giả sử rằng chàng đơn giản là sẽ dần từ bỏ. Và theo một vài cách, chàng đã.

Sau vài tháng chàng thấy mình đã quay lại với thói quen từ chối những lời mời hơn là nhận lời. Và sau thêm vài tháng nữa, chàng nhận ra rằng chàng đã lại có thể gặp một người phụ nữ nào đó và không tự động so sánh họ với nàng.

Nhưng chàng lại không thể ngăn bản thân ngừng trông ngóng nàng. Có lẽ chàng đã không còn cảm thấy sự thôi thúc phải tìm ra nàng như buổi ban đầu, nhưng mỗi lần chàng tham dự một buổi dạ vũ hay một buổi hòa nhạc, chàng lại thấy mắt chàng lướt qua đám đông, tai chàng căng ra để tìm ngóng tiếng cười của nàng.

Nàng ở đâu đó ngoài kia. Đã từ lâu chàng đã đành phải thừa nhận thực tế rằng có lẽ chàng sẽ chẳng tìm ra nàng, và chàng đã không còn mải mê tìm kiếm suốt một năm qua, nhưng ...

Chàng cười mai mỉa. Chỉ là chàng không thể ngừng trông mong. Theo một cách lạ lùng nào đó, điều đó đã trở thành một phần của con người chàng. Tên chàng là Benedict Bridgerton, sinh ra trong một gia đình có bảy người con, có kỹ năng tốt về môn đấu kiếm và hội họa, và chàng luôn luôn giữ mắt mình mở to để kiếm tìm hình bóng người con gái đã từng chạm tới linh hồn chàng.

Chàng hy vọng... và ước ao và trông ngóng. Ngay cả khi chàng tự nói với bản thân rằng có lẽ đã đến lúc chàng nên kết hôn rồi, chàng lại chỉ là không thể hăng hái mà làm thế.

Bởi lẽ như có một ngày chàng đeo chiếc nhẫn của mình lên tay một người con gái, và ngày hôm sau chàng lại nhìn thấy nàng ! Điều đó sẽ đủ làm trái tim chàng tan vỡ. Không, nó sẽ còn hơn thế. Nó sẽ đủ để xé toạc linh hồn chàng.

Benedict thở dài nhẹ nhõm khi chàng nhìn thấy làng Rosemeade, điều đó có nghĩa rằng chỉ còn khoảng năm phút nữa là đến trang trại của chàng, chàng không thể đợi được cho đến lúc được vào trong nhà và ngâm mình trong bồn nước nóng. Chàng nhìn qua Cô Beckett. Cô gái ấy, cũng đang run rẩy, nhưng, chàng nghĩ với sự thán phục, cô ấy không thể thả ra một tiếng phàn nàn nào. Benedict cố để nghĩ xem có một người phụ nữ nào khác mà chàng biết lại có thể đối mặt với tình huống này với sự chịu đựng ngoan cường như thế không. Ngay cả em gái chàng Daphne, người luôn dịu dàng độ lượng và dễ chịu, lúc này cũng phải cắn nhằn vị lạnh rồi.

“Chúng ta sắp đến nơi rồi,” chàng khích lệ. “Ta — Oh !”

“Ngài không sao chứ ?”

Benedict bị siết lấy bởi một tràng ho sâu và dữ dội. Phổi chàng như đang bị hơ trên lửa vậy, và họng chàng như thể bị ai đó lấy dao cạo mà dí vào vậy.

“Ta ổn,” chàng hỏn hển, giật nhẹ dây cương để chỉnh hướng đi của cỗ xe ngựa.

“Ngài nghe không ổn chút nào.”

“Bị một cơn đau nhức ở đầu hồi tuần rồi,” chàng vừa nói vừa nhăn nhó. Chết tiệt thật, phổi chàng quá đau nhức.

“Cái đó nghe không giống là bị ở đâu gì cả,” nàng nói, tặng cho chàng thứ mà hiển nhiên nàng hy vọng là một nụ cười chọc ghẹo. Nhưng nó chẳng giống một nụ cười chọc ghẹo chút nào. Thực sự thì, nàng trông lo lắng kinh khủng.

“Chắc là nó di chuyển rồi,” chàng cầu nguyện.

“Tôi không muốn vì tôi mà ngài bị ốm.”

Chàng cố toét miệng cười, nhưng gò má chàng nhức nhối quá. “Ta vẫn sẽ bị mắc mưa dù có cô hay không có cô thôi.”

“Dẫu vậy — ”

Bất kể nàng định nói gì đều bị mất tăm mất tích dưới một tràng ho dữ dội khác.

“Xin lỗi,” chàng lầu bầu.

“Để tôi đánh xe cho,” nàng nói, với tới cặp dây cương.

Chàng quay ra nhìn nàng không tin được. “Đây là một cỗ xe tứ mã, không phải là một cái xe đẩy một ngựa.”

Sophie cố chống lại cái thôi thúc muốn thui cho người đàn ông này một phát. Mũi sổ, mắt đỏ, lại không thể ngừng ho, ầy vậy mà người đàn ông này vẫn tìm ra năng lượng để hành động như một con gà ngang ngạnh. “Tôi đảm bảo với ngài,” nàng chậm rãi siết từng lời, “rằng tôi biết làm thế nào để điều khiển một đội ngựa.”

“Và từ đâu cô có được kỹ năng đó ?”

“Từ cùng gia đình đã cho phép tôi học cùng con gái họ,” Sophie dối. “Tôi học điều khiển xe ngựa cùng với hai vị tiểu thư.”

“Vị phu nhân nhà đó chắc phải thích cô lắm,” chàng nói.

“Cũng khá ạ,” Sophie đáp, cố không phá ra cười. Araminta là phu nhân trong nhà, và bà ta đã đấu đến cùng mỗi lần cha nàng khẳng khái cho phép nàng học những gì Rosamund và Posy học. Cả ba được học điều khiển xe ngựa vào năm trước khi bá tước mất.

“Ta tự đánh xe được, cảm ơn cô,” Benedict nói gắt. Rồi chàng phá hỏng toàn bộ ấn tượng bởi một tràng ho dữ dội khác.

Sophie với tới cặp dây cương. “Ồi trời ơi ! Vì tình yêu với —”

“Đây,” chàng nói, vừa đẩy cặp cương về phía nàng vừa vuốt nước ở mắt. “Cầm lấy. Nhưng ta sẽ giám sát cô đấy nhé.”

“Tôi chẳng trông mong điều gì ít hơn thế,” nàng dẫn dỗi nói. Con mưa không phải là điều kiện lý tưởng để đánh xe, và đã nhiều năm rồi kể từ khi nàng cầm dây cương trong tay, nhưng nàng nghĩ nàng làm cũng khá tốt đấy chứ. Có những thứ mà người ta đã học thì không thể quên, nàng cho là như thế.

Thực ra, nó khá là dễ chịu, khi làm điều gì đó mà nàng không được làm từ lâu, khi mà nàng vẫn còn là đứa bé dưới sự bảo hộ của bá tước. Hồi đó nàng có váy áo tốt, thức ăn ngon, những bài học thú vị, và ...

Nàng thở dài. Nó không thực sự hoàn hảo, nhưng chắc chắn là tốt hơn hẳn những gì diễn ra sau đó.

“Có gì không ổn sao ?” Benedict hỏi.

“Không có gì. Tại sao ngài lại nghĩ là có gì không ổn ?”

“Cô thở dài.”

“Ngài nghe thấy tôi ? Qua cả tiếng gió ?” nàng nghi ngờ hỏi.

“Ta đã nói ta sẽ giám sát cô kỹ mà. Ta đã đủ ốm rồi” – ho, ho và ho – “không cần cô phải làm ta ốm thêm khi khiến cho chúng ta rơi tòm vào một cái rãnh nào đó đâu.”

Sophie quyết định tốt nhất là bậm môi không trả lời.

“Rẽ phải đi,” chàng chỉ đường. “Con đường đó sẽ dẫn chúng ta thẳng đến nhà riêng của ta.”

Nàng làm như chàng bảo. “Nhà của ngài có tên không ?”

“Nhà Tranh của Ta.”

“Mình đáng ra phải biết chứ nhỉ,” nàng lầm bầm.

Chàng nhếch mép cười. Đó đúng là một kỳ công đấy, theo ý kiến của nàng, khi mà chàng trông ốm như một chú chó vậy. (lúc đầu em dịch là “chàng trông ốm như một con chó vậy” đấy, sau thấy thế không ổn chút nào liền đổi thành như trên)

“Ta không đùa đâu,” chàng nói.

Chắc chắn là thế rồi, vài phút sau họ đứng trước mặt một ngôi nhà tao nhã, với một cái cổng có ghi, NHÀ TRANH CỦA TA.

“Người chủ cũ đặt cái tên đó đấy,” Benedict nói khi chàng chỉ đường cho nàng về phía chuồng ngựa, “nhưng dường như nó cũng hợp với ta nữa.”

Sophie nhìn tổng thể ngôi nhà, nó khá là nhỏ, nhưng không khiêm tốn và xoàng xĩnh chút nào. “Ngài gọi đây là một cái nhà tranh ấy ạ ?”

“Không, người chủ cũ làm thế đấy,” chàng đáp. “Cô nên nhìn ngôi nhà khác của ông ta rồi cô sẽ thấy.”

Một lúc sau họ an toàn khỏi cơn mưa, Benedict nhảy xuống và tháo ngựa ra khỏi xe. Chàng đang mang găng, nhưng chúng hoàn toàn sưng nước và cứ trơn tuột, vì vậy chàng kéo chúng ra và quăng chúng qua một bên. Sophie nhìn chàng làm việc. Những ngón tay chàng nhẵn như những quả mận khô và run run vì cái lạnh.”

“Để tôi giúp,” nàng nói, bước về phía trước.

“Ta có thể làm được.”

“Tất nhiên ngài có thể,” nàng nói xoa dịu, “nhưng nếu tôi giúp, ngài có thể làm xong nhanh hơn.”

Chàng quay người, có lẽ định từ chối nàng lần nữa, rồi gấp người lại khi chàng bị những cơn ho hành hạ. Sophie nhanh chóng đến gần và giúp chàng ngồi vào cái ghế dài gần đó. “Làm ơn, ngồi xuống đi ạ,” nàng khẩn nài. “Tôi sẽ hoàn tất nốt công việc.”

Nàng nghĩ chàng sẽ không đồng ý, nhưng lần này chàng chịu thua. “Ta xin lỗi,” giọng chàng khản đặc. “Ta _”

“Chẳng có gì mà phải xin lỗi,” nàng nói, nhanh chóng làm nốt phần việc. Hoặc có lẽ là nhanh chóng làm hết sức có thể ; những ngón tay chàng vẫn còn đang tê cứng, và da nàng đang chuyển sang tái trắng vì bị ướt quá lâu.

“Chẳng ...” Chàng lại ho lần nữa, lần này lại càng thấp và sâu hơn những lần trước. “... lịch sự chút nào.”

“Ồ, tôi nghĩ tôi có thể tha thứ cho ngài lần này, xem xét đến việc ngài đã cứu tôi lúc sớm tối nay.” Sophie cố trao cho chàng một nụ cười vui, nhưng vì vài lý do nào đó nó trở nên run run, và chẳng có gì báo trước, nàng thấy bản thân sắp bật khóc mà không giải thích được tại sao. Nàng nhanh chóng quay đi, không muốn chàng nhìn thấy mặt nàng.

Nhưng chàng chắc phải thấy cái gì đó, hoặc có lẽ chỉ là cảm nhận được điều gì đó không ổn, bởi chàng cất tiếng, “Cô ổn không đấy ?”

“Tôi ổn !” nàng đáp, nhưng giọng nàng nghẹn ngào, và trước khi nàng kịp nhận biết, chàng đã ở bên cạnh nàng, và rồi nàng đã ở trong vòng tay chàng.

“Không sao rồi,” chàng dịu dàng nói. “Cô an toàn rồi.”

Nước mắt trào ra. Nàng khóc vì những gì suýt có thể xảy ra cho nàng tối nay, nàng khóc vì những gì đã xảy ra với nàng trong suốt chín năm qua. Nàng khóc vì những ký ức khi chàng ôm nàng trong vòng tay vào buổi dạ vũ hôm nào, và nàng khóc bởi lúc này đây nàng lại được ở trong vòng tay chàng.

Nàng khóc bởi chàng quá tốt đến thế, và ngay cả khi chàng rõ ràng là đang ốm kinh khủng, ngay cả khi, trong mắt chàng, nàng chẳng là gì ngoài một người hầu gái tầm thường, vậy mà chàng vẫn muốn chăm sóc nàng, bảo vệ nàng.

Nàng khóc bởi nàng đã không hề để bản thân được khóc từ lâu lắm rồi, và nàng khóc bởi nàng thật quá đơn côi.

Và nàng khóc bởi nàng đã luôn mơ về chàng quá lâu rồi, vậy mà chàng lại chẳng hề nhận ra nàng. Có lẽ là tốt nhất khi chàng không nhận ra, nhưng trái tim nàng vẫn thật nhức nhối vì điều đó.

Dần dần nước mắt nàng cạn khô, và chàng lùi lại, chạm nhẹ vào cằm nàng khi chàng cất tiếng, “Cô có cảm thấy khá hơn chưa ?”

Nàng gật, ngạc nhiên vì điều đó đúng.

“Tốt. Cô đã hoảng sợ, và –” Chàng giật lùi khỏi nàng, gấp người xuống khi chàng ho liên miên.

“Chúng ta thực sự cần phải đưa ngài vào trong,” Sophie nói, lau đi những vệt nước mắt cuối cùng. “Trong nhà ấy.”

Chàng gật. “Ta đưa với cô xem ai đến cửa trước nhé.”

Mắt nàng mở to sững sờ. Nàng không thể tin được rằng chàng vẫn có hơi để mà đùa về chuyện đó, trong khi chàng rõ ràng là đang cảm thấy người khó ở kinh khủng. Nhưng nàng vẫn cuốn cái dây quai của túi nàng quanh tay nàng, nhắc tà váy lên, và chạy thẳng đến cửa trước của ngôi nhà. Đến khi nàng bước qua những bậc thềm, nàng cười, bật cười khích khích vì sự lố bịch khi chạy một cách rồ dại ra ngoài cơn mưa khi nàng vốn dĩ đã ướt sũng đến tận xương.

Benedict, chẳng ngạc nhiên gì, đã đánh bại nàng trong cuộc đua nhỏ này. Chàng có thể bị ốm, nhưng chân chàng thì rõ ràng là dài hơn và khỏe hơn. Khi nàng chạy đến được những bậc thềm thì chàng đã chạm vào cái cửa trước rồi.

“Ngài có chìa khóa vào không ?” Sophie hét. Gió vẫn đang gào rít, thật khó để nghe thấy người bên cạnh.

Chàng lắc đầu. “Ta vốn không định dừng ở đây vào hôm nay đâu.”

“Vậy những người trông nhà cho ngài có thể nghe thấy ngài gọi cửa không ?”

“Quỉ quái, ta hy vọng vậy,” chàng cầu nguyện.

Sophie vuốt đi những giọt nước đang nhỏ tong tong trên mặt nàng và nhòm vào cái cửa sổ gần đó. “Nhà rất tối,” nàng nói. “Có thể họ không có đây ?”

“Ta chẳng biết họ còn có thể ở đâu được nữa.”

“Chẳng lẽ không có đến một người hầu hay người giữ cửa nào ư ?”

Benedict lắc đầu. “Hiếm khi ta mới ở đây nên dường như hơi ngốc nếu phải thuê đầy đủ cả nhóm người hầu. Những người hầu chỉ đến vào ban ngày thôi.”

Sophie nhăn mặt. “Tôi cho rằng chúng ta nên tìm một cái cửa sổ mở, nhưng điều đó khá là khó xảy ra trong cơn mưa đây.”

“Không cần thiết,” Benedict nói dứt khoát. “Ta biết chìa khóa phụ cất ở đâu.”

Sophie nhìn chàng ngạc nhiên. “Vậy tại sao ngài có vẻ khó chịu về điều đó thế ?”

Chàng bật ho thêm vài lần nữa trước khi trả lời, “Bởi điều đó có nghĩa là ta lại phải chạy ra hững cái cơn bão chết tiệt đó lần nữa.”

Sophie biết chàng đang thực sự bước đến giới hạn cuối cùng của sự kiên nhẫn trong chàng. Hai lần, chàng đã hai lần chửi thề trước mặt nàng, và chàng dường như không phải loại người có thể chửi thề trước mặt một người phụ nữ, dù cho đó là một cô hầu gái bình thường đi nữa.

“Chờ ở đây,” chàng ra lệnh, và rồi trước khi nàng kịp đáp lại, chàng đã rời khỏi cái hiên nhà và xông ra dưới trời mưa.

Một vài phút sau nàng nghe tiếng chìa khóa lách cách rồi cửa trước bật mở và Benedict hiện ra, đang cầm một cây nến và nhỏ nước tong tong trên khắp sàn. “Ta chẳng biết Ông bà Crabtree đang ở đâu,” chàng nói, giọng chàng khàn đục vì ho, “nhưng họ chắc chắn là không ở đây.”

Sophie nuốt. “Chúng ta đơn độc ở đây ?”

Chàng gật. “Hoàn toàn.”

Nàng dợm bước hướng về phía tầng trên. “Tốt hơn hết là tôi nên tìm phòng dành cho người hầu.”

“Ồ không, cô sẽ không làm thế đâu,” chàng gầm, và chộp lấy cánh tay nàng.

“Tôi sẽ không ?”

Chàng lắc đầu. “Cô, cô gái thân mến, sẽ không đi đâu cả.”

8. Chương 8

Như em đã nói, tưởng chàng là sói xấu xa còn nàng là cừu trắng thơ ngây, hóa ra nàng cũng vào hàng mèo già hóa cáo chứ chẳng đùa. Hi đây bằng chứng đầu tiên đây ạ

Dường như thật khó để bước hai bước trong một buổi dạ vũ London vào những ngày này mà không nghe thấy các vị phu nhân than vãn về việc khó khăn thế nào để tìm một người hầu tốt. Thật sự, Bốn tác giả nghĩ rằng Phu nhân Featherington và Quý bà Penwood đã thổi bay cả buổi hòa nhạc Smythe-Smith tuần trước. Có vẻ như Quý bà Penwood đã trộm mất cô hầu phòng của Phu nhân Featherington ngay trước mũi của bà ấy vào một tháng trước, với lời hứa hẹn có lương cao và cho thêm váy áo thừa. (Nên chú ý rằng Phu nhân Featherington cũng cho cô gái tội nghiệp đó váy áo thừa, nhưng bất kỳ ai đã từng được chiêm ngưỡng những bộ váy áo của mấy cô con gái nhà Featherington cũng sẽ hiểu được rằng tại sao cô hầu phòng đó lại không xem việc nhận quần áo thừa của Phu Nhân Featherington là một lợi ích.)

Tuy nhiên, câu chuyện đâm ra ly kỳ hơn, khi mà cô hầu phòng trong câu chuyện trên đã trốn về lại chỗ Phu Nhân Featherington, xin được thuê lại. Có vẻ như quan niệm của Quý bà Penwood về một cô hầu phòng bao gồm luôn cả những nhiệm vụ của một cô hầu rửa bát, quét dọn rồi cả nấu ăn nữa.

Có ai đó phải nói với người đàn bà đó rằng một cô gái không thể kiêm công việc của ba người mới được.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 2 tháng 5 năm 1817.

“Chúng ta sẽ phải nhóm lửa,” Benedict nói, “và làm ấm người trước khi bất kỳ ai trong hai chúng ta lên giường. Ta không cứu cô từ chỗ Cavender để cô có thể chết vì bệnh cúm đâu.”

Sophie nhìn chàng ho một đợt mới, cơn ho khiến cơ thể chàng co giật và buộc chàng phải gập người xuống để ho.

“Nói lại chứ, ngài Bridgerton,” nàng không thể ngăn mình bình luận được, “nhưng trong hai người chúng ta, tôi nghĩ ngài là người dễ chết vì bệnh cúm hơn.”

“Cứ thế đi,” chàng hỏn hển, “và ta bảo đảm với cô rằng ta chẳng có khao khát chết vì cúm đâu. Vì vậy –” Chàng lại gập người xuống lần nữa khi cơn ho hoành hành.

“Ngài Bridgerton ?” Sophie hỏi, sự lo lắng đơm lên trong giọng nàng.

Chàng khó nhọc nuốt khan và chỉ vừa đủ xoay sở để nói, “Cứ giúp ta nhóm lửa trước khi ta ho đến chết đi.”

Chân mày của Sophie nhíu lại vì lo sợ. Những cơn ho của chàng dường như càng ngày càng mau hơn, và mỗi lần chàng ho chúng lại càng sâu và dữ dội hơn, như thể chúng phát từ sâu tận trong lồng ngực chàng.

Nàng nhóm lửa dễ dàng; nàng chắc chắn là đã có đủ kinh nghiệm để làm công việc này mà, ngay sau đó cả hai người đều hơ tay thật gần trước ngọn lửa.

“Ta không cho rằng chỗ váy áo dư của cô còn khô được đâu,” Benedict nói, hướng đầu về phía cái túi hành lý nhỏ của Sophie.

“Tôi cũng thế,” nàng rầu rĩ đáp. “Nhưng chẳng sao đâu ạ. Nếu tôi đứng đây đủ lâu, tôi sẽ khô người nhanh thôi.”

“Đừng có ngốc thế,” chàng giễu, quay lưng lại để ngọn lửa làm ấm đằng lưng chàng. “Ta chắc rằng ta có thể tìm cho cô cái gì đó để thay.”

“Ngài có váy áo phụ nữ ở đây ?” nàng nghi nghi hỏi.

“Cô không quá kiểu cách đến mức cô không chịu được khi phải mặc quần ống túm và áo sơ mi đầy chữ?”

Cho đến ngay giây phút đó, Sophie có lẽ là kiểu cách đúng như vậy, nhưng khi chàng nói thế, nó dường như hơi ngốc ngốc chút.

“Tôi cho rằng là không,” nàng nói. “Quần áo khô nghe có vẻ rất lôi cuốn.”

“Tốt,” chàng nói. “Tại sao cô không đi nhóm lửa trong lò sưởi của hai căn phòng ngủ trong khi ta tìm quần áo mặc cho cả hai chúng ta?”

“Tôi có thể ở lại trong phòng dành cho người hầu,” Sophie nhanh chóng đáp.

“Không cần thiết,” chàng nói, sải chân bước khỏi căn phòng và ra đầu cho nàng theo sau. “Ta có phòng thừa, và cô thì không phải là người hầu ở đây.”

“Nhưng tôi là một người hầu,” nàng chỉ ra, nhanh chóng theo sau chàng.

“Vậy thì cứ làm những gì cô muốn đi.” Chàng bắt đầu bước lên cầu thang, nhưng phải dừng lại giữa chừng để ho. “Cô có thể tìm thấy một cái căn phòng bé tí ở chỗ dành cho người hầu với một giường vừa hẹp vừa cứng, hoặc cô có thể tận dụng phòng ngủ dành cho khách của ta, với những cái nệm và chăn lông vũ mềm mại.”

Sophie biết rằng nàng nên nhớ chỗ đứng của mình trong thế giới này và thẳng tiến về phía cái cầu thang hướng lên phần gác mái, nhưng Chúa trên cao, một cái nệm và chăn lông nghe có vẻ như là thiên đường vậy. Nàng không hề được ngủ trong những thứ đồ tiện nghi như thế trong nhiều năm rồi. “Ừm tôi sẽ tìm phòng ngủ dành cho khách vậy,” rồi nàng thêm vào. “Er, cái phòng nào nhỏ nhất ấy.”

Một nửa miệng của Benedict nhếch lên thành một cái nụ cười kiểu ta - đã - bảo - rồi - mà. “Cứ việc chọn phòng nào mà cô thích. Nhưng không phải cái kia đâu nhé,” chàng đáp, chỉ về phía cái phòng ngủ thứ hai bên trái. “Phòng đó là của ta đấy.”

“Tôi sẽ nhóm lò sưởi ngay lập tức,” nàng nói. Chàng cần được ấm hơn là nàng, và bên cạnh đó, nàng cực kỳ tò mò không biết bên trong phòng ngủ của chàng như thế nào. Tính cách của một người được phản ánh rất nhiều qua phòng ngủ của anh ta mà. Tất nhiên là, nàng nhận nhớ nghĩ, nếu người đó có đủ tiền bạc để trang trí theo cách mà họ thích. Sophie chân thành nghi ngờ rằng có ai đó có thể nói bất kỳ điều gì đó về nàng từ cái phòng trên gác mái tí xíu trong nhà Cavender của nàng - ngoại trừ thực tế rằng nàng nghèo kinh khủng.

Sophie để cái túi nhỏ của mình trong hành lang và phấn khích bước vào trong phòng ngủ của Benedict. Nó là một căn phòng đáng yêu, ấm áp, nam tính và rất dễ chịu. Bất chấp thực tế Benedict đã nói rằng chàng ít khi ở lại đây, nơi này vẫn có tất cả những thứ đồ phụ tùng riêng nằm trên bàn giấy và bàn ăn - những bức tiểu họa mang hình anh em trai và các cô em gái của chàng, những cuốn sách bìa da bóng bẩy, và thậm chí là cả một cái bát thủy tinh nhỏ chứa đầy những ... sỏi?

“Lạ nhỉ,” Sophie lẩm nhẩm, bước về phía trước dù nàng biết nàng đang cực kỳ tò mò khiếm nhã.

“Mỗi viên đều mang một ý nghĩa riêng,” giọng nói trầm sâu cất lên từ phía sau nàng. “Ta đã sưu tập chúng từ -” Chàng ngừng để ho. “Từ khi ta còn là một đứa nhóc.”

Mặt Sophie đỏ bừng vì bị bắt tại trận khi đang trơ trẽn tò mò như thế, nhưng sự tò mò trong nàng vẫn chưa nguôi, vì vậy nàng nhặt một viên sỏi lên. Nó có màu hồng nhạt với đường vân màu xám chạy ngang. “Thế viên này có nghĩa gì?”

“Ta nhặt nó khi đang đi bộ,” Benedict khê khàng nói. “Đó là ngày cha ta mất.”

“Ồ!” Sophie thả rơi viên đá xuống sàn nhà như thể nó là cái lò nung vậy. “Tôi rất tiếc, thưa ngài.”

“Đó là từ lâu lắm rồi.”

“Tôi vẫn rất tiếc.”

Chàng cười buồn. “Ta cũng thế.” Rồi chàng lại bật ho, dữ dội đến nỗi chàng phải tựa mình vào tường.

“Ngài cần được làm ấm,” Sophie mau chóng nói. “Tôi sẽ nhóm lửa ngay.”

Benedict quăng một bọc quần áo lên giường. “Của cô,” chàng đơn giản nói.

“Cám ơn ngài,” nàng cất tiếng, giữ sự chú ý của mình tập trung vào cái lò sưởi nhỏ.

Thật là nguy hiểm khi đứng cùng phòng với chàng. Nàng không nghĩ chàng sẽ lợi dụng nàng; chàng quá đứng đắn để mà có thể làm điều gì đó xấu xa với một người đàn bà chàng chẳng biết rõ gì nhiều. Không, cái nguy hiểm là nằm ở nàng cơ. Thẳng thắn mà nói, nàng kinh hoàng khi nghĩ đến việc lỡ như nàng ở bên cạnh chàng nhiều quá nàng có thể sẽ ngã lộn nhào và rơi vào lưới tình với chàng.

Và khi đó nàng sẽ được gì ?

Không gì cả ngoài một trái tim tan vỡ.

Sophie lúi húi làm việc quanh cái lò sưởi sắt nhỏ đó trong vài phút, cho đến khi nàng chắc chắn rằng lửa sẽ không bị lụi mất nàng mới dừng tay. “Đó,” nàng cất tiếng, thỏa mãn vì công việc của mình. Rồi nàng đứng dậy, hơi nhoi nhói ở lưng khi nàng duỗi nhẹ và quay người lại. “Cái đó sẽ - Ôi trời ơi !”

Benedict Bridgerton đứng đó, trông xanh đến không thể xanh hơn.

“Ngài vẫn ổn chứ ?” nàng hỏi, vội vàng đến bên cạnh chàng.

“Không ổn lắm,” chàng líu nhíu, nặng nề tựa lưng vào cái cột giường. Chàng trông như người say vậy, nhưng Sophie vẫn luôn ở bên chàng trong suốt ít nhất hai giờ qua, và nàng biết rằng chàng không hề uống ngụm rượu nào.

“Ngài cần phải vào giường nằm,” nàng nói, suýt ngã dưới sức nặng cơ thể chàng khi chàng quyết định dựa vào người nàng thay vì cái cột giường.

Chàng lại còn cười toe nũa chứ. “Cô có vào cùng không ?”

Nàng loạng choạng. “Bây giờ thì tôi biết chắc chắn ngài sốt nặng rồi.”

Chàng giơ tay chàng để tự sờ vào trán mình, nhưng thay vì thế chàng lại đập thẳng vào mũi chàng. “Au !” chàng thét.

Sophie nhăn nhó thương hại.

Cuối cùng tay chàng cùng rờ lên được trán chàng. “Hmmm, có lẽ ta hơi nóng một tý.”

Chuyện này khiến nàng có cảm giác hơi quen quen, nhưng hiện thời sức khỏe của chàng đang bị đe dọa nghiêm trọng, vì vậy Sophie rướn người và chạm tay vào trán chàng. Nó không nóng đến mức bỏng cả ra, nhưng chắc chắn nó cũng chẳng mát mẻ tý nào cả. “Ngài cần phải cởi chỗ quần áo ướt đó ra,” nàng nói. “Ngay lập tức.”

Benedict nhìn lom lom xuống, rồi mắt chớp chớp như thể ngạc nhiên trước hình ảnh chỗ quần áo ướt sũng trên người chàng. “Đúng vậy,” chàng trầm ngâm lắm bầm. “Đúng vậy, ta nghĩ là ta cần làm thế đấy.” Những ngón tay chàng chạm tới những cái khuy, nhưng mấy ngón tay ấy ẩm, lạnh và tê, chúng cứ trượt và chẳng làm gì ra hồn cả.

Cuối cùng chàng buông vai và nhìn nàng bất lực, “Ta chẳng làm được.”

“Ôi trời. Đây, để tôi ...” Sophie vươn tay để cởi khuy áo cho chàng, rồi ngay lập tức bồn chồn giật tay ra, cuối cùng nàng nghiêng răng và lại vươn tay lần nữa. Nàng cố nhanh chóng cởi cho xong, và cố gắng hết sức để không nhìn vào từng phần da chàng đang dần lộ ra. “Gần xong rồi,” nàng lắm bầm. “Một lúc nữa thôi.”

Chàng chẳng nói gì đáp lại cả, vì vậy nàng ngược nhìn lên. Mắt chàng nhắm và toàn bộ cơ thể chàng thì đang lắc lư. Nếu không phải chàng đang đứng, thì nàng đã thề rằng chàng đang ngủ rồi.

“Ngài Bridgerton ?” nàng khẽ hỏi. “Ngài Bridgerton !”

Đầu Benedict giật mạnh lên.

“Gì ? Cái gì cơ ?”

“Ngài ngủ gật.”

Chàng bối rối chớp mắt. “Chuyện đó không tốt sao ?”

“Ngài không thể ngủ mà vẫn mặc quần áo ướt được.”

Chàng nhìn xuống. “Sao áo ta lại mở ra hết thế này ?”

Sophie lờ đi câu hỏi ngốc đó, và đẩy chàng cho đến khi chàng đứng sát cái giường.

“Ngồi xuống,” nàng ra lệnh.

Giọng nàng chắc phải hách dịch lắm, bởi chàng ngay lập tức ngoan ngoãn làm theo. “Ngài có gì đó khô để thay không ?” nàng hỏi.

Chàng nhún người để cái áo sơ mi rơi ra, hạ cánh thành đồng xuống sàn nhà. “Chẳng bao giờ mặc quần áo đi ngủ.”

Sophie cảm thấy cái dạ dày mình lão đảo. “Thì, tối nay tôi nghĩ ngài nên – Ngài đang làm cái gì thế hả ?”

Chàng nhìn lên nàng như thể nàng vừa mới hỏi câu hỏi khủng nhất trên thế giới. “Cởi quần ra chứ còn gì nữa.”

“Ít nhất ngài không thể đợi đến khi tôi quay lưng lại được sao ?”

Chàng nhìn nàng chăm chăm.

Nàng nhìn lại chăm chăm.

Rồi chàng lại chăm chăm nhìn nữa. Cuối cùng, chàng nói. “Sao ?”

“Sao cái gì cơ ?”

“Thế cô có định quay lưng lại không đấy ?”

“Oh !” nàng hét, quay ngoắt người lại như thể có ai đó vừa đốt lửa dưới chân nàng.

Benedict lắc đầu chán nản khi chàng ngồi trên mép giường và kéo tất ra khỏi chân. Chúa cứu giúp. Cô ta là một người hầu, Chúa ạ. Kể cả khi cô ta là một trinh nữ - và theo lối ứng xử của cô ta, chàng cho rằng cô ta đúng là một trinh nữ - thì cô ta chắc chắn đã từng phải thấy cơ thể đàn ông rồi chứ. Những người hầu cứ luôn xông xổi bước vào phòng mà chẳng gõ cửa gì cả, mang theo những cái khăn tắm và ga trải giường và những thứ linh tinh khác. Thật khó có thể tưởng tượng được rằng cô ta lại chưa bao giờ từng vô tình va phải một người đàn ông khóa thân bao giờ.

Chàng tuột quần ra – đó không phải là một nhiệm vụ dễ dàng lắm đâu nhé, khi xem xét đến việc cái quần chét dầm ấy vẫn còn ẩm ướt và chàng đã gần như phải bóc chúng ra khỏi da chàng.

Khi chàng đã hoàn toàn trần trụi, chàng cong cong nhượng mảy về phía lưng của Sophie. Nàng đang đứng đó cứng như cái cột, hai bàn tay nàng nắm chặt cứng lại bên hông.

Trong ngạc nhiên, chàng nhận ra rằng bóng dáng nàng làm chàng mỉm cười.

Chàng bắt đầu cảm thấy hơi lơ đãng, và chàng phải mất hai lần thử trước khi có khả năng nhấc chân đủ cao để trèo lên giường. Với một nỗ lực đáng kể chàng dướn người về phía trước vợ lấy cái mép chăn, lôi nó đắp lên người chàng. Rồi sau đó, hoàn toàn kiệt sức, chàng lún xuống nệm và rên rỉ.

“Ngài ổn chứ ?” Sophie gọi.

Chàng cố nói “Ổn,” nhưng từ ngữ phát ra giống như là tiếng “Ommph” hơn.

Chàng nghe thấy nàng di chuyển, và khi chàng dồn đủ sức lực để nâng mý mắt nặng trĩu của chàng lên, chàng nhìn thấy nàng bước đến bên cạnh giường. Nàng trông có vẻ lo lắng.

Vì một vài lý do nào đó điều đó dường như thật ngọt ngào. Đã khá lâu rồi từ khi có một người đàn bà không cùng huyết thống nào đó lo lắng cho sức khỏe của chàng.

“Ta ổn,” chàng lẩm nhẩm, cố tặng cho nàng một nụ cười bảo đảm. Nhưng giọng chàng nghe như thể nó đến từ một đường hầm vừa dài vừa hẹp vậy. Chàng vươn người và kéo mạnh tai mình. Miệng chàng có vẻ vẫn nói ổn đấy chứ ; vấn đề chắc chắn phải xuất phát từ tai chàng.

“Ngài Bridgerton ? Ngài Bridgerton ?”

Chàng lại cố mở mắt ra lần nữa. “Đi ngủ đi,” chàng lều bều thốt ra. “Làm khô người nữa.”

“Ngài có chắc không ?”

Chàng gật. Thật quá nhọc để nói.

“Được rồi. Nhưng tôi sẽ để cửa phòng ngài mở. Nếu ngài có cần gì, cứ gọi tôi.”

Chàng lại gật. Hoặc ít nhất là cố để gật. Rồi chàng chìm sâu vào giấc ngủ.

Sophie phải mất gần mười lăm phút để chuẩn bị giường cho chính nàng. Một nguồn năng lượng quá độ giữ nàng tiếp tục hoạt động khi nàng thay quần áo khô và nhóm lò sưởi trong phòng nàng, nhưng khi đầu nàng ngã được xuống gối, nàng cảm thấy xương cốt nhức mỏi, cơ thể rã rời.

Hôm nay là một ngày dài đằng đẵng, nàng chệnh choáng nghĩ. Một ngày thật sự rất dài, buổi sáng thì bận rộn với những việc trong nhà, rồi chạy quanh ngôi nhà để thoát khỏi Cavender và những gã bạn của hắn ... Mí mắt nàng sụp xuống. Thực sự hôm nay là một ngày dài không tưởng, và

Sophie ngồi bật dậy, tim nàng đập thình thịch. Lửa trong lò sưởi gần tắt, nàng chắc đã phải ngủ say như chết. Nàng vốn đã mệt kinh khủng mà, dù vậy, chắc phải có gì đó làm nàng bật dậy. Có phải là Benedict ? Có phải chàng vừa mới gọi ? Lúc nàng rời khỏi phòng chàng, chàng trông không ổn lắm, nhưng chàng cũng không có vẻ là ốm quá nặng.

Sophie nhảy khỏi giường, với tới một cây nến, rồi lao ra khỏi cửa phòng nàng, giữ chặt lấy cái eo quần mà Benedict đã cho nàng mượn khi chúng bắt đầu trượt xuống khỏi hông nàng. Khi nàng ra đến ngoài hành lang nàng nghe thấy âm thanh đã khiến nàng bật dậy.

Nó là một tiếng rên sâu, theo sau đó là những tiếng đập quẫy, và kèm theo những tiếng rên mà chỉ có thể gọi là những tiếng thút thít.

Sophie lao vào phòng của Benedict, hơi dừng lại chỗ cái lò sưởi để thấp nến lên. Chàng đang nằm dài trên giường, gần như bất động. Sophie vội tiến về phía chàng, mắt nàng tập trung vào ngực chàng. Nàng biết chàng không thể nào chết rồi, nhưng nàng vẫn cảm thấy ổn hơn khủng khiếp khi nàng nhìn thấy ngực chàng nhịp nhàng phồng lên rồi xẹp xuống.

“Ngài Bridgerton ?” nàng thì thầm. “Ngài Bridgerton ?”

Không có phản ứng gì.

Sophie đến gần hơn, hơi cúi người xuống phía mép giường. “Ngài Bridgerton ?”

Tay chàng đột nhiên gơ lên và chộp lấy bắp vai nàng, khiến nàng mất thăng bằng và kéo nàng ngã xuống giường.

“Ngài Bridgerton !” Sophie thét lên. “Bỏ ra !”

Nhưng chàng bắt đầu lăn lộn và kêu rên, và có một lượng nhiệt tỏa ra từ cơ thể chàng đủ để Sophie biết rằng chàng đang sốt cao.

Bằng cách nào đó nàng xoay sở được để thoát ra khỏi vòng tay chàng, và nhào ra khỏi giường trong khi chàng tiếp tục lăn lộn và giãy, lẩm nhẩm những từ ngữ chẳng rõ nghĩa.

Sophie chờ đến khi chàng yên đi, rồi gơ tay chạm lên trán chàng. Nó nóng kinh khủng.

Nàng cắn môi dưới khi cố quyết định xem nên làm gì. Nàng chẳng có kinh nghiệm chăm sóc người ốm, nhưng có lẽ nàng nên hạ nhiệt cho chàng. Mặt khác, những căn phòng dành cho người bệnh có vẻ luôn được giữ ẩm, thoáng khí, nên có lẽ ...

Benedict lại bắt đầu quẫy đạp lần nữa, và rồi, tự nhiên chàng lẩm bẩm, “Hôn ta đi.”

Sophie thả tay quên mất việc giữ lấy cái quần nàng đang mặc, một hệ quả tất yếu cái quần tuột thẳng xuống sàn nhà. Nàng ré lên trong kinh hoàng khi nàng nhanh chóng cúi xuống để kéo cái quần lên. Tay phải nắm chặt cạp quần, tay trái nàng vươn ra để vỗ vỗ tay chàng. “Ngài chỉ đang mơ thôi, ngài Bridgerton,” nàng nói với chàng.

“Hôn ta đi,” chàng lập lại. Nhưng không hề mở mắt.

Sophie cúi xuống gần hơn. Ngay cả dưới ánh nến mờ mờ nàng vẫn có thể thấy tròng mắt chàng đảo liên tục dưới lớp mi mắt. Thật là kỳ dị, nàng nghĩ, khi nhìn thấy một ai khác ngủ mơ.

“Chết tiệt đi !” đột nhiên chàng hét. “Hôn ta !”

Sophie bật lùi lại vì bất ngờ, rồi nàng hấp tấp đặt cây nến xuống chiếc bàn nhỏ cạnh giường. “Ngài Bridgerton, tôi ...” nàng bắt đầu nói, hoàn toàn với ý định giải thích tại sao nàng thậm chí còn không thể nghĩ đến việc hôn chàng, nhưng rồi nàng nghĩ — Tại sao không ?

Tim nàng đập điên cuồng, nàng cúi xuống và lướt một nụ hôn dịu dàng, ngọt ngào, nhẹ hẫng lên môi chàng.

“Em yêu chàng,” nàng thầm thì trong hơi thở. “Em vẫn luôn yêu chàng.”

Cho sự nhẹ nhõm không ngớt của Sophie, chàng không hề động đậy. Đó không phải loại khoảnh khắc mà nàng muốn chàng nhớ ra vào buổi sáng đầu. Nhưng rồi, ngay khi nàng tin rằng chàng đã quay lại với giấc ngủ sâu, đầu chàng lại bắt đầu quay ngoắt từ phía bên này sang bên kia, để lại những chỗ lõm sâu hằn trên cái gối lông của chàng.

“Nàng đi đâu vậy ?” chàng lẩm bẩm không ngớt, giọng chàng khản đặc. “Nàng đi đâu vậy ?”

“Ở ngay đây,” Sophie đáp.

Chàng mở mắt ra, và trong những giây phút tỉnh táo nhất xuất hiện, khi chàng nói, “Không phải cô.” Rồi mắt chàng lại nhắm lại và đầu chàng lại tiếp tục quay từ bên này sang bên kia.

“Tốt thôi, dù sao tôi là tất cả những gì ngài có bây giờ,” Sophie lầu bàu. “Đừng đi đâu hết đấy nhé,” nàng nói với một tiếng cười lo lắng. “Tôi sẽ quay lại ngay.”

Và rồi, với trái tim đập liên hồi vì lo sợ và hồi hộp, nàng chạy ra khỏi căn phòng.

Có một điều Sophie học được trong những ngày làm hầu gái, đó là hầu hết những ngôi nhà đều được xây dựng bố trí theo gần một kiểu. Đó là lý do giúp nàng chẳng gặp rắc rối gì hết trong việc tìm những tấm ga trải giường để thay cho những tấm đã bị mồ hôi của Benedict làm ẩm hết. Nàng cũng lấy được cả một bình đầy nước lạnh và vài cái khăn bông nhỏ để thấm ướt trán chàng.

Đến khi nàng quay lại phòng ngủ của chàng, nàng thấy chàng lại nằm bất động, nhưng hơi thở của chàng thì nông và dốc. Sophie vươn tay và lại chạm vào trán chàng lần nữa. Nàng không chắc lắm, nhưng với nàng dường như trán chàng càng ngày càng ẩm hơn.

Ôi, trời ơi. Thế này chẳng hay rồi, và nàng thì lại chẳng có chút kinh nghiệm chăm sóc người ốm nào. Araminta, Rosamund, và Posy thì chưa bao giờ từng bị ốm cả, gia đình nhà Cavender cũng rất khỏe mạnh. Người bệnh duy nhất mà nàng từng chăm sóc là mẹ của Bà Cavender, người không có khả năng đi được. Nhưng nàng chưa bao giờ từng chăm sóc người nào bị sốt cả.

Nàng ngâm mấy cái khăn vào bình nước, rồi vắt kiệt. “Cái này sẽ giúp ngài thấy dễ chịu hơn một chút,” nàng khẽ nói, cẩn trọng đặt cái khăn lên trán chàng. Rồi nàng nói thêm, trong chất giọng không chắc chắn lắm. “Ít nhất tôi hy vọng là thế.”

Chàng còn chẳng hề nhúc nhích khi nàng chạm vào chàng với cái khăn lạnh. Sophie coi đó là một dấu hiệu tốt, và lại ngâm nước một cái khăn khác. Nàng chẳng biết nên đặt nó vào đâu cả. Đặt vào ngực chàng thì có vẻ không đúng lắm, và nàng thì chắc chắn sẽ không định để cho cái chăn trượt xuống thấp hơn dưới eo chàng đâu, à trừ khi chàng đứng trước ngưỡng cửa của cái chết thì còn có thể (mà ngay cả thế, nàng cũng không chắc mình có thể làm gì đó với cái phần ở dưới đó để làm chàng khỏe lại được đâu nhé.) Cuối cùng nàng đặt nó bên dưới tai chàng, và một chút ở bên cạnh cổ chàng.

“Ngài có thấy dễ chịu hơn không ?” nàng hỏi, không mong chờ bất kỳ câu trả lời nào nhưng chẳng hiểu thế nào, nàng lại vẫn cứ tiếp tục cuộc đàm thoại một bên này. “Tôi thực sự chẳng biết gì nhiều về việc chăm sóc người bệnh, nhưng tôi thấy dường như ngài có vẻ cần cái gì đó lạnh lạnh đặt lên trán ngài. Tôi biết nếu tôi bị ốm, tôi sẽ cảm thấy thế.”

Chàng cứ nhúc nhích không ngừng nghỉ, lăm nhăm cái gì đó.

“Thật sao ?” Sophie đáp, cố mỉm cười nhưng thất bại thảm hại. “Tôi vui vì ngài thấy thế.”

Chàng lại lăm nhăm thêm cái gì đó.

“Không,” nàng nói, vỗ nhẹ vào cái khăn lạnh đặt chỗ tai chàng, “Tôi đồng ý với cái mà ngài nói đầu tiên ấy.” Chàng lại bất động

“Tôi sẽ vui lòng xem xét lại vấn đề đó,” nàng nói thêm đầy lo ngại.

“Làm ơn, đừng để bụng nhé.” Chàng còn chẳng nhúc nhích một cái móng tay.

Sophie thở dài. Tự đàm thoại với một người đàn ông đang bất tỉnh nhân sự thế này có vẻ như ngốc nghếch quá. Nàng nâng cái khăn mà nàng đã đặt lên trán chàng và chạm vào da chàng. Khá là lạnh và ẩm. Lạnh, ẩm nhưng vẫn ẩm, đó đúng là một sự kết hợp lạ lùng mà nàng chưa bao giờ từng nghĩ có thể xảy ra cả.

Nàng quyết định lúc này nên bỏ cái khăn ra khỏi trán chàng, và đặt nó lên trên cái nắp bình. Có vẻ như nàng chẳng làm được gì nhiều cho chàng vào lúc này, vì vậy Sophie cúi chân và chậm rãi bước loanh quanh trong phòng chàng, trơ tráo nhìn ngó mọi thứ. Những bức tiểu họa là điểm dừng đầu tiên của nàng. Có chín bức được đặt trên bàn viết ; Sophie phỏng đoán đó là hình của cha mẹ chàng và bảy anh em gái nhà chàng. Nàng bắt đầu xếp hình anh chị em chàng theo thứ tự tuổi của họ, nhưng rồi nàng phát hiện ra những bức tiểu họa có vẻ như là không được vẽ trong cùng một thời điểm, vì vậy nàng có thể nhìn thấy sự giống nhau giữa anh trai chàng khi ngài ấy ở độ tuổi mười lăm và em trai chàng khi ngài ấy ở độ tuổi hai mươi.

Họ thật quá giống nhau, tất cả họ, với cùng mái tóc nâu đậm, khuôn miệng rộng, và kể cả cấu trúc xương mặt nữa. Nàng cố nhìn gần hơn để so sánh màu mắt nhưng thấy rằng nàng chẳng thể nhìn rõ được màu mắt trong những bức tiểu họa bởi ánh nền quá lờ mờ, hơn nữa, dù sao thì màu mắt cũng chẳng được vẽ kỹ trong những bức tiểu họa.

Sau những bức tiểu họa là cái bát đựng những viên đá của Benedict. Sophie nhặt vài viên lên, rồi lẩn nhẹ chúng trong lòng bàn tay nàng. “Tại sao những viên đá này lại đặc biệt với chàng đến thế, em tự hỏi ?” nàng thì thầm, rồi đặt chúng lại cẩn thận trong cái bát. Với nàng chúng chỉ là những viên đá bình thường thôi, nhưng nàng cho rằng chúng có lẽ đặc biệt hơn với Benedict bởi chúng đại diện cho những kỷ niệm đặc biệt của chàng.

Nàng tìm thấy một cái hộp gỗ nhỏ mà nàng tuyệt đối chẳng thể nào mở ra ; Nó phải là một trong những cái hộp trò chơi đòi hỏi thủ thuật mà nàng từng nghe nói là đến từ Phương Đông. Và thứ gây tò mò nhất, đang dựa ngang bên cạnh cái bàn là một tập phác thảo to tướng, chứa đầy những bức vẽ thô, hầu hết là tranh phong cảnh nhưng cũng có thêm vào một vài bức chân dung. Có phải Benedict vẽ nên chúng không nhỉ ? Sophie liếc vào cuối mỗi bức vẽ. Cái chữ ký nho nhỏ cong queo rõ ràng là giống như hai chữ B.

Sophie hít thật sâu, một nụ cười tự động bùng sáng trên mặt nàng. Nàng chưa bao giờ từng mơ thấy rằng Benedict là một nghệ sĩ cả. Cũng chẳng bao giờ có một chút gì về điều này được đề cập đến trong Whistledown cả, có vẻ như cũng có những thứ mà vị phu nhân ấy chưa khám phá ra trong suốt nhiều năm qua.

Sophie kéo cái tập phác thảo gần lại cây nến và lật từng trang vẽ. Nàng định ngồi đó và dành ra cho mỗi bức đến khoảng mười phút ngắm nghía kỹ càng, nhưng như thế có vẻ là hơi xâm phạm khi xét nét những bức tranh của chàng kỹ đến thế. Nàng có lẽ định thử thanh minh cho tính tò mò của mình, nhưng theo một cách nào đó có lẽ cũng không xấu lắm khi liếc liếc qua một tý thôi.

Những bức phong cảnh rất phong phú. Một vài bức là về Nhà Tranh Của Ta (hay nàng nên gọi nó là Nhà Tranh Của Chàng nhỉ ?) và một vài bức khác vẽ về một ngôi dinh thự thật lớn, Sophie cho rằng nó là ngôi nhà vùng quê của nhà Bridgerton. Hầu hết những bức tranh phong cảnh không hề có những cấu trúc nhà cửa trong đó, chỉ là một con suối róc rách, một cái cây lao xao trước gió, hoặc một đồng cỏ mưa ẩm ướt.

Và điều đáng kinh ngạc trong những bức vẽ của chàng chúng dường như bắt giữ được toàn bộ khoảnh khắc. Sophie có thể thề rằng nàng có thể nghe thấy tiếng nước chảy róc rách trên con suối đó hoặc tiếng gió vi vu thổi qua những tán lá trên cái cây chàng vẽ.

Những bức chân dung thì ít hơn, nhưng Sophie lại thấy chúng đáng chú ý hơn rất nhiều. Có vài bức chắc chắn là vẽ về em gái chàng, và một vài bức chắc là khắc họa hình ảnh của mẹ chàng. Một trong những bức Sophie thích nhất là bức vẽ về một loại trò chơi ngoài trời nào đó. Có ít nhất năm Bridgerton đang cầm những cái vợt dài, và một trong những cô bé được miêu tả là đang đứng hàng đầu, mặt cô bé đang mỉm lại trong quyết tâm khi cô bé cố đánh quả bóng lăn qua một lỗ.

Có gì đó trong bức vẽ gần như khiến Sophie phì cười. Nàng có thể cảm nhận được thấy sự hứng khởi trong không gian, và nó càng khiến nàng mong muốn một gia đình cho riêng nàng.

Nàng nhìn lại về phía Benedict, vẫn đang ngủ yên vị trên giường chàng. Chàng có nhận ra mình may mắn đến thế nào khi được sinh ra trong một gia đình đông vui và tràn đầy yêu thương như vậy không ?

Với một cái thở dài, nàng lại lật thêm vài trang vẽ nữa cho đến khi nàng gỡ đến trang cuối của tập tranh. Bức phác họa cuối thật khác biệt với những bức khác, bởi nó hiện ra trong cảnh đêm, và người con gái trong bức vẽ đang nhấc tà váy quá chân cô ấy khi cô ấy chạy qua – Ôi Chúa ơi ! Sophie há hốc, sững sờ trong kinh ngạc. Đó là nàng ! Nàng dí sát bức vẽ gần với mặt mình. Chàng còn vẽ chi tiết cả những đường nét trên váy nàng - bộ váy tuyệt đẹp điệu kỳ màu bạc đó thuộc về nàng chỉ trong một buổi tối duy nhất - một cách hoàn hảo. Chàng thậm chí còn nhớ cả đôi găng tay dài quá khuỷu tay của nàng và chính xác đến từng chi tiết kiểu tóc nàng. Mặt nàng thì khó nhận ra hơn, nhưng dù sao chàng vốn cũng chưa từng nhìn rõ mặt nàng mà. Ừ thì, cho đến tận bây giờ.

Đột nhiên Benedict rên lên, và khi Sophie nhìn lên chàng nàng thấy chàng đang lăn lộn không ngừng trên giường. Nàng đóng tập tranh lại và đặt nó về chỗ cũ trước khi vội vàng đến bên cạnh chàng.

“Ngài Bridgerton ?” nàng khẽ nói. Nàng mong muốn đến tuyệt vọng được gọi chàng là Benedict. Đó là cách mà nàng nghĩ về chàng; đó là cái tên mà nàng đã luôn dùng để gọi chàng trong những giấc mơ suốt hai năm qua. Nhưng cái tên ấy lại tỏ vẻ quá thân tình và chắc chắn là không hợp với vị trí người hầu của nàng.

Mí mắt chàng yếu ớt mở ra.

“Ngài có cần gì không thưa ngài ?”

Chàng chớp chớp mắt thêm vài lần, và Sophie thì chẳng thể chắc chắn rằng chàng có nghe thấy nàng nói hay không. Chàng trông có vẻ thật lơ mơ, thậm chí nàng còn chẳng thể chắc chắn rằng chàng có thực sự nhìn thấy nàng không nữa.

“Ngài Bridgerton ?”

Chàng hé mắt nhìn. “Sophie,” chàng nói giọng khản đặc, giọng chàng thật quá khô và ngứa. “Cô người hầu.”

Nàng gật. “Tôi đây. Ngài cần gì ?”

“Nước,” chàng khản đặc.

“Có ngay đây ạ.” Nàng vẫn đang ngâm mấy cái khăn trong bình nước, nhưng nàng quyết định bây giờ không phải lúc để mà kiêu cách, vì vậy nàng với tới cái cốc nàng mang lên từ bếp và múc đầy nó. “Của ngài đây,” nàng nói, đưa nó cho chàng.

Những ngón tay chàng lấy bẫy, vì vậy nàng không thả cái cốc ra khi chàng nâng cái cốc lên miệng chàng. Chàng nuốt vài ngụm, rồi thả phịch người xuống cái gối.

“Cảm ơn,” chàng khẽ khàng.

Sophie vươn tay và chạm vào trán chàng. Nó vẫn khá ấm nóng, nhưng chàng có vẻ tỉnh táo, và vì vậy nàng quyết định rằng đó là dấu hiệu rằng cơn sốt đang giảm. “Tôi nghĩ ngài sẽ thấy khá hơn vào buổi sáng đây.”

Chàng cười. Không phải nụ cười lớn, không mạnh mẽ, nhưng chàng thực sự đã cười. “Chưa chắc đâu,” chàng rên rỉ.

“Ừ thì, không hẳn là sẽ khỏi,” nàng đáp, “nhưng tôi nghĩ ngài ít nhất sẽ thấy khá hơn lúc này.”

“Thì chắc chắn là khó có thể tệ hơn được.”

Nàng mỉm cười với chàng. “Ngài nghĩ ngài có thể lăn sang phía kia giường để tôi thay ga cho ngài không ?”

Chàng gật và làm như nàng hỏi, nhắm nghiền đôi mắt mỗi một của chàng khi nàng làm việc với cái giường của chàng. “Đó là một mảnh khéo khéo đấy,” chàng cất tiếng khi nàng làm xong.

“Mẹ của Bà Cavender thường hay đến thăm,” Sophie giải thích. “Bà ấy bị liệt, vì vậy tôi phải học cách để thay ga giường mà không phải để bà ấy rời giường. Và nó cũng không phải khó nhiều cho lắm.”

Chàng gật. “Ta quay lại ngủ đây.”

Nàng trao cho chàng một cái vỗ vai khuyến khích. Nàng chỉ là không thể ngăn bản thân được. “Chàng sẽ thấy khỏe hơn vào buổi sáng,” nàng thầm thì. “Em hứa.”

9. Chương 9

Thường hay nghe nói rằng những bác sĩ điều trị lại chính là những bệnh nhân khó chiều nhất, nhưng theo quan điểm của Bồn tác giả thì bất kỳ người đàn ông nào cũng là một bệnh nhân kinh khủng cả. Có ai đó đã nói phải có nhiều kiên nhẫn lắm mới làm một bệnh nhân được, và chỉ có trời biết, những giống đực của loài chúng ta đều thuộc loại thiếu kiên nhẫn dạt dào.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 2 tháng 5 năm 1817.

Điều đầu tiên Sophie làm trong buổi sáng tiếp theo là hét.

Nàng ngủ gục ngay trên chiếc ghế cạnh giường Benedict, ườn ra trong một tư thế thiếu tế nhị nhất, đầu nàng thì ghé sang một bên trong một vị trí khá là bất tiện. Lúc đầu nàng chỉ ngủ lơ mơ, tai nàng căng ra để lắng nghe bất kỳ tiếng rên khó chịu nào phát ra. Nhưng sau một hay hai giờ gì đấy, hoàn toàn chỉ có sự tĩnh lặng, và rồi cơn mỏi mệt chiếm hữu nàng và nàng ngủ, hoàn toàn ngủ ấy, kiểu giấc ngủ của một người cảm thấy bình yên và sẽ thức dậy với một nụ cười ấm áp trên môi ấy.

Đó có lẽ là lý do tại sao, khi nàng mở mắt và thấy hai con người lạ mặt đang lom lom nhìn nàng, nàng kinh hoàng đến nỗi tim nàng có lẽ phải ngừng đập đến gần năm phút ấy chứ.

“Hai người là ai ?” Những từ ngữ tuột ra khỏi miệng Sophie trước khi nàng kịp nhận ra họ chính xác phải là ai : Ông và Bà Crabtree, những người trông coi Nhà Tranh Cửa Ta.

“Thế cô là ai ?” người đàn ông yêu cầu, dù chẳng có chút dữ dội nào trong giọng ông cả.

“Sophie Beckett,” nàng vừa nuốt vừa nói. “Tôi ...” Rồi nàng chỉ tuyệt vọng vào Benedict. “Ngài ấy”

“Nói thẳng ra đi, cô gái !”

“Đừng tra tấn cô ấy,” đến từ cái tiếng khàn khàn như ễng ương phát ra từ giường.

Ba cái đầu xoay chéo chèo chèo về phía Benedict.

“Ngài tỉnh rồi !” Sophie la lên.

“Và ước với Chúa rằng ta chưa tỉnh,” chàng lầm bầm. “Họng ta như bị lửa nung vậy.”

“Ngài có cần tôi lấy cho ngài thêm chút nước không ?” Sophie hỏi quan tâm.

Chàng lắc đầu, “Làm ơn trà đi.”

Nàng bật đứng dậy. “Tôi sẽ lấy ngay đây.”

“Tôi sẽ lấy,” Bà Crabtree cứng rắn nói.

“Bác có cần giúp không ạ ?” Sophie bên lên nói. Có gì đó ở cặp đôi này khiến nàng cảm thấy mình như đứa trẻ mười tuổi vậy. Cả hai người họ đều mập và thấp, nhưng ở họ toát ra vẻ uy quyền.

Bà Crabtree lắc đầu. “Ta là loại quân gia gì mà lại không chuẩn bị một tách trà được chứ.”

Sophie nuốt. Nàng không thể nói được rằng Bà Crabtree đang phật ý hay là đùa cợt nữa. “Tôi không bao giờ có ý –”

Bà Crabtree xua luôn đi lời xin lỗi của nàng. “Tôi cũng đem cho cô một tách chứ ?”

“Bác không cần phải đem bất kỳ cái gì cho tôi,” Sophie nói. “Tôi là một —”

“Đem cho cô ấy một tách đi,” Benedict ra lệnh.

“Nhưng —”

Chàng chỉ thẳng một ngón tay về phía nàng, cầu nhàu, “Im lặng,” trước khi quay sang Bà Crabtree và dành cho bà ấy một nụ cười có thể làm tan chảy cả một núi băng ấy chứ. “Liệu bà có thể tốt bụng thêm một tách trà cho Cô Beckett đây vào khay không ?”

“Tất nhiên rồi, Ngài Bridgerton,” bà ấy đáp, “nhưng liệu tôi có thể nói —”

“Bà có thể nói bất kỳ điều gì bà thích khi bà quay trở lại với trà,” chàng hứa.

Bà ném cho chàng một cái nhìn nghiêm nghị. “Tôi có nhiều thứ để nói lắm đấy.”

“Ồ, cái đó thì tôi chẳng nghi ngờ.”

Benedict, Sophie, và Ông Crabtree chờ trong im lặng trong khi Bà Crabtree rời khỏi căn phòng, và rồi, khi bà ấy an toàn ở ngoài tầm nghe, Ông Crabtree phá lên cười nắc nẻ giòn giã, nói, “Cậu gặp rắc rối lớn rồi đấy, Ngài Bridgerton ạ !”

Benedict mỉm cười yếu ớt.

Ông Crabtree quay sang Sophie và giải thích, “Khi Bà Crabtree có nhiều thứ thể nói, thì có nghĩa là bà ấy có rất nhiều thứ để nói.”

“Oh,” Sophie đáp. Nàng cũng muốn nói cái gì đó rõ ràng hơn, nhưng “oh” thực sự là điều tốt nhất nàng có thể thốt ra.

“Và khi bà ấy có nhiều thứ để nói,” Ông Crabtree tiếp tục, nụ cười của ông ấy càng ngày càng rộng và quỷ quyệt, “bà ấy thích nói với sự hăng hái mãnh liệt.”

“May mắn thay,” Benedict nói trong chất giọng khô khốc, “chúng ta sẽ có trà để mà bận rộn.”

Dạ dày của Sophie rên lên to tướng.

“Và,” Benedict tiếp tục, bắn cho nàng một cái lườm thích thú, “và một chút đồ ăn sáng nữa, nếu tôi không nhầm về Bà Crabtree.”

Ông Crabtree gật. “Đã có sẵn rồi, Bridgerton. Chúng tôi thấy ngựa của cậu trong chuồng ngựa khi chúng tôi trở về từ nhà con gái chúng tôi buổi sáng nay, Bà Crabtree đã làm bữa sáng ngay lập tức. Bà ấy biết cậu thích trứng mà.”

Benedict quay sang Sophie và cho nàng một nụ cười bí ẩn. “Ta có thích trứng.”

Dạ dày nàng lại sôi lên lần nữa.

“Dù vậy, chúng tôi không biết là sẽ có hai người.” Ông Crabtree nói.

Benedict khúc khích, rồi nhăn nhó vì đau. “Ta lại không thể tin được rằng Bà Crabtree lại không làm đủ thức ăn để nhồi nhét cho cả một binh đoàn nhỏ.”

“Thì, bà ấy không có thời gian chuẩn bị một bữa sang đầy đủ với thịt bò và cá,” Ông Crabtree nói, “nhưng tôi tin rằng bà ấy có thịt xông khói, thịt muối, trứng và bánh mì nướng.”

Dạ dày Sophie gần như lại sôi nữa. Nàng ấn mạnh tay vào bụng nàng, chỉ vừa đủ để kiềm lại không rít lên, “Im đi nào !”

“Mà đáng ra cậu nên nói với chúng tôi là cậu sẽ đến,” Ông Crabtree xỏ thêm vào, lại còn phẩy phẩy ngón tay vào Benedict nữa chứ. “Chúng tôi sẽ chẳng bao giờ đi thăm con gái nếu chúng tôi biết cậu sẽ đến.”

“Đó là một quyết định bất ngờ không tính trước.” Benedict nói, tự bẻ cổ sang bên. “Đến một bữa tiệc chán và quyết định đi về thôi.”

Ông giật đầu về phía Sophie. “Thế cô ấy là từ đâu ra ?”

“Cô ấy ở bữa tiệc,”

“Tôi không ở bữa tiệc,” Sophie sửa lại. “Tôi chỉ là có mặt ở đó thôi.”

Ông Crabtree liếc về phía nàng nghi nghi. “Thế thì khác gì nhau ?”

“Tôi không tham dự vào bữa tiệc. Tôi là người hầu trong nhà.”

“Cô là một người hầu ?”

Sophie gật. “Tôi đang cố nói với bác điều đó mà.”

“Cô trông không giống một người hầu.” Ông Crabtree quay sang Benedict. “Trông cô gái này có giống một người hầu với cậu không ?”

Benedict nhún vai. “Ta chẳng biết cô ấy trông giống gì cả ?”

Sophie quắc mắt cau có vào chàng. Đó không phải là một lời lăng mạ, nhưng đó chắc chắn cũng chẳng phải một lời khen.

“Nếu cô ấy là người hầu của người khác,” Ông Crabtree kiên trì, “thế cô ấy đang làm gì ở đây ?”

“Liệu ta có thể giữ lời giải thích cho đến khi Bà Crabtree quay lại không ?” Benedict hỏi. “Bởi ta chắc chắn rằng bà ấy sẽ lặp lại tất cả những câu hỏi của ông ?”

Ông Crabtree nhìn chàng một chốc, rồi chớp mắt, và gật, rồi quay lại chỗ Sophie. “Tại sao cô lại ăn mặc như thế ?”

Sophie nhìn xuống và kinh hoàng nhận ra rằng nàng đã hoàn toàn quên mất việc mình đang mặc quần áo của đàn ông.

Và bộ quần áo đó to đến nỗi nàng chỉ vừa đủ giữ cho cái quần ống túm này khỏi rơi xuống khỏi chân nàng. “Quần áo của tôi bị ướt hết cả,” nàng giải thích, “bởi cơn mưa.”

Ông Crabtree gật đầu thông cảm. “Bão tối qua khá kinh. Đó là lý do tại sao chúng tôi lại quyết định ở lại qua đêm ở nhà con gái. Chúng tôi đã định về nhà rồi đấy chứ.”

Benedict và Sophie gật.

“Con bé cũng chẳng xa đây lắm,” Ông Crabtree tiếp. “Chỉ ở đầu kia của ngôi làng thôi.” Ông liếc về phía Benedict, người gật ngay lập tức, lần nữa !.

“Mới thêm một đứa cháu nữa,” ông bổ xung. “Một bé gái.”

“Xin chúc mừng,” Benedict nói, và Sophie có thể thấy từ mặt chàng rằng chàng không phải chỉ đang đơn thuần là tỏ ra lịch sự. Chàng thực sự có ý đó.

Một tiếng loạng xoạng phát ra từ cầu thang; chắc chắn đó là Bà Crabtree trở lại cùng bữa sáng. “Tôi nên ra giúp,” Sophie nói, và lao ra ngoài cửa.

“Một lần là người hầu, mãi mãi là người hầu,” Ông Crabtree nói có vẻ nghiêm trang.

Benedict không chắc lắm, nhưng chàng nghĩ chàng thấy Sophie nhẵn mặt.

Một phút sau, Bà Crabtree bước vào, bưng theo một khay trà bằng bạc tuyệt đẹp.

“Sophie đâu ?” Benedict hỏi.

“Tôi để cô bé đó xuống lấy phần còn lại,” Bà Crabtree đáp. “Sẽ lên ngay ấy mà. Cô bé ngoan,” bà ấy thêm vào với chất giọng hơi - bị - nghiêm - túc, “nhưng cô bé đó sẽ cần một cái thắt lưng cho cái quần ống túm mà ngài cho mượn đấy.”

Benedict thấy có gì đó siết chặt trong ngực chàng với ý nghĩ về Sophie - cô - hầu - - gái, với cái ống túm ngang mắt cá chân. Chàng liền nuốt vào một cách không thoải mái khi chàng nhận ra cái cảm giác chặt khít này rất có thể là dục vọng.

Rồi chàng rên lên và chộp vào họng chàng, bởi một cái nuốt vào không thoải mái này còn khó chịu hơn cả một đêm ho đến toác họng.

“Ngài cần một liều thuốc bổ của tôi,” Bà Crabtree nói.

Benedict điên cuồng lắc đầu trong kinh hoàng. Chàng đã từng ‘hưởng thụ’ cái bài thuốc bổ của bà ấy trước đây, và nó khiến chàng nôn ọe ói mửa trong ba giờ đồng hồ liền.

“Tôi sẽ không chấp nhận câu trả lời không đâu,” bà ấy cảnh cáo.

“Bà ấy chẳng bao giờ làm thế cả,” Ông Crabtree xỏ thêm một tý.

“Trà sẽ có hiệu quả kỳ diệu mà,” Benedict vội vàng nói, “Ta chắc mà.”

Nhưng sự chú ý của Bà Crabtree đã để sang chỗ khác rồi. “Cô bé đó đâu rồi không biết ?” bà ấy lẩm bẩm, bước lại về phía cửa và nhòm ra ngoài. “Sophie ! Sophie !”

“Nếu ông có thể giữ không thể bà ấy đem cho ta một cái ‘liều bổ dưỡng’ ấy,” Benedict gấp rút thì thảo hoảng loạn với Ông Crabtree, “thì coi như ông đã có đồng năm bảng trong túi.”

Ông Crabtree cười rạn rở. “Cứ coi như việc đã hoàn tất !”

“A, đây rồi,” Bà Crabtree bật ra. “Ôi, lạy Chúa.”

“Có gì thế, bà xă ?” Ông Crabtree hỏi, thông thả bước về phía cửa.

“Cô bé tội nghiệp không thể vừa bưng cái khay và đồng thời còn giữ cho cái quần không bị tuột,” bà ấy đáp, tặc lưỡi thương cảm.

“Thế không ai định giúp cô gái tội nghiệp đó sao ?” Benedict hỏi với ra từ giường.

“Ồ, vâng, tất nhiên rồi.” Bà Crabtree vội đi ra.

“Tôi sẽ quay lại ngay,” Ông Crabtree nói qua vai. “Không muốn bỏ lỡ cảnh hay ho.”

“Có ai đó đem cho cô nàng một cái thắt lưng đi !” Benedict hét tướng gắt gỏng. Thật chẳng công bằng chút nào khi mọi người đều ra ngoài hành lang và xem show diễn trong khi chàng thì lại bị kẹt trên giường thế này.

Và rõ ràng là chàng bị kẹt ở đây rồi. Chỉ nghĩ đến việc đứng dậy đã đủ khiến chàng thấy mọi thứ xoay vòng vòng.

Chàng chắc phải ốm hơn chàng tưởng. Chàng không còn thấy những cơn ho kéo đến mọi giây nữa, nhưng cơ thể chàng thì rã rời cả ra. Những bắp thịt thì nhừ mỗi, họng chàng thì đau như quỳ. Ngay cả rằng chàng cũng có gì không ổn.

Chàng có lẽ mờ nhớ lại ký ức về tối qua khi Sophie chăm sóc chàng. Cô gái ấy đã đắp những cái khăn lạnh lên trán chàng, trông nom chàng, thậm chí còn hát ru cho chàng nữa. Nhưng chàng vẫn chưa nhìn rõ được mặt cô ấy. Hầu hết thời gian chàng không có năng lượng để mà mở mắt, và ngay cả khi chàng làm được, thì căn phòng cũng rất tối, hình dáng cô ấy cứ luôn lưu lại trong bóng tối, làm chàng nhớ đến —

Chàng đột nhiên nghệt lại, tim chàng đập điên cuồng trong lồng ngực khi, mọi thứ đột nhiên rõ ràng, và chàng nhớ lại giấc mơ đêm qua.

Chàng đã mơ về nàng.

Đó không phải là một giấc mơ mới mẻ gì, dù cũng phải đến vài tháng rồi kể từ lần cuối những giấc mơ ấy viếng thăm chàng. Nó không phải những hình ảnh trong sáng gì. Benedict thì không phải là thánh, và khi chàng mơ về người con gái trong buổi dạ vũ ấy, nàng không có mặc bộ váy bạc của nàng dâu.

Nàng, chàng nghĩ với một nụ cười xấu xa, chẳng hề mặc cái gì cả.

Nhưng cái làm chàng bối rối là tại sao giấc mơ ấy đến giờ lại trở lại, sau nhiều tháng ngủ yên. Có phải có gì đó ở Sophie đã kích hoạt nó ? Chàng đã nghĩ – chàng đã hy vọng – rằng sự biến mất của giấc mơ nói lên rằng chàng đã qua khỏi được hình bóng nàng.

Rõ ràng là không rồi.

Sophie chắc chắn là chẳng giống với người con gái chàng đã cùng khiêu vũ hai năm trước. Tóc của cô ấy không giống, và cô ấy thì gầy hơn hẳn nàng. Chàng vẫn còn nhớ cảm giác về cơ thể ấm áp, cong cong của người con gái giấu mặt trong vòng tay chàng; nếu so sánh thì, Sophie chỉ có thể được gọi là khẳng khiu. Chàng cho rằng giọng họ có chút giống giống, nhưng chàng cũng phải thừa nhận với bản thân rằng, với thời gian trôi qua, ký ức của chàng về tối đó càng ngày càng nhạt nhòa đi, và chàng không còn nhớ được giọng nói của người con gái bí ẩn ấy một cách rõ ràng hoàn hảo nữa rồi. Bên cạnh đó, cách nhấn âm của Sophie, có trau trốt tinh tế khác biệt so với một người hầu, nhưng cũng không mang dáng dấp của tầng lớp thượng lưu như nàng.

Benedict phát ra một cái khụt khịt thất vọng. Sao chàng ghét việc gọi nàng là nàng đến thế. Đó dường như là điều tàn nhẫn nhất trong những bí mật của nàng. Nàng thậm chí còn không cho chàng biết tên nàng. Một phần trong chàng ước rằng sao nàng không cứ nói dối chàng và cho chàng một cái tên giả. Ít nhất như thế chàng còn có gì đó để nghĩ về nàng trong tâm trí.

Có gì đó để chàng khê thăm thì trong đêm, khi chàng nhìn ra ngoài cửa sổ, tự hỏi nàng đang ở cái chỗ chết tiệt nào.

Benedict được cứu khỏi những ý nghĩ khác bởi những tiếng bước chân loạng choạng lúng búng phát ra từ hành lang. Ông Crabtree là người đầu tiên quay lại, lão đảo bước đi dưới sức nặng của cái khay đồ ăn sáng.

“Chuyện gì xảy ra với hai người kia thế ?” Benedict nghi ngờ hỏi, mắt chàng chăm chăm về phía cửa.

“Bà Crabtree đang tìm cho Sophie một vài thứ đồ thích hợp hơn để mặc,” Ông Crabtree đáp, đặt cái khay xuống bàn của Benedict. “Thịt muối hay thịt xông khói ?”

“Cả hai đi. Ta sắp chết đói mất rồi. Và là thế quí nào khi bà ấy nói ‘thứ đồ thích hợp’ ?”

“Một cái váy, Bridgerton ạ. Đó là thứ phụ nữ mặc.”

Benedict cực kỳ nghiêm túc cân nhắc việc tìm một cái chân nến để ném vào ông ta. “Ý ta là,” chàng nói với thứ mà chàng coi là tính kiên nhẫn của thánh nhân, “bà ấy tìm ở đâu ra một cái váy ?”

Ông Crabtree bước đến với một đĩa đầy thức ăn được đặt trên một cái khay nhỏ có chân cho Benedict ăn trên giường. “Bà Crabtree có vài cái váy liền, và bà ấy rất vui về được chia sẻ.”

Benedict sắc luôn cái miếng trứng chàng vừa mới nhồi vào miệng chàng. “Bà Crabtree và Sophie còn lâu mới cùng kích cỡ.”

“Cả cậu cũng thế,” Ông Crabtree chỉ ra, “và cô ấy mặc quần áo của cậu cũng khá ổn mà.”

“Ta tưởng ông vừa mới nói cái quần rơi xuống sàn nhà.”

“Thì, chúng ta không phải lo lắng về điều đó với một cái váy, phải không ? Tôi khó mà nghĩ được rằng vai của cô ấy sẽ tuột qua cổ váy.”

Benedict quyết định sẽ an toàn hơn cho sự minh mẫn của tâm trí chàng nếu chàng để ý chuyện của chàng thôi, và chàng chuyển toàn bộ sự chú ý của chàng sang bữa sáng. Chàng đang làm việc với cái đĩa thứ ba thì Bà Crabtree hồi hã xộc vào.

“Cô bé đây này !” bà ấy tuyên bố.

Sophie len lén đi vào, gần như bị nuốt chửng trong bộ váy rộng thùng thình của Bà Crabtree. Ngoại trừ, tất nhiên rồi, mắt cá chân nàng. Bà Crabtree phải lùn hơn nàng khoảng năm inch ấy.

Bà Crabtree cười rạng rỡ. “Không phải cô bé trông rất tuyệt vời sao ?”

“Ồ, đúng vậy,” Benedict đáp, mép chàng cứ giật giật.

Sophie ném cho chàng một cái lườm vừa dài vừa sâu.

“Cô sẽ có rất nhiều chỗ trống cho bữa sáng đấy,” chàng giễu.

“Chỉ cho đến khi quần áo cô ấy được giặt và phơi phóng sạch sẽ thôi,” Bà Crabtree giải thích. “Nhưng ít nhất cô ấy bây giờ trông có vẻ chỉnh tề.” Rồi bà ấy lạch bạch bước qua chỗ Benedict. “Bữa sáng ngài thế nào, Ngài Bridgerton ?”

“Tuyệt ngon,” chàng đáp. “Đã nhiều tháng rồi ta chưa được ăn ngon thế này.”

Bà Crabtree nhướn người về phía trước và thì thào, “Tôi thích cô Sophie của ngài. Liệu chúng tôi có được giữ cô ấy không ?”

Benedict sặc. Vì cái gì, chàng không biết, nhưng dù sao đi nữa thì chàng vẫn cứ sặc. “Cái gì cơ ?”

“Ông Crabtree và tôi cũng không còn trẻ nữa rồi. Chúng tôi cũng nên cần sự giúp đỡ.”

“Ta, à, thì” Chàng hắng giọng. “Ta sẽ cân nhắc.”

“Tuyệt lắm.” Bà Crabtree băng băng bước về đầu kia của căn phòng và chộp lấy tay của Sophie. “Cô bé, đi với bác. Dạ dày cháu đã sôi lên cả buổi sáng rồi. Lần cuối cháu ăn là lúc nào thế ?”

“E, lúc nào đó ngày hôm qua, cháu nghĩ thế.”

“Lúc nào ngày hôm qua ?” Bà Crabtree kiên trì.

Benedict giấu một nụ cười quỷ quyệt dưới cái khăn ăn. Sophie trông hoàn toàn bị lấn át. Bà Crabtree thường hay khiến người khác cảm thấy thế.

“E, thì, thực ra thì – ”

Bà Crabtree chống tay lên hông. Benedict nhăn nhó cười. Sophie gập - rắc - rối - rồi.

“Có phải cháu định nói với ta rằng cháu không ăn tý nào vào ngày hôm qua ?” Bà bùng nổ.

Sophie bắn một cái nhìn tuyệt vọng về phía Benedict. Chàng đáp lại với một cái nhún vai dửng - dưng - nhìn - tôi - tìm - sự - giúp - đỡ. Bên cạnh đó, chàng khá là thích nhìn Bà Crabtree chăm bẵm Sophie. Chàng sẵn lòng đánh cá rằng cô gái tội nghiệp ấy không hề được chăm bẵm trong nhiều năm rồi.

“Ngày hôm qua cháu rất là bận rộn,” Sophie rào đón.

Benedict nhúm mày. Cô ấy có lẽ đã bận rộn để chạy khỏi Phillip Cavender và bè lũ những kẻ ngốc nghếch mà hắn gọi là bạn.

Bà Crabtree đẩy Sophie ngồi vào một cái ghế bên cạnh bàn. “Ăn,” bà ra lệnh.

Benedict ngồi nhìn khi Sophie ăn ngon lành. Hiển nhiên là cô ấy đang cố gắng cư xử cho phải phép nhất nhưng rõ ràng là cơn đói đã chiếm chọn lấy cô ấy, bởi chỉ sau một phút cô ấy gần như đã nhồi hết chỗ thức ăn trên đĩa vào miệng.

Chỉ đến khi Benedict chú ý thấy hàm răng chàng đang nghiền chặt vào nhau như cái mỏ cặp thì chàng mới nhận ra rằng chàng đang tuyệt đối điên người. Điên với ai thì chàng không biết. Nhưng chàng không thích thấy Sophie bị đói như thế.

Hai người họ có một mối liên kết be bé kỳ lạ, chàng và cô người hầu ấy. Chàng cứu cô ấy và cô ấy cứu chàng. Ồ, chàng ngờ rằng cơn sốt tối qua của chàng có thể giết chàng ; nếu nó thực sự nghiêm trọng, thì bây giờ chàng đã vẫn phải chiến đấu với nó rồi. Nhưng cô ấy đã chăm sóc chàng và giữ chàng được thoải mái và có lẽ cũng đã đẩy nhanh con đường hồi phục của chàng.

“Liệu ngài có thể đảm bảo chắc chắn rằng cô bé này ngồi đây ăn ít nhất một đĩa đầy nữa không ?” Bà Crabtree hỏi Benedict. “Tôi sẽ đi dọn một phòng cho cô bé.”

“Trong khu vực dành cho người hầu,” Sophie vội nói.

“Đừng có ngốc thế. Cho đến khi chúng ta vẫn chưa thuê cháu vào làm, thì cháu còn chưa phải là một người hầu ở đây.”

“Nhưng —”

“Không thêm một lời nào nữa,” Bà Crabtree cắt lời.

“Bà có cần tôi giúp gì không, bà xã ?” Ông Crabtree hỏi.

Bà Crabtree gật, và trong một chốc cặp đôi già mà không lẫn đó rời khỏi phòng.

Sophie ngừng cái công việc tiêu thụ thật nhiều thức ăn mà vẫn giữ được phẩm cách của một con người để nhìn chăm chăm ra phía cửa nơi mà cặp đôi đó vừa mới biến mất. Nàng cho rằng họ coi nàng như một người trong số họ, bởi nếu nàng là bất kỳ ai khác ngoại trừ một người hầu, thì họ sẽ chẳng bao giờ để nàng lại một mình với Benedict. Thanh danh của một tiểu thư có thể bị phá hỏng với những chuyện còn ít hơn thế này nhiều.

“Cô không hề ăn gì hôm qua, đúng không ?” Benedict lặng lẽ hỏi.

Sophie lắc đầu.

“Lần sau ta mà gặp Cavender,” chàng gầm gừ, “Ta sẽ tấn cho hắn một trận đến không còn ra hồn người thì thôi.”

Nếu nàng là một người tốt hơn, nàng sẽ phải kinh hoàng lắm, nhưng Sophie lại kiêu như không thể ngăn mình nở một nụ cười trước ý nghĩ Benedict bảo vệ cho danh dự của nàng. Hoặc nhìn thấy Phillip Cavender với cái mũi bị đánh bật lên đến tận trán.

“Lấy thêm thức ăn đi,” Benedict nói. “Điều đó sẽ vì sự an toàn của ta đấy. Ta bảo đảm với cô rằng Bà Crabtree đếm xem có bao nhiêu quả trứng hoặc miếng thịt có trên khay khi bà ấy rời khỏi phòng đấy, và bà ấy sẽ lấy đầu ta nếu số lượng không giảm đi quá nửa khi bà ấy quay lại.”

“Bà ấy rất tốt bụng,” Sophie nói, với tới những quả trứng. Đĩa thức ăn đầu tiên đã giảm một phần cơn đói của nàng, nàng không còn cảm thấy phải ăn vội vàng nữa.

“Bà ấy là tốt nhất đấy.”

Sophie thành thạo nâng miếng thịt lợn muối giữa cái nĩa và thìa rồi chuyển nó sang đĩa của nàng. “Sáng nay ngài thấy thế nào, Ngài Bridgerton ?”

“Rất ổn, cảm ơn cô. Mà kể cả là không ổn lắm thì ít nhất cũng tốt hơn tối hôm qua rất nhiều.”

“Tôi đã rất lo lắng cho ngài,” nàng nói, xiên một góc của miếng thịt với đĩa và cắt miếng thịt ra với dao.

“Cô đã rất tốt bụng khi chăm sóc ta tối qua.”

Nàng nhai, nuốt, rồi nói, “Không có gì đâu ạ, thật đấy. Bất kỳ ai cũng đều làm thế cả thôi.”

“Có lẽ,” chàng nói, “nhưng không phải với thái độ như của cô.”

Cái đĩa của Sophie ngưng giữa lưng chừng không khí. “Cám ơn ngài,” nàng nhẹ nói. “Đó là một lời khen rất đáng yêu.”

“Ta đã không ... er ...” Chàng háng giọng.

Sophie nhìn chàng tò mò, chờ chàng hoàn tất bất kể cái gì chàng muốn nói.

“Không có gì,” chàng làu bàu.

Thất vọng, nàng cho miếng thịt vào miệng.

“Ta không làm cái gì khiến ta nên xin lỗi đấy chứ, phải không ?” chàng đột nhiên bật ra.

Sophie sắc phun phì phì miếng thịt ra cái khăn ăn của nàng.

“Ta coi như đó là có,” chàng lẩm bẩm.

“Không!” nàng vội vàng nói. “Không đâu, thật đấy. Ngài chỉ đơn thuần là làm tôi giật mình thôi.

Mắt chàng nheo lại. “Cô sẽ không dối ta về việc này chứ, phải không?”

Sophie lắc vội vàng trong khi nàng nhớ về nụ hôn hoàn hảo mà nàng đặt lên môi chàng. Chàng thì chẳng có làm cái gì đòi hỏi một lời xin lỗi cả, nhưng điều đó không có nghĩa là nàng không làm.

“Cô đang đỏ mặt,” chàng tố cáo.

“Không, tôi không có.”

“Có,” chàng nói, “cô có.”

“Nếu tôi có đỏ mặt,” nàng sẵn sàng đáp, “đó là vì tôi băn khoăn không hiểu tại sao ngài lại nghĩ nàng có bất kỳ lý do gì để xin lỗi.”

“Cô có một cái miệng khá là lạnh so với một người hầu đấy,” chàng nói.

“Tôi xin lỗi,” Sophie vội nói. Nàng phải nhớ vị trí của nàng. Nhưng thật khó để làm thế khi ở bên người đàn ông này, một thành viên của giới thượng lưu người đã đối xử với nàng – dù chỉ trong vài giờ - như một người ngang hàng.

“Ý ta là một lời khen,” chàng nói. “Đừng kiềm chế bản thân vì có ta ở đây.”

Nàng chẳng nói gì.

“Ta thấy cô khá là ...” Chàng ngừng nói, rõ ràng là đang tìm từ để nói. “Làm người khác dễ chịu.”

“Ồ.” Nàng đặt cái đĩa xuống. “Cám ơn ngài.”

“Thế cô có kế hoạch làm gì cho hôm nay chưa?” chàng hỏi.

Nàng nhìn xuống cái vỏ bọc to tướng của mình và nhăn nhó. “Tôi nghĩ tôi sẽ đợi cho váy áo của mình khô đi, và sau đó tôi cho rằng mình sẽ tìm xem xem có bất kỳ nhà nào gần đây cần hầu gái không.”

Benedict quắc mắt giận giữ nhìn nàng. “Ta đã nói với cô là ta sẽ tìm cho cô một vị trí ở chỗ mẹ ta.”

“Và tôi rất cảm kích về điều đó,” nàng vội vàng. “Nhưng tôi vẫn thích được ở vùng nông thôn hơn.”

Chàng nhún vai, kiêu nhún vai của người chưa bao giờ từng mắc sai lầm lớn trong đời ấy. “Vậy thì cô có thể làm việc ở Aubrey Hall cũng được. Nó ở Kent ấy.”

Sophie cắn môi dưới. Nàng chính xác là không thể bước ra và nói nàng không muốn làm việc cho mẹ chàng vì như thế nàng sẽ phải gặp chàng.

Nàng không thể nghĩ ra một sự tra tấn nào đau đớn hơn thế cả.

“Ngài không nên coi tôi là trách nhiệm của ngài,” cuối cùng nàng nói.

Chàng trao cho nàng một cái lườm hơi bị trịch thượng. “Ta đã nói với cô là ta sẽ tìm cho cô một vị trí mới.”

“Nhưng –”

“Có còn gì khác để thảo luận về vấn đề này không?”

“Không có gì,” nàng lẩm bẩm. “Không có gì hết.” Rõ ràng là, chẳng ích gì khi tranh cãi với chàng lúc này cả.

“Tốt.” Chàng thỏa mãn tựa lại vào cái gối của chàng. “Ta mừng vì cô thấy được theo cách của ta.”

Sophie đứng dậy. “Tôi nên đi thôi.”

“Đi làm cái gì?”

Nàng cảm thấy khá ngốc nghếch khi nàng nói, “Tôi không biết.”

Chàng nhăn nhó. “Vậy thì cứ vui vẻ đi làm đi nhé.”

Tay nàng siết lại quanh cái tay cầm của cái thìa.

“Đừng làm thế,” chàng cảnh báo.

“Làm gì cơ ?”

“Ném cái thìa.”

“Tôi không dám mơ đến việc làm thế đâu ạ,” nàng nói hơi bị đẩy nghiêng đầu nhé.

Chàng cười khằng khặc. “Ồ có chứ, cô có đấy. Cô đang mơ đến việc làm thế ngay lúc này đấy. Cô chỉ không làm thế thôi.”

Bàn tay Sophie đang siết lấy cái thìa mạnh nên nỗi nó phải rung lên.

Benedict đang cười mạnh đến nỗi cái giường của chàng rung lên bần bật.

Sophie đứng đó, vẫn đang giữ cái thìa.

Benedict cười. “Cô định mang nó theo với cô sao ?”

Nhớ vị trí của mình, Sophie đang tự hét lên trong trí óc. Nên nhớ vị trí của mình.

“Cô đang đang nghĩ cái gì thế,” Benedict ra vẻ đăm chiêu, “để khiến mặt cô trông đáng yêu tợn thế kia ? Mà thôi, đừng nói cho ta biết,” chàng xỏ thêm. “Ta chắc rằng nó liên quan đến cái chết yếu cực kỳ đau đớn của ta, phải không ?”

Chậm chậm và cẩn thận, Sophie quay lưng lại và đặt cái thìa xuống bàn. Nàng không muốn liếc bất kỳ chuyển động đột ngột nào. Một cử động sai và nàng biết nàng sẽ phóng thẳng nó vào đầu của cái kẻ đang ngồi chiếm chệ trên giường kia.

Benedict nhướng mày tỏ vẻ khen thưởng. “Cô rất chi là chín chắn đấy.”

Sophie quay lại đối mặt với chàng một cách thật từ từ. “Ngài có sự quyến rũ này với tất cả mọi người hay chỉ với tôi thôi thế ?”

“Ồ, chỉ mình cô thôi.” Chàng toe toét. “Ta sẽ phải làm cho chắc chắn rằng cô sẽ nhận lời đề nghị của ta và nhận lời làm công cho mẹ ta. Cô thực sự lôi ra những gì tốt nhất từ ta đấy, Cô Sophie Beckett ạ.”

“Đây là những gì tốt nhất ?” nàng hỏi với sự nghi hoặc rõ ràng.

“E là như vậy.”

Sophie chỉ còn cách lắc lắc cái đầu khi nàng bước về phía cửa. Đàm thoại với Benedict Bridgerton có thể khiến người khác chết vì mệt.

“À Sophie này !” Benedict gọi với ra.

Nàng quay lại.

Chàng cười ranh mãnh. “Ta biết cô sẽ không ném cái thìa.”

Điều xảy ra tiếp theo chắc chắn không phải lỗi của Sophie. Nàng rõ ràng là, nàng bị thuyết phục rằng, bị chiếm hữu tạm thời và mau lẹ bởi một con quỷ. Bởi vì nàng chắc chắn không hề nhận ra cái bàn tay bắn về phía cái bàn ngay cạnh nàng và nhặt lên cái chân nến gần nhất. Thực sự đấy, cái bàn tay ấy xem ra là được nối liền khá chắc chắn với cánh tay nàng, nhưng nó nhìn chẳng quen thuộc tí nào khi nó co lại và ném cái chân nến xuyên ngang qua phòng.

Thẳng tiến về phía cái đầu của Benedict Bridgerton.

Sophie thậm chí còn chẳng thèm ngừng lại để xem nó có phải là tay nàng không.

Nhưng khi nàng xộc ra ngoài cửa, nàng nghe thấy Benedict như sắp nổ tung vì cười. Rồi nàng nghe thấy chàng gào tướng lên, “Làm tốt lắm, Cô Beckett !”

Và nàng nhận ra, lần đầu tiên trong nhiều năm trời, nụ cười của nàng thực sự đơn thuần và trọn vẹn với niềm vui.

10. Chương 10

Mặc dù anh ta có nhận lời tham dự (theo lời của Quý bà Covington) Benedict Bridgerton lại không hề xuất hiện tại vũ hội thường niên của nhà Covington. Những lời phàn nàn phát ra từ các quý cô trẻ tuổi (và mẹ của họ) vang lên khắp phòng khiêu vũ.

Theo lời của Quý bà Bridgerton (mẹ anh ta, không phải chị dâu của anh ta đâu ạ), thì Ngài Bridgerton đã đi về vùng nông thôn từ tuần trước và chẳng có tin tức gì từ đó. Những người có thể đang lo sợ cho sức khỏe của Ngài Bridgerton đừng nên buồn phiền ; Quý bà Bridgerton nghe có vẻ là bực mình vì sự vắng mặt của cậu con trai hơn là lo lắng. Năm ngoái có không ít hơn bốn cặp đôi đã gặp được bạn đời tương lai của họ trong vũ hội nhà Covington và năm trước nữa là ba cặp mà.

Cho tinh thần của Quý bà Bridgerton, nếu có bất kỳ mối lương duyên nào được thành hình vào năm nay ở Vũ hội nhà Covington, thì con trai quý bà, ngài Benedict cũng không ở trong nhóm các chú rể.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 5 tháng 5 năm 1817.

Có những lợi lộc, Benedict sớm phát hiện ra, khi trải qua quá trình hồi phục kéo dài.

Điều rõ ràng nhất là từ số lượng và sự phong phú từ những món ăn tuyệt hảo nhất từ bếp của Bà Crabtree. Chàng luôn được cho ăn ngon khi chàng ở Nhà Tranh Cửa Ta, nhưng Bà Crabtree thực sự bùng nổ khi bà ấy có ai đó bị mắc kẹt trong phòng bệnh.

Và thậm chí còn tuyệt hơn, khi Ông Crabtree đã xoay sở để chặn đứng mọi liều ‘thuốc bổ’ của Bà Crabtree và trao chúng bằng những ly brandy ngon nhất của Benedict. Benedict đã đầy - ý - thức - trách - nhiệm uống hết đến từng giọt, nhưng lần cuối cùng chàng nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy được rằng có đến ba bụi hồng của chàng bị chết cứng, có thể đoán được rằng đó là nơi Ông Crabtree phi tang mấy liều bổ dưỡng - độc được đó.

Đó thật là một sự hy sinh buồn thảm, nhưng Benedict còn hơn cả sẵn lòng chấp nhận sự mất mát thương cảm đó sau lần trải nghiệm cuối cùng của chàng với mấy liều bổ dưỡng của Bà Crabtree.

Một lợi ích khác của việc ở trên giường là một sự thực đơn giản rằng, lần đầu trong nhiều năm trời, chàng có thể hưởng thụ khoảng thời gian tĩnh lặng. Chàng đọc, vẽ, và thậm chí là chỉ nằm nhắm mắt và để đầu óc mơ màng – và chàng làm tất cả những điều ấy mà không phải cảm thấy tội lỗi vì đã bỏ bê những nhiệm vụ và việc vặt khác.

Nhưng phần tuyệt nhất trong quá trình lành bệnh của chàng, đó là Sophie. Nàng tạt vào phòng chàng mấy lần liên trong một ngày, thỉnh thoảng là để rũ gối cho chàng, thỉnh thoảng là để đem thức ăn lên, thỉnh thoảng chỉ là đến để đọc cho chàng. Benedict có cảm giác rằng tính siêng năng của nàng là do bởi mong muốn cảm thấy có ích của nàng, và để cảm ơn chàng vì đã cứu nàng khỏi Phillip Cavender.

Nhưng chàng chẳng quan tâm đến lý do tại sao nàng lại đến thăm chàng ; chỉ cần nàng cứ đến thăm chàng là được rồi.

Lúc đầu nàng tỏ ra khê khàng và dè dặt, rõ ràng là cố gắng dính chặt với những chuẩn mực của một người hầu, không nghe và cũng không thấy. Nhưng Benedict thì chẳng chịu đâu, và chàng cứ cố tình lôi kéo nàng vào những cuộc chuyện trò, chỉ để nàng chẳng thể rời đi. Hoặc là chàng châm chích và khiến nàng phát cáu cả lên, đơn giản là để nàng nổi đóa lên, bởi chàng thích nàng khắc ra lửa nhiều hơn hẳn khi nàng nhu mì và dễ bảo.

Nhưng hầu hết chỉ bởi chàng rất thích việc ở trong cùng một phòng với nàng thôi. Chẳng quan trọng gì việc họ có nói chuyện hoặc nàng chỉ là ngồi trên một cái ghế, đọc lướt qua một cuốn sách trong khi chàng nhìn lông bông ra ngoài cửa sổ. Có gì đó trong sự hiện diện của nàng khiến chàng cảm thấy thật bình yên.

Một tiếng cốc thật to lôi chàng ra khỏi dòng suy nghĩ, và chàng hăm hở ngược lên, và gào, “Vào đi !”

Sophie ló đầu vào, bờ vai cong cong của nàng hơi rung khi chúng tựa lướt vào mép cửa. “Bà Crabtree nghĩ ngài có lẽ thích dùng trà bây giờ.”

“Trà ? Hay trà và bánh quy ?”

Sophie cười toe, đẩy cửa mở bằng hông khi nàng bưng cái khay. “Ồ, về sau, thưa ngài.”

“Tuyệt vời. Thế cô có cùng dùng trà với ta không ?” Nàng lưỡng lự, như nàng vẫn luôn làm, nhưng rồi nàng gật, như nàng cũng vẫn luôn làm. Nàng đã học được từ lâu rằng chẳng thể nào tranh cãi được gì với Benedict khi chàng quyết định điều gì đó.

Và Benedict cũng thích điều đó. “Da ngài có vẻ không còn tái nữa,” nàng bình phẩm khi nàng đặt chiếc khay xuống cái bàn gần bên. “Và ngài trông không còn mệt nhiều lắm. Tôi nghĩ chắc ngài cũng sắp khỏe lên và rời khỏi giường sớm thôi.”

“Ồ sớm thôi, ta chắc đấy,” chàng nói lảng. “Cô thì ngày nào trông cũng khỏe mạnh nhỉ.” Rồi chàng lười biếng nói. “Cô có nghĩ vậy không ?”

Nàng nâng bình trà lên và dừng lại trước khi nàng khuấy. “Vâng,” nàng nói với nụ cười giấu cợt. “Tôi cũng chẳng thể nói khác đi được.”

Benedict quan sát tay nàng khi nàng chuẩn bị trà cho chàng. Nàng cử động với vẻ duyên dáng bẩm sinh, và nàng khuấy trà như thể nàng đã làm như thế từ khi mới sinh. Rõ ràng là nghệ thuật dùng trà chiều cũng là một trong những bài học nàng được học từ gia đình tuyệt vời đã thuê mẹ nàng. Hoặc có thể nàng chỉ là quan sát những quý cô khác trong khi họ chuẩn bị trà. Benedict có chú ý thấy rằng nàng là một người con gái rất tinh ý.

Họ đã cùng nhau dùng trà rất nhiều lần rồi, đủ để nàng không phải hỏi chàng xem chàng thích dùng trà thể nào. Nàng đưa cho chàng tách trà của chàng - sữa, không đường - và rồi đặt những cái bánh quy và bánh nướng lên một đĩa.

“Lấy cho cô một tách nữa,” Benedict nói, cắn một cái bánh quy, “và ngồi đây cạnh ta.”

Nàng lại lưỡng lự lần nữa. Chàng biết nàng sẽ lưỡng lự, dù cho nàng vốn dĩ đã đồng ý cùng dùng trà với chàng. Nhưng chàng là một người đàn ông kiên nhẫn, và sự kiên nhẫn của chàng được thưởng với một cái thở dài dịu nhẹ khi nàng vươn tay và lấy thêm một cái tách khác ra khỏi khay. Sau khi nàng tự chuẩn bị trà cho nàng - hai viên đường, với một chút sữa thôi - nàng ngồi lên cái ghế lưng tựa thẳng bọc nhung được đặt cạnh giường chàng,

“Không có bánh quy cho cô ?” Benedict hỏi.

Nàng lắc đầu. “Tôi đã ăn vài cái ngay khi chúng vừa mới được lấy ra từ lò.”

“May cho cô. Bánh luôn ngon nhất khi chúng còn ấm.” Chàng ăn thêm một cái bánh quy nữa, phải phải vài mẫu vụn bánh ra khỏi tay áo, và vươn ra lấy thêm cái nữa. “Và ngày hôm nay của cô thế nào ?”

“Sau lần cuối tôi vừa mới gặp ngài từ hai giờ trước?”

Benedict bắn cho nàng một cái nhìn nói rằng chàng có nhận ra sự châm biếm của nàng nhưng chọn không phản ứng với nó.

“Tôi giúp Bà Crabtree trong bếp,” Sophie nói. Bà ấy đang làm món thịt bò hầm cho bữa tối và cần một vài củ khoai tây được lột vỏ. Rồi sau đó tôi mượn một cuốn sách từ thư viện của ngài và đọc trong vườn.”

“Thật sao ? Thế cô đọc gì ?”

“Một cuốn tiểu thuyết.”

“Nó hay không ?”

Nàng nhún vai. “Hơi ngốc, nhưng lãng mạn. Tôi khá thích.”

“Và cô có thích những gì lãng mạn không ?”

Ngay tức thời mặt nàng ửng đỏ. “Đó là một câu hỏi hơi bị riêng tư, ngài không nghĩ vậy sao ?”

Benedict nhún vai và định nói một cái gì đó dứt khoát là *cột nhà*, như, “Nó đáng để thử mà,” nhưng khi chàng ngẩng khuôn mặt nàng, hai bầu má nàng chuyển sang màu hồng phớt, mắt nàng găm xuống đùi, và một chuyện lạ lùng nhất đã xảy ra.

Chàng nhận ra chàng muốn nàng.

Chàng thực sự, thực sự muốn nàng.

Chàng không chắc chắn biết tại sao điều đó lại làm chàng kinh ngạc. Tất nhiên là chàng muốn nàng. Chàng thuộc loại máu nóng như bất kỳ gã đàn ông nào khác trên đời, và một người đàn ông thì không thể dành một khoảng thời gian dài ở bên cạnh một người phụ nữ yêu kiều và đáng yêu như Sophie mà lại không muốn nàng. Quí quái, chàng muốn đến một nửa số phụ nữ mà chàng gặp ấy chứ, nhưng đó là theo kiểu muốn đơn thuần, không thúc ép.

Nhưng trong lúc này, với người con gái này, nó lại trở nên khẩn cấp.

Benedict đổi tư thế nằm. Rồi chàng kéo cái chăn ngang qua đùi (a, che dấu bằng chứng tội lỗi đây - nếu các sis hiểu em định nói gì).

Rồi chàng lại ngọ nguậy đổi tư thế nằm lần nữa.

“Có phải cái giường của ngài không được thoải mái lắm ?” Sophie hỏi. “Ngài có cần tôi sửa lại mấy cái gối không ?”

Thôi thúc đầu tiên của Benedict là đáp lại bằng câu trả lời ‘có’, rồi túm lấy nàng khi nàng cúi người qua người chàng, và rồi làm những điều xấu xa trong đầu chàng với nàng, khi mà họ vốn, khá là tiện lợi, đang ở trên giường.

Nhưng chàng có một cảm giác lén lút rằng cái kế hoạch đặc biệt ấy sẽ không thành công lắm với Sophie đâu, thay vì thế chàng nói, “Ta ổn,” rồi nhắm mắt khi chàng nhận ra giọng chàng nghe có vẻ cọt kẹt kỳ dị.

Nàng mỉm cười khi nàng nhìn vào những cái bánh qui trên đĩa của chàng, rồi nói, “Có lẽ chỉ thêm một cái nữa thôi.”

Benedict dịch tay ra để cho phép nàng dễ với tới cái đĩa của chàng hơn, cái thứ mà, chàng muốn nàng nhận ra rằng, nó đang nằm ườn trên đùi chàng ấy. Hình ảnh bàn tay nàng vươn ra về phía cái hông chàng – mặc dù đây là nàng đang nhắm tới cái đĩa bánh qui – cũng gây ra một vài ảnh hưởng kỳ quặc đến chàng, nói đúng hơn, là đến cái phần dưới của chàng.

“Ngài có phiền không nếu tôi lấy cái cuối –”

“Cứ lấy đi !” chàng ồm ộp.

Nàng nhón lấy cái bánh qui trên đĩa rồi nhú mồm. “Ngài trông khỏe hơn,” nàng nói, rồi hơi hít lấy mùi hương bánh, “nhưng ngài nghe chẳng khỏe hơn chút nào. Cổ họng ngài đang làm ngài khó chịu ư ?”

Benedict nhấp một ngụm trà. “Không đâu. Chắc ta vừa mới hít phải một đồng bụi thôi.”

“Ồ. Vậy thì ngài nên uống một chút trà. Nó sẽ giúp ngài khá hơn.” Nàng đặt cái tách của nàng xuống. “Ngài có muốn tôi đọc cái gì đó cho ngài không ?”

“Có !” Benedict vội vàng nói, túm lấy cái chăn kéo nó cao lên quanh hông chàng. Nàng có lẽ sẽ thử lấy cái đĩa được đặt hơi bị ‘chiến lược’ đó đi, và rồi khi đó chàng sẽ ở đâu ?

“Ngài có chắc là ngài ổn không đấy ?” nàng hỏi, nhìn có vẻ nghi ngờ hơn là lo lắng.

Chàng mím môi mím lợi vào mà mỉm cười. “Khá ổn.”

“Được rồi,” nàng nói, đứng dậy. “Ngài thích tôi đọc gì cho ngài ?”

“Ồ, cái gì cũng được,” chàng nói một cái vẩy tay vô tư đi.

“Thơ ?”

“Rất tuyệt.” Chàng đáng ra không cần phải nói “Rất tuyệt,” chẳng lẽ nàng định đọc một bài luận văn về thực vật học sinh trưởng trên vùng lãnh nguyên bắc cực chắc.

Sophie bước về phía giá sách và nhìn qua những cái tựa sách. “Byron ?” nàng hỏi.

“Blake ?”

“Blake,” chàng nói khá là kiên quyết. Một giờ ngồi nghe cái thứ lãng mạn ngớ ngẩn của Byron dễ khiến chàng phát điên lắm.

Nàng rút ra một tập thơ từ cái giá và quay lại ghế ngồi, sột soạt chỉnh lại cái váy hơi bị kinh khủng của nàng trước khi nàng ngồi xuống.

Benedict cau mày. Chàng chưa bao giờ thực sự chú ý trước đây xem cái váy của nàng sao lại xấu xí đến thế. Tất nhiên không tệ như cái váy mà Bà Crabtree đã cho nàng mượn, nhưng chắc chắn là cũng chẳng được thiết kế để gợi nên những đường nét đẹp nhất của người phụ nữ.

Chàng nên mua cho nàng một cái váy mới. Nàng có lẽ sẽ chẳng chịu nhận nó, tất nhiên là thế, nhưng có thể nếu như cái vỏ ngoài hiện tại của nàng vô tình bị đốt mất ...

”Ngài Bridgerton ?”

Nhưng làm thế nào chàng xoay sở để đem cái váy của nàng đi đốt được ? Nàng phải không mặc nó trước đây, và cái cảnh tượng ấy bản thân nó chắc chắn cũng đã là một thách thức rồi ...

“Ngài có đang nghe tôi đọc không đấy ?” Sophie gặng hỏi.

“Hmmm ?”

“Ngài chẳng để ý nghe tôi đọc gì cả.”

“Xin lỗi,” chàng thừa nhận. “Lỗi của ta. Tâm trí ta nó để đi đâu ấy. Xin cứ tiếp tục đọc đi.”

Nàng đọc một khổ thơ mới, và nỗ lực của chàng là cho nàng thấy chàng đổ rất nhiều sự chú ý của chàng vào đoạn thơ nàng đang đọc, vì vậy chàng tập trung nhìn vào môi nàng, và điều đó hóa ra lại là một sai lầm cỡ bự.

Bởi đột nhiên tất cả những gì chàng có thể nhìn thấy là đôi môi đó, và chàng không thể ngừng nghĩ đến về hôn nàng, và chàng biết - biết một trăm phần trăm - rằng nếu một trong hai người họ không rời khỏi căn phòng này trong ba mươi giây kế tiếp, chàng sẽ làm một cái gì đó mà vì nó chàng sẽ nợ nàng phải đến cả nghìn lời xin lỗi.

Không phải là chàng không có kế hoạch quyến rũ nàng. Chỉ là chàng định làm điều đó với một chút khéo léo tế nhị và mảnh khảnh hơn thôi. “Ồi trời đất ơi,” chàng thốt.

Sophie bắn cho chàng một cái nhìn kỳ dị. Chàng thì chẳng đổ lỗi cho nàng đâu.

Chàng nghe như là một thằng ngốc hoàn toàn ấy. Chàng không nghĩ rằng nhiều năm qua có giây phút nào chàng lại bật ra cái cụm từ “Ồi trời đất ơi” đấy không. Quỉ thật, chàng nghe như mẹ chàng vậy.

“Có gì không ổn sao ạ ?” Sophie hỏi.

“Ta vừa mới nhớ ra một cái gì đó,” chàng nói, khá là ngớ ngẩn, theo ý kiến của chính chàng.

Nàng nhướn mày dò hỏi.

“Một thứ mà ta đã quên mất ấy mà.” Benedict nói.

“Những thứ mà con người ta nhớ ra ấy,” nàng nói, trông có vẻ cực kỳ vui thích, “hầu hết đều là thứ mà họ quên mất đấy ạ.”

Chàng quắc mắt cau có với nàng. “Ta cần một chút riêng tư.”

Nàng đứng lên ngay lập tức. “Vâng tất nhiên rồi ạ,” nàng khẽ khàng.

Benedict cố không rên lên. Chết tiệt thật. Nàng trông có vẻ bị tổn thương. Chàng không có ý làm nàng buồn. Chàng chỉ định đẩy nàng ra khỏi phòng để chàng khỏi kéo nàng lên giường thôi. “Đó là một vấn đề riêng tư,” chàng nói với nàng, cố làm cho nàng cảm thấy tốt hơn nhưng nghĩ rằng tất cả những gì chàng đang cố làm chỉ càng làm cho bản thân chàng trông như một thằng ngu mà thôi.

“Ohhhh,” nàng nói với vẻ hiểu biết. “Liệu ngài có cần tôi đem cho ngài một cái bô không ?”

“Ta có thể tự bước ra chỗ cái bô,” chàng gắt, quên luôn rằng chàng thực ra chẳng cần dùng đến cái bô nào cả.

Nàng gật và đứng dậy, đặt cuốn thơ lên cái bàn gần đó. “Tôi sẽ để ngài lại làm việc của ngài. Nếu ngài cần gì cứ rung chuông gọi.”

“Ta sẽ không triệu gọi cô như một người hầu,” chàng lồng lên.

“Nhưng tôi là một –”

“Với ta, cô không phải,” chàng nói. Những từ ngữ nảy ra hơi cay nghiệt hơn cần thiết, nhưng chàng luôn luôn ghê tởm những gã đàn ông dùng quyền lực của mình để đi giày vò những người hầu nữ bất lực không chống lại được họ. Cái ý nghĩ chàng có thể biến thành một trong số những sinh vật kinh tởm ấy cũng đủ để khiến chàng nôn ọe rồi.

“Vâng thưa ngài,” nàng nói, những từ ngữ của nàng y chang của một người hầu vậy. Rồi nàng gật y hệt như một người hầu – chàng cực kỳ chắc chắn rằng nàng làm thế cốt chỉ để chọc tức chàng - rồi rời đi.

Ngay giây phút nàng bước ra khỏi cửa, Benedict bật ra khỏi giường và chạy ngó qua cửa sổ. Tốt. Không ai quanh quẩn ngoài sân cả. Chàng lột cái bộ áo ngủ của chàng ra, mặc thay vào đó là một cái quần ống túm, một cái áo sơ mi và áo khoác ngoài, rồi lại ngó ra cửa sổ lần nữa. Tốt. Vẫn chẳng có ai cả.

“Ừng, ừng,” chàng lẩm nhẩm, nhìn ngó khắp phòng. Cái đôi ủng của chàng ở cái chỗ quỷ quái nào thế ? Không phải đôi ủng mới của chàng – cái đôi bị dính đầy bùn ấy ... a, chúng đây rồi. Chàng chộp lấy đôi ủng và xỏ chúng vào.

Quay lại chỗ cửa sổ. Vẫn không có ai cả. Tuyệt vời. Benedict ném một chân qua bậc cửa, rồi tiếp đến cái chân kia, rồi tóm lấy một nhánh cây dài và cứng cáp nhô ra từ cái cây đu gần đó. Rồi từ đó chàng khẽ lấy đà, đu người và nhảy xuống đất.

Rồi thẳng tiến về phía cái hồ. Cái hồ rất rất là lạnh.

Để nhận một bữa tắm cũng rất rất rất là lạnh.

“Nếu anh ta cần một cái bô,” Sophie lẩm nhẩm tự nói với bản thân, “anh ta chỉ cần nói vậy thôi. Có phải mình chưa bao giờ cầm một cái bô đâu.”

Nàng hực hặc giậm chân bước qua cầu thang để xuống tầng chính, chẳng hoàn toàn chắc chắn biết là tại sao nàng lại đi xuống dưới nhà nữa (nàng chẳng có gì đặc biệt cần phải làm ở đây cả) nhưng lại cứ thẳng tiến mà bước xuống đơn giản chỉ bởi nàng chẳng nghĩ ra cái gì tốt hơn để làm cả.

Nàng chẳng thể hiểu tại sao chàng lại gặp nhiều rắc rối đến thế trong việc đối xử với nàng theo đúng vị trí của nàng - một người hầu - cả. Chàng cứ khẳng khẳng rằng nàng không làm việc cho chàng và không cần phải làm bất cứ điều gì để kiếm việc nuôi thân ở Nhà Tranh Cửa Ta cả, và rồi lại cũng với nhịp thở ấy mà bảo đảm với nàng rằng chàng sẽ tìm cho nàng một vị trí trong nhà của mẹ chàng.

Nếu chàng cứ đối xử với nàng như một người hầu, thì nàng sẽ chẳng gặp phải khó khăn gì để nhớ rằng nàng là một đứa con hoang không ai biết đến và chàng là một thành viên của gia đình giàu có và nhiều ảnh hưởng nhất trong giới thượng lưu. Mỗi lần chàng đối xử với nàng như thế nàng là một con người thực sự (và với kinh nghiệm của mình nàng biết rằng hầu hết các nhà quý tộc đều không đối xử với người hầu của họ như một con người thực sự), điều đó lại làm nàng nhớ đến buổi tối đêm dạ vũ hôm nào, khi nàng được

trở thành, dù chỉ trong một buổi tối, một tiểu thư trong giới thượng lưu, người có quyền để mơ tưởng đến một tương lai với Benedict Bridgerton.

Chàng cư xử như thể chàng thực sự yêu thích nàng và thích thú với sự bầu bạn của nàng. Mà cũng có lẽ là chàng thích thật. Nhưng đó lại là điều tàn nhẫn nhất, bởi chàng đang làm nàng yêu chàng, làm một phần nhỏ nhỏ nào đó trong nàng nghĩ rằng nàng có quyền để được mơ về chàng.

Và rồi, chán chường, nàng lại phải nhắc nhở bản thân nhớ về hiện thực, và điều đó thật quá đau đớn.

“Ồ, cháu đây rồi, Sophie !”

Sophie ngược mắt nhìn lên, mắt nàng vốn đang lơ đãng nhìn theo vết nứt trên sàn gỗ, và nhìn thấy Bà Crabtree đang đi xuống cầu thang sau nàng.

“Chào bác, bác Crabtree,” Sophie nói. “Món thịt hầm thế nào rồi ạ ?”

“Cũng thường thường thôi,” Bà Crabtree lơ đãng nói. “Chúng ta hơi thiếu chút cà rốt, nhưng ta nghĩ món thịt vẫn sẽ rất ngon thôi. Thế cháu có thấy Ngài Bridgerton đâu không ?”

Sophie chớp mắt ngạc nhiên trước câu hỏi đó. “Trong phòng của ngài ấy. Chỉ mới vài phút trước thôi mà ạ.”

“Hừm thế thì, lúc này ngài ấy không có đó.”

“Cháu nghĩ ngài ấy đang cần phải dùng đến cái bờ.”

Bà Crabtree còn chẳng đỏ mặt một tí nào cả, đây cũng chỉ là kiểu trò chuyện mà những người hầu thường nói về chủ của họ mà thôi. “Vậy ư, nếu ngài ấy có phải dùng nó, thì ngài ấy cũng không hề dùng nó, nếu cháu hiểu ý ta muốn nói gì,” bà ấy nói. “Căn phòng có mùi thoáng thoáng như trong một ngày mùa xuân vậy.”

Sophie nhúm mày. “Và ngài ấy không có ở đó ?”

“Chẳng thấy đến một sợi tóc.”

“Cháu chẳng thể tưởng tượng ra ngài ấy có thể đi đâu cả.”

Bà Crabtree chống tay lên cái hông búng bính của bà. “Ta sẽ tìm dưới nhà còn cháu tìm trên gác. Một trong hai ta rồi sẽ tìm thấy ngài ấy thôi.”

“Cháu không chắc đó là một ý hay đâu ạ, bác Crabtree. Nếu ngài ấy rời phòng, thì có lẽ ngài ấy có lý do riêng của mình. Và hơn thế nữa, ngài ấy có lẽ không muốn bị tìm thấy.”

“Nhưng ngài ấy vẫn còn ốm,” Bà Crabtree cự nự.

Sophie cân nhắc về điều đó, rồi nhớ lại hình ảnh mặt chàng trong đầu. Da chàng đã lại lên màu và chàng thì chẳng trông mệt mỏi một tí nào cả. “Cháu không chắc về điều đó lắm đâu, bác Crabtree,” cuối cùng nàng nói. “Cháu nghĩ ngài ấy cố tình giả vờ ốm đấy.”

“Đừng có ngốc thế,” Bà Crabtree giễu. “Ngài Bridgerton sẽ chẳng bao giờ làm những việc như thế đâu.”

Sophie nhún vai. “Cháu không nên nghĩ như thế, nhưng thực sự thì, ngài ấy trông chẳng còn ốm đau tí nào cả.”

“Đó chắc chắn là nhờ thuốc bổ của ta,” Bà Crabtree nói với một cái gật tự tin. “Ta đã nói với cháu rồi chúng sẽ làm ngài ấy khỏe nhanh hơn.”

Sophie đã nhìn thấy Ông Crabtree đổ mấy liều thuốc bổ đó vào mấy bụi hồng ngoài hậu cửa sổ, đồng thời cũng thấy chuyện gì diễn ra sau đó với chúng. Và nó thì chẳng phải là một hình ảnh đẹp để gì đâu. Làm thế nào mà nàng lại xoay sở để tươi cười và gật đầu đồng ý, nàng chẳng thể biết.

“Dù sao thì, ta cũng muốn biết được ngài ấy đi đâu mất rồi,” Bà Crabtree nói tiếp. “Ngài ấy không nên rời khỏi giường, và ngài ấy biết điều đó.”

“Cháu chắc là ngài ấy sẽ về nhanh thôi,” Sophie xoa dịu. “Trong lúc đó, bác có cần giúp gì trong bếp không ạ?”

Bà Crabtree lắc đầu. “Không, không. Tất cả những gì món hầm đó cần là được nấu lên. Và bên cạnh đó, Ngài Bridgerton cũng đã rầy la ta vì tội cho phép cháu làm việc rồi.”

“Nhưng –”

“Không có tranh cãi gì đâu nhé, cô bé,” Bà Crabtree ngắt ngang. “Ngài ấy đúng, tất nhiên. Cháu là khách ở đây, và đáng ra cháu chẳng cần phải nhúc nhích đến một cái ngón tay.”

“Cháu không phải là khách,” Sophie phản đối.

“Ồ. vậy thì, cháu là gì?”

Câu đó làm Sophie hơi khựng lại. “Cháu không biết,” cuối cùng nàng nói. “nhưng chắc chắn là cháu không phải là khách. Một vị khách sẽ ... Một vị khách nên ...” nàng nhún vai để cố làm rõ ý nghĩ và cảm giác của mình. “Cháu cho rằng một vị khách phải là một ai đó cùng giai cấp xã hội, hoặc ít nhất là gần sát với. Một vị khách phải làm một ai đó người mà chưa bao giờ phải đợi cửa một người khác, hoặc phải lau sàn nhà, hay cọ sạch một cái bô chẳng hạn. Một vị khách phải là người –”

“Bất kỳ ai mà chủ nhà chọn để mời đều là một vị khách cả,” Bà Crabtree vắn lại.

“Đó là nét đẹp của việc là chủ nhà. Người đó có thể làm bất kỳ điều gì mà người đó muốn. Và cháu, cô bé, cháu phải ngừng ngay việc tự coi thường mình đi. Nếu Ngài Bridgerton chọn coi cháu là một vị khách, thì cháu nên chấp nhận cách nhìn của ngài ấy và tự vui vẻ bản thân. Lần cuối cùng cháu được sống thoải mái mà không phải động đậy một ngón tay để làm việc là bao giờ?”

“Ngài ấy không thể hoàn toàn coi cháu là một vị khách được,” Sophie lặng lẽ nói. “Nếu ngài ấy làm thế, ngài ấy đã phải sắp xếp một người đi kèm để bảo vệ danh dự của cháu rồi.”

“Cứ như là ta sẽ cho phép bất kỳ điều gì không đẹp diễn ra dưới mái nhà của ta ấy,” Bà Crabtree nổi giận.

“Tất nhiên là bác sẽ không làm thế,” Sophie dỗ dành bà. “Nhưng khi dính đến danh dự của một ai đó, thì cái vỏ bên ngoài cũng quan trọng như cái lõi bên trong vậy. Dưới con mắt xã hội, một quản gia không đủ tư cách như một người đi kèm, bất kể đức hạnh của người quản qua đó nghiêm khắc và chặt chẽ đến thế nào.”

“Nếu điều đó đúng,” Bà Crabtree cự nự, “vậy thì cháu cần một người đi kèm, Sophie ạ.”

“Đừng ngốc thế bác. Cháu không cần một người đi kèm bởi vì cháu không thuộc tầng lớp của ngài ấy. Không ai để tâm nếu một người hầu gái sống và làm việc dưới mái nhà của một người đàn ông độc thân. Sẽ chẳng có ai nghĩ xấu về cô ta cả, và chắc chắn rằng sẽ chẳng có ai cân nhắc cô ta với hôn nhân khi mà họ cho rằng cô ta đã bị hủy hoại cả.” Sophie nhún vai. “Đó là cách mà mọi thứ diễn ra. Và rõ ràng đó là cách mà Ngài Bridgerton nghĩ, dù ngài ấy có thừa nhận điều đó hay không, bởi ngài ấy chưa bao giờ từng nói một lời nào về việc có đúng đắn không khi để cháu ở lại đây.”

“Dù thế, ta vẫn không thích điều này,” Bà Crabtree tuyên bố. “Ta không thích nó một chút nào.”

Sophie chỉ mỉm cười, bởi thật ngọt ngào làm sao khi bà ấy quan tâm đến nàng.

“Cháu nghĩ cháu sẽ đi dạo một chút,” nàng nói, “miễn là bác chắc chắn rằng bác không cần giúp gì trong bếp hết. Và,” nàng thêm vào với một nụ cười nhăn nhó ranh mãnh, “miễn là cháu vẫn còn ở trong cái vị trí kỳ lạ, mơ hồ này. Cháu có thể không phải là một vị khách, nhưng đây là lần đầu tiên trong nhiều năm rồi cháu không phải là một người hầu, và cháu sẽ hưởng thụ thời gian rảnh rỗi này của cháu cho đến phút cuối cùng.”

Bà Crabtree cho nàng một cái vỗ vai thân mật. “Cứ thế đi, Sophie. Và nhớ hái cho ta vài bông hoa khi cháu nhón nha ngoài đó.”

Sophie toe toét cười và hướng ra ngoài cửa trước. Hôm nay là một ngày nắng đẹp, và ấm áp, phẳng phất xung quanh là mùi hương thơm ngát của những nụ hoa đầu xuân. Nàng không thể nhớ lại được lần cuối nàng được nhẹ nhàng dạo bước và hưởng thụ không khí trong lành như thế này là bao giờ.

Benedict từng kể cho nàng nghe về một cái hồ nhỏ gần đây, và nàng nghĩ nàng có thể thông thả dạo chơi về phía đó, thậm chí có lẽ nàng còn sẽ ngâm chân mình dưới nước nếu nàng cảm thấy đặc biệt có hứng nữa.

Nàng mỉm cười nhìn lên ánh mặt trời chói chang. Không khí có thể ấm áp, nhưng nước thì chắc chắn là vẫn còn buốt lạnh. Dù vậy, nó vẫn sẽ thật tuyệt. Bất kỳ điều gì cũng sẽ đều tuyệt vời trong khoảng thời gian rảnh rỗi và những khoảnh khắc bình yên dịu ngọt này.

Nàng dừng lại một chốc, nhíu mày trầm ngâm khi nàng nhìn về phía đường chân trời. Benedict đã từng nhắc rằng cái hồ nằm ở phía Nam ngôi nhà, phải không nhỉ ? Lộ trình đi về phía Nam bây giờ sẽ dẫn nàng thẳng qua một khoảng rừng khá là rậm rạp nhưng một cuộc đi bộ đường dài chắc chắn cũng chẳng đến nỗi giết nàng đâu.

Sophie luồn lách qua rừng cây, bước qua những rễ cây rỗng rỗng, đẩy sang bên những nhánh cây mọc thấp, để chúng bật lại đằng sau nàng với những cái thả cổ ý. Ánh mặt trời rọi qua những tán lá phía trên nàng, soi tỏ những bụi bặm trong không khí.

Về phía xa xa, nàng có thể thấy rõ ràng, thứ mà nàng cho rằng đó chắc phải là cái hồ. Và khi nàng đến gần hơn, nàng thấy được những tia sáng lấp lánh nơi ánh mặt trời phản chiếu xuống làn nước, và nàng thở ra thỏa mãn, mãn nguyện vì biết rằng nàng đã đi đúng đường. Nhưng khi nàng tiến đến gần hơn nữa, nàng nghe thấy tiếng ai đó đang té nước, và nàng nhận ra trong hoảng sợ và tò mò rằng nàng không một mình nơi đây.

Nàng chỉ cách mép hồ khoảng mười feet hoặc hơn, khá dễ dàng để nhìn xem ai đang ở trong mặt nước, vì vậy nàng nhanh chóng len lén nép sau thân cây của một cây sồi to tướng. Nếu nàng có một cái xương biết điều nào trong người, thì nàng phải quay lưng lại và chạy thẳng về phía ngôi nhà, nhưng nàng lại không thể ngăn bản thân len lén trộm qua cái cây và ngó xem ai lại đủ điên để dìm mình trong hồ nước dưới tiết trời thế này.

Với một chuyển động từ từ lặng lẽ, nàng len nhếch đầu ra khỏi cái cây, cố giấu mình nhiều nhất có thể.

Và nàng nhìn thấy một người đàn ông.

Một người đàn ông trần truồng.

Một trần truồng...

Benedict ?(sắp có chuyện hay ho rồi)

11. Chương 11

Cuộc chiến giành người hầu bùng nổ ở London. Quý bà Penwood gọi Phu nhân Featherington là đồ trộm cắp nham hiểm ngay trước mặt không dưới ba vị mệnh phụ, trong đó có cả vị thái tử tước phu nhân Bridgerton nổi tiếng !

Phu nhân Featherington đáp lại bằng việc gọi nhà của Quý bà Penwood chẳng hơn gì là một trại tế bần, rồi dẫn ra những chi tiết về sự ngược đãi đối với cô hầu phòng của bà ấy (cô gái với cái tên, như Bốn tác giả được biết, không phải là Estelle như lời tuyên bố trước đó, và hơn thế nữa, cô gái cũng không phải đến từ nước Pháp. Cô gái đó tên là Bess, và cô ấy đến từ Liverpool.)

Quý bà Penwood đã hiện ngang rời khỏi cuộc đấu khẩu trong cơn tức tối, theo sát theo bà là con gái của bà ấy, tiểu thư Rosamund Reiling. Cô con gái kia của Quý bà Penwood, Posy (người đang mặc một bộ đầm màu xanh lá không thích hợp chút nào) nán lại phía sau với một ánh nhìn xin lỗi trong mắt cho đến khi vị mẫu thân của cô ấy quay lại, chộp lấy ống tay váy của cô, và kéo cô đi khỏi.

Bốn tác giả chắc chắn không phải là người lập ra danh sách khách mời trong những bữa tiệc, nhưng thật khó để tưởng tượng ra cảnh nhà Penwood được mời đến buổi dạ hội tới của Phu nhân Featherington.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 7 tháng 5 năm 1817.

Thật là sai trái khi nàng ở lại.

Rất sai trái.

Cực kỳ, cực kỳ sai trái.

Vậy mà nàng vẫn chẳng nhúc nhích một inch nào.

Nàng đã tìm thấy một tảng đá rộng, tròn nhẵn, gần như bị che khuất bởi một bụi cây thấp và khá rậm rạp, sau đó nàng ngồi xuống, và không một lần nào rời mắt khỏi (thân hình) chàng.

Chàng trần truồng. Nàng vẫn chưa hẳn tin vào những gì mình nhìn thấy.

Chàng đang, tất nhiên là, vẫn có vài phần chìm dưới nước, với mặt nước gợn sóng lăn tăn ngang lồng ngực chàng.

Phần thấp hơn – nàng choáng váng nghĩ - phần thấp hơn thì ...

Có lẽ nếu nàng thành thật với bản thân, nàng sẽ phải sửa lại cái ý nghĩ trước đó của nàng thành : Chàng, không may chút nào, đang gần như chìm dưới mặt nước.

Sophie thì rất là ngây thơ trong sáng... ừ, thì, gần như ngây thơ trong sáng, nhưng kệ hết mấy thứ đó đi, nàng đang rất chi là tò mò, và nàng thì cũng vốn nửa đường yêu người đàn ông này rồi. Thế thì liệu có hư hỏng không khi ước có một cơn gió thật lớn, đủ lớn để tạo ra một đợt triều cường nhỏ và thổi bay thì chỗ nước đang che phủ cơ thể chàng rồi đổ chỗ nước đó ra chỗ nào đó khác ? Bất kỳ chỗ nào đó khác ?

Thôi được rồi, điều đó là hư hỏng. Nàng đang rất hư hỏng, và nàng không quan tâm.

Nàng đã dùng cả đời mình đứng trên con đường an toàn, con đường cẩn trọng. Chỉ duy nhất có một đêm trong cuộc đời ngắn ngủi của nàng, nàng mới ném hết mấy cái thứ cẩn trọng đó cho gió cuốn đi. Và đêm đó đã là đêm xúc động nhất, huyền diệu nhất, và tuyệt vời nhất trong đời nàng.

Vì vậy nàng quyết định ngồi lại đúng chỗ nàng đang ngồi, và nhìn hết những gì nàng có thể nhìn. Dù sao nàng cũng chẳng có gì để mất. Nàng chẳng có việc làm, chẳng có viễn cảnh gì cho tương lai ngoài lời hứa của Benedict là sẽ tìm cho nàng một vị trí trong nhà của mẹ chàng (và dù sao thì nàng cũng có cảm giác rằng đó sẽ là một ý kiến vô cùng tồi tệ rồi)

Bởi vậy nàng ngồi lại, cố không động đậy một cái sợi cơ nào của cơ thể, và giữ cho mắt nàng mở to, mở thật to.

Benedict chưa bao giờ là một người mê tín cả, và chàng chắc chắn rằng chàng chưa bao giờ nghĩ chàng có cái gì đó, ừm, liên quan đến giác quan thứ sáu cả, nhưng cũng có một hay hai lần trong đời chàng, chàng trải nghiệm qua một cảm giác nhận biết đầy lên kỳ lạ, một kiểu cảm giác râm ran thần bí báo trước với chàng rằng có gì đó quan trọng sắp xảy đến.

Lần đầu tiên là vào ngày cha chàng mất. Chàng chưa bao giờ từng kể với ai khác về điều này cả, kể cả với anh trai chàng Anthony, người đã bị tàn phá đến cùng cực bởi cái chết của cha họ, nhưng đúng là chiều hôm đó, khi chàng và Anthony cưỡi ngựa qua cánh đồng của Kent trong một cuộc đua ngựa ngốc nghếch nào đó, đột nhiên chàng cảm thấy một cảm giác kỳ quặc, tê cóng buốt lên từ tay và chân chàng, theo sau đó là những tiếng đập thình thịch lạ kỳ nhất nổi lên trong đầu chàng. Nó không đau, hoàn toàn, nhưng như thể nó đã hút hết không khí ra khỏi lồng ngực chàng và bỏ lại chàng với một cảm giác kinh hoàng dữ dội nhất mà chàng chưa bao giờ từng tưởng tượng ra được.

Chàng thua cuộc đua, tất nhiên; thật khó để cầm cương khi những ngón tay từ chối hoạt động hoàn toàn. Và khi chàng về đến nhà, chàng tìm ra rằng nỗi kinh hoàng đó của chàng không phải là vô cớ. Cha chàng đã chết, ông ngã xuống sau khi bị chích bởi một con ong. Benedict bây giờ vẫn khó để tin được rằng một người đàn ông khỏe mạnh và đầy sức sống như cha chàng lại có thể bị chết bởi một con ong, nhưng lại chẳng hề có lời giải thích nào khác cả.

Lần thứ hai nó xảy ra, tuy nhiên, cảm giác lại hoàn toàn khác biệt. Đó là buổi tối diễn ra buổi vũ hội hóa trang của mẹ chàng, ngay trước khi chàng nhìn thấy người con gái trong bộ váy màu bạc ấy. Cũng như lần trước, cảm giác ấy buốt lên từ tay và chân chàng, nhưng thay vì cảm thấy tê cóng, lần này chàng lại cảm nhận được một cảm giác râm ran lạ kỳ, như thể chàng đột nhiên vừa mới sống lại sau hàng năm trời mộng du.

Rồi chàng quay người và nhìn thấy nàng, và chàng biết, chàng biết nàng là lý do để chàng có mặt tối đó, là lý do để chàng sống nơi đây, đất Anh này; quí thật, nàng là lý do để chàng có mặt trên đời.

Tất nhiên, sau đó nàng đã bỏ đi và chứng minh rằng chàng đã sai bằng cách biến mất vào trong không khí, nhưng khi đó chàng đã tin tất cả những điều ấy, và nếu như nàng cho chàng một cơ hội, chàng đã có thể chứng minh tất cả cho nàng.

Còn lúc này, khi chàng đứng đây, trong một cái hồ nước, với những đợt sóng bập bênh nơi bụng chàng, ngay trên rốn chàng, và một lần nữa chàng lại bị điểm vào bởi cái cảm giác kỳ quặc rằng bằng cách nào đó chàng đang trở nên thực sự được sống hơn chàng vừa mới một giây trước đó. Đó là một cảm giác tuyệt vời, một nỗi xúc cảm kích thích khiến chàng không kịp thở.

Nó y như trước đây. Khi chàng gặp nàng.

Có gì đó sắp sửa xảy ra, hoặc có ai đó đang ở gần chàng.

Và đời chàng lại sắp đổi thay.

Và chàng thì ở đây, chàng nhận ra với đôi môi giật giật đầy chàm chọc, trần trụi như ngày chàng vừa mới sinh. Và điều này thì chính xác là chẳng đặt một người đàn ông vào tình trạng có lợi thế nhất, ít nhất là không phải khi anh ta nằm giữa những cái chần lưa cùng với một cô nàng quyến rũ nằm bên cạnh.

Hoặc ở bên dưới.

Chàng bước thêm một bước nữa để dấn sâu người xuống nước hơn một chút, lớp bùn dưới đáy hồ quánh quanh những ngón chân chàng. Lúc này khi nước với cao hơn một vài inch, khiến chàng bị cóng như quỳ vậy, nhưng ít nhất chàng gần như được che thân, ồm ồm hết.

Chàng lướt nhìn quanh bờ hồ, rồi nhìn lên trên những rặng cây và nhìn xuống những bụi rậm. Phải có ai đó ở đây. Chẳng thể có gì khác để có thể gây ra cái cảm giác kỳ lạ, râm ran đang lan tỏa khắp cơ thể chàng thể này.

“Ai ở ngoài đó?” chàng lớn tiếng.

Không có câu trả lời. Chàng cũng chẳng thực sự mong chờ có một lời trả lời, nhưng dù sao cũng đáng để thử mà.

Chàng nheo mắt lại khi nhìn ngó tìm kiếm qua bờ hồ lần nữa, quay đúng ba trăm sáu mươi độ khi chàng chăm chú tìm kiếm xem có bất kỳ dấu hiệu của sự chuyển động nào không. Chàng chẳng nhìn thấy gì cả ngoài những tán lá rào rạc dưới gió, nhưng khi chàng ngó quanh cả khu vực xung, bằng cách nào đó chàng biết.

“Sophie!”

Chàng nghe thấy một tiếng thở hắt ra, theo sau đó là tiếng rộn rạo to tướng.

“Sophie Beckett,” chàng hét, “nếu cô chạy khỏi ta ngay lúc này, ta thề ta sẽ đuổi theo cô đấy, và ta sẽ chẳng phí phạm thời gian để mặc quần áo vào đâu đấy.”

Những tiếng động vang từ bờ hồ trở nên chậm hơn.

“Ta sẽ bắt kịp được cô đấy,” chàng tiếp, “vì ta khỏe hơn và nhanh hơn. Và ta rất có thể sẽ cảm thấy bị buộc phải vật cô xuống đất, chỉ để chắc chắn rằng cô sẽ không chạy thoát được đấy.”

Tiếng chuyển động của nàng dừng lại.

“Tốt,” chàng nói. “Ra đi.”

Nàng không làm thế.

“So-phie,” chàng cảnh cáo.

Sau một nhịp lặng thình, theo sau đó là tiếng bước chân chậm chạp lưỡng lự, và rồi chàng thấy nàng, đứng đó bên bờ hồ trong một trong những cái váy kinh khủng mà chàng muốn nhận chìm xuống tận đáy sông Theme.

“Cô đang làm gì ở đây hả ?” chàng gặng.

“Tôi đi bộ. Thế ngài làm gì ở đây ?” nàng vặn lại. “Ngài đang bị ốm. Cái đó” – nàng vẫy vẫy tay về phía chàng và, bằng cách duỗi tay, về phía cái hồ - ”chẳng thể nào tốt cho ngài cả.’

Chàng lờ đi câu hỏi của nàng và nhận định. “Cô theo dõi ta đấy à ?”

“Tất nhiên không,” nàng đáp, và chàng tin nàng. Chàng không nghĩ rằng nàng có tài diễn xuất sắc đến mức có thể nói dối với bộ mặt thế kia.

“Tôi chẳng bao giờ bám theo ngài đến chỗ ngài tắm cả,” nàng tiếp tục phân trần. “Như thế sẽ chẳng đứng đắn chút nào cả.”

Và chính lúc đó mặt nàng đỏ lên như gấc vậy, bởi cả hai người bọn họ đều biết nàng chẳng có lý lẽ gì để bào chữa trong vấn đề này cả. Nếu nàng thực sự để ý đến những vấn đề lễ nghi đứng đắn, nàng đã phải rời khỏi bờ hồ ngay khi nàng thấy chàng, dù vô tình thấy hay không cũng thế.

Chàng nâng một bàn tay lên khỏi mặt nước và chỉ thẳng về phía nàng, rồi quay quay cổ tay khi chàng ra hiệu cho nàng quay người lại.

“Quay lưng lại trong khi cô chờ ta,” chàng ra lệnh. “Ta chỉ mất một lúc để mặc lại quần áo thôi.”

“Tôi sẽ về nhà ngay lúc này,” nàng đề nghị. “Và ngài sẽ tiếp tục được tận hưởng khoảng thời gian riêng tư của mình, và ..”

“Cô ở nguyên đó,” chàng kiên quyết nói.

“Nhưng –”

Chàng khoanh tay ngang ngực. “Trông ta có giống người có tâm trạng để mà tranh cãi lại không ?”

Nàng nhìn chàng hậm hực.

“Nếu cô mà dám chạy,” chàng cảnh cáo, “ta sẽ bắt cô lại đấy.”

Sophie đo lường bằng mắt khoảng cách giữa họ, rồi cố ước đoán khoảng cách từ đây về đến Nhà Tranh Của Ta. Nếu chàng ngưng lại để mặc quần áo, nàng có lẽ sẽ có cơ để thoát được, nhưng nếu chàng không..

“Sophie,” chàng nói, “Ta gần như có thể nhìn thấy hơi nước bốc ra từ tai cô. Đừng có mất công tính toán vô ích nữa và làm như ta bảo đi.”

Một bàn chân của nàng giật giật. Bất kể là nó (cái bàn chân ấy) định dậm bước chạy về nhà hay chỉ đơn thuần là để quay lại, nàng chẳng bao giờ biết.

“Ngay bây giờ,” chàng lệnh.

Với một cái thở dài to tướng và một tiếng lầu bầu bực bội, Sophie khoanh tay và quay người lại để nhìn chằm chằm vào một cái hốc của một cái thân cây trước mặt nàng như thể cuộc đời nàng phụ thuộc vào việc đó vậy. Cái người đàn ông quái đản đó chẳng yên lặng chút nào khi anh ta làm việc của mình cả, và nàng thì lại gần chẳng thể ngăn bản thân ngừng lắng nghe và cố xác định từng tiếng loạt xoạt phát ra từ đằng sau lưng nàng là gì.

Bây giờ thì chàng đang rời khỏi mặt nước, a, còn bây giờ thì chàng lại đang với đến cái quần của chàng, tiếp nữa chàng lại....

Chẳng ổn chút nào. Nàng có một trí tưởng tượng vô cùng xấu xa hư hỏng và chẳng thể làm được gì với nó cả.

Đáng ra chàng nên để nàng quay trở lại chỗ ngôi nhà. Thay vì thế nàng lại bị bắt đứng đây để đợi, đợi chàng mặc quần áo. Da nàng như có lửa, và nàng chắc chắn rằng má nàng chắc phải ửng lên đến tám sắc đỏ khác nhau. Nếu là một quý ngài thì chàng đã để nàng chạy về phòng mình và giấu mặt ít nhất là trong ba ngày với hy vọng rằng chàng sẽ quên hết tất cả mọi chuyện đáng xấu hổ này đi. Nhưng Benedict Bridgerton rõ ràng là cương quyết không định làm một quý ông vào buổi chiều hôm nay, bởi khi nàng mới nhúc nhích có một bàn chân - chỉ để duỗi ngón chân nàng thôi, thứ mà đang dần ngủ quên trong giày nàng ấy, thật sự chỉ có thể thôi - thế mà chỉ đến nửa giây sau nàng đã nghe thấy chàng gầm, “Đừng có hòng mà nghĩ đến việc bỏ chạy.”

“Tôi không có !” nàng cự lại. “Bàn chân tôi đang sắp ngủ gật ở đây đây này. Và nhanh lên chứ ! Ngài chẳng thể mất nhiều thời gian đến thế để mặc đồ vào.”

“Ồ ?” chàng dài giọng.

“Ngài làm thế cốt để hành hạ tôi,” nàng lầu bầu.

“Cô được tự do quay người lại bất kỳ lúc nào mà,” chàng nói, nàng thề có thể nghe thấy tiếng cười khà ồ trong giọng chàng. “Ta bảo đảm với cô rằng khi ta đề nghị cô quay lưng lại chỉ vì nghĩ cho cô thôi, chứ chẳng phải cho ta đâu,”

“Tôi ổn với chỗ của mình lúc này,” nàng ầm ức đáp.

Sau khoảng ba phút, nhưng cứ như là cả giờ đồng hồ vậy, nàng nghe thấy chàng nói, “Cô có thể quay người lại được rồi đấy.”

Sophie gần như là sợ phải làm thế. Chàng có cái thứ hài hước ngang ngạnh và chàng có lẽ sẽ bảo nàng quay người lại nhưng lại vẫn chưa mặc xong quần áo.

Nhưng nàng quyết định tin chàng – dù sao, nàng buộc phải thừa nhận rằng, nàng cũng chẳng có nhiều lựa chọn trong vấn đề này – và vì vậy, nàng quay người lại.

Cho sự nhẹ nhõm của nàng, và nếu nàng thực sự thành thật với bản thân, nàng cũng có chút hụt hẫng đấy, chàng đã ăn vận lại đầy đủ, ngoại trừ những chỗ mà nước khiến cho lớp vải trên người chàng bám dính vào da chàng.

“Tại sao ngài không để tôi về chỗ ngôi nhà ?” nàng hỏi.

“Ta muốn cô ở đây,” chàng nói.

“Nhưng tại sao ?” nàng khẳng khái.

Chàng nhún vai. “Ta không biết. Để trừng phạt chẳng, vì dám nhìn trộm ta ấy.”

“Tôi không c-” lời phủ nhận của Sophie tự động bật ra, nhưng nàng kịp ngăn mình nói tiếp, bởi rõ ràng là nàng đã nhìn lên chàng còn gì.

“Cô nàng thông minh.”

Nàng cau có quắc mắt nhìn chàng. Nàng muốn nói vặn lại bằng một câu gì đó châm biếm và dí dỏm, nhưng nàng có một cảm giác rằng bất kỳ cái gì phát ra từ miệng nàng ngay lúc này sẽ chỉ khiến nàng xấu hổ thêm mà thôi, vì vậy nàng ngậm miệng lại. Thà làm một con ngốc câm còn hơn làm một con ngốc nói nhiều.

“Rất là xấu khi nhìn trộm chủ nhà đấy,” chàng nói, chống tay lên hông và bằng cách nào đó xoay sở để trông vừa quyền hành vừa thư giãn cùng lúc.

“Chỉ là do vô tình mà thôi,” nàng cầu nhàu.

“Oh, ta tin đúng là chỉ do vô tình,” chàng nói. “Tuy nhiên ngay cả khi cô không cố ý nhìn trộm ta, thì rõ ràng là khi cơ hội bò đến, cô đã tóm lấy nó.”

“Và ngài cho rằng lỗi là ở tôi ?”

Chàng cười nhún nhử. “Thực ra là không. Ta cũng sẽ làm y như thế nếu có dịp.”

Mồm nàng há hốc.

“Ooo, đừng giả vờ làm ra vẻ bị xúc phạm thế chứ,” chàng nói.

“Tôi không có giả vờ.”

Chàng dướn người tới gần hơn thêm một tấc. “Nói thật nhé, ta thấy khá là hãnh diện đấy.”

“Đó chỉ là do tò mò thôi,” nàng cau có. “Tôi bảo đảm với ngài đấy.”

Cái nụ cười mỉm chi của chàng lại càng quỷ quyệt hơn nữa. “Vậy là cô đang nói với ta rằng cô sẽ nhìn trộm bất kỳ người đàn ông trần truồng nào mà cô gặp ?”

“Tất nhiên không !”

“Như ta đã nói,” chàng dài giọng, tựa người vào một cái cây, “ta hơi bị hãnh diện đấy.”

“Được rồi, vậy chúng ta đã giằng xé mọi thứ xong xuôi,” Sophie nói với một cái khịt mũi, “Tôi sẽ về lại Nhà Tranh Cửa Ngải.”

“Ta không nghĩ thế đâu,” chàng nói.

Sophie quay lưng lại với một cái thở dài chán nản. “Ngài vốn đã làm tôi xấu hổ đến mức không thể tưởng nổi rồi. Ngài còn định làm gì với tôi nữa đây ?”

Thật chậm rãi, chàng từ từ quay người nàng lại về phía chàng. “Đó là một câu hỏi vô cùng thú vị đấy,” chàng thì thầm.

Sophie cố để chạm gót chân nàng xuống đất, nhưng nàng chẳng đầu lại được với vòng tay kìm kẹp của chàng. Nàng lảo đảo một chút, rồi tìm thấy bản thân chỉ cách chàng có vài inch. Bầu không khí xung quanh đột nhiên trở nên nóng hơn, rất nóng là đằng khác, và Sophie có một cảm giác kỳ dị rằng nàng đã không còn biết làm thế nào để chân và tay nàng hoạt động nữa. Da nàng đang râm ran ngứa, tim nàng thì đập điên cuồng, và cái người đàn ông đáng ghét này thì cứ nhìn nàng chằm chằm, chẳng hề nhúc nhích đến một sợi cơ hay kéo hẳn nàng vào người chàng.

Cứ nhìn nàng chằm chằm, vậy thôi.

“Benedict ?” nàng khê khàng, quên mất rằng nàng vẫn luôn gọi chàng là Ngài Bridgerton.

Chàng mỉm cười. Đó là một nụ cười nhỏ nhẹ thấu hiểu, loại nụ cười khiến nàng lạnh hết cả xương sống lên.

“Ta thích khi nàng gọi tên ta,” chàng nói.

“Em vốn không định thế,” nàng thú nhận.

Chàng khê chạm đầu ngón tay lên bờ môi mềm mại của nàng. “Shhh,” chàng cất tiếng. “Đừng nói với ta về điều đó. Nàng không biết rằng đó không phải là điều mà một người đàn ông muốn lắng nghe sao ?”

“Em không có nhiều kinh nghiệm với đàn ông,” nàng nói.

“A, đó chính là điều mà một người đàn ông muốn nghe đấy.”

“Thật sao ?” nàng ngờ ngợ hỏi. Nàng biết rằng đàn ông thì muốn vợ mình còn trinh trắng, nhưng Benedict vốn đâu có định cưới một người như nàng làm vợ.

Chàng chạm nhẹ vào má nàng. “Đó là điều mà ta muốn nghe từ nàng.”

Một luồng không khí nhẹ lướt qua môi Sophie khi nàng thở mạnh. Chàng đang định hôn nàng !

Chàng sắp hôn nàng. Và đó là điều tuyệt vời nhất cũng như kinh khủng nhất có thể xảy ra.

Nhưng, ôi, nàng muốn trải nghiệm nụ hôn này làm sao.

Nàng biết nàng sẽ phải hối tiếc vào ngay sáng hôm sau. Và nàng bật ra một tiếng cười ghen ngào. Nàng đang đùa với ai đây ?

Nàng sẽ hối tiếc nó ngay trong mười phút tiếp theo. Nhưng nàng đã sử dụng quãng thời gian suốt hai năm qua để nhớ về cảm giác được ở trong vòng tay chàng, và nàng không chắc rằng nàng có thể vượt qua được quãng đời còn lại của nàng mà không có thêm ít nhất là một kỷ ức nữa để giữ nàng đi tiếp.

Ngón tay chàng lướt từ má lên đến nơi thái dương của nàng, và rồi từ đó chàng nhẹ vuốt qua đôi lông mày, khẽ vén qua những lọn tóc mai, rồi e ấp nơi sống mũi của nàng. “Thật đẹp,” chàng dịu dàng cất tiếng, “như một nàng công chúa bước ra từ truyện cổ thần tiên. Đôi khi ta nghĩ nàng không thể nào là thật được.”

Nàng chẳng thể làm gì ngoài hơi thở dồn dập.

“Ta nghĩ ta sắp hôn nàng,” chàng thăm thì.

“Ngài nghĩ ?”

“Ta nghĩ ta phải hôn nàng,” chàng nói, nhìn chàng như thể tự chàng cũng không thể tin vào chính lời của chàng. “Nó như thể việc hít thở vậy. Ta chẳng có lựa chọn nào khác cả.”

Nụ hôn của Benedict dịu dàng đến nhức nhối. Bờ môi chàng khẽ lướt qua mơn trớn đôi môi hồng mềm mại của nàng trong sự khẽ khàng dịu ngọt. Có gì đó trong nụ hôn ấy khiến nàng mờ mắt và lịm đi. Sophie nín lấy bờ vai chàng, tự hỏi tại sao nàng lại cảm thấy choáng váng và lạ lẫm đến thế, và rồi đột nhiên nàng nhận ra –

Nó cũng giống như trước đây vậy.

Cái cách mà môi chàng dịu dàng ngọt ngào ve vuốt đôi môi nàng, cái cách mà chàng nhẹ nhàng kích thích, hơn là buộc nàng phải phản ứng – nó y hệt trước đây, khi chàng hôn nàng trong buổi dạ vũ hôm nào. Sau hai năm dang dở mộng tưởng và nhung nhớ, cuối cùng Sophie cũng đã được sống lại trong khoảnh khắc đẹp đẽ và tinh tế nhất trong cuộc đời nàng.

“Nàng đang khóc,” Benedict nói, khẽ chạm vào bầu má ửng hồng của nàng.

Sophie chớp mắt, rồi vươn tay xóa nhòa đi dòng lệ đang tuôn rơi mà chính nàng cũng không nhận ra.

“Nàng có muốn ta dừng lại không ?” chàng khẽ khàng.

Nàng lắc. Không, nàng không muốn chàng dừng lại. Nàng muốn được nếm trải nụ hôn của chàng lần nữa, nàng muốn chàng hôn nàng y như cách mà chàng đã làm tại buổi dạ vũ năm đó, cái cách mà sự mơn trớn dịu dàng đưa đường cho niềm đam mê bùng cháy. Và nàng muốn chàng hôn nàng nhiều hơn nữa, bởi vì lần này chuông đồng hồ sẽ không phải điểm mười hai tiếng, và nàng sẽ không phải bỏ chạy.

Nàng muốn chàng biết nàng là người con gái buổi tối hôm đó. Và nàng lại nguyện cầu đến tuyệt vọng rằng chàng sẽ không bao giờ nhận ra nàng. Rồi nàng đang bối rối phân vân đến nhói đau, và

Và chàng hôn nàng.

Thực sự hôn nàng, với đôi môi sục sôi và đầu lưỡi kiếm tìm, với tất cả những đam mê và ham muốn mà một người con gái có thể mong mỏi. Chàng khiến nàng cảm thấy mình thật đẹp đẽ, quý báu và vô giá. Chàng xử sự với nàng như với một người phụ nữ thực sự, chứ không phải một con nhò phục vụ nào đó, và cho đến tận giây phút này, nàng chưa từng nhận ra nàng đã mong nhớ được coi như một con người đến thế nào. Những người có địa vị cao và giới quý tộc không hề nhìn thấy những người hầu của họ, họ cố gắng không nghe thấy những người hầu, và khi họ bị buộc phải giao tiếp, họ giữ những câu nói của mình thật ngắn và đại khái đến mức có thể.

Nhưng khi Benedict hôn nàng, nàng cảm thấy mình là thật.

Khi chàng hôn nàng, chàng hôn với toàn bộ cơ thể chàng. Đôi môi chàng, mới đầu ve vuốt với sự sùng kính dịu dàng, giờ đây lại thật dữ dội và đòi hỏi. Đôi tay chàng, thật to lớn thật mạnh bạo, đôi tay ấy dường như đang bao phủ cả nửa tấm lưng nàng, giữ nàng sát vào chàng với sức mạnh khiến nàng hỗn hển. Và cơ thể chàng – Chúa ơi, cái cách mà cơ thể chàng ép sát vào nàng nên bị coi là bất hợp pháp, luồng nhiệt nóng bỏng từ cơ thể ấy xuyên qua váy áo nàng, nung chảy linh hồn nàng.

Chàng khiến nàng run rẩy. Chàng khiến nàng tan chảy.

Chàng khiến nàng muốn buông thả cơ thể nàng và trao tặng nó cho chàng, điều mà nàng đã thề là sẽ không bao giờ làm ngoài vòng ban phước của hôn nhân.

“Ôi, Sophie,” chàng thì thào, giọng chàng khàn đục trên môi nàng. “Ta chưa bao giờ cảm thấy –”

Sophie cứng người lại, bởi nàng vô cùng chắc chắn rằng chàng định nói chàng chưa bao giờ cảm thấy như này trước đây, và nàng thì chẳng biết chính nàng cảm thấy thế nào cả.

Một mặt, thật là hưng phấn khi được làm người phụ nữ khiến chàng phải quỳ gối, khiến chàng dờ dẩn với ham muốn và khát khao.

Mặt khác, chàng lại đã từng hôn nàng trước đây. Chẳng lẽ hồi đó chàng không hề cảm nhận được sự tra tấn dịu ngọt như thế này ?

Thánh thần ơi, nàng đang ghen tỵ với chính bản thân mình sao ?

Chàng lùi lại khoảng nửa inch. “Có gì sao ?”

Sophie hơi lắc đầu. “Không gì ạ.”

Benedict chạm đầu ngón tay vào cằm nàng và bắt nàng ngẩng lên để nhìn chàng. “Đừng nói dối ta, Sophie. Có chuyện gì vậy ?”

“Em – em chỉ hơi bồn chồn,” nàng lắp bắp. “Có vậy thôi.”

Mắt chàng nheo lại với sự quan tâm nghi ngờ. “Nàng có chắc không ?”

“Tuyệt đối chắc chắn ạ.” Nàng đẩy người ra khỏi vòng tay chàng và bước lùi khỏi chàng vài bước, tay nàng ôm qua ngực nàng. “Em không làm những việc như vậy, chàng biết đấy.”

Benedict nhìn nàng bước lùi xa ra, dõi nhìn vẻ trống trải nơi tấm lưng của nàng. “Ta biết,” chàng khẽ nói. “Nàng không phải loại con gái làm những chuyện như này.”

Sophie bật ra một tiếng cười ảm đạm, và ngay cả khi chàng không nhìn thấy được khuôn mặt nàng, chàng vẫn tưởng tượng ra được biểu cảm của nàng. “Làm sao chàng có thể biết được điều đó chứ ?” nàng hỏi.

“Nó hiển hiện rõ ràng qua mọi việc nàng làm.”

Nàng không hề quay người lại. Nàng cũng chẳng nói lời nào.

Và rồi, trước khi chàng kịp nhận ra chàng đang nói gì, một câu hỏi kỳ lạ nhất bật ra từ miệng chàng. “Nàng là ai, Sophie ?” chàng hỏi. “Thực sự, nàng là ai ?”

Nàng vẫn không quay người lại, và khi nàng cất tiếng, giọng nàng khẽ khàng như làn gió thoảng qua. “Ý chàng là gì ?”

“Có gì đó không đúng về nàng,” chàng nói. “Nàng nói quá tốt để làm một người hầu.”

Bàn tay nàng bồn chồn vặn xoắn lại nếp gấp nơi tà váy khi nàng nói, “Chẳng lẽ nói quá tốt cũng là một tội sao thưa ngài ? Người ta không thể tiến xa trong đất nước này với cách nhún âm của tầng lớp dưới được.”

“Ta lại có thể nói khác đi,” chàng nói với sự mềm dẻo cổ tình, “rằng nàng cũng có tiến được xa cho lắm đâu.”

Hai cánh tay nàng duỗi căng cứng ra như một cây gậy vậy. Một cây gậy thẳng đơ với hai nắm đấm cứng ngắc ở cuối. Sau đó, trong khi chàng chờ nàng nói cái gì đó, nàng bắt đầu bước đi xa khỏi chàng.

“Chờ đã !” chàng gọi với, rồi chàng bắt kịp nàng chỉ trong ba bước, vươn tay nắm chặt lấy cổ tay nàng. Chàng kéo mạnh người nàng cho đến khi nàng bị buộc phải quay người lại. “Đừng đi,” chàng nói.

“Tôi không có thói quen ở lại chuyện trò với những người xúc phạm tôi, thưa ngài.”

Benedict gần như nao núng, và chàng biết chàng sẽ bị ám ảnh mãi mãi bởi ánh nhìn đau đớn trong mắt nàng. “Ta không hề xúc phạm nàng,” chàng nói, “và nàng biết thế. Ta đang nói sự thật. Nàng hợp để làm một người hầu, Sophie. Ta rất rõ điều đó, và nàng cũng nên hiểu rõ điều đó.”

Nàng cười - một âm thanh khô cứng, cáu bẳn mà chàng chưa bao giờ từng nghĩ rằng có thể nghe thấy nó từ nàng. “Và ngài cho rằng tôi nên làm gì, thưa ngài Bridgerton ?” nàng hỏi. “Tìm một vị trí gia sư ?”

Benedict nghĩ rằng đó là một ý tưởng rất ổn, và chàng định nói như chàng nghĩ, nhưng nàng chen ngang lời chàng, bằng cách nói, “Và ngài nghĩ rằng ai sẽ chấp nhận thuê tôi, thưa ngài ?”

“Thì ..”

“Không ai,” nàng quát. “Không một ai thuê tôi vào vị trí đó đâu. Tôi không hề có giấy giới thiệu, và tôi trông quá trẻ nữa.”

“Và xinh xắn,” chàng nói. Chàng chưa bao giờ phải suy nghĩ đến việc tìm một gia sư cho ai đó cả, nhưng chàng biết rằng nhiệm vụ đó thường là do bà chủ nhà đảm nhận. Và lý lẽ thông thường cho chàng biết rằng không vị phu nhân trong gia đình nào lại muốn đem một cô gái trẻ đẹp như nàng vào trong gia đình của bà ta cả. Cứ trông cách Sophie bị Phillip Cavender quấy nhiễu thì biết.

“Nàng có thể làm người hầu riêng cho các cô tiểu thư,” chàng gợi ý. “Ít nhất như thế nàng sẽ không phải làm nhiệm vụ cọ rửa những cái bô.”

“Ngài sẽ phải ngạc nhiên đấy,” nàng lầm bầm.

“Người chăm sóc cho các phu nhân lớn tuổi ?”

Nàng thở dài. Đó là một âm thanh buồn bã, mệt mỏi, và âm thanh ấy gần như khiến trái tim chàng tan vỡ. “Ngài rất tốt khi cố giúp tôi,” nàng nói, “nhưng tôi vốn đã thử tìm việc cho những vị trí đó rồi. Bên cạnh đó, tôi cũng không phải là trách nhiệm của ngài.”

“Nàng có thể là trách nhiệm của ta mà.”

Nàng sững sờ nhìn chàng.

Và trong giây phút ấy, Benedict biết chàng phải có nàng. Có một mối liên kết nào đó giữa hai người bọn họ, một mối liên kết lạ kỳ không thể giải thích được, một mối liên kết mà chàng mới chỉ cảm nhận được duy nhất một lần trong cuộc đời chàng, với người con gái bí ẩn trong buổi dạ vũ hôm nào. Và trong khi nàng ấy đã đi mất, đã biến mất trong không khí, Sophie lại ở đây, vô cùng có thật. Chàng đã mệt mỏi với những ảo ảnh lấm rồi. Chàng muốn một ai đó chàng có thể nhìn thấy, người chàng có thể chạm vào.

Và nàng cần chàng. Nàng có thể vẫn chưa nhận ra, nhưng nàng có cần chàng. Benedict nắm lấy bàn tay nàng, kéo mạnh khiến nàng ngã nhào vào người chàng, rồi ôm chặt lấy nàng.

“Ngài Bridgerton !” nàng hét.

“Benedict,” chàng sửa, môi chàng gần sát bên tai nàng.

“Để tôi –”

“Gọi tên ta,” chàng khẳng khái. Chàng có thể rất ngang ngạnh khi chàng muốn, và chàng không định thả nàng ra cho đến khi chàng nghe thấy tên chàng được thoát ra từ khuôn miệng mềm mại của nàng đâu.

Và có lẽ kể cả sau đó cũng không.

“Benedict,” cuối cùng nàng cũng phải chịu thua. “Em –”

“Im lặng nào.” Chàng khiến nàng lặng im bằng miệng chàng, nhắm nháp nơi khóe miệng nàng. Khi nàng lả đi, yếu đuối và mềm mại trong vòng tay chàng, chàng lùi lại, vừa đủ xa để chàng có thể tập trung nhìn thẳng vào đôi mắt nàng. Đôi mắt ấy ánh lên màu xanh lá rục rỡ đến không thể tin được trong ánh tà dương...

“Ta muốn nàng quay về London cùng ta,” chàng thì thầm, những từ ngữ cứ tự nhiên tuột ra trước khi chàng có cơ hội để cân nhắc chúng. “Về và ở bên cạnh ta.”

Nàng nhìn lên chàng sững sờ.

“Trở thành của ta đi,” chàng nói, giọng chàng khàn đục và gấp gáp. “Trở thành của ta ngay lúc này. mãi mãi là của ta. Ta sẽ cho nàng bất kỳ thứ gì nàng muốn. Và đổi lại tất cả những gì ta muốn là nàng.”

12. Chương 12

Những lời phỏng đoán tiếp tục xoay quanh vấn đề về sự biến mất của Benedict Bridgerton. Theo lời của Eloise Bridgerton, em gái của anh ta, anh ta đã về lại thành phố từ vài ngày trước.

Nhưng như chính tự bản thân Eloise thừa nhận, một người đàn ông ở độ tuổi và vóc người của Ngài Bridgerton khó mà cần phải báo cáo vị trí nơi ẩn chốn ở của mình ở cho cô em gái của anh ta.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 9 tháng 5 năm 1817.

“Ngài muốn tôi trở thành tình nhân của ngài,” nàng thẳng thừng nói. Chàng đưa cho nàng một cái nhìn băn khoăn, nàng không chắc chắn rằng cái nhìn ấy là do lời tuyên bố của nàng quá rõ ràng hay là do chàng phủ nhận sự lựa chọn từ ngữ của nàng.

“Ta muốn nàng ở cùng ta,” chàng nhấn mạnh.

Khoảnh khắc ấy quá đỗi đốn đau, vậy mà nàng vẫn thấy mình gần như nặn ra một nụ cười. “Ồ cùng ngài khác gì với việc trở thành tình nhân của ngài?”

“Sophie –”

“Khác ở chỗ nào?” nàng lặp lại, giọng nàng dần lại.

“Ta không biết, Sophie.” Giọng chàng có vẻ nôn nóng. “Điều đó có quan trọng không?”

“Đối với tôi nó quan trọng.”

“Tốt thôi,” chàng bật ra. “Tốt thôi. Trở thành người tình của ta, và nàng sẽ có điều này.”

Sophie chỉ có vừa đủ thời gian để thở hắt ra trước khi môi chàng đột ngột hạ xuống môi nàng với sự dữ dội khiến hai đầu gối nàng trở nên mềm nhũn. Nó không giống bất kỳ nụ hôn nào họ từng chia sẻ trước đây, nó thô bạo với khát khao và nỗi giận dữ vô hình.

Miệng chàng như nuốt lấy nàng trong một vũ điệu nguyên thủy của ham mê. Bàn tay chàng có mặt khắp mọi nơi, trên ngực nàng, quanh eo nàng, thậm chí cả dưới váy nàng nữa. Chàng sờ, chàng nắn, chàng vuốt ve và mơn trớn.

Và trong suốt thời gian đó, chàng ép chặt cơ thể nàng dính liền với chàng đến nỗi nàng chắc rằng nàng đang tan chảy vào trong da chàng.

“Ta muốn nàng,” chàng sống sượng nói, đôi môi chàng tìm thấy chỗ hõm nơi cổ nàng. “Ta muốn nàng ngay bây giờ. Ta muốn nàng ngay ở đây.”

“Benedict –”

“Ta muốn có nàng trên giường của ta,” chàng gầm gừ. “Ta muốn có nàng bên cạnh ta vào ngày mai. Và ta muốn nàng vẫn ở bên cạnh ta cả vào ngày tiếp theo nữa.”

Nàng đang bị phù phép, nàng đang yếu đi, và nàng chợt chịu thua khoảnh khắc này, hơi nghiêng đầu ra cho phép chàng dễ dàng chạm tới nàng hơn. Môi chàng thật tuyệt vời trên làn da của nàng, gửi những cơn run rẩy và râm ran đến tận tâm can nàng. Chàng khiến nàng mong mỗi chàng, mong mỗi những thứ nàng không thể có, và nguyên rửa những thứ mà nàng có thể có.

Và rồi bằng cách nào đó nàng đã nằm dài trên nền đất, và chàng ở đó với nàng, nửa nằm trên người nàng, nửa nằm dưới đất. Chàng dường như thật to lớn, thật mạnh mẽ, và trong khoảnh khắc này, chàng hoàn toàn là của nàng. Một phần rất nhỏ trong trí óc của Sophie vẫn còn hoạt động, và nàng biết rằng nàng phải nói không, phải ngừng ngay sự cuồng điên này, nhưng Chúa cứu giúp, nàng lại không thể. Vẫn chưa thể.

Nàng đã trải qua rất nhiều thời gian để mộng tưởng về chàng, cố gắng đến tuyệt vọng để nhớ về mùi hương trên da chàng, âm thanh trong giọng nói của chàng. Đã có quá nhiều đêm khi mà những ảnh ảo của chàng là tất cả để nàng bầu bạn.

Nàng đã sống dựa vào những giấc mơ, và nàng không phải là người phụ nữ có thể đạt được những giấc mơ của mình. Và ngay tại đây, nàng không muốn mất đi giấc mơ này, không phải lúc này.

“Benedict,” nàng thì thầm, vươn tay lùa vào mái tóc quăn mềm mại của chàng và giả vờ - giả vờ rằng chàng chưa hề đề nghị nàng trở thành tình nhân của chàng, rằng nàng là một người khác - bất kỳ một ai đó khác.

Bất kỳ ai ngoại trừ là đứa con gái ngoài giá thú của một vị bá tước đã qua đời.

Tiếng thủ thủ của nàng dường như khuyến khích chàng, và bàn tay chàng, bàn tay vẫn đang vãn về nơi đầu gối nàng bắt đầu dịch chuyển lên phía trên, nhẹ nhàng nắn bóp phần da thịt mềm mại phía trong đùi nàng. Nhiều năm trời làm việc vất vả đã khiến nàng trở nên gầy gò, mảnh khảnh, nhưng dường như chàng không hề để ý. Thực tế, nàng thậm chí còn có thể cảm nhận trái tim chàng bắt đầu đập điên cuồng hơn, có thể nghe thấy hơi thở chàng trở nên gấp gáp và khàn đục hơn.

“Sophie, Sophie, Sophie,” chàng rên, đôi môi chàng điên cuồng di chuyển khắp khuôn mặt nàng cho đến khi chúng tìm thấy miệng nàng lần nữa.

“Ta cần nàng.” Chàng cọ xát hông chàng gần thật gần vào hông nàng. “Nàng có cảm nhận được ta cần nàng đến thế nào không?”

“Em cũng cần chàng,” nàng thì thào. Và thực sự là như thế. Ngọn lửa nồng cháy bị kìm nén trong nàng nhiều năm trời nay đã lại cháy lên. Chàng đã làm nó cháy lên, những cái chạm của chàng như dầu lửa đẩy nàng đến bờ vực cuồng điên.

Những ngón tay chàng vật lộn với những chiếc nút dằng lưng váy nàng. “Ta sẽ đem đốt sạch chiếc váy này đi,” chàng lầu bầu, bàn tay kia của chàng không ngừng ve vuốt phần da mềm mượt dằng sau đầu gối của nàng. “Ta sẽ để nàng mặc lụa là, gấm vóc.” Chàng dịch chuyển đến tai nàng, gặm nhấm dải tai nàng, liếm láp phần da nơi giữa tai và má nàng. “Ta sẽ để nàng chẳng mặc gì trên người cả.”

Sophie cứng người lại trong vòng tay chàng. Chàng đã xoay sở để nói được một thứ có thể nhắc nàng nhớ lại tại sao nàng lại ở đây, tại sao chàng lại đang hôn nàng. Nó không phải là tình yêu, hay bất kỳ xúc cảm âu yếm nào mà nàng từng mơ về, nó chỉ là dục vọng mà thôi. Và chàng muốn biến nàng thành gái bao của chàng.

Giống như mẹ nàng vậy.

Ôi, Chúa ơi, điều đó mới quyến rũ làm sao. Quyến rũ đến không thể tin được. Chàng đang cho nàng một cuộc sống xa hoa và sang trọng, một cuộc sống với chàng.

Với cái giá là chính linh hồn nàng.

Không, điều đó không phải là toàn bộ sự thật, hay toàn bộ vấn đề. Nàng có thể sống một cuộc đời với vai trò là nhân tình của một người đàn ông. Lợi lộc có được – và làm thế nào nàng có thể xem một cuộc sống bên cạnh Benedict là bất kỳ cái gì ngoài lợi lộc được – có thể hoàn toàn vượt quá cả những bất tiện trong nó. Nhưng trong khi nàng có thể sẵn lòng chấp nhận những quyết định đó với cái giá là chính cuộc sống và thanh danh của nàng, thì nàng cũng không thể làm điều đó với đứa con của nàng được. Và sao lại không thể xuất hiện một đứa con được chứ? Tất cả những cô nhân tình đều dần có những đứa con mà.

Với một tiếng thét đau đớn, nàng đẩy chàng ra và vãn mạnh người, lăn sang bên cho đến khi nàng tìm thấy bản thân chống người trên tay và đầu gối của nàng được, rồi ngưng lại một lúc để hít thở trước khi dợm người đứng dậy.

“Em không thể làm được, Benedict,” nàng nói, gần như không thể nhìn thẳng vào chàng.

“Ta không thể thấy được lý do tại sao không,” chàng lầu bầu.

“Em không thể làm người tình của chàng được.”

Chàng cũng đứng dậy. “Và lý do là gì?”

Có gì đó ở chàng đang châm chích nàng. Có lẽ đó là do sự ngang ngạnh trong giọng chàng, hay có lẽ đó là do sự xác xược trong thái độ của chàng. “Bởi vì em không muốn,” nàng quát.

Mắt chàng nheo lại, nhưng không phải với sự nghi hoặc mà là với sự giận giữ. “Vài giây trước nàng đã muốn.”

“Chàng đang không công bằng,” nàng nói khê khàng. “Lúc đó em không nghĩ được.”

Cầm chàng nhếch lên. “Nàng đáng ra không thể nghĩ. Đó là tất cả mục đích của chuyện đó.”

Mặt nàng đỏ bừng khi nàng cài lại hàng nút. Đúng là chàng đã làm rất tốt trong việc khiến nàng không thể nghĩ. Nàng gần như đã vứt bỏ mọi lời thề và lý trí đạo đức của cuộc đời nàng, tất cả chỉ với một nụ hôn xấu xa.

“Dù sao, em cũng sẽ không trở thành tình nhân của chàng,” nàng lặp lại lần nữa. Có lẽ nếu nàng lặp lại câu nói này nhiều lần, nàng sẽ cảm thấy tự tin hơn và chàng sẽ không thể phá vỡ được bức tường phòng thủ của nàng.

“Và thay vì thế nàng định làm gì ?” chàng rít. “Lăn ra làm việc như một người hầu quét dọn ?”

“Nếu em phải làm thế, em cũng vẫn làm.”

“Nàng thà chờ đợi mệnh lệnh của người khác – đánh bóng đồ bạc của họ, cọ rửa những cái xô dơ dáy của họ - chứ không thèm đến và sống một cuộc sống bên cạnh ta ?”

Nàng chỉ nói một từ duy nhất, “Vâng.”

Mắt chàng ánh lên nổi tức giận. “Ta không tin nàng. Không ai lựa chọn điều đó cả.”

“Có em.”

“Và nàng thật ngốc.”

Nàng chẳng nói gì.

“Nàng có hiểu mình đang từ bỏ những thứ gì không ?” chàng nhấn mạnh, cánh tay chàng vung vẩy loạn cả lên khi chàng nói. Và nàng nhận ra rằng nàng đã làm chàng tổn thương. Nàng đã làm chàng đau đớn và đâm xuyên vào lòng tự trọng của chàng, và chàng đang cuồng nộ như một con gấu bị thương.

Sophie gật, dù cho lúc này chàng không hề nhìn vào mặt nàng.

“Ta có thể trao tặng nàng bất kỳ điều gì nàng muốn,” chàng dần ra từng tiếng. “Váy ao, trang sức - Quí thật, quên hết tất cả những thứ quần áo và trang sức đi, ta có thể trao cho nàng một mái nhà, và kể cả thể cũng đã đủ hơn tất cả những gì nàng đang có lúc này rồi.”

“Điều đó đúng,” nàng lặng lẽ nói.

Chàng dướn người, mắt chàng thiêu đốt mắt nàng. “Ta có thể cho nàng tất cả mọi thứ.”

Bằng cách nào đó nàng trông đỡ để đứng thẳng người được, bằng cách nào đó nàng trụ vững để không bật khóc. Và bằng cách nào đó nàng thậm chí còn giữ được giọng nàng đều đều khi nàng nói, “Nếu chàng nghĩ rằng đó là tất cả mọi thứ, thì có lẽ chàng sẽ chẳng thể hiểu tại sao em lại phải từ chối cả.”

Nàng lùi lại một bước, định quay đầu về phía Nhà Tranh Cửa Chàng và đóng gói đồ đạc, nhưng chàng rõ ràng là vẫn chưa xong việc với nàng, bởi chàng ngừng nàng lại với một câu hỏi, “Nàng đang định đi đâu ?”

“Quay trở lại ngôi nhà,” nàng nói. “Để lấy túi vật dụng.”

“Và nàng nghĩ là nàng sẽ đi đâu với cái túi đó ?”

Miệng nàng há hốc. Chắc chắn rằng chàng không cho rằng nàng phải ở lại chứ.

“Nàng có tìm được việc làm chưa ?” chàng tra hỏi. “Một nơi để đi ?”

“Không,” nàng đáp, “nhưng –”

Chàng chống hai bàn tay lên hông và lườm nàng. “Và nàng nghĩ ta sẽ để nàng cứ thế mà đi khỏi đây, khi trong túi nàng chẳng có tý tiền bạc hay kế hoạch nào ?”

Sophie quá mức ngạc nhiên đến mức nàng cứ chớp mắt không ngừng. “Th – thì,” nàng lắp bắp, “Em không nghĩ rằng –”

“Không, nàng không nghĩ,” chàng quát.

Nàng chỉ biết đứng đó trân chối nhìn chàng, mắt nàng tròn tròn và môi hơi há ra, chẳng thể tin được những gì nàng đang nghe.

“Nàng là cái đồ ngốc nhất trần đời,” chàng tiếp tục mắng. “Nàng có biết rằng một phụ nữ một thân một mình gặp nhiều nguy hiểm đến thế nào không hả ?”

“Er, có chứ,” nàng cố để nói. “Thực ra là em có biết.”

Nếu chàng có nghe nàng, chàng cũng chẳng biểu lộ gì, chỉ chăm chú tiếp tục thuyết giảng về “những gã đàn ông khôn nạn” và “phụ nữ không tự bảo vệ được mình” rồi cả “số mệnh còn tồi tệ hơn cả cái chết.” Sophie không chắc lắm, nhưng nàng nghĩ hình như nàng còn nghe thấy cụm từ “thịt bò nướng và bánh pudding.” Sau khi nghe được khoảng một nửa bài diễn văn tràng giang đại hải của chàng, nàng mất khả năng tập trung để nghe được những từ ngữ của chàng. Nàng cứ dờ ra đó tiếp tục ngó theo chuyển động của miệng chàng và lắng nghe âm giọng của chàng, và trong tất cả thời gian đó nàng cố gắng lĩnh hội thực tế rằng chàng dường như lo lắng rõ rệt cho sự an toàn của nàng, dù cho nàng vừa mới ngay tức thì từ chối chàng.

“Nàng có nghe những gì ta vừa mới nói không đấy ?” Benedict nạt.

Sophie chẳng gạt đầu cũng chẳng lắc đầu, thay vào đó nàng làm một sự kết hợp kỳ quặc của cả hai hành động trên.

Benedict tuôn ra một tràng chửi thề. “Thế đấy,” chàng bực bội tuyên bố. “Ta chịu đủ rồi. Nàng sẽ quay về London với ta !”

Câu đó dường như làm nàng chợt bừng tỉnh. “Em vừa mới nói rằng em sẽ không – làm – tình – nhân - của – chàng.”

“Nàng không phải làm tình nhân cái của khỉ gì của ta cả,” chàng gần như hét tướng cả lên. “Nhưng ta sẽ không để nàng tự mình xoay sở lấy một mình.”

“Em đã tự nuôi sống bản thân mình khá thỏa đáng từ trước khi em gặp chàng cơ.”

“Thỏa đáng ?” chàng thở phì phì. “Như là tại nhà Cavender ? Nàng gọi đó là thỏa đáng ?”

“Chàng chẳng chơi đẹp chút nào !”

“Và nàng thì chẳng có tý thông minh nào cả.”

Benedict nghĩ lời tranh cãi của chàng là vô cùng hợp lý rồi, nó chỉ hơi độc đoán chút thôi, nhưng Sophie thì rõ ràng là chẳng đồng ý tý nào, bởi, cho sự sống sờ của chính chàng, chàng tìm thấy bản thân mình ngã bổ ngửa ra trên nền đất, bị đo ván bởi một cú đấm tay phải cực kỳ đáng tán thưởng.

“Đừng có bao giờ gọi tôi là đồ ngu,” nàng rít.

Benedict chớp mắt, cố gắng đẩy tầm nhìn của chàng về điểm nơi chàng chỉ nhìn thấy ‘một’ nàng thôi. “Ta không có –”

“Có, chàng có đấy,” nàng đáp lại trong chất giọng thấp và giận giữ. Rồi sau đó nàng quay gót, và trong một tích tắc trước khi nàng kịp bước đi, chàng nhận ra rằng chỉ có một cách để ngăn nàng đi tiếp. Chàng chắc chắn là chẳng kịp đứng dậy và đuổi kịp nàng với tình trạng hoa mày chóng mặt này của chàng, vì vậy chàng vươn người và chộp lấy mắt cá chân của nàng bằng cả hai tay, khiến nàng ngã nhào xuống nền đất mềm ngay bên cạnh chàng.

Đó chẳng phải là một hành vi ra dáng quý ông gì cả, nhưng con người phải bằng lòng với những gì có thể có được thôi, hơn nữa, nàng là người đấm chàng trước mả. “Nàng sẽ không đi đâu cả,” chàng gầm gừ.

Sophie chậm chạp nâng đầu lên, khuôn mặt dính đầy bùn đất lờm chàng cay cú. “Em không thể tin được,” nàng mĩa, “là chàng vừa mới làm thế.”

Benedict thả chân nàng ra và chống tay để chuyển được sang tư thế bò. “Tin đi.”

“Chàng –”

Chàng giơ tay lên. “Đừng nói gì lúc này cả. Ta xin nàng đấy.”

Mắt nàng trở lại. “Chàng xin em ?”

“Ta đang nghe thấy giọng nàng,” chàng nói giọng tố cáo, “bởi vậy cho nên nàng chắc chắn là lại đang nói.”

“Nhưng –”

“Và về phần cầu xin,” chàng nói, cực kỳ hiệu quả trong việc ngắt lời nàng lần nữa, “ta bảo đảm với nàng rằng đó chỉ là hình thái tu từ thôi.”

Nàng chực há mồm để nói cái gì đó, rồi rõ ràng là nghĩ kỹ hơn, và ngậm chặt miệng lại nhìn chàng hờn dỗi với cái nhìn của một đứa bé ba tuổi. Benedict thở ra, rồi đưa tay chàng ra để đỡ nàng. Dù sao, lúc này nàng vẫn đang ngồi trên đất và trông cũng chẳng hạnh phúc gì với cái tư thế ấy.

Nàng nhìn vào tay chàng với sự giận giữ điên cuồng, rồi sau đó chuyển ánh nhìn của nàng lên mặt chàng đắm đắm đến nỗi Benedict phải tự hỏi xem có phải chàng vừa mới mọc thêm một cặp sừng nào không. Và rồi vẫn chẳng nói thêm một từ, nàng lơ đãng đề nghị giúp đỡ của chàng và từ mình lồm chồm đứng dậy.

“Tùy nàng thôi,” chàng lau bầu.

“Một sự lựa chọn từ ngữ nghèo nàn,” nàng quát, rồi bắt đầu dùng dưng rời đi.

Lúc này Benedict đã đứng dậy sẵn rồi, chàng cảm thấy không cần phải ngăn nàng lại. Thay vì thế, chàng theo sát từng bước chân của nàng, giữ khoảng cách giữa chàng và nàng chỉ khoảng hai bước chân. Cuối cùng, một phút sau, nàng quay người và bực dọc nói. “Làm ơn để tôi một mình.”

“Ta e rằng ta không thể,” chàng nói.

“Không thể hay không chịu ?”

Chàng nghĩ về điều đó một lúc. “Không thể.”

Nàng sừng sộ lườm chàng và tiếp tục bước đi tiếp.

“Ta cũng thấy điều đó khó tin như nàng mà,” Benedict nói với theo, giữ chặt khoảng cách với nàng.

Nàng dừng lại và quay người. “Điều đó là không thể tin được.”

“Ta chẳng ngăn được điều đó,” chàng nói với một cái nhún vai. “Ta nhận thấy bản thân ta hoàn toàn không sẵn lòng để nàng đi một tý nào cả.”

” ‘Không sẵn lòng’ không phải là ‘không thể.’ ”

“Ta không cứu nàng khỏi Cavender chỉ để nàng phí phạm cuộc sống của nàng như thế.”

“Đó không phải là vấn đề của chàng.”

Nàng có lý ở điểm này, nhưng chàng vẫn chưa có ý sẵn sàng để chịu thua nàng. “Có lẽ thế,” chàng thừa nhận, “nhưng ta sẽ làm nó trở thành vấn đề của ta. Nàng sẽ về London cùng với ta. Và chúng ta sẽ không thảo luận thêm gì về vấn đề này nữa.”

“Chàng đang cố trừng phạt em,” nàng nói, “bởi em đã từ chối chàng.”

“Không,” chậm rãi, chàng vừa nói vừa cân nhắc những từ ngữ của nàng. “Không, không phải là ta đang trừng phạt nàng. Ta muốn trừng phạt nàng, và hiện tại thậm trí tâm trí ta còn cho rằng nàng đáng bị trừng phạt, nhưng đó không phải là lý do ta hành động như thế này.”

“Vậy thì tại sao ?”

“Đây là vì tốt cho chính bản thân nàng thôi.”

“Đó là điều ngang ngạnh khó chịu nhất mà —”

“Ta chắc là nàng nói đúng,” chàng thừa nhận, “nhưng kể cả thế, trong trường hợp này, trong giây phút này, ta biết điều gì là tốt nhất cho nàng, và vì nàng rõ ràng không tự nhận thấy, vì vậy — đừng có hòng đâm ta lần nữa,” chàng cảnh cáo.

Sophie nhìn xuống nắm tay của chính nàng, thứ mà nàng thậm chí còn không nhận ra rằng đã co lại và sẵn sàng bắn ra. Rõ ràng người đàn ông này đang biến nàng thành một con quỷ. Chẳng thể nào có lời giải thích khác được. Nàng không nghĩ rằng sẽ có ngày nàng đánh ai đó trong suốt cả cuộc đời của nàng, Thế mà lúc này đây nàng lại sẵn sàng giơ nắm đấm lần thứ hai trong cùng một ngày.

Không hề rời mắt khỏi tay mình, nàng từ từ thả lỏng nắm đấm, dẫn những ngón tay thẳng ra như những con sao biển rồi đếm đến ba. Sau đó nàng hỏi trong chất giọng vô cùng thấp. “Thế, chàng định ngăn em đi đường em chọn bằng cách nào ?”

“Điều đó có quan trọng không ?” chàng hỏi, thờ ơ nhún vai. “Ta chắc chắn rằng ta sẽ nghĩ ra cái gì đó.”

Miệng nàng há hốc. “Chàng định nói rằng chàng sẽ trời em lại và —”

“Ta không hề nói cái gì như vậy đâu nhé,” chàng ngắt lời nàng với một nụ cười nhăn nhó xấu xa. “Nhưng cái ý tưởng đó nghe cực kỳ khả thi đấy.”

“Chàng thật đáng khinh,” nàng nạt.

“Và nàng nghe như một nhân vật nữ chính trong một cuốn tiểu thuyết lãng mạn rẻ tiền vậy,” chàng đáp. “Mà sáng nay nàng nói nàng đọc cái cuốn gì ấy nhỉ ?”

Sophie có thể cảm thấy các phần cơ trên má mình chuyển động điên cuồng, cảm thấy quai hàm nàng đang nghiêng chặt vào nhau đến nỗi nàng chắc chắn rằng răng nàng dễ có thể bị vỡ lằm. Làm thế nào Benedict xoay sở để cùng lúc trở thành một người đàn ông tuyệt vời nhất nhưng cũng kinh khủng nhất trên đời này, nàng chẳng bao giờ hiểu được. Ngay lúc này, dù vậy, mặt đáng ghét trong chàng dường như đang thẳng thắn, và nàng khá là chắc - bỏ qua mấy thứ logic - rằng nếu nàng còn đứng đây nghe chàng xỏ xiên thêm một giây nào nữa, đầu nàng sẽ nổ tung mất.

“Tôi đi !” nàng nói, với thái độ, theo quan điểm của nàng, khá là kịch tính và kiên quyết.

Nhưng chàng chỉ trả lời nàng với một nụ cười nửa miệng ranh ma và quỷ quyệt, rồi nói, “Ta theo.”

Và đúng là cái người đàn ông khó chịu đó cứ khư khư theo sau nàng với khoảng cách chỉ hai bước chân đáng ghét trong suốt cả quãng đường về nhà.

Benedict không phải là người hay đi trêu tức làm người khác khó chịu (tất nhiên anh em của chàng thuộc vào trường hợp đặc biệt ngoại lệ), nhưng Sophie Beckett rõ ràng là đã lôi ra con quỷ ở trong chàng. Chàng đứng trơ tráo trên ngưỡng cửa phòng nàng khi nàng đóng gói đồ đạc, hồ hững đứng tựa vào khung cửa. Tay chàng khoanh lại trong một tư thế mà bằng cách nào đó chàng biết nó sẽ chọc tức nàng, và chân phải chàng hơi duỗi ra, phần mũi ủng nhẹ gác lên cánh cửa.

“Đừng quên cái váy của nàng nhé,” chàng vờ vĩnh.

Nàng lườm.

“Cái xấu xí ấy,” chàng thêm vào, như thể sự gạn lọc đó là cần thiết.

“Cả hai cái đều xấu !” nàng nạt.

A, một phản ứng. “Ta biết.”

Nàng hậm hực quay lại công việc nhồi nhét vật dụng vào trong cái túi nhỏ của nàng.

Chàng vui vẻ vẫy vẫy một cánh tay. “Cứ tự do mà lấy vật lưu niệm.”

Nàng thẳng người, hai bàn tay chống gập giữ lên hông. “Thế vật lưu niệm đó có tính cả cái khay trà bằng bạc không ? Bởi vì em có thể sống vài năm trời với số tiền bán được từ nó đấy.”

“Nàng chắc chắn có thể lấy cái khay trà,” chàng ân cần đáp, “cũng như nàng sẽ không được rời khỏi ta một bước nào đâu.”

“Em sẽ không trở thành tình nhân của chàng,” nàng rít. “Em đã nói với chàng rồi, em sẽ không làm thế. Em không thể làm thế.”

Có gì đó trong cách nàng dùng từ “không thể” đập vào chàng như một dấu hiệu. Chàng nghiền ngẫm nó trong vài phút trong khi nàng vợ nột số vật dụng của nàng và buộc chặt cái túi của nàng lại.

“Chính thế,” chàng lẩm bẩm.

Nàng lờ chàng, nhanh chóng bước về phía cửa và ném cho chàng một cái nhìn sắc nhọn.

Chàng biết nàng muốn chàng biến ra khỏi đường đi để nàng có thể bước qua. Nhưng chàng lại chẳng cử động dù là một cái mũi thịt, trừ một ngón tay đang hững hờ day day nơi quai hàm. “Nàng là con ngoài giá thú,” chàng nói.

Máu dồn ngược khỏi mặt nàng.

“Chính thế,” chàng nói, gần như là tự nói với bản thân hơn là nói với nàng. Lại lòng rằng, chàng cảm thấy nhẹ nhõm hơn bởi phát hiện này. Nó giải thích được sự từ chối của nàng, khiến điều đó trở thành cái gì đó không hề do lỗi tại chàng mà là do chính bản thân nàng.

Nó giải thích mọi thứ.

“Ta không quan tâm dù nàng là một đứa con ngoài giá thú,” chàng nói, cổ không mỉm cười. Đây là một khoảnh khắc nghiêm túc, nhưng thế có Chúa, chàng muốn bật ra một nụ cười toe toét bởi bây giờ nàng sẽ về London với chàng và là tình nhân của chàng. Chẳng còn trở ngại nào nữa, và –

“Chàng không hiểu gì cả,” nàng nói, nhẹ lắc đầu. “Đó không phải do em cảm thấy mình không đủ phẩm cách để trở thành tình nhân của chàng.”

“Ta sẽ chăm sóc bất kỳ đứa con nào của chúng ta,” chàng nói, đứng thẳng người.

Tư thế đứng của nàng trở nên đông cứng hơn nữa, nếu điều đó là có thể. “Thế còn vợ chàng ?”

“Ta không có vợ.”

“Không bao giờ ?”

Chàng cứng người. Một hình ảnh về người con gái trong buổi dạ vũ hôm nào nhảy qua tâm trí chàng. Chàng đã tưởng tượng về nàng trong rất nhiều cách. Đôi khi nàng mặc chiếc váy dạ hội màu bạc của nàng, đôi khi nàng chẳng mặc gì cả.

Đôi khi nàng mang trên mình một tà váy cưới.

Mắt Sophie nhú lại khi nàng quan sát biểu lộ trên gương mặt chàng, rồi nàng khịt mũi nhạo báng khi nàng bước qua chàng.

Chàng theo. “Đó không phải là một câu hỏi công bằng, Sophie,” chàng nói, bám sát gót nàng.

Nàng bước dọc theo hành lang, không hề dừng lại một chút nào kể cả khi nàng bước tới chỗ những bậc thang. “Em nghĩ câu hỏi đó còn hơn cả công bằng.”

Chàng chạy xuống qua những bậc thang cho đến khi chàng xuống dưới trước nàng, chặn giữa đường của nàng. “Một ngày nào đó rồi ta sẽ phải kết hôn.”

Sophie đứng lại. Nàng phải làm thế; chàng đang ngăn đường nàng mà. “Đúng thế,” nàng nói. “Nhưng em không định làm tình nhân cho bất kỳ ai cả.”

“Cha nàng là ai, Sophie ?”

“Không biết,” nàng dối.

“Mẹ nàng là ai ?”

“Bà đã chết khi sinh em.”

“Ta tưởng nàng đã nói bà ấy là một quản gia.”

“Rõ ràng là em đã nói sai sự thật,” nàng nói, mặc kệ việc mình đã hớ hênh để lộ ra sự thật.

“Nàng đã lớn lên ở đâu ?”

“Điều đó chẳng có gì đáng tìm hiểu cả,” nàng nói, cố tìm đường lách qua chàng.

Một bàn tay của chàng đưa ra nắm chặt lấy khuỷu tay nàng, khiến nàng đứng yên tại chỗ. “Ta lại thấy điều đó rất là đáng tìm hiểu đấy.”

“Buông em ra !”

Tiếng hét của nàng xé toạc khoảng không tĩnh lặng trên hành lang, đủ lớn để nhà Crabtree phải chạy đến để cứu nàng. Ngoại trừ việc Bà Crabtree đã đi vào trong làng, và Ông Crabtree đang ở ngoài, quá tầm nghe. Chẳng có đến cứu nàng được, nàng hoàn toàn dưới sự kiểm soát của chàng.

“Ta không thể buông nàng ra được,” chàng khê nói. “Nàng sẽ không được tiếp tục cuộc sống nô bộc này nữa. Nó sẽ giết nàng.”

“Nếu nó có thể giết em,” nàng đáp trả, “nó đã phải làm thế từ nhiều năm trước rồi.”

“Nhưng nàng không cần phải làm công việc đó nữa,” chàng nhấn mạnh.

“Đừng có làm ra vẻ việc này là vì em nữa,” nàng nói, gần như run rẩy vì kích động. “Chàng không làm việc này vì quan tâm đến em. Chàng chỉ không thích không được như ý mình mà thôi.”

“Điều đó cũng đúng,” chàng thừa nhận, “nhưng ta cũng không muốn nhìn thấy nàng phải tiếp tục sống lang bạt.”

“Em đã sống như thế suốt cả cuộc đời mình,” nàng thì thào, rồi những giọt nước mắt chất chứa chực rơi nơi khóe mắt. Chúa ơi, nàng không muốn khóc trước mặt người đàn ông này. Không phải lúc này, khi mà nàng đang cảm thấy thật yếu đuối và chơi vơi.

Chàng chạm nhẹ lên cằm nàng. “Hãy để ta làm chỗ dựa cho nàng.”

Sophie nhắm mắt lại. Cái chạm của chàng thật ngọt ngào đến đốn đau, và một phần không nhỏ trong nàng đang nhức nhối thúc giục nàng chấp nhận lời đề nghị của chàng, để rời bỏ cuộc sống mà nàng đã bị buộc phải sống và phó mặc tất cả cho chàng, người đàn ông phi thường, tuyệt diệu, nhưng cũng khiến người khác phải điên cả lên này, người đàn ông đã ám ảnh trong những giấc mơ của nàng suốt những năm qua.

Nhưng nỗi đau trong năm tháng tuổi thơ của nàng vẫn còn mới quá. Và vết nhơ là con hoang giống như một dấu sắt nung đỏ trong tâm hồn nàng.

Nàng sẽ không để điều đó xảy ra với con nàng.

“Em không thể,” nàng khê khàng. “Em ước rằng –”

“Nàng ước gì ?” chàng gấp gáp hỏi.

Nàng lắc đầu. Nàng suýt nói với chàng rằng nàng ước rằng nàng có thể, nhưng nàng biết những từ ngữ đó là không khôn ngoan chút nào cả. Bởi chàng sẽ bám lấy chúng và nặn ra những lý do mới.

Và điều đó sẽ khiến lời từ chối trở nên khó khăn hơn.

“Vậy nàng khiến ta không còn lựa chọn nào khác,” chàng dứt khoát.

Mắt nàng nhìn lên.

“Hoặc là nàng về London cùng ta, và –” Chàng đưa tay ra dấu im lặng khi nàng định phản đối. “Và ta sẽ tìm cho nàng một vị trí trong nhà của mẹ ta,” chàng nhấn mạnh thêm vào.

“Hoặc ?” nàng hỏi, giọng nàng sừng sĩa.

“Hoặc ta sẽ báo với nhà chức trách rằng nàng đã ăn trộm của ta.”

Miệng nàng đột nhiên có vị chua như axit. “Chàng sẽ không làm thế,” nàng thì thào.

“Ta chắc chắn là chẳng muốn làm thế tý nào.”

“Nhưng chàng sẽ.”

Chàng gật. “Ta sẽ.”

“Họ sẽ treo cổ em,” nàng nói. “Hoặc đày em đến Australia.”

“Họ sẽ không làm thế nếu ta yêu cầu khác đi.”

“Và chàng sẽ yêu cầu cái gì ?”

Đôi mắt nâu của chàng trông âm đạm một cách lạ kỳ, và nàng đột nhiên nhận ra rằng chàng không hề thích thú với cuộc trò chuyện này hơn nàng tý nào.

“Ta sẽ yêu cầu,” chàng nói, “rằng nàng sẽ được thả ra dưới sự giám sát của ta.”

“Thế thì tiện lợi cho chàng quá nhỉ.”

Những ngón tay của chàng vốn vẫn chạm vào cằm nàng suốt cuộc chuyện trò, nay trượt xuống bờ vai nàng. “Chỉ cố cứu nàng khỏi chính bản thân nàng thôi.”

Sophie bước đến khung cửa sổ gần đó và nhìn ra ngoài, ngạc nhiên rằng chàng không hề thử ngăn nàng. “Chàng đang khiến em ghét chàng đấy, chàng biết không,” nàng cất tiếng.

“Ta có thể sống với điều đó.”

Nàng gật đầu cộc lốc. “Vậy, em sẽ chờ chàng dưới thư viện. Em muốn khởi hành ngay hôm nay.”

Benedict nhìn nàng bước đi, rồi đứng đó lặng lẽ và im lìm khi cánh cửa thư viện đóng lại đằng sau nàng. Chàng biết nàng sẽ không bỏ chạy. Nàng không phải loại người nuốt lời.

Chàng không thể để nàng đi. Nàng ấy đã bỏ đi – người con gái thần bí ấy, chàng nghĩ với một nụ cười chát chúa – người con gái duy nhất đã từng chạm đến trái tim chàng. Nhưng người con gái ấy còn chẳng hề cho chàng một cái tên. Nhưng giờ đây có Sophie, và nàng khiến chàng cảm thấy rất nhiều thứ. Những thứ mà chàng đã không hề còn cảm nhận được từ sau nàng. Chàng đã phát ốm vì cứ tương tự một người con gái gần như không hề tồn tại rồi. Sophie ở đây, và Sophie sẽ là của chàng.

Và, chàng nghĩ với quyết tâm không lay chuyển được, Sophie sẽ không được rời bỏ chàng.

“Ta có thể sống cùng với sự oán ghét của nàng,” chàng nói với cánh cửa đã khép kín. “Ta chỉ không thể sống mà không có nàng.”

13. Chương 13

Trong số báo trước Bồn tác giả đã dự đoán một sự kết hợp có thể xảy ra giữa Tiểu thư Rosamund Reiling và Ngài Phillip Cavender. Tuy nhiên hiện nay Bồn tác giả có thể nói điều đó sẽ không diễn ra. Nghe nói rằng Quý bà Penwood (mẹ của tiểu thư Reiling) đã nói bà sẽ không chấp nhận một quý ông bình thường làm con rể, dù cho chính cha của tiểu thư Reiling, tuy được sinh ra trong một gia đình giàu có, nhưng cũng không phải là một thành viên thuộc giới quý tộc.

Không kể đến việc, Ngài Cavender đã bắt đầu tỏ ra đeo đuổi Tiểu thư Cressida Cowper.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo xã hội,

Ngày 9 tháng 5 năm 1817.

Sophie bắt đầu cảm thấy phát ốm ngay giây phút cỗ xe ngựa khởi hành từ Nhà Tranh Cửa Tôi. Đến tối khi họ dừng nghỉ chân tại một quán trọ ở Oxfordshire, nàng đã bắt đầu thấy người nôn nao. Và đến khi họ tới được ngoại ô London ... nàng khá chắc chắn là mình sắp mưa ra.

Bằng cách nào đó nàng giữ được những thứ bên trong cái dạ dày nàng ở nguyên chỗ chúng thuộc về, nhưng khi cỗ xe ngựa tiến vào trong cái mê trận đường phố London rối rắm, nàng hoàn toàn sợ hãi.

Không, không phải sợ hãi. Chết đến nơi thì đúng hơn.

Bây giờ là tháng Năm, thời điểm của mùa lễ hội. Điều đó có nghĩa là Araminta đang có mặt ở London.

Điều đó có nghĩa là việc Sophie đến London lúc này là một điều vô cùng, vô cùng tồi tệ.

“Vô cùng tệ hại,” nàng lẩm bẩm.

Benedict ngược lên. “Nàng vừa mới nói gì à ?”

Nàng ngúng nguẩy khoanh tay trước ngực. “Chỉ vừa mới nói chàng là một kẻ vô cùng tệ hại thôi.”

Chàng cười khúc khích. Nàng đã biết chàng sẽ bật cười, vậy mà nó vẫn làm nàng phát cáu.

Chàng kéo tấm rèm che cửa sổ và ngó ra ngoài. “Chúng ta gần đến nơi rồi,” chàng nói.

Chàng đã nói chàng sẽ đưa nàng thẳng đến nhà của mẹ chàng. Sophie vẫn còn nhớ ngôi dinh thự tuyệt đẹp ngự trước quảng trường Grosvenor ấy. Phòng khiêu vũ thì khổng lồ, với hàng trăm chân nến tuyệt đẹp treo trên những bức tường, mỗi chân nến được tô điểm bằng một cây nến sáp ong hoàn hảo trang nhã. Những căn phòng nhỏ hơn được trang hoàng theo phong cách Adam, với trần nhà được xây theo kiểu vỏ sò và những bức tường sơn màu lam nhạt.

Ngôi dinh thự ấy đã là ngôi nhà trong mơ của Sophie, theo đúng nghĩa đen. Trong tất cả những giấc mơ của nàng về Bridgerton và cái tương lai hư cấu của họ, nàng luôn luôn thấy bản thân ở bên trong dinh thự ấy. Điều đó thật ngốc, nàng biết, bởi chàng là con thứ hai và vì vậy không đến lượt chàng thừa kế ngôi dinh thự này, nhưng dẫu vậy, đó vẫn là ngôi nhà đẹp nhất mà nàng từng được chiêm ngưỡng, và vốn dĩ đã là mơ thì phải không thực tế rồi, không phải sao. Kể cả nếu Sophie muốn mơ về Cung điện Kensington, thì đó là quyền của nàng mà.

Tất nhiên, nàng nghĩ với một nụ cười châm biếm, nàng chưa từng được nhìn thấy vẻ tráng lệ của Cung điện Kensington.

“Nàng đang cười về cái gì thế ?” Benedict gặng.

Nàng còn chẳng thèm nhìn lên khi nàng đáp, “Dự kế hoạch giết chàng.”

Chàng cười toe toét – không phải là nàng nhìn lên chàng để biết điều đó, nhưng nàng luôn nghe thấy được nụ cười qua hơi thở của chàng.

Nàng ghét bản thân luôn quá nhạy cảm với mọi sắc thái của chàng. Đặc biệt là từ khi nàng có cái cảm tưởng khó chịu rằng chàng cũng như vậy về nàng.

“Ít nhất nó nghe cũng có vẻ hay ho,” chàng đáp.

“Cái gì hay ?” nàng hỏi, cuối cùng cũng rời mắt khỏi cái màn cửa, thứ mà nàng đã nhìn chằm chằm vào nó suốt từ này.

“Kế hoạch giết ta ấy,” chàng nói, nhăn nhó cười. “Nếu nàng định giết ta, nàng tốt nhất là nên thấy thích thú vui vẻ khi làm thế, bởi có Chúa biết, ta sẽ không.”

Hàm nàng rút khoảng một inch. “Chàng đúng là điên,” nàng nói.

“Có lẽ thế.” Chàng nhún vai hờ hững khi ngồi lại về chỗ chàng và dướn người duỗi chân uể oải gác lên cái thành ghế phía đối diện. “Dù sao ta cũng vừa mới bắt cóc nàng. Ta nghĩ điều đó có thể xem là điều điên rồ nhất ta từng làm đấy.”

“Chàng có thể thả em đi,” nàng nói, dù nàng biết chàng sẽ chẳng làm thế.

“Ở đây, trong London này ? Nơi nàng có thể bị những kẻ cướp đường tấn công bất kỳ lúc nào ? Nàng không nghĩ ta sẽ hơi bị thiếu trách nhiệm nếu làm thế sao ?”

“Điều đó cũng không kinh khủng bằng việc lừa đảo bắt em đi dù em không muốn !”

“Ta không có lừa nàng,” chàng đáp, vẫn vờ ngấm ngĩa mấy cái ngón tay chàng.

“Ta hăm dọa nàng. Khác biệt đấy.”

Sophie được cứu khỏi phải đáp lại chàng khi cỗ xe ngựa đột ngột dừng lại.

Benedict nâng cái màn cửa một lần cuối, rồi thả tay để chúng rơi về vị trí cũ. “À, chúng ta đến nơi rồi.”

Sophie chờ trong khi chàng xuống xe, rồi nàng mới di chuyển về phía cái cửa xe.

Trong một chốc nàng cân nhắc việc lờ đi bàn tay đưa ra của chàng và tự mình nhảy xuống xe, nhưng cái cỗ xe này khá cao, và nàng thì thực sự không muốn biến mình thành một con ngốc khi trượt ngã và hạ cánh xuống vỉa hè đầu.

Làm chàng xấu hổ thì cũng hay đấy, nhưng không phải với cái giá là một cái mắt cá chân bị trật.

Với một cái thở dài, nàng nắm lấy bàn tay chàng.

“Thế là thông minh đấy,” chàng thủ thỉ.

Sophie nhìn phất vào chàng. Làm sao chàng biết được nàng vừa mới nghĩ gì chứ ?

“Ta hầu như luôn biết nàng nghĩ gì,” chàng đáp.

Nàng vấp.

“Whoa !” chàng kêu, bấp kịp lấy nàng trước khi nàng ngã đập mặt xuống cái vỉa hè.

Chàng giữ lấy nàng trong một khoảnh khắc lâu hơn cần thiết trước khi thả nàng ra. Sophie đáng ra sẽ nói cái gì đó, ngoại trừ việc rằng nàng đang nghiêng vào nhau ken kết.

“Có phải sự châm biếm vừa mới suýt giết nàng không nhỉ ?” Benedict hỏi, cười đều giả.

Sophie cố cạy miệng. “Không, nhưng nó rất có thể sẽ giết chàng đấy.”

Chàng cười khùng khục, người đàn ông đáng ghét.

“Thôi đi nào,” chàng nói. “Ta sẽ giới thiệu nàng với mẹ ta. Ta chắc chắn rằng bà sẽ tìm được một vị trí cho nàng.”

“Mẹ chàng có thể sẽ không có vị trí nào còn trống cả,” Sophie chỉ ra.

Chàng nhún vai. “Bà yêu ta. Bà sẽ tạo ra một vị trí trống.”

Sophie đứng nguyên tại chỗ, từ chối bước một bước nào bên cạnh chàng cho đến khi nàng nói rõ ràng mọi thứ. “Em sẽ không thành tình nhân của chàng đâu.”

Biểu cảm của chàng kín như bưng khi chàng lăm bằm. “Vâng, nàng đã nói điều đó rồi.”

“Không, ý em là, kế hoạch của chàng sẽ không hiệu quả đâu.”

Chàng hơi bị ngậy thơ vô số tội. “Ta có một kế hoạch sao ?”

“Ôi, làm ơn đi,” nàng nhạo. “Chàng định dần dần thuyết phục em với hy vọng rằng theo thời gian em sẽ chịu thua.”

“Ta chẳng bao giờ mơ về điều đó cả.”

“Em tin rằng giấc mơ của chàng nhiều hơn thế một tý đấy,” nàng lầu bàu.

Chàng chắc chắn là có nghe thấy nàng nói, bởi chàng bật cười khúc khích. Sophie bướng bỉnh đứng đó khoanh tay, mặc kệ việc nàng đang đứng trong một tư thế không đàng hoàng nhất, ngay giữa đường nơi tất cả những người khác đều có thể thấy. Hừ, dù sao cũng chẳng có ai thừa hơi để ý đến nàng đâu, một đứa con gái khoác trên mình một cái váy len tồi tàn của người hầu. Nàng cho rằng mình đáng ra nên có vẻ vui vẻ và nhận vị trí mới với một thái độ lạc quan hơn, nhưng, kệ hết những thứ đó đi, ngay bây giờ nàng muốn sưng sía.

Trung thực mà nói, nàng nghĩ nàng xứng đáng được đổi. Nếu bất kỳ ai có quyền được sưng sỉa và căm căng, thì đó là nàng.

“Chúng ta có thể đứng đây trên vỉa hè này cả ngày,” Benedict nói, giọng chàng nhẹ nhàng vẽ giễu cợt.

Nàng bắt đầu bắn cho chàng một cái lườm giận dữ, nhưng đó cũng là lúc nàng nhận ra họ đang đứng ở đâu. Họ không phải trong Quảng trường Grosvenor.

Sophie thậm chí còn chẳng chắc chắn xem họ đang ở đâu nữa. Ngôi nhà trước mặt họ tuyệt đối chẳng phải là dinh thự mà nàng đã tham dự dạ vũ hóa trang.

“Er, đây là Dinh thự Bridgerton Whistledown ?” nàng hỏi.

Chàng nhướn một bên mày. “Làm sao nàng biết nhà của ta được gọi là dinh thự Bridgerton ?”

“Chàng từng nhắc đến nó.” Điều đó, ơn trời, là sự thật. Chàng đã từng kể về cả Dinh thự Bridgerton, và ngôi biệt thự Bridgerton ở vùng nông thôn, Đồi Aubrey, vài lần trong những cuộc trò chuyện giữa họ.

“Oh.” Chàng dường như có vẻ chấp nhận lý do ấy. “Thực ra thì, không, nó không phải. Mẹ ta chuyển ra khỏi Dinh thự Bridgerton được gần hai năm rồi. Bà làm chủ tiệc một buổi vũ hội cuối - thực ra, đó là một buổi dạ vũ hóa trang thì đúng hơn - rồi sau đó bà chuyển giao ngôi dinh thự cho anh trai ta và vợ của anh ấy. Bà vẫn luôn nói bà sẽ chuyển đi ngay khi anh ấy kết hôn và có một gia đình riêng của anh ấy mà. Ta tin rằng đứa con đầu tiên của anh ấy sinh ra chỉ một tháng sau khi mẹ ta rời đi.”

“Thế đứa bé là con trai hay con gái ?” nàng hỏi, dù nàng vốn đã biết câu trả lời. Phu nhân Whistledown luôn luôn đăng tải những tin như vậy.

“Con trai. Edmund. Họ cũng có một đứa con trai khác, Miles, sinh ra vào đầu năm nay.”

“Thật tốt cho họ,” Sophie khẽ nói, dù trái tim nàng như đang rỉ máu. Có lẽ khó có khả năng nàng có được những đứa con của chính nàng, và đó là điều buồn nhất. Có con thì phải có chồng, và hôn nhân dường như là một giấc mơ khó thành. Nàng không hề được nuôi dạy để trở thành một người hầu, và bên cạnh đó nàng có rất ít những điểm chung với hầu hết những người đàn ông nàng gặp trong cuộc sống hàng ngày của nàng. Những người hầu khác cũng là những người tốt và đáng kính, nhưng thật quá khó để tưởng tượng ra viễn cảnh nàng chia sẻ cuộc đời với ai đó, lấy ví dụ, không thể đọc.

Sophie không cần phải cưới ai đó đặc biệt giàu có, nhưng ngay cả tầng lớp trung lưu cũng không thuộc tầm với của nàng. Không một người đàn ông có lòng tự trọng thuộc giới thượng nhân nào lại đi cưới một đứa hầu lo việc cọ rửa nhà cửa cả.

Benedict ra dấu cho nàng đi theo chàng, và nàng làm theo, cho đến khi họ bước tới những bậc thềm trước hiên nhà. Sophie lắc đầu. “Em sẽ sử dụng cửa phụ.”

Môi chàng mím lại. “Nàng sẽ đi vào bằng cửa trước.”

“Em sẽ dùng cửa phụ,” nàng kiên quyết. “Không một người phụ nữ có giáo dục nào lại đi thuê một cô hầu người xồng xộc xông vào nhà họ bằng cửa chính.”

“Nàng đi cùng ta,” chàng nghiêng răng. “Nàng sẽ sử dụng cửa trước.”

Một niềm vui vẻ sôi nổi thoát ra khỏi môi nàng. “Benedict, chỉ mới hôm qua chàng muốn em trở thành tình nhân của chàng. Thế liệu chàng có dám đem tình nhân của chàng đi qua cửa trước vào gặp mẹ chàng không ?”

Với câu nói đó nàng làm chàng lúng túng. Sophie toe toét cười khi nàng quan sát khuôn mặt của chàng nhăn lại với sự khó chịu.

Cuối cùng sau mấy ngày kinh khủng nàng cũng tìm được chút vui vẻ.

“Liệu chàng,” nàng tiếp tục, hầu hết chỉ để tra tấn chàng thêm tý nữa, “có bao giờ đem người tình của chàng đến gặp mẹ chàng không ?”

“Nàng không phải người tình của ta,” chàng bật ra.

“Đúng thế.”

Cầm nghênh lên, và mắt chàng xăm xoi nàng với cơn thịnh nộ điên cuồng chỉ vừa đủ được dằn lại. “Nàng đang là một người hầu gái,” chàng nói, giọng chàng thật thấp, “chỉ bởi vì nàng khẳng khăng đòi làm một người hầu gái. Và là một người hầu, dù vẫn thuộc tầng lớp thấp hơn, nàng vẫn có sự kính trọng. Và chắc chắn là đủ kính trọng cho mẹ ta.”

Nụ cười của Sophie nhạt đi. Có lẽ nàng đã trêu chàng hơi quá.

“Tốt,” Benedict găm giữ, ngày khi thấy rõ ràng rằng Sophie không tranh cãi thêm về vấn đề này nữa. “Đi với ta,”

Sophie theo gót chàng bước lên những bậc thềm. Điều này có thể có lợi cho nàng. Mẹ của Benedict chắc chắn là sẽ không thuê một người hầu dám dày mặt đi vào bằng cửa trước. Và vì nàng vốn kiên định không chịu làm nhân tình của Benedict, chàng sẽ chẳng có lựa chọn nào ngoài việc chấp nhận thất bại và để nàng về lại vùng nông thôn.

Benedict đẩy cửa mở, giữ cánh cửa cho đến khi Sophie bước vào trong nhà. Ông quản gia có mặt ngay trong giây lát.

“Wickham,” Benedict nói, “làm ơn báo với mẹ ta rằng ta ở đây.”

“Tất nhiên, thưa ngài Bridgerton,” Wickham đáp lại. “Và liệu tôi có được mạn phép thông báo cho ngài rằng mẹ ngài khá là tò mò về nơi cư trú của ngài trong suốt tuần qua không ạ?”

“Ta sẽ bị choáng nếu bà không làm thế đấy,” Benedict đáp.

Wickham gật đầu về phía Sophie với một biểu cảm lửng lơ đầu đó giữa hiếu kỳ và khinh khi. “Liệu tôi có nên thông báo cho bà ấy về chuyến viếng thăm của vị khách này?”

“Làm ơn.”

“Liệu tôi có nên thông báo cho bà về danh tánh của cô ấy?”

Sophie nhìn qua Benedict với sự thích thú lớn lao, bản khoăn không biết chàng sẽ đáp lại thế nào.

“Tên của cô ấy là cô Beckett,” Benedict đáp. “Cô ấy ở đây để tìm việc làm.”

Một bên chân mày của Wickham nhướng lên. Sophie bị ngạc nhiên. Nàng cứ tưởng rằng những vị quản gia thường chẳng bao giờ biểu lộ tỷ cảm xúc nào ra mặt chứ?

“Tìm vị trí người hầu?” Wickham dò hỏi.

“Vị trí nào cũng được,” Benedict nói, giọng chàng bắt đầu lộ ra dấu vết nôn nóng đầu tiên.

“Rất tốt, Ngài Bridgerton,” Wickham nói, và rồi ông ta biến mất trên cầu thang.

“Em không nghĩ rằng ông ấy thực sự nghĩ việc này là rất tốt đâu,” Sophie thì thào với Benedict, cẩn thận giấu đi nụ cười chực nổ trên môi.

“Wickham không phải là người phụ trách ở đây.”

Sophie hất ra một cái thở dài kiểu chàng – nói – gì – mà – chẳng – được. “Em hình dung ra được rằng Wickham không đồng ý.”

Chàng nhìn vào nàng không tin được. “Ông ta chỉ là một quản gia.”

“Và em là một người hầu. Em biết tất cả mọi thứ về những quản gia. Và em dám nói chắc chắn là những gì em biết nhiều hơn chàng nhiều.”

Mắt chàng nheo lại. “Cách cư xử của nàng ít giống một người hầu hơn bất kỳ phụ nữ nào mà ta biết đấy.”

Nàng nhún vai và làm ra vẻ ngẩng ngửa một bức tranh nào đó đang treo trên tường. “Ngài luôn lôi ra những điều tồi tệ nhất trong tôi mà, thưa ngài Bridgerton.”

“Benedict,” chàng rít. “Lúc trước nàng đã gọi thẳng tên của ta. Nàng không được thay đổi.”

“Mẹ ngài sắp xuống,” nàng nhắc cho chàng nhớ, “và ngài khẳng khái rằng bà sẽ thuê tôi như một người hầu. Thế có bao nhiêu người hầu của ngài gọi thẳng tên riêng của ngài, thưa ngài ?”

Chàng nhìn trừng trừng vào nàng, và nàng biết chàng biết nàng đúng. “Ngài không thể có điều đó theo cả hai cách được, thưa – ngài – Bridgerton,” nàng nói, cho phép bản thân nở một nụ cười tí xíu.

“Ta chỉ muốn nó theo một cách duy nhất,” chàng lồng lên.

“Benedict !”

Sophie ngược lên để thấy một người phụ nữ thanh tao, nhỏ nhắn đang bước xuống qua những bậc thang. Màu sắc của bà nhạt hơn Benedict, nhưng những đường nét của bà chứng tỏ bà rõ ràng là mẹ của chàng.

“Mẹ,” chàng nói, sải bước và gặp bà tại những bậc cuối cầu thang. “Được gặp lại mẹ thật tốt.”

“Việc gặp lại con sẽ còn tốt hơn nữa,” bà sáng giọng, “nếu ta biết con ở đâu trong suốt tuần qua. Lần cuối cùng ta nghe về con là khi con tham dự tiệc nhà Cavander, và sau đó tất cả mọi người đều quay về, trừ con.”

“Con sớm rời bữa tiệc đó,” chàng đáp, “rời đi đến Nhà Tranh Của Tôi.”

Mẹ chàng thở dài. “Mẹ cho là mẹ không thể trông đợi con báo cáo mọi đường đi nước bước của con được nữa khi giờ đây con đã bước sang tuổi ba mươi.”

Benedict trao cho bà một nụ cười khoan dung.

Bà quay qua Sophie. “Đây chắc là Cô Beckett của con.”

“Đúng thế,” Benedict đáp. “Cô ấy cứu mạng con khi con còn ở Nhà Tranh Của Tôi.”

Sophie bắt đầu. “Tôi không – ”

“Cô ấy đã làm thế đấy,” Benedict cắt ngang ngọt xót. “Con bị ốm vì đi dưới trời mưa, và cô ấy đã chăm sóc con cho đến khi con khỏe lại.”

“Ngài vẫn sẽ phục hồi sức khỏe mà không cần có tôi giúp,” nàng khẳng khái.

“Nhưng không,” Benedict nói, hướng trực tiếp những lời của chàng về phía mẹ chàng, “phải với tốc độ nhanh chóng hoặc có sự thoải mái như cô ấy đã giúp.”

“Thế nhà Crabtrees không có đó sao ?” Violet hỏi.

“Khi chúng con mới đến họ không có nhà,” Benedict đáp.

Violet nhìn vào Sophie với sự hiểu kỳ rõ ràng đến nỗi Benedict cuối cùng vẫn bị buộc phải giải thích, “Cô Beckett đây vốn được thuê bởi nhà Cavander, nhưng do một số hoàn cảnh khiến cô ấy không thể ở lại được.”

“Ta ... hiểu,” Violet nói, giọng vẫn hơi nghi ngờ.

“Con trai của lệnh bà đã cứu cháu ra khỏi một số phận không dễ chịu nhất,” Sophie lặng lẽ nói. “Cháu đã nợ ngài ấy rất nhiều.”

Benedict nhìn nàng kinh ngạc. Căn cứ vào thái độ chống đối của nàng với chuyện này, chàng không hề nghĩ rằng nàng sẽ tình nguyện đưa ra thông tin đó. Nhưng chàng cho là đáng ra chàng phải nghĩ đến điều này; Sophie là người rất có nguyên tắc, không phải loại người để cơn tức tối xen vào tính trung thực.

Đó là một trong những điều chàng thích nhất ở nàng.

“Ta hiểu,” Violet nói lại lần nữa, lần này có nhiều cảm thông hơn.

“Con hy vọng mẹ có thể tìm cho cô ấy một vị trí làm việc,” Benedict nói.

“Nhưng sẽ chẳng sao nếu điều đó quá rắc rối đâu ạ,” Sophie vội xen vào.

“Không,” Violet từ tốn nói, mắt bà chiếu vào khuôn mặt của Sophie với một biểu cảm lạ lùng. “Không, cũng không có gì rắc rối cả đâu, nhưng ...”

Cả Benedict và Sophie đều dướn người lên, chờ đợi phần sau của câu nói.

“Chúng ta đã từng gặp nhau chưa nhỉ ?” đột nhiên Violet hỏi.

“Cháu không nghĩ thế,” Sophie nói, hơi lấp bắp. Làm thế nào mà Quý bà Bridgerton có thể nghĩ bà đã từng gặp nàng ? Nàng có thể khẳng định rằng họ không hề gặp nhau tại buổi dạ tiệc hôm đó. “Cháu không thể hình dung ra được làm sao chúng ta có thể gặp nhau được.”

“Ta chắc là cháu đúng,” Quý bà Bridgerton nói với một cái vẫy tay. “Có gì đó cực kỳ quen thuộc ở cháu. Nhưng ta nghĩ rằng có lẽ đó là do ta đã từng gặp ai đó với những đường nét gần giống. Chuyện đó cũng thường xảy ra mà.”

“Đặc biệt là với con,” Benedict nói với một nụ cười nhăn nhó.

Quý bà Bridgerton trù mến nhìn vào con trai bà. “Đó không phải lỗi tại mẹ khi tất cả những đứa con của mẹ đều giống hệt nhau như thế.”

“Nếu không phải lỗi tại mẹ,” Benedict hỏi, “thì chúng con nên đổ lỗi lên đầu ai đây ?”

“Hoàn toàn là lỗi của cha mấy đứa,” Quý bà Bridgerton vui vẻ đáp. Bà quay sang Sophie. “Tất cả bọn chúng đều giống hệt ông chồng ngốc của ta.”

Sophie biết nàng nên ngoan ngoãn lặng im là tốt nhất, nhưng khoảnh khắc này thật đáng yêu và dễ chịu đến nỗi nàng nói, “Cháu nghĩ ngài đây rất giống lệnh bà.”

“Thật sao ?” Quý bà Bridgerton hỏi, vỗ hai bàn tay vào với nhau trong vui thích.

“Thật đáng yêu làm sao. Thế mà đây ta lại luôn coi bản thân ra là một cái bình bầu cho nhà Bridgerton thôi.”

“Mẹ !” Benedict nói.

Bà thở dài. “Ta nói thẳng quá sao ? Có lẽ ta già rồi.”

“Mẹ còn lâu mới già, mẹ à,”

Bà mỉm cười. “Benedict, tại sao con không vào thăm em gái con trong khi mẹ đưa Cô Bennett – ”

“Beckett,” chàng ngắt lời.

“Ừ, tất nhiên, Beckett,” bà lẩm bẩm. “Mẹ sẽ đưa cô ấy lên gác và chỉ phòng cho cô ấy.”

“Lệnh bà chỉ cần đưa cháu đến chỗ bà trưởng quản thôi ạ,” Sophie nói. Gần như là thật quá kỳ dị khi một lệnh bà của gia đình lại quá quan tâm tới việc thuê một người hầu. Cứ cho là cả tình huống có hơi không bình thường, vì Benedict đã đề nghị cho nàng được thuê vào, những vẫn thật lạ lùng khi Quý bà Bridgerton lại hứng thú với nàng đến thế.

“Bà Watkins đang bận, ta chắc chắn,” Quý bà Bridgerton nói. “Bên cạnh đó, ta tin rằng chúng ta cần thêm một hầu phòng riêng cho các con gái ta. Cháu có chút kinh nghiệm nào trong việc đó không ?”

Sophie gật.

“Tuyệt vời. Ta cũng nghĩ thế. Cháu nói rất tốt.”

“Mẹ cháu là một trưởng quản,” Sophie tự động nói. “Bà làm việc cho một gia đình rất rộng lượng và – ” Nàng nghẹn lại trong kinh hoàng, muộn màng nhớ ra rằng nàng đã kể cho Benedict sự thật - rằng mẹ nàng đã mất khi sinh nàng. Nàng bắn cho chàng một cái nhìn lo sợ, và chàng trả lời nó với một cái ghêch càm nhạo báng, một câu trả lời không lời rằng chàng không định lọt trần lời dối trá của nàng.

“Gia đình bà làm việc cho rất hào phóng,” Sophie nói tiếp, nhẹ nhõm hơn, “và họ cho phép cháu cùng học rất nhiều bài học với các vị tiểu thư.”

“Ta hiểu rồi,” Quý bà Bridgerton nói. “Điều đó giải thích rất nhiều điều. Ta vốn thấy hơi khó để tin rằng cháu từng cực nhọc làm việc như một người hầu quét dọn. Rõ ràng là cháu đã được giáo dục đủ để làm việc với những vị trí cao hơn.”

“Cô ấy đọc rất tốt,” Benedict nói.

Sophie kinh ngạc nhìn chàng.

Chàng lờ đi, thay vì thế chàng tiếp tục nói chuyện với mẹ chàng, “Cô ấy đọc rất nhiều cho con nghe trong quá trình con nằm liệt giường.”

“Thế cháu viết có tốt không ?” Quý bà Bridgerton hỏi.

Sophie gật. “Cách viết của cháu khá rõ ràng.”

“Tuyệt lắm. Ta luôn gặp nhiều khó khăn khi tìm thêm ai đó giúp ta viết thiệp mời dự tiệc. Và không lâu nữa chúng ta chuẩn bị tổ chức một vũ hội. Ta có hai đứa con gái để ra mắt năm nay,” bà giải thích cho Sophie. “Ta hy vọng rằng một trong hai đứa sẽ tìm được một người chồng trước khi mùa lễ hội kết thúc.”

“Con không nghĩ Eloise muốn kết hôn đâu,” Benedict nói.

“Ngậm miệng con lại,” Quý bà Bridgerton nói.

“Những câu như vậy bị coi là phạm pháp ở đây,” Benedict nói với Sophie.

“Đừng nghe nó,” Quý bà Bridgerton nói, bước về phía cầu thang. “Đây, đi với ta, Cô Beckett. Mà cháu nói tên của cháu là gì ấy nhỉ ?”

“Sophia. Sophie.”

“Đi với ta nào, Sophie. Ta sẽ giới thiệu cháu với những cô con gái của ta. Và,” bà thêm vào, mũi bà chun lại với sự chán ghét, “chúng ta sẽ tìm cho cháu cái gì đó mới để mặc. Ta không thể để một trong những người hầu của chúng ta ăn mặc tồi tàn như thế này được. Một ai đó sẽ nghĩ chúng ta không trả đủ lương cho cháu.”

Chưa bao giờ Sophie nghĩ rằng một thành viên trong giới thượng lưu lại quan tâm đến việc trả đủ lương cho người hầu của họ, và nàng bị cảm động bởi sự rộng rãi của Quý bà Bridgerton.

“Còn con,” Quý bà Bridgerton nói với Benedict. “Chờ ta dưới nhà. Chúng ta có nhiều thứ để nói lắm đấy, con và ta.”

“Ôi, con đang run lên đây,” chàng ra vẻ ngây người bất động.

“Giữa thằng nhóc đó và anh em trai nó, ta chẳng biết đứa nào sẽ giết ta trước,” Quý bà Bridgerton lầm bầm.

“Anh em trai nào ạ ?” Sophie hỏi.

“Đứa nào cũng thế. Cả hai đứa. Không cả ba thằng. Đều là những tên xấu xa hết cả.”

Nhưng họ đều là những kẻ xấu xa mà bà rõ ràng là vô cùng yêu thương. Sophie có thể nghe thấy điều đó trong cách bà nói, nhìn thấy điều đó trong mắt bà khi chúng rạn ngời vì hạnh phúc khi bà nhìn thấy con trai bà.

Và điều đó khiến Sophie cảm thấy cô đơn, buồn bã và ghen tỵ. Cuộc sống của nàng sẽ khác đi làm sao nếu mẹ nàng sống được sau khi sinh nàng. Họ có thể sẽ không được coi trọng, Bà Beckett - một nhân tình và Sophie - một đứa con hoang, nhưng Sophie nghĩ rằng mẹ nàng sẽ yêu nàng.

Và điều đó là quá đủ rồi.

Bởi điều đó sẽ nhiều hơn bất cứ điều gì mà nàng từng được nhận từ bất kỳ người lớn nào khác, kể cả cha nàng.

“Đi nào, Sophie,” Quý bà Bridgerton nói.

Sophie theo bà bước lên qua những bậc cầu thang, tự hỏi vì sao, khi mà nàng chỉ đơn thuần là bắt đầu làm một công việc mới, nàng lại cảm thấy như thể nàng được bước vào một gia đình mới.

Điều đó thật ... dễ chịu.

Và đã lâu, lâu lắm rồi nàng mới được cảm thấy dễ chịu.

14. Chương 14

Rosamund Reiling thề rằng cô ấy đã nhìn thấy Benedict Bridgerton quay lại London. Bốn tác giả có ý tin vào tính xác thực của nguồn tin này ; Tiểu thư Reiling có thể tầm tía thấy một quý ngài độc thân dù anh ta có lẫn trong đám đông những năm mươi người.

Thật đáng tiếc thay, Tiểu thư Reiling dường như chẳng trối được vị nào cả.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội.

Ngày 12 tháng 5 năm 1817.

Benedict chỉ mới bước được hai bước về phía phòng khách thì cô em gái quý hóa Eloise của chàng xông ra từ phía sảnh. Giống như tất cả những Bridgerton khác, cô cũng có mái tóc dày màu hạt dẻ và một nụ cười rạng rỡ. Tuy nhiên, khác với Benedict, mắt cô rất trong trẻo đậm màu xanh lá - giống hệt mắt của Colin.

Và chàng chợt nhận ra, chúng cũng giống hệt màu mắt của Sophie.

“Benedict !” cô gào tướng, nhảy bổ vào ôm chặt lấy chàng. “Anh đã chốn ở đâu thế ? Mẹ đã căn nhắc hết cả tuần vừa rồi đấy, bà cứ lăm bắm hỏi xem anh mất tăm mất tích ở đâu.”

“Kỳ nghỉ, khi anh nói chuyện với Mẹ, chỉ vừa mới hai phút trước thôi, những lời căn nhắc của bà lại là về em đấy, bà hỏi xem khi nào thì em định kết hôn.”

Eloise xị mặt. “Khi nào em gặp một ai đó đáng để cưới, khi đó hãy tính. Em ước rằng có ai đó mới chuyển vào thành phố. Em cảm thấy như thể mình đã gặp đến cả trăm người hay khoảng thể hết lần này đến lần khác.”

“Thì đúng là em có gặp cả trăm người hay khoảng thể hết lần này đến lần khác mà.”

“Chính xác những gì em muốn nói,” cô nói. “Chẳng có bí mật nào còn ẩn giấu ở London cả. Em biết tất cả mọi thứ về tất cả mọi người mất rồi.”

“Thật sao ?” Benedict hỏi, hoàn toàn nghiêm túc, không có đến một chút tin hìn giễu cợt nào.

“Cứ nói móc thoải mái đi,” cô nói, chìa thẳng những ngón tay cô về phía chàng trong một tư thế mà chàng biết chắc rằng mẹ họ sẽ nói nó không ra đáng quý cô chút nào, “em không có thói phóng lên tý nào đâu.”

“Dù một tý cũng không ?” chàng cười nhún nhử.

Cô quắc mắt. “Thế anh đã ở đâu suốt tuần qua hả ?”

Chàng bước vào trong phòng khách và thả tồm mình xuống cái ghế sofa. Có lẽ chàng nên đợi con bé ngồi xuống trước, nhưng đây là em gái chàng cơ mà, chàng chưa bao giờ cảm thấy cần phải cố ra dáng khi họ ở một mình cả.

“Tối tiệc nhà Cavender,” chàng nói, gác chân lên cái bàn thấp. “Nó thật đáng kinh tởm.”

“Mẹ sẽ giết anh nếu bà bắt quả tang anh gác chân lên bàn như thế,” Eloise nói, ngồi xuống cái ghế bên cạnh chàng. “Và tại sao cái bữa tiệc đó lại kinh khủng đến vậy ?”

“Những kẻ đến dự tiệc.” Chàng liếc về phía cái chân chàng và quyết định để chúng ở nguyên chỗ chúng đang ở. “Một lũ những kẻ còn hơn cả thô lỗ, anh chưa gặp những tên đó bao giờ.”

“Miễn là anh không nói quá lên là được.”

Benedict nhướn một bên lông mày trước luận điệu móc máy của cô. “Em, nhóc con, bị cấm không được cười bất kỳ kỳ tên nào có mặt ở buổi tiệc đó.”

“Một mệnh lệnh cô em gái ngoan ngoãn của anh thấy không khó trong việc tuân theo.” Cô đập đập hai bàn tay lên thành ghế. Benedict phải mỉm cười ; Eloise luôn là một cái bực năng lượng, chưa bao giờ ngồi im được một chỗ cả.

“Nhưng,” cô nói, nhìn lên với hai con mắt nheo nheo, “điều đó vẫn chưa nói rõ ra chỗ anh đã chốn trong suốt tuần rồi.”

“Có ai từng nói với em rằng em quá mức thọc mạch không ?”

“Oh, lúc nào cũng có. Thế rút cuộc anh đã ở đâu ?”

“Và dai như đĩa nữa.”

“Thì em vốn thế mà. Anh đã ở đâu hả ?”

“Anh có từng nhắc đến việc anh đang xem xét đầu tư vào một công ty sản xuất rọ mồm cỡ dành cho người chưa nhĩ ?”

Cô ném thẳng một cái gối vào chàng. “Anh đã ở đâu ?”

“Thực sự thì,” chàng nói, nhẹ nhàng ném cái gối lại về phía cô, “câu trả lời không có chút thú vị nào đâu. Anh ở chỗ Nhà Tranh Cửa Tôi, cố gắng hồi phục sức khỏe sau một trận cảm khó chịu.”

“Em tưởng anh vốn đã khỏi ốm rồi mà.”

Chàng đánh giá cô với một biểu cảm xen lẫn giữa kinh ngạc và chán ghét. “Làm thế nào mà em biết được điều đó ?”

“Em luôn biết mọi thứ. Điều đó anh nên hiểu rõ hơn ai hết chứ.” Cô cười toe toét.

“Cảm cúm có thể kinh dị lắm. Thế anh lại cảm lại à ?”

Chàng gật. “Sau khi lội trong mưa.”

“Thế thì, anh cũng chẳng thông minh lắm nhĩ.”

“Có lý do gì,” chàng hỏi, liếc quanh căn phòng như thể chàng đang hướng câu hỏi của mình vào một ai đó khác ngoài Eloise, “để tôi cho phép mình bị xỉ nhục vì sự đại dột của bản thân bởi một cô em gái không nhĩ ?”

“Có lẽ bởi vì em làm điều đó rất tốt.” Cô đá vào chân chàng, cố đạp nó ra khỏi cái bàn. “Mẹ sẽ xuống đây trong vài giây nữa thôi, em chắc đấy.”

“Không đâu,” chàng trả đũa. “Bà bận rồi.”

“Bận làm gì ?”

Chàng vẫy tay về phía cái trần nhà. “Hướng dẫn cô hầu mới.”

Cô bật thẳng dậy. “Chúng ta có một cô hầu mới ? Chẳng ai báo cho em biết cả.”

“Trời ơi,” chàng lè nhè, “có chuyện xảy ra và Eloise nhà ta không biết nè.”

Cô lại tựa người vào cái ghế, rồi đá chàng lần nữa. “Người dọn dẹp ? Hầu phòng ? Phụ việc trong bếp ?”

“Sao em quan tâm làm gì ?”

“Luôn luôn tốt khi biết mọi thứ mà.”

“Cô ấy sẽ giúp đỡ cho mấy đứa, làm hầu phòng, anh tin vậy.”

Eloise chỉ mất khoảng nửa giây để phân tích thông tin đó. “Và làm thế nào mà anh biết được ?”

Benedict nhận ra rằng chàng nên nói cho con bé biết sự thật. Có Chúa biết con bé vẫn sẽ biết được từ đầu đến đuôi câu chuyện khi mặt trời khuất bóng thôi, kể cả nếu chàng có không kể cho con bé nghe. “Bởi vì anh đã đưa cô ấy đến đây.”

“Cô hầu á ?”

“Không phải Mẹ. Tất nhiên là cô hầu.”

“Từ khi nào anh dính dáng đến việc thuê nhân công thế ?”

“Từ khi cô gái đặc biệt đó gần như cứu sống anh bằng cách chăm sóc anh khi anh ốm.”

Eloise há hốc. “Anh ôm đến thế á ?”

Cứ để con bé tin rằng chàng ôm gần chết. Thêm một tý thương xót và quan tâm có thể sẽ là lợi thế cho chàng vào lần tới nếu chàng cần dụ dỗ con bé làm gì đó. “Bây giờ anh có khá hơn rồi,” chàng ôn tồn nói. “Em định đi đâu thế ?”

Cô đã đứng sẵn dậy luôn rồi. “Tìm Mẹ và gặp cô hầu mới. Cô ấy có lẽ đang phải đợi Francesca và em, khi mà bây giờ Marie đã bỏ đi rồi.”

“Em làm mất hầu gái của em ?”

Eloise sững sờ. “Cô ta bỏ chúng ta để đến với cái bà Quý bà Penwood kinh dị đó.”

Benedict buộc phải bật cười trước sự miêu tả của cô. Chàng còn nhớ khá rõ buổi gặp mặt giữa chàng và Quý bà Penwood ; chàng, cũng giống Eloise, thấy bà ta thật kinh dị.

“Quý bà Penwood có tiếng xấu về việc hành hạ người hầu của bà ta. Có đến ba cô hầu phòng đến rồi lại trốn khỏi bà ta chỉ trong năm nay đấy. Bà ta còn trộm lấy cô hầu của Phu nhân Featherington ngay dưới mũi bà ấy, nhưng cô gái tội nghiệp đó chỉ chịu được có hai tuần.”

Benedict kiên nhẫn lắng nghe tràng tố cáo của em gái chàng, ngạc nhiên rằng chàng có cảm thấy hứng thú. Dẫu vậy vì một vài lý do lạ lùng nào đó, chàng có muốn lắng nghe.

“Marie sẽ bỏ lết về chỉ trong một tuần thôi, năn nỉ chúng ta nhận lại cô ta, cứ nhớ lời em đấy,” Eloise nói.

“Anh luôn luôn nhớ lời của em mà,” chàng đáp, “Anh chỉ không phải lúc nào cũng để tâm thôi.”

“Anh,” Eloise quay người, chìa thẳng một ngón tay vào chàng, “rồi sẽ có ngày anh hối tiếc vì đã nói thế.”

Chàng lúc lắc cái đầu, cười nửa miệng. “Hơi bị nghi ngờ đấy.”

“Hmmp. Em lên lầu đây.”

“Cứ vui vẻ nhé.”

Cô thè lưỡi làm mặt xấu - chắc chắn đó không phải là hành vi đoan trang của một quý cô hai mươi mốt tuổi - và rời khỏi căn phòng.

Benedict xoay sở để hưởng thụ không khí thanh bình được có ba phút trước khi những tiếng bước chân lại một lần nữa vang lên từ phía sảnh, hướng thẳng về phía chàng. Khi chàng ngược nhìn lên, chàng nhìn thấy mẹ chàng đứng ở cửa.

Chàng bật thẳng dậy ngay lập tức. Chắc chắn là những cách cư xử đúng mực có thể bị lờ đi trước mặt một cô em gái, nhưng trước mặt một bà mẹ thì không bao giờ.

“Ta nhìn thấy chân con gác lên trên bàn đấy,” Violet nói trước khi chàng có thể kịp há miệng.

“Con chỉ đang phủi bụi trên giày của con thôi mà.”

Bà nhướn mày, rồi bước đến chỗ chiếc ghế vừa nãy mới bị chiếm đóng bởi Eloise và ngồi xuống. “Được rồi, Benedict,” bà nói trong chất giọng cực kỳ nghiêm túc.

“Con bé là ai ?”

“Ý mẹ là cô Beckett ?”

Violet tặng cho chàng một cái gật hơi bị uy quyền. “Con không biết, con cứu cô ấy khi cô ấy đang làm việc cho nhà Cavender và rõ ràng là bị ngược đãi bởi thằng con trai của họ.”

Violet tái nhợt đi. “Thế hẳn.... Ôi trời ơi. Thế con bé ...”

“Con không nghĩ thế,” Benedict nói dứt khoát. “Thực tế, con chắc chắn là cô ấy không bị làm sao cả. Nhưng không hề thiếu phần cố gắng từ phía hẳn.”

“Cô gái tội nghiệp. Thật may mắn làm sao khi có con ở đó để cứu cô bé.”

Benedict phát hiện ra rằng chàng không hề thích việc nhớ lại những gì đã xảy ra tối hôm ấy trên đất nhà Cavender. Kể cả khi hành động giải cứu đã kết thúc khá là tốt đẹp, nhưng chàng vẫn không thể ngừng nghĩ đến những gì có thể sẽ xảy ra “nếu như”. Nếu như chàng không đến kịp lúc ? Nếu như Cavender và bạn bè hẳn ít say hơn và ngoan cố hơn ? Sophie đã có thể bị cưỡng hiếp. Sophie sẽ bị cưỡng hiếp.

Và giờ đây khi chàng đã biết nàng, quan tâm nàng, ý niệm về những gì đã có thể xảy ra khiến chàng buốt cóng đến tận xương.

“Dù sao thì,” Violet nói, “con bé không phải không phải là người mà con bé khẳng định mình là như thế. Điều đó thì mẹ chắc đấy.”

Benedict ngồi thẳng dậy. “Tại sao mẹ lại nói thế ?”

“Con bé được giáo dục quá tốt. Chủ cũ của mẹ con bé có thể cho phép con bé cùng học vài bài học với con gái họ, nhưng tất cả những bài học đó ? Mẹ nghi ngờ điều đó đấy. Benedict, con bé nói tiếng Pháp !”

“Cô ấy ?”

“Thì, mẹ cũng không khẳng định được chắc lắm,” Violet thừa nhận, “nhưng mẹ bắt gặp con bé nhìn vào một cuốn sách trên bàn của Francesca và cuốn đó được viết bằng tiếng Pháp.”

“Nhìn vào không giống việc đọc được đâu mẹ à.”

Bà bắn cho chàng một cái nhìn dằn dỗi. “Nói cho con nghe, mẹ có nhìn vào cách mắt con bé chuyển động. Con bé đang đọc quyển sách đó.”

“Nếu mẹ nói thế, thì chắc điều đó là đúng.”

Mắt Violet nheo nheo. “Con đang mỉa mai ta đấy hử ?”

“Bình thường thì,” Benedict nói với một cái mỉm cười, “Con sẽ nói đúng, nhưng trong trường hợp này, con đang khá là nghiêm túc đấy.”

“Có lẽ con bé là con gái của một gia đình quý tộc nhưng đã bỏ nhà ra đi,” Violet trầm ngâm.

“Bỏ nhà ra đi ?”

“Vì bị đánh bầu ấy,” bà giải thích.

Benedict không quen lắm với việc mẹ mình nói thẳng ra như thế. “Er, không,” chàng nói, nghĩ đến lời từ chối không khoan nhượng của Sophie về việc trở thành nhân tình của chàng. “Con không nghĩ thế.”

Nhưng rồi chàng nghĩ - tại sao không ? Có lẽ nàng từ chối việc đưa một đứa con ngoài giá thú đến với thế giới này bởi nàng vốn đã có một đứa con hoang rồi, và không muốn lặp lại sai lầm lần nữa.

Miệng Benedict đột nhiên đắng ngắt. Nếu Sophie đã có một đứa con, vậy có nghĩa là Sophie đã từng có một người tình.

“Hoặc có lẽ,” Violet nói tiếp, “bản thân con bé là một đứa con ngoài giá thú của một nhà quý tộc.”

Giả thiết này hợp lý hơn - và có thể chấp nhận được hơn. “Một nhà quý tộc thì ông ta sẽ phải nghĩ đến việc cho cô ấy một khoản quỹ để cô ấy không phải làm việc như một người quét dọn chứ.”

“Có đầy kẻ hoàn toàn lờ đi con hoang của mình đấy thôi,” Violet nói, mặt bà nhăn lại vì kinh tởm. “Đấy chẳng phải là việc gây xôn xao dư luận gì.”

“Có xôn xao hơn việc họ có những đứa con bên ngoài từ đầu không ạ ?”

Biểu lộ của Violet chuyển sang hơi bị gắt.

“Bên cạnh đó,” Benedict nói, lại tựa người về phía cái ghế và vắt chân ngang gối, “nếu cô ấy là con hoang của một quý tộc, và ông ta đủ quan tâm đến cô ấy đủ để đảm bảo rằng cô ấy được học hành tử tế từ khi còn là một đứa trẻ, vậy thì tại sao giờ đây cô ấy lại hoàn toàn không một xu dính túi như thế ?”

“Hmmm, lập luận tốt đấy.” Violet gõ ngón trỏ lên má, bĩu môi, rồi tiếp tục gõ tiếp. “Nhưng đừng lo lắng,” cuối cùng bà nói, “Ta sẽ tìm ra mọi chuyện về con bé chỉ trong vòng một tháng thôi.”

“Con đề nghị mẹ nên tìm Eloise giúp đỡ,” Benedict nói, nhếch mép cười.

Violet gật. “Ý hay. Con bé đó có thể nọc cả Napoleon phải phun hết những bí mật của ông ta ra.”

Benedict đứng dậy. “Con phải đi đây. Con mệt lử vì đi đường rồi, con cần phải về nhà.”

“Con luôn có thể ở lại đây.”

Chàng tặng bà một nụ cười nửa miệng. Mẹ chàng không thích gì hơn việc những đứa con của bà ở gần trong tầm với. “Con cần phải về với túp lều của riêng con,” chàng nói, cúi người và tặng bà một nụ hôn trên má. “Cám ơn mẹ vì đã tìm một vị trí cho Sophie.”

“Ý con là Cô Beckett chứ ?” Violet hỏi, miệng bà kín đáo nhếch lên.

“Sophie, Cô Beckett,” Benedict nói, giả dờ chẳng có gì khác biệt. “Mẹ định gọi cô ấy theo cách nào mà chẳng được.”

Khi chàng đi, chàng không nhìn thấy được cảnh bà cười hớn hở sau lưng chàng.

Sophie biết nàng không nên để mình trở nên quá thoải mái ở nhà Bridgerton – dù sao, sau này nàng cũng sẽ rời đây ngay khi nàng thu xếp được – nhưng khi nàng nhìn quanh căn phòng của mình, chắc chắn đây là căn phòng dễ chịu nhất mà bất kỳ người hầu nào có thể có được, và nàng nghĩ đến sự thân thiện và nụ cười cởi mở của Quý bà Bridgerton.

Nàng cứ không thể ngừng ước rằng nàng có thể ở lại đây mãi mãi.

Nhưng điều đó là không thể được. Nàng biết điều đó rõ như việc nàng biết tên nàng là Sophia Maria Beckett, chứ không phải là Sophia Maria Gunningworth.

Và trên tất cả, sẽ luôn có khả năng nàng sẽ gặp phải Araminta, nhất là khi giờ đây Quý bà Bridgerton đã để nàng từ vị trí người hầu dọn dẹp lên làm hầu gái riêng cho các con bà. Một hầu gái riêng, lấy ví dụ, sẽ phải đi kèm hoặc hộ tống các cô gái khi họ ra khỏi nhà. Ra những nơi mà Araminta có thể chọn để lui tới.

Và Sophie không hề nghi ngờ gì về việc Araminta sẽ tìm ra cách để cuộc đời nàng trở thành địa ngục. Araminta ghét nàng đến bất chấp mọi lý do, vượt xa mọi cảm xúc. Nếu bà ta nhìn thấy Sophie ở London, bà ta còn lâu mới lờ nàng đi. Sophie không hề nghi ngờ rằng Araminta sẽ dối trá, lừa lọc và dùng mọi mảnh lời chỉ để khiến cuộc đời của Sophie kinh khủng hơn.

Bà ta ghét Sophie đến như vậy đấy.

Nhưng nếu Sophie thực sự thành thật với bản thân, thì lý do thực sự khiến nàng không thể ở lại London không phải là Araminta. Mà là Benedict.

Làm sao nàng có thể tránh mặt chàng khi nàng sống trong nhà của mẹ chàng chứ ? Lúc này đây nàng đang điên tiết với chàng - cực kỳ điên tiết, nói trắng ra là thế - nhưng nàng biết, tận trong tâm khảm, rằng cơn giận giữ này chỉ là tạm thời thôi. Làm sao nàng có thể kháng cự lại chàng chứ, ngày này qua ngày khác, khi mà chỉ dáng dấp của chàng thôi cũng đủ để khiến nàng bủn rủn ? Chỉ cần chàng mỉm cười, nụ cười nghiêng ngả ấy, là nàng đã thấy mình phải bám lấy cái gì đó, cốt chỉ để giữ bản thân không tan ra trong một cái ao tù thăm hại trên sàn nhà.

Nàng đã phải lòng không đúng người. Nàng sẽ không bao giờ có thể khiến chàng chấp nhận theo những điều kiện của nàng, và nàng từ chối đến với chàng theo những điều kiện mà chàng muốn. Chuyện này thật vô vọng.

Sophie được cứu không chìm sâu thêm vào những suy nghĩ phiền muộn hơn nữa bởi tiếng gõ cửa phòng nàng. Khi nàng trả lời, “Vâng ?” cánh cửa mở ra, và Quý bà Bridgerton bước vào.

Sophie ngay lập tức đứng bật dậy và khẽ nhún chào. “Người cần gì sao, thưa lệnh bà ?” nàng hỏi.

“Không, không có gì đâu,” Quý bà Bridgerton đáp. “Ta chỉ đến để xem xem cháu đã ổn định mọi thứ chưa. Cháu có cần gì thêm không ?”

Sophie chớp mắt. Quý bà Bridgerton đang hỏi nàng có cần thêm gì không ? Điều này thật quá ngược lại với mối quan hệ chủ - tớ trong nhà. “Er, không thưa lệnh bà,” Sophie nói. “Ngược lại lệnh bà có cần cháu lấy gì không ạ ?”

“Không cần đâu. Cháu không cần phải cảm thấy có trách nhiệm làm việc ngay hôm nay. Ta muốn cháu ổn định mọi thứ trước để cháu khỏi rối trí khi cháu bắt đầu làm việc.”

Sophie đánh mắt về phía cái túi nhỏ của nàng. “Cháu không có gì nhiều để phải dờ hành lý. Thực sự, cháu rất muốn bắt tay vào làm việc ngay lập tức ạ.”

“Vớ vẩn. Đã gần cuối ngày rồi, và chúng ta cũng không có kế hoạch ra ngoài tối nay. Mấy cô con gái của ta và ta đã làm mọi thứ với chỉ một cô hầu riêng suốt tuần rồi ; chúng ta chắc chắn là có thể sống sót qua thêm một đêm nữa.”

“Nhưng –”

Quý bà Bridgerton mỉm cười. “Không nói thêm gì nữa, được không cháu. Một ngày rảnh rỗi là điều tối thiểu ta có thể làm sau khi cháu cứu sống con trai ta.”

“Cháu chẳng làm gì nhiều cả,” Sophie nói. “Ngài ấy vẫn sẽ ổn mà không có cháu.”

“Vớ vẩn, cháu giúp nó khi nó cần sự giúp đỡ, và chỉ vì điều đó thôi ta cũng nợ cháu rồi.”

“Đó là vinh dự của cháu bà ạ,” Sophie đáp. “Đó là điều ít nhất cháu có thể làm cho ngài ấy sau những gì ngài ấy đã làm cho cháu.”

Rồi, cho sự sững sốt lớn nhất của nàng, Quý bà bước tới và ngồi xuống chiếc ghế đằng sau bàn viết của Sophie.

Bàn viết đấy ! Sophie vẫn còn đang cố đo lường nó. Có người hầu nào được cho phép có một bàn viết không nhỉ ?

“Vây kể cho ta biết, Sophie,” Quý bà Bridgerton nói với một nụ cười quynh rũ - nụ cười ấy ngay lập tức khiến nàng nhớ đến nụ cười toe để chịu của Benedict. “Cháu từ đâu đến ?”

“Phía đông Anglia ạ,” Sophie đáp, thấy rằng chẳng có lý do gì để phải nói dối. Nhà Bridgerton đến từ vùng Kent ; Quý bà Bridgerton chắc cũng không quen thuộc gì với vùng Norfolk, nơi Sophie đã lớn lên cả. “Nơi đó không xa Sandringham lắm, nếu lệnh bà biết nơi đó là ở đâu.”

“Ta có biết,” Quý bà Bridgerton nói. “Ta chưa từng đến đó, nhưng ta có nghe nói đó là một tòa nhà rất đẹp.”

Sophie gật. “Đúng vậy ạ. Tất nhiên là cháu chưa từng có dịp được vào trong thăm thú. Nhưng vẻ ngoài của tòa nhà rất đẹp.”

“Thế mẹ cháu làm việc ở đâu ?”

“Đồi Blackheath ạ,” Sophie đáp, đây là những lời nói dối dễ dàng tuột khỏi đầu lưỡi. Nàng đã bị hỏi câu hỏi này đủ thường xuyên ; đã từ lâu nàng đặt một cái tên cho ngôi nhà hư cấu của nàng. “Lệnh bà có biết nơi đó không ạ ?”

Chân mày Quý bà Bridgerton nhíu lại. “Không, hình như là không.”

“Nó ở hơi chệch về phía Bắc của Swaffham.”

Quý bà Bridgerton lắc đầu. “Không, ta không biết nơi đó.”

Sophie trao cho bà một nụ cười nhỏ nhẹ. “Không nhiều người biết nơi đó lắm ạ.”

“Cháu có anh chị em gì không ?”

Sophie không quen lắm với việc chủ nhân muốn biết nhiều như vậy về lai lịch của nàng ; thường thường thì tất cả những gì họ quan tâm đến là những chủ nhân trước và lời giới thiệu của họ cho nàng. “Không ạ,” nàng nói. “Cháu là con một.”

“Ồ, vậy thì, ít nhất cháu được làm bạn với những cô bé cháu học cùng nhĩ. Chắc cháu cũng thấy dễ chịu hơn vì có họ.”

“Cũng tốt ạ,” Sophie đối. Thật sự thì, học cùng với Rosamund và Posy hoàn toàn là tra tấn. Nàng thích thời gian học một mình với gia sư của nàng trước khi ba người kia đến sống ở Penwood hơn.

“Ta phải nói rằng, những người chủ của mẹ cháu phải rất rộng rãi đấy – ta xin lỗi,” Quý bà Bridgerton tự ngắt lời mình, chân mày bà nhíu lại, “Cháu đã nói tên họ là gì ấy nhĩ ?”

“Grenville ạ.”

Trán bà nhăn lại lần nữa. “Ta không quen cái tên đó lắm.”

“Họ không thường xuyên đến London.”

“A, điều đó giải thích được tại sao. Nhưng như ta đã nói, họ phải rất rộng rãi khi cho phép cháu cùng học với con gái họ. Mà cháu đã được học những gì ?”

Sophie cứng người lại, không chắc chắn rằng nàng đang bị thăm vấn hay là do Quý bà Bridgerton thực sự hứng thú. Chưa ai từng đào sâu vào lai lịch của nàng như thế. “E, những môn học bình thường thôi ạ,” nàng rào đón. “Số học, văn học. Lịch sử, một chút thần thoại học. Tiếng Pháp.”

“Tiếng Pháp ?” Quý bà Bridgerton hỏi, nhìn khá là sững sốt. “Thú vị làm sao. Những gia sư người Pháp có thể rất đắt đỏ đấy.”

“Cô gia sư nói được tiếng Pháp ạ,” Sophie giải thích. “Vì vậy điều đó không tốn thêm là mấy ạ.”

“Thế tiếng Pháp của cháu thế nào ?”

Sophie không định kể cho bà sự thật, và nói rằng nó hoàn hảo. Hoặc gần như hoàn hảo. Nàng đã không tập luyện nhiều năm rồi và cách phát âm của nàng có lẽ cũng đã ảnh hưởng nhiều. “Cũng tạm được ạ,” nàng nói. “Đủ tốt để trở thành một cô hầu người Pháp ạ, nếu đó là điều lệnh bà mong muốn.”

“Ồ, không,” Quý bà Bridgerton nói, cười vui vẻ. “Trời đất, không. Ta biết bây giờ đang có một thịnh hành là có những người hầu người Pháp, nhưng ta sẽ không bao giờ đề nghị cháu phải giả phát âm với cách nhấn âm của người Pháp.”

“Lệnh bà quả thật rất chu đáo ạ,” Sophie nói, cố gắng không để sự hồ nghi hiện lên trên khuôn mặt. Nàng chắc chắn rằng Quý bà Bridgerton phải là một người tốt ; bà phải là một người tốt thì mới nuôi lớn được một gia đình tuyệt vời đến thế. Nhưng thế này thì gần như là quá tốt.

“Vậy, hãy - ồ, chào con, Eloise. Điều gì đã đưa con lên đây vậy ?”

Sophie nhìn ra lối cửa và nhìn thấy một người chỉ có thể là một cô gái nhà Bridgerton đứng đó. Mái tóc dày màu hạt dẻ của cô được cuộn lại một cách tao nhã đằng sau gáy, và miệng cô thì rộng và diễn cảm, giống hệt Benedict.

“Benedict nói với con rằng chúng ta có một cô hầu mới,” Eloise nói.

Quý bà Bridgerton chỉ vào Sophie. “Đây là Sophie Beckett. Chúng ta chỉ đang nói chuyện phiếm thôi. Mẹ nghĩ thời gian tới sẽ rất tuyệt đấy.”

Eloise trao cho mẹ cô một cái nhìn kỳ dị - hay ít nhất Sophie nghĩ đó là một cái nhìn kỳ dị. Nàng cho rằng có thể cũng có khả năng rằng Eloise luôn nhìn mẹ cô với một ánh nhìn nghiêng hơi nghi ngờ, hơi bối rối. Nhưng không hiểu sao Sophie không nghĩ thế.

“Anh trai tôi nói rằng chị đã cứu sống anh ấy,” Eloise nói, nhìn từ mẹ cô sang Sophie.

“Ngài ấy nói quá lên đấy ạ,” Sophie nói, một nụ cười nhẹ bỗng hiện trên môi nàng.

Eloise nhìn nàng chăm chú với một cái liếc ranh mãnh, và Sophie có cảm tưởng rằng Eloise đang phân tích nụ cười của nàng, thử đánh giá xem có phải nàng đang nói mỉa Benedict không, và nếu có, thì xem xem cái mỉa mai ấy là do muốn trêu đùa hay là do nàng không tốt tính.

Khoảnh khắc ấy dường như kéo dài vô tận, và rồi hai bờ môi của Eloise cong lên trong một cử chỉ quý quýet đáng sợ. “Tôi nghĩ mẹ nói đúng,” cô nói. “Chúng ta sẽ có một khoảng thời gian rất tuyệt đấy.”

Sophie cho rằng mình vừa trải qua một bài kiểm tra quýet định nào đó.

“Thế chị đã gặp Francesca và Hyacinth chưa ?” Eloise hỏi.

Sophie lắc đầu, cùng lúc khi Quý bà Bridgerton nói, “Hai đứa đều không có nhà. Francesca đang ở chỗ Daphne, và Hyacinth đang chốn ở nhà Featherington. Con bé và Felicity dường như đã làm hòa rồi và lại một lần nữa chẳng thể tách rời được.”

Eloise cười khúc khích. “Tôi nghiệp Penelope. Con nghĩ bạn ấy vốn đang tận hưởng khoảnh khắc bình yên lặng lẽ hiếm hoi khi Hyacinth đi. Con biết con cũng như vậy với Felicity.”

Quý bà Bridgerton quay sang Sophie và giải thích, “Con gái Hyacinth của ta thường xuyên được tìm thấy ở nhà bạn thân nhất của con bé, Felicity Featherington. Và nếu con bé không ở bên đó, thì Felicity có thể được tìm thấy ở đây.”

Sophie mỉm cười và gật, tự hỏi một lần nữa rằng tại sao họ lại chia sẻ những câu chuyện nhỏ thú vị ấy với nàng. Họ đang xử sự với nàng như thể nàng là người trong nhà, ngay cả gia đình của nàng cũng chưa bao giờ từng làm thế.

Điều đó thật kỳ lạ.

Thật kỳ lạ và thật tuyệt vời.

Thật kỳ lạ, tuyệt vời và thật kinh khủng.

Bởi vì điều đó sẽ chẳng bao giờ kéo dài mãi mãi.

Nhưng có lẽ nàng có thể ở lại đây lâu thêm chút nữa. Không lâu lắm. Chỉ vài tuần thôi – mà cũng có thể là một tháng. Chỉ vừa đủ lâu để nàng sắp xếp lại mọi thứ và những suy nghĩ rối rắm trong đầu. Chỉ vừa đủ lâu để nàng thư giãn và giả vờ rằng nàng còn hơn là một người hầu.

Nàng biết rằng nàng sẽ không bao giờ có thể là một phần trong gia đình nhà Bridgerton, nhưng có lẽ nàng có thể là một người bạn.

Và đã thật quá lâu rồi từ khi nàng được làm bạn một ai đó.

“Có gì không ổn sao, Sophie ?” Quý bà Bridgerton hỏi. “Cháu như sắp khóc vậy.”

Sophie lắc đầu. “Chỉ là do bụi thôi ạ,” nàng lẩm bẩm, làm ra vẻ bận rộn dờ dề đặc ra khỏi cái túi nhỏ của nàng. Nàng biết chẳng ai tin nàng, nhưng nàng cũng không quan tâm lắm.

Và dù cho nàng chẳng có ý tưởng gì về việc nàng sẽ đi đâu làm gì từ sau khoảnh khắc này, nàng lại có một cảm giác kỳ quặc nhất rằng cuộc đời nàng chỉ vừa mới bắt đầu.

15. Chương 15

Bốn tác giả khá chắc chắn rằng có đến một nửa các quý ngài sẽ không hề hứng thú gì với phần tiếp theo của bài báo, vì vậy các ngài hoàn toàn có thể bỏ qua khổ tiếp theo. Tuy nhiên, với cái quý bà quý cô, hãy để Bốn tác giả này là người đầu tiên thông báo với quý vị rằng nhà Bridgerton cũng đã bị hút vào cuộc chiến người hầu đang diễn ra vô cùng dữ dội trong suốt mùa lễ hội này giữa Quý bà Penwood và Phu nhân Featherington. Dường như cô hầu gái riêng của các cô con gái nhà Bridgerton vừa mới đào ngũ chạy sang nhà Penwood, để thay thế cho cô hầu vừa mới bỏ chạy về nhà Featherington sau khi Quý bà Penwood buộc cô gái phải đánh hết ba trăm đôi giày của bà ấy.

Và để bổ sung vào bản tin về nhà Bridgerton, Benedict Bridgerton chắc chắn đã về lại London rồi. Dường như anh ta đã bị ốm và phải kéo dài thời gian thăm thú vùng nông thôn của anh ta để dưỡng sức. Sẽ có ai

đó ước rằng có lời giải thích hay hơn cho việc mất tích của anh ta (đặc biệt khi người đó, như Bồng tác giả đây, sống nhờ vào những câu chuyện thú vị và hay ho), nhưng đáng buồn thay, đó là tất cả, không hơn.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 14 tháng 5 năm 1817.

Buổi sáng tiếp theo, Sophie đã được gặp tất cả là năm anh em của Benedict. Eloise, Francesca, và Hyacinth những người vẫn đang ở cùng với mẹ của họ, Anthony đã ghé qua cùng với cậu con trai thứ của anh ta trong bữa sáng, và Daphne - người hiện tại là Nữ công tước Hastings - đã được gọi đến để giúp Phu nhân Bridgerton lập kế hoạch cho buổi tiệc kết thúc mùa lễ hội. Người nhà Bridgerton duy nhất mà Sophie chưa được gặp là Gregory, người vẫn đang học ở Eton, và Colin, người đang trốn, theo lời của Anthony, ở nơi nào chỉ có Chúa mới biết được.

Dù vậy, nếu ai đó đòi hỏi sự thực thì, Sophie vốn đã gặp Colin rồi - từ hai năm trước trong buổi dạ vũ hóa trang ấy. Nàng khá là thờ phào nhẹ nhõm vì anh ta không ở trong thị trấn. Nàng ngờ rằng anh ta có thể nhận ra nàng ; rút cuộc thì, ngay cả Benedict, cũng không nhận ra được nàng cơ mà. Nhưng không hiểu sao ý nghĩ gặp lại anh ta vẫn gây ra bối rối và căng thẳng.

Tất nhiên đó không phải là tất cả vấn đề, nàng thẩm não nghĩ. Mấy ngày này mọi thứ dường như đều gây bối rối và căng thẳng cả.

Hoàn toàn nằm trong dự liệu của Sophie, Benedict xuất hiện ở nhà mẹ chàng vào ngay buổi sáng tiếp theo. Sophie đáng ra đã có thể tránh được chàng hoàn toàn, ngoại trừ việc chàng đang quanh quẩn ở hành lang khi nàng cố tìm đường đi xuống nhà bếp, nơi nàng định ăn sáng ở đó cùng với những người hầu khác.

“Và buổi sáng đầu tiên của nàng ở Số Sáu, Đường Bruton thế nào ?” chàng hỏi thăm, nụ cười của chàng biếng nhác và nam tính.

“Tuyệt hảo,” Sophie đáp, bước sang bên để nàng có thể đi vòng qua chàng.

Nhưng khi nàng bước sang bên trái của nàng thì chàng cũng bước sang bên phải, chặn đường nàng vô cùng hiệu quả.

“Ta mừng vì nàng thấy vui vẻ,” chàng nói ngọt xớt.

Sophie bước lại sang phải, “Tôi đã,” nàng gắt gỏng nói.

Benedict quá khôn ngoan để mà lại bước sang bên trái của chàng, nhưng bằng cách nào đó chàng xoay sở để quay người và dựa vào một cái bàn ngay bên phải và một lần nữa chặn được đường nàng. “Nàng đã được hướng dẫn đường đi trong nhà chưa ?” chàng hỏi.

“Bởi bà trưởng quản.”

“Và đất đai quanh nhà ?”

“Chẳng có đất đai nào cả.”

Chàng cười, đôi mắt nâu của chàng thật nồng ấm và khiến người ta phải tan chảy. “Có một khu vườn.”

“Chỉ cỡ một cái chiếu,” nàng vặn.

“Dù thế...”

“Dù thế,” Sophie cắt lời, “Tôi phải đi ăn sáng.”

Chàng lịch sự bước sang một bên. “Thế lần sau nhé,” chàng vừa nhún nhử vừa nói.

Và Sophie có một cảm giác sa lầy rằng lần sau đó sẽ tới sớm thôi.

* * *

Ba mươi phút sau, Sophie từ từ bước khỏi nhà bếp, nửa cho rằng Benedict sẽ nhảy bổ ra trước mặt nàng từ một góc cửa. Thôi thì, cũng không phải là nửa cho rằng.

Dựa theo cách nàng nín thở thế này, nàng có lẽ là hoàn toàn cho rằng thì đúng hơn.

Nhưng chàng không ở đó.

Nàng nhích lên trước thêm vài inch nữa. Chắc chắn là chàng sẽ thò mặt ra khỏi cầu thang bất cứ lúc nào, phục kích nàng với cái bản mặt (đáng ghét) của chàng.

Vẫn không có Benedict.

Sophie mở miệng, rồi vội ngậm chặt lại khi nàng nhận ra nàng suýt gọi to tên chàng.

“Ngốc nghếch thật,” nàng lầu bầu.

“Ai ngốc ?” Benedict hỏi. “Chắc chắn là không phải nàng rồi.”

Sophie gần như nhảy dựng lên. “Ngài chui ra từ chỗ nào thế ?” nàng hỏi, một lần nữa suýt giật nảy mình.

Chàng chỉ vào từ một lối cửa mở. “Ngay đây,” chàng trả lời, giọng chàng hơi bị ngây thơ.

“Vậy là bây giờ ngài nhảy ra dọa tôi từ cái tủ hủ !”

“Tất nhiên là không rồi.” chàng trông có vẻ bị sỉ nhục. “Đó là một cái thang gác mà.”

Sophie nhìn qua chàng. Đó đúng là một cái thang gác. Một cái thang gác dành cho người hầu. Chắc chắn là không phải chỗ một thành viên trong gia đình vô tình đi qua. “Ngài có thường xuyên đi xuống bằng thang gác không ?” nàng hỏi, khoanh chéo tay.

Chàng dướn người, chỉ vừa đủ gần để khiến nàng hơi không thoải mái, và dù nàng sẽ không bao giờ thừa nhận với bất kỳ ai, kể cả nàng, hơi kích thích. “Chỉ khi nào ta muốn ú ớ một ai đó thôi.”

Nàng cố gắng lách ra khỏi chàng. “Tôi có việc phải làm.”

“Bây giờ ?”

Răng nàng nghiêng lại. “Đúng vậy, bây giờ.”

“Nhưng Hyacinth đang ăn sáng. Nàng khó có thể làm tóc cho con bé khi con bé đang ăn.”

“Tôi cũng phải chuẩn bị cho Francesca và Eloise nữa.”

Chàng nhún vai, cười ngây thơ. “Cả hai đứa nó cũng đang ăn sáng. Thực sự thì, nàng chẳng có gì để làm.”

“Điều này cho thấy ngài chẳng biết gì về việc kiếm sống cả,” nàng bắn trả. “Tôi còn phải ủi đồ, mạng váy, đánh – ”

“Họ bắt nàng phải đánh bóng đồ bạc ?”

“Giày !” nàng gần như hét lên. “Tôi phải đánh bóng giày.”

“Oh.” Chàng tựa lại, một bên vai dựa lên tường khi chàng khoanh hai tay. “Nó nghe có vẻ ảm đạm nhỉ.”

“Nó vốn ảm đạm,” nàng rống, cố lờ đi những giọt nước mắt chực rơi ra. Nàng biết cuộc đời nàng ảm đạm, nhưng vẫn thật đau đớn khi nghe ai đó chỉ ra điều đó.

Khóe miệng chàng nhếch lên thành một nụ cười uể oải quyến rũ. “Cuộc sống của nàng không cần phải ảm đạm đâu, nàng biết đấy.”

Nàng cố bước qua chàng. “Tôi thà là nó ảm đạm.”

Chàng đằng hoàng chìa tay sang bên, như thể mời nàng bước qua. “Nếu đó là điều nàng muốn.”

“Tôi muốn thế.” Nhưng từ ngữ không buột ra cứng cỏi như nàng muốn. “Tôi muốn thế,” nàng lặp lại. Oh, tốt thôi, chẳng ích gì để tự dối mình. Nàng không muốn. Không hoàn toàn. Nhưng mọi thứ phải diễn ra theo cách này.

“Nàng đang cố thuyết phục bản thân, hay là ta vậy ?” chàng nhẹ hỏi.

“Tôi sẽ chẳng đề cao câu hỏi đó với một câu trả lời đâu,” nàng đáp. Nhưng nàng không nhìn vào mắt chàng khi nàng thốt ra câu nói đó.

“Vây, tốt nhất là nàng nên lên gác thôi,” chàng nói, nhướn một bên mày khi nàng không di chuyển. “Ta chắc là nàng có rất nhiều giày để đánh bóng.”

Lần chạm trán tiếp theo giữa họ là ở ngoài vườn – khoảnh sân màu xanh nho nhỏ mà mới đây nàng vừa mới (cố tình) châm biếm nó chỉ bằng cái chiếu. Những cô gái nhà Bridgerton đã đi thăm những cô gái nhà Featherington, và Quý bà Bridgerton đang ngủ trưa. Sophie đã chuẩn bị xong tất cả váy áo cho họ để sẵn sàng cho các sự kiện buổi tối nay, những dải ruy băng buộc tóc hợp với những bộ váy đã được chọn ra, và những đôi giày đã được đánh bóng đủ dùng cho một tuần.

Vì đã xong hết việc, Sophie quyết định nghỉ ngơi một chút và đọc trong vườn. Quý bà Bridgerton đã nói với nàng rằng nàng có thể tự do mượn sách trong thư viện nho nhỏ của bà, vì vậy Sophie đã chọn một cuốn tiểu thuyết mới xuất bản gần đây và ngồi xuống trên cái ghế sắt đặt trong khoảnh sân nhỏ. Nàng chỉ mới đọc được một chương trước khi nàng nghe thấy tiếng bước chân đang đến từ phía ngôi nhà. Bằng cách nào đó nàng xoay sở để không nhìn lên cho đến khi một cái bóng lướt ngang qua nàng. Đúng như dự đoán, đó là Benedict.

“Ngài sống ở đây à ?” Sophie lạnh nhạt hỏi.

“Không,” chàng nói, đặt đít xuống cái ghế bên cạnh nàng, “dù mẹ ta thường xuyên nói với ta rằng ta cứ tự nhiên như ở nhà.”

Nàng chẳng nghĩ ra được lời đáp trả hay ho nào cả, vì vậy nàng chỉ “hmm” và lại dí mũi vào cuốn sách.

Chàng ném phịch cái chân lên cái bàn nhỏ trước mặt họ. “Thế chúng ta đọc gì hôm nay vậy ?”

“Câu hỏi đó,” nàng nói, đóng mạnh cuốn sách nhưng vẫn kẹp tay vào để đánh dấu, “hàm ý rằng tôi mới là người thực sự đang đọc, điều mà tôi bảo đảm với ngài rằng tôi chẳng thể tiếp tục làm thế khi mà ngài cứ ngồi đóng đinh ở đây.”

“Sự hiện diện của ta hấp dẫn đến thế sao, eh ?”

“Nó phiền phức.”

“Thế vẫn còn hơn ảm đạm mà,” chàng chỉ ra.

“Tôi thích đời mình ảm đạm.”

“Nếu nàng thích đời mình ảm đạm, thì điều đó chỉ có thể có nghĩa rằng nàng chẳng hiểu gì về bản chất của sự náo động cả.”

Cách chàng hạ giọng thật đáng sợ. Sophie nắm chặt lấy cuốn sách của nàng mạnh đến nỗi những khớp ngón tay của nàng trắng dã. “Tôi đã có đủ náo động trong đời mình rồi,” nàng nói qua hàm răng nghiến chặt. “Tôi bảo đảm với ngài như vậy đấy.”

“Ta sẽ hân hạnh được tham gia cuộc đàm luận này với trình độ cao hơn,” chàng dài giọng, “trừ việc nàng chẳng thấy hợp để chia sẻ cho ta bất kỳ chi tiết nào trong cuộc đời nàng.”

“Đó chẳng phải là trường hợp sơ xuất nào đâu.”

Chàng tục tặc lưỡi. “Thù địch thế.”

Mắt nàng tròn tròn. “Ngài bắt cóc tôi – ”

“Ép buộc chứ,” chàng nhắc nàng.

“Ngài có muốn tôi đánh ngài không hả ?”

“Ta sẽ không để tâm đâu,” chàng nhẹ nhàng nói. “Và bên cạnh đó, khi mà nàng đã ở đây, thế nơi đây có quá đáng sợ để đến nỗi ta phải hăm dọa nàng mới đến không ? Nàng thích gia đình ra, đúng không ?”

“Đúng, nhưng – ”

“Vây thì,” chàng hỏi, giọng chàng cực kỳ ngạo nghễ, “vấn đề là gì ?”

Sophie gần như sắp nổi điên. Nàng suýt nhảy dựng lên rồi túm lấy vai của người đàn ông đáng ghét đó rồi lắc, lắc và lắc, nhưng vào phút cuối nàng nhận ra đó chính xác là những gì chàng muốn nàng làm. Và vì vậy, thay vì làm thế nàng chỉ ngồi đó khịt khịt mũi và nói, “Nếu ngài không thể nhận ra vấn đề, vậy thì chẳng có cách nào tôi có thể giải thích cho ngài cả.”

Chàng cười, gã đáng ghét. “Chúa tể,” chàng nói, “đó quả là một sự lảng tránh lão luyện.”

Nàng nhặt quyển sách của mình lên và mở nó ra. “Tôi đang đọc.”

“Cố đọc chứ, ít nhất là thế,” chàng nhún nhử

Nàng lật một trang, dù nàng chẳng hề nhập tâm được một chữ nào trong hai khổ vừa rồi. Nàng vẫn lật, cốt chỉ để tỏ ra cái kẻ bên cạnh mình biết kẻ ấy chẳng nặng một ký lô nào, và bên cạnh đó, nàng luôn có thể giở lại và đọc chúng sau, sau khi chàng đi ấy.

“Cuốn sách của nàng bị ngược rồi,” chàng chỉ.

Sophie há hốc và nhìn xuống. “Nó không ngược !”

Chàng cười ranh mãnh. “Nhưng nàng vẫn phải nhìn xuống cho chắc, đúng không ?”

Nàng bật dậy và tuyên bố, “Tôi vào trong nhà.”

Chàng ngay tức thời đứng dậy theo. “Và rời khỏi không gian mùa xuân tươi mát này ?”

“Và rời khỏi ngài.” Nàng gần như hét tướng, trong khi cử chỉ của chàng thì vẫn nhã nhặn như thường. Các quý ông không thường đứng tranh cãi với một người hầu thông thường.

“Tiếc thật,” chàng lẩm nhẩm. “Ta đang rất vui vẻ.”

Sophie tự hỏi kẻ đó sẽ phải chịu bị thương nặng đến đâu nếu nàng ném cuốn sách trên tay vào đầu hắn. Có lẽ không đủ nặng để bù trừ cho việc nàng đánh mất vẻ đường hoàng của nàng.

Nàng sưng sốt bởi chàng luôn có thể làm giận cực kỳ dễ dàng. Nàng yêu chàng đến tuyệt vọng – đã từ lâu nàng từ bỏ việc tự lừa dối bản thân về việc đó rồi – và dẫu vậy chàng vẫn có thể khiến cả cơ thể nàng sôi lên vì giận chỉ với một lời nói châm biếm.

“Tạm - biệt, Ngài Bridgerton.”

Chàng vẫy vẫy ra hiệu cho nàng có thể đi. “Ta sẽ gặp nàng sau, ta chắc đấy.”

Sophie khựng lại, không chắc nàng có thích lắm cái thái độ tùy tiện của chàng không.

“Ta tưởng nàng định đi chứ,” chàng nói, nhìn hơi vui thích.

“Đúng vậy,” nàng nhấn mạnh.

Chàng nghiêng đầu sang bên nhưng chẳng nói gì cả. Chàng cũng chẳng cần nói. Cái biểu lộ giễu cợt hiện lên trong mắt chàng đã làm tốt việc của mình.

Nàng quay người và bước về phía cánh cửa thông vào trong nhà, nhưng rồi khi nàng đi được nửa đường, thì nàng nghe chàng nói lớn, “Cái váy mới của nàng khá quyến rũ đấy.”

Sophie dừng và thở dài. Nàng có thể rút từ vị trí con nuôi của một bá tước xuống thành một cô hầu gái, nhưng lịch sự thì vẫn là lịch sự, và chẳng có cách nào để nàng có thể lơ đi một lời khen được. Quay người lại, nàng lên tiếng, “Cám ơn ngài. Chiếc váy này là một món quà từ mẹ ngài. Tôi tin rằng rằng nó đã từng là của Francesca.”

Chàng tựa người lên hàng rào, thể đứng của chàng tưởng như có vẻ biếng nhác. “Đó là một phong tục sao, việc chia sẻ váy áo với người hầu ấy.”

Sophie gật. “Khi họ không còn cần dùng những váy áo đó nữa, tất nhiên. Chẳng ai lại đi cho đi váy mới của mình cả.”

“Ta hiểu rồi.”

Sophie nhìn chàng nghi ngờ, tự hỏi tại sao chàng lại để ý đến cái váy của nàng làm gì.

“Không phải nàng muốn vào trong nhà sao ?” chàng hỏi.

“Ngài đang định dở trò gì thế ?” nàng hỏi lại.

“Tại sao nàng lại nghĩ ta định dở trò gì ?”

Môi nàng bĩu ra trước khi nàng nói. “Ngài sẽ chẳng phải là ngài nếu ngài không định dở trò gì đó.”

Chàng cười. “Ta tin rằng đó là một lời khen.”

“Không phải đâu.”

“Dù sao đi nữa,” chàng nhẹ nhàng nói, “vấn đề là ở chỗ ta coi nó là một lời khen.”

Nàng không chắc mình phải phản ứng như thế nào là tốt nhất, vì vậy nàng ngậm miệng và chẳng nói gì. Nàng cũng chẳng di chuyển về phía cánh cửa nữa. Nàng không chắc là tại sao, vì chính nàng đã khá lớn tiếng về việc nàng muốn ở một mình cơ mà. Nhưng những gì nàng nói và những gì nàng cảm nhận không phải lúc nào cũng đồng nhất. Trong trái tim nàng mong mỗi người đàn ông này, mộng tưởng đến một cuộc đời nàng chẳng bao giờ có thể có.

Đáng ra nàng không nên tức giận như thế với chàng. Chàng đúng là không nên buộc nàng đến London, điều đó là sự thật, nhưng nàng không thể đổ lỗi cho chàng vì đã đề nghị nàng làm tình nhân của chàng. Chàng đã làm điều mà bất cứ người đàn ông nào khác ở vị thế của chàng đều làm. Sophie chẳng hề có mơ mộng hão huyền nào về vị trí của nàng trong tầng lớp thượng lưu London. Nàng là một người hầu. Một kẻ phục vụ. Và điều duy nhất khác biệt giữa nàng và những người hầu khác là nàng đã từng được sống sung túc khi còn là một đứa trẻ. Nàng từng được nuôi dạy tử tế, dù cho không hề có sự yêu thương, nhưng quá khứ của nàng đã ảnh hưởng đến những tư tưởng và nguyên tắc của nàng. Để rồi giờ đây nàng mãi mãi bị kẹt giữa hai thế giới, nàng không hề thực sự thuộc về thế giới nào cả.

“Nàng trông nặng nề quá,” chàng lặng lẽ cất tiếng.

Sophie có nghe chàng, nhưng lại không thể tự mình dứt ra khỏi những suy nghĩ đang nổi loạn trong đầu được.

Benedict bước về phía trước. Vươn tay để chạm tới cằm nàng, rồi đột ngột khựng lại. Ngay lúc này có gì đó ở nàng khiến nàng như không thể chạm tới, không thể với tới được. “Ta không thể chịu được mỗi khi nàng trông buồn bã như vậy,” chàng nói, sưng sốt với chính những lời của chàng. Chàng không hề định nói gì cả ; những từ ngữ cứ tự nhiên tuột ra.

Nàng nhìn lên. “Em không buồn.”

Chàng hơi lắc đầu. “Có một nỗi thống khổ được giấu kín trong mắt nàng. Nó hiếm khi mất đi.”

Tay vươn lên chạm tới khuôn mặt của chính nàng, như thể nàng thực sự có thể chạm tới nỗi thống khổ ấy, như thể nó hữu hình, một cái gì đó có thể nắm bắt được.

Benedict nắm lấy tay nàng và đưa bàn tay ấy lên môi. “Ta ước gì nàng chịu chia sẻ những bí mật của mình với ta.”

“Em không có – ”

“Đừng nói dối,” chàng ngắt lời, giọng chàng khàn hơn chàng định. “Nàng có nhiều bí mật hơn bất kỳ người phụ nữ nào ta từng – ” Chàng nghẹn lại, hình ảnh người con gái trong buổi dạ vũ hôm nào đột nhiên hiện ra trong tâm trí. “Hơn hầu hết những người phụ nữ ta từng biết,” chàng kết câu.

Nàng nhìn thẳng vào mắt chàng trong một vài giây ngắn ngủi, rồi sau đó nàng quay mặt đi. “Chẳng có gì sai với những bí mật cả. Nếu em chọn – ”

“Những bí mật của nàng đang ăn sống nàng,” chàng gắt. Chàng không muốn đứng đây và lắng nghe những cái cớ của nàng, và sự thất vọng trong chàng đang rút hết mọi sự kiên nhẫn của chàng. “Nàng có được cơ hội để thay đổi cuộc đời mình, để vươn tay và tóm lấy hạnh phúc, vậy mà nàng không chịu làm thế.”

“Em không thể,” nàng nói, và nỗi đau buốt giá vang lên trong giọng nàng khiến chàng mềm yếu.

“Vớ vẩn,” chàng nói. “Nàng có thể làm mọi thứ nàng chọn. Chỉ là nàng không muốn thế.”

“Xin chàng đừng làm mọi chuyện khó khăn thêm nữa,” nàng thì thào.

Khi nàng nói vậy, có gì đó trong chàng gây vụn. Một cảm giác rõ ràng lạ lùng nổ tung trong chàng khiến máu chàng sôi lên, một cơn giận cùng cực vốn vẫn đang âm ỉ trong chàng nay trào ra. “Nàng nghĩ chuyện này không khó khăn ư ?” chàng hỏi.

“Nàng nghĩ không khó khăn hả ?”

“Em không hề nói thế !”

Chàng nắm lấy tay nàng và kéo mạnh cơ thể nàng vào chàng, để nàng có thể tự mình thấy được chàng cứng đến đâu. “Ta bị thiêu đốt bởi nàng,” chàng rên rỉ, môi chàng chạm tới dải tai nàng. “Mỗi đêm, ta nằm trên giường, nghĩ về nàng, tự hỏi thế quái nào nàng lại ở đây với mẹ ta, trong tất cả mọi người, chứ không với ta.”

“Em không muốn – ”

“Chính nàng cũng chẳng biết bản thân nàng muốn gì cả đâu,” chàng ngắt lời. Đó là một lời cay độc, thậm chí có thể là cực đoan, nhưng chàng đã quá xa để mà để ý rồi. Nàng đã khiến chàng đau đớn theo một cách chàng còn không hề biết nó là có thể, với một quyền lực mà chàng chưa bao giờ từng mơ là nàng sở hữu. Nàng thà chọn một kiếp sống lao dịch còn hơn là một cuộc sống với chàng, và giờ đây chàng phải chịu đựng đầy khi nhìn thấy nàng mỗi ngày, mà chỉ được cảm nhận nàng, nếm nàng, ngửi nàng, điều đó chỉ càng làm sự khát khao trong chàng rực cháy thêm.

Đó là lỗi của chính chàng, tất nhiên. Chàng đã có thể để nàng ở lại vùng đồng quê, đã có thể cứu bản thân khỏi sự tra tấn tàn bạo này. Nhưng chàng lại tự làm mình sưng sốt bằng cách khẳng khái bắt nàng đến London cùng chàng. Điều đó thật là kỳ lạ, và chàng gần như sợ phải phân tích xem nó có nghĩa là gì, nhưng nhu cầu biết được rằng nàng được an toàn và được bảo vệ còn lớn hơn nhiều nhu cầu chiếm hữu lấy nàng cho bản thân chàng.

Nàng gọi tên chàng, nhưng giọng nàng được pha thêm bởi sự mong mỏi, và chàng biết rằng nàng cũng không khác chàng. Nàng có thể không hoàn toàn hiểu rõ việc muốn một người đàn ông có nghĩa là gì, nhưng nàng có muốn chàng.

Chàng cướp lấy bờ môi mềm mại của nàng, thề với bản thân rằng nếu nàng nói không, nếu nàng có bất kỳ cử chỉ nào ám chỉ rằng nàng không muốn điều này thì chàng sẽ dừng lại. Đó sẽ là điều khó nhất chàng đã từng làm, nhưng chàng sẽ làm thế.

Nhưng nàng không hề nói không, và nàng cũng chẳng hề đẩy chàng ra hay vùng vẫy và kháng cự. Thay vì thế, nàng gần như tan chảy trong vòng tay chàng, đôi bàn tay nàng cuốn lấy tóc chàng khi môi nàng hé mở bên dưới môi chàng. Chàng không biết tại sao nàng lại đột nhiên quyết định để chàng hôn nàng – không, quyết định hôn lại chàng – nhưng chàng không định rời khỏi bờ môi chín hồng ấy để hỏi tại sao.

Chàng chộp lấy khoảnh khắc ấy, nếm nàng, uống lấy nàng, hưởng thụ nàng. Chàng chẳng còn tự tin rằng mình có thể thuyết phục nàng trở thành người tình của chàng, và đột nhiên điều đó khiến nụ hôn này trở nên còn hơn chỉ là một nụ hôn đơn thuần. Nó có thể đổi lấy cả cuộc đời chàng.

Chàng hôn nàng với sự mãnh liệt chưa từng có, đẩy đi mọi tiếng nói đang vang lên trong đầu chàng, nói với chàng rằng chàng đã từng ở đây, làm như thế này trước đây. Hai năm trước chàng đã cùng khiêu vũ với một người con gái, hôn nàng ấy, và nàng ấy đã nói với chàng rằng chàng sẽ phải gói cả cuộc đời vào trong một nụ hôn duy nhất.

Hồi ấy chàng đã quá tự tin ; chàng đã không tin nàng ấy. Và chàng đã mất đi người con gái ấy, có lẽ là đã mất luôn tất cả mọi thứ. Chàng chắc chắn rằng từ đó đến giờ chàng chưa từng gặp bất kỳ ai khác có thể cùng chàng xây dựng một cuộc sống.

C

ho đến khi Sophie xuất hiện.

Không giống như tiểu thư bạc của chàng, nàng không phải là người chàng có thể hy vọng cưới, nhưng cũng không giống như tiểu thư bạc, nàng ở đây.

Và chàng không hề định để nàng đi mất.

Nàng ở đây, với chàng, và nàng như là thiên đường vậy. Mùi hương dịu nhẹ nơi tóc nàng, vị mặn mặn trên da nàng – nàng, chàng nghĩ, được sinh ra để được ẩn náu trong vòng tay chàng. Và chàng được sinh ra để giữ lấy nàng.

“Về bên cạnh ta,” chàng thì thầm vào tai nàng.

Nàng không nói gì, nhưng chàng cảm thấy nàng cứng người lại.

“Về bên cạnh ta,” chàng lặp lại.

“Em không thể,” nàng run rẩy, mỗi lời nàng thốt ra tỏa lan những rung động trên da chàng.

“Nàng có thể.”

Nàng lắc đầu, nhưng nàng không đẩy chàng ra, vì vậy chàng lợi dụng khoảnh khắc này và một lần nữa chiếm lấy bờ môi nàng. Lưỡi chàng lao tới, khám phá vùng ẩm ướt ấm áp của miệng nàng, nắm lấy tất cả những gì nàng có thể trao ra. Bàn tay chàng tìm thấy phần sưng phồng của ngực nàng, và nhẹ nhàng chàng bóp lấy nó, hơi thở chàng ngưng lại khi nàng cảm thấy những nếp gấp váy của nàng bên dưới chàng. Nhưng điều này là chưa đủ. Chàng muốn được cảm thấy làn da nàng, không phải chỉ là lớp vải của váy nàng.

Nhưng đây không phải chỗ. Họ đang ở trong vườn nhà của mẹ chàng, Chúa tôi. Bất kỳ ai cũng có thể vô tình bước vào và bắt gặp họ, và nói trắng ra, nếu chàng không đẩy nàng vào hốc tường bên phải của cánh cửa, thì bất kỳ ai cũng có thể nhìn thấy họ. Và điều này sẽ khiến Sophie bị mất việc.

Có lẽ chàng nên kéo nàng ra ngoài, nơi cả thế giới có thể thấy họ, và như vậy nàng sẽ mất việc, rồi sẽ không còn cách nào ngoài việc chấp nhận làm tình nhân của chàng. Điều mà, chàng tự nhắc nhở bản thân, là điều chàng muốn. Nhưng rồi một ý nghĩ chợt hiện ra – và thực sự thì, chàng hơi bị ngạc nhiên rằng tâm trí chàng hiện thời còn chỗ cho bất kỳ thứ gì chợt nảy ra – rằng một trong những lý do khiến chàng quan tâm đến nàng nhiều như thế bởi lòng tự trọng cứng cổ và không bao giờ chùn bước của nàng. Nàng biết nàng là ai, và thật không may cho chàng, rằng con người nàng luôn trôi buộc trong khuôn khổ xã hội.

Nếu chàng công khai hủy hoại nàng như thế, ngay trước mặt những người nàng ngưỡng mộ và tôn trọng, chàng sẽ hủy hoại tinh thần nàng. Và điều đó sẽ là một tội ác không thể tha thứ được.

Chậm chạp, chàng đẩy nàng ra. Chàng vẫn đang ham muốn nàng, và chàng vẫn muốn nàng trở thành người tình của nàng, nhưng chàng không định buộc nàng làm thế bằng cách hủy hoại nàng trong nhà của mẹ chàng. Khi nàng đến với chàng – và nàng sẽ, chàng thể là như thế – đó sẽ là bởi nàng tự nguyện.

Trong lúc ấy, chàng sẽ đeo đuổi nàng, khiến nàng phải đầu hàng. Trong lúc ấy, chàng sẽ –

“Chàng ngừng,” nàng khê khàng, nhìn sững sột.

“Đây không phải là nơi để làm thế,” chàng đáp lại. Trong một chốc khuôn mặt nàng không biến đổi gì. Rồi, gần như thể có ai đó dí một con dao vào mặt nàng, nỗi kinh hoàng hiện lên. Nó bắt đầu từ mắt nàng, đôi mắt tròn tròn và bằng cách nào đó trở nên xanh sẫm còn hơn bình thường, rồi nó vươn tới miệng nàng, môi nàng mở ra khi một luồng không khí bị hút xô vào.

“Em đã không nghĩ gì cả,” nàng thì thào, tự nói với chính nàng hơn là với chàng.

“Ta biết.” Chàng mỉm cười. “Ta biết. Ta ghét khi nàng nghĩ. Thường nó toàn dẫn đến những kết cục tồi tệ cho ta thôi.”

“Chúng ta không thể làm thế này lần nữa.”

“Chúng ta chắc chắn là không thể làm thế ở đây.”

“Không, ý em là – ”

“Em đang phá hỏng thời khắc này đây.”

“Nhưng – ”

“Làm ta vui,” chàng nói, “và để ta tin rằng chiều hôm nay kết thúc không phải với nàng nói với ta rằng điều này sẽ không bao giờ xảy ra lần nữa đi.”

“Nhưng – ”

Chàng ép một ngón tay lên môi nàng. “Nàng đang không làm ta vui đây.”

“Nhưng – ”

“Ta không xứng đáng có được chút ảo tưởng sao ?” Cuối cùng, nàng mỉm cười.

“Tốt,” chàng nói. “Thế tốt hơn rồi đây.” Bờ môi nàng run run, rồi, thật đáng ngạc nhiên, nụ cười của nàng nở rộ. “Tuyệt vời,” chàng thì thầm. “VẬY NHÉ, ta đi đây. Và nàng chỉ có duy nhất một nhiệm vụ phải làm khi ta đi thôi. Nàng sẽ ở nguyên đây, và nàng sẽ tiếp tục cười thế này. Bởi tim ta sẽ vỡ ra nếu nàng có bất kỳ biểu lộ buồn rầu nào khác hiện trên mặt nàng đây.”

“Chàng đâu có ở đây mà thấy được,” nàng chỉ ra. Chàng gõ nhẹ lên cằm nàng.

“Ta vẫn sẽ biết.” Và rồi, trước khi vẻ mặt nàng kịp chuyển sang sự kết hợp bỏ bùa giữa choáng váng và ngưỡng mộ, chàng rời đi.

16. Chương 16

Nhà Featherington mở một bữa tiệc tối nho nhỏ hôm qua, và, mặc dù Bốn tác giả đây không đủ thân thuộc để được tham dự, Bốn tác giả vẫn biết được rằng buổi tối đó khá là thành công. Có ba người nhà Bridgerton đến dự tiệc, nhưng buồn thay cho các cô gái nhà Featherington, không một người nhà Bridgerton dự tiệc nào là nam giới cả. Ngài Nidel Berbrook nhả nhặn cũng có mặt, và ngài ấy đã cực kỳ đổ dồn sự chú ý vào Cô Philippa Featherington.

Bốn tác giả được cho biết rằng cả Benedict Bridgerton và Colin Bridgerton đều được mời đến, nhưng họ đều đã gửi lời xin lỗi.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội.

Ngày 19 tháng 5 năm 1817.

Ngày chuyển thành tuần, Sophie khám phá ra rằng làm việc cho nhà Bridgerton quả thật rất bận rộn. Việc của nàng là phải giúp đỡ cho cả ba cô gái chưa cưới, và mỗi ngày nàng đều tất bật làm tóc, mạng váy, sửa váy, đánh giày ... Nàng chưa hề có thể rời khỏi ngôi nhà một bước - trừ khi tính đến những khi nàng dạo bước xuống dưới vườn. Nhưng nếu làm việc cho Araminta khiến cho người khác cảm thấy tồi tệ và bị hạ nhục thì nhà Bridgerton lại luôn tràn ngập tiếng cười. Những cô gái trêu đùa và chọc ghẹo lẫn nhau, thỉnh thoảng còn cãi vã nữa, nhưng chưa bao giờ với ác tâm như Sophie đã thấy khi Rosamund làm với Posy. Và khi đến giờ uống trà - chỉ có duy nhất Quý bà Bridgerton và các cô gái tham dự - Sophie luôn luôn được mời cùng tham gia. Nàng thường đem theo cái giỏ kim chỉ và ngồi mạng đồ hay đơm cúc trong khi nhà Bridgerton nói chuyện phiếm, nhưng thật quá đáng yêu khi được ngồi đó và nhấp trà, với sữa tươi và những cái bánh còn ấm nóng. Và sau vài ngày, Sophie thậm chí còn bắt đầu cảm thấy đủ thoải mái để thỉnh thoảng cùng tham gia trò chuyện.

Giờ trà chiều đã trở thành khoảng thời gian được yêu thích nhất trong ngày của Sophie.

“Mà,” Eloise hỏi, vào một buổi chiều đẹp trời đúng một tuần sau cái ngày mà Sophie nhớ đến như là hôn hoàng tráng, “mọi người có biết anh Benedict ở đâu không ?”

“Au !”

Bốn khuôn mặt Bridgerton quay qua chỗ Sophie. “Cháu có sao không ?” Quý bà Bridgerton hỏi, tách trà của bà đang lưng chừng giữa cái đĩa và miệng bà.

Sophie nhăn nhó. “Cháu đâm phải tay ạ.”

Bờ môi Quý bà Bridgerton cong cong thành một nụ cười nhỏ nhỏ bí mật.

“Mẹ đã luôn nói với chị,” cô bé mười bốn tuổi Hyacinth nói, “ít nhất cả ngàn lần rằng – ”

“Cả ngàn lần ?” Francesca hỏi với đôi mày nhướn cao.

“Cả trăm lần,” Hyacinth sửa, bắn một cái nhìn khó chịu về phía cô chị, “rằng chị không cần phải đem đồ mạng xuống để làm trong giờ dùng trà.”

Sophie cố nín cười. “Chị sẽ cảm thấy lười biếng nếu chị không làm thế.”

“Hừ, em sẽ không đem đồ thêu của em xuống đâu,” Hyacinth tuyên bố, dù chẳng ai bảo cô bé phải làm thế.

“Cảm thấy lười ?” Francesca chọc.

“Còn lâu à,” Hyacinth đáp trả.

Francesca quay sang Sophie. “Chị đang làm Hyacinth cảm thấy lười đấy.”

“Em không có !” Hyacinth cự lại.

Quý bà Bridgerton nhấp một ngụm trà. “Hình như con vẫn cứ mãi đành danh với một bản thêu cũng khá lâu rồi ấy nhỉ, Hyacinth. Từ hồi tháng Hai lận, nếu mẹ còn nhớ rõ.”

“Mẹ em luôn luôn còn nhớ mọi thứ,” Francesca nói với Sophie.

Hyacinth lườm Francesca, người đang giấu kín nụ cười sau tách trà.

Sophie đằng hắng để che đi nụ cười của chính nàng. Francesca, hai mươi tuổi, chỉ nhỏ hơn Eloise có một tuổi, có một tính hài hước vừa láu cá vừa quỷ quyết. Một ngày nào đó Hyacinth có thể đấu lại cô ấy, nhưng không phải là hôm nay.

“Chẳng ai trả lời câu hỏi của con cả,” Eloise dậm dịch, đặt tách trà của cô ấy xuống đĩa nghe cạch một cái. “Benedict ở đâu thế ? Lâu lắm rồi con chưa thấy anh ấy.”

“Đúng một tuần,” Quý bà Bridgerton nói.

“Au !”

“Chị có cần một cái khăn lót tay không ?” Hyacinth hỏi Sophie.

“Mình có thường xuyên hậu đậu thế này đâu,” Sophie lầu bàu.

Quý bà Bridgerton nâng chiếc tách lên môi và giữ nó ở vị trí đó hơi - bị - lâu.

Sophie nghiêng chặt răng và quay lại với việc. Quá nhiều cho sự ngạc nhiên của nàng, Benedict không hề xuất hiện dù chỉ một thoáng từ sau nụ hôn hoành tráng tuần rồi. Nàng nhận thấy bản thân cứ nhòm ra ngoài cửa sổ, liếc trộm qua những góc ngoặt, luôn luôn chuẩn bị tinh thần tìm thấy cái bóng của chàng.

Và chàng không bao giờ ở đó.

Sophie không thể xác định xem rút cuộc là nàng sợ hãi hay là nhẹ nhõm nữa. Có lẽ là cả hai.

Nàng thở dài. Chắc chắn là cả hai.

“Chị vừa mới nói gì sao, Sophie ?” Eloise hỏi.

Sophie lắc đầu và lẩm nhẩm, “Không,” từ chối dời mắt khỏi cái đầu ngón tay tội nghiệp của nàng. Hơi nhăn nhó, nàng ép chặt ngón tay, nhìn theo những giọt máu đang từ từ nhỏ giọt nơi đầu ngón tay.

“Anh ấy ở đâu mới được cơ chứ ?” Eloise khẳng khái.

“Benedict đã ba mươi tuổi rồi,” Quý bà Bridgerton nói trong chất giọng nhẹ nhàng.

“Nó không cần phải báo cáo cho chúng ta biết mọi hoạt động của nó.”

Eloise khịt mũi một cái to tướng. “Đó đúng là một sự thay đổi thái độ kinh khủng so với tuần trước đây Mẹ à.”

“Ý con là sao ?”

” ‘Benedict ở đâu ?’ ” Eloise móc má, giả giọng mẹ mình. ” ‘Sao nó dám đi hết cả tuần mà chẳng nhắn lại lời nào ? Cứ như thể nó bốc hơi khỏi mặt đất vậy.’ ”

“Tuần trước khác,” Quý bà Bridgerton nói.

“Khác thế nào ạ ?” Câu này, là từ Francesca, người vẫn đang nở nụ cười quỷ quyệt mọi khi.

“Anh trai con nói nó đi đến bữa tiệc của cái thằng bé dễ sợ nhà Cavender đó, và chẳng hề quay lại, còn lần này ...” Quý bà Bridgerton khựng lại, bĩu môi. “Mà sao mẹ lại phải giải thích cho con nhỉ ?”

“Cháu cũng chẳng thể hiểu tại sao,” Sophie lẩm nhẩm.

Eloise, người đang ngồi gần Sophie nhất, sặc.

Francesca vừa vỗ mạnh vào sau lưng Eloise vừa dướn người về phía trước để gắng hỏi, “Chị vừa nói gì ạ, Sophie ?”

Sophie lắc đầu khi nàng đâm kim vào cái váy nàng đang mặc, hoàn toàn trượt khỏi đường viền.

Eloise bắn cho nàng một cái liếc ngang hồ nghi.

Quý bà Bridgerton hắng giọng. “Vậy thì, ta nghĩ – ” Bà ngừng lại, nghiêng đầu sang bên. “Có phải có ai đó đang đi trên hành lang không nhỉ ?”

Sophie cố nín lại một cái rên rĩ và nhìn về phía cửa vào, tưởng rằng ông quản gia chuẩn bị bước vào. Wickham luôn luôn cho nàng một cái nhú mày không đồng ý trước khi thông báo cái tin gì đó mà ông ấy đưa vào. Ông ấy không hề tán thành việc cô hầu cùng dùng trà với các vị tiểu thư, và trong khi ông ấy chẳng hề lên tiếng nói ra suy nghĩ của mình trước mặt nhà Bridgerton, ông ấy lại chẳng bao giờ giữ ý kiến của mình không hiện ra trên khuôn mặt.

Nhưng thay vì Wickham, đó lại là Benedict bước qua ngưỡng cửa.

“Benedict !” Eloise kêu lên, đứng bật dậy. “Chúng em đang nói chuyện về anh đấy.”

Chàng nhìn vào Sophie. “Thật không ?”

“Tôi không có,” Sophie lầu bầu.

“Chị vừa nói gì à, Sophie ?” Hyacinth hỏi.

“Au !”

“Ta phải lấy cái váy đó ra khỏi tay cháu thôi,” Quý bà Bridgerton nói với một nụ cười thích thú. “Cháu sẽ mất cả lít máu trước khi hết ngày mất thôi.”

Sophie lão đảo đứng dậy. “Cháu sẽ đi lấy cái đê lót tay ạ.”

“Chị chẳng đem theo cái đê lót tay nào cả sao.” Hyacinth hỏi. “Em sẽ chẳng bao giờ mơ đến việc ngồi khâu vá mà không có một cái đê lót tay.”

“Em có bao giờ mơ đến việc khâu vá đâu ?” Francesca chọc ngoáy.

Hyacinth đá cô, gần như làm cái khay đựng trà rung bần bật.

“Hyacinth !” Quý bà Bridgerton quở mắng.

Sophie bắt đầu bước về phía cửa, cố gắng đến tuyệt vọng để giữ cho mắt nàng tập trung vào bất kỳ cái gì ngoài Benedict. Nàng đã dùng cả tuần để hy vọng nhìn thấy bóng dáng chàng, nhưng bây giờ khi chàng đã ở đây, tất cả những gì nàng muốn là chạy trốn. Nếu nàng nhìn vào mặt chàng, mắt nàng sẽ ngay tức thì lạc

xuống môi chàng. Và nếu nàng nhìn vào môi chàng, những suy nghĩ của nàng sẽ ngay lập tức nhớ đến nụ hôn của họ. Và nếu nàng nghĩ về nụ hôn ...

“Tôi cần một cái đê lót tay,” nàng thốt lên, gần như nhảy dựng. Có vài thứ không thích hợp để nghĩ đến trước mặt người khác.

“Cô đã nói thế rồi,” Benedict khẽ nói, một bên mày của chàng nhướng lên thành một đường cong hoàn hảo - một đường cong ngọt ngào hoàn hảo.

“Nó ở dưới nhà,” nàng lẩm nhẩm. “Trong phòng tôi.”

“Nhưng phòng chị ở tầng trên mà,” Hyacinth nói.

Sophie rất muốn giết cô bé ngay lập tức. “Đó là những gì chị vừa nói,” nàng sẵn giọng

“Không,” Hyacinth nói với giọng cực kỳ nghiêm túc, “chị không nói thế.”

“Có,” Quý bà Bridgerton nói, “Sophie có nói thế. Ta nghe thấy rõ ràng.”

Sophie quay ngoắt lại nhìn Quý bà Bridgerton và ngay lập tức biết rằng người phụ nữ lớn tuổi đó đã nói dối. “Tôi phải đi lấy cái đê lót tay đây,” nàng nói, dường như đây là lần thứ mười ba nàng thốt ra câu này rồi. Sau đó nàng vội vã hướng về phía cửa, nuốt ực một cái khi nàng đến gần Benedict hơn.

“Không muốn cô tự làm mình bị thương,” chàng nói, bước sang bên để cho nàng đi qua. Nhưng khi nàng vội vàng bước qua chàng, chàng cúi người, thì thầm, “Nhát gan.”

Hai má Sophie nóng bừng, và khi đi được nửa đường xuống dưới nàng mới nhớ ra nàng vốn định quay về phòng mình cơ mà. Mặc kệ hết đi, nàng chẳng muốn quay lại và phải bước qua Benedict lần nữa đâu. Chàng có lẽ vẫn đang đứng ở ngưỡng cửa, và môi chàng sẽ cong cong nụ cười đáng ghét ấy khi nàng đi qua chàng - một trong những nụ cười nửa miệng móc má, cái nụ cười quyến rũ chưa bao giờ thất bại trong việc khiến nàng thổn thức.

Đây đúng là một thảm họa. Chẳng có cách nào nàng có thể có khả năng ở lại đây được. Làm sao nàng có thể ở lại với Quý bà Bridgerton, trong khi mỗi lần nhắc thấy Benedict đầu gối nàng đều sẽ nhũn ra như nước thế này? Nàng không đủ sức kháng cự. Chàng sẽ hạ gục nàng, khiến nàng quên hết tất cả các nguyên tắc đạo đức, tất cả những lời thề của nàng. Nàng phải đi thôi. Chẳng có lựa chọn nào khác cả.

Và tất cả những điều đó đều thật tồi tệ, bởi nàng thích được làm việc cho chị em nhà Bridgerton. Họ coi nàng là con người, những không phải những kẻ ăn xin được trả để dọn dẹp. Họ luôn hỏi thăm nàng và dường như quan tâm đến câu trả lời của nàng.

Sophie biết nàng không phải là một người trong bọn họ, sẽ chẳng bao giờ là một người trong số họ, nhưng họ khiến thật dễ dàng để giả vờ như thế. Và trong tất cả sự thật, tất cả những gì Sophie muốn trên đời này là một gia đình.

Với nhà Bridgerton, nàng gần như có thể giả vờ nàng có một gia đình.

“Quên mất đường rồi à?”

Sophie ngược lên và nhìn thấy Benedict đang đứng ở những bậc cầu thang trên cùng, uể oải tựa vào tường. Nàng nhìn xuống và nhận ra rằng nàng vẫn đang đứng trên cầu thang. “Tôi ra ngoài,” nàng nói.

“Để mua một cái đê lót tay?”

“Đúng vậy,” nàng bướng bỉnh nói.

“Thế không cần tiền sao?”

Nàng có thể nói dối, và nói rằng nàng đã có sẵn tiền trong túi rồi, hoặc nàng có thể nói sự thật, và để lộ ra rằng nàng là một con cóc thảm hại đến thế nào. Hoặc nàng có thể cứ tiếp tục chạy xuống cầu thang và ra khỏi ngôi nhà. Đó là một hành động hèn nhát, nhưng ...

“Tôi phải đi,” nàng lẩm bẩm, và xông ra ngoài nhanh đến nỗi nàng hoàn toàn quên mất rằng mình nên sử dụng cửa phụ. Nàng phanh lại trước sảnh và đẩy cánh cửa gỗ nặng nề mở ra. Hơi vấp khi chạy xuống qua

những bậc tam cấp. Khi chân nàng chạm xuống nền vỉa hè, nàng quay theo hướng bắc, không vì lý do cụ thể nào cả, chỉ bởi nàng phải đi đến nơi nào đó, và rồi nàng nghe thấy một giọng nói.

Một giọng nói đáng ghét, kinh khủng, ghê rợn.

Chúa toàn năng, đó là Araminta.

Tim Sophie ngừng đập, và nàng nhanh chóng ép mình vào bức tường đằng sau. Araminta đang đứng quay mặt ra phố, trừ phi bà ta quay người, bà ta sẽ chẳng bao giờ nhìn thấy Sophie.

Ít nhất thì cũng dễ khi giữ im lặng khi người ta thậm chí còn chẳng thể thở được.

Bà ta đang làm gì ở đây ? Dinh thự Penwood cách đây ít nhất tám toà nhà, gần với –

Rồi Sophie nhớ ra. Nàng đã đọc nó trong Whistledown năm ngoái, một trong vài bản nàng có thể sờ tới khi nàng còn làm việc cho nhà Cavender. Ngài Bá tước vùng Penwood mới cuối cùng cũng đã quyết định dùng quyền sở hữu ngôi dinh thự ở London. Araminta, Rosamund, và Posy đã bị buộc phải tìm một nơi ở tiện nghi mới.

Ngay cạnh nhà Bridgerton ? Sophie chẳng thể nào tưởng tượng ra một cơn ác mộng nào kinh hoàng hơn thế.

“Cái con ranh không thể chấp nhận được đó ở cái chỗ nào thế ?” nàng nghe Araminta nói.

Sophie ngay lập tức cảm thấy tiếc cho cô gái được nhắc đến. Đã từng là “con ranh không thể chấp nhận được” của Araminta, nàng biết được rằng cái vị trí đó đi cùng với vài điều kèm theo.

“Posy !” Araminta hét, rồi dùng dùng bước vào trong xe ngựa.

Sophie cắn môi dưới, tim nàng trùng xuống. Trong giây phút ấy, nàng biết rõ chính xác điều gì đã xảy ra sau khi nàng bỏ đi. Araminta sẽ thuê một người hầu mới, và bà ta có lẽ đã đối xử tàn tệ với cô gái tội nghiệp ấy, nhưng bà ta không thể hạ nhục và hành hạ cô gái đó theo cách bà ta đã làm với Sophie.

Và vì Araminta sống để hành hạ người khác – bà ta chẳng thể vui vẻ mà không khiến người khác cảm thấy tồi tệ được – bà ta rõ ràng là đã chọn Posy làm đối tượng hành hạ.

Posy lao qua ngưỡng cửa, mặt cô ấy bức bối và u sầu. Cô ấy trông không hạnh phúc, và có lẽ hơi nặng cân hơn hai năm trước một chút. Araminta không thích điều đó, Sophie ủ rũ nghĩ. Bà ta chưa bao giờ từng có thể chấp nhận rằng Posy không mảnh dẻ, tóc vàng và xinh đẹp như Rosamund và bản thân bà ta. Nếu Sophie là mối thù của Araminta, thì Posy luôn luôn là sự thất vọng của bà ta.

Sophie nhìn theo Posy dừng lại trên những bậc thềm, rồi cúi xuống buộc lại dây đăng tên trên đôi boots ngắn của cô ấy. Rosamund ngó đầu ra khỏi cỗ xe, hét, “Posy !” trong chất giọng Sophie nghĩ là hơi bị đình tai nhức óc.

Sophie cúi đầu xuống. Nàng đang ở ngay trong tầm mắt của Rosamund.

“Đến ngay đây !” Posy gọi với ra.

“Nhanh lên !” Rosamund quát.

Posy buộc xong giày, rồi vội vàng bước, nhưng cô ấy vấp ở bậc thềm cuối cùng, và một chốc sau cô ấy ngã xuống vỉa hè. Sophie vội dậm bước, định chạy ra để giúp Posy, nhưng nàng giật mạnh và ép người vào bức tường lân nữa. Posy không bị thương, và chẳng có gì trong đời Sophie muốn ít hơn việc Araminta biết nàng đang ở London, ngay cạnh cửa nhà bà ta.

Posy tự mình đứng dậy, ngưng một chút để giãn cổ, đầu tiên là sang phải, rồi sang trái, rồi ...

Rồi cô ấy thấy nàng. Sophie chắc chắn thế. Mắt Posy mở to, và miệng cô ấy hơi hé mở. Rồi môi cô ấy chum lại, tạo thành một âm “S” cho chữ “Sophie ?”

Sophie điên cuồng lắc đầu.

“Posy !” đến từ tiếng thét giận giữ của Araminta.

Sophie lại lắc đầu lần nữa, mắt nàng van xin, cầu nguyện rằng Posy không khiến nàng bị lộ.

“Con đến đây, Mẹ !” Posy gọi với ra. Cô ấy trao cho Sophie một cái gậy nhẹ duy nhất, rồi trèo vào cỗ xe, thứ mà ơn chúa là lần bánh theo hướng ngược lại vị trí của nàng.

Sophie bần thần dựa vào tường. Nàng không hề nhúc nhích trong đúng một phút.

Rồi cũng chẳng hề cửa quây được trong năm phút tiếp theo.

Benedict chẳng định lấy gì từ mẹ và các em gái chàng, nhưng khi Sophie chạy ra khỏi nhà, chàng mất hết sự hứng thú với trà và bánh.

“Em vừa mới tự hỏi anh ở đâu đấy,” Eloise đang nói.

“Hmmm ?” hơi nghiêng đầu sang phải, tự hỏi từ góc độ này chàng có thể nhìn thấy bao nhiêu phần đường qua cửa sổ.

“Em nói,” Eloise gần như la toáng lên, “Em vừa mới tự hỏi – ”

“Eloise, nhỏ giọng xuống,” Quý bà Bridgerton xen vào.

“Nhưng anh ấy chẳng nghe gì cả.”

“Nếu anh con không lắng nghe,” Quý bà Bridgerton nói, “vậy thì hét tướng lên cũng chẳng làm nó chú ý hơn được.”

“Ném một cái bánh có thể được,” Hyacinth gợi ý.

“Hyacinth, con dám – ”

Nhưng Hyacinth đã phi cái bánh rồi. Benedict nghiêng người tránh, chỉ vừa kịp trước khi nó đập thẳng vào đầu chàng. Đầu tiên chàng nhìn vào bức tường, thứ đang mờ mờ vết bánh, rồi xuống sàn nhà, nơi cái bánh hạ cánh, vẫn còn nguyên một miếng chưa vỡ.

“Con tin rằng đó là lời ám chỉ con nên đi thôi,” chàng ngọt ngào nói, ném cho cô em gái nhỏ của chàng một nụ cười tủm tỉm. Cái bánh biết bay của cô bé đã cho chàng một cái cơ chàng cần để rút khỏi phòng và xem xem chàng có thể lần theo Sophie đến nơi quý quái nào đó mà nàng nghĩ nàng đang đi đến không.

“Nhưng con chỉ vừa mới đến,” mẹ chàng chỉ ra.

Benedict ngay tức thì nhìn ngó bà nghi hoặc. Chẳng giống như câu rền rĩ “Nhưng con chỉ vừa mới đến” mọi khi của bà, bà nghe chẳng có tí khó chịu nào với việc rời đi của chàng cả.

Điều đó có nghĩa là bà đang lên kế hoạch gì đó.

“Con có thể ở lại,” chàng nói, chỉ để kiểm tra bà thôi.

“Ồ, không,” bà nói, nâng tách trà lên môi dù chàng hơi bị chắc chắn rằng cái tách đó chẳng còn một giọt trà nào. “Đừng để chúng ta giữ con lại nếu con bận rộn.”

Benedict đấu tranh để giữ cho mặt mình duy trì được vẻ đứng đưng, hoặc ít nhất để giấu đi cơn choáng váng của chàng. Lần cuối cùng chàng báo với mẹ chàng rằng chàng “rất bận,” bà đã trả lời rằng, “Quá bận đến nỗi không dành thời gian cho mẹ mình được ?”

Thôi thúc đầu tiên của chàng là tuyên bố, “Con sẽ ở lại chơi,” và dính chặt người xuống một cái ghế, nhưng chàng có vừa đủ chỗ trống trong đầu để nhận ra việc ở lại nhằm phá phách mẹ chàng thì cũng khá là dở hơi khi điều chàng thực sự muốn là rời đi. “Vậy con đi đây ạ,” chàng từ từ nói, dậm bước về phía cửa.

“Đi đi,” bà nói, xuyt đuổi chàng đi. “Vui vẻ nhé.”

Benedict quyết định rời khỏi ngay căn phòng này trước khi mẹ chàng làm chàng mụ mị thêm nữa. Chàng cúi xuống và nhặt cái bánh nướng lên, nhẹ lia nó cho Hyacinth, người chop lấy nó bằng một nụ cười nhăn nhó. Rồi chàng gật đầu chào mẹ và em gái chàng, sau đó thì hướng về phía hành lang, vừa mới tới chỗ cái cầu thang thì chàng nghe mẹ chàng nói, “Mẹ cứ tưởng là nó chẳng bao giờ rời đi cơ.”

Đúng là cực kỳ quặc.

Với những bước chân sỏi dài, chàng tìm đường ra chỗ những bậc thềm và bước ra ngoài cửa trước. Chàng nghi ngờ việc Sophie vẫn còn ở gần ngôi nhà, nhưng nếu nàng đi mua đồ, vậy thì chỉ có một hướng nàng phải đi thôi. Chàng rẽ sang phải, định đi bộ cho đến khi chàng tới được chỗ dãy những cửa hàng, nhưng chàng chỉ bước được ba bước trước khi chàng thấy Sophie, đang ẩn mình vào bức tường gạch bao ngoài nhà của mẹ chàng, nhìn như thể nàng chỉ vừa đủ để nhớ ra cách để thở.

“Sophie ?” Benedict vội đến bên nàng. “Chuyện gì đã xảy ra ? Nàng có ổn không ?”

Nàng giật bắn khi nhìn thấy chàng, rồi gật.

Chàng không tin nàng ổn, tất nhiên là thế, nhưng dường như nói thẳng ra cũng chẳng để làm gì. “Nàng đang run lấy bầy,” chàng nói, nhìn vào đôi bàn tay nàng. “Nói cho biết chuyện gì đã xảy ra. Có ai đó làm phiền nàng à ?”

“Không,” nàng thốt, giọng nàng run rẩy. “Em... tôi, ah ...” Ánh nhìn của nàng lướt đến những bậc thang ngay cạnh họ. “Tôi chỉ bị trượt ngã và hơi hoảng sợ thôi.”

Nàng cười yếu ớt. “Tôi chắc rằng ngài hiểu rõ ý tôi là gì. Như thể ngài thấy dạ dày mình náo loạn cả lên ấy mà.”

Benedict gật, bởi tất nhiên chàng hiểu ý nàng là gì. Nhưng điều đó không có nghĩa là chàng tin nàng. “Đi với ta nào,” chàng nói.

Nàng ngược lên, và có gì đó tận trong sâu thẳm đôi mắt màu xanh sẫm ấy khiến trái tim chàng tan vỡ. “Đi đâu ạ ?” nàng thì thào.

“Bất kỳ đâu ngoại trừ chỗ này. Nhà ta cách đây có năm căn thôi,” chàng nói.

“Ngài ư ?” Mắt nàng mở lớn, rồi nàng lăm bầm, “Chẳng ai nói với tôi điều đó cả.”

“Ta hứa rằng sự trinh trắng của nàng sẽ được an toàn,” chàng ngắt lời. Và rồi chàng nói thêm vào, bởi chàng hầu như không thể ngăn mình để thêm : “Trừ khi nàng muốn nó khác đi.”

Chàng có cảm giác nàng sẽ cự lại lời chàng nếu nàng không chờ đợi quá như thế, nhưng nàng để chàng dẫn nàng đi. “Chúng ta sẽ chỉ ngồi trong phòng khách nhà ta thôi,” chàng nói, “cho đến khi nàng thấy tốt hơn.”

Nàng gật, và chàng dẫn nàng bước lên những bậc thang rồi bước vào trong nhà chàng, một căn nhà trên phố nằm về phía bắc so với nhà mẹ chàng.

Ngay khi họ ngồi xuống thoải mái trên chiếc ghế sofa nhà chàng, và Benedict đã đóng cửa để họ không bị làm phiền bởi bất kỳ người hầu nào, chàng liền quay sang nàng, chuẩn bị nói, “Nào, tại sao nàng không kể cho ta biết điều gì thực sự đã xảy ra,” nhưng chính giây phút cuối cùng ấy, có gì đó ngăn chàng lại. Chàng có thể hỏi, nhưng chàng biết nàng sẽ không trả lời. Nàng sẽ dựng hàng rào bảo vệ lên, và điều đó sẽ chẳng giúp gì được cho chàng cả.

Vì vậy, chàng mang lên mình một chiếc mặt nạ bình thản và hỏi, “Nàng có thích làm việc cho gia đình ta không ?”

“Mọi người đều rất tốt ạ,” nàng đáp.

“Tốt ?” chàng lặp lại, làm cho chắc chắn rằng sự hoài nghi hiện ra thật rõ trên khuôn mặt mình. “Điên khùng thì còn có thể. Thậm chí có lẽ là khiến người ta phải kiệt quệ, nhưng tốt ?”

“Tôi nghĩ họ đều rất tốt,” Sophie kiên quyết nói.

Benedict bắt giác mỉm cười, bởi chàng vô cùng yêu quý gia đình mình, và chàng yêu việc Sophie cũng yêu quý họ, nhưng rồi chàng nhận ra chàng đang tự làm hại chính mình, bởi Sophie càng yêu mến gia đình chàng bao nhiêu thì nàng càng không muốn làm mình phải xấu đi trong mắt họ bằng cách đồng ý trở thành tình nhân của chàng bấy nhiêu.

Chết tiệt. Chàng đã phạm phải một sai lầm nghiêm trọng vào tuần trước. Nhưng khi đó chàng quá dễ tâm vào việc lôi bằng được nàng đến London, và một vị trí trong nhà của mẹ chàng dường như là nơi duy nhất có thể thuyết phục nàng chấp nhận được.

Điều đó, cộng thêm một chút ép buộc.

Quý thật, quý thật, quý thật. Tại sao chàng không ép nàng làm một việc gì đó có thể tạo điều kiện thuận lợi để nàng dễ sa vào vòng tay chàng hơn.

“Ngài nên cảm tạ ngôi sao may mắn của mình vì ngài có họ,” Sophie nói, giọng nàng mạnh bạo hơn. “Tôi sẵn sàng đổi mọi thứ để có - ”

Nhưng nàng không hề hoàn thành câu nói.

“Nàng sẵn sàng đổi mọi thứ để có gì ?” Benedict hỏi, sững sốt vì chàng muốn nghe câu trả lời của nàng đến bao nhiêu.

Nàng hờ hững nhìn ra ngoài khung cửa khi nàng đáp, “Để có một gia đình như thế.”

“Nàng không có ai bên cạnh cả,” chàng nói, đó là một câu khẳng định, không phải là một câu hỏi.

“Tôi chưa bao giờ có một ai cả.”

“Ngay cả - ” Và rồi chàng nhớ ra rằng nàng đã buột mồm và nói cho chàng rằng mẹ nàng đã mất trong khi sinh nàng. “Đôi khi,” chàng nói, giữ giọng mình thật dịu dàng và khẽ khàng, “cũng không dễ dàng gì khi là một người nhà Bridgerton.”

Nàng thật chậm rãi quay đầu lại. “Tôi chẳng thể tưởng tượng ra điều gì tốt hơn được.”

“Chẳng có gì tốt hơn được,” chàng đáp, “nhưng điều đó không có nghĩa là lúc nào cũng dễ dàng.”

“Ý ngài là sao ?”

Và Benedict thấy bản mình chia sẻ những cảm xúc chàng chưa từng nói cho bất kỳ ai khác, thậm chí cả - không, đặc biệt là gia đình chàng. “Với cả thế giới,” chàng nói, “Ta chỉ là một Bridgerton. Ta chẳng phải Benedict hoặc là Ben hoặc thậm chí là một người đàn ông bình thường và hy vọng là hơi có chút thông minh. Ta chỉ là” - chàng cười, nụ cười buồn bã - “là một Bridgerton. Chính xác hơn, Số hai.”

Môi nàng run run, rồi đôi môi hồng mềm mại ấy mỉm cười. “Chàng còn hơn thế mà,” nàng nói.

“Ta cũng nghĩ vậy, nhưng phần lớn những người khác không thấy điều đó.”

“Phần lớn bọn họ là những kẻ ngốc.”

Chàng bật cười vì câu nói đó. Chẳng có gì trên đời này quyến rũ hơn hình ảnh Sophie ngồi đó quắc mắt giận giữ. “Nàng sẽ chẳng tìm được sự không đồng thuận về vấn đề này từ ta đâu,” chàng nói.

Nhưng rồi, ngay khi chàng nghĩ vấn đề này đã kết thúc, nàng làm chàng ngạc nhiên khi nói, “Chàng chẳng có gì giống với phần còn lại của gia đình chàng cả.”

“Như thế nào ?” chàng nói, không hấn là nhìn vào ánh mắt nàng. Chàng không muốn nàng nhìn thấy được tầm quan trọng của lời đáp của nàng đối với chàng lớn lao đến thế nào.

“Thì, anh trai chàng Anthony...” Mặt nàng nhăn lại trong suy tư. “Cả cuộc đời anh ấy bị đè nặng bởi thực tế rằng anh ấy là con trưởng. Anh ấy rõ ràng là cảm thấy phải có trách nhiệm với cả gia đình điều mà chàng không thể.”

“Hey, chờ một chút nào - ”

“Đừng ngắt lời em,” nàng nói, đặt một bàn tay lên ngực chàng. “Em không nói rằng chàng không yêu quý gia đình chàng, hay chàng sẽ không đánh đổi tính mạng chàng vì họ. Nhưng nó vẫn khác với anh trai chàng. Anh ấy cảm thấy có trách nhiệm, và em thực sự tin rằng anh ấy sẽ cho mình là một kẻ thất bại nếu bất kỳ một người em nào của anh ấy không hạnh phúc.”

“Nàng gặp Anthony mấy lần rồi ?” chàng lầm bầm.

“Mới một thôi.” Miệng nàng mím lại, như thể nàng đang cố gắng nhịn cười.

“Nhưng đó là tất cả những gì em cần. Còn về em trai chàng, Colin ... ừm, em chưa được gặp anh ấy, nhưng em đã nghe rất nhiều - ”

“Từ ai ?”

“Tất cả mọi người,” nàng nói. “Ấy là chưa kể đến việc anh ấy thường xuyên được nhắc tới trong Whistledown, thứ mà em phải thú nhận rằng em đã đọc hàng năm trời rồi.”

“Vậy thì nàng đã biết về ta trước cả khi nàng gặp ta,” chàng nói.

Nàng gật. “Nhưng em không có biết chàng. Chàng hơn rất nhiều những gì mà Phu nhân Whistledown nhận ra.”

“Nói cho ta nghe đi,” chàng nói, nắm lấy bàn tay nàng. “Nàng nhìn thấy những gì ?”

Sophie nhìn vào mắt chàng, chìm trong đôi mắt màu chocolate sâu thẳm ấy, và nàng nhìn thấy một điều mà nàng chưa bao giờ từng mơ nó hiện hữu. Một ánh chớp nhỏ nhoi của sự yếu đuối, của sự mong mỏi cần kíp.

Chàng cần biết nàng nghĩ gì về chàng, rằng chàng có quan trọng với nàng. Người đàn ông này, con người kiên định và tự tin này, cần đến sự tán đồng của nàng.

Chàng cần nàng.

Nàng cuộn bàn tay lại cho đến khi lòng bàn tay họ chạm vào nhau, rồi để ngón trỏ vân vê trên lớp găng tay của chàng. “Chàng ...” nàng bắt đầu, từ tốn nói từng từ bởi nàng biết từng lời từng lời đều sẽ nặng hơn trong khoảnh khắc này. “Chàng không hẳn là người đàn ông mà chàng cho cả thế giới nhìn thấy. Chàng thích được xem như một con người vui vẻ, tự tin, mĩa mai và hóm hỉnh, và thực sự chàng đúng là như vậy, nhưng bên dưới, chàng hơn thế rất nhiều.”

“Chàng quan tâm,” nàng nói, nhận rõ rằng giọng nàng đang khàn đi nhanh chóng với cảm xúc. “Chàng quan tâm đến gia đình chàng, chàng thậm chí còn quan tâm đến cả em nữa, dù cho Chúa trên cao biết rằng em không phải lúc nào cũng xứng đáng với sự quan tâm ấy.”

“Nàng có,” chàng ngắt lời, nâng bàn tay nàng lên trên môi và hôn nơi lòng bàn tay nàng với sự nồng nhiệt khiến mọi hơi thở của nàng như bị quên lãng. “Luôn luôn.”

“Và ... và ...” Thật khó để và nói tiếp khi mắt chàng dõi theo nàng với luồng xúc cảm tập trung đến thế.

“Và sao ?” chàng thì thầm.

“Cũng nhiều như việc chàng sinh ra trong gia đình chàng,” nàng nói, những từ ngữ run rẩy trào ra. “Phần đó đúng. Chàng không thể lớn lên với nhiều tình yêu thương đến vậy mà lại không trở thành một con người tốt đẹp hơn vì điều đó được. Nhưng sâu thẳm bên trong chàng, trong trái tim chàng, trong tận cùng linh hồn chàng, chàng sinh ra đã là như thế. Chàng, không phải là con trai ai đó, không phải là anh em của ai đó. Chỉ có chàng.”

Benedict nhìn nàng. Chàng mở miệng định thốt ra lời gì đó, nhưng rồi chàng nhận ra chàng chẳng thể nói được gì. Chẳng có lời nào cho một khoảnh khắc thế này.

“Sâu thẳm trong chàng,” nàng thì thầm, “là linh hồn của một nghệ sĩ.”

“Không,” chàng cất tiếng, lắc đầu.

“Có mà,” nàng nhấn mạnh. “Em đã xem những bức phác thảo của chàng. Chàng thật tài năng. Em không nghĩ là em biết điều đó rõ đến đâu cho đến khi em gặp gia đình chàng. Chàng bắt được cái thần của họ trong bức vẽ, từ nụ cười ranh ma của Francesca cho đến những trò láu cá của Hyacinth.”

“Ta chưa bao giờ từng cho người khác xem những bức phác họa của ta cả,” chàng thú thực.

Đầu nàng giật lên. “Chàng không đùa chứ?”

Chàng lắc đầu quây quây. “Thật mà.”

“Nhưng chúng tuyệt đẹp. Chàng vẽ tuyệt đẹp. Em chắc chắn rằng mẹ chàng sẽ thích được xem chúng lắm.”

“Ta chẳng biết tại sao,” chàng nói, đột nhiên cảm thấy ngưỡng ngưỡng, “nhưng ta chưa bao giờ muốn chia sẻ những bức phác họa đó cho ai cả.”

“Chàng chia sẻ chúng với em,” nàng dịu dàng nói.

“Bằng cách nào đó,” chàng nói, chạm nhẹ vào cằm nàng, “ta cảm thấy ổn khi chia sẻ chúng với nàng.”

Và rồi tim chàng đột nhiên lỡ một nhịp dài, bởi giây phút này đột nhiên chàng thấy mọi thứ đều ổn cả.

Có gì đó ở nàng. Đời chàng đã từng có rất nhiều người phụ nữ. Nhưng Sophie khác biệt với họ. Nàng khiến chàng cười. Nàng khiến chàng muốn làm nàng cười. Và khi có nàng bên cạnh – dù, khi chàng bên cạnh nàng chàng muốn nàng đến phát điên lên được, nhưng trong suốt những khoảnh khắc ấy khi cơ thể chàng xoay sở để giữ nó ...

Chàng toại nguyện.

Điều đó thật kỳ lạ, khi tìm được một người con gái có thể khiến chàng hạnh phúc chỉ bởi sự hiện diện của nàng. Chàng thậm chí còn chẳng cần phải thấy nàng, hay nghe giọng nàng, hay thậm chí là ngửi thấy mùi hương của nàng. Chàng chỉ cần phải biết nàng ở đây.

Nếu đó không phải tình yêu, chàng chẳng biết đó là gì.

Chàng nhìn xuống nàng, cổ kéo dài giây phút này, để níu kéo những khoảnh khắc ngắn ngủi hoàn hảo này. Có điều gì đó thật dịu dàng lấp lánh trong mắt nàng, môi nàng hơi hé mở mềm mại và ửng hồng. Và chàng biết chàng phải hôn nàng. Không phải là do chàng muốn thế, mà là do chàng phải thế.

Chàng cần có nàng bên cạnh chàng, ở dưới chàng, bên trên chàng.

Chàng cần có nàng bên trong chàng, xung quanh chàng, là một phần của chàng.

Chàng cần nàng như chàng cần không khí vậy.

Và, chàng nghĩ trong tích tắc lý trí cuối cùng trước khi môi chàng tìm thấy môi nàng, chàng cần nàng ngay bây giờ.

17. Chương 17

Từ một nguồn tin đáng tin cậy nhất, bốn tác giả biết được rằng hai ngày trước, khi đang dùng trà tại Gunter, đầu của Quý bà Penwood đã trở thành nơi hạ cánh của một cái bánh quy biết bay.

Bốn tác giả không xác định được xem ai là người ném cái bánh, nhưng tất cả mọi sự nghi ngờ đều đổ dồn vào hai vị khách trẻ tuổi nhất, tiểu thư Felicity Featherington và tiểu thư Hyacinth Bridgerton.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 21 tháng 5 năm 1817.

Sophie đã từng được hôn – nàng đã từng được hôn bởi Benedict – nhưng không gì, không một khoảnh khắc trong một nụ hôn nào trước đó, giúp nàng chuẩn bị cho điều này.

Đó không chỉ là một nụ hôn. Đó là thiên đường.

Chàng hôn nàng với sự nồng nhiệt mà nàng chỉ vừa đủ nhận biết, môi chàng trêu đùa môi nàng, ve vuốt, nhấm nháp, mơn trớn. Chàng khiến nàng như có lửa, ngọn lửa khao khát của tình yêu, và được yêu lại. Và Chúa toàn năng, khi chàng hôn nàng, tất cả những gì nàng muốn làm là hôn lại chàng.

Nàng nghe thấy chàng lẩm bẩm tên nàng, nhưng chỉ vừa đủ loáng thoáng. Đây là ham muốn. Đây là khao khát. Nàng thật ngu ngốc làm sao khi nghĩ rằng nàng có thể phủ nhận điều này. Thật tự cao làm sao khi nghĩ rằng nàng có thể mạnh mẽ hơn cả đam mê.

“Sophie, Sophie,” chàng nói, lặp đi lặp lại tên nàng, môi chàng rờ roạng trên má nàng, trên cổ nàng, trên tai nàng. Chàng gọi tên nàng quá nhiều lần đến nỗi âm thanh ấy dường như ngấm vào tận trong da thịt nàng.

Nàng cảm thấy đôi bàn tay chàng trên hàng cúc nơi váy nàng, có thể cảm thấy từng thớ vải đang nói lỏng dần khi từng chiếc cúc được cởi ra. Đây là tất cả những gì nàng luôn thề rằng nàng sẽ không bao giờ làm, ấy vậy mà khi phần thân váy của nàng rúm ró lại nơi thắt lưng, bỏ lại nàng phơi bày lỗ lổ, nàng lại chỉ có thể rên rỉ tên chàng và uốn cong lưng, tự trao bản thân mình cho chàng như một loại trái cấm.

Benedict ngừng hít thở khi chàng nhìn xuống nàng. Chàng đã hình dung ra khoảnh khắc này trong tâm trí chàng biết bao nhiêu lần - mỗi buổi tối khi chàng nằm trần trỗ trên giường, và trong mỗi giấc mơ khi chàng chìm vào giấc ngủ. Nhưng điều này - hiện thực này - còn ngọt ngào hơn cả một giấc mơ, và rõ ràng là khiêu gợi hơn rất nhiều.

Bàn tay chàng, vốn vẫn đang ve vuốt làn da ấm nóng nơi lưng nàng, nay từ từ trượt ra phía trước ngực nàng. “Nàng thật quá đẹp,” chàng thì thầm, biết rằng những từ ấy không tương xứng đến vô vọng. Như thể những từ ngữ thông thường không thể nào diễn tả hết được những gì chàng cảm nhận. Và rồi, khi những ngón tay run rẩy của chàng đi đến đích của chuyến hành trình và ôm trọn lấy bầu ngực của nàng, chàng bật ra một tiếng rên rên rỉ. Giờ đây từ ngữ là không thể. Khao khát của chàng dành cho nàng là quá mãnh liệt, quá nguyên thủy. Nó cướp đi khả năng thốt ra tiếng của chàng. Quý quái, chàng còn chẳng thể nghĩ ấy chứ.

Chàng không chắc được làm sao người con gái này lại quá có ý nghĩa với chàng đến thế. Như thể một ngày nọ nàng là một người xa lạ, và ngay ngày hôm sau nàng là một phần không thể thiếu được trong đời chàng giống như không khí để thở vậy. Và dấu vậy chuyện ấy lại không xảy ra như một ánh chớp trong giông bão. Nó là một quá trình từ từ, lén lút, lặng lẽ nhuộm màu vào cảm xúc của chàng cho đến khi chàng nhận ra rằng thiếu vắng nàng, đời chàng sẽ không còn nghĩa lý.

Chàng chạm đến cằm nàng, nâng khuôn mặt của nàng lên cho đến khi chàng có thể nhìn vào trong mắt nàng. Đôi mắt ấy dường như rực sáng từ bên trong, long lanh với những giọt nước mắt chưa rơi. Đôi môi nàng đang run rẩy, cũng như chàng, và chàng biết rằng nàng cũng bị ảnh hưởng bởi khoảnh khắc này giống hệt chàng.

Chàng cúi xuống ... thật từ từ, từ từ. Chàng muốn cho nàng cơ hội để nói tiếng không. Nó sẽ giết chết chàng nếu nàng nói thế, nhưng sẽ là tội tệ hơn rất nhiều nếu phải nghe thấy những lời hối tiếc của nàng trong buổi sáng hôm sau.

Nhưng nàng không hề nói không, và khi chàng chỉ còn cách khuôn mặt nàng có vài phân, mắt nàng khép lại và đầu nàng hơi nghiêng sang bên, một lời mời trong im lặng.

Điều đó thật khác thường, nhưng rõ ràng mỗi lần chàng hôn nàng, đôi môi nàng dường như càng ngọt hơn, mùi hương của nàng càng hấp dẫn hơn. Và khao khát của chàng, cũng vậy, càng cháy hơn. Máu trong người chàng đang đảo điên vì ham muốn, và nó đang cướp đến từng mẩu kiểm chế cuối cùng trong chàng để không đè nàng xuống cái ghế này và xé toạc mọi mảnh vải ra khỏi cơ thể tuyệt trần của nàng.

Điều đó có thể diễn ra sau này, chàng nghĩ với một nụ cười bí mật. Nhưng lần này - lần đầu tiên của nàng - sẽ phải thật từ tốn, nhẹ nhàng và là tất cả những gì mà một cô gái trẻ mơ đến.

Ừ thì, có lẽ không hẳn thế. Nụ cười của chàng nở ra thành một cái cười nhản nhở. Một nửa những gì chàng sắp làm với nàng đây, nàng còn chẳng nghĩ đến chứ đừng nói là mơ đến.

“Chàng đang cười về cái gì vậy ?” nàng hỏi.

Chàng lùi lại vài inch, khum lấy khuôn mặt nàng bằng cả hai tay. “Làm sao nàng biết ta đang cười ?”

“Em có thể cảm thấy nó trên môi em.”

Chàng đưa một ngón tay nhẹ lướt lên đôi môi ấy, “Nàng khiến ta mỉm cười,” chàng thì thầm. “Khi nàng không khiến ta điên đến phát hét lên, nàng khiến ta mỉm cười.”

Môi nàng run run, và hơi thở nàng nóng và ẩm ướt trên ngón tay chàng. Chàng nắm lấy bàn tay nàng và đưa lên miệng, chà nhẹ một ngón tay ấy lên môi chàng giống như cách chàng làm với môi nàng. Nhưng chàng vừa quan sát mắt nàng mở lớn, vừa nhúng ngón tay nàng vào trong miệng chàng, dịu dàng mút nhẹ trên đầu ngón tay ấy, mơn trớn da nàng với răng và lưỡi chàng.

Nàng hổn hển, và âm thanh ấy vừa ngọt ngào vừa khiêu gợi.

Có cả ngàn thứ Benedict muốn hỏi nàng – Nàng cảm thấy thế nào ? Nàng cảm thấy những gì ? Nhưng chàng cũng quá sợ rằng nàng sẽ thay đổi ý định nếu chàng cho nàng cơ hội để đưa bất kỳ ý nghĩ gì thành lời. Và vì vậy, thay vì đưa ra câu hỏi, chàng lại trao cho nàng những nụ hôn, môi chàng tìm đường trở lại với đôi môi mọng đỏ của nàng trong vũ điệu bùng cháy của khát khao.

Chàng lẩm bẩm tên nàng như những lời thánh kinh khi chàng hạ nàng xuống chiếc ghế sofa, tấm lưng trần của nàng cọ xát với lớp vải bọc ghế. “Ta muốn nàng,” chàng rên. “Nàng không biết ta muốn nàng đến thế nào đâu.”

Phản ứng duy nhất của nàng là tiếng thút thít rên rỉ thoát ra từ sâu tận trong thanh quản. Vì một vài lý do nào đó thanh âm ấy như là dầu dẫn lửa bùng lên trong chàng, và những ngón tay chàng bấu lấy nàng chặt hơn, ép vào da nàng, cùng lúc khi môi chàng lang thang xuống cổ nàng.

Chàng chuyển xuống thấp hơn, rồi thấp hơn nữa, để lại một vệt dài bùng bùng trên da nàng, chỉ dừng lại một chút xíu khi chàng đến được với phần căng phồng nơi ngực nàng. Giờ đây nàng hoàn toàn bên dưới chàng, mắt nàng đỏ dần vì ham muốn, và điều này còn tuyệt hơn bất kỳ giấc mơ nào chàng có.

Và ôi, chàng đã mơ về nàng biết bao nhiêu.

Với một âm thanh gầm gừ trầm thấp và chiếm hữu, Benedict cướp lấy nụ hoa của nàng vào trong miệng chàng. Nàng phát ra một tiếng thét nho nhỏ, và chàng không có khả năng chặn lại tiếng gầm gừ thỏa mãn của chính chàng. “Shhh,” chàng ngậm nga, “hãy để ta – ”

“Nhưng – ”

Chàng ấn một trong những ngón tay của chàng vào môi nàng, có lẽ là hơi mạnh quá, nhưng thật sự càng ngày chàng càng khó kiểm soát chuyển động của chàng hơn. “Đừng nghĩ,” chàng thì thầm. “Chỉ cần nằm đây và để ta thỏa mãn nàng.”

Nàng trông thật hồ nghi, nhưng khi miệng chàng chuyển đến với bên ngực kia của nàng và lặp lại sự công kích đầy nhục cảm của mình, mắt nàng trở nên mù mịt, môi nàng hé mở, và đầu nàng ngửa ra sau.

“Nàng có thích thế này không ?” chàng thì thầm, vạch theo đầu núm trên ngực nàng với lưỡi chàng.

Sophie gần như không thể nào xoay sở để mở mắt, nhưng nàng có gật.

“Nàng có thích thế này không ?” Bây giờ thì lưỡi chàng lướt đến mặt dưới của ngực nàng, và chàng nhắm ngập phần da nhạy cảm dưới lồng ngực nàng.

Hơi thở nàng nóng và gấp gáp, nàng lại gật lần nữa.

“Thế còn như thế này ?” Chàng đẩy vẩy nàng xuống xa hơn nữa, gặm dần xuống cho đến khi chàng đến tới rốn nàng.

Lần này Sophie còn chẳng thể gật nổi. Chúa ơi, nàng hầu như đang trần truồng trước mặt chàng, và tất cả những gì nàng có thể làm là rên rỉ, hổn hển và cầu xin thêm nữa.

“Em cần chàng,” nàng nói không nên lời.

Những từ ngữ của chàng khê khàng phát ra trên phần da mềm mại nơi bụng nàng. “Ta biết.”

Sophie quặn quai bên dưới chàng, mất đi mọi bình tĩnh bởi nhu cầu cần được chuyển động ban sơ. Có gì đó quá lạ kỳ đang lớn dần lên trong nàng, cái gì đó nóng và râm ran. Nó như thể đang lớn lên, sẵn sàng để nổ tung qua da nàng. Nó như thế, sau hai mươi hai năm tồn tại trên đời, nàng cuối cùng cũng được tỉnh giấc và sống.

Nàng muốn đến tuyệt vọng được cảm nhận làn da chàng, và nàng nắm lấy lớp vải lạnh của áo chàng, túm lấy nó trong bàn tay nàng cho đến khi nó lỏng ra khỏi quần chàng. Nàng chạm vào chàng, lướt bàn tay dọc theo sống lưng chàng, ngạc nhiên và vui thích khi cơ bắp của chàng run lên bên dưới những ngón tay nàng.

“Ah, Sophie,” chàng thốt, rùng mình khi hai bàn tay nàng trượt xuống dưới áo chàng để ve vuốt da chàng.

Phản ứng của chàng làm nàng bạo lên, và nàng vuốt ve chàng hơn nữa, dịch chuyển lên trên cho đến khi nàng vươn tới vai chàng, rộng và đầy cơ bắp.

Chàng rên lên lần nữa, rùi nguyên thâm dưới hơi thở khi chàng nâng người lên khỏi nàng. “Cái thứ chết tiệt này vướng quá,” chàng cầu nhàu, xé toạc áo mình ra và ném nó qua bên kia phòng. Sophie chỉ kịp nhìn thấy được lồng ngực trần của chàng trông chốc lát trước khi chàng lại nằm trên nàng lần nữa, và lần này là da chạm da.

Đó là cảm giác huy hoàng nhất mà nàng chưa bao giờ từng có thể tưởng tượng ra.

Chàng thật ấm, và dù những bắp thịt của chàng cứng và mạnh mẽ, da chàng lại mềm mại một cách quyến rũ. Mùi hương của chàng cũng tuyệt nữa, một hỗn hợp đàn ông âm ấm của gỗ đàn hương và xà bông.

Sophie luôn những ngón tay vào tóc chàng khi chàng rúc vào cổ nàng. Nó thật dày và êm ái, và nó làm cảm nàng nhồn nhột khi chàng liếm láp cổ nàng. “Ôi, Benedict,” nàng thở dài. “Điều này thật hoàn hảo. Em không thể tưởng tượng ra bất kỳ điều gì tuyệt hơn.”

Chàng nhìn lên, mắt chàng ánh lên cái nhìn hư hỏng khi chàng tủm tỉm cười. “Ta có thể.”

Nàng thấy được môi mình đang há ra và biết rằng nàng chắc phải nhìn ngốc kinh khủng, chỉ nằm đó và nhìn chàng chăm chăm như một con ngốc.

“Đợi mà xem,” chàng nói. “Đợi mà xem.”

“Nhưng – Ôi !” Nàng bật ra một tiếng thét nhỏ nhỏ khi chàng tuột giày nàng ra.

Một trong những bàn tay chàng quăn quanh mắt cá chân nàng, rồi chòng ghẹo trên chân nàng.

“Nàng có tưởng tượng ra điều này không ?” chàng hỏi, không ngừng ve vuốt phần lưng đầu gối nàng.

Nàng lắc đầu quầy quậy, cố không quăn quại.

“Thật sao ?” chàng lẩm bẩm. “Vậy ta chắc nàng cũng không tưởng tượng ra điều này.” Chàng vươn tay và tháo khóa cái nịt bít tất của nàng ra.

“Ôi, Benedict, chàng không phải – ”

“Ồ, không, ta phải.” Chàng tuột tất của nàng xuống với sự tự tốn đến đau đớn. “Ta cực kỳ phải đấy.”

Sophie nhìn chàng với cái miệng há hốc khi chàng ném đôi tất của nàng qua đầu chàng. Đôi tất chân của nàng không phải loại có chất lượng tốt nhất, nhưng chúng vẫn rất nhẹ, và chúng trôi nổi trong không khí như những cánh hoa bồ công anh cho đến khi chúng hạ cánh, một trên một cái đèn và một trên mặt sàn.

Và rồi, khi nàng vẫn đang cười khúc khích và ngó chệch tất, tung bay phấp phới trên cái chao đèn, chàng lén lút trượt đôi bàn tay lên trên chân nàng cho đến khi bàn tay ấy chạm đến hết bắp đùi của nàng.

“Ta dám nói chưa ai từng chạm vào nàng ở đây,” chàng xấu xa nói.

Sophie lắc đầu.

“Và ta dám nói nàng chưa bao giờ tưởng tượng ra điều này.”

Nàng lắc đầu lần nữa.

“Nếu nàng không tưởng tượng ra điều này ...” Chàng nhẹ siết lấy đùi nàng, khiến cho nàng kêu thét lên và quăn cong người trên chiếc ghế sofa. “... vậy ta chắc chắn rằng nàng sẽ không tưởng tượng ra điều này” Chàng lướt những ngón tay lên trên khi chàng nói, những đường con của móng tay chàng nhẹ sượt trên da nàng cho đến khi chàng chạm đến phần lông mềm mại trên vùng nữ tính của nàng.

“Ôi, không,” nàng thảng thốt, hoảng loạn. “Chàng không thể - ”

“Ồ, nhưng ta có thể. Ta bảo đảm với nàng đấy.”

“Nhưng – Ooooooh.” Đột nhiên như thể não nàng đã bay thẳng ra ngoài cửa sổ rồi, bởi gần như là không thể nào suy nghĩ được bất kỳ điều gì khác trong khi những ngón tay chàng mơn trớn nàng. Ừ thì, gần như

bất kỳ điều gì khác. Nàng dường như có khả năng để nghĩ được rằng điều này thật cùng cực hư hỏng đến thế nào và nàng lại chẳng muốn chàng ngừng lại đến bao nhiêu.

“Chàng đang làm gì với em thế này ?” nàng hỗn hển, mọi bắp thịt trong nàng thắt lại khi chàng di chuyển những ngón tay chàng một cách xấu xa.

“Mọi thứ,” chàng đáp, bắt lấy môi nàng. “Bất kỳ điều gì nàng muốn.”

“Em muốn – Ôi !”

“Thích thế không ?” Những từ ngữ của chàng lằm bằm phát ra trên má nàng.

“Em chẳng biết em muốn gì,” nàng gấp gáp thở.

“Ta biết.” Chàng chuyển đến tai nàng, nhẹ nhàng cắn vào thùy tai nàng. “Ta biết chính xác điều nàng muốn. Tin ta.”

Và dễ dàng như thế. Nàng trao chọn bản thân cho chàng – không phải là nàng chưa gần kề đến điểm đó. Nhưng khi chàng nói, “Tin ta,” và nàng nhận ra nàng đã là như thế, có gì đó nhẹ nhàng đổi thay bên trong nàng. Nàng sẵn sàng cho nó. Nó vẫn thật sai, nhưng nàng đã sẵn sàng, và nàng muốn nó, và rút cuộc, một lần trong đời, nàng sẽ làm một điều gì đó hoang dại, điên rồ, và hoàn toàn không phải tính cách nàng.

Chỉ bởi vì nàng muốn thế.

Như thể chàng đọc được ý nghĩ của nàng, chàng đẩy bản thân tách rời khỏi nàng vài inch và khum một bên má nàng với bàn tay to rộng của chàng. “Nếu nàng muốn ta ngừng lại,” chàng nói, giọng chàng khản đặc nhưc nhối, “nàng cần phải nói với ta ngay bây giờ. Không phải trong mười phút nữa, thậm chí một phút cũng không. Phải là ngay bây giờ.”

Cảm động vì chàng thậm chí còn chấp nhận hỏi, nàng vươn người và khum lấy má chàng như cách chàng giữ nàng. Nhưng khi nàng mở miệng ra để nói, từ ngữ duy nhất nàng có thể thốt ra là, “Làm ơn.”

Mắt chàng bừng sáng với khao khát, và rồi, nhưng thế có gì đó gãy ra trong chàng, chàng đổi thay chỉ trong tức khắc. Người tình dịu dàng, chậm rãi biến mất. Thế vào chỗ chàng là một người đàn ông bị kìm kẹp bởi ham muốn. Hai bàn tay chàng ở mọi nơi, trên chân nàng, quanh eo nàng, chạm trên mặt nàng. Và trước khi Sophie kịp biết, váy nàng đã bay mất, trên sàn cạnh ngay cạnh chiếc tất của nàng. Nàng hoàn toàn trần trụi, điều đó thật kỳ lạ nhưng không hiểu sao cũng thật đúng chỉ cần chàng vẫn còn chạm vào nàng.

Chiếc ghế sofa khá hẹp, nhưng điều đó hình như cũng chẳng là gì khi Benedict giật mạnh ủng và quần của chàng ra. Chàng nằm trên một bên người nàng khi đôi ủng của chàng bay trong không trung, không thể ngừng chạm vào nàng, thậm chí cả khi chàng lột bỏ quần áo của mình. Mất hơi lâu để cởi hết mọi thứ, nhưng mặt khác, chàng có một ý niệm kỳ quặc nhất rằng chàng có thể sẽ chết ngay ở chỗ này nếu chàng dịch chuyển khỏi nàng.

Chàng đã nghĩ mình đã từng ham muốn phụ nữ trước đây. Chàng đã nghĩ mình đã từng khao khát. Nhưng điều này - điều này vượt qua cả hai. Điều này thuộc về tâm khảm chàng. Điều này ở trong linh hồn chàng.

Quần áo của chàng cuối cùng cũng đi, chàng lại nằm trên người nàng, chỉ dừng lại trong một giây phút run rẩy để nuốt trọn cảm giác có nàng bên dưới chàng, da chạm da, từ đầu đến chân. Chàng đang cứng như đá vậy, cứng hơn bất kỳ khi nào chàng có thể nhớ, nhưng chàng chiến đấu lại sự hồi thúc ấy, và cố gắng tiến tới một cách từ tốn hơn.

Đây là lần đầu tiên của nàng. Nó phải thật hoàn hảo.

Nếu nó không hoàn hảo, thì ít nhất cũng phải thật tốt. Chàng luồn một bài tay vào giữa họ và chạm vào nàng. Nàng đã sẵn sàng – hơn cả sẵn sàng cho chàng. Chàng đưa một ngón tay vào trong nàng, cười thỏa mãn khi cả cơ thể nàng giật mạnh và siết lại quanh chàng.

“Nó rất – ” Giọng nàng nghèn nghẹt, hơi thở nàng ngắt quãng. “Rất – ”

“Lạ ?” chàng kết câu cho nàng.

Nàng gật.

Chàng cười. Chậm rãi, gằm gừ như một con mèo. “Nàng sẽ quen với nó thôi,” chàng hứa. “Ta đang lên kế hoạch để nàng rất quen với nó.”

Đầu Sophie ngửa ra sau. Điều này là điên rồ. Làm con người ta phát sốt. Có gì đó nhộn nhạo trong nàng, cuộn xoắn, rộn ràng, khiến nàng đảo điên. Nó là một thứ gì đó cần được thả ra, một thứ gì đó đang vỗ lấy nàng, và dẫu vậy kể cái với tất cả những sức ép ấy, điều này vẫn thật quá đổi tuyệt vời, như thể nàng đã được sinh ra chỉ để cho khoảnh khắc này.

“Ôi, Benedict,” cô thở dài. “Ôi, tình yêu của em.”

Chàng đông cứng - chỉ trong một phần mười của giây thôi, nhưng nó đủ dài để nàng biết rằng chàng đã nghe thấy nàng. Nhưng chàng không hề nói một từ nào, chỉ hôn lên cổ nàng và bóp lấy chân nàng khi chàng đặt mình vào giữa hai bắp đùi nàng và thúc vào cổng vào của nàng.

Môi nàng mở ra kinh hoàng.

“Đừng lo lắng,” chàng nói trong một chất giọng vui cười, đọc trọn tâm trí nàng như mọi khi. “Nó sẽ được mà.”

“Nhưng –”

“Tin ta đi,” chàng nói, từ ngữ rì rầm trên môi nàng.

Từ từ, nàng cảm thấy chàng đi vào trong nàng. Nàng đang bị căng ra, bị xâm nhập, vậy mà nàng không thể nói điều đó là tồi tệ. Nó ... nó ...

Chàng chạm vào má nàng. “Em trông nghiêm trọng quá.”

“Em đang thử quyết định xem điều này cảm thấy thế nào,” nàng thú nhận.

“Nếu nàng có chỗ trống trong đầu để làm thế, vậy ta chắc chắn là đang làm không đủ tốt rồi.”

Giật mình, nàng nhìn lên. Chàng đang cười với nàng, cái nụ cười tằm tằm chưa bao giờ từng thất bại trong việc khiến nàng tan chảy.

“Đừng nghĩ quá nhiều nữa,” chàng thăm thò.

“Nhưng nó quá khó để không – Ôi !” Và rồi mắt nàng đảo tròn lại khi nàng quần quai bên dưới chàng.

Benedict vùi đầu mình vào cổ nàng để nàng không thể nhìn thấy biểu lộ vui thích của chàng. Dường như cách tốt nhất để chàng giữ nàng không phân tích khoảnh khắc đáng ra nên chỉ thuần cảm giác và xúc cảm là cứ tiếp tục chuyển động.

Và chàng làm thế. Tiếp tục tiến tới, trượt vào và trượt ra cho đến khi chàng chạm tới nàng màng chắn mỏng manh của nàng.

Chàng nhăn mặt. Chàng chưa bao giờ từng cùng với một trinh nữ trước đây. Chàng nghe nói là nó sẽ đau, nhưng chẳng có bất kỳ điều gì mà một người đàn ông có thể làm để xóa bỏ cơn đau cho người đàn bà, nhưng chắc chắn rằng nếu chàng dịu dàng, điều này sẽ dễ dàng cho nàng hơn.

Chàng nhìn xuống. Mặt nàng đỏ bừng, và hơi thở nàng gấp gáp. Mắt nàng đờ đẫn, mụ mị, đầy đam mê.

Nó bùng cháy lên ngọn lửa chính chàng. Chúa ơi, chàng quá muốn nàng đến nỗi mọi đốt xương trong chàng nhúc nhối.

“Chuyện này có thể sẽ làm nàng đau,” chàng dối. Nó sẽ đau. Nhưng chàng đang bị mắc kẹt giữa việc muốn cho nàng sự thật để nàng có thể chuẩn bị trước và việc cho nàng viễn cảnh dịu nhẹ hơn để nàng không quá căng thẳng.

“Em không quan tâm,” nàng hỏn hển. “Làm ơn, em cần chàng.”

Benedict cúi người xuống cho một nụ hôn cuối cùng nung nấu đồng thời hông chàng đẩy xuống. Chàng thấy nàng hơi cứng lại quanh chàng khi chàng đâm qua màng trinh của nàng, và chàng cần – chàng thực sự cần tay chàng để giữ bản thân không bùng nổ ngay giây phút này.

Nó như thể chàng là một gã choai choai tuổi mười sáu, chứ không phải một gã đàn ông kinh nghiệm đầy mình tuổi ba mươi.

Nàng khiến chàng trở nên thế này. Chỉ mình nàng.

Nghiến chặt răng trước thôi thúc nguyên thủy của mình, Benedict bắt đầu di chuyển bên trong nàng, ve vuốt chậm rãi trong khi điều chàng thực sự muốn làm là thả ra hoàn toàn.

“Sophie, Sophie,” chàng lẩm bẩm, lặp đi lặp lại tên nàng, cố gắng nhắc nhở bản thân rằng lần này là cho nàng. Chàng ở đây là để thỏa mãn ham muốn của nàng, không phải của bản thân chàng.

Nó sẽ thật hoàn hảo. Nó phải thật hoàn hảo. Chàng cần nàng yêu điều này. Chàng cần nàng yêu chàng.

Nàng trào dâng bên dưới chàng, và từng cử động, từng sự quằn quại nàng tạo ra đều quất thẳng vào đam mê điên cuồng trong chàng. Chàng đang cố dịu dàng với nàng, nhưng nàng đang làm điều đó quá quá khó để mà kìm nén. Đôi bàn tay nàng ở mọi nơi, trên hông chàng, trên lưng chàng, siết lấy bờ vai chàng.

“Sophie,” chàng rên lên lần nữa. Chàng không kiềm lại được lâu hơn nữa. Chàng không đủ mạnh mẽ. Chàng không đủ cao thượng. Chàng không –

“Ohhhhhhhhhhh !”

Nàng co giật chấn động bên dưới chàng, cơ thể nàng bật cong khỏi chiếc ghế khi nàng gào thét. Những ngón tay nàng bấu chặt vào lưng chàng, những móng tay cào cấu trên da chàng, nhưng không quan tâm. Tất cả những gì chàng biết là nàng đã tìm thấy sự giải thoát của mình, và điều đó tốt, và cuối cùng, chàng cũng có thể –

Nổ tung. Đơn giản là chẳng có bất kỳ lời nào có thể diễn tả điều này.

Chàng không thể ngừng cử động, không thể ngừng run rẩy, và rồi, sau một vài tích tắc, chàng ngã xuống, lơ mơ nhận ra rằng chàng có lẽ đang đè bẹp nàng, nhưng lại chẳng thể nào xê dịch được một cơ bắp nào.

Chàng nên nói gì đó, nói với nàng cái gì đó về việc chuyện này đã thật tuyệt vời đến thế nào. Nhưng lưỡi chàng thấy thật dày và môi chàng thật nặng nề, và trên tất cả, chàng chẳng thể nào mở mắt được. Những từ ngữ xinh đẹp sẽ phải đợi thôi. Chàng chỉ là một thằng đàn ông, và chàng phải lấy lại được nhịp thở đã.

“Benedict ?” Nàng thì thầm.

Chàng yếu ớt thả phịch bàn tay xuống người nàng. Đó là cử động duy nhất chàng có thể xoay sở để ra dấu rằng chàng có nghe thấy.

“Nó luôn như vậy sao ?”

Chàng lắc đầu, hy vọng rằng nàng có cảm nhận được chuyển động đó và hiểu ý chàng.

Nàng thở dài và dường như lún xuống lớp đệm sâu hơn nữa. “Em cũng nghĩ thế.”

Benedict hôn lên má nàng, nơi duy nhất chàng có thể có sức với. Không, nó không luôn như thế này. Chàng đã từng mơ về nàng biết bao lần, nhưng điều này... Điều này...

Điều này còn hơn cả những giấc mơ.

Sophie không nghĩ điều này là có thể, nhưng nàng chắc vừa mới lơ mơ ngủ, ngay cả với sức nặng đến rùng mình của Benedict đang ép nàng xuống chiếc ghế, khiến nàng hơi khó để thở. Chàng dường như đã chìm vào giấc ngủ, và nàng thức khi chàng thức, bị đánh thức bởi luồng không khí lạnh đột ngột khi chàng nhấc mình ra khỏi cơ thể nàng.

Chàng đắp một cái chăn lên trên người nàng trước khi nàng có cơ hội để ngượng ngùng bởi sự lố lờ của nàng. Nàng mỉm cười ngay cả khi nàng đỏ mặt, bởi chẳng có gì nhiều có thể xóa đi sự ngượng ngùng của nàng được. Tất nhiên không phải nàng hối tiếc chuyện vừa rồi. Nhưng một người đàn bà chẳng thể mất đi trình tiết của mình trên một cái ghế sofa mà lại chẳng cảm thấy một chút xấu hổ nào. Điều đó đơn giản là không thể nào.

Dù vậy, cái chặn là một hành động thật chu đáo. Không phải là một hành động gây ngạc nhiên, dù thế. Benedict là một người đàn ông chu đáo.

Chàng rõ ràng là chẳng hề chia sẻ tính nhũn nhặn của nàng, bởi chàng chẳng hề cố gắng che đi bản thân khi chàng bước qua phòng và nhặt lên những thứ đồ mà chàng đã cầu thả ném đi. Sophie nhìn chăm chăm chẳng xấu hổ gì khi chàng kéo cái quần ống túm của mình lên. Chàng đứng đó thẳng người và đầy kiêu hãnh, và nụ cười chàng dành cho nàng khi chàng bắt gặp nàng đang quan sát thật âm áp và trực tiếp.

Chúa ơi, sao nàng yêu người đàn ông này đến thế.

“Nàng cảm thấy thế nào ?” chàng hỏi.

“Ồn,” nàng trả lời. “Tốt.” Nàng cười ngượng nghịu. “Tuyệt vời.”

Chàng nhặt cái áo của chàng lên và đưa một tay vào trong nó. “Ta sẽ gửi một ai đó qua để lấy đồ đạc của nàng về.”

Sophie chớp mắt. “Ý chàng là sao ?”

“Đừng lo lắng, ta sẽ đảm bảo chắc chắn rằng anh ta phải thật kín đáo. Ta biết rằng điều này sẽ làm nàng xấu hổ bởi nàng biết gia đình ta.”

Sophie nắm chặt lấy cái chặn, ước rằng cái váy của nàng không quá xa khỏi tầm với đến thế. Bởi nàng đột nhiên cảm thấy hổ thẹn. Nàng đã làm một việc mà nàng vốn luôn thề rằng nàng sẽ không bao giờ làm, và bây giờ Benedict giả sử rằng nàng sẽ là tình nhân của chàng. Và tại sao chàng lại không nghĩ thế chứ ? Đó là một giả định tự nhiên mà.

“Xin đừng gửi ai qua cả,” nàng nói, giọng nhỏ nghẹn ngào

Chàng liếc nhìn nàng ngạc nhiên. “Nàng muốn tự mình nàng đi ?”

“Em muốn đồ đạc của em ở nguyên chỗ chúng ở,” nàng nói nhỏ. Nói thế này dễ dàng hơn rất nhiều việc phải nói thẳng với chàng rằng nàng sẽ không trở thành tình nhân của chàng.

Một lần, nàng có thể tha thứ. Một lần, nàng thậm chí có thể nâng niu nó. Nhưng cả cuộc đời với người đàn ông không phải là chồng nàng - điều đó nàng biết nàng không thể làm.

Sophie nhìn xuống bụng nàng, thầm cầu nguyện rằng sẽ chẳng có đứa bé nào được đưa tới thế giới này một cách không hợp pháp cả.

“Nàng đang muốn nói gì ?” chàng hỏi, mắt chàng tập trung vào mặt nàng.

Đáng ghét. Chàng sẽ không cho phép nàng tìm đường thoát dễ dàng sao ? “Em nói rằng,” nàng nói, nuốt xuống cục nghẹn vừa mới đắng ngắt trong cổ, “rằng em không thể là tình nhân của chàng được.”

“Vậy nàng gọi chuyện này là gì ?” chàng hỏi trong chất giọng siết chặt, vung cánh tay về phía nàng.

“Em gọi nó là một quyết định lầm lạc,” nàng nói, không nhìn vào mắt chàng.

“Ồ, vậy ra ta là một sai lầm ?” chàng bật ra, giọng chàng ngọt ngào gượng ép. “Tốt lắm sao. Ta nghĩ rằng mình chưa từng là sai lầm của ai đó trước đây.”

“Chàng biết rằng ý em không phải vậy.”

“Có đúng là ta biết không ?” chàng giật phắt một chiếc ủng rồi đặt nó trên một tay ghế để chàng có thể xỏ nó vào. “Thẳng thắn thì, em yêu ả, ta chẳng biết ý nàng là gì cả.”

“Đáng ra em không nên làm điều này – ”

Chàng quay ngoắt đầu để đối diện với nàng, đôi mắt rực lửa của chàng đối nghịch với nụ cười dịu dàng. “Bây giờ thì ta lại là một điều không nên ? Tuyệt vời. Thậm chí còn tốt hơn cả một sai lầm. Không nên nghe có vẻ hư hỏng hơn nhiều, nàng không nghĩ vậy sao ? Một sai lầm chỉ đơn giản là một lỗi lầm mà thôi.”

“Không cần thiết phải làm như chuyện này là một việc tệ hại xấu xí như vậy.”

Chàng nghiêng đầu sang bên như thể chàng thực sự suy xét những từ ngữ của nàng. “Đó là điều ta đang làm ư ? Ta lại nghĩ ta đang hành động cực kỳ thân thiện, cực kỳ thấu đáo đấy chứ. Nhìn này, không hò hét, không gất gông ...”

“Em thà rằng chàng hét và gất gông.”

Chàng nhặt váy nàng lên và ném nó vào nàng, không hề nhẹ nhàng. “Thì, chúng ta không phải lúc nào cũng lấy được thứ chúng ta muốn, không phải sao, Cô Beckett ? Kể hèn mọn này hoàn toàn nhận thức được điều đó.”

Nàng ôm lấy cái váy của mình và kéo nó xuống dưới cái chăn với nàng, hy vọng sẽ tìm ra cách để mặc nó vào mà không phải bỏ cái chăn ra.

“Sẽ là một mảnh khéo khéo tuyệt vời nếu nàng tìm ra cách để thực hiện nó,” chàng nói, ném cho nàng một cái lườm hạ cố.

Nàng quắc mắt. “Em sẽ không đòi hỏi chàng phải xin lỗi.”

“Chà, thật là nhẹ nhõm. Ta ngờ rằng mình có thể tìm ra từ để nói đấy.”

“Xin chàng đừng mỉa mai đến vậy.”

Nụ cười của chàng đầy nhạo báng. “Nàng khó mà trong vị trí để mà yêu cầu ta bất kỳ điều gì.”

“Benedict...”

Chàng chồm qua người nàng, nhìn nàng thô bạo. “Ngoại trừ, tất nhiên, việc cùng vào với nàng, điều mà ta vui lòng thực hiện.”

Nàng không nói một từ.

“Nàng có hiểu,” chàng nói, mắt chàng dịu đi, “cảm giác bị đẩy đi là như thế nào không ? Nàng cho rằng mình có thể từ chối ta bao nhiêu lần nữa trước khi ta ngừng cố gắng đây ?”

“Đó không phải là điều em muốn – ”

“Thôi đi, đừng dùng cái cố cù rích đó nữa. Nó đáng chán lắm rồi. Nếu nàng muốn ở với ta, nàng sẽ ở với ta. Khi nàng nói không, đó là do nàng muốn nói không.”

“Chàng không hiểu,” nàng nói thật khê khàng. “Chàng luôn có thể làm bất kỳ điều gì chàng muốn. Một vài người trong số chúng ta không có cái sự xa hoa ấy.”

“Ta thật ngốc làm sao. Ta nghĩ ta đang đề nghị nàng cái sự xa hoa ấy đấy.”

“Sự xa hoa làm tình nhân của chàng,” nàng chua chát nói.

Chàng khoanh tay lại, môi chàng bặm lại khi chàng nói, “Nàng sẽ không phải làm bất kỳ điều gì nàng chưa làm.”

“Em bị cuốn đi,” Sophie thật từ tốn nói, cố lờ đi sự thóa mạ của chàng. Điều này là điều nàng đáng phải chịu. Nàng đã ngủ với chàng. Tại sao chàng lại không nên nghĩ nàng sẽ là tình nhân của chàng chứ ? “Em đã phạm phải một sai lầm,” nàng nói tiếp. “Nhưng điều đó không có nghĩa là em nên tái phạm lần nữa.”

“Ta có thể đem đến cho nàng một cuộc sống tốt hơn,” chàng nói, giọng thật thấp.

Nàng lắc đầu. “Em sẽ không là tình nhân của chàng. Em sẽ không là tình nhân của bất kỳ ai cả.”

Benedict há hốc vì sốc khi chàng tiêu hóa những từ ngữ của nàng. “Sophie,” chàng hoài nghi nói, “nàng biết rằng ta không thể cưới nàng.”

“Tất nhiên em biết điều đó,” nàng quát. “Em là một người hầu, không phải một con ngốc.”

Benedict cố thử trong một khoảnh khắc đặt mình vào vị thế của nàng. Chàng biết rằng nàng muốn sự tôn trọng, nhưng nàng phải biết rằng chàng không thể cho nàng điều đó. “Điều đó cũng sẽ khó khăn với nàng nữa,” chàng nhẹ nói, “kể cả nếu ta có cưới nàng. Nàng cũng sẽ không được chấp nhận. Giới thượng lưu có thể rất tàn nhẫn.”

Sophie bật ra một tràng cười to trống rỗng. “Em biết,” nàng nói, nụ cười của nàng cực kỳ không có chút hài hước nào. “Tin em đi, em biết.”

“Vậy tại sao –”

“Làm việc này cho em nhờ,” nàng ngắt lời, quay mặt đi để nàng không phải nhìn chàng. “Tìm ai đó để cưới. Tìm ai đó có thể được chấp nhận, người sẽ làm chàng hạnh phúc. Rồi để em yên.”

Từng từ của nàng đâm sâu trong chàng, và Benedict đột nhiên nhớ tới hình ảnh người con gái trong đêm hội hóa trang. Nàng ấy thuộc về thế giới của chàng, tầng lớp của chàng. Nàng ấy có thể được chấp nhận. Và chàng nhận ra, khi chàng đứng đây, nhìn xuống Sophie, người đang thu mình lại trên chiếc ghế sofa, cố không nhìn thẳng vào chàng, rằng Sophie mới là người con gái chàng luôn hình dung trong tâm tưởng, mỗi khi chàng nghĩ về tương lai. Mỗi khi chàng hình dung ra bản thân cùng vợ và con cái.

Chàng đã dành hai năm qua với một con mắt dán vào tất cả các cánh cửa, luôn luôn chờ đợi người con gái trong bộ đồ bạc ấy bước vào căn phòng. Đôi khi chàng cảm thấy mình thật ngớ ngẩn, thậm chí là ngu ngốc, nhưng chàng chưa bao giờ từng có thể xóa đi hình ảnh nàng ấy khỏi những nghĩ suy của chàng.

Một giấc mơ thuần khiết – trong giấc mơ ấy chàng cùng nàng ấy kết hôn, và họ sống hạnh phúc mãi mãi về sau.

Đó là một giấc mơ ngớ ngẩn cho một người đàn ông với danh tiếng như chàng, một giấc mơ ngọt ngào và ủy mị, nhưng chàng lại không thể ngăn mình mơ. Đó là thứ đến từ việc lớn lên trong một gia đình lớn và tràn đầy yêu thương – khiến con người ta cũng muốn một gia đình như vậy cho riêng mình.

Nhưng người con gái trong buổi vũ hội hôm nào đã trở nên một ảo vọng lập lờ. Quỷ quái, thậm chí chàng còn chẳng biết tên nàng ấy. Và Sophie thì ở đây.

Chàng không thể kết hôn cùng nàng, nhưng điều đó không có nghĩa là họ không thể ở bên cạnh nhau. Đó có thể là một thỏa hiệp gây tổn thương, và hầu hết gánh nặng ấy sẽ đè nặng lên vai nàng, chàng phải thừa nhận điều đó. Nhưng họ có thể làm được. Và họ chắc chắn là họ sẽ có được hạnh phúc nhiều hơn là phải chia tách.

“Sophie,” chàng bắt đầu, “Ta biết tình thế này không phải là –”

“Đừng,” nàng ngắt lời, giọng nàng khê, chỉ vừa đủ để nghe.

“Chỉ cần nàng chịu lắng nghe –”

“Làm ơn. Đừng.”

“Nhưng nàng không –”

“Dừng đi !” nàng bật ra, giọng nàng vút cao.

Nàng đang siết lấy hai bờ vai mình chặt đến nỗi hai bờ vai ấy gần như là sát vào tai nàng, nhưng Benedict vẫn cố gắng. Chàng yêu nàng. Chàng cần nàng. Chàng cần phải cho nàng thấy chuyện giữa họ là có thể. “Sophie, ta biết nàng không đồng ý nếu –”

“Em sẽ không để con em sinh ra là con hoang !” nàng hét, nhúc nhích để giữ cái chần quẩn chặt quanh mình khi nàng đứng bật dậy. “Em sẽ không làm thế ! Em yêu chàng, nhưng không nhiều đến mức đó. Em không yêu bất kỳ ai nhiều đến mức đó.”

Mắt chàng hướng xuống phần bụng của nàng. “Có lẽ là quá muộn để nói điều đó, Sophie.”

“Em biết,” nàng lặng lẽ nói, “và điều đó đang ăn mòn ruột gan em ngay lúc này.”

“Nàng hối tiếc, ta biết.”

Nàng nhìn đi. “Em không hối tiếc những gì chúng ta đã làm. Em ước em có thể. Em biết em nên. Nhưng em không thể.”

Benedict chỉ có thể nhìn nàng chăm chăm. Chàng muốn hiểu được nàng, nhưng chàng chẳng thể nào hiểu thấu được làm thế nào nàng có thể sắt đá đến thế về việc không muốn làm tình nhân của chàng và có đứa con của chàng nhưng cùng lúc lại không hề hối tiếc việc làm tình của họ.

Làm sao nàng có thể nói nàng yêu chàng ? Lời nói ấy khiến nỗi đau trong tim chàng lại càng loét rộng hơn.

“Nếu chúng ta không có một đứa bé,” nàng nói, trong im lặng, “vậy em sẽ cho rằng bản thân mình vô cùng may mắn. Và em sẽ không trêu đùa với định mệnh lần nữa.”

“Không, nàng chỉ đơn thuần là trêu đùa với ta thôi,” chàng nói, nghe thấy sự châm chọc ánh lên trong giọng chàng và ghét bỏ nó.

Nàng lờ chàng, cuộn cái chăn lại sát quanh mình hơn nữa khi nàng nhìn vô định vào một bức tranh trên tường. “Em sẽ có một kỷ ức mà em sẽ mãi nâng niu. Và điều đó, em cho rằng, là lý do tại sao không thể hối tiếc những gì chúng ta đã cùng chia sẻ.”

“Nó sẽ không giữ nàng ấm áp trong đêm.”

“Không,” nàng buồn bã đồng ý, “nhưng nó sẽ giữ những giấc mơ của em được trọn vẹn.”

“Nàng là một kẻ hèn nhát,” chàng buộc tội. “Một kẻ hèn nhát vì đã không theo đuổi những ước mơ của mình.”

Nàng quay người. “Không,” nàng nói, giọng nàng rõ ràng rành mạch kể cả dưới sức ép nặng nề bởi cái cách chàng nhìn nàng. “Cái em chịu đó là em là một đứa con hoang. Và trước khi chàng nói chàng không quan tâm, để em bảo đảm với chàng rằng em là người quan tâm đến điều đó. Và tất cả những người khác nữa. Không một ngày nào trôi qua mà không nhớ về sự sinh ra đáng khinh rẻ của mình.”

“Sophie ...”

“Nếu em có một đứa con,” nàng nói, giọng nàng rạn nứt, “chàng có biết em sẽ yêu con đến bao nhiêu không ? Hơn cả cuộc sống, hơn cả hơi thở, hơn bất kỳ điều gì. Sao em có thể làm tổn thương đến đứa con của chính em theo cách em đã từng phải chịu ? Sao em có thể bắt con phải chịu nỗi đau ấy ?”

“Nàng sẽ chối bỏ đứa con của nàng sao ?”

“Tất nhiên không !”

“Vậy con sẽ không phải chịu cùng nỗi đau đó,” Benedict nói với một cái nhún vai. “Bởi ta cũng sẽ không chối bỏ đứa bé.”

“Chàng không hiểu,” nàng nói, từng từ từng từ kết lại bởi nước mắt.

Chàng giả vờ mình chưa hề nghe thấy nàng nói. “Ta có đúng không khi giả sử rằng nàng bị chối bỏ bởi cha mẹ nàng ?”

Nụ cười của nàng thắt chặt và mai mỉa. “Không chính xác là như vậy. Lờ đi sẽ là một sự diễn tả rõ nét hơn.”

“Sophie,” chàng nói, bước về phía nàng và ôm nàng vào vòng tay chàng, “nàng không phải lặp lại sai lầm của cha mẹ nàng.”

“Em biết,” nàng buồn bã nói, không hề vùng vẫy khỏi cái ôm của chàng, nhưng cũng chẳng hề đáp lại nó. “Và đó là lý do tại sao em không thể là tình nhân của chàng. Em sẽ không lặp lại cuộc sống của mẹ em.”

“Nàng sẽ không – ”

“Người ta nói một người khôn ngoan sẽ học được từ sai lầm của chính cô ta,” nàng ngắt. “Nhưng một người thực sự khôn ngoan sẽ học được từ sai lầm của người khác.” Nàng đẩy người ra, rồi quay lại đối mặt với chàng. “Em nghĩ mình là một người thực sự khôn ngoan. Làm ơn đừng lấy điều đó ra khỏi em.”

Có một nỗi đau tuyệt vọng gần như là hữu hình nhuốm đẫm đôi mắt nàng. Nó khiến tim chàng vỡ vụn, và chàng lao đảo lùi lại một bước.

“Em muốn được mặc lại đồ,” nàng nói, quay đi. “Em nghĩ chàng nên đi đi.”

Chàng nhìn tấm lưng nhỏ bé cô đơn của nàng trong vài giây trước khi cất lên thành lời, “Ta có thể khiến nàng thay đổi ý định. Ta có thể hôn nàng, và nàng sẽ...”

“Chàng sẽ không làm thế,” nàng nói, không cử động đến một ngón tay. “Điều đó không phải là chàng.”

“Không, nó có đấy.”

“Chàng có thể hôn em, và rồi chàng sẽ ghét chính bản thân chàng. Và điều đó chỉ mất có một giây thôi.”

Chàng rời đi không nói thêm một lời nào, tiếng cách của cánh cửa thay cho lời tạm biệt, đánh dấu sự rời đi của chàng.

Phía trong căn phòng, đôi bàn tay run rẩy của Sophie thả rơi chiếc chăn mỏng manh, và nàng gục xuống ghế, mãi mãi nhuộm màu lớp vải đệm ấy với nước mắt của nàng.

18. Chương 18

Việc nhắm tới các đức lang quân đã càng ngày càng trở nên khó khăn cho các vị tiểu thư chưa chồng và mẹ của họ trong suốt nửa tháng qua. Số lượng các quý ngài độc thân từ đầu mùa lễ hội vốn đã thấp, với việc hai con mỗi bèo bỏ nhất, Công tước Ashbourne và Bá tước Macclesfield, đã tự bước vào vòng xiềng xích hôn nhân từ năm ngoái.

Mọi việc càng trở nên tồi tệ hơn, khi hai anh chàng chưa vợ nhà Bridgerton (không tính đến Gregory, người mới chỉ mười sáu tuổi và vẫn chưa vào vị thế để có thể cứu giúp bất kỳ quý cô trẻ tuổi tội nghiệp nào trong thị trường hôn nhân) chẳng thấy mặt đâu. Colin, như Bốn tác giả được biết, đã ra khỏi thành phố, rất có khả năng đang có mặt ở Wales hoặc Scotland (mặc dù chẳng ai hiểu tại sao anh ta lại đi Wales hoặc Scotland ngay giữa mùa lễ hội). Câu chuyện của Benedict lại càng khó hiểu hơn. Anh ta vẫn đang ở London, nhưng anh ta tránh xa tất cả các sự kiện họp mặt xã hội lành mạnh xa hoa đầy thanh thế.

Mặc dù nói thật rằng, Bốn tác giả không nên tạo ấn tượng rằng Ngài Bridgerton được nhắc tới ở trên đã dùng tất cả thời gian không ngủ của anh ta trong buồng thả trượt. Nếu nguồn tin là chính xác, thì anh ta đã dành hầu hết nửa tháng qua tại ngôi nhà phố Bruton của anh ta.

Và chẳng hề có tin đồn nào rằng anh ta bị ốm cả, Bốn tác giả chỉ có thể giả định rằng anh ta cuối cùng cũng đã đi đến kết luận rằng mùa lễ hội London thì cực kỳ chán chết và không đáng với thời gian của anh ta.

Đúng là một người đàn ông thông minh.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 9 tháng 6 năm 1817.

Sophie chẳng hề nhìn thấy Benedict trong suốt hai tuần vừa qua. Nàng chẳng biết nên vui lòng, ngạc nhiên, hay thất vọng nữa.

Trong những ngày này nàng chẳng biết được điều gì cả. Một nửa thời gian nàng cảm thấy như thể chính nàng còn chẳng biết bản thân.

Nàng vốn chắc chắn rằng nàng đã có một quyết định đúng đắn khi một lần nữa từ chối lời đề nghị của Benedict. Nàng biết điều đó trong đầu nàng, kể cả khi nàng nhớ người đàn ông nàng yêu da diết, nàng biết điều đó trong trái tim nàng. Nàng đã chịu đựng quá nhiều nỗi đau bởi thân phận con hoang của mình để mà có thể mạo hiểm đặt lên con mình nỗi đau như thế.

Không, điều đó không đúng. Nàng đã mạo hiểm rồi, một lần. Và nàng khá là không thể khiến bản thân hối tiếc nó. Ký ức ấy quá quý giá. Nhưng điều đó không có nghĩa là nàng nên làm như vậy lần nữa.

Nhưng nếu nàng quá chắc chắn rằng nàng đã làm đúng, vậy tại sao nó vẫn đau đến vậy? Như thể trái tim nàng đang vỡ dần từng mảnh. Từng ngày qua đi, nó lại vỡ nhiều thêm nữa, và từng ngày, Sophie lại tự nói

với bản thân rằng nỗi đau này chẳng thể tệ thêm được, rằng chắc chắn là trái tim nàng đã vỡ xong rồi, rằng nó đã hoàn toàn vỡ rồi, ấy vậy mà mỗi khi đêm xuống nàng vẫn khóc cho đến khi mệt lử và thiếp đi, lòng nhói đau vì Benedict.

Và ngày qua ngày, nàng lại càng cảm thấy tệ hơn.

Tình trạng căng thẳng của nàng còn tăng thêm bởi thực tế là nàng khiếp sợ phải bước ra ngoài ngôi nhà. Posy chắc chắn là đang tìm kiếm nàng, và Sophie nghĩ sẽ là tốt nhất nếu Posy không tìm ra nàng.

Tất nhiên không phải nàng nghĩ Posy nhất định sẽ để lộ sự hiện diện của nàng ở London cho Araminta ; Sophie đủ hiểu Posy để tin tưởng rằng Posy sẽ không bao giờ cố tình phá vỡ một lời hứa. Và cái gạt của Posy khi Sophie đang điên cuồng lắc đầu ngày hôm đó chắc chắn có thể coi là một lời hứa.

Nhưng sự thật không may là khi dính dáng đến việc giữ lời hứa, sự thật dù thế nào đi nữa cũng sẽ tuột ra khỏi môi cô ấy. Và Sophie có thể dễ dàng tưởng tượng ra một viễn cảnh - nhiều viễn cảnh thì đúng hơn - trong đó Posy sẽ vô tình buột miệng nói ra rằng cô ấy đã nhìn thấy Sophie. Điều đó có nghĩa là Sophie có một lợi thế rất lớn khi Posy không biết nơi Sophie đang ở. Tất cả những gì cô ấy biết là, Sophie chỉ vừa mới đi dạo. Hoặc Sophie đến dò la Araminta thôi.

Trong tất cả sự thật, những cái giả định trên dường như còn đáng tin cậy hơn rất nhiều cái lý do thực sự nàng có mặt ở đây, đó là bởi Sophie vô - cùng - ngẫu - nhiên lại bị hăm dọa phải chịu nhận công việc làm hầu gái riêng trong ngôi nhà ngay cùng phố nhà họ.

Và vì vậy, những xúc cảm trong Sophie cứ phóng lên rồi lại phóng xuống từ u sầu sang lo lắng, từ đau lòng tuyệt vọng đến kinh sợ khủng khiếp.

Nàng xoay sở để giữ hầu hết những cảm xúc ấy cho bản thân, nhưng nàng biết nàng đang trở nên ngày càng sao lãng và lặng lẽ, và nàng cũng biết rằng Quý bà Bridgerton và các cô con gái đã nhận thấy điều đó. Họ nhìn nàng với những biểu hiện quan tâm, nói với nàng với sự dịu dàng quá mức bình thường. Và họ luôn tự hỏi tại sao nàng lại không xuống cùng dùng trà.

“Sophie ! Cháu đây rồi !”

Sophie vốn đang vội vã đi về phòng mình, nơi có một số đồ cần mạng đang đợi, nhưng Quý bà Bridgerton đã bắt được nàng ở hành lang.

Nàng dừng lại và cố nặn ra một nụ cười chào hỏi khi khẽ nhún chào. “Buổi chiều tốt lành, Quý bà Bridgerton.”

“Buổi chiều tốt lành, Sophie. Ta đang tìm cháu mãi đấy.”

Sophie ngẩng ra nhìn bà. Dạo này nàng thường hay thế. Mọi thứ quá khó để tập trung vào. “Tìm cháu ấy ạ ?” nàng hỏi.

“Đúng thế. Ta đang tự hỏi tại sao cháu lại chẳng xuống dùng trà suốt cả tuần rồi. Cháu biết rằng cháu luôn luôn được mời mà.”

Sophie cảm thấy má mình ửng đỏ lên. Nàng đã tránh buổi trà bởi thật quá khó để ở cùng phòng với tất cả những Bridgerton ấy mà không cùng lúc nghĩ về Benedict.

Họ trông thật giống nhau, và bất kể khi nào họ ở cùng nhau họ đều là một gia đình tuyệt vời.

Điều đó buộc Sophie nhớ về tất cả những gì nàng không có, nhắc nàng nhớ về thứ nàng sẽ chẳng bao giờ có : một gia đình của riêng nàng.

Một ai đó để yêu. Một ai đó yêu nàng. Tất cả đều trong sự bảo vệ hợp pháp của hôn nhân.

Nàng cho rằng cũng có những người phụ nữ có thể vứt bỏ mọi thứ cho đam mê và tình yêu. Một phần rất lớn trong nàng ước rằng nàng là một trong những phụ nữ như vậy. Nhưng thực tế nàng lại không phải là người như vậy. Tình yêu không thể chiến thắng mọi thứ. Ít nhất không phải với nàng.

“Cháu đã rất bận,” cuối cùng nàng nói vậy với Quý bà Bridgerton.

Quý bà Bridgerton chỉ mỉm cười với nàng - một nụ cười nhỏ, ang ang dò hỏi, toát ra một khoảng lặng buộc Sophie phải nói thêm nữa.

“Với những đồ mạng,” nàng thêm vào.

“Thật khổ cho cháu làm sao. Ta không nhận ra rằng chúng ta đã tạo nhiều lỗi trên nhiều đôi tất đến thế.”

“Ồ, không phải thế đâu ạ !” Sophie đáp, cắn lưỡi mình ngay giây phút nàng nói thế. Thế là đi tong cái có của nàng. “Cháu có một số thứ đồ phải mạng của riêng cháu,” nàng bịa ra, nuốt xuống đánh ực khi nàng nhận ra cái có này tồi đến thế nào. Quý bà Bridgerton biết rõ rằng Sophie chẳng có áo váy gì khác ngoài bộ váy nàng đã được cho, bộ váy đó, không cần nói cũng biết, ở trong tình trạng hoàn hảo. Bên cạnh đó, sẽ là rất tệ nếu Sophie làm việc riêng ngay giữa ngày, thời gian mà đáng ra nàng phải dùng để chờ các cô gái. Quý bà Bridgerton là một chủ nhân luôn rất thấu hiểu và thông cảm ; bà có lẽ sẽ không để bụng chuyện đó, nhưng nó trái ngược với phẩm chất đạo đức của chính Sophie. Nàng đã được giao việc - một công việc rất tốt, dù cho nó có liên quan đến việc khiến trái tim nàng rỉ máu từ ngày qua ngày - và nàng tự hào trong việc của mình.

“Ta thấy rồi,” Quý bà Bridgerton nói, cái nụ cười khó hiểu kia vẫn hiện hữu trên khuôn mặt của bà. “Cháu có thể, tất nhiên là, đem đồ phải mạng của cháu đến tiệc trà.”

“Ôi, nhưng cháu không dám.”

“Nhưng ta nói với cháu rằng cháu có thể.”

Và Sophie có thể nói với tông giọng của bà rằng điều bà thực sự nói là nàng phải.

“Dạ vâng, tất nhiên rồi,” Sophie lầm bầm, và đi theo bà vào trong phòng chờ trên tầng.

Các cô gái đều có mặt ở đó, trong vị trí bình thường của họ, cãi vặt, mỉm cười và đùa cợt (mặc dù phải nói rằng ơn Chúa là không có bánh nướng.) Cô con gái nhà Bridgerton lớn tuổi nhất, Daphne – bây giờ đã là Nữ công tước Hastings – cũng có mặt, cùng với con gái lớn của cô ấy, Caroline, đang ngồi trong vòng tay mẹ.

“Sophie !” Hyacinth rạng rỡ cười. “Em tưởng chị bị ốm mất rồi.”

“Nhưng em vừa nhìn thấy chị sáng nay thôi mà,” Sophie nhắc nhở cô bé, “khi chị làm tóc cho em.”

“Đúng, nhưng chị dường như không ổn lắm.”

Sophie chẳng đáp lại được gì, bởi nàng thực sự là chẳng ổn tí nào. Vì vậy nàng chỉ ngồi xuống một cái ghế và gật khi Francesca hỏi xem nàng có muốn chút trà không.

“Penelope Featherington nói bạn ấy sẽ ghé qua hôm nay đấy,” Eloise nói với mẹ cô ngay lúc Sophie đang nhấp ngụm trà đầu tiên. Sophie chưa bao giờ từng gặp Penelope, nhưng cô ấy thường xuyên được nhắc đến trong Whistledown, và nàng biết rằng cô ấy và Eloise là bạn rất thân.

“Có ai chú ý rằng lâu rồi chẳng thấy Benedict sang thăm không ?” Hyacinth hỏi.

Sophie đâm thẳng kim vào tay nhưng nhờ trời xoay xở được để không thét lên vì đau.

“Anh ấy cũng chẳng đến thăm chị và Simon luôn,” Daphne nói.

“Ghét, anh ấy hứa với em rằng anh ấy sẽ giúp em với môn số học,” Hyacinth cầu nhàu, “và bây giờ rõ ràng là anh ấy hứa cuội rồi.”

“Mẹ chắc rằng nó chỉ vô tình quên thôi,” Quý bà Bridgerton nói giảng hòa. “Có lẽ nếu con gửi lời nhắc nhở cho nó.”

“Hoặc đơn giản là đập cửa nhà anh ấy,” Francesca nói, hơi đảo mắt. “Anh ấy có sống xa lắm đâu.”

“Em là một thiếu nữ chưa chồng,” Hyacinth nói với chút giận dỗi. “Em không thể đến thăm nhà riêng của một quý ngài chưa vợ được.”

Sophie ho (sặc sụa).

“Em mới chỉ mười bốn,” Francesca khinh khỉnh nói.

“Kể cả thế !”

“Dù sao thì em nên hỏi anh Simon giúp cho ấy,” Daphne nói. “Anh ấy giỏi các con số hơn Benedict.”

“Mọi người biết không, chị ấy đúng đấy,” Hyacinth nói, nhìn sang mẹ cô bé sau khi bắt một cái lườm sắc lẹm cuối cùng sang Francesca. “Thương cho Benedict. Bây giờ với em anh ấy hoàn toàn vô dụng.”

Tất cả họ đều cười khúc khích, bởi họ biết cô bé đang nói đùa. Ngoài trừ Sophie, người không nghĩ rằng nàng biết làm thế nào để cười khúc khích nữa.

“Nhưng nghiêm túc đấy,” Hyacinth tiếp, “anh ấy thì giỏi về cái gì chứ ? Simon giỏi về số học hơn này, Anthony biết nhiều về lịch sử hơn này. Colin thì vui nhộn hơn, tất nhiên, và – ”

“Hội họa,” Sophie cắt ngang trong chất giọng sắc lẹm, hơi ức chế trước việc chính gia đình của Benedict lại chẳng nhìn ra sở thích cá nhân và mặt mạnh của chàng.

Hyacinth nhìn nàng sững sốt. “Chị nói gì cơ ?”

“Ngài ấy giỏi hội họa,” Sophie lặp lại. “Khá là tốt hơn mọi người ở đây, tôi tin là như thế.”

Điều đó thu hút sự chú ý của tất cả họ, bởi Sophie luôn là một người rất hài hước, và nàng luôn ăn nói nhẹ nhàng, và nàng chắc chắn là chưa bao giờ từng gắt gỏng với bất kỳ một ai trong số họ.

“Mình không biết là anh ấy vẽ chì,” Daphne nói với hứng thú. “Hay là anh ấy vẽ màu ?”

Sophie liếc về phía cô ấy. Trong số những người phụ nữ nhà Bridgerton, nàng hiểu Daphne ít nhất, nhưng cũng chẳng thể nào mà lỡ được cái nhìn thông minh sắc sảo trong mắt cô ấy. Daphne đang tò mò về tài năng được giấu kín của anh trai mình, cô ấy muốn biết tại sao cô ấy lại không biết gì về điều đó và trên tất cả, cô ấy muốn biết tại sao Sophie lại biết.

Chỉ trong chưa đầy một giây Sophie có thể nhìn thấy tất cả những thứ đó trong mắt của nữ công tước trẻ. Và trong chưa đầy một giây nàng quyết định rằng nàng đã phạm phải một sai lầm. Nếu Benedict không hề kể với gia đình về tài năng hội họa của chàng, thì đó cũng chẳng phải chỗ cho nàng chõ mũi vào.

“Ngài ấy vẽ chì,” cuối cùng nàng nói, trong một chất giọng mà nàng hy vọng đủ để cắt đứt mọi câu hỏi xa hơn.

Nó có. Không ai nói một lời nào, mặc dù cả năm cặp mắt cứ tiếp tục nhìn chăm chú vào mặt nàng.

“Ngài ấy phác thảo,” Sophie lầm bầm.

Nàng nhìn mặt từng người. Mắt Eloise thì chớp lia lịa trong khi mắt Quý bà Bridgerton thì chẳng chớp tý nào. “Ngài ấy khá giỏi,” nàng lầm bầm thêm nữa, tự đá mình trong đầu khi nàng nói. Có gì đó trong sự lặng im giữa các Bridgerton đòi hỏi nàng phải lấp đầy khoảng trống.

Cuối cùng, sau một khoảng lặng dài nhất dù nó chỉ diễn ra có khoảng một giây thôi, Quý bà Bridgerton hắng giọng và nói, “Ta sẽ muốn được nhìn thấy một trong những bức phác họa của Benedict lắm.” Bà chấm chấm cái khăn ăn lên miệng dù bà chưa hề nhấp một ngụm trà nào. “Tất nhiên, nếu thằng bé muốn chia sẻ chúng với ta.”

Sophie bật dậy. “Cháu nghĩ cháu nên đi.”

Quý bà Bridgerton xiên qua nàng với mắt bà. “Làm ơn,” bà nói, trong một chất giọng bọc thép sáng bóng, “ở lại.”

Sophie ngồi thụp xuống.

Eloise nhảy dựng. “Con nghĩ con nghe thấy Penelope.”

“Chị không có,” Hyacinth nói.

“Tại sao chị phải nói dối chứ ?”

“Em không biết, nhưng – ”

Ngài quản gia xuất hiện ở ngưỡng cửa. “Cô Penelope Featherington,” ông thông báo.

“Thấy chưa,” Eloise nhìn bắn khói vào Hyacinth.

“Mình đến không đúng lúc sao ?” Penelope hỏi. (Nói với Eloise.)

“Không,” Daphne đáp với một nụ cười cực kỳ nhỏ, cực kỳ hứng khởi và cực kỳ bí ẩn, “chỉ là một khoảnh khắc kỳ lạ thôi.”

“Ồ, vậy thì, em sẽ quay lại sau, em cho là như vậy.”(Nói với Daphne.)

“Tất nhiên không,” Quý bà Bridgerton nói. “Ngồi xuống đây và cùng dùng trà đi.”

Sophie quan sát cô gái trẻ ngồi xuống trên chiếc ghế cạnh Francesca. Penelope không quá xinh đẹp, nhưng cô gái này cũng có những nét quyến rũ của riêng mình. Mái tóc cô ấy màu nâu ánh đỏ, và hai bầu má lấm chấm vết tàn nhang. Nước da tái tái, dù Sophie nghi ngờ rằng đó là do ảnh hưởng của cái váy màu vàng chói lói kia hơn bất kỳ thứ gì.

Nghĩ đến mới nhớ, nàng nghĩ mình đã từng đọc đâu đó trong những bài báo của Phu nhân Whistledown về những bộ áo váy kinh khủng của Penelope. Cô gái tội nghì chẳng thể thuyết phục mẹ mình để cô mặc màu xanh.

Nhưng trong khi Sophie lén lút quan sát Penelope, nàng dần nhận ra rằng Penelope cũng đang quan sát nàng theo cách - chẳng - hề - lén - lút - tí - nào.

“Chúng ta đã từng gặp chưa nhỉ ?” Penelope đột nhiên hỏi.

Sophie đột nhiên bị siết chặt bởi một cảm giác dị thường như linh cảm. Hoặc có lẽ nó chỉ là một sự ngờ ngợ. “Tôi không nghĩ vậy,” nàng vội vàng nói.

Ánh nhìn của Penelope chẳng hề chệch ra khỏi mặt nàng. “Chị có chắc không ?”

“T - tôi không nghĩ chúng ta có thể từng gặp mặt.”

Penelope thả ra một hơi ngắn và lúc lắc đầu, như thể đang dọn sạch mạng nhện khỏi tâm trí. “Tôi chắc là chị đúng. Nhưng rõ ràng là có gì đó quen thuộc kinh khủng ở chị.”

“Sophie là cô hầu riêng mới của bọn em,” Hyacinth nói, như thể điều đó sẽ giải thích mọi thứ. “Chị ấy thường cùng dùng trà với bọn em mỗi khi chỉ gia đình có mặt.”

Sophie dõi theo Penelope khi cô ấy lẩm nhẩm cái gì đó đáp lại, và rồi đột nhiên nàng nhớ ra. Nàng đã từng gặp Penelope trước đây ! Lần đó là ở buổi dạ vũ hóa trang, chỉ trước khoảng có không đầy mười giây trước khi nàng gặp Benedict.

Nàng chỉ vừa mới đến, và những anh chàng trẻ tuổi vốn rất nhanh đã đến quanh quẩn bên nàng. Penelope đã đứng ngay chỗ đó, mặc một bộ đồ hóa trang màu xanh khá là kỳ lạ với một cái mũ ngộ nghĩnh trên đầu. Vì một vài lý do nào đó cô ấy không hề đeo mặt nạ. Sophie đã nhìn chăm chú cô ấy trong một chốc, cố tìm hiểu xem bộ trang phục hóa trang của cô là về cái gì, rồi sau đó có một quý ngài trẻ tuổi đã va phải Penelope, gần như làm cô ấy ngã sòng hoài xuống mặt sàn.

Sophie đã vươn tay ra và giúp cô ấy đứng dậy, và chỉ vừa mới xoay sở để nói cái gì đó gần như là, “Rồi, thế là được rồi,” thì lại có thêm nhiều quý ngài khác lao tới, chia tách hai người.

Còn sau đó thì Benedict đến, và Sophie đã chẳng thể dứt mắt ra khỏi chàng. Penelope - cùng với việc cô ấy đã bị đối xử không tốt bởi các quý ngài trẻ tuổi kia - đã bị lãng quên cho đến tận giây phút này.

Và rõ ràng là sự kiện đã ở lại và chìm sâu vào đâu đó trong tâm trí Penelope.

“Tôi chắc tôi bị nhầm lẫn rồi,” Penelope nói khi cô ấy nhận một tách trà từ phía Francesca. “Không phải tại vẻ ngoài của chị đâu, mà là cách chị thẳng người ấy, kiểu kiểu như thế.”

Sophie quyết định một chút giải cứu sẽ là cần thiết vì vậy nàng cố hết sức nở ra một nụ cười đàm thoại tốt nhất, và nói, “Tôi sẽ coi đó là một lời khen, bởi tôi chắc chắn rằng những quý cô mà tiểu thư biết đều thật sự rất tốt bụng và tử tế.”

Ngay khi nàng ngậm miệng mình lại, tuy nhiên, nàng nhận ra câu nói của nàng lại quá đà quá. Francesca đang nhìn vào nàng như thể nàng là một mầm gai sắc nhọn, còn khóe miệng của Quý bà Bridgerton thì cứ

giật giật khi bà nói, “Tại sao chứ, Sophie, ta thề rằng đó là câu nói dài nhất mà cháu thốt ra trong suốt nửa tháng vừa rồi đấy.”

Sophie nâng tách trà của nàng lên và trệu trạo, “Là do cháu thấy không được khỏe lắm.”

“Oh !” Hyacinth đột nhiên thốt lên. “Em hy vọng chị không thấy quá ốm, bởi em đang mong chị có thể giúp em buổi tối nay.”

“Tất nhiên rồi,” Sophie nói, hăm hở tìm một chỗ bám để được quay khỏi Penelope, người vẫn đang chăm chú nghiên cứu nàng như thể nàng là một câu đố sống vậy. “Em cần gì nào ?”

“Em đã hứa phải trông coi những người đứa em họ của em tối nay.”

“Ồ, đúng rồi,” Quý bà Bridgerton nói, đặt cái khăn ăn xuống bàn. “Mẹ gần như quên băng đi mất.”

Hyacinth gật. “Chị có thể giúp không ? Có bốn đứa, và em chẳng quản nổi chúng.”

“Tất nhiên,” Sophie nói. “Các vị khách nhỏ đó bao nhiêu tuổi rồi ?”

Hyacinth nhún vai.

“Từ sáu đến mười tuổi,” Quý bà Bridgerton nói với một biểu lộ không hài lòng. “Đáng ra con phải biết tuổi các em họ mình chứ Hyacinth.” Bà quay sang Sophie và thêm vào, “Tất cả là con của em gái ta.”

Sophie nói với Hyacinth, “Cho gọi chị khi các em ấy đến. Chị thích trẻ con lắm và chị rất sẵn lòng được giúp.”

“Tuyệt vời,” Hyacinth nói, vỗ tay đánh bốp. “Chúng đều quá trẻ con và hiếu động. Em sẽ mệt lử thôi.”

“Hyacinth,” Francesca nói, “em đâu có già yếu và lụ khụ đâu.”

“Lần cuối cùng chị phải chịu đựng hai giờ với bốn đứa trẻ dưới mười tuổi là khi nào ?”

“Thôi nào,” Sophie nói, bật cười lần đầu tiên trong hai tuần. “Chị sẽ giúp. Không ai bị mệt lử cả. Và em cũng nên tham gia nữa, Francesca. Chúng ta sẽ có một khoảng thời gian tuyệt vời đấy, chị chắc chắn.”

“Có phải chị - ” Penelope định nói gì đó, nhưng rồi lại tự thôi. “Đừng để ý.”

Nhưng khi Sophie nhìn qua cô ấy, cô ấy vẫn đang nhìn chăm chăm vào mặt nàng với một biểu lộ khó hiểu nhất. Penelope mở miệng, rồi đóng vào, rồi lại mở ra lần nữa, nói, “Tôi biết. Tôi biết chị.”

“Em chắc chắn cậu ấy đúng đấy,” Eloise noi với một nụ cười khoái chí. “Penelope chẳng bao giờ quên mặt ai cả.”

Sophie trắng nhợt.

“Cháu ổn chứ ?” Quý bà Bridgerton hỏi, dướn người về phía trước. “Cháu trông nhợt nhạt quá.”

“Cháu nghĩ có gì đó không ổn,” Sophie hấp tấp nói dối. “Có lẽ do món sữa đã quá hạn lâu.”

“Ôi, trời ơi,” Daphne nói với một cái nhú mày đầy quan tâm khi cô ấy nhìn xuống con gái mình. “Chị có cho bé uống một chút sữa đó.”

“Em thấy sữa vẫn ngon mà,” Hyacinth nói.

“Có thể là do cháu đã ăn thứ gì không lành sáng nay,” Sophie nói, không muốn Daphne phải lo lắng. “Nhưng dù sao thì, cháu nghĩ tốt hơn cháu nên đi nghỉ thôi ạ.” Nàng đứng dậy và bước một bước về phía cửa. “Nếu lệnh bà đồng ý, Quý bà Bridgerton.”

“Tất nhiên rồi,” bà đáp. “Ta hy vọng cháu sẽ cảm thấy khỏe hơn sớm.”

“Cháu chắc là cháu sẽ thấy khỏe lại sớm thôi ạ,” Sophie nói, khá là thực bụng. Nàng sẽ cảm thấy khỏe lại ngay khi nàng rời khỏi tầm nhìn của Penelope Featherington.

“Em sẽ gọi chị khi nào các em họ của em đến,” Hyacinth nói với ra.

“Nếu cháu có cảm thấy khỏe hơn,” Quý bà Bridgerton thêm theo.

Sophie gật và vội vàng ra khỏi căn phòng, nhưng trước khi nàng đi, nàng có ngược lại và nhìn thấy Penelope Featherington nhìn theo nàng với một biểu cảm chăm chú nhất, để lại Sophie với đầy những cảm giác hãi hùng kinh khủng.

Benedict đã ở trong một tâm trạng tệ hại suốt hai tuần rồi. Và, chàng nghĩ khi chàng chậm chạp lê bước trên vỉa hè hướng về phía nhà mẹ chàng, tâm trạng xấu của chàng sắp sửa càng tồi tệ thêm đây. Chàng đã cố tránh không đến đây bởi chàng không muốn nhìn thấy Sophie ; chàng không muốn nhìn thấy mẹ chàng, người chắc chắn là sẽ cảm nhận thấy tâm trạng tệ hại của chàng và chất vấn chàng về nó ; chàng cũng chẳng muốn thấy Eloise, người chắc chắn sẽ nhận thấy sự quan tâm của mẹ chàng và cố tra khảo chàng ; chàng càng không muốn thấy –

Chết tiệt nó đi, chàng chẳng muốn gặp ai cả. Và cân nhắc đến cách chàng quát tháo đến nỗi đầu những người hầu của chàng suốt tuần rồi, thì phần còn lại của thế giới sẽ yên ổn hơn nhiều nếu họ không gặp chàng đây.

Nhưng, số phận nguyên rửa thế nào, ngay khi chàng vừa mới đặt chân lên bậc thềm đầu tiên, chàng đã nghe thấy ai đó gọi tên chàng, và khi chàng quay đầu lại, cả hai ông anh em trai của chàng đang đi bước về phía chàng.

Benedict rên rỉ. Không ai hiểu chàng rõ hơn Anthony và Colin, và hai người họ sẽ chẳng chịu để những thứ nhỏ nhắn như một trái tim rỉ máu tuột qua mà không chú ý đến hay không nhắc đến.

“Cả thập kỷ rồi chẳng thấy mặt em,” Anthony nói. “Em đã lẩn ở đâu thế hả ?”

“Đây và đó,” Benedict nói lảng đi. “Hầu hết là ở nhà.” Chàng quay sang Colin. “Thế em đã ở đâu hả ?”

“Wales.”

“Wales ? Tại sao ?”

Colin nhún vai. “Em thấy muốn đi thôi. Chưa bao giờ đến đó trước đây mà.”

“Hầu hết mọi người cần một lý do hợp lý hơn cho việc lẩn đi ngay giữa mùa lễ hội đấy,” Benedict nói.

“Không phải em.”

Benedict nhìn chăm chú vào Colin. Anthony nhìn chăm chú vào Colin.

“Ôi, được rồi,” Colin nói với một cái quắc mắt khó chịu. “Em cần phải trốn đi. Mẹ bắt đầu để ý đến em và lôi em vào cái công cuộc cưới hỏi dã man của bà rồi.”

” ‘Công cuộc cưới hỏi dã man’ ?” Anthony hỏi với một nụ cười đều giả. “Anh đảm bảo với em rằng, việc ăn nằm với vợ mình không đảm bảo đến thế đâu.”

Benedict cố giữ mặt mình thật lạnh tanh không biểu lộ gì. Chàng đã phát hiện ra một vết máu nhỏ dính trên cái ghế sofa của chàng sau khi chàng làm tình với Sophie. Chàng đã ném một cái gối lên để che nó đi, hy vọng rằng với thời gian lỡ như có một người hầu nào để ý đến nó, họ đã quên mất rằng chàng có đưa một phụ nữ vào đây. Chàng muốn nghĩ rằng không một ai trong số những người hầu của chàng đã nghe lén qua cửa hoặc buồn chuyện, nhưng chính bản thân Sophie đã từng một lần nói với chàng rằng những người hầu luôn biết tất cả những gì xảy ra trong ngôi nhà, và chàng luôn có khuynh hướng nghĩ rằng nàng đúng.

Nhưng nếu chàng có thực sự đỏ mặt – và má chàng thực sự có thấy âm ẩm một chút – thì cũng chẳng anh em trai nào của chàng thấy nó, bởi họ đã chẳng nói câu gì, và nếu có bất kỳ điều gì trên đời này cố định, như là việc mặt trời mọc ở phía đông vậy, thì đó là việc một Bridgerton không bao giờ bỏ qua một cơ hội để trêu chọc và hành hạ một Bridgerton khác.

“Mẹ cứ nói về Penelope Featherington không ngừng nghỉ,” Colin nói với vẻ mặt cau kính. “Em nói với hai người, em đã biết cô bé đó từ thừa chúng ta còn mặc quần lửng. E, từ khi em còn mặc quần lửng, ít nhất thế. Cô ấy thì còn mặc ...” Anh chàng cau tiết hơn nữa, bởi cả hai ông anh đang cười khằng khặc vào mặt anh chàng. “Cô ấy thì mặc bất kể cái gì đó mà những đứa con gái nhỏ tuổi mặc.”

“Váy yếm ?” Anthony nói thêm vào đây giúp đỡ.

“Váy lót ?” là gợi ý của Benedict.

“Điểm chính là,” Colin nói nhấn mạnh, “em đã biết cô ấy suốt đời, và em đảm bảo với hai người rằng em còn lâu mới phải lòng cô ấy.”

Anthony quay sang Benedict và nói, “Hai đứa nó sẽ kết hôn trong vòng một năm thôi. Nhớ lấy lời anh nhé.”

“Có lẽ là hai năm,” Benedict nói. “Thằng bé vẫn còn trẻ.”

“Không như anh,” Colin trả miếng. “Tại sao em lại bị Mẹ quây lấy chứ, tại sao ? Thề có chúa, anh thì đã ba mươi mốt – ”

“Ba mươi,” Benedict nạt.

“Kể cả thế, anh mới là người Mẹ phải cố mà gán ghép cho chứ.”

Benedict cau mày. Mẹ chàng trong suốt vài tuần qua đã trứ lại những ý kiến của bà về việc liên quan tới Benedict và hôn nhân, rồi tại sao chồng và vợ nên gặp nhau sớm.. gì gì đó. Tất nhiên, Benedict đã tránh tới nhà mẹ chàng như tránh hủi, nhưng ngay cả trước đó, bà cũng chẳng đề cập tới vấn đề đó tới một từ.

Thật là quá quái dị.

“Dù sao đi nữa,” Colin vẫn đang cầu nhàu, “Em sẽ không sớm cưới vợ, và em chắc chắn là sẽ không cưới Penelope Featherington !”

“Ôi !”

Đó là một tiếng “Ôi” nữ tính, và dù không hề nhìn lên, không hiểu sao Benedict vẫn biết chàng sắp trải nghiệm một trong những khoảnh khắc lúng túng khó xử nhất trong cuộc đời con người. Tim ngập đầy nỗi kinh sợ, chàng ngẩng đầu lên và quay về phía cửa chính. Ở đó, trong một tư thế hoàn hảo ngay nơi ngưỡng cửa, là Penelope Featherington, môi cô ấy tách ra vì sốc, mắt ngập tràn nỗi đau.

Và trong chính khoảnh khắc ấy, Benedict nhận ra rằng chàng có lẽ đã quá ngu xuẩn để mà chú ý thấy rằng : Penelope Featherington đã yêu em trai chàng sâu sắc.

Colin hắng giọng. “Penelope,” giọng anh the thé, như thể anh bị lùi lại tới mười tuổi và thảng lại thời kỳ mới dậy thì, “ừm... thật tốt khi được gặp em.” Anh nhìn sang các anh trai mình mong chờ một sự giải cứu, nhưng không ai chọn can dự vào.

Benedict nhăn mặt. Đây là một trong những khoảnh khắc đơn giản là không thể cứu được.

“Anh không biết em ở đó,” Colin khấp khiểng nói.

“Rõ ràng không,” Penelope nói, nhưng những từ ngữ hơi nghẹn ngào.

Colin nuốt xuống một cách đau đớn. “Em vừa mới đến thăm Eloise sao ?”

Cô ấy gật. “Em được mời.”

“Anh biết mà...” anh vội vàng nói. “Tất nhiên là em được mời. Em là người bạn tuyệt vời của gia đình anh.”

Im lặng. Khoảng lặng kinh khủng, đầy khó xử.

“Cứ như là em sẽ sang mà không được mời ấy,” Colin lẩm nhẩm.

Penelope không nói gì. Cô ấy cố mỉm cười, những rõ ràng là cô ấy không thể xoay sở được hoàn toàn. Cuối cùng, ngay sau khi Benedict nghĩ cô ấy sẽ bước qua bọn họ và bỏ chạy xuống con phố, cô ấy nhìn thẳng vào mặt Colin và nói, “Em chưa bao giờ từng hỏi anh phải cưới em.”

Hai má Colin chuyển sang màu đỏ rực lửa, và Benedict chưa bao giờ từng nghĩ ai đó có thể đỏ lên được hơn thế. Colin mở miệng, nhưng không âm thanh nào thoát ra.

Đó là khoảnh khắc đầu tiên – và rất có khả năng là lần duy nhất – trong hồi ức của Benedict mà ông em trai chàng hoàn toàn không biết phải nói gì.

“Và em chưa bao giờ - ” Penelope thêm vào, nuốt xuống khó khăn khi những từ ngữ thoát ra với vụn vỡ và khổ đau. “Em chưa bao giờ nói với bất kỳ ai rằng em muốn anh hỏi cưới em.”

“Penelope,” Colin cuối cùng cũng cất tiếng được, “Anh rất xin lỗi.”

“Anh chẳng có gì phải xin lỗi cả,” cô nói.

“Không,” Colin nhấn mạnh, “Anh có. Anh đã làm tổn thương em, và - ”

“Anh không biết em ở đây.”

“Nhưng dù thế - ”

“Anh không định cưới em,” cô nói giọng đầy khiên cưỡng. “Chẳng có gì sai với điều đó. Em cũng không định cưới anh trai Benedict của anh.”

Benedict vốn đang cố gắng không nhìn, nhưng chàng ngay lập tức bật chú ý vào câu nói đó.

“Anh ấy đâu có tổn thương gì khi em tuyên bố rằng em không định cưới anh ấy.” Cô quay sang Benedict, đôi mắt nâu của cô tập trung thẳng vào chàng. “Có phải không, Ngài Bridgerton ?”

“Tất nhiên không,” Benedict vội vàng trả lời.

“Vây là xong nhé,” cô nói dứt khoát. “Không ai bị tổn thương hết. Nào bây giờ, xin thứ lỗi, các quý ngài, em phải về nhà.”

Benedict, Anthony, và Colin tức khắc dẫn ra nhường đường như là muối bỏ biển khi cô lao xuống qua những bậc thềm.

“Em không có người hầu đi cùng sao ?” Colin hỏi.

Cô lắc đầu. “Em sống ngay góc phố kia thôi.”

“Anh biết, nhưng - ”

“Để anh đưa em về,” Anthony nói trơn tru.

“Điều đó không cần thiết đâu, thưa ngài.”

“Nghe anh đi,” anh ấy nói.

Cô gật, và hai người họ bước xuống đường.

Benedict và Colin nhìn theo bóng họ trong im lặng suốt ba mươi giây trước khi Benedict quay sang em trai chàng và nói, “Em làm tốt lắm đấy nhỉ.”

“Em không biết cô ấy ở đó !”

“Rõ ràng rồi,” Benedict dài giọng.

“Đừng. Em đã thấy tồi tệ lắm rồi.”

“Đương nhiên là em nên thế.”

“Ồ, và anh chưa bao giờ vô tình từng làm tổn thương một người phụ nữ trước đây ?” Giọng Colin phòng ngự, đủ phòng ngự để khiến Benedict cảm thấy quận nhói bên trong.

Benedict được cứu không phải đáp lại bởi mẹ chàng đi đến, đứng ngay bậc thềm trên cùng, chắn trước ngưỡng cửa cùng cách Penelope đứng vừa mới vài phút trước.

“Anh trai con đã đến chưa ?” Violet hỏi.

Benedict giật đầu về phía góc đường. “Anh ấy đang họ tổng Cô Featherington về nhà.”

“Ồ, thằng bé rất chu đáo đấy. Mẹ - Con định đi đâu thế, Colin ?”

Colin khựng lại nhưng chẳng hề quay đầu lại khi anh lẩm bẩm, “Con cần uống.”

“Vẫn còn quá sớm cho - ” Bà dừng lại giữa câu khi Benedict đặt một bàn tay lên cánh tay bà.

“Để cậu ấy đi,” chàng nói.

Bà mở miệng như định nói lại, nhưng rồi lại đổi ý và chỉ đơn thuần gật đầu. “Mẹ hy vọng cả nhà tụ họp đông đủ để thông báo một tin quan trọng,” bà nói với một cái thở dài, “nhưng mẹ cho rằng điều đó có thể chờ. Trong lúc đó, tại sao con không cùng dùng trà với mẹ. ?”

Benedict nhìn lên cái đồng hồ treo trên sảnh. “Không phải hơi muộn cho giờ trà rồi sao ạ ?”

“Vậy thì bỏ trà đi,” bà nói với một cái nhún vai. “Mẹ chỉ đơn giản là đang tìm một cái cớ để nói chuyện với con thôi.”

Benedict nặn ra một nụ cười yếu ớt. Chàng chẳng hề trong tâm trạng muốn đàm thoại với mẹ mình. Nói thực ra, chàng chẳng trong tâm trạng muốn đàm thoại với ai cả, một thực tế mà bất kỳ người nào nhờ gặp chàng trong những ngày gần đây đều có thể thấy cả.

“Chẳng có gì quá nghiêm trọng đâu,” Violet nói. “Trời ạ, con trông như thể con đang chuẩn bị sẵn sàng bước lên giá treo cổ ấy.”

Có lẽ là sẽ rất thô lỗ nếu chỉ ra rằng đó chính xác là những gì chàng đang cảm thấy lúc này, vì vậy chàng chỉ cúi người và hôn lên má bà.

“Chà, đó là một sự ngạc nhiên ngọt ngào đấy,” bà nói, cười rạng rỡ với chàng.

“Nào bây giờ đi với mẹ nào,” bà thêm vào, chỉ về phòng chờ tầng dưới. “Ta có ai đó muốn giới thiệu cho con.”

“Mẹ !”

“Cứ nghe mẹ. Đó là một cô gái dễ thương ...”

Giá treo cổ, đúng thế.

19. Chương 19

Cô Posy Retting (con gái kế thứ hai của ngài Bá tước vùng Penwood đời trước) không phải là một chủ đề thường được đề cập đến trong tờ báo này (hoặc, Bốn tác giả buồn khi phải nói, một chủ đề thường được đề cập đến trong các hoạt động xã hội) nhưng cũng không thể nào không chú ý đến việc cô ấy hành động rất kỳ lạ trong buổi hòa nhạc tại bữa tiệc của mẹ cô ấy tối Thứ Ba vừa rồi. Cô ấy khẳng khăng đòi ngồi cạnh cửa sổ, và cô ấy dành hầu hết thời gian của buổi diễn để nhìn ra ngoài đường, như thể đang tìm gì đó ... hoặc có lẽ là ... ai đó ?

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 11 tháng 6 năm 1817.

Bốn mươi lăm phút sau, Benedict lừ đừ ngồi trên ghế của chàng, mắt chàng dờ dẫm. Chàng ngồi đó và thỉnh thoảng phải kiểm tra xem miệng mình có đang há hốc không.

Cuộc nói chuyện với mẹ chàng chán đến thế đấy.

Quý cô trẻ tuổi mà mẹ chàng muốn thảo luận với chàng hóa ra lại là bảy quý cô trẻ tuổi liền, mỗi một cô mẹ chàng lại bảo đảm với chàng rằng còn tuyệt hơn cô trước.

Benedict nghĩ chàng sắp lên cơn điên rồi. Ngay tại đây, trong phòng chờ của mẹ chàng, chàng sắp hoàn toàn nổi điên. Chàng sẽ thỉnh thoảng trượt ra khỏi ghế, ngã xuống sàn nhà, người giật giật, tay chân loạng quạng khua khuạng, mồm sùi –

“Benedict, con có đang nghe mẹ nói không đấy hả ?”

Chàng nhìn lên, chớp mắt. Quí thật. Bây giờ chàng sẽ phải tập trung vào cái danh sách các cô dâu tiềm năng của mẹ chàng. Viễn cảnh mất trí chắc chắn là đang sắp đến gần.

“Ta đang cố nói với con về Mary Edgeware,” Violet nói, trông có vẻ sắp tức cười hơn là thất vọng.

Benedict ngay lập tức nghi nghi. Khi liên quan đến việc các con bà lôi chân đến đứng trước bệ thờ, mẹ chàng không bao giờ tỏ ra tức cười cả, hoàn toàn nghiêm túc đấy. “Mary gì?”

“Edge – Ôi, thôi bỏ đi. Mẹ có thể thấy là mẹ hoàn toàn chẳng thể đấu lại với thứ đang làm phiền con lúc này.”

“Mẹ à,” Benedict đột nhiên nói.

Bà hơi nghiêng đầu sang bên, mắt bà đầy tò mò và có lẽ có chút ngạc nhiên. “Sao con?”

“Khi mẹ gặp Cha – ”

“Điều đó xảy ra chỉ trong chớp lát,” bà nhẹ nhàng nói, bằng cách nào đó đã biết chàng định hỏi gì.

“Vậy mẹ đã biết ngay rằng cha là người đó?”

Bà mỉm cười, mắt bà xa xăm. “Ồ, ta sẽ chẳng bao giờ thừa nhận điều đó,” bà nói. “Ít nhất là không phải ngay lập tức. Ta cho rằng bản thân là dạng người khá thực tế. Ta luôn luôn lờ mờ vào mấy cái chuyện yêu ngay cái nhìn đầu tiên.” Bà dừng lại trong một chốc, và Benedict biết mẹ chàng không còn ở trong phòng này cùng chàng nữa, mà là ở trong một vũ hội thừa xa xăm, nơi bà gặp cha chàng lần đầu tiên. Cuối cùng, ngay khi chàng nghĩ bà hoàn toàn quên mất cuộc nói chuyện, bà nhìn lại lên và nói, “Nhưng ta biết.”

“Ngay từ giây phút đầu tiên mẹ nhìn thấy cha?”

“Thì, từ lần đầu tiên chúng ta nói chuyện, ít nhất thế.” Bà nhận lấy chiếc khăn tay của chàng và chấm lên mắt, cười bên lên, như thể hơi xấu hổ bởi nước mắt của bà.

Benedict cảm thấy một cục nghẹn đang dần hình thành trong cổ, và chàng quay đi, không muốn bà nhìn thấy nước mắt đang dần định hình trong chính mắt chàng. Liệu sẽ có ai đó khóc vì chàng sau hơn một thập kỷ chàng chết đi không? Đó là một điều khiếm tốn đại diện cho tình yêu đích thực, và Benedict đột nhiên thấy thật ghen tỵ - với chính cha mẹ chàng.

Họ đã tìm thấy tình yêu và có đủ khôn ngoan để nhận ra và nâng niu nó. Chỉ vài người có được may mắn ấy.

“Có gì đó trong giọng ông ấy rất thật, rất ấm áp,” Violet tiếp tục nói. “Khi ông ấy cất tiếng, con sẽ cảm thấy như thể con là người duy nhất trong căn phòng vậy.”

“Con có nhớ,” Benedict nói với một nụ cười trêu mếu, luyến tiếc. “Đó thật sự là một kỳ công, khi có thể thực hiện điều đó với tám đứa trẻ.”

Mẹ chàng nuốt xuống, rồi nói, giọng bà vui lên, “Đúng thế, ừm, ông ấy chưa bao giờ được biết Hyacinth, vì vậy ta cho là chỉ có bấy đứa thôi.”

“Dẫu vậy...”

Bà gật. “Dẫu vậy.”

Benedict vươn ra và vỗ lên bàn tay bà. Chàng chẳng biết tại sao, chàng cũng không định thế. Nhưng bằng cách nào đó, điều đó dường như là một điều đúng để làm.

“Được rồi,” bà nói, siết nhẹ lấy tay con trai bà trước khi lại đặt tay xuống đùi. “Có bất kỳ lý do đặc biệt nào khi con hỏi về cha con không?”

“Không,” chàng đối. “Ít nhất không ... thì ...”

Bà chờ kiên nhẫn, với biểu lộ trông đợi dịu dàng khiến cho người khác khó có thể không thổ lộ tâm tình.

“Chuyện gì xảy ra,” chàng hỏi, ngạc nhiên như chính mẹ chàng khi những từ ngữ tuột khỏi miệng, “khi người ta phải lòng một người không phù hợp?”

“Một người không phù hợp,” bà lặp lại.

Benedict gật, ngay lập tức hối hận muốn thu lại những lời vừa thốt. Đáng ra chàng nên không bao giờ nói một lời nào về chuyện này cho mẹ chàng nghe, vậy mà ...

Chàng thở dài. Mẹ chàng luôn luôn là một người nghe tuyệt vời. Và thực sự, dù cái cách bà tìm đường mai mối thật sự là rất khó chịu, bà vẫn luôn là người trao tặng những lời khuyên về chuyện trái tim tốt hơn bất kỳ ai chàng biết.

Khi bà nói, rõ ràng là bà đã chọn lựa từ ngữ thật cẩn thận. “Con có ý gì khi nói không phù hợp ?”

“Một người...” Chàng ngừng nói, ngập ngừng. “Một người... một người con có lẽ không nên lấy.”

“Người mà có lẽ không thuộc tầng lớp xã hội của chúng ta ?”

Chàng liếc lên một bức tranh trên tường. “Một người như vậy đấy ạ.”

“Ta hiểu rồi. Chuyện này ...” Đôi mày của Violet co lại một ít, rồi bà nói, “Ta cho rằng điều đó sẽ phụ thuộc vào việc tầng lớp xã hội của hai người đó cách xa nhau đến thế nào.”

“Xa ạ.”

“Hơi xa hay khá xa ?”

Benedict tin rằng chẳng có người đàn ông nào ở lứa tuổi và danh tiếng của chàng lại đi có một cuộc nói chuyện thế này với mẹ của mình, nhưng dẫu vậy chàng vẫn trả lời. “Khá xa.”

“Ta hiểu rồi. Ừ thì, ta có thể nói...” Và day day môi dưới trong một thoáng trước khi tiếp tục nói. “Ta sẽ nói,” bà cất tiếng, lần này hơi mạnh hơn (dù cho, nếu tìm đúng từ thì, từ mạnh chưa phải là từ đúng).

“Ta sẽ nói,” bà nói lần thứ ba, “rằng ta yêu con rất nhiều và sẽ ủng hộ con trong tất cả mọi điều.” Bà hắng giọng. “Nếu thực sự chúng ta đang nói về con.”

Dường như là vô dụng nếu cố phủ nhận, vì vậy Benedict chỉ gật.

“Nhưng,” Violet thêm vào, “Ta cảnh báo con nên cân nhắc kỹ điều mình đang làm. Tình yêu, tất nhiên, là nhân tố quan trọng nhất trong bất kỳ sự kết hợp nào, nhưng những ảnh hưởng bên ngoài có thể đặt một trạng thái căng thẳng vào trong một cuộc hôn nhân. Và nếu con kết hôn với một người, ừm” – bà hắng giọng – “thuộc tầng lớp tôi tớ, vậy thì con sẽ thấy bản thân trở thành chủ đề chính của những câu chuyện ngồi lê đôi mách và một số lượng tẩy chay không nhỏ đâu. Và điều đó sẽ là khó khăn cho một người như con.”

“Một người như con ?” chàng hỏi, xù lông trước cách chọn từ của bà.

“Con phải biết rằng ta không hề có ý lăng mạ. Nhưng con và các anh em của con có sống một cuộc sống dễ chịu. Con đẹp trai, thông minh, đầy cá tính. Mọi người đều thích con. Con không thể nói được rằng điều đó khiến mẹ hạnh phúc đến thế nào đâu.” Bà cười, nhưng đó là một nụ cười xa xăm, vương chút buồn. “Sẽ không dễ dàng khi là một wallflower đâu.”

Và thành linh Benedict hiểu tại sao mẹ chàng lại luôn buộc chàng phải nhảy với những cô gái như Penelope Featherington. Những cô gái phải đứng ở rìa ngoài phòng khiêu vũ, nhưng cô gái luôn làm ra vẻ họ không thực sự muốn khiêu vũ.

Tự bản thân mẹ chàng đã từng là một wallflower.

Điều đó thật khó để mà tưởng tượng. Giờ đây mẹ chàng cực kỳ nổi tiếng, với nụ cười dễ dãi và vô số bạn bè. Và nếu những câu chuyện Benedict được nghe là đúng, thì cha chàng đã được coi là một đám lớn trong mùa lễ hội.

“Chỉ có con mới có thể ra quyết định,” Violet tiếp tục, đem những suy nghĩ của Benedict về với thực tại, “và ta sợ rằng đó không phải là một quyết định dễ dàng đâu.”

Chàng nhìn ra ngoài cửa sổ, lặng lẽ.

“Nhưng,” bà thêm vào, “nếu con quyết định gắn kết cuộc đời mình với một ai đó không cùng tầng lớp với chúng ta, ta vẫn sẽ ủng hộ con từ mọi phía.”

Benedict nhìn giật phất lên. Chỉ có vài phụ nữ trong giới thượng lưu chấp nhận nói điều tương tự với con trai họ.

“Con là con trai ta,” bà đơn giản nói. “Vì con ta có thể trao cả tính mạng này.”

Chàng mở miệng để nói nhưng sững sốt bởi chàng không thể phát ra một tiếng nào.

“Ta chắc chắn rằng sẽ không cấm cửa con chỉ vì con cưới một người không phù hợp đâu.”

“Cảm ơn mẹ,” chàng nói. Đó là tất cả những gì chàng có thể nói.

Violet thở dài, đủ to để thu hút toàn bộ sự chú ý của chàng. Bà trông thật mệt mỏi và nuối tiếc. “Ta ước gì cha con có ở đây,” bà nói.

“Mẹ không nói điều đó thường xuyên,” chàng lẳng lẽ nói.

“Ta luôn luôn ước rằng cha con có ở đây.” Bà nhắm mắt trong một khoảnh khắc ngưng đọng. “Luôn luôn.”

Và rồi bằng cách nào đó mọi thứ trở nên thật rõ ràng. Khi chàng ngấm khuôn mặt của mẹ chàng, và chàng nhận ra – không, cuối cùng chàng cũng hiểu – sự sâu sắc trong tình yêu giữa cha mẹ chàng, tất cả đều thật rõ ràng.

Yêu. Chàng yêu Sophie. Và đó là tất cả những gì quan trọng.

Chàng nghĩ chàng đã yêu người con gái trong buổi dạ vũ. Chàng đã nghĩ chàng muốn cưới nàng ấy. Nhưng giờ đây chàng đã hiểu, đó chẳng là gì ngoài một giấc mơ, một ảo tưởng phù du của một người con gái chàng chỉ gặp trong thoáng chốc.

Nhưng Sophie là ...

Sophie là Sophie. Và đó là tất cả những gì chàng cần.

* * *

Sophie là không phải là một người cực kỳ tin tưởng vào những điều như số phận hay định mệnh, nhưng sau khi trải qua một giờ với Nicholas, Elizabeth, John, và Alice Wentworth, những cậu bé cô bé họ hàng với gia tộc Bridgerton, nàng bắt đầu nghĩ rằng có lẽ có một lý do nào đó khiến nàng không bao giờ tìm được một vị trí làm gia sư.

Nàng kiệt sức.

Không, không, nàng nghĩ, với hơn một cái chạm của sự tuyệt vọng. Kiệt sức không thực sự là một miêu tả tương xứng với tình trạng hiện tại của nàng. Kiệt sức chẳng xứng được đến một góc của sự điên đầu mà bộ tứ này đem đến cho trí não nàng.

“Không, không, không, đó là búp bê của chị,” Elizabeth nói với Alice.

“Là của em,” Alice đáp trả.

“Không phải !”

“Có đấy !”

“Để anh giải quyết cho,” Nicholas mười tuổi nói, thái độ ngêngh ngang với hai tay chống hông.

Sophie rên. Nàng có một cảm giác rằng đó chẳng phải là một ý tưởng hay ho kinh khủng gì khi để một cuộc tranh cãi được giải quyết bởi một cậu bé mười tuổi đầu, người vô tình đang nghĩ mình là một cướp biển.

“Không đứa nào còn muốn con búp bê này,” cậu nói, với một tia ranh ma ánh trong mắt cậu, “nếu anh đơn giản là chặt – ”

Sophie nhảy vào can thiệp. “Cháu sẽ không chặt đầu con búp bê ra, Nicholas Wentworth.”

“Nhưng làm thế chúng sẽ ngừng – ”

“Không,” Sophie nhấn mạnh.

Cậu chàng nhìn vào nàng, rõ ràng là đang ước lượng sự nghiêm túc của nàng vào trong hành động đặc biệt ấy, rồi lầu nhàu và bỏ đi.

“Em nghĩ chúng ta cần một trò chơi mới,” Hyacinth nói thăm với Sophie.

“Chị biết chúng ta cần một trò chơi mới,” Sophie lầm bầm.

“Bỏ quân của em ra !” John rít thất thanh. “Bỏ ra bỏ ra bỏ ra !”

“Em sẽ không bao giờ có con,” Hyacinth tuyên bố. “Thực tế, em sẽ không bao giờ cưới chồng.”

Sophie rất muốn chỉ ra cho Hyacinth rằng khi cô bé kết hôn và có con, cô bé chắc chắn sẽ có cả một đội hầu nữ và vú em để trợ giúp trong công cuộc giữ và chăm sóc trẻ.

Hyacinth nhăn mặt khi John giật tóc Alice, rồi nuốt xuống không mấy dễ chịu khi Alice cho John một phát vào bụng. “Tình huống càng ngày càng tuyệt vọng hơn,” cô bé thì thầm với Sophie

“Bịt mắt bắt dê !” Sophie đột nhiên nói tương lên. “Thấy thế nào mọi người ? Cùng chơi bịt mắt bắt dê nhé ?”

Alice và John hăng hái gật đầu, và Elizabeth ra chiều cân nhắc, “Được rồi,” sau khi cân trọng cân nhắc vấn đề.

“Còn cháu thì sao, Nicholas ?” Sophie hỏi, đặt vấn đề với đầu thủ cuối cùng.

“Cũng hay đấy,” cậu bé chậm rãi nói, làm Sophie khiếp vía bởi tia quỷ quái ánh lên trong mắt cậu.

“Tuyệt vời,” nàng nói, cố gắng giấu đi sự lo ngại khỏi giọng nàng.

“Nhưng cô phải làm người bị bịt mắt cơ,” cậu bé đề thêm vào.

Sophie mở miệng để cãi, nhưng ngay lúc đó, cả ba đứa tiểu quỷ còn lại nhảy rầm rập và tướng toáng lên phần khởi. Rồi số phận nàng bị đóng dấu khi Hyacinth quay sang nàng với nụ cười ranh mãnh và nói, “Ồ, chị phải đấy.”

Và Sophie biết rằng có cãi đến đâu cũng là vô dụng, vì vậy nàng thả ra một cái thở dài chịu đựng – hơi quá thoải phòng, chỉ nhằm làm lũ trẻ sung sướng hơn – và quay ra sau để Hyacinth có thể bịt một cái khăn lên mắt nàng.

“Cô nhìn thấy gì không ?” Nicholas vênh váo hỏi.

“Không,” Sophie dối.

Cậu bé quay sang Hyacinth với một cái mặt nhăn nhó. “Cô ấy vẫn thấy.”

Làm sao thằng bé biết được ?

“Bịt thêm một cái khăn nữa,” cậu chàng ra lệnh. “Cái này quá mỏng.”

“Ra vẻ thật,” Sophie lầu bàu, nhưng thế nào thì thế, nàng vẫn nhẹ cúi xuống để Hyacinth có thể buộc một cái khăn nữa quanh mắt nàng.

“Giờ cô ấy mù rồi !” John thét.

Sophie trao cho mấy đứa nhóc một nụ cười ngọt ngào khốn khổ.

“Được rồi,” Nicholas nói, rõ ràng là lên nắm quyền. “Cô phải chờ mười giây để bọn cháu có thể tìm chỗ trốn.”

Sophie gật, rồi cố để không méo mặt khi nàng nghe thấy những tiếng vật lộn, những tiếng chân chạy huỳnh huých khắp phòng. “Cố đừng làm vỡ thứ gì nhé !” nàng hét, cứ như là tiếng hét của nàng có thể khiến một đứa trẻ sáu - tuổi - đầu hăng hái quá mức nghe theo ấy.

“Sẵn sàng chưa ?” nàng hỏi.

Không phản ứng. Điều đó có nghĩa là rồi.

“Bịt mắt !” nàng gào tướng.

“Bắt dê !” cả năm chất giọng cùng hưởng ứng.

Sophie nhú mảy tập trung. Một trong những cô bé chắc chắn là trốn đằng sau ghế sofa. Nàng bước thêm vài bước tin hìn về bên phải.

“Bịt mắt !”

“Bắt dê !” Kèm theo đó, tất nhiên, là vài tiếng khúc khích.

“Bịt m – Au !”

Thêm nhiều tiếng thét và tiếng cười khằng khặc. Sophie làu bàu khi nàng day day cái cẳng chân bị vấp của mình.

“Bịt mắt !” nàng gọi, rõ ràng là thiếu nhiệt tình hơn.

“Bắt dê !”

“Bắt dê !”

“BẮT DÊ !”

“BẮT DÊ !”

“Cháu chết đến nơi rồi, Alice,” nàng lăm bằm dưới hơi thở, quyết định tiến tới đứa nhỏ nhất và có thể là yếu nhất trong đám quái thú. “Chết đến nơi rồi.”

Benedict gần như đã thoát được, gần như. Sau khi mẹ chàng rời khỏi phòng chờ, chàng nuốt xuống cả một cốc brandy rồi mới chui ra hướng về phía cửa, và gặp phải Eloise đang đứng sẵn ở đó, người thông báo với chàng rằng chàng tuyệt đối không thể đi được, rằng mẹ chàng đã phải cố gắng rất nhiều để tụ họp tất cả những đứa con của bà lại bởi Daphne có một thông báo vô cùng quan trọng.

“Lại có bầu ư ?” Benedict hỏi.

“Làm ra vẻ ngạc nhiên đi. Anh phải ra vẻ không biết.”

“Anh chẳng ra vẻ làm cái gì cả. Anh đang bỏ đi.”

Con bé vội bước tới và không hiểu sao xoay sở để nắm được lấy cái ống tay áo của chàng.

“Anh không thể.”

Benedict thả ra một hơi dài và cố cạy những ngón tay con bé ra khỏi tay chàng, nhưng con bé đã móc chặt vào vải áo, có chết cũng không buông. “Anh sẽ nhấc một chân lên,” chàng nói với giọng điệu vừa thấp vừa buồn tẻ, “và bước một bước nữa. Rồi anh lại nhấc chân kia lên – ”

“Anh đã hứa với Hyacinth rằng anh sẽ giúp con bé với môn Số học,” Eloise thốt lên. “Con bé chẳng hề nhìn thấy đến một sợi tóc của anh trong suốt hai tuần rồi.”

“Con bé có phải đến trường và sợ bị điểm kém đâu.” Benedict cầu nhàu.

“Benedict, anh không thể nói thế !” Eloise thét lên.

“Anh biết,” chàng rên lên, hy vọng không phải nghe một bài thuyết giảng nào.

“Chỉ bởi phái nữ chúng em không được cho phép đến học ở những nơi như Eton và Cambridge không có nghĩa là những gì chúng em học kém hơn bọn anh,” Eloise lải nhải, hoàn toàn lơ đi câu “Anh biết” yếu ớt của anh trai cô.

“Hơn thế nữa – ” cô mãi mê nói.

Benedict gục hẳn vào tường.

” – Em có ý kiến rằng lý do mà chúng em không được phép vào những nơi đó học là vì nếu chúng em vào học, nữ giới sẽ hạ gục tất cả đàn ông các anh trong tất cả các môn học !”

“Anh chắc là em đúng,” chàng thở dài.

“Đừng có tỏ vẻ kể cả với em.”

“Tin anh đi, Eloise, điều cuối cùng anh mơ được làm đó là tỏ vẻ kể cả với em.”

Cô nhìn anh nghi hoặc trước khi khoanh tay lại và nói, “Được rồi, đừng có làm Hyacinth thất vọng đấy.”

“Anh sẽ không đâu,” chàng kiệt sức nói.

“Em tin rằng con bé đang ở trong phòng trẻ.”

Benedict trao cho cô một cái gật rối trí, rồi quay người về phía cầu thang.

Nhưng khi chàng chậm chạp lê bước, chàng đã không nhìn thấy Eloise quay về phía mẹ chàng, người đang nhòm qua cửa phòng nhạc, và trao cho bà một cái nháy mắt to tướng cùng với một nụ cười ngạo nghễ nở trên môi.

* * *

Phòng trẻ được đặt trên tầng ba. Benedict không lường xuyên lên đây lắm ; hầu hết anh em của chàng có phòng ngủ dưới tầng hai. Chỉ có mỗi Gregory và Hyacinth còn có phòng ngay sát phòng trẻ, với việc Gregory học ở Eton gần suốt năm và Hyacinth làm bá chủ và thường xuyên dọa một ai đó chết khiếp ở những khu vực khác của ngôi nhà, Benedict đơn giản chẳng có nhiều lý do để đến thăm tầng này.

Và chàng cũng không quên rằng bên cạnh phòng trẻ, tầng ba còn là nơi đặt phòng ngủ của những người hầu riêng. Trong đó có cả tỳ nữ của các tiểu thư.

Sophie.

Nàng chắc là đang ngồi một góc nào đó với những thứ đồ mạng của nàng - chắc chắn là không phải trong phòng trẻ, nơi là khu vực chính của các vú em và bảo mẫu. Một người hầu riêng của tiểu thư trong nhà sẽ chẳng có lý do nào để -

“Heeheeheehahaha !”

Benedict nhướng mày. Đó chắc chắn là tiếng cười của trẻ con, không phải từ miệng của một Hyacinth đã mười bốn tuổi.

Ồ, đúng rồi. Những người em họ nhà Wentworth của chàng đến thăm hôm này. Mẹ chàng đã từng nhắc gì đó đến cuộc viếng thăm này. Tốt thôi, coi như là khoản thưởng. Cũng phải khoảng vài tháng rồi chàng chưa gặp mấy đứa trẻ, và chúng cũng rất đáng yêu, phải tội hơi nghịch quá.

Khi chàng bước gần đến cửa phòng trẻ, tiếng cười đùa càng rõ hơn, tất nhiên kèm theo nó là vài tiếng hét the thé. Những âm thanh ấy khiến Benedict mỉm cười, và chàng quay đầu khi chàng bước đến trước ngưỡng cửa đang mở, để rồi -

Chàng nhìn thấy nàng ấy.

Nàng ấy.

Không phải Sophie.

Nàng ấy.

Ấy vậy mà đó cũng là Sophie.

Nàng đang bị bịt mắt, mỉm cười khi nàng hua hua hai bàn tay về phía những đứa trẻ đang cười rúc rích. Chàng chỉ nhìn thấy được nửa dưới mặt nàng, và đó là lúc chàng biết.

Chỉ có duy nhất một người con gái khác trên đời này, người mà chàng mới chỉ nhìn thấy nửa dưới khuôn mặt.

Nụ cười ấy vẫn thế. Cái cách cảm nàng hơi ngêch lên vẫn như thế. Tất cả vẫn như thế.

Nàng là người con gái trong bộ váy bạc, người con gái trong buổi vũ hội hóa trang hôm nào.

Đột nhiên tất cả mọi thứ đều rõ ràng. Chỉ duy nhất hai lần trong đời chàng cảm thấy được sự cuốn hút không thể lý giải, gần như là kỳ bí ấy. Chàng nghĩ điều ấy thật đáng ngạc nhiên, khi có đến hai người con gái khiến chàng bị cuốn hút đến vậy, trong khi trái tim chàng luôn tin rằng chỉ có một người con gái hoàn hảo duy nhất ở ngoài kia dành cho chàng.

Và trái tim chàng đã đứng. Chỉ có một người.

Hàng tháng trời, chàng đi tìm nàng. Chàng rờn rã nhớ mong nàng còn lâu hơn nữa. Và nàng ở đây, ngay dưới mũi chàng.

Và nàng không hề nói cho chàng biết.

Nàng có hiểu được nàng đã khiến chàng phải chịu đựng những gì không ? Đã biết bao giờ chàng nằm đó trần trọc, cảm thấy như chàng đã phải bội người con gái trong bộ đồ bạc ấy - người con gái chàng mơ được cưới - tất cả bởi vì chàng đã yêu một cô hầu ?

Chúa trên trời cao, điều ngỡ ngàng hơn nữa là, cuối cùng khi chàng quyết định để người con gái trong bộ đồ bạc ấy ra khỏi tâm trí, khi chàng đang định hỏi cưới Sophie. Cứ để những cái phép tắc xã hội ấy đi chết đi.

Thì họ lại là cùng một người.

Một tiếng rống trào lên trong đầu chàng, như thể có ai đánh trống ngay bên tai chàng ; và đột nhiên không khí có mùi cay sè còn mọi thứ trông đỏ quạch, và –

Benedict không thể lòi mắt khỏi nàng.

“Có chuyện gì sao ?” Sophie hỏi. Lũ trẻ đột nhiên im lặng, nhìn chằm chằm vào Benedict với cái miệng há hốc và những đôi mắt mở lớn thật lớn.

“Hyacinth,” chàng gần như thầm thì, “liệu em có thể đi tản căn phòng không ?”

“Nhưng – ”

“Ngay bây giờ !” chàng gầm lên.

“Nicholas, Elizabeth, John, Alice, đi theo chị nào,” Hyacinth vội vàng nói, giọng cô bé như sắp bật khóc. “Có nhiều bánh quy trong bếp lắm, và chị biệt...”

Nhưng Benedict không hề nghe phần còn lại. Hyacinth đã xoay sở để dọn dẹp căn phòng trong thời gian kỷ lục và giọng con bé nhỏ dần khi con bé thúc lũ trẻ đi xuống dọc hành lang.

“Benedict ?” Sophie cất tiếng, dò dẫm tháo cái nút buộc sau đầu nàng. “Benedict ?”

Chàng đập cửa đóng lại. Tiếng cửa vang lên quá to đến nỗi nàng giật bắn. “Có chuyện gì sao ?” nàng thì thầm.

Chàng chẳng nói gì, chỉ nhìn nàng cố kéo cái khăn bịt mắt ra. Chàng thích thế khi nàng không làm gì được. Trong lúc này chàng chẳng thấy mình tốt bụng hay độ lượng chút nào cả.

“Nàng có gì cần phải nói với ta không ?” chàng hỏi. Giọng chàng thật tự chủ, nhưng tay chàng thì run lên bần bật.

Nàng đứng chết lặng, quá lặng đến nỗi chàng có thể thề rằng chàng thấy được hơi nóng tỏa ra từ cơ thể nàng. Rồi nàng hắng giọng - một âm thanh lúng túng, không mấy dễ chịu - và quay lại làm việc với cái nút buộc. Những chuyển động của nàng khiến chiếc váy nàng đang mặc thít lại quanh ngực nàng, nhưng Benedict chẳng thấy đến một đốm ham muốn nào nổi lên.

Đó là, chàng mĩa mai nghĩ, lần đầu tiên chàng không cảm thấy ham muốn người con gái đang đứng trước mặt chàng đây.

“Chàng có thể giúp em cởi cái này ra không ?” nàng hỏi. Nàng giọng nàng lưỡng lự.

Benedict chẳng hề cử động.

“Benedict ?”

“Thật là thú vị khi nhìn thấy nàng với một cái khăn cột quanh đầu, Sophie,” chàng nhẹ nhàng nói.

Hai bàn tay nàng dần buông thông xuống.

“Nó gần giống một cái mặt nạ nửa mặt, nàng có thấy thế không ?”

Môi nàng tách ra, và tiếng không khí đột ngột rít qua hai cánh môi ấy là tiếng động duy nhất nổi lên trong phòng.

Chàng bước về phía nàng, từ tốn, vững chắc, những bước chân chàng đủ to để nàng biết chàng đang tiến về phía nàng. “Đã vài năm rồi ta chẳng hề tham dự một buổi vũ hội hóa trang nào,” chàng nói.

Nàng biết. Chàng có thể nhìn thấy điều đó trên mặt nàng, cái cách nàng mím môi, khóe miệng kẹp chặt lại, ấy vậy mà nó vẫn hơi tách ra. Nàng biết rằng chàng biết.

Chàng hy vọng rằng nàng đang sợ chết khiếp.

Chàng bước thêm hai bước nữa, rồi đột ngột quay sang phải, cánh tay chàng lướt qua tay áo nàng. “Có phải nàng định không bao giờ nói cho ta biết rằng chúng ta đã từng gặp trước đây ?”

Miệng nàng mấp máy, nhưng nàng không phát ra tiếng.

“Có phải không ?” chàng hỏi, giọng chàng thấp và đầy kiểm soát.

“Vâng,” nàng nói, giọng nàng run rẩy.

“Thật sao ?”

Nàng không hề phát tiếng.

“Có lý do nào đặc biệt không ?”

“Nó – nó dường như không thích đáng.”

Chàng xoay người lại. “Nó dường như không thích đáng !” chàng quát. “Hai năm trước, ta đã yêu nàng, và nó dường như không thích đáng ?”

“Liệu em có thể cởi cái khăn ra được không ?” nàng thì thào.

“Nàng có thể tiếp tục mù.”

“Benedict, em – ”

“Như ta đã mù suốt tháng qua,” chàng điên cuồng nói tiếp. “Để xem nàng có thích thế không ?”

“Hai năm trước chàng không hề phải lòng em,” nàng nói, cổ giật hai lớp khăn ra.

“Làm sao nàng biết được ? Nàng biến mất.”

“Em phải biến mất,” nàng khóc thét. “Em không có sự lựa chọn nào cả.”

“Chúng ta luôn luôn có những lựa chọn,” chàng nói dịu xuống. “Chúng ta gọi nó là tự do ý chí.”

“Chàng nói thì dễ lắm đấy,” nàng quát, kéo dần xuống cái dải khăn bịt mắt. “Chàng, người có tất cả mọi thứ ! Em thì phải – Oh !” Với một cái giật mạnh, bằng cách nào đó nàng đã lôi được những cái khăn xuống, lỏng lẻo nơi cổ nàng.

Sophie chớp mắt trước ánh sáng chói lòa. Rồi nàng nhìn thấy khuôn mặt của Benedict và lão đảo lùi lại một bước.

Mắt chàng rực cháy, thiêu đốt với cơn giận cuồng điên, và một nỗi đau được giấu kín. “Thật tốt khi được nhìn thấy nàng đây, Sophie,” chàng nói trong chất giọng thấp nguy hiểm. “Đó là trong trường hợp Sophie là tên thật của nàng.”

Nàng gật.

“Ta chợt nảy ra rằng,” chàng nói, hơi quá thất thường, “nếu nàng có mặt tại vũ hội, vậy nàng không chính xác là thuộc tầng lớp người hầu, phải không?”

“Em không có giấy mời,” nàng hấp tấp nói. “Em là một kẻ lừa gạt. Một kẻ giả mạo. Em không được phép có mặt ở đó.”

“Nàng nói dối ta. Tất cả mọi thứ, nàng nói dối ta.”

“Em phải thế,” nàng thì thào.

“Thôi, làm ơn đi. Có gì kinh khủng đến mức nàng phải giấu kín nhân thân của nàng với ta chứ?”

Sophie nuốt khan. Ở đây trong phòng trẻ nhà Bridgerton, với chàng đang gườm gườm xuống nàng, nàng không thể nhớ được tại sao nàng lại quyết định không nói với chàng rằng nàng là người con gái trong đêm dạ vũ đó.

Có lẽ nàng sợ rằng chàng sẽ muốn nàng trở thành tình nhân của chàng.

Điều đã xảy ra bất kể thế.

Hoặc có lẽ nàng không hề nói gì bởi đến khi nàng nhận ra rằng chàng không định để Sophie – cô - hầu – gái bước ra khỏi cuộc đời chàng thì mọi chuyện đã quá muộn rồi. Nàng đã ở bên cạnh chàng quá lâu mà không hề để cho chàng hay biết, và nàng sợ hãi cơn thịnh nộ của chàng.

Điều chính xác đang xảy ra.

Để chứng minh cho luận điểm của nàng. Tất nhiên, đó cũng là một chút an ủi lạnh lùng khi nàng đứng đây trước mặt chàng, nhìn mắt chàng thiêu đốt bởi giận giữ và băng giá bởi khinh bỉ - tất cả cùng diễn ra ngay lúc này.

Có lẽ sự thật là – dù có không đáng tự hào đến đâu – do lòng tự tôn của nàng bị châm chích. Nàng đã thấy thất vọng vì chàng đã không tự mình nhận ra nàng. Nếu đêm hội hóa trang ấy cũng thần kỳ với chàng như với nàng, vậy thì đáng ra chàng nên nhận ra nàng ngay lập tức chứ?

Hai năm ròng rã nàng đã mơ tưởng về chàng. Hai năm trời nàng mừng rỡ ra khuôn mặt chàng trong tâm tưởng mỗi đêm. Ấy vậy mà khi chàng nhìn thấy nàng, chàng lại nhìn thấy một con bé lạ mặt.

Hoặc có thể, chỉ là có thể thôi, tất cả những điều trên chẳng phải lý do. Có thể sự thật đơn giản hơn thế. Có thể nàng chỉ là muốn bảo vệ trái tim nàng. Nàng không biết tại sao, nhưng nàng cảm thấy an toàn hơn một chút, cảm thấy ít bị bóc trần hơn một chút khi là một người hầu dọn dẹp giấu tên. Nếu Benedict biết được nàng là ai - hoặc ít nhất biết được nàng là cô tiểu thư trong đêm dạ vũ ấy - vậy thì chàng sẽ theo đuổi nàng. Không ngừng nghỉ.

Ồ, tất nhiên là chàng đã theo đuổi nàng khi chàng nghĩ nàng chỉ là một cô hầu. Nhưng mọi thứ sẽ khác biệt hơn nếu chàng biết sự thật. Sophie chắc chắn như thế. Chàng sẽ không thấy sự cách biệt giai cấp giữa họ là quá lớn, và Sophie sẽ mất đi một chương ngại vật quan trọng ngăn tách họ. Vị trí xã hội của nàng, hoặc sự thiếu mất thứ đó, đã là một bức tường bảo vệ quanh trái tim nàng. Nàng không thể đến quá gần bởi, khá là thành thật rằng, nàng không thể đến quá gần. Một người đàn ông như Benedict – họ hàng trực hệ với Tử tước - sẽ không bao giờ cưới một người hầu.

Nhưng một đứa con hoang của bá tước - giờ đây đó lại là một tình huống rắc rối hơn. Không như một người hầu, một đứa con hoang của quý tộc có thể mơ tưởng.

Nhưng cũng giống như những người hầu, mộng tưởng ấy khó có thể thành sự thật. Điều ấy khiến cho những giấc mơ ấy càng đau đớn hơn. Và nàng đã biết - mỗi lần sự thật trào lên nơi đầu lưỡi - rằng kể cho chàng nghe sự thật sẽ dẫn thẳng đến việc trái tim nàng vỡ tan.

Điều đó gần như khiến Sophie muốn bật cười. Trái tim nàng có thể trở nên đau đớn hơn lúc này không?

“Ta đã tìm kiếm nàng,” chàng nói, chất giọng trầm, thấp, khắc nghiệt ấy cắt ngang dòng suy nghĩ của nàng.

Mắt nàng mở to, ươn ướt. “Chàng đã tìm kiếm em?” nàng thì thào.

“Trong sáu tháng đáng nguyên rửa,” chàng cười. “Như thế nàng đã rơi thẳng khỏi mặt đất vậy.”

“Em không có nơi nào để đi,” nàng nói, không chắc tại sao nàng lại nói với chàng điều đó.

“Nàng có ta.”

Từng từ từng từ đọng lại trong không khí, nặng nề và tối tăm. Cuối cùng, Sophie, được thúc đẩy bởi cảm giác ngang bướng nào đó của sự thành thật muộn màng, đã nói, “Em không biết chàng đã tìm kiếm em. Nhưng – nhưng – ” Nàng gần như bật khóc, hai mắt nàng nhắm nghiền lại trước nỗi đau trào dâng.

“Nhưng cái gì ?”

Nàng nuốt xuống yếu ớt, và khi nàng mở mắt ra, nàng không dám nhìn vào mặt chàng. “Ngay cả nếu em biết chàng đang tìm kiếm em,” nàng nói, hai tay ôm chặt cơ thể, “em cũng sẽ không để chàng tìm thấy em.”

“Đối với nàng ta đáng kinh tởm đến vậy sao ?”

“Không !” nàng thét, mắt nàng bay đến với khuôn mặt chàng. Có nỗi đau ẩn dấu trong nó. Chàng đã giấu nó đủ tốt, nhưng nàng hiểu chàng hơn thế. Sâu thẳm trong ánh mắt chàng là sự tổn thương.

“Không,” nàng nói, cố khiến giọng nàng bình tĩnh và đều đều. “Không phải thế. Mãi mãi không phải vậy.”

“Vậy thì là cái gì ?”

“Chúng ta đến từ những thế giới khác nhau, Benedict. Ngay từ hồi đó em đã biết sẽ không thể có một tương lai cho cả hai chúng ta. Và đó sẽ là sự tra tấn dã man nhất, khi trêu đùa bản thân em với một giấc mơ không bao giờ thành sự thật được. Em không thể làm thế.”

“Nàng là ai ?” thỉnh linh chàng hỏi.

Sophie đứng đó nhìn chàng, đông cứng lại như một bức tượng.

“Nói cho ta biết,” chàng bật ra từng từ. “Nói cho ra biết nàng là ai. Bởi vì nàng không phải là một người hầu, đó là chắc chắn.”

“Em chính xác là người em đã nói em là,” nàng thốt, rồi dưới cái lườm chết chóc của chàng, lưỡng lự nàng thêm vào, “gần như thế.”

Chàng tiến tới. “Nàng là ai ?”

Nàng lùi lại một bước nữa. “Sophie Beckett.”

“Nàng là ai ?”

“Em đã là một người hầu từ khi em mười bốn tuổi.”

“Và trước đó nàng là ai ?”

Giọng nàng hạ xuống thì thầm. “Một đứa con hoang.”

“Con hoang của ai ?”

“Chuyện đó có quan trọng không ?”

Chàng đứng như sắp sửa bước vào một trận chiến. “Đối với ta điều đó quan trọng.”

Sophie cảm thấy bản thân nàng dần xẹp xuống. Nàng không trông mong chàng lờ đi những nghĩa vụ chàng đã có từ khi sinh ra và thực sự kết hôn với ai đó như nàng, nhưng nàng có hy vọng rằng chàng sẽ không quan tâm đến mức này.

“Cha mẹ nàng là ai ?” Benedict khẳng khẳng.

“Chàng không biết họ đâu.”

“Cha mẹ nàng là ai ?” chàng gầm lên.

“Bá tước vùng Penwood,” nàng thét.

Chàng đứng bất động, không một bắp cơ chuyển động. Thậm chí chàng còn không hề chớp mắt.

“Em là một đứa con hoang của một nhà quý tộc,” giọng nàng khản đặc, nổi tức giận và oán hận hàng năm trời trào ra. “Cha em là Bá tước vùng Penwood và mẹ em là một hầu nữ. Đúng vậy đấy,” nàng nói mà như khóc thét khi nàng nhìn thấy khuôn mặt chàng dần tái đi, “mẹ em là một người hầu. Cũng như em là một người hầu.”

Một khoảng lặng nặng nề lấp đầy không gian, và rồi Sophie nói khẽ khàng, “Em sẽ không trở nên giống như mẹ em.”

“Ấy vậy mà, nếu bà ấy hành xử khác đi,” chàng nói, “nàng sẽ không ở đây để kể với ta chuyện này.”

“Đó không phải vấn đề.”

Hai bàn tay Benedict, vốn nắm thành những nắm đấm trên hông chàng, nay bắt đầu giật giật. “Nàng nói dối ta,” chàng nói giọng khàn đục.

“Chàng vốn không cần phải biết sự thật.”

“Nàng là ai mà quyết định điều đó chứ?” chàng bùng nổ. “Benedict đáng thương tội nghiệp, anh ta không thể chịu được sự thật. Anh ta không thể tự ra quyết định. Anh ta – ”

Chàng nghẹn lại, tự kinh tởm bởi tiếng lải nhải vang trong giọng chàng. Nàng đang biến chàng thành một người mà chàng không hề biết, một người chàng không hề thích.

Chàng phải rời khỏi đây. Chàng phải –

“Benedict?” Nàng đang nhìn vào chàng một cách kỳ lạ. Mắt nàng ánh lên vẻ lo lắng.

“Ta phải đi,” chàng bật ra. “Ngay lúc này ta không thể nhìn vào nàng.”

“Tại sao?” nàng hỏi, và chàng có thể nhìn thấy từ mặt nàng rằng ngay lập tức nàng đã hối hận vì thốt ra câu hỏi ấy.

“Ngay bây giờ ta đang quá giận giữ,” chàng nói, từng từ được thốt ra, “ta không biết được bản thân ta – ” Chàng nhìn xuống tay chàng. Chúng đang run rẩy. Chàng muốn làm đau nàng, chàng nhận ra điều ấy. Không, chàng không muốn làm đau nàng. Chàng không bao giờ muốn làm đau nàng. Vậy mà...

Vậy mà...

Lần đầu tiên trong đời chàng mất tự chủ đến vậy. Điều đó làm chàng sợ hãi.

“Ta phải đi,” lần nữa chàng thốt ra, và chàng thô bạo va phải nàng khi chàng gần như chạy về phía cửa.

20. Chương 20

Tiện thể nhắc đến, mẹ của tiểu thư Reiling, bà bá tước Penwood, dạo gần đây cũng hành xử rất lạ lùng. Dựa theo những chuyện buồn của người hầu (tất cả chúng ta đều biết rằng đó luôn là nguồn tin đáng tin cậy nhất), bà bá tước đã có một cơn cuồng nộ khá kinh hoàng vào tối qua, ném không ít hơn mười bảy đôi giày vào những người hầu.

Một người hầu nam mang trên mặt mình một con mắt sưng vù, nhưng ngoài anh ta ra, những người còn lại vẫn bảo toàn được sức khỏe.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 11 tháng 6 năm 1817.

Chỉ trong vòng một giờ, Sophie đã đóng gói xong đồ đạc. Nàng không biết phải làm gì khác. Nàng đang bị siết lấy - bị siết một cách đau đớn - bởi một nguồn năng lượng bên trong, lo lắng, và nàng không thể ngồi

yên được. Chân nàng cứ di chuyển và tay nàng thì run rẩy, cứ một vài phút nàng lại lấy mình vuốt vào một lượng lớn không khí, như thể lượng hít thở thêm vào ấy có thể bằng cách nào đó làm nàng bình tĩnh lại từ bên trong.

Nàng không thể tưởng tượng rằng nàng sẽ được cho phép ở lại trong nhà của Quý bà Bridgerton sau một trận cãi nhau kinh khủng như thế với Benedict. Quý bà Bridgerton thích Sophie, đó là sự thật, nhưng Benedict là con bà. Máu mủ ruột già còn quan trọng hơn bất kỳ cái gì khác, đặc biệt là đó là dòng máu nhà Bridgerton.

Nàng buồn lắm, thật đấy, nàng nghĩ thế khi nàng ngồi xuống giường nàng, hai bàn tay nàng vẫn đang vịn siết một cách vô vọng vào cái khăn tay tội nghiệp. Dù với tất cả những thứ lộn xộn bên trong nàng với Benedict, nàng thực sự thích được ở trong nhà Bridgerton. Sophie chưa bao giờ từng có vinh dự được sống giữa những con người thực sự hiểu ý nghĩa của từ gia đình cả.

Nàng sẽ nhớ họ.

Nàng sẽ nhớ Benedict.

Và nàng sẽ mãi tiếc thương cho một cuộc sống nàng không bao giờ có thể có.

Không thể ngồi yên được nữa, nàng đứng bật dậy và bước đến bên cửa sổ. “Nguyên rửa cha đi, Papa,” nàng nói, nhìn lên bầu trời xanh cao. “Đấy. Con đã gọi cha là Papa rồi đấy. Cha chưa bao giờ từng để con gọi cha như vậy. Cha chưa bao giờ từng muốn là Papa của con.” Nàng thở ra dữ dội, dùng lưng bàn tay để sụt sịt lau mũi. “Con đã gọi cha là Papa. Cảm giác đó thế nào?”

Nhưng chẳng hề có tiếng sấm rền nào đột ngột vang lên, không mây mù xám xịt nào xuất hiện để phù mở ánh mặt trời. Cha nàng sẽ không bao giờ biết nàng đã giận giữ với ông đến thế nào khi để lại nàng không một xu dính túi, để lại nàng với Araminta. Rõ ràng là, ông có hề quan tâm đâu.

Rồi nàng thấy mình kiệt sức, và mỗi một tựa người vào khung cửa, lau đi những giọt nước mắt đang ứ đọng. “Cha cho con nếm mùi vị của một cuộc sống khác,” nàng khẽ nức nở, “rồi bỏ lại con trong gió bão. Sẽ dễ dàng hơn rất nhiều nếu như con được nuôi lớn lên như một người hầu..

Con sẽ không muốn nhiều đến thế. Mọi thứ sẽ dễ dàng hơn.”

Nàng quay người lại, mắt nàng lia tới chỗ cái túi giăn đơn của nàng. Nàng đã không muốn lấy bất kỳ cái váy nào mà Quý bà Bridgerton và các con gái bà tặng nàng, nhưng nàng không có nhiều lựa chọn, bởi những chiếc váy cũ của nàng đã bị bỏ vào thùng rác mất rồi. Vì vậy nàng chỉ chọn duy nhất có hai cái váy, cùng số lượng mà nàng đã mang đến - một cái váy chính là cái nàng đã mặc khi Benedict phát hiện ra thân phận của nàng, và một cái dự phòng nữa, cái mà nàng đã gấp gọn gẽ để vào trong túi. Phần còn lại vẫn để treo, gọn gàng trong tủ.

Sophie thở dài, nhắm nghiền hai mắt trong một chốc. Đã đến lúc phải đi rồi. Đi đâu, nàng vẫn chưa biết, nhưng nàng không thể ở lại đây.

Nàng cúi xuống và cầm cái túi lên. Nàng chỉ có một ít tiền. Không nhiều, nhưng nếu nàng làm việc và thật tần tiện, nàng sẽ có đủ tiền để đi đến đất Mỹ chỉ trong vòng một năm nữa. Nàng đã nghe nói rằng ở đó dễ dàng hơn cho những người sinh ra đã có thân phận khó-được-coi-trọng, rằng sự phân biệt giai cấp ở đó không ngạt ngào như ở Anh. Nàng ló đầu ra ngoài hành lang, thật may hành lang trống rỗng. Nàng biết nàng đang hèn nhát, nhưng nàng không muốn nói lời từ biệt với những cô gái nhà Bridgerton. Nếu làm thế nàng có thể làm điều gì đó thực sự ngu ngốc, nhưng khốc lốc, và rồi nàng sẽ thấy còn tệ hơn. Chưa bao giờ trong đời nàng có cơ hội để dành thời gian bên cạnh những cô gái cùng độ tuổi chịu xử sự với nàng với tôn trọng và yêu mến. Nàng đã từng hy vọng rằng Rosamund và Posy sẽ là chị em của nàng, nhưng điều đó chưa bao giờ thành sự thực được. Posy có lẽ đã cố thử, nhưng Araminta không cho phép điều đó, và Posy, người luôn thật dịu dàng và ngọt ngào, chưa bao giờ đủ mạnh mẽ để chống đối lại mẹ mình.

Nhưng nàng phải có lời chào với Quý bà Bridgerton. Đó là điều không thể tránh được. Quý bà Bridgerton đã đối xử với nàng tốt hơn bất kỳ điều gì nàng mong đợi, và Sophie sẽ không cảm ơn bà bằng cách lên rời khỏi nhà và biến mất như một kẻ phạm tội. Nếu nàng may mắn, Quý bà Bridgerton vẫn chưa nghe về cuộc cãi nhau giữa nàng và Benedict. Sophie có thể từ chức, chào tạm biệt, và ra đi.

Giờ đã là chiều muộn, quá giờ trà chiều đã lâu, vì vậy Sophie quyết định liêu thử và xem xem có phải Quý bà Bridgerton đang ở trong căn phòng nhỏ nơi buồng ngủ của bà. Đó là một căn phòng nho nhỏ ấm cúng và thoải mái, với một bàn viết và vài giá sách - một nơi Quý bà Bridgerton dành để viết thư từ và kiểm kê tiền bạc chi tiêu.

Cửa phòng hơi hé mở, vì vậy Sophie chỉ gõ nhẹ, để cửa phòng mở ra chỉ thêm vài inch nữa khi những khớp ngón tay chạm tới lớp gỗ.

“Vào đi !” Quý bà Bridgerton gọi ra.

Sophie đẩy cửa rộng mở và ló đầu vào. “Cháu có làm phiền lệnh bà không ạ ?” nàng lặng lẽ hỏi.

Quý bà Bridgerton đặt cây bút lông ngỗng của bà xuống. “Có, nhưng đó là một sự ngắt quãng được chào đón. Ta chưa bao giờ thích thú việc tính toán tiền chi tiêu cả.”

“Cháu sẽ - ” Sophie ngậm mồm lại. Nàng suýt định nói nàng sẽ rất vui lòng nhận nhiệm vụ đó cho ; nàng vốn luôn làm rất tốt với những con số.

“Cháu đang nói ?” Quý bà Bridgerton hỏi, mắt bà ánh lên ấm áp.

Sophie hơi lắc đầu. “Không có gì ạ.”

Căn phòng sa vào một khoảng lặng cho đến khi Quý bà Bridgerton trao cho Sophie một nụ cười lặng lẽ thích thú, và hỏi, “Có bất kỳ lý do đặc biệt nào để cháu gõ cửa phòng ta không ?”

Sophie hít một hơi thật sâu để cố bình tĩnh lại (nhưng không hiệu quả) và nói, “Có ạ,”

Quý bà Bridgerton trông thật trông đợi nhưng không nói lời nào.

“Cháu sợ rằng cháu phải từ bỏ vị trí của cháu ở đây,” Sophie nói.

Quý bà Bridgerton thực sự đứng dậy khỏi chỗ ngồi. “Nhưng tại sao ? Cháu không vui khi ở đây sao ? Mấy đứa con gái của ta đối xử với cháu không tốt ?”

“Không, không phải ạ,” Sophie vội vàng bảo đảm với bà. “Các con gái của lệnh bà rất đáng yêu - cả về diện mạo bên ngoài lẫn nội tâm bên trong. Cháu chưa bao giờ - Phải nói là, chưa ai từng _ ”

“Vậy thì vì gì, Sophie ?”

Sophie bấu chặt lấy khung cửa, cố giữ mình đứng vững đến tuyệt vọng. Đôi chân nàng đang run rẩy, trái tim nàng cũng đang run rẩy. Bất kỳ lúc nào nàng cũng sắp òa khóc lên rồi, và tại vì sao ? Bởi người đàn ông nàng yêu sẽ không bao giờ cưới nàng ? Bởi chàng ghét nàng vì đã giấu diếm sự thật khỏi chàng ? Bởi chàng đã làm trái tim nàng tan vỡ, không chỉ một lần mà là hai lần - một khi chàng đề nghị nàng làm tình nhân của chàng, và một khi khiến nàng yêu thương gia đình chàng rồi lại buộc nàng phải ra đi ?

Chàng có lẽ đã không thực sự yêu cầu nàng đi, nhưng cũng không thể rõ ràng hơn được là nàng không thể ở.

“Do Benedict, có phải không ?”

Đầu Sophie giật mạnh.

Quý bà Bridgerton cười buồn bã. “Rất rõ ràng là có gì đó diễn ra giữa hai con,” bà nhẹ nhàng nói, trả lời câu hỏi mà Sophie chắc chắn đang hiển hiện trong mắt nàng.

“Tại sao lệnh bà không đuổi cháu đi ?” Sophie thì thào. Nàng vốn không nghĩ rằng Quý bà Bridgerton biết rằng Sophie và Benedict có tư tình, nhưng không một ai trong bị trí của Quý bà Bridgerton lại muốn con trai mình tăng tị với một cô hầu nữ.

“Ta không biết,” Quý bà Bridgerton đáp, trông dằn vặt hơn bất kỳ điều gì Sophie có thể tưởng tượng. “Có lẽ đáng ra ta nên làm thế.” Bà nhún vai, mắt bà ánh lên niềm bất lực lạ lùng. “Nhưng ta thích cháu.”

Dòng lệ Sophie đã cố kiềm nén nay tuôn trào, tuy nhiên ngoài chuyện ấy ra, bằng cách nào đó nàng vẫn giữ được sự điềm tĩnh của nàng. Nàng không run rẩy, không gào thét, không phát ra một tiếng động nào. Nàng chỉ đứng đó, bất động và nước mắt trào dâng.

Khi Quý bà Bridgerton cất tiếng lần nữa, những từ ngữ của bà như được lựa chọn kỹ càng. “Cháu là,” bà nói, mắt bà chưa từng rời khỏi khuôn mặt Sophie, “kiểu phụ nữ mà ta muốn dành cho con trai mình. Thời gian chúng ta biết về nhau có lẽ chưa nhiều lắm, nhưng ta biết tính cách cháu và ta biết trái tim cháu. Và ta ước gì – ”

Một tiếng nghẹn ngào buột ra khỏi môi Sophie nhưng nàng chìm nó xuống nhanh nhất như nàng có thể.

“Ta ước rằng cháu có một lai lịch khác đi,” Quý bà Bridgerton tiếp, nhận biết tiếng khóc của Sophie với một cái nghiêng đầu thương cảm và một cái chớp mắt chậm chạp và buồn thương. “Không phải ta dùng lai lịch của cháu để chống lại cháu, hoặc cho rằng cháu thấp kém hơn, nhưng nó khiến mọi chuyện rất khó khăn.”

“Không thể nào thực hiện được,” Sophie thì thào.

Quý bà Bridgerton không nói gì, và Sophie biết rằng trong trái tim nàng, nàng cũng đồng ý với điều đó - nếu không thực sự hoàn toàn thì cũng phải chín mươi tám phần trăm.

“Có khả năng nào,” Quý bà Bridgerton hỏi, từng từ của bà càng được lựa chọn kỹ càng và cẩn thận hơn trước, “rằng thân thể của cháu không như cháu nói không?”

Sophie không nói một lời.

“Có những điều ở cháu không hợp lý, Sophie.”

Sophie biết rằng bà mong chờ nàng hỏi lại ý của câu hỏi là gì, nhưng nàng vốn khá hiểu ý của Quý bà Bridgerton rồi.

“Cách nói và nhấn âm của cháu không chệch vào đâu được,” Quý bà Bridgerton nói. “Ta biết rằng cháu đã nói với ra rằng cháu được học cùng với những đứa trẻ trong gia đình mà mẹ cháu làm việc, nhưng với ta dường như đó vẫn chưa đủ để giải thích. Những bài học ấy không bắt đầu cho đến khi cháu hơi lớn, ít nhất là sáu tuổi, và cách nói của cháu thì phải hình thành trước khi ấy rồi.”

Sophie cảm thấy mắt nàng mở lớn. Nàng chưa bao giờ nhận thấy cái lỗ hổng đặc biệt đó trong câu chuyện của nàng, và nàng hơi bị ngạc nhiên rằng cho đến tận bây giờ cũng chẳng hề có ai phát hiện ra. Nhưng một lần nữa thì, Quý bà Bridgerton là một người khôn ngoan hơn hầu hết như người nàng từng kể câu chuyện giả mạo của nàng.

“Và cháu biết tiếng Latin,” Quý bà Bridgerton nói. “Đừng cố thử phủ nhận. Ta đã nghe thấy cháu khê lằm bằm vào hôm mà Hyacinth quấy quả cháu.”

Sophie giữ ánh nhìn nàng cố định vào khung cửa sổ ngay bên trái Quý bà Bridgerton. Nàng gần như không thể khiến bản thân gặp với ánh nhìn của bà.

“Cảm ơn vì đã không phủ nhận điều đó,” Quý bà Bridgerton nói. Và bà đợi Sophie nói gì đó, đợi rất lâu cho đến khi cuối cùng Sophie phải lấp đầy khoảng lặng như vĩnh cửu ấy.

“Cháu không phải một người thích hợp dành cho con trai lệnh bà,” là tất cả những gì nàng nói.

“Ta hiểu rồi.”

“Cháu thật sự phải đi.” Nàng phải nói những từ ấy thật nhanh, trước khi chính bản thân nàng thay đổi ý định.

Quý bà Bridgerton gật. “Nếu đó là những gì cháu muốn, vậy thì chẳng có gì ta có thể làm để ngăn cản cháu. Vậy cháu định đi đâu?”

“Cháu có họ hàng ở miền bắc,” Sophie nói dối.

Quý bà Bridgerton rõ ràng là không tin nàng, nhưng bà vẫn trả lời, “Cháu sẽ, tất nhiên là, sử dụng một trong những cỗ xe ngựa của nhà ta.”

“Không, cháu không thể.”

“Cháu không thể nghĩ rằng ta lại cho phép cháu làm khác đi. Ta coi cháu là trách nhiệm của ta – ít nhất trong vài ngày tới – và cũng là quá nguy hiểm cho cháu rời đi mà không có người hộ tống. Phụ nữ đi một thân một mình không được an toàn đâu.”

Sophie phải cố nhịn để không lộ ra một nụ cười thầm nảo. Âm giọng của Quý bà Bridgerton có thể khác biệt, nhưng những từ ngữ của bà gần như giống hệt những từ mà Benedict thốt ra vài tuần trước đó. Và hãy xem xem những từ đó đã đưa nàng đến đâu nào. Nàng sẽ không bao giờ nói rằng nàng và Quý bà Bridgerton là những người bạn thân thuộc, nhưng nàng đủ hiểu bà để biết rằng bà sẽ không nhượng bộ trong vấn đề này.

“Được thôi ạ,” Sophie chấp nhận. “Cảm ơn lệnh bà.” Nàng có thể để xe ngựa thả nàng xuống nơi nào đó, không quá xa bến cảng nơi mà nàng có thể dần đặt một chỗ ngồi trên chuyến tàu sang đất Mỹ.

Quý bà Bridgerton trao cho nàng một nụ cười nhỏ nhẹ buồn bã. “Ta cho rằng cháu đã đóng gói hành lý xong rồi ?”

Sophie gật. Đường như không cần thiết phải chỉ ra rằng nàng chỉ có duy nhất một cái túi.

“Cháu đã chào hết mọi người chưa ?”

Sophie lắc đầu. “Cháu không muốn,” nàng thừa nhận.

Quý bà Bridgerton đứng và gật. “Đôi khi đó là tốt nhất,” bà đồng ý. “Tại sao cháu không chờ ta ở sảnh lớn ? Ta sẽ gọi xe ngựa đến ngay thôi.”

Sophie quay người và bắt đầu bước, nhưng khi nàng tới được ngưỡng cửa, nàng dừng lại và quay đầu. “Quý bà Bridgerton, cháu – ”

Ánh mắt quý bà lớn tuổi ấy ngược lên, như thể bà mong chờ một tin tốt lành nào đó. Hoặc nếu đó không phải là tin tốt, thì ít nhất cũng là gì đó khác biệt. “Sao cơ ?”

Sophie nuốt khan. “Cháu chỉ muốn cảm ơn lệnh bà.”

Ánh sáng trong mắt Quý bà Bridgerton tối đi một chút. “Vì điều gì cơ ?”

“Vì đã cho cháu ở đây, vì đã chấp nhận cháu, và cho phép cháu giả vờ rằng cháu là một phần của gia đình này.”

“Đừng ngốc ngh – ”

“Lệnh bà vốn không cần phải để cháu cùng dùng trà với lệnh bà và các tiểu thư,” Sophie xen vào. Nếu nàng không thổ lộ hết tất cả lúc này, nàng sẽ mất đi dũng khí. “Hầu hết phụ nữ sẽ không làm thế. Điều đó thật đáng quý... và mới... và...” Nàng nuốt nước bọt. “Cháu sẽ nhớ tất cả mọi người.”

“Cháu không cần phải đi,” Quý bà Bridgerton nhẹ nhàng nói.

Sophie cố mỉm cười, nhưng nó nặn ra run run, và có vị như nước mắt. “Có chứ,” nàng nói, gần như nghẹn lại với từng từ. “Cháu phải.”

Quý bà Bridgerton nhìn nàng lâu thật lâu, đôi mắt màu lục nhạt của bà chứa đầy thương cảm và rồi có lẽ là một chút nhận ra. “Ta hiểu rồi,” bà lặng lẽ nói.

Và Sophie sợ rằng bà thật sự hiểu.

“Ta sẽ gặp cháu ở dưới nhà,” Quý bà Bridgerton nói.

Sophie gật khi nàng đứng sang bên để nhường đường cho vị nữ thái tử tước. Quý bà Bridgerton dừng lại ở hành lang, nhìn xuống cái túi dùng đã mòn của Sophie. “Đây là tất cả những gì cháu có ?” bà hỏi.

“Tất cả mọi thứ đây ạ.”

Quý bà Bridgerton nuốt xuống không mấy dễ chịu, và má bà ửng lên một chút màu hồng tím, gần như là bà thực sự ngượng vì sự giàu có của bà – và sự thiếu thốn của Sophie.

“Nhưng đó...” Sophie nói, chỉ về phía cái túi, “không phải là thứ quan trọng. Cái mà người ta có..” Nàng dừng và nuốt khan, chiến đấu với cục nghẹn nơi cổ họng. “Cháu không có ý nói về cái mà người ta sở hữu...”

“Ta hiểu cháu định nói gì, Sophie.” Quý bà Bridgerton chạm nhẹ vào bầu má đã khô nước mắt của nàng với những ngón tay bà. “Cảm ơn cháu.”

Hai bờ vai Sophie hơi dướn và hạ xuống trong một cái nhún vai tí xiu. “Đó là sự thật ạ.”

“Hãy để ta đưa cháu chút tiền trước khi cháu đi, Sophie,” Quý bà Bridgerton thốt.

Sophie lắc đầu. “Cháu không thể nhận. Cháu vốn đã cầm đi hai chiếc váy mà lệnh bà cho cháu. Cháu không muốn, nhưng –”

“Không sao cả,” Quý bà Bridgerton bảo đảm với nàng. “Cháu còn có thể làm gì hơn được ? Hai cái cháu đem theo khi mới đến đã được bỏ đi rồi.” Bà hắng giọng. “Nhưng làm ơn, để ta đưa cháu một khoản tiền.” Bà nhìn thấy Sophie mở miệng định từ chối liền nói, “Làm ơn. Cháu nhận sẽ khiến ta cảm thấy tốt hơn rất nhiều.”

Quý bà Bridgerton có cách nhìn vào một người khiến thực sự người đó muốn làm như bà bảo, hơn nữa, Sophie thực sự cũng rất cần tiền. Quý bà Bridgerton là một phụ nữ hào phóng ; bà thậm chí có thể cho Sophie đủ tiền để đăng ký một chỗ ngồi hạng ba trên chuyến tàu xuyên đại dương. Sophie thấy mình nói, “Cháu cảm ơn,” trước khi lương tâm của nàng kịp có cơ hội để từ chối lời đề nghị.

Quý bà Bridgerton trao cho nàng một cái gật nhẹ rồi biến mất khỏi hành lang.

Sophie hít lấy một hơi dài run rẩy, rồi nhấc cái túi của nàng lên và chậm chạp bước xuống tầng. Nàng đợi trên hiên nhà một lúc, rồi quyết định nàng nên đợi ở bên ngoài thì tốt hơn. Hôm nay là một ngày mùa xuân đẹp trời, và Sophie nghĩ một chút ánh nắng trên mũi có lẽ chính là thứ sẽ khiến nàng cảm thấy tốt hơn. Nếu không thì, ít nhất cũng tốt hơn một chút. Bên cạnh đó, có rất ít khả năng nàng sẽ gặp phải một trong số những cô con gái nhà Bridgerton, dù nàng sẽ nhớ họ rất nhiều, nàng cũng vẫn không muốn phải nói lời từ biệt.

Vẫn níu chặt cái túi trong tay, nàng đẩy cửa trước và bước ra ngoài những bậc thềm.

Sẽ không mất quá nhiều thời gian để xe ngựa có mặt. Năm phút, có lẽ là mười phút, cũng có thể -

“Sophie Beckett !”

Bụng dạ Sophie rơi tõm thẳng xuống dưới chân. Araminta. Làm sao nàng có thể quên mất bà ta ?

Đông cứng người, nàng nhìn quanh và nhìn lên những bậc thềm, cố tìm cách để bỏ chạy. Nếu nàng chạy lại vào trong nhà Bridgerton, Araminta sẽ biết nơi nào để tìm nàng, và nếu nàng bỏ chạy -

“Cảnh sát !” Araminta la hét inh ỏi. “Cảnh sát đâu !”

Sophie vứt bỏ cái túi của nàng xuống và chạy.

“Ai đó bắt con bé đó lại !” Araminta hét tương. “Bắt con trộm đó lại ! Bắt con trộm đó !”

Sophie tiếp tục chạy, dù nàng biết việc đó sẽ khiến nàng trông như có tội. Nàng chạy với từng cơ thịt cuối cùng, với từng hơi thở nàng có thể hít, có thể buộc ép vào trong phổi. Nàng chạy và nàng chạy và nàng chạy...

Cho đến khi ai đó chặn nàng lại, đấm mạnh vào lưng nàng và đánh nàng xuống nền đất.

“Tôi tóm được nó rồi !” người đàn ông hét. “Tôi tóm được nó cho lệnh bà rồi !”

Sophie chớp mắt và hỗn hển trước cơn đau. Đầu nàng đã va xuống vỉa hè với một cái đập choáng váng, và người đàn ông đã bắt được nàng đang gằn như ngồi trên bụng nàng.

“Mày đây rồi !” Araminta sà xuống. “Sophie Beckett. Con ranh con !”

Sophie liếc về phía bà ta. Từ ngữ không đủ để thể hiện những gì đang sục sôi trong tim nàng. Không kể đến việc nàng đang quá đau để có thể nói được.

“Ta đã tìm mày khắp nơi,” Araminta nói, cười ác độc. “Posy đã nói với ta rằng nó thấy mày.”

Sophie nhắm mi mắt lâu hơn cho một cái chớp mắt thông thường. Ôi. Posy. Nàng ngờ việc cô ấy cố ý mách về nàng, nhưng cái miệng của cô ấy vốn luôn chạy trước cái đầu.

Araminta đặt bàn chân của bà ta rất gần với bàn tay của Sophie – bàn tay đang bị kẹp chặt xuống bởi những ngón tay của kẻ bắt giữ siết quanh cổ tay nàng - rồi cười khi bà ta di chân lên bàn tay của Sophie. “Đáng ra mày không nên trộm đồ của tao,” Araminta nói, đôi mắt xanh của bà ta lóe sáng.

Sophie chỉ có thể lằm bằm. Đó là tất cả những gì nàng có thể làm.

“Mày thấy đấy,” Araminta sung sướng nói tiếp, “bây giờ ta có thể ném mày vào trong ngục. Ta cho rằng lúc trước ta cũng vẫn có thể làm thế, nhưng bây giờ ta có sự thật đứng bên cạnh.”

Đúng lúc đó, một người đàn ông chạy đến, ngừng ngay trước mặt Araminta. “Nhà chức trách đang trên đường đến, thưa lệnh bà. Đứa trộm này sẽ bị lôi đi ngay thôi.”

Sophie cắn môi dưới giữa hai hàm răng, giằng co giữa việc cầu nguyện rằng nhà chức trách sẽ không đến cho đến khi Quý bà Bridgerton ra ngoài, và giữa việc cầu nguyện rằng họ sẽ đến ngay lúc này, để nhà Bridgerton không bao giờ nhìn thấy nỗi nhục của nàng.

Và đến cuối cùng, nàng cũng có được những gì nàng ước. Điều ước sau ấy. Không đầy hai phút sau những nhà chức trách đến, ném nàng vào trong cỗ xe tù, đưa nàng vào trong ngục.

Và tất cả những gì Sophie có thể nghĩ khi nàng bị đưa đi là nhà Bridgerton sẽ không bao giờ biết những gì xảy ra với nàng, và có lẽ thế là tốt nhất.

21. Chương 21

Lạ, nhưng ngày hôm qua, ngay trước cửa nhà của Quý bà Bridgerton trên đường Bruton đã có nhiều sự kiện vô cùng sôi động diễn ra.

Đầu tiên, Penelope Featherington đã được nhìn thấy đứng cùng với không chỉ một, hoặc hai, mà là đến BA quý ngài nhà Bridgerton, một chiến công dường như không thể đạt được của cô gái đáng thương, nổi tiếng là không được ai mời nhảy. Đáng buồn thay (nhưng có lẽ cũng có thể đoán trước được) cho tiểu thư Featherington, bởi khi cô ấy cuối cùng cũng rời khỏi, cô ấy lại được hộ tống bởi ngài tử tước, người đàn ông duy nhất trong bọn đã kết hôn.

Nếu tiểu thư Featherington bằng cách nào đó lôi được một anh chàng nhà Bridgerton đến nhà thờ, điều đó, chắc chắn có nghĩa là thế giới mà chúng ta biết đã kết thúc, và Bốn tác giả, người tự nguyện thú nhận rằng chẳng biết đến đầu đuôi gì trong thế giới ấy, sẽ bị buộc từ chức ngay tại chỗ.

Nếu chiến tích của tiểu thư Featherington chưa đủ để buồn, thì ngay khoảng ba giờ đồng hồ sau, một cô gái đã bị bắt giữ ngay trước cửa nhà ấy bởi Nữ bá tước Penwood, người sống cách đó có ba ngôi nhà. Dường như là, cô gái kia, người Bốn tác giả cho rằng vốn đang làm việc tại nhà Bridgerton, đã từng làm việc cho Quý bà Penwood. Quý bà Penwood đã tuyên bố rằng cô gái chưa biết nhân dạng ở trên đã ăn trộm của bà ấy thứ gì đó từ hai năm trước, và ngay lập tức cô gái tội nghiệp đã bị tống vào tù.

Bốn tác giả không rõ lắm về hình phạt cho tội trộm cắp là gì, nhưng chắc chắn là nếu người đó dám trộm đồ của một nữ bá tước, thì hình phạt sẽ hơi bị nghiêm khắc. Cô gái tội nghiệp nói trên rất có thể sẽ bị treo cổ, hoặc ít nhất, bị đi đày.

Cuộc chiến tranh giành người hầu (được đăng từ tháng trước trong tờ báo này) dường như đã trở nên tầm thường rồi.

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 13 tháng 6 năm 1817.

Việc đầu tiên Benedict làm vào sáng hôm sau là tự pha cho mình một cốc rượu mạnh to tướng. Hay có lẽ là ba cốc nhỉ. Có lẽ là thật đáng hổ thẹn khi vừa mới sáng ra đã chìm đắm trong men rượu, nhưng sau một trận đâm chém vào cảm xúc mà chàng phải chịu vào tối hôm trước dưới tay của Sophie Beckett thì việc tìm rượu quên sầu nghe khá là lôi cuốn đấy.

Nhưng rồi chàng nhớ ra chàng có một buổi tập kiếm vào sáng hôm đó với em trai chàng Colin. Và đột nhiên, việc xiên thịt em trai chàng nghe còn lôi cuốn hơn việc nốc rượu nhiều, mặc kệ việc thằng bé có động chạm gì đến chàng đâu.

Nhưng, Benedict nghĩ với một nụ cười ác độc khi chàng đeo các đồ phụ tùng vào, anh em trai không dùng để xả giận thì để làm gì ?

“Em chỉ có một giờ đồng hồ thôi,” Colin vừa nói vừa bịt đầu kiếm của anh vào. “Em có một cuộc hẹn vào chiều nay.”

“Không vấn đề gì cả,” Benedict đáp, giãn cơ xương chân. Đã lâu rồi chàng không đấu kiếm, thanh kiếm thật vừa vặn trong tay chàng. Chàng thẳng người và nhịp mũi kiếm xuống sàn, để lưỡi kiếm hơi uốn cong. “Sẽ chẳng mất đến hơn một giờ để hạ em đâu.”

Colin đảo tròn mắt trước khi anh kéo mặt nạ phòng hộ của anh xuống.

Benedict bước ra giữa tâm phòng. “Sẵn sàng chưa ?”

“Chưa hẳn,” Colin đáp, đi theo chàng.

Benedict bất thành linh đâm tấn công bằng mũi kiếm.

“Em nói em chưa sẵn sàng !” Colin la lên khi anh nhảy tránh đường kiếm.

“Em quá chậm thì có,” Benedict quát.

Colin khề chữi thề, rồi để thêm vào một câu “Chó chết thật” to hơn, “Anh bị cái của khi gì thế ?”

“Chẳng gì cả,” Benedict gần như gầm lên. “Sao em lại nói thế ?”

Colin bước lùi một bước cho đến khi họ ở một khoảng cách thích hợp để bắt đầu trận đấu. “Ồ, em không biết,” anh cao giọng, rõ ràng là mỉa mai. “Em cho rằng có thể là vì anh suýt lấy đầu em chẳng.”

“Anh có một cái bịt đầu kiếm.”

“Và anh chém như thể anh đang cầm một thanh kiếm lưỡi cong ấy,” Colin gào lại.

Benedict đưa ra một nụ cười khác nghiệt. “Như thế vui hơn.”

“Không phải với cái cổ em.” Colin chuyển thanh kiếm từ tay này sang tay kia khi anh co giãn những ngón tay. Anh dừng và nhúm mày. “Anh có chắc là anh đang cầm một thanh kiếm bịt đầu không đấy ?”

Benedict cau có. “Vì tình yêu với Chúa, Colin, anh không bao giờ sử dụng một vũ khí thật với em.”

“Chỉ để chắc chắn thôi,” Colin làu bàu, chạm nhẹ vào cổ anh. “Sẵn sàng chưa ?”

Benedict gật và cong gối xuống.

“Luật bình thường,” Colin nói, “Không chém đầu đấy.”

Benedict cho anh một cái gật cộc lốc.

“En garde !”

Cả hai người đàn ông giương cao tay phải, vặn cổ tay cho đến khi lòng bàn tay của họ ngửa lên, thanh kiếm nắm chặt trong những ngón tay.

“Cái đó mới phải không ?” thỉnh thoảng Colin hỏi, mắt nhìn hứng thú vào cái tay cầm trên kiếm của Benedict.

Benedict lăm bằm chữi thề vì tự nhiên bị mất tập trung. “Đúng, nó mới,” chàng bật ra. “Anh luôn thích tay cầm Ý.”

Colin lùi lại, hoàn toàn mất thế đứng chuẩn bị khi anh nhìn xuống cái tay cầm của mình, một cái tay cầm vô cùng chau chuốt của Pháp. “Em có thể thỉnh thoảng mượn cái đó được không ? Em sẽ không phiền – ”

“Được !” Benedict quát, vô cùng khổ sở để cưỡng lại hồi thúc muốn đâm tên em trai khó chịu ngay lúc ấy. “Quý ngài có thể quay lại thế en garde ngay được không ?”

Colin nhả ra một nụ cười xé đến tận mang tai, và Benedict ngay lập tức biết rằng em trai chàng hỏi về cái tay cầm chỉ đơn giản là để làm chàng khó chịu. “Như anh muốn,” Colin nói, chỉnh lại tư thế lần nữa.

Họ giữ im một chốc, và rồi Colin hô, “Đánh !”

Benedict tấn công ngay lập tức, đâm và xiên, nhưng Colin cũng luôn rất nhanh nhẹn, và anh đỡ những đòn tấn công rất cẩn thận, đối đầu với những đòn tấn công của Benedict bằng những cú đỡ tuyệt hảo.

“Tâm trạng của anh hôm nay rất kinh khủng,” Colin nói, đâm về phía trước, và suýt tấn công được vào bả vai Benedict.

Benedict nhảy sang bên, nâng lưỡi kiếm chặn lại đòn tấn công. “Ừ thì, anh có một ngày” – chàng đâm xuyên lần nữa, đầu kiếm của chàng tiến thẳng – “tôi tệ.”

Colin nghiêng người tránh khỏi đòn tấn công của chàng một cách gọn gẽ. “Cú phản công đẹp đấy,” anh nói, chạm lên phần trán anh với tay cầm kiếm trong một thế chào móc máy.

“Câm miệng và đánh đi,” Benedict quát.

Colin cười khúc khích và tấn công, lưỡi kiếm anh nhảy múa, giữ Benedict phải phòng thủ. “Chắc là do một cô nàng chẳng,” anh nói.

Benedict chặn lại đợt tấn công của Colin và nhanh chóng tiến công đáp trả. “Chẳng phải chuyện của em.”

“Đúng là do phụ nữ rồi,” Colin nói, nhếch miệng cười đều giả.

Benedict tấn công bất thành linh bằng đầu kiếm. mũi kiếm được bao bọc của chàng chạm tới xương đòn của Conlin. “Ghi điểm,” chàng lầu bầu.

Colin trao một cái gạt cộc lốc. “Khổ cho anh thật.” Họ bước lại về giữa phòng. “Sẵn sàng chưa ?” anh hỏi.

Benedict gạt.

“En garde. Đánh !”

Lần này Colin là người tấn công trước. “Nếu anh cần vài lời khuyên về phụ nữ...” anh nói, dồn Benedict vào góc.

Benedict giương kiếm, chặn lại đòn tấn công của Colin với đủ lực để đẩy em trai chàng loạn choạng lùi lại. “Nếu anh cần lời khuyên về phụ nữ,” chàng đáp trả, “thì người cuối cùng anh tìm đến là em.”

“Anh làm em bị thương đấy,” Colin nói, lấy lại cân bằng.

“Không,” Benedict dài giọng. “Đó là lý do người ta có đầu bọc.”

“Em chắc chắn là có thành tích với phụ nữ tốt hơn anh.”

“Ồ, thật sao ?” Benedict mỉa mai nói. Chàng gạt mũi, nhại lại những gì Colin đã nói, “ ‘ Em chắc chắn sẽ không cưới Penelope Featherington !’ ”

Colin méo mặt.

“Em,” Benedict nói, “không nên khuyên bảo bất kỳ ai cả.”

“Em không biết cô ấy đứng đó.”

Benedict đâm thẳng, còn một tý nữa là trúng vai Colin. “Chẳng có cái cơ nào cho việc đó cả. Em đứng giữa thanh thiên bạch nhật, chốn đông người. Kể cả như cô ấy không đứng đó, thì cũng rất có thể có ai đó khác nghe được và mấy cái câu chết tiệt của em không sớm thì muộn cũng sẽ lộ lộ trên Whistledown.”

Colin tránh cú tấn công, rồi đáp trả với tốc độ chóng mặt, gọn gàng đâm thẳng vào bụng Benedict. “Điểm của em,” anh lầu nhầu.

Benedict trao cho Colin một cái gạt, thừa nhận cú ghi điểm.

“Em là tên khờ,” Colin nói khi họ bước lại về phía giữa phòng. “Còn anh, mặt khác, lại là thằng đàn.”

“Thế là thế quái nào ?”

Colin thở dài khi anh đẩy mặt nạ phòng hộ của mình lên. “Tại sao anh không giúp tất cả mọi người được nhẹ gánh và cười cô gái luôn đi ?”

Benedict chỉ có thể đứng đó nhìn chăm chăm vào cậu em trai, bàn tay chàng sắp tuột khỏi tay cầm của thanh kiếm. Có bất kỳ khả năng nào rằng Colin không biết họ đang nói về ai không ?

Chàng lột cái mặt nạ của chàng ra và nhìn thẳng vào đôi mắt xanh lá sẫm màu của em trai chàng rồi suýt rên lên thành tiếng. Colin biết. Chàng không biết làm thế nào Colin lại biết được, nhưng thằng nhóc chắc chắn là đã biết. Chàng cho rằng đáng ra chàng không nên quá ngạc nhiên như thế. Colin luôn luôn biết tất cả mọi thứ. Thực tế, người duy nhất trên đời có thể biết nhiều chuyện buồn hơn Colin là Eloise, và con bé thì cũng chẳng bao giờ cần hơn một vài giờ để truyền đạt tất cả những sự ‘thông thái đáng ngờ’ của con bé cho Colin.

“Làm sao em biết được ?” Benedict cuối cùng hỏi.

Một khóe miệng của Colin nhếch lên một nụ cười quỷ quyệt. “Về Sophie á ? Rất là rõ ràng mà.”

“Colin, cô ấy – ”

“Một cô hầu ? Ai thèm quan tâm chứ ? Chuyện gì sẽ xảy ra cho anh nếu anh cưới cô ấy ?” Colin hỏi với một cái nhún vai hồ hững. “Những người anh chẳng thèm quan tâm sẽ tẩy chay anh ? Điên, em chẳng ngại bị tẩy chay bởi những kẻ em chẳng thèm muốn giao tiếp.”

Benedict tùy tiện nhún vai. “Anh vốn đã quyết định rằng anh không thèm quan tâm về những thứ vớ vẩn ấy,” chàng nói.

“Vậy thì cái vấn đề quái quỷ ngang đường ấy là gì ?” Colin hỏi gào.

“Nó rất phức tạp.”

“Chẳng có gì trên đời phức tạp đến chẳng thể giải quyết.”

Benedict trầm ngâm một lúc, nhấn đầu mũi kiếm xuống mặt sàn và để cho lưỡi kiếm mỏng cong lên rồi cong xuống “Em có nhớ buổi dạ hội hóa trang của Mẹ không ?” chàng hỏi.

Colin chớp chớp mắt trước câu hỏi bất thành linh ấy. “Từ vài năm trước ? Ngay trước khi mẹ chuyển ra khỏi dinh thự Bridgerton á ?”

Benedict gạt. “Chính nó. Em có nhớ đã gặp một cô gái mặc váy bạc không ? Em chặn bọn anh ngay ở sảnh.”

“Tất nhiên. Đó là cô nàng mà anh cứ mãi – ” Đột nhiên mắt Colin tròn tròn. “Đó không phải là Sophie !”

“Quá khác thường, đúng không ?” Benedict cầu nhàu.

“Nhưng... Làm sao...”

“Anh không biết làm thế nào cô ấy lại vào đó được, nhưng cô ấy không phải là một người hầu.”

“Cô ấy không phải ?”

“Thì, cô ấy là một người hầu,” Benedict giải thích, “nhưng cô ấy cũng là con ngoài giá thú của Bá tước vùng Penwood.”

“Không phải người hiện tại – ”

“Không, người đã mất mấy năm trước cơ.”

“Và anh biết tất cả chuyện này ?”

“Không,” Benedict nói, từ ngữ cọc lốc và những nốt giạt nhấn trên lưỡi, “Anh không biết.”

“Ồ.” Colin cắn môi dưới giữa hai hàm răng khi anh hấp thụ ngữ nghĩa trong câu trả lời ngắn ngủi của anh trai mình. “Em hiểu rồi.” Anh nhìn chăm chú vào Benedict. “Thế anh định làm gì ?”

Thanh kiếm của Benedict, với lưỡi kiếm vốn đang cong lên cong xuống khi chàng ấn mũi kiếm xuống sàn, đột nhiên bật thẳng và rung bần bật trên tay chàng. Chàng vô định nhìn nó khi nó rung rung những đợt cuối cùng, rồi chẳng hề nhìn lên khi chàng nói, “Đó là một câu hỏi rất hay.”

Chàng vẫn rất nổi điên với Sophie vì sự dối trá của nàng, nhưng lỗi không chỉ ở mình nàng. Chàng cũng không nên đòi nàng phải trở thành nhân tình của chàng. Rõ ràng chàng có quyền để đề nghị, nhưng nàng cũng có quyền được từ chối. Và một khi nàng đã làm thế, chàng nên để nàng theo ý nàng.

Benedict đâu có được nuôi lớn dưới thân phận một đứa con hoang, và nếu những điều nàng đã phải trải qua quá đối khốn khổ đến nỗi nàng từ chối chịu chấp nhận mang thai một đứa con ngoài giá thú trong mình - vậy thì, chàng đáng ra nên tôn trọng điều đó.

Nếu chàng tôn trọng nàng, vậy chàng cũng nên phải tôn trọng những gì nàng tin tưởng.

Đáng ra chàng không nên quá hối thúc nàng, khẳng khái rằng mọi chuyện đều có thể, rằng nàng được tự do lựa chọn bất kỳ điều gì trái tim nàng mong muốn. Mẹ chàng đã đúng ; đúng là chàng có một cuộc đời dễ dàng. Chàng có của cải, gia đình, hạnh phúc... và không có gì thực sự ngoài tầm với của chàng. Điều kinh khủng duy nhất từng xảy ra trong cuộc đời chàng là cái chết yếu ớt ngọt của cha chàng, nhưng ngay cả khi ấy chàng cũng vẫn có gia đình chàng, cùng chàng tiến bước vượt qua nỗi đau. Chàng khó có thể tưởng tượng ra một nỗi đau, nỗi thương tổn tột cùng bởi chàng đã bao giờ phải trải qua chúng đâu.

Và không như Sophie, chàng chưa bao giờ phải cô độc.

Bây giờ thì sao đây ? Chàng vốn đã quyết định rằng chàng sẽ mặc kệ sự bài trừ xã hội và kết hôn cùng nàng. Một đứa con gái ngoài giá thú của một bá tước thì cũng hơi được chấp nhận hơn một người hầu, nhưng nó cũng chỉ hơi hơi thôi. Xã hội London có thể sẽ chấp nhận nàng nếu chàng buộc họ phải làm thế, nhưng họ sẽ không bao giờ đối xử thực sự tử tế với nàng. Chàng và Sophie hầu như chắc chắn phải sống một cuộc sống lạng lẽ trong vùng đồng quê, tranh xa khỏi xã hội London.

Nhưng trái tim chàng cũng chẳng cần quá một giây để biết rằng một cuộc sống lạng lẽ với Sophie còn dễ chịu hơn rất nhiều một cuộc đời công chúng mà không có nàng.

Có quan trọng gì không khi nàng là người con gái đem dạ vũ ấy ? Nàng đã nói dối chàng về thân thể của nàng, nhưng chàng biết rõ tâm hồn nàng. Khi họ hôn, khi họ cùng cười, khi họ chỉ đơn thuần là cùng ngồi và trò chuyện - nàng chưa bao giờ từng giả tạo một phút giây.

Người con gái có thể khiến trái tim chàng ca hát chỉ với một nụ cười, người con gái có thể khiến cả thân thể chàng thỏa mãn chỉ đơn giản bằng cách ngồi bên cạnh chàng khi chàng vu vơ về - người đó là Sophie thực sự.

Và chàng yêu nàng.

“Dường như anh đã ra được quyết định.” Colin nói trong thỉnh lặng.

Benedict trầm ngâm nhìn em trai chàng. Từ bao giờ thằng bé đã trở nên sâu sắc thế ? Nghĩ đến mới thấy, thằng bé đã lớn lên từ khi nào vậy ? Benedict luôn luôn nghĩ đến Colin như một kẻ bất lương tình quái, quyến rũ và yêu đời, nhưng không bao giờ là người có bất kỳ lương tâm trách nhiệm nào.

Nhưng bây giờ khi chàng nhìn vào em trai chàng, chàng nhìn thấy một ai đó khác. Hai bờ vai em trai chàng nay đã rộng hơn đôi chút, dáng bộ đã vững chãi hơn. Và đôi mắt em trai chàng như sáng suốt hơn. Đó là sự đổi khác lớn nhất. Nếu đôi mắt thực sự là cửa sổ của tâm hồn, vậy thì tâm hồn của Colin chẳng phải đã trưởng thành hơn rất nhiều trong thời gian Benedict không hề chú ý.

“Anh nợ cô ấy vài lời xin lỗi,” Benedict cất tiếng.

“Em chắc là cô ấy sẽ tha thứ cho anh.”

“Cô ấy cũng nợ anh vài lời xin lỗi. Hơn cả vài lời.”

Benedict có thể nói rằng em trai chàng muốn ra tiếng hỏi, “Vì cái gì ?” nhưng cho sự tín nhiệm của chàng, tất cả những gì Colin nói là, “vậy anh có sẵn lòng tha thứ cho cô ấy ?”

Benedict gật.

Colin vươn tay và kéo lấy thanh kiếm trong tay chàng. “Em sẽ lấy cái này ra cho anh.”

Benedict nhìn lom lom vào những ngón tay em trai chàng trong một thoáng ngốc ngơ khá dài trước khi như giật mình tỉnh giấc. “Anh phải đi,” chàng thốt.

Colin chỉ vừa đủ để không phá lên cười. “Em cũng nghĩ thế.”

Benedict chăm chú nhìn em trai chàng và rồi, chẳng vì lý do nào khác ngoài một nguồn thôi thúc quá đổi, chàng vươn tay và kéo Colin vào với một cái ôm ngắn. “Anh không nói điều này thường xuyên,” chàng nói, giọng chàng nghe bắt đầu hơi nghẹn trong tai chàng, “nhưng anh yêu cậu.”

“Em cũng yêu anh nữa, ông anh ngốc.” Nụ cười nhả của Colin, luôn luôn có chút móc máy, nở rộ. “Bây giờ biến khỏi đây đi.”

Benedict ném cái mặt nạ của chàng cho cậu em trai và sải bước ra khỏi căn phòng.

“Ý mẹ là sao, cô ấy đi rồi ?”

“Chỉ có vậy thôi, mẹ e là như thế,” Quý bà Bridgerton nói, mắt bà buồn bã và đầy thương cảm. “Cô ấy đi rồi.”

Lực ép nơi thái dương chàng bắt đầu tăng dần ; đúng là chuyện lạ khi đầu chàng chưa nổ tung luôn rồi. “Và mẹ cứ để cô ấy cứ thế mà đi ?”

“Sẽ chẳng phải là đúng pháp luật gì nếu mẹ buộc cô ấy ở lại.”

Benedict gần như rên rỉ. Cũng có đúng luật gì khi chàng buộc nàng đến London đâu, nhưng chàng cũng vẫn đã làm được đây sao.

“Thế cô ấy đi đâu ?” chàng hỏi.

Mẹ chàng dường như xẹp hết cả hơi trên ghế. “Mẹ không biết. Mẹ đã khẳng khái đòi cô ấy phải dùng một trong những cỗ xe ngựa nhà ta, một phần vì mẹ lo sợ cho sự an toàn của cô ấy nhưng một phần cũng bởi mẹ muốn biết nơi cô ấy đi.”

Benedict đập tay lên bàn một cái rầm. “Vậy thì, chuyện gì đã xảy ra ?”

“Như mẹ đang cố nói, mẹ có ý định để cô ấy dùng một trong những cỗ xe ngựa của nhà ta, nhưng rõ ràng là cô ấy không có ý muốn, và cô ấy đã biến mất trước khi mẹ kịp gọi xe đến.”

Benedict khẽ chữi thề. Sophie có lẽ vẫn còn lưu lại London, nhưng London thì quá rộng lớn và dân số cực đông. Sẽ gần như là không thể để tìm một người không muốn bị tìm thấy.

“Mẹ đã giả sử,” Violet tế nhị nói, “rằng hai đứa đã chia tay.”

Benedict cào tay qua tóc, rồi chợt thoáng thấy cái ống tay áo màu trắng của chàng. “Ôi, Chúa tôi,” chàng lầu bầu. Chàng đã chạy thẳng tới đây trong bộ quần áo đấu kiếm. Chàng nhìn lên mẹ chàng với một cái đảo tròn mắt. “Làm ơn đừng giảng giải về cách hành xử quý ông gì gì đó vào ngày lúc này nhé, Mẹ.”

Miệng bà giật giật. “Ta sẽ chẳng mơ về điều đó đâu.”

“Con sẽ phải đi đâu tìm cô ấy đây ?”

Ánh vui vẻ rời khỏi mắt Violet. “Mẹ không biết, Benedict. Mẹ ước gì mẹ biết. Mẹ khá là thích Sophie.”

“Cô ấy là con gái của Penwood,” chàng nói.

Violet nhú mày. “Ta cũng nghi ngờ cái gì đó giống thế. Ngoài giá thú, phải không ?”

Benedict gật.

Mẹ chàng mở miệng định nói gì đó, nhưng chàng chẳng bao giờ tìm ra được đó là gì, bởi chính giây phút ấy, cửa phòng bà bật mở, đập thẳng vào tường với một tiếng rầm đáng sợ hãi. Francesca, người rõ ràng đã chạy hồng hộc qua ngôi nhà, dừng dậm thẳng vào bàn mẹ cô, theo sau đó là Hyacinth, người va mạnh vào sau Francesca.

“Chuyện gì ?” Violet hỏi, đứng bật dậy.

“Là Sophie,” Francesca nói hốt hển.

“Mẹ biết,” Violet nói. “Cô ấy đã đi. Chúng ta – ”

“Không !” Hyacinth ngắt lời, đập một tờ giấy xuống bàn. “Nhìn đi.”

Benedict cố tóm lấy tờ giấy, thứ mà chàng đã ngay lập tức nhận ra là một bài báo Whistledown, nhưng mẹ chàng giật được nó trước. “Cái gì thế ?” chàng hỏi, dạ dày chàng quặn đau khi chàng nhìn mặt mẹ chàng tái dần.

Bà trao chàng bài báo. Chàng đọc nhanh qua nó, lướt thẳng qua những phần về Công tước vùng Ashbourne, Bá tước vùng Macclesfield, và Penelope Fearington trước khi chàng tới được phần báo nói về người chắc chắn là Sophie.

“Tù ?” chàng thốt, từ ngữ thì trào tuột ra khỏi miệng chàng.

“Chúng ta phải tìm cách thả con bé,” mẹ chàng nói, lưng bà ưỡn thẳng như một vị tướng trước giờ ra trận. Nhưng Benedict đã chạy thẳng ra ngoài cửa rồi.

“Chờ đã !” Violet hét, đuổi theo chàng. “Ta cũng đi với con.”

Benedict dừng lại ngay trước khi chàng tới được những bậc cầu thang. “Mẹ sẽ không đi,” chàng ra lệnh. “Con sẽ không để mẹ tới những – ”

“Ôi, làm ơn đi,” Violet đáp trả. “Ta còn lâu mới là loại hoa cảnh trong vườn. Và ta có thể làm chứng cho tính trung thực của con bé.”

“Con cũng đi nữa,” Hyacinth nói, phanh cái rầm bên cạnh Francesca, người cũng đã theo chân họ chạy ra ngoài hành lang.

“Không !” đến từ lời đáp đồng nhất ngay lập tức của cả mẹ và anh trai.

“Nhưng – ”

“Mẹ nói không,” Violet nói lại lần nữa, giọng bà sắc cạnh.

Francesca thả ra một cái khịt mũi dằn. “Con cho rằng sẽ chẳng có kết quả gì cho con nếu khẳng định – ”

“Đừng có mà kết thúc cái câu ấy,” Benedict cảnh báo.

“Cứ như là anh chịu cho em thử ấy.”

Benedict lờ con bé đi và quay sang mẹ chàng. “Nếu mẹ muốn đi, chúng ta sẽ đi ngay lập tức.”

Bà gật. “Xe ngựa sẽ đến ngay, và con sẽ chờ ở ngoài cổng.”

Mười phút sau, họ lên đường.

22. Chương 22

Phố Bruton dạo này thật nhiều chuyện hay. Thái tử tước phu nhân Bridgerton và con trai bà, ngài Benedict Bridgerton, được nhìn thấy là chạy nháo nhào ra khỏi nhà bà vào sáng thứ Sáu này. Ngài Bridgerton đã gần như ném mẹ anh ta thẳng vào trong xe ngựa, và họ đi thẳng với tốc độ đáng chóng mặt. Francesca và

Hyacinth Bridgerton được nhìn thấy là đứng ngay trên ngưỡng cửa, và Bốn tác giả được biết từ nguồn tin đáng tin cậy nhất rằng Francesca đã bị nghe thấy là đã bật ra một từ vô cùng không ra dáng quý cô chút nào.

Nhưng nhà Bridgerton không phải là nhà duy nhất có những sự kiện ồn ào như vậy. Nhà Penwood cũng được chứng kiến là đã trải qua một cảnh hành động rất hoành tráng, một trận cãi vã cực điểm ngay trước cửa nhà giữa bà bá tước và con gái bà, tiểu thư Posy Reiling.

Vì Bốn tác giả chưa bao giờ thích Quý bà Penwood, cô ấy chỉ có thể nói, “Hoan hô Posy !”

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 16 tháng 6 năm 1817.

Nơi này rất lạnh. Thực sự rất lạnh. Và có những tiếng động chút chút kinh khủng chắc chắn là thuộc về một loài sinh vật nho nhỏ bốn chân. Hoặc thậm chí tồi tệ hơn, một sinh vật to lớn bốn chân. Hoặc nói cho chính xác hơn, một phiên bản lớn của một sinh vật nho nhỏ bốn chân.

Chuột (Eo!!)

“Ôi, Chúa ơi,” Sophie rên rỉ. Nàng không thường xuyên kêu tên Chúa một cách linh tinh thế này, nhưng bây giờ dường như là một khoảng thời gian tốt để bắt đầu hình thành thói quen ấy đây. Có lẽ Ngài sẽ nghe thấy, và có lẽ Ngài sẽ diệt trừ lũ chuột ấy đi. Đúng, như thế sẽ rất tuyệt đấy. Một tia sét giáng xuống thật lớn. Khổng lồ. Giống như trong kinh thánh ấy. Nó sẽ đánh xuống đất, những tua điện lan tỏa trên mặt đất, và xèo xèo, tất cả lũ chuột đều chết.

Đó là một giấc mơ dễ thương. Ngay cạnh giấc mơ nàng thấy bản thân sống hạnh phúc mãi mãi về sau với cương vị Phu nhân Benedict Bridgerton.

Sophie hốt hển há hốc khi một cơn đau bất chợt đâm thẳng vào tim nàng. Trong hai giấc mơ trên, nàng sợ rằng cái giấc mơ giết chủng lũ chuột còn dễ thành sự thực hơn.

Bây giờ nàng sẽ phải tự thân một mình thôi. Hoàn toàn thực sự tự thân một mình. Nàng không hiểu tại sao điều này lại đáng buồn đến thế. Trong tất cả những sự thật, nàng vốn luôn phải tự thân một mình. Kể từ cái ngày bà ngoại nàng đặt nàng trước những bậc cửa của Penwood Park, không có một ai từng đấu tranh vì nàng, ai đó đặt lợi ích của nàng lên trên bản thân họ - hoặc thậm chí là ngang bằng.

Bụng nàng sôi sùng sục, nhắc nàng nhớ rằng nàng có thể thêm chữ đói bụng vào danh sách khổ sở đang dần được viết đầy của nàng.

Và cả khát nữa. Họ chẳng hề đem đến cho nàng một ngụm nước nào. Nàng đang bắt đầu có những ảo tưởng rất kỳ lạ về trà rồi.

Sophie thả ra một hơi thở dài, chậm chạp, cố nhớ phải thở bằng mồm khi liên qua đến việc hít vào. Mùi hôi thối ở đây tởm lợm quá. Nàng đã được ném cho một cái xô thô thiển để dùng cho những nhu cầu sinh học của nàng, nhưng cho đến tận lúc này nàng vẫn đang nhịn, cố đi giải quyết với tần suất càng thấp càng tốt. Cái xô đã được đổ rỗng trước khi nó bị ném vào trong xà lim của nàng, nhưng nó chẳng hề sạch sẽ tí nào, và thực tế khi Sophie cầm nó lên nó lại vô cùng ướt, đã khiến nàng thả nó ra ngay lập tức khi toàn bộ cơ thể nàng rung mình vì kinh tởm.

Nàng đã từng, tất nhiên, cọ rửa rất nhiều cái xô trong đời, nhưng những người nàng làm việc cho đều cơ bản là xoay xở để ở trong tiêu chuẩn của sự ‘sạch sẽ’. Không kể đến việc Sophie luôn có thể rửa tay sau khi cọ rửa những cái ấy.

Bây giờ, cộng thêm vào với cái lạnh và cơn đói, nàng chẳng hề cảm thấy chính da nàng sạch sẽ gì cả.

Đúng là một cảm giác kinh khủng.

“Người có khách.”

Sophie giật mình đứng đứng trước tiếng gầm gừ không thân thiện của người cai ngục. Có lẽ nào Benedict đã tìm ra nơi nàng ở ? Liệu chàng thậm chí có ước đến cứu giúp nàng ? Có phải chàng –

“Ái chà chà.”

Araminta. Tim Sophie chùng xuống.

“Sophie Beckett,” bà ta cười khùng khục, bước tới gần xà lim rồi lấy một cái khăn tay che mũi, làm như thể Sophie là cội nguồn của cái mùi hôi thối ấy vậy. “Ta chẳng bao giờ ngờ được có một ngày mày lại dám trường mặt ra ở London cả.”

Sophie ngậm chặt miệng. Nàng biết Araminta muốn thấy nàng nổi điên, và nàng từ chối làm trò cho bà ta thỏa mãn.

“Chuyện không tốt đẹp lắm cho mày thì phải, ta sợ là như thế,” Araminta tiếp tục, lúc lắc đầu ra vẻ thương hại. Bà là cúi người về phía trước và nói thầm, “Ngài quan hành pháp không thương cảm cho lũ trộm nhiều lắm.”

Sophie bắt chéo tay và nhìn bướng bỉnh vào tường. Nếu nàng mà nhìn vào Araminta, nàng có lẽ sẽ chẳng thể tự kiềm chế bản thân không lao vào bóp cổ bà ta, và những cái song sắt xà lim dễ làm mặt nàng bị thương tổn ghê lắm.

“Lấy đôi ghim giày của ta đã đủ tệ rồi,” Araminta nói, gõ gõ cầm bà ta với ngón trỏ, “nhưng ông ta trở nên vô cùng tức giận khi ta báo với ông ta rằng con trộm đó còn lấy cả nhẫn cưới của ta nữa.”

“Tôi không – ” Sophie khựng lại bản thân trước khi nàng thét lên thêm nữa. Đó chính xác là những gì Araminta muốn.

“Thật không ?” bà ta đáp lại, cười xảo quyệt. Bà ta vẩy tay vào không khí. “Hiện tại ta dường như không có đeo nó, và chỉ có lời của mày chống lại lời của ta.”

Môi Sophie tách ra, nhưng không một tiếng nào cất lên. Araminta đứng. Không quan tòa nào lại tin lời nàng hơn là tin lời Nữ bá tước vùng Penwood.

Araminta cười nhẹ, mặt bà ta nham hiểm. “Cái kẻ đùng ngoài kia – ta nghĩ rằng hẳn ta nói hẳn ta là cai ngục – nói rằng mày không chắc là bị treo cổ đầu, vì vậy mày không cần phải lo lắng về điều đó. Bị đi đây hình như là hình phạt thỏa đáng hơn.”

Sophie gằn bật cười. Đúng cái ngày nàng xem xét việc đi đến nước Mỹ. Giờ đây dường như chắc chắn là sẽ đi rồi - ngoại trừ việc đích đến của nàng sẽ là Australia. Và nàng sẽ phải đeo gông.

“Ta mừng cho mày đấy,” Araminta nói. “Ta không muốn mày bị giết, chỉ cần... biến đi thôi.”

“Một mẫu hình cho những kẻ làm từ thiện quá nhỉ,” Sophie lầm bầm. “Tôi chắc là quan tòa sẽ cảm động lắm đấy.”

Araminta lướt ngón tay qua trán, hờ hững đẩy gọn tóc bà ta vào. “Liệu ông ta có thể không nhỉ ?” Bà ta nhìn thẳng vào Sophie và mỉm cười. Đó là một biểu hiện giả tạo và gay gắt, và đột nhiên Sophie cần phải biết –

“Tại sao bà lại ghét tôi đến vậy ?” nàng khê khàng.

Araminta không làm gì ngoài việc nhìn chăm chăm vào nàng trong một chốc, rồi bà ta khê nói, “Bởi vì ông ấy yêu mày.”

Sophie đông cứng trong im lặng.

Ánh mắt Araminta trở nên vụn vỡ. “Ta sẽ không bao giờ tha thứ cho ông ấy vì điều đó.”

Sophie lắc đầu trong kinh ngạc. “Ông ấy chưa bao giờ yêu tôi.”

“Ông ấy cho mày ăn, cho mày mặc.” Môi Araminta mím lại gắt gáy. “Ông ấy buộc ta phải sống với mày.”

“Đó không phải tình yêu,” Sophie nói. “Đó là mặc cảm tội lỗi. Nếu ông ấy yêu tôi ông ấy sẽ không để tôi lại với bà. Ông ấy không phải kẻ ngu ; ông ấy phải biết bà ghét tôi đến thế nào. Nếu ông ấy yêu tôi ông ấy sẽ không quên mất tôi trong di chúc của ông ấy. Nếu ông ấy yêu tôi – ” Nàng nghẹn lại, nước mắt rơm rớm nhặt nhòa.

Araminta đứng khoanh tay.

“Nếu ông ấy yêu tôi,” Sophie tiếp tục, “ông ấy sẽ phải dành thời gian để nói chuyện với tôi. Ông ấy sẽ phải hỏi tôi một ngày của tôi trôi qua thế nào, hoặc tôi đang học cái gì, hay tôi có thích bữa sáng của mình không.” Nàng nuốt xuống yếu ớt. Ngay lúc này thật quá khó khăn để nhìn vào Araminta. “Ông ấy chưa bao giờ yêu tôi,” nàng lặng im nói. “Ông ấy không biết yêu là thế nào.”

Không một lời nào được trao ra giữa hai người phụ nữ trong một khoảng thời gian dài thật dài, và rồi Araminta nói, “Ông ấy đang trừng phạt ta.”

Câm lặng, chậm chạp, Sophie quay đầu.

“Vì không trao cho ông ấy một người thừa tự.” Đôi bàn tay Araminta bắt đầu run bần bật. “Ông ấy ghét ta vì điều đó.”

Sophie không biết phải nói gì. Nàng không biết liệu có gì để nói.

Sau một lúc lâu, Araminta nói, “Lúc đầu ta ghét mày bởi mày là một mối nhục cho ta. Không người phụ nữ nào đáng phải chịu làm chỗ nương tựa cho con hoang của chồng.”

Sophie không nói gì.

“Nhưng rồi... nhưng rồi...”

Cho sự sững sốt lớn nhất của Sophie, Araminta dựa hẳn vào tường, như thể những ký ức đang rút hết sức lực của bà ta.

“Nhưng rồi nó thay đổi,” Araminta nói. “Làm sao ông ấy có thể có mày với một mục đích nào đó, mà ta lại không thể trao cho ông ấy một đứa con ?”

“Ta không chỉ ghét mày, mày biết không,” Araminta thì thào. “Ta ghét thấy mặt mày.”

Không hiểu sao, điều đó không làm Sophie ngạc nhiên.

“Ta ghét nghe thấy giọng mày. Ta ghét cách mắt mày giống mắt ông ấy đến thế. Ta ghét việc biết rằng mày có mặt trong nhà ta.”

“Đó cũng là nhà của tôi nữa,” Sophie lặng lẽ nói.

“Đúng,” Araminta đáp. “Ta biết. Và ta cũng ghét điều đó nữa.”

Sophie quay ngoắt lại, nhìn thẳng vào mắt Araminta. “Tại sao bà lại ở đây ?” nàng hỏi. “Bà làm chưa đủ sao ? Bà đã chắc chắn đây tới đến Australia rồi.”

Araminta nhún vai. “Dường như ta không thể tránh xa. Có gì đó thật đáng yêu khi nhìn thấy mày trong tù. Ta chắc sẽ phải tắm tấp trong ba giờ đồng hồ để vứt bỏ cái mùi hôi thối này, nhưng điều đó cũng đáng.”

“Vậy xin phép cho tôi nếu tôi trong góc kia và giả vờ đang đọc một cuốn sách,” Sophie nói như quát. “Chẳng có gì đáng yêu trong việc nhìn thấy bà cả.” Nàng đứng dừng bước về cái ghế đầu ba chân méo mó - thứ đồ đặc duy nhất trong xà lim của nàng – và ngồi xuống, cố gắng để vẻ ngoài nhìn không quá khổ sở như những gì nàng thấy lúc này. Araminta đã đánh bại nàng, đó là sự thật, nhưng tinh thần của nàng thì vẫn chưa bị phá vỡ, và nàng từ chối để cho Araminta nghĩ khác đi.

Nàng ngồi xuống, tay khoanh ngang ngực, lưng quay về phía cửa xà lim, nghe ngóng dấu hiệu rằng Araminta rời đi.

Nhưng bà ta lại ở nguyên chỗ cũ.

Cuối cùng, sau khi chịu đựng khoảng mười phút thứ vớ vẩn ấy, Sophie bật dậy và hét, “Bà có đi không ?”

Araminta hơi nghiêng đầu sang bên. “Ta đang nghĩ.”

Sophie rất muốn hỏi, “Về cái gì ?” nhưng nàng hơi sợ biết câu trả lời.

“Ta tự hỏi Australia như thế nào,” Araminta thờ thẩn. “Ta chưa bao giờ ở đó, tất nhiên là như thế; không một người văn minh nào mà ta biết lại thêm suy xét ý nghĩ đó. Nhưng ta nghe nói rằng âm khủng khiếp.

Và mảy với lớp da mỏng manh của mảy. Nước da đáng yêu của mảy khó có thể chịu nổi mặt trời quá chói chang. Thực tế...”

Nhưng bất kỳ cái thứ đều giả gì mà Araminta định nói tiếp đều bị cắt ngang (ơn trời - bởi Sophie sợ rằng nàng rất có thể chịu tội giết người nếu nàng buộc phải tiếp tục nghe một lời nào của bà ta nữa) bởi những tiếng xao động góc ngoài kia.

“Chuyện quý gì ...?” Araminta nói, bước lùi lại vài bước, nghiêng cổ để nhìn rõ ràng hơn.

Và rồi Sophie nghe thấy một giọng nói rất đỗi thân quen.

“Benedict ?” nàng thì thầm.

“Mày nói gì thế ?” Araminta hỏi.

Nhưng Sophie đã bật thẳng dậy và áp mặt vào song sắt xà lim rồi.

“Ta nói,” Benedict bùng nổ, “để chúng ta qua !”

“Benedict !” Sophie hét. Nàng quên hết việc nàng không hề muốn nhà Bridgerton nhìn thấy nàng trong cảnh bẩn thỉu thế này. Nàng quên hết việc nàng chẳng thể nào có một tương lai với chàng. Tất cả những gì chàng có thể nghĩ là chàng đã đến vì nàng, và chàng ở đây.

Nếu đầu Sophie có thể lọt qua được song sắt, nàng đã cúi mặt qua nó rồi.

Một tiếng bốp, rõ ràng là tiếng cơ thịt đâm vào xương, vọng trong không khí, theo sau đó là một thụp ứ đọng, rất rõ ràng có thể là tiếng cơ thể người ngã xuống sàn.

Tiếng bước chân chạy, và rồi...

“Benedict !”

“Sophie ! Chúa tôi, nàng có sao không ?” Đôi tay chàng vươn qua song sắt, khum lấy má nàng. Hai bờ môi tìm thấy môi nàng, nụ không không đam mê nhưng là một sự kết hợp của hoảng loạn và nhẹ nhõm.

“Ngài Bridgerton ?” Araminta kêu the thé.

Sophie bằng cách nào đó dứt mắt ra khỏi Benedict và chiếu được lên khuôn mặt choáng váng của Araminta. Trong cơn náo động điên loạn, nàng gần như quên mất rằng Araminta vẫn chưa hề biết mối liên kết của nàng với nhà Bridgerton.

Đó là một khoảnh khắc không gì hoàn hảo hơn của cuộc đời. Có lẽ nó có nghĩa là nàng là một con người nông cạn. Có lẽ nó có nghĩa là nàng không có đức tính của một con người cao thượng. Nhưng Sophie quá yêu hình ảnh Araminta mở to mắt chứng kiến cảnh Sophie được hôn bởi một trong những quý ngài độc thân có giá nhất London. (Ha ha ha....)

Tất nhiên, Sophie cũng rất vui sướng khi được nhìn thấy Benedict.

Benedict kéo người ra, đôi bàn tay miễn cưỡng không muốn rời của chàng nhẹ lướt trên mặt Sophie khi chàng bước một bước rời chân song. Rồi chàng bắt chéo tay và ném cho Araminta một cái lườm mà Sophie tin rằng có thể làm rung chuyển trời đất.

“Bà buộc cô ấy vào tội gì ?” Benedict hỏi.

Cảm giác của Sophie với Araminta có thể được diễn tả tốt nhất qua từ “không thích đến cùng cực,” nhưng kể cả thế, nàng cũng chẳng bao giờ miêu tả người đàn bà đó là một kẻ ngu ngốc cả. Bây giờ, tuy nhiên, nàng lại chuẩn bị đánh giá lại ý kiến ấy bởi Araminta, thay vì run rẩy và lùi bước như bất kỳ con người tỉnh táo nào sẽ làm trước hỏa lực như thế, lại chống tay lên hông và lớn tiếng, “Trộm !”

Chính lúc đó, Quý bà Bridgerton hồi hải bước qua góc. “Tôi lại không tin Sophie sẽ làm những việc như thế,” bà nói, bước đến bên cạnh con trai bà. Mắt bà nheo lại khi bà nhìn lướt qua Araminta, “Và,” bà thêm vào hơi gắt, “Tôi chưa bà giờ thích bà, Quý bà Penwood.”

Araminta hơi sững sốt và đặt một tay lên ngực (rất là kịch tính). “Đây không phải là chuyện về tôi,” bà ta bực tức. “Đây là về con bé đó” – (nói với một cái lườm thấu trời về phía Sophie) – “đứa đã cả gan trộm mất chiếc nhẫn cưới của tôi !”

“Tôi chưa bao giờ trộm nhẫn cưới của bà, và bà biết điều đó !” Sophie cự lại. “Điều cuối cùng tôi muốn của bà – ”

“Mày trộm đôi ghim giày của ta !”

Miệng Sophie đóng chặt lại thành một đường mỏng dính.

“Ha ! Thấy chưa !” Araminta nhìn thỏa mãn, “Một sự thừa nhận tội lỗi rõ ràng.”

“Cô ấy là con gái kế của bà,” Benedict nghiêng răng. “Cô ấy đáng ra không bao giờ phải bị chịu ở trong tình cảnh khiến cô ấy cảm thấy phải – ”

Mặt Araminta méo lại và đỏ chóc. “Đừng bao giờ” bà ta cảnh cáo, “gọi con ranh đó là con gái kế của ta. Nó chẳng là gì với ta cả. Chẳng là gì !”

“Tôi xin lỗi,” Quý bà Bridgerton nói trong một chất giọng đặc biệt lịch sự, “nhưng nếu cô ấy thực sự chẳng là gì với bà, bà sẽ chẳng chịu vào đây, trong cái nhà tù hôi thối này, để cố gắng dồn cô ấy bị treo cổ vì tội trộm cắp.”

Araminta được cứu không phải đáp lời bởi sự có mặt của ngài quan hành pháp, người được theo sau bởi một cai ngục trông rất chi là cục cằn, kẻ cũng đồng thời có một con mắt rất là thâm đen. Chính là kẻ đã đánh vào nàng khi đẩy nàng vào trong xà lim này, Sophie không thể ngăn mình nở một nụ cười.

“Có chuyện gì ở đây vậy ?” quan hành pháp ra giọng hỏi.

“Người phụ nữ kia,” Benedict nói, chất giọng to, trầm sâu của chàng át hết tất cả những sự cố gắng trả lời của những người khác, “tổ cáo hôn thê của ta là kẻ trộm.”

Hôn thê ?

Sophie chỉ vừa đủ xoay xở để ngậm chặt mình, nhưng ngay cả thế, nàng vẫn phải níu chặt lấy chân song bởi chân nàng nhão hết ra nước rồi.

“Hôn thê ?” Araminta hỗn hển.

Quan hành pháp thẳng người. “Và ngài là ai vậy, thưa ngài ?” ông ta hỏi, rõ ràng nhận ra Benedict là một ai đó quan trọng, dù rằng ông ta không chắc là ai.

Benedict bắt chéo tay khi chàng nêu tên.

Quan hành pháp tái mặt. “E, bất kỳ liên hệ nào với ngài tử tước không ạ ?”

“Đó là anh trai ta.”

“Và cô ấy,” – ông ta nuốt nước bọt khi chỉ vào Sophie – “là vị hôn thê của ngài ?”

Sophie chờ đợi một vài dấu hiệu của những thể lực siêu nhiên xẹt ngang qua không khí , tổ cáo Benedict là kẻ nói dối, nhưng cho sự ngạc nhiên của nàng, chẳng gì xảy ra cả. Thậm chí Quý bà Bridgerton còn gật đầu.

“Ngài không thể cưới nó,” Araminta khẳng khái.

Benedict quay sang mẹ chàng. “Có lý do nào để con cần phải hỏi ý kiến Quý bà Penwood về chuyện này không ?”

“Ta không nghĩ ra lý do nào,” Quý bà Bridgerton đáp.

“Nó chẳng là gì ngoài một con điếm,” Araminta rít. “Mẹ nó là một con điếm, và máu chảy – urp !”

Benedict đã nắm chặt họng bà ta trước khi bất kỳ ai kịp nhận ra rằng chàng chuyển động. “Đừng,” chàng cảnh báo, “khiến tôi đánh bà.”

Quan hành pháp gõ gõ lên bả vai Benedict. “Ngài thực sự nên thả bà ấy ra.”

“Liệu tôi có thể bịt mõm bà ta lại ?”

Quan hành pháp trông rất bần khổ, nhưng cuối cùng ông ta lắc đầu.

Với sự miễn cưỡng rõ ràng, Benedict thả Araminta ra.

“Nếu cậu cưới nó,” Araminta nói, xoa xoa cổ, “ta sẽ đảm bảo chắc chắn khiến tất cả mọi người biết chính xác nó là cái thứ gì – đưa con gái hoang của một con điếm.”

Quan hành pháp quay sang Araminta với một biểu lộ nghiêm khắc. “Tôi không nghĩ chúng ta cần loại ngôn ngữ như vậy, thưa quý bà.”

“Tôi đảm bảo với ngài rằng tôi không có thói quen nói chuyện với thái độ như vậy,” bà ta đáp, khinh khỉnh khụt khịt, “nhưng có những dịp đòi hỏi cách nói mạnh.”

Sophie thực sự cắn khớp tay khi nàng nhìn chăm chú vào Benedict, người đang co giãn ngón tay trong một thái độ đe dọa hiện hữu nhất. Rõ ràng là chàng cảm thấy dịp này đòi hỏi một nắm đấm mạnh.

Quan hành pháp hắng giọng. “Quý bà tố cáo cô ấy một tội danh rất nghiêm trọng.” Ông ta nuối nước bọt. “Và cô ấy sắp cưới một người nhà Bridgerton.”

“Ta là Nữ bá tước của Penwood,” bà ta chanh chua. “Nữ bá tước !”

Quan hành pháp nhìn ngang nhìn dọc quanh căn phòng. Là một nữ bá tước, Araminta hơn hẳn mọi người ở đây về vị thế, nhưng cùng lúc, bà ta là người nhà Penwood duy nhất đấu lại hai Bridgerton, một người trong đó rất chi là to cao, và rõ ràng là cực kỳ giận giữ, hơn nữa còn đã cho người cai ngục một con mắt thâm quầng.

“Nó trộm của ta !”

“Không, bà mới là kẻ cướp bóc cô ấy !” Benedict gầm.

Căn phòng im phăng phắc.

“Bà cướp đi mất cả thời thơ ấu của cô ấy,” Benedict nói, cơ thể chàng run bần bật vì cơn thịnh nộ. Có một khoảng trống cực lớn trong sự hiểu biết của chàng về cuộc đời của Sophie, nhưng bằng cách nào đó chàng biết rằng người đàn bà này đã gây ra rất nhiều trong nỗi đau ẩn giấu dưới đôi mắt xanh lá của nàng. Và chàng sẵn lòng cá rằng người cha yêu dấu đã mất của nàng là kẻ chịu trách nhiệm cho phần còn lại trong nỗi đau ấy.

Benedict quay sang quan hành pháp và nói, “Vị hôn phu của ta là con gái ngoài giá thú của Bá tước vùng Penwood đời trước. Và đó là lý do tại sao bà bá tước đây lại đối trả tố cáo cô ấy tội danh ăn trộm. Đó là vì báo thù và căm ghét, đơn giản vậy thôi.”

Quan hành pháp nhìn từ Benedict sang Araminta và cuối cùng là tới Sophie. “Có thật không ?” ông ta hỏi nàng. “Có phải cô bị tố cáo tội danh giả ?”

“Nó đã lấy đôi ghim giày của ta !” Araminta rống. “Ta thề trước mộ của chồng ta, nó lấy đôi ghim giày !”

“Ôi, vì tình yêu với Chúa, Mẹ, con lấy đôi ghim giày.”

Miệng Sophie há hốc. “Posy ?”

Benedict nhìn vào người mới đến, một cô gái thấp hơi hơi mập, người rõ ràng là con gái bà bá tước, rồi nhìn lại vào Sophie, người trở nên trắng dã.

“Cút ra khỏi đây,” Araminta rít. “Con không có chỗ trong truyện này.”

“Rõ ràng là cô ấy có,” quan hành pháp nói, quay sang Araminta, “nếu cô ấy lấy đôi ghim giày. Phu nhân có muốn tố tụng cô ấy không ?”

“Nó là con gái ta !”

“Ném con vào ngục với Sophie !” Posy nói một cách kịch tính, ép một tay lên ngực với nỗ lực lớn lao. “Nếu cô ấy bị kết tội trộm cướp, vậy con cũng phải bị kết tội nữa.”

Lần đầu tiên trong vài ngày gần đây, Benedict thấy mình mỉm cười.

Gã cai ngục lôi chùm chìa khóa của gã ta ra. “Thưa ngài ?” gã ta lưỡng lự hỏi, hướng về quan hành pháp.

“Cắt chúng đi,” quan hành pháp quát. “Chúng ta không tổng giam con gái của nữ bá tước.”

“Đừng cắt chùm chìa khóa đi,” Quý bà Bridgerton cắt ngang. “Ta muốn con dâu tương lai của ta được thả ra ngay lập tức.”

Cai ngục nhìn vô vọng vào quan hành pháp.

“Ôi, tốt thôi,” quan hành pháp nói, chìa tay về phía Sophie. “Thả cô gái này ra. Nhưng không một ai rời khỏi đây cho đến khi tôi làm rõ tất cả những chuyện này.”

Araminta đứng đứng phản đối, nhưng Sophie vẫn được thả ra. Nàng sắp chạy thẳng về phía Benedict, nhưng quan hành pháp giương tay ngăn lại. “Đừng nhanh thế,” ông ta cảnh báo. “Chúng ta sẽ không có uyên ương uyên iếp tái ngộ gì ở đây cho đến khi ta tìm ra người nên bị tổng vào ngục.”

“Không ai bị tổng vào ngục cả,” Benedict gầm gừ.

“Nó sẽ phải bị đày đến Australia !” Araminta thét, chỉ thẳng vào Sophie.

“Đưa tôi vào xà lim !” Posy thở dài, đặt lưng bàn tay lên trán. “Tôi đã trộm đấy !”

“Posy, bạn im lặng được không ?” Sophie thì thào. “Tin mình đi, bạn không muốn vào trong cái xà lim đó đâu. Nó kinh khủng lắm. Và có cả chuột nữa.”

Posy bắt đầu lùi xa ra khỏi cái xà lim.

“Bà sẽ không bao giờ được nhận một lời mời nào trong thành phố nữa,” Quý bà Bridgerton nói với Araminta.

“Ta là nữ bá tước !” Araminta rít.

“Và tôi thì nổi tiếng hơn,” Quý bà Bridgerton đáp trả, những từ ngữ ác ý hoàn toàn không phải tính cách bà đến nỗi cả miệng của Benedict và Sophie há hốc như sắp rơi rớt đến nơi.

“Đủ rồi !” quan hành pháp nói. Ông ta quay sang Posy, chỉ tay vào Araminta khi ông ta nói, “Đó có phải mẹ cô không ?”

Posy gật.

“Và cô nói cô mới là người trộm đôi ghim giày ?”

Posy gật lần nữa. “Và không ai trộm cái nhẫn cưới của mẹ tôi cả. Nó vẫn ở trong hộp nữ trang của bà ở nhà.”

Không ai thở dốc, bởi chẳng ai quá ngạc nhiên.

Nhưng Araminta nói, bất kể thế nào, “Không phải thế !”

“Cái hộp nữ trang kia của mẹ ấy,” Posy nói thẳng. “Cái hộp mẹ cất trong ngăn kéo thứ ba bên trái.”

Araminta tái xám.

Quan hành pháp nói, “Bà dường như không có một tội danh quá tốt để chống lại Cô Beckett đây, thưa quý bà Penwood.”

Araminta bắt đầu run lên vì điên người, cánh tay kéo dài của bà ra rung bần bật khi bà ta chìa một ngón tay thật dài vào Sophie. “Nó trộm của ta,” bà ta nói trong chất giọng thấp đến chết người trước khi quay đôi mắt điên lên vì giận đó vào Posy. “Con gái ta nói dối. Ta không biết tại sao, và ta chắc chắn không biết nó muốn gì, nhưng nó nói dối.”

Có cái gì đó rất không thoải mái bắt đầu quấn lên trong dạ dày của Sophie. Posy sẽ gặp phải rắc rối rất kinh khủng khi cô ấy về đến nhà. Chẳng có gì nói chắc được rằng Araminta sẽ làm gì để trả đũa cho sự lăng mạ công cộng thế này. Nàng không thể để Posy chịu tội vì nàng. Nàng phải –

“Posy không có – ” Từ ngữ tuột khỏi miệng nàng trước khi nàng có cơ hội để nghĩ, nhưng nàng không thể xoay sở để kết thúc câu bởi khủy tay Posy thúc trong bụng nàng.

Cực mạnh.

“Cô nói gì à ?” quan hành pháp hỏi.

Sophie lắc đầu, hoàn toàn chẳng thể nói được. Posy đã ném hết hơi của nàng sang thẳng Scotland rồi.

Quan hành pháp thả ra một cái thở dài mệt lử và cào tay qua mớ tóc vàng mỏng dính của ông ta. Ông ta nhìn vào Posy, rồi vào Sophie, rồi đến Araminta, sau đó sang Benedict. Quý bà Bridgerton hắng giọng, buộc ông ta phải nhìn sang bà nữa.

“Rõ ràng là,” quan hành pháp nói, nhìn vô cùng rõ ràng là ông ta rất muốn ở nơi nào khác hơn là nơi ông ta đang đứng lúc này, “đây có nhiều chuyện rắc rối hơn một vụ kiện trộm ghim giày.”

“Đôi ghim giày” Araminta rít. “Có hai chiếc.”

“Kể cả thế,” quan hành pháp nghiêng răng, “các vị rõ ràng là khinh ghét lẫn nhau, và tôi muốn biết tại sao trước khi tôi tiếp tục và xét xử bất kỳ ai.”

Trong một giây, không ai nói cả. Rồi tất cả cùng đồng thanh nói.

“Im lặng !” quan hành pháp rống. “Cô,” ông ta nói, chỉ vào Sophie, “nói trước.”

“Uhhh...”

Quan hành pháp hắng giọng. Rõ to.

“Những gì anh ấy nói là đúng,” Sophie vội vàng nói, chỉ vào Benedict. “Tôi là con gái của Bá tước vùng Penwood, dù tôi chưa bao giờ được thừa nhận là như vậy.”

Araminta mở miệng định nói gì đó, nhưng quan hành pháp gửi cho bà ta một cái lườm khinh miệt đến nỗi bà ngậm miệng lại.

“Tôi sống ở Penwood Park bảy năm trước khi bà ấy cưới bá tước,” nàng nói tiếp, chỉ về Araminta. “Bá tước nói ông ấy là người bảo trợ của tôi, nhưng tất cả mọi người đều biết sự thật.” Nàng dừng lại, nhớ về khuôn mặt của cha nàng, và nghĩ rằng nàng nên không quá ngạc nhiên khi nàng không thể tưởng tượng ra ông với một nụ cười. “Tôi rất rất giống cha,” nàng nói.

“Ta biết cha con,” Quý bà Bridgerton dịu dàng nói. “Và cả dì con nữa. Điều đó giải thích tại sao ta luôn thấy con rất quen.”

Sophie cười, một nụ cười nho nhỏ, biết ơn. Có gì đó trong âm giọng của Quý bà Bridgerton cho nàng thêm can đảm, và nó khiến nàng như ấm áp thêm bên trong, một chút an toàn nữa.

“Xin tiếp tục đi,” quan hành pháp nói.

Sophie trao cho ông ta một cái gật, rồi nói tiếp, “Khi bá tước cưới bà bá tước, bà ấy không muốn tôi sống tiếp ở đó, nhưng bá tước khăng khăng không chấp nhận. Tôi hiếm khi được nhìn thấy ông, và tôi không nghĩ ông quá quan tâm đến tôi, nhưng ông có coi tôi là trách nhiệm của ông, và ông không cho phép bà ta đuổi tôi ra. Nhưng khi ông chết...”

Sophie dừng lại và nuốt khan, cố gắng nuốt đi cục nghẹn đắng nơi cổ. Nàng chưa bao giờ thực sự kể hết câu chuyện của nàng cho bất kỳ ai trước đây ; những từ ngữ dường như thật lạ lẫm và xa cách thốt ra từ miệng nàng. “Khi ông chết,” nàng nói tiếp, “di chúc của ông nhấn mạnh rằng tài sản thừa kế của Quý bà Penwood sẽ được nhân ba nếu bà ta giữ tôi lại trong nhà bà cho đến khi tôi hai mươi. Vì vậy bà ta đã làm thế. Nhưng vị trí của tôi thay đổi rất nhiều. Tôi trở thành một người hầu. Thực ra, thì cũng không hẳn là một người hầu.” Sophie cười châm biếm. “Một người hầu còn được trả công. Vì vậy tôi giống một nô lệ hơn.”

Sophie nhìn qua Araminta. Bà nàng đang đứng với đôi tay bắt chéo và mũi ghéch lên trời. Mũi bà ta mím chặt, và đột nhiên Sophie nhớ lại biết bao lần trước đây nàng từng nhìn thấy chính xác biểu lộ ấy trên mặt Araminta. Nhiều lần hơn nàng dám đếm. Đủ lần để vụn vỡ linh hồn nàng.

Ấy vậy mà nàng đây, chắc chắn là bản thủ và không một xu dính túi, nhưng với trí não và tinh thần vẫn luôn mạnh mẽ.

“Sophie ?” Benedict nói, nhìn vào nàng với biểu lộ quan tâm. “Mọi thứ vẫn ổn chứ ?”

Nàng chậm chậm gật, bởi nàng vừa mới nhận ra rằng mọi thứ đều đã ổn. Người đàn ông nàng yêu vừa mới hỏi cưới nàng (theo một cách khác là vòng vo), Araminta cuối cùng cũng sắp nhận được cú đòn đau mà bà ta đáng phải nhận - dưới tay của nhà Bridgerton, không kém, những người sẽ để lại bà ta thành những mảnh nhỏ khi họ kết thúc, và Posy... bây giờ đó mới là điều đáng yêu nhất. Posy, người luôn muốn là chị em với nàng, người chưa bao giờ có đủ dũng khí để là chính bản thân cô ấy, đã đứng lên chống lại mẹ mình và cứu cả ngày hôm nay. Sophie chắc chắn một trăm phần trăm rằng kể cả nếu Benedict không đến và tuyên bố rằng nàng là hôn phu của chàng, thì lời chứng nhận của Posy sẽ là thứ duy nhất để cứu nàng khỏi bị chuyển đến - hoặc có thể thậm chí là bị dày dãi. Và Sophie biết hơn bất kỳ ai rằng Posy sẽ phải trả giá rất lớn cho sự dũng cảm của cô ấy. Araminta thậm chí có lẽ đã sẵn lòng kế hoạch khiến cuộc đời Posy trở thành địa ngục.

Đúng vậy, tất cả mọi thứ đều ổn, và Sophie đột nhiên thấy bản thân đứng thẳng lưng hơn trước một chút khi nàng cất tiếng, “Cho phép tôi kết thúc câu chuyện. Sau khi ngài bá tước mất, Quý bà Penwood giữ tôi như một người hầu không cần trả công của bà ấy. Dù thực sự thì tôi phải làm công việc bằng với ba cô hầu.”

“Bạn biết không, Phu nhân Whistledown đã đã nói điều y hệt thế vào tháng vừa rồi !” Posy hứng khởi nói. “Mình đã nói với mẹ rằng bà – ”

“Posy, câm miệng lại !” Araminta quát.

“Khi tôi bước sang tuổi hai mươi,” Sophie tiếp tục, “bà ấy cũng vẫn không đuổi tôi đi. Cho đến tận bây giờ tôi vẫn không hiểu tại sao.”

“Ta nghĩ rằng chúng ta đã nghe đủ rồi,” Araminta nói.

“Tôi lại chưa nghĩ chúng đã nghe gần đủ đâu.” Benedict quát.

Sophie nhìn lên quan hành pháp dò hỏi. Khi ông gật, nàng nói tiếp. “Tôi chỉ có thể đoán rằng bà ta thích có ai đó quanh để ra lệnh. Hoặc có lẽ bà ấy chỉ là thích có một đứa hầu mà bà ta không phải trả tiền. Chẳng có gì còn lại từ di chúc của cha nữa.”

“Điều đó không đúng,” Posy thốt.

Sophie quay sang nhìn cô ấy trong sững sờ.

“Dượng có để lại cho bạn tiền,” Posy khẳng định.

Sophie cảm thấy quai căm nàng mềm oặt. “Điều đó là không thể. Mình chẳng có gì. Cha mình có trợ cấp cho mình cho đến khi mình hai mươi tuổi, nhưng sau đó – ”

“Sau đó,” Posy nhấn mạnh nói, “bạn có một khoản hồi môn.”

“Một khoản hồi môn ?” Sophie khẽ khàng.

“Điều đó không đúng !” Araminta rít lên chói tai.

“Điều đó đúng,” Posy khẳng định. “Mẹ không nên để lại bằng chứng sau khi phạm tội mẹ à. Con đã đọc bản sao di chúc của bá tước hồi năm ngoái.” Cô ấy quay ra tất cả mọi người còn lại vào nói, “nó ở trong cùng cái hộp mà bà ấy đặt nhẫn cưới của bà ấy.”

“Bà trộm của hồi môn của tôi ?” Sophie nói, giọng nàng chỉ hơn một hơi thở. Tất cả những năm qua nàng luôn nghĩ cha nàng chẳng để lại cho nàng cái gì. Nàng đã biết rằng ông sẽ không bao giờ yêu nàng, rằng

ông chẳng nhìn nàng nhiều hơn là một trách nhiệm, nhưng nó vẫn đau khi ông để lại khoản hồi môn cho Rosamund và Posy - người thậm chí chẳng có máu mủ gì với ông – mà lại quên mất nàng.

Nàng chưa bao giờ nghĩ ông cố tình lừa nàng ; trong tất cả sự thật, nàng cảm thấy mình bị ... lãng quên.

Điều còn tệ hơn là việc cố tình hắt hủi.

“Ông ấy có để lại cho mình một khoản hồi môn,” nàng chờ đợi nói. Rồi quay sang Benedict, “Em có một khoản hồi môn.”

“Ta không quan tâm nàng có hồi môn hay không,” Benedict đáp. “Ta không cần nó.”

“Em quan tâm,” Sophie nói. “Em luôn nghĩ rằng cha quên mất em. Tất cả những năm qua em đã nghĩ rằng ông viết di chúc và đơn giản là quên mất em. Em biết ông không thực sự có thể để lại tiền cho đứa con gái hoang của ông, nhưng ông có nói với cả thế giới rằng em là con nuôi của ông. Chẳng có lý do gì để ông không cung cấp cho con nuôi của ông được.” Vì vài lý do nào đó nàng nhìn sang Quý bà Bridgerton. “Ông ấy có thể cung cấp cho một đứa con nuôi. Người khác làm như thế suốt mà ạ.”

Quan hành pháp háng giọng và quay sang Araminta, “Vụ chuyện gì đã xảy ra cho của hồi môn của cô này ?”

Araminta chẳng thốt một lời.

Quý bà Bridgerton háng giọng. “Tôi không nghĩ đó là hợp pháp,” bà nói, “khi thủ lấy của hồi môn của một cô gái trẻ.” Bà cười, một nụ cười ngọt ngào thỏa mãn. “E, Araminta ?”

23. Chương 23

Té ra Quý bà Penwood đã rời thành phố.

Cả Quý bà Bridgerton cũng vậy. Thú vị đây ...

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 18 tháng 6 năm 1817.

Benedict quyết định chàng chưa bao giờ yêu mẹ mình hơn ngay giây phút này. Chàng đang cố không để mình cười toe toét, nhưng thật quá khó khăn để không cười khi nhìn Quý bà Penwood há hốc miệng và thở hổn hển như con cá mắc cạn.

Mất vị quan hành pháp như trở lại. “Thưa quý bà, bà không đề nghị tôi bắt giữ bà bá tước đấy chứ ?”

“Không, tất nhiên,” Violet nói. “Nữ bá tước đương nhiên sẽ được tự do. Tầng lớp quý tộc hiếm khi phải trả giá vì những hành động phạm tội. Nhưng,” bà thêm vào, hơi nghiêng đầu khi bà chìa thẳng cho Quý bà Penwood một cái lườm chua cay, “nếu ngài đã bắt giữ bà ấy, thì sẽ thật là đáng xấu hổ kinh khủng khi bà ấy phải biện hộ trước tòa.”

“Bà đang định nói gì ?” Quý bà Penwood hỏi dưới hàm răng nghiến chặt.

Violet quay sang quan hành pháp. “Liệu tôi có thể có một chút thời gian một mình với Quý bà Penwood được chứ ?”

“Tất nhiên, thưa lệnh bà.” Ông ta trao cho bà một cái gạt cộc lốc rồi quát tháo, “Tất cả mọi người ! Ra !”

“Không, không,” Violet cất tiếng với một nụ cười ngọt ngào khi bà ấn một cái gì đó trông có vẻ giống một tờ một bảng vào trong tay ông ta.

“Gia đình tôi có thể ở lại.”

Quan hành pháp mặt hơi ửng đỏ, rồi vờ lấy tay viên giám ngục và lùi gã ta ra khỏi căn phòng.

“Được rồi,” Violet lẩm bẩm. “Chúng ta đang ở chỗ nào nhỉ ?”

Benedict cười rạng rỡ vì hãnh diện khi chàng quan sát mẹ chàng đấu với Quý bà Penwood và dì bà ta xuống. Chàng hơi liếc về phía Sophie. Miệng nàng vẫn còn đang há hốc.

“Con trai tôi sắp sửa cưới Sophie,” Violet nói, “và bà sẽ phải nói với bất kỳ ai chịu lắng nghe rằng con bé được bảo hộ bởi người chồng đã mất của bà.”

“Ta sẽ không bao giờ nói dối cho con ranh đó,” Quý bà Penwood bắn trả.

Violet nhún vai. “Tốt thôi. Vậy bà có thể ngồi chờ cố vấn tài chính của tôi bắt đầu tìm kiếm của hồi môn của Sophie ngay lập tức. Rút cuộc thì, Benedict sẽ thừa hưởng số của hồi môn đó ngay khi thằng bé cưới Sophie.”

Benedict vòng tay quanh eo Sophie và hơi siết eo vỗ về nàng.

“Nếu có ai hỏi ta,” Quý bà Penwood dậm dịch, “ta sẽ xác nhận bất kể câu chuyện nào mà bà bịa ra. Nhưng đừng có mong ta giúp đỡ con ranh đó được chấp nhận.”

Violet làm ra vẻ ngẫm nghĩ về chuyện đó, rồi nói, “Tuyệt vời. Tôi có tin rằng như thế cũng là tuyệt rồi.” Bà quay sang con trai bà. “Benedict ?”

Mẹ chàng quay lại về phía Quý bà Penwood. “Cha của Sophie tên là Charles Beckett và ông ta là một người họ hàng xa của ngài bá tước, được chứ ?”

Quý bà Penwood nhìn như thể bà ta vừa nuốt một con hén tằm lợn, nhưng dấu sao bà ta vẫn gật đầu.

Violet cố tình quay lưng vào bà bá tước, và nói, “Mẹ chắc chắn rằng một vài thành viên trong giới thượng lưu sẽ hơi coi khinh Sophie, bởi rõ ràng là không một ai thân quen với gia đình con bé, nhưng ít nhất con bé vẫn được tôn trọng. Sau rốt thì” – bà quay người và ném một nụ cười hào nhoáng vào mặt Araminta – “đúng là Sophie có mối quan hệ với nhà Penwood mà.”

Araminta phát ra một tiếng gầm gừ dị hợm. Còn Benedict dùng hết sức bình sinh để khởi phá lên cười.

“Ô, ngài quan hành pháp ơ !” Violet gọi to, và khi ông ta bỏ nhào vào trong phòng, bà cười ngọt ngào với ông ta và nói, “Tôi tin rằng công việc của tôi ở đây đã xong.”

Ông ta thả ra một cái thở dài nhẹ nhõm và nói, “Vậy tôi không phải bắt giữ ai cả ?”

“Có lẽ thế.”

Ông ta gần như gục xuống bức tường.

“Hừ, ta đi đây !” Quý bà Penwood tuyên bố, cứ như là có ai trong số những người có mặt ở đây có thể nhớ bà ta ấy. Bà quay sang con gái mình với đôi mắt giận điên. “Theo ta, Posy.”

Benedict nhìn máu rút gần hết khỏi mặt Posy theo đúng nghĩa đen. Nhưng trước khi chàng có thể can thiệp, Sophie nhảy về phía trước, thốt lên, “Quý bà Bridgerton !” cùng lúc Araminta rống, “Đi ngay !”

“Gì vậy, con thân yêu ?”

Sophie nắm lấy tay Violet và kéo bà vào gần hơn đủ để nàng có thể thì thầm gì đó vào tai bà.

“Được rồi,” Violet nói. Bà quay sang Posy. “Tiểu thư Gunningworth ?”

“Thực ra, là tiểu thư Reiling ạ,” Posy sửa lại. “Ngài bá tước chưa bao giờ nhận nuôi cháu.”

“Tất nhiên. Tiểu thư Reiling. Cháu bao nhiêu tuổi rồi ?”

“Hai mươi mốt, thưa lệnh bà.”

“Vậy thì, rõ ràng là cháu đủ tuổi để tự ra quyết định. Thế cháu có muốn đến thăm nhà ta một khoảng thời gian không ?”

“Ôi, có chứ ạ !”

“Posy, mày không được đến ở với nhà Bridgerton !” Araminta ra lệnh.

“Violet hoàn toàn lờ bà ta đi khi bà nói với Posy, ”Ta tin rằng mùa lễ hội này ta sẽ rời London sớm hơn thường lệ. Cháu có muốn cùng chúng ta về Kent không ?”

Posy nhanh chóng gật đầu. “Cháu rất hân hạnh ạ.”

“VẬY là ổn rồi.”

“Chẳng có gì ổn cả,” Araminta quát tháo. “Nó là con gái ra, và – ”

“Benedict,” Quý bà Bridgerton nói trong chất giọng thờ ơ, “tên ngài cố vấn tài chính của con là gì hả con ?”

“Đi đi !” Araminta tát Posy một cái. “Và đừng có hòng làm ô uế cửa nhà tao lần nữa.”

Lần đầu tiên suốt chiều hôm đó, Posy trông có vẻ hơi sợ hãi. Và càng tệ hơn khi mẹ cô chìa thẳng vào mặt cô và rít lên, “Nếu mày đi với họ lúc này, với ta mày coi như chết rồi. Mày nghe chưa ? Chết !”

Posy trao một cái nhìn hoảng sợ về phía Violet, người ngay lập tức bước lên và nắm lấy tay cô.

“Không sao đâu, Posy,” Violet dịu dàng nói. “Cháu có thể ở với chúng ta bao lâu tùy thích.”

Sophie cũng bước lên và ôm lấy cánh tay kia của Posy. “Bây giờ chúng mình sẽ là chị em thực sự,” nàng nói, dưới người và trao cho cô một cái hôn lên má.

“Ôi, Sophie,” Posy khóc, nước mắt chảy ròng ròng. “Mình rất xin lỗi ! Mình chưa bao giờ đứng lên vì bạn cả. Đáng ra mình nên nói gì đó. Đáng ra mình nên làm gì đó, nhưng – ”

Sophie lắc đầu. “Hồi đó, bạn còn non nớt, mình cũng thế. Và mình biết hơn bất kỳ ai rằng bà ta khó cãi lại đến thế nào.” Nàng ném một cái lườm khinh miệt gắt gáy về phía Araminta.

“Đừng có hòng nói với ta theo cách đó,” Araminta giận điên, giơ tay lên như sắp đánh người.

“À, à, á !” Violet cắt ngang. “Những vị cố vấn tài chính, Quý bà Penwood. Đừng quên mất những vị cố vấn tài chính chứ.”

Araminta thả tay xuống, nhưng bà ta trông như thể bà ta sắp bốc hỏa bất kỳ lúc nào.

“Benedict ?” Violet gọi ra. “Trong bao lâu chúng ta có thể đến chỗ văn phòng của ngài cố vấn của chúng ta ?”

Cười thầm trong bụng, chàng gái gãi gãi cằm ra vẻ dăm chiêu. “Không quá xa đâu mẹ. Khoảng hai mươi phút ? Ba mươi nếu đường đông.”

Araminta run bần bật với cơn giận điên cuồng khi bà ta chìa thẳng về phía Violet. “VẬY cứ lời con ranh đó đi đi. Với ta nó chưa bao giờ hơn một nỗi thất vọng. Và bà cứ ngồi đó mà xem, bà sẽ bị tắc với nó cho đến ngày bà chết, không ai muốn nó cả. Ta đã phải hối lộ những thằng đàn ông để chúng mời nó nhảy.”

Và rồi điều kỳ lạ nhất đã xảy ra. Sophie bắt đầu run lên. Da nàng đỏ ửng, răng nàng nghiến lại, và một tiếng rống đáng sợ nhất thoát ra khỏi miệng nàng. Và trước khi có ai đó nghĩ đến việc xen vào, nàng đã đâm thẳng vào mắt trái của Araminta và khiến bà ta ngã dập dít. (wivy : huzzah, huzzah !)

Benedict đã nghĩ không gì trên đời này có thể làm chàng ngạc nhiên hơn tính cách nham hiểm chưa từng một lần lộ diện của mẹ chàng.

Chàng đã nhầm.

“Cái đó,” Sophie rít lên, “không phải là vì bà đã ăn trộm của hồi môn của tôi. Cũng không phải vì suốt quãng thời gian tôi tệ bà dùng để tra tấn tôi trong nhà của tôi trước khi cha tôi mất. Và thậm chí cũng chẳng phải vì bà đã biến tôi thành con nô lệ của riêng bà.”

“E, Sophie,” Benedict vui vẻ nói, “thế, đó là vì cái gì ?”

Mắt Sophie không hề rời khỏi mặt của Araminta khi nàng nói, “Đó là vì bà đã không công bằng trong việc san sẻ tình yêu thương cho chính các con gái của bà.”

Posy rơm rớm nước mắt.

“Có một nơi đặc biệt trong địa ngục dành cho những bà mẹ như bà đây,” Sophie nói, giọng nàng trầm thấp một cách nguy hiểm.

“Các vị biết đấy,” quan hành pháp nói với giọng the thé, “chúng tôi thực sự cần phải thông thoáng cái phòng giam này cho nghi phạm tiếp theo.”

“Ông ấy đúng đấy,” Violet nhanh chóng nói, bước đến trước mặt Sophie trước khi nàng quyết định đập cho Araminta thêm một cú nữa. Bà quay sang Posy. “Cháu có đồ đạc gì muốn đem theo không ?”

Posy lắc đầu.

Mắt Violet đượm buồn khi bà nhẹ siết lấy tay Posy. “Chúng ta sẽ cùng tạo nên những kỷ ức mới cho cháu, cháu yêu.”

Araminta đứng dậy, ném cho Posy một cái lườm kinh khủng cuối cùng, rồi hùng hổ bước đi.

“Tốt rồi,” Violet xướng lên, chống tay lên hông. “Ta cứ tưởng bà ta không bao giờ đi cơ.”

Benedict rút cánh tay đang vòng quanh eo của Sophie với một cái thì thầm, “Đừng động chạm một sợi cơ nào nhé,” rồi nhanh chóng bước đến bên mẹ chàng.

“Dạo gần đây con có nói cho mẹ biết,” chàng thì thầm thì vào tai bà, “con yêu mẹ nhiều đến thế nào không ?”

“Không,” bà nói với một nụ cười tự mãn, “nhưng ta vẫn luôn biết điều đó.”

“Thế con có nhắc đến việc mẹ là bà mẹ tuyệt nhất trên đời này không ?”

“Không, nhưng ta cũng biết điều đó nữa.”

“Tốt.” Chàng cúi xuống và thả một nụ hôn trên má bà. “Cám ơn mẹ. Được làm con trai mẹ là một đặc ân đấy.”

Mẹ chàng, người đã phải chịu căng thẳng suốt cả ngày, và đã thực sự chứng tỏ rằng bà là người đầu cứng nhất và nhanh trí nhất trong tất cả bọn họ, đã khóc òa ra.

“Chàng nói gì với bà thế hả ?” Sophie gặng hỏi.

“Không sao đâu,” Violet nói, sụt sùi. “Chỉ là...” Bà ôm chầm lấy Benedict. “Mẹ cũng yêu con, rất nhiều !”

Posy quay sang Sophie và nói, “Đây là một gia đình rất tuyệt.”

Sophie quay qua đáp, “Mình biết.”

Một giờ sau Sophie ngồi trong phòng khách của Benedict, ngay trên cái ghế sofa mà trên nó nàng đã mất đi trình tiết của nàng chỉ mới vài tuần trước. Quý bà Bridgerton đã e ngại việc Sophie một mình về nhà Benedict, nhưng chàng đã trao cho bà một cái nhìn hoành tráng đến nỗi bà phải nhanh chóng nhường đi, chỉ nói thêm vào, “Nhớ bảy giờ phải đưa con bé về nhà đấy.”

Nghĩa là họ có một giờ đồng hồ ở cạnh nhau.

“Em xin lỗi,” Sophie thốt lên, ngay khi nàng đặt móng xuống cái ghế sofa. Vì lý do nào đó họ đã không hề nói gì trong suốt chuyến đi. Họ tay trong tay, và Benedict đã hôn lên những ngón tay nàng, nhưng họ không hề nói một lời.

Sophie đã rất nhẹ nhõm. Nàng vẫn chưa sẵn sàng để nói chuyện. Trong tù chuyện đó dễ dàng hơn, với tất cả những náo động và bao nhiêu người có mặt, nhưng bây giờ khi họ ở một mình...

Nàng không biết phải nói gì.

Ngoại trừ, “Em xin lỗi,” nàng cho là như thế.

“Không, ta xin lỗi,” Benedict đáp lại, ngồi bên cạnh nàng và nắm chặt lấy bàn tay đang run rẩy của nàng.

“Không, em – ” Rồi đột ngột nàng mỉm cười. “Thế này là rất buồn cười.”

“Ta yêu nàng,” chàng nói.

Hai cánh môi nàng tách rời.

“Ta muốn kết hôn cùng nàng,” chàng nói.

Nàng ngừng hít thở.

“Và ta không quan tâm đến chuyện của cha mẹ nàng hay thỏa thuận giữa mẹ ta với Quý bà Penwood.” Chàng nhìn vào mắt nàng, đôi mắt tối màu của chàng hòa quyện trong tình yêu. “Bất kể thế nào ta vẫn sẽ kết hôn với nàng.”

Sophie chớp mắt. Những giọt lệ trào dâng, và nàng có một cảm giác rằng nàng sắp biến bản thân thành một con ngốc trước mặt chàng bằng việc khóc sưng cả mắt trước mặt chàng. Nàng cố để thốt lên tên chàng, rồi phát hiện bản thân hoàn toàn chẳng cất được lời nào.

Benedict siết lấy tay nàng. “Chúng ta không thể sống ở London, ta biết, nhưng chúng ta không cần phải sống ở London làm gì. Khi ta nghĩ về việc ta thật sự cần điều gì trong cuộc đời này – không phải điều ta muốn, mà là điều ta cần - điều duy nhất hiện ra trong đầu ta là hình ảnh của nàng.”

“Em...”

“Không, để ta nói hết,” chàng nói, giọng chàng khàn đục. “Ta không nên đề nghị nàng trở thành tình nhân của ta.”

“Benedict,” nàng nghẹn ngào nói, “chàng có thể làm gì khác hơn được ? Chàng nghĩ em là một người hầu. Nếu chúng ta sống trong một thế giới hoàn hảo, chúng ta có thể kết hôn mà không phải suy nghĩ gì, nhưng đây không phải một thế giới hoàn hảo. Những người quý ngài như chàng không kết hôn với – ”

“Tốt thôi. Vậy ta đã không sai khi đề nghị nàng.” Chàng cố mỉm cười. Một nụ cười méo xẹo. “Ta sẽ là một thằng ngốc nếu ta không đưa ra đề nghị đó. Ta đã muốn nàng rất nhiều, và ta nghĩ ta vốn đã yêu nàng, và – ”

“Benedict, chàng không phải – ”

“Giải thích ? Có, ta có đấy. Đáng ra ta không bao giờ được cố nài ép nàng khi nàng từ chối đề nghị của ta. Ta đã không công bằng khi cứ thúc ép nàng, nhất là khi cả hai chúng ta đều biết dần dần rồi ta vẫn sẽ phải kết hôn. Ta sẽ chết trước khi ta chịu chia sẻ nàng. Vậy sao ta có thể đề nghị nàng làm điều tương tự ?”

Nàng vươn tay và gạt cái gì đó khỏi má chàng. Chúa ơi, chàng đang khóc sao ? Chàng chẳng thể nhớ được lần cuối cùng chàng khóc là khi nào. Có lẽ là khi cha chàng mất chẳng ? Ngay cả hồi đó, nước mắt của chàng chỉ rơi khi chàng ở một mình.

“Có rất nhiều điều ta yêu ở nàng,” chàng nói, từng từ được thốt ra thật cẩn thận. Chàng biết chàng đã có được nàng. Nàng sẽ không bỏ chạy khỏi chàng ; nàng sẽ trở thành vợ chàng. Nhưng chàng vẫn muốn chuyện này thật hoàn hảo. Một gã đàn ông chỉ có một lần trong đời tuyên bố tình yêu đích thực ; và chàng không muốn phá hỏng nó hoàn toàn.

“Nhưng điều mà ta yêu nhất,” chàng tiếp tục, “đó là thực tế rằng nàng hiểu rõ chính bản thân nàng. Nàng biết nàng là ai, và nàng tôn trọng điều gì. Nàng có những nguyên tắc, Sophie, và nàng thực hiện đúng những nguyên tắc ấy.” Chàng nắm lấy tay nàng và đưa lên môi chàng. “Điều đó thật hiếm thấy.”

Mắt nàng ứa đầy nước mắt, và tất cả những gì chàng muốn làm là ôm lấy nàng, nhưng chàng biết chàng phải hoàn thành điều này. Có rất nhiều điều đọng đầy trong chàng, và chúng phải được nói ra.

“Và,” chàng nói, giọng chàng nhỏ dần, “nàng dành thời gian của nàng để nhìn vào ta. Để hiểu ta. Benedict. Không phải Ngài Bridgerton, không phải ‘số hai’ Benedict.”

Nàng chạm vào má chàng. “Chàng là người tốt nhất trên đời này mà em biết. Em ngưỡng mộ gia đình chàng, nhưng em yêu chàng.”

Chàng ôm chặt lấy nàng. Chàng không thể ngừng được. Chàng phải được cảm nhận nàng trong vòng tay chàng, để đảm bảo với bản thân rằng nàng ở đây, và nàng sẽ mãi ở đây. Với chàng, bên cạnh chàng, cho đến khi cái chết chia lìa cả hai. Điều này thật lạ lùng, nhưng chàng bị phát điên bởi một sự thúc ép kỳ dị nhất là phải giữ lấy nàng ... chỉ giữ lấy nàng thôi.

Chàng muốn nàng, tất nhiên. Chàng luôn luôn muốn nàng. Nhưng hơn cả thế, chàng muốn được ôm lấy nàng. Được hít lấy mùi hương của nàng, được cảm nhận cơ thể nàng bên dưới chàng.

Chàng, chàng nhận ra, được dễ dàng bởi sự hiện diện của nàng. Họ không cần phải nói. Họ thậm chí chẳng cần phải chạm (mặc dù chàng không có ý định bỏ nàng ra đâu). Chỉ đơn giản là vậy, chàng sẽ là người đàn ông hạnh phúc hơn – và rất có thể là một người đàn ông tốt hơn – khi có nàng ở gần bên.

Chàng vùi mặt vào tóc nàng, hít lấy mùi hương của nàng, mùi hương...

Mùi hương...

Chàng thẳng người. “Nàng có muốn đi tắm không ?” (wivy : trời ơi là trời, mất hết cả tâm trạng.)

Mặt nàng đỏ lựng. “Ồi, không,” nàng rên, từ ngữ nghẹn lại dưới lòng bàn tay mà nàng đang bịt lấy miệng nàng. “Đó là cái nhà tù kinh khủng đó, và em bị buộc phải nằm trên đất, và – ”

“Đừng kể gì với ta cả,” chàng nói.

“Nhưng – ”

“Làm ơn.” Nếu chàng nghe thêm nữa, có thể chàng sẽ phải đi giết một ai đó mất. Miễn là không có thiệt hại vĩnh viễn nào, chàng không muốn nghe những chi tiết đâu.

“Ta nghĩ,” chàng nói, dấu vết cười cợt đầu tiên giật giật trên khóe miệng bên trái của chàng, “là nàng nên đi tắm.”

“Đúng vậy.” Nàng gật trong khi đứng dậy. “Em sẽ về ngay chỗ mẹ chàng – ”

“Ở đây.”

“Ở đây ?”

Nụ cười ấy lan rộng ra khóe miệng phải của chàng. “Ở đây.”

“Nhưng chúng ta đã nói với mẹ chàng – ”

“Rằng nàng sẽ về nhà lúc chín giờ.”

“Em nghĩ là bà nói lúc bảy giờ chứ.”

“Vậy sao ? Ngộ thật, ta lại nghe là chín.”

“Benedict ...”

Chàng nắm lấy tay nàng và kéo nàng về phía cửa. “Bảy nghe giống chín kinh khủng lên được.”

“Benedict ...”

“Thực ra, bảy nghe còn giống mười một hơn.”

“Benedict !”

Chàng giữ nàng đứng em ngay cửa. “Ồ nguyên đây.”

“Sao cơ ?”

“Đừng có nhúc nhích một cái bắp thịt nào,” chàng nói, chạm đầu ngón tay lên mũi nàng.

Chẳng làm gì được, Sophie nhìn theo Benedict khi chàng bước ra ngoài hành lang, và quay lại chỉ sau hai phút. “Chàng vừa đi đâu thế ?” nàng hỏi.

“Chuẩn bị bồn tắm.”

“Nhưng – ”

Mắt chàng trở nên rất, rất hư hỏng. “Cho hai người.”

Nàng nuốt nước bọt.

Chàng dướn người. “Những người hầu vô tình lại đã đun sẵn nước nóng rồi.”

“Họ đã ?”

Chàng gật. “Chỉ mất vài phút để họ đổ đầy bồn thôi.”

Nàng lườm về phía cửa trước. “Đã gần bảy giờ rồi.”

“Nhưng ta được phép giữ nàng lại đến mười một giờ mà.”

“Benedict !”

Chàng kéo nàng lại gần hơn. “Nàng muốn ở lại.”

“Em chưa bao giờ nói thế.”

“Nàng không cần phải nói. Nếu nàng thực sự không muốn, nàng đã phải nói cái gì hơn là ‘Benedict’ !”

Nàng phì cười ; chàng giả giọng nàng giỏi đến mức đó đấy.

Miệng chàng cong cong một nụ cười quý quýệt. “Ta sai sao ?”

Nàng nhìn ra chỗ khác, nhưng nàng biết môi nàng đang giật giật.

“Ta đã nghĩ là không mà,” chàng thì thào. Chàng ra dấu bằng chuyển động đầu hướng lên tầng. “Đi với ta nào.”

Nàng đi.

Trước sự ngạc nhiên sững sờ của Sophie, Benedict bỏ trống căn phòng trong khi Sophie rũ bỏ váy áo để tắm. Nàng nín thở khi nàng kéo chiếc váy qua đầu. Chàng đã đứng; nàng có mùi thật.

Cô hầu lo chuyện pha nước tắm đã khuấy đầy bồn tắm với dầu thơm và xà phòng bọt khiến cho bọt bong bóng nổi hết trên bề mặt.

Ngay khi Sophie bỏ hết váy áo ra, nàng nhón một chân vào trong làn nước khi ngút tỏa lan. Toàn bộ cơ thể nàng cũng sớm ngập chìm trong nước nóng.

Thiên đường. Thật khó để có thể tin được rằng nàng mới chưa tắm có hai ngày thôi. Một đêm trong tù dài như một năm vậy.

Sophie cố gắng thư giãn đầu óc và tận hưởng khoảnh khắc này, nhưng thật khó để hưởng thụ khi mà nàng cứ nơm nớp đề phòng thể này. Khi nàng quyết định ở lại nàng đã biết rằng Benedict có kế hoạch vào cùng nàng. Nàng có thể từ chối ; bởi dù tất cả những dai dẳng và phỉnh phờ của chàng, chàng vẫn sẽ đưa nàng về nhà mẹ chàng nếu nàng thực sự từ chối.

Nhưng nàng đã quyết định ở lại. Khi ở đâu đó giữa cửa phòng khách và những bậc thang nàng đã nhận ra rằng nàng muốn ở lại. Đã phải trải qua một quãng đường rất dài mới đến được khoảnh khắc này, và nàng chưa sẵn sàng để xa rời chàng, kể cả khi chỉ qua có một đêm cho đến sáng hôm sau, khi chàng chắc chắn sẽ đến dùng bữa sáng với mẹ chàng.

Chàng sẽ ở đây sớm thôi. Và khi chàng đến..

Nàng rùng mình. Kể cả trong một bồn nước nóng bốc hơi nghi ngút, nàng vẫn rùng mình. Và rồi, khi nàng chìm người xuống sâu trong nước, cho phép nước dâng cao đến vai và cổ nàng, thậm chí chạm đến mũi nàng, nàng nghe thấy tiếng click báo cửa phòng bật mở.

Benedict. Chàng đang mặc một áo ngủ màu xanh lá sẫm, buộc với một thắt lưng nơi eo. Chân chàng trần, bắp chân chàng cũng thế.

“Ta hy vọng nàng không phiền nếu ta đem hủy cái này đi,” chàng nói, liếc xuống cái váy của nàng.

Nàng cười với chàng và lắc đầu. Đó không phải là lời nàng tưởng chàng sẽ nói, và nàng biết rằng chàng nói vậy chỉ để giúp nàng thả lỏng.

“Ta sẽ gửi ai đó lấy cho nàng bộ khác,” chàng nói.

“Cám ơn chàng.” Nàng nhẹ dịch trong nước để lấy chỗ cho chàng, nhưng chàng làm nàng ngạc nhiên bởi chàng lại bước đến cuối bồn.

“Cúi xuống nào,” chàng nói nhỏ.

Nàng làm theo, và thở dài thỏa mãn khi chàng bắt đầu kỳ lưng cho nàng.

“Ta đã mơ được làm thế này nhiều năm trời rồi.”

“Nhiều năm trời ?” nàng hỏi, buồn cười.

“Mmm-hmm. Ta có rất nhiều giấc mơ về nàng sau buổi dạ hội hóa trang đấy.”

Sophie mừng vì nàng đang cúi người xuống, trán nàng tựa lên đầu gối, bởi mặt nàng đỏ lựng hết cả lên.

“Nhúng đầu nàng xuống nước để ta có thể gội đầu cho nàng,” chàng lệnh.

Nàng trượt cả người xuống mặt nước, rồi nhanh chóng nổi lên.

Benedict day xà phòng trong tay rồi bắt đầu nhẹ xoa lên tóc nàng. “Trước đây tóc nàng dài hơn,” chàng bình phẩm.

“Em phải cắt tóc đi,” nàng nói. “Em bán nó cho người làm tóc giả.”

Nàng không chắc lắm, nhưng nàng nghĩ nàng có lẽ vừa nghe thấy chàng gầm gừ.

“Lúc trước nó còn ngắn hơn cơ,” nàng thêm vào.

“Sẵn sàng giữ tóc nào.”

Nàng lại chìm xuống dưới mặt nước, xoay xoay đầu trước khi trôi lên.

Benedict khum bàn tay lại và vốc một vốc nước. “Nàng vẫn còn dính chút xà phòng ở đuôi tóc,” chàng nói, để nước dội qua tóc nàng.

Sophie để chàng lặp lại quá trình đó vài lần, rồi cuối cùng cũng hỏi, “Chàng không vào sao ?” Đối với nàng thế là dày mặt kinh khủng, và nàng biết nàng chắc phải đang mặt đỏ ửng như dâu tây chín mọng vậy, nhưng đơn giản là nàng phải biết.

Chàng lắc đầu. “Ta cũng định vào, nhưng như này quá mức vui.”

“Tắm cho em ?” nàng hỏi ngờ ngờ.

Khóe miệng chàng nhếch lên thành một nụ cười nửa miệng nhẹ bẫng. “Ta cũng rất trông mong được lau khô cho nàng nữa ?” Chàng cúi xuống và cầm lên một cái khăn bông trắng to tướng.

Sophie cắn môi nàng lưỡng lự. Nàng, tất nhiên, đã gần gũi với chàng theo cách gần gũi nhất mà hai con người có thể, nhưng nàng vẫn chưa quá quen để có thể đứng lên lỏa lồ khỏi bồn tắm mà không xấu hổ.

Benedict cười nhẹ khi chàng đứng và dang rộng cái khăn. Giữ nó thật rộng, chàng nhìn sang bên và nói, “Ta sẽ bọc hết cả người nàng lại trước khi ta kịp nhìn thấy thứ gì.”

Sophie hít một hơi dài và đứng dậy, không hiểu sao lại cảm thấy hành động ấy sẽ đánh dấu một khởi đầu mới cho cả phần đời còn lại của nàng.

Benedict nhẹ nhàng cuốn cái khăn quanh người nàng, đôi tay chàng dịu dàng ve vuốt mặt nàng bằng góc khăn khi chàng cuốn khăn quanh nàng xong. Chàng chấm nhẹ má nàng, nơi những giọt nước lăn tăn vẫn còn vương đọng, rồi cúi xuống và nhẹ hôn lên mũi nàng. “Ta mừng vì nàng ở đây,” chàng thì thầm.

“Em cũng thế.”

Chàng chạm vào cằm nàng. Mắt chàng không hề rời mắt nàng, và rồi nàng gần như cảm thấy như thể chàng cũng chạm lên mắt nàng nữa. Và rồi, với sự dịu dàng ngọt ngào dịu nhẹ nhất có thể tưởng tượng được, chàng hôn nàng. Sophie không chỉ cảm thấy được yêu, nàng cảm thấy được tôn sùng.

“Đáng ra ta nên đợi đến thứ hai,” chàng nói, “nhưng ta không muốn thế.”

“Em không muốn chàng đợi,” nàng thì thầm.

Chàng lại hôn nàng lần nữa, lần này có chút hồi thúc hơn. “Nàng thật đẹp,” chàng thì thầm. “Tất cả những gì ta mơ tới.”

Môi chàng chạm đến má nàng, cằm nàng, cổ nàng, và từng nụ hôn, từng chút nhấm nháp đều cướp lấy hơi thở của nàng. Nàng chắc chắn rằng chân nàng sẽ nhũn ra, rằng sức lực của nàng sẽ lụi đi dưới sự tấn công dịu dàng của chàng, và ngay khi nàng tin rằng mình sắp nhão thành nước mất rồi, chàng bế thốc nàng lên trong vòng tay chàng và đưa nàng đến giường.

“Trong trái tim ta,” chàng thì, đặt nàng xuống giữa những lớp đệm và gối, “nàng là vợ ta.”

Hơi thở nàng ngưng lại.

“Sau đám cưới của chúng ta chuyện này sẽ là hợp pháp,” chàng nói, ngả người xuống cạnh nàng, “được chúc phúc bởi Chúa trời và đất nước, nhưng ngay lúc này – ”

Giọng chàng khản đặc khi chàng chống một khuỷu tay xuống giường để có thể ngẩng lên nhìn vào mắt nàng. “Ngay lúc này điều này là thật.”

Sophie vươn tay và chạm vào mặt chàng. “Em yêu chàng,” nàng thì thầm. “Em luôn luôn yêu chàng. Em nghĩ rằng em đã yêu chàng trước cả khi em biết chàng.”

Chàng cúi xuống để trao nàng một nụ hôn tươi mới, nhưng nàng ngăn chàng với một tiếng khê khàng, “Không, chờ đã.”

Chàng dừng, chỉ cách môi nàng có vài inch.

“Buổi dạ hội hôm ấy,” nàng nói, giọng nàng run rẩy, “ngay cả trước khi em nhìn thấy chàng, em đã cảm thấy chàng. Phép màu. Có gì đó đã ngưng đọng trong không khí. Và khi em quay người, chàng ở đó, như thể chàng đang đợi em, và em biết chàng là lý do để em vụng trộm bước vào vũ hội ấy.”

Có gì đó ươn ướt trên má chàng. Một giọt nước mắt giản đơn, rơi khỏi nơi khoe mắt chàng.

“Chàng là lý do em tồn tại,” nàng khê khàng nói, “lý do để em có mặt trên đời.”

Chàng mở miệng, và trong một chốc nàng đã chắc rằng chàng sắp nói gì đó, nhưng thanh âm duy nhất trào ra là một tiếng khản đặc, và nàng nhận ra rằng chàng đang quá xúc động, rằng chàng không thể nói.

Nàng chiến bại hoàn toàn.

Benedict hôn lên môi nàng lần nữa, cố gắng tỏ cho nàng thấy những gì chàng không thể cất thành lời. Chàng không hề nghĩ chàng có thể yêu nàng nhiều hơn nữa như chàng yêu nàng năm giây trước, nhưng khi nàng cất tiếng... khi nàng nói với chàng...

Trái tim chàng bùng cháy, và chàng nghĩ nó có thể nổ tung.

Chàng yêu nàng. Đột nhiên từ ngữ là trở nên thật rõ ràng. Chàng yêu nàng, và đó là tất cả những gì đáng kể.

Áo choàng của chàng và khăn của nàng được tách rời, và khi họ da chạm da, chàng tôn thờ nàng với đôi tay và môi chàng. Chàng muốn nàng nhận ra mức độ cần thiết của nàng với chàng, và chàng muốn nàng biết cùng đam mê ấy.

“Ôi, Sophie,” chàng rên, tên nàng là từ duy nhất chàng có thể xoay sở để nói. “Sophie , Sophie , Sophie.”

Nàng mỉm cười với chàng, và chàng bị điểm với sự ham muốn được phá lên cười đáng nhớ nhất. Chàng hạnh phúc, chàng nhận ra. Quá đối hạnh phúc.

Và điều này thật tuyệt.

Chàng nhắc mình lên trên nàng, sẵn sàng để đâm sâu vào trong nàng, sẵn sàng để biến nàng thành của chàng. Lần này khác biệt so với lần trước, khi cả hai người đều bị cuốn đi bởi cảm xúc. Lần này cả hai đều chủ tâm. Họ đã chọn lựa hơn đam mê, họ đã chọn lẫn nhau.

“Nàng là của ta,” chàng nói, mắt chàng không hề rời bỏ mắt nàng khi chàng trượt vào trong nàng. “Nàng là của ta.”

Và rất lâu sau đó, khi cả hai đều rũ rượi và nằm dài trong vòng tay nhau, chàng đưa môi đến sát tai nàng và thủ thỉ,

“Và ta là của nàng.”

* * *

Vài giờ sau đó, Sophie giãn người và chớp mắt tỉnh dậy, tự hỏi sao nàng lại thấy quá đổi tuyệt vời và ấm áp đến vậy, và –

“Benedict !” nàng há hốc. “Mấy giờ rồi ?”

Chàng chẳng hề động dậy, vì vậy nàng nắm lấy vai chàng và lay mạnh. “Benedict ! Benedict !”

Chàng lâu bâu và lăn nằm sấp. “Ta đang ngủ mà.”

“Mấy giờ rồi ?”

Vùi mặt vào gối chàng rên. “Chẳng biết.”

“Em phải có mặt ở nhà mẹ chàng lúc bảy giờ.”

“Mười một,” chàng lầm bầm.

“Bảy giờ !”

Chàng hé một mắt. Trông như thể phải nỗ lực lắm mới làm được thế ấy. “Nàng đã biết là nàng sẽ không về kịp lúc bảy giờ khi nàng quyết định đi tắm ở đây.”

“Em biết, nhưng em không nghĩ rằng mình sẽ đi đến quá chín giờ.”

Benedict chớp mắt vài lần khi chàng nhìn quanh phòng. “Ta không nghĩ nàng sẽ kịp – ”

Nhưng nàng đã nhìn thấy cái đồng hồ treo tường và gần như là sặc sụa (sặc gì thì không biết.)

“Nàng có sao không ?” chàng hỏi han.

“Bây giờ là ba giờ sáng !”

Chàng cười. “Vậy nàng sẽ ở qua đêm luôn vậy.”

“Benedict !”

“Nàng sẽ không muốn làm phiền bất kỳ người hầu nào phải không ? Họ đều đã ngủ rồi, ta chắc đấy.”

“Nhưng em – ”

“Cho xin đi, người phụ nữ này,” cuối cùng chàng tuyên bố. “Tuần tới là ta cưới nàng rồi mà.”

Cái đó khiến nàng chú ý. “Tuần tới ?” nàng lắp bắp.

Chàng cố đảm bảo lại trong thái độ thật nghiêm túc. “Tốt nhất là giải quyết mọi chuyện thật nhanh chóng.”

“Tại sao ?”

“Tại sao ?” chàng ghen.

“Vâng, tại sao ?”

“E, à, trò chuyện buồn vớ vẩn và những thứ tương tự.”

Môi nàng tách và mắt nàng tròn vo. “Chàng có nghĩ Phu nhân Whistledown sẽ viết về em không ?”

“Chúa ơi, ta hy vọng là không,” chàng lâu bâu.

Mặt nàng xụ xuống.

“Thì, ta cho rằng bà ta có thể. Thế quái nào nàng lại muốn bà ta viết làm gì?”

“Em đã đọc báo của bà ấy nhiều năm rồi. Em luôn mơ được nhìn thấy tên em trên đó.”

Chàng lắc đầu. “Nàng có những giấc mơ thật kỳ lạ.”

“Benedict!”

“Được rồi, có, ta cho rằng Phu nhân Whistledown sẽ đăng bài về đám cưới của chúng ta, nếu không phải trước lễ cưới, thì chắc chắn cũng chẳng lâu sau đó. Bà ta lạnh lẽo cái khoản đó lắm.”

“Em ước gì em biết bà ấy là ai.”

“Nàng và một nửa London.”

“Em và cả London, em nghĩ thế.” Nàng thở dài, rồi nói, không tin tưởng lắm, “Em thực sự nên về thôi. Mẹ chàng sẽ rất lo cho em.”

Chàng nhún vai. “Bà biết nàng ở đâu.”

“Nhưng bà sẽ nghĩ kém đi về em.”

“Ta nghi ngờ điều đó đấy. Bà sẽ cho nàng một chút tự do, ta chắc đấy, bởi chúng ta sẽ kết hôn trong vòng ba ngày nữa thôi mà.”

“Ba ngày?” nàng gần như hét. “Em tưởng chàng nói là tuần tới.”

“Ba ngày là tuần tới.”

Nàng nhún mày. “Oh. Chàng đúng. Thứ Hai?”

Chàng gật, trông thỏa mãn lắm.

“Tưởng tượng xem,” nàng nói. “Em sẽ ở trên Whistledown.”

Chàng chống mình lên một bên khuỷu tay, nhìn nàng nghi ngờ. “Nàng đang trông ngóng việc kết hôn với ta,” chàng hỏi trong chất giọng cười cợt, “hay chỉ đơn thuần là việc được nhắc đến trong Whistledown khiến nàng thích thú đến vậy đấy?”

Nàng cho chàng một cú đánh đùa vào vai.

“Thực ra,” chàng trầm ngâm nói, “nàng đã được nhắc đến ở trên Whistledown rồi đấy.”

“Em? Khi nào?”

“Sau buổi vũ hội. Phu nhân Whistledown ấn tượng rằng ta khá đeo đuổi cô tiểu thư bạc bí ẩn. Ấy vậy mà bà ta cũng chẳng hề moi ra được danh tính của nàng.” Chàng cười nhếch. “Đó rất có thể là bí mật duy nhất ở London mà bà ta chưa khám phá được.”

Mặt Sophie ngay lúc ấy trở nên nghiêm túc và nàng dịch xa khỏi chàng một chút. “Ôi, Benedict, em phải... em muốn... Phải nói là...” Nàng dừng, nhìn đi chỗ khác vài giây trước khi quay đầu lại. “Em xin lỗi.”

Chàng cân nhắc việc giật phắt nàng về lại trong vòng tay chàng, nhưng nàng trông quá nghiêm chỉnh một cách chết tiệt đến nỗi chàng chẳng có cách nào khác ngoài việc nghiêm túc nghe nàng nói. “Vì gì?”

“Vì không nói cho chàng biết em là ai. Em đã sai.” Nàng cắn môi. “Ừm, không phải là quá sai hoàn toàn.”

Chàng nhẹ ngả người. “Nếu hành động của nàng không sai, vậy thì nó là gì?”

“Em không biết. Em không thể giải thích chính xác tại sao em làm vậy, nhưng nó chỉ...” Nàng lại cắn môi thêm nữa. Chàng bắt đầu nghĩ rằng có thể nàng sẽ tự gây ra cho mình vài vết thương mất thôi.

Nàng thở dài. “Em không nói cho chàng biết ngay lúc ấy vì dường như làm vậy lúc ấy cũng chẳng để làm gì. Em lúc đó rất chắc rằng chúng ta sẽ không gặp nhau nữa ngay sau khi chúng ta rời khỏi nhà Cavender. Nhưng rồi chàng bị ốm, và em phải chăm sóc chàng, và chàng không nhận ra em, và...”

Chàng chạm một ngón tay lên môi nàng. “Nó không quan trọng.”

Đôi mày nàng nhướng lên. “Tối hôm trước nó dường như rất quan trọng đấy.”

Chàng không biết tại sao, nhưng chàng không muốn thảo luận quá nghiêm trọng vào lúc này. “Từ đó đến giờ có rất nhiều thay đổi.”

“Chàng không muốn biết tại sao em không nói cho chàng biết em là ai ư?”

Chàng chạm lên má nàng. “Ta biết nàng là ai.”

Nàng lại cắn môi.

“Và nàng biết phần buồn cười nhất trong tất cả chuyện này là gì không?” chàng tiếp. “Nàng có biết lý do tại sao ta lại quá lưỡng lự trong việc hoàn toàn trao trái tim ta cho nàng không? Ta đã để dành một phần tim ta cho người con gái trong đêm hội ấy, luôn luôn hy vọng rằng một ngày nào đó ta sẽ tìm thấy nàng ấy.”

“Ôi, Benedict,” nàng thở dài, vui sướng vì lời chàng, nhưng cùng lúc cũng khổ sở vì nàng đã làm chàng tổn thương.

“Quyết định kết hôn cùng nàng có nghĩa là ta phải buông tay giấc mơ được kết hôn cùng nàng ấy” chàng lặng lẽ nói. “Mĩa mai quá, đúng không?”

“Em xin lỗi em đã làm chàng đau đớn bởi việc không tiết lộ ra thân phận em,” nàng lên tiếng, không hấn là nhìn vào mặt chàng, “nhưng không chắc rằng em thấy có lỗi vì mình đã làm như vậy. Ôi, em cũng không biết nữa.”

Chàng chẳng nói gì.

“Em nghĩ rằng nếu phải quay lại em vẫn làm như vậy lần nữa.”

Chàng vẫn chẳng nói gì. Sophie bắt đầu cảm thấy vô cùng nhộn nhạo bên trong.

“Chỉ là vào lúc đó, làm thế dường như là một việc đúng đắn,” nàng nhấn mạnh. “Nói với chàng rằng em đã ở vũ hội đó sẽ chẳng để làm gì.”

“Ta sẽ muốn được biết sự thật,” chàng khẽ nói.

“Vâng, và chàng sẽ làm gì với sự thật?” Nàng ngồi dậy, kéo lớp chăn cho đến khi chúng áp quanh người nàng. “Chàng sẽ muốn cô gái thần bí đó thành tình nhân của chàng, giống y như chàng đã muốn cô người hầu trở thành tình nhân của chàng.”

Chàng chẳng nói gì, chỉ nhìn chăm chú nơi mặt nàng.

“Em đoán rằng mình đang nói,” Sophie nói vội vã, “rằng nếu ngay từ đầu em đã biết những gì lúc này em đang biết, em sẽ nói gì đó. Nhưng em đã không biết, và em nghĩ nếu em tiến bước em sẽ chỉ càng làm trái tim em tan vỡ thêm nữa, và – ” Nàng nghẹn lại ở những từ cuối cùng, đau đầu kiếm tìm trên khuôn mặt chàng vài dấu mối nào đó thể hiện những gì chàng đang nghĩ. “Làm ơn nói gì đó đi.”

“Ta yêu nàng,” chàng nói.

Và đó là tất cả những gì nàng cần.

24. Chương 24

Buổi vũ hội vào Chủ nhật tại Dinh thự Bridgerton chắc chắn là sự kiện quan trọng của mùa lễ hội. Toàn bộ gia đình sẽ cùng tề tựu, cùng với khoảng một trăm vị quan khách, để kỷ niệm sinh nhật của Thái tử tước phu nhân.

Sẽ thật là không lịch sự khi nhắc đến tuổi tác của một Quý bà, và bởi vậy Bỏn tác giả sẽ không tiết lộ xem đây là lần sinh nhật thứ bao nhiêu của Quý bà Bridgerton.

Nhưng xin đừng lo sợ ... Bỏ tác giả biết !

Phụ nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 30 tháng 4 năm 1824.

“Ngừng ! Ngừng đi !”

Sophie cười ngặt nghẽo khi nàng chạy xuống qua những bậc thềm đá dẫn đến khu vườn đằng sau Dinh thự Bridgerton. Sau ba đứa con và bảy năm kết hôn, Benedict vẫn có thể khiến nàng mỉm cười, vẫn khiến nàng cười ngặt nghẽo ... và vẫn cứ đuổi theo nàng vòng vòng quanh ngôi nhà vào bất cứ cơ hội nào chàng có thể tìm ra.

“Lũ trẻ đâu rồi ?” nàng thở hổn hển, khi chàng bắt được nàng tại những bậc cuối.

“Francesca đang trông chúng.”

“Và mẹ chàng ?”

Chàng nhăn nhó. “Ta dám nói rằng Francesca cũng đang trông coi bà luôn.”

“Bất kỳ ai cũng đều có thể tình cờ bắt gặp chúng ta ở ngoài này đây,” nàng nói, nhìn quanh quất xung quanh.

Nụ cười nhăn nhó của chàng trở nên thật xấu xa. “Có lẽ,” chàng nói, nắm lấy cái váy nhung xanh lá của nàng và kéo nó lên, “chúng ta nên dời sang sân thượng bí mật thôi chứ nhỉ.”

Những từ ngữ thật quá thân quen, và chỉ mất khoảng một giây trước khi nàng quay trở lại với vũ hội hóa trang chín năm trước. “Ngài vừa nói sân thượng riêng ?” nàng hỏi, sự thích thú rạng ngời trong ánh mắt. “Và tiểu nữ xin được hỏi, thưa ngài, rằng làm sao ngài biết về cái sân thượng bí mật đó ?”

Đôi môi chàng chiếm lấy môi nàng. “Ta có cách của ta mà,” chàng thì thầm.

“Và tiểu nữ,” nàng đáp trả, cười ranh mãnh, “có bí mật của mình.”

Chàng ngẩng đầu lên. “Oh ? Và liệu quý cô đây có thể chia sẻ bí mật đó cho ta không ?”

“Năm người chúng ta,” nàng nói với một cái gật nhẹ, “chuẩn bị chuyển thành sáu người.”

Chàng nhìn vào mặt nàng, rồi nhìn xuống bụng nàng. “Nàng chắc chứ ?”

“Chắc như lần trước vậy.”

Chàng nắm lấy tay nàng và nâng lên để hôn bàn tay ấy. “Đứa này nhất định sẽ là con gái.”

“Đó là những gì chàng nói lần trước.”

“Ta biết, nhưng —”

“Và cả lần trước nữa.”

“Tất cả những điều đó càng khiến ta chắc chắn rằng lần này ta sẽ đúng.”

Nàng lắc đầu. “Em mừng vì chàng không phải là một con bạc.”

Chàng cười tủm tỉm. “Đừng nói với mọi người vội nhé.”

“Em nghĩ đã có vài người nghi ngờ rồi,” Sophie thừa nhận.

“Ta muốn xem xem mất bao lâu thì cái mụ Whistledown đó phát hiện ra,” Benedict nói.

“Chàng không nghiêm túc đấy chứ ?”

“Cái mụ đàn bà đáng nguyên rủa đó biết về Charles, và rồi Alexander, và còn biết về William nữa.”

Sophie cười mỉm khi nàng để chàng đẩy vào góc tối, “Chàng có nhận ra rằng em đã được nhắc đến trong Whistledown hai trăm ba mươi hai lần rồi không ?”

Câu đó khiến chàng khựng lại. “Nàng đếm á ?”

“Hai trăm ba mươi ba lần nếu chàng tính cả lần sau buổi vũ hội hóa trang.”

“Ta không thể tin được là nàng lại ngồi đếm nó.”

Nàng trao cho chàng một cái nhún vai hồ hững. “Nó khá là hay khi được nhắc đến mà.”

Benedict lại nghĩ thật là khó chịu kinh khủng khi bị nhắc đến, nhưng chàng không định phá hỏng niềm vui thích của nàng đâu, bởi vậy chàng nói, “Ít nhất thì bà ta luôn viết những điều dễ chịu về nàng. Nếu không, ta sẽ phải săn lùng và đuổi bà ta ra khỏi đất nước này luôn.”

Sophie không thể không cười. “Ồi, làm ơn đi. Em không nghĩ chàng có thể tìm ra danh tánh của bà ấy khi mà không một ai trong cả giới thượng lưu tìm ra được.”

Chàng nhướn lên một bên chân mày ngang ngạnh. “Nghe thật chẳng giống lời lẽ của một cô vợ hết lòng tin tưởng chồng tỵ nào cả.”

Nàng làm ra vẻ xem xét cái găng tay của mình. “Chàng không cần phải tiêu tốn năng lượng của mình. Bà ấy rõ ràng là rất giỏi làm việc của mình mà.”

“Tốt thôi, bà ta sẽ không biết về Violet,” Benedict long trọng tuyên bố. “Ít nhất là cho đến khi cả thế giới đều nhận thấy cái bụng tròn to của nàng.”

“Violet ?” Sophie nhỏ nhẹ hỏi.

“Nàng không nghĩ rằng đã đến lúc mẹ ta có một đứa cháu đặt theo tên của bà sao ?”

Sophie dựa vào chàng, để má nàng tựa lên lớp vải lạnh của áo chàng. “Em nghĩ Violet là một cái tên tuyệt vời,” nàng thì thầm, rúc vào sâu hơn vòng tay che chở của chàng. “Em chỉ hy vọng lần này sẽ là một bé gái. Bởi nếu là một bé trai, thằng bé sẽ không bao giờ tha thứ cho chúng ta đâu ...”

~~o0o~~

Tối đó, trong một ngôi nhà nằm trong phần tốt nhất của London, một người phụ nữ nhắc chiếc bút lông ngỗng của cô lên và viết :

Phu nhân Whistledown của tờ Nhật báo Xã hội,

Ngày 3 tháng 5 năm 1824.

Ah, thưa độc giả cao quý, Bốn tác giả mới biết được rằng những đứa cháu nhà Bridgerton sẽ sớm chuyển sang con số mười một....

Nhưng khi cô cố viết thêm nữa, thì tất cả những gì cô có thể làm là nhắm mắt lại và thở dài. Cô đã làm công việc này từ rất lâu rồi. Mười một năm trời đã trôi qua rồi sao ?

Có lẽ đã đến lúc để tiến về phía trước. Cô đã mệt mỏi với việc viết về chuyện của người khác. Đã đến lúc cô sống cho chính mình.

Và do vậy, Lady Whistledown đặt bút xuống và bước về phía cửa sổ, kéo lớp rèm cửa sang bên và nhìn vào bầu trời đêm tối đen như mực.

“Đã đến lúc cho những điều mới mẻ,” cô thì thầm. “Đã đến thời điểm dành cho mình.”

25. Chương 25: Ngoại Truyện 1

Ở cái tuổi hai mươi cộng thêm năm năm tròn, Cô Posy Reiling gần như được coi là một cô nàng ế chồng. Có thể đánh giá là cô đã vượt qua giới hạn từ một quý cô trẻ sang một gái già vô vọng ; tuổi hai ba thường được xem là ranh giới tuổi tác nghiệt ngã. Nhưng Posy, như Quý bà Bridgerton (người bảo hộ không chính thức của cô) thường xuyên nhận xét, là một trường hợp vô song.

Trong những năm đầu mới ra mắt, như Quý bà Bridgerton nhấn mạnh, Posy mới chỉ hai mươi, có lẽ hai mốt tuổi đầu thôi.

Eloise Bridgerton, cô con gái chưa chồng lớn nhất của nhà, đã nói huých toẹt ra rằng : Mấy năm đầu ra mắt xã hội thượng lưu của Posy là chẳng nên được tính đến và không nên dựa vào mấy năm ấy để đánh giá cô.

Cô em gái ít tuổi nhất của Eloise, Hyacinth, chưa bao giờ là người nói tránh nói giảm cho ai, đơn giản tuyên bố rằng thời gian từ khi Posy mười bảy tuổi đến hai mươi hai tuổi là “hoàn toàn vớ vẩn.”

Ở điểm đó Quý bà Bridgerton đã phải thở dài, tự pha cho mình một ly rượu nặng, và lún phịch xuống ghế. Eloise, người có cái mồm cũng sắc nhọn như Hyacinth vậy (nhưng, ơn chúa, đã chín chắn hơn lên), đã bình luận rằng nếu họ không nhanh chóng gả phất Hyacinth đi cho xong thì mẹ của họ không sớm thì muộn cũng sẽ mắc chứng nghiện rượu mất thôi. Quý bà Bridgerton đã không nhận xét gì trước lời bình phẩm ấy, dù trong đầu bà nghĩ rằng điều đó có thể đúng đấy.

Hyacinth đáng sợ vậy đấy.

Nhưng đây là câu chuyện về Posy. Và như Hyacinth có khuynh hướng quản lý mọi việc mà cô gái vướng vào... làm ơn xin hãy quên đi Hyacinth trong suốt phần còn lại của câu chuyện này.

Sự thật là, những năm đầu của Posy trong Thị trường Hôn nhân là hoàn toàn bị phí phạm. Đúng là lần đầu tiên ra mắt xã hội của cô là từ hồi cô mới mười bảy. Và, thực sự, cô là con gái kế của Bá tước vùng Penwood đời trước, người đã cẩn thận soạn cho cô một số hồi môn đáng kể trước khi mất đột ngột vào mấy năm sau.

Cô hoàn toàn dễ nhìn, có lẽ là hơi đầy đặn, cô có đầy đủ răng lợi, và đã được nhận xét hơn cả một lần rằng cô có một đôi mắt ánh lên vẻ tốt bụng.

Bất kỳ ai đặt cô lên giấy cũng chẳng thể hiểu tại sao cô lại chẳng hề có một lời cầu hôn nào trong suốt một thời gian dài như vậy.

Nhưng bất kỳ ai đặt cô lên giấy cũng có thể không biết về mẹ của Posy, nữ bá tước Araminta Gunningworth, vợ của bá tước vùng Penwood đời trước.

Araminta là người có một vẻ đẹp lộng lẫy, thậm chí còn đẹp hơn cả cô chị của Posy, Rosamund, người được phù hộ bởi mái tóc vàng hoe, môi chúm chím hồng, mắt biếc xanh da trời.

Araminta là một người có nhiều tham vọng, và hết sức tự hào về việc bà ta từ một người thuộc tầng lớp trung lưu đã trở thành một người thuộc tầng lớp quý tộc. Bà ta đã đi từ một Cô Wincheslea thành Phu nhân Reiling rồi lên Quý bà Penwood, dù nếu nghe bà ta kể, thì ngay từ ngày vừa mới chào đời bà ta đã được ăn thìa bạc rồi. (Ý chỉ từ hồi còn bé bà ta đã quyền quý rồi.)

Nhưng Araminta đã thất bại trong một mặt ; bà ta đã không thể trao cho ngài bá tước một người thừa tự. Điều đó có nghĩa rằng dù bà ta có cái danh Quý bà trong tên, thì bà ta cũng chẳng hề có một lượng quyền lực lớn cho lắm. Cũng như bà ta chẳng có quyền xỏ tay vào sổ gia tài mà bà ta cảm thấy nó đáng phải là của bà ta.

Và vì vậy bà ta đặt hết mọi hy vọng của bà ta vào Rosamund. Rosamund, người bà ta chắc chắn rằng, sẽ có một cuộc hôn nhân vô cùng đáng giá. Rosamund đẹp dễ rạng ngời. Rosamund có thể hát và chơi đàn piano rất hay, và dù cô ta không có tài kim chỉ, thì cô ta cũng biết chính xác phải làm thế nào để cầu vẻo Posy, người khâu vá rất khéo. Và vì Posy không hề thích thú việc bị châm chích, nên Rosamund mới là người có những sản phẩm thêu cực kỳ đẹp và tinh tế.

Trong khi những bài thêu của Posy, luôn không được hoàn thành.

Và vì tiền bạc không hề dồi dào như những gì Araminta muốn những người ngang hàng của bà ta tưởng thế, bà ta hoang phí tiền bạc họ có cho tũ quần áo của Rosamund, những bài học của Rosamund, mọi thứ của Rosamund.

Bà ta tất nhiên không để Posy ăn mặc quá xoàng xĩnh, nhưng, cũng chẳng tiêu xài gì nhiều hơn mức phải thế cho cô cả. Bạn không thể biến một cái túi da bò thành một cái ví lụa, và bạn chắc chắn là cũng chẳng thể biến một Posy thành một Rosamund.

Nhưng.

(Và đây là một chữ nhưng rất lớn đấy.)

Mọi chuyện không quá tốt đẹp với Araminta. Đó là một câu chuyện dài kinh khủng, và là một câu chuyện có lẽ xứng đáng có một cuốn sách cho riêng nó, nhưng chỉ cần nói rằng Araminta đã trộm lấy một khoản hồi môn của một cô gái trẻ, Sophie Beckett, người vô tình chính là con gái ngoài giá thú của ngài bá tước. Bà ta đáng ra sẽ chót lọt với chuyện đó hoàn toàn, bởi ai thèm quan tâm đến một đứa con hoang chứ, ngoại trừ việc Sophie lại tình cờ phải lòng Benedict Bridgerton, con trai thứ của gia đình Bridgerton đã kể trên (và lại là một gia đình có những mối quan hệ cực kỳ rộng rãi).

Điều này chưa đủ để đóng dấu số phận của Araminta, trừ việc Benedict lại quyết định rằng anh ta cũng yêu lại Sophie. Yêu hơi bị điên cuồng luôn. Và trong khi anh ta có thể bỏ qua cho việc biển thủ, thì anh ta chắc chắn là chẳng thể bỏ qua việc Sophie bị tống vào tù (mà đó còn là do lời kết tội sai nữa chứ).

Mọi chuyện trở nên khó khăn cho Sophie thân yêu, kể cả với sự can thiệp của Benedict và mẹ anh ta, người cũng đồng thời là Quý bà Bridgerton được nói đến ở trên. Nhưng rồi ai đã là người xuất hiện và trở thành người hùng của ngày ? Posy đấy.

Posy, người đã bị lừa đi trong suốt cuộc đời cô.

Posy, người dành phải sống nhiều năm trời trong mặc cảm tội lỗi vì đã không đứng lên chống lại mẹ cô.

Posy, người vẫn hơi đầy đặn và chưa bao giờ xinh đẹp được như chị của cô, nhưng là người luôn luôn có đôi mắt tốt bụng tử tế nhất.

Araminta đã đuổi cô ra khỏi nhà ngay lúc đó, nhưng trước khi Posy có thời gian để tự hỏi việc đó là may hay rủi, thì Quý bà Bridgerton đã mời cô đến ở nhà bà cho đến khi nào cô không muốn nữa thì thôi.

Posy có lẽ đã sống hai mươi hai năm trời bị cấu và véo bởi chị cô, nhưng cô không phải là một kẻ ngốc. Cô đã vui lòng nhận lời và thậm chí chẳng còn thêm về nhà để lấy đồ đạc của cô nữa.

Còn về Araminta, chà, bà ta nhanh chóng biết chắc rằng tốt nhất là bà ta không nên có những lời nhận xét với xã hội nào về người sớm là Sophie Bridgerton trừ khi bà ta muốn tuyên bố sự sung sướng và mừng vui tuyệt đối cho cô gái.

Điều mà bà ta không hề làm. Nhưng bà ta cũng chẳng hề đi loanh quanh và gọi cô gái là một đứa con hoang, điều thực sự là tất cả những gì người khác có thể mong đợi từ bà ta.

Tất cả những điều trên là để giải thích (dù phải thừa nhận rằng hơi vòng vo) việc tại sao Quý bà Bridgerton lại trở thành người bảo trợ không chính thức của Posy, và tại sao bà lại coi cô là một trường hợp vô song. Trong tâm tưởng bà, Posy đã không hề thực sự được ra mắt cho đến khi cô đến ở với bà. Dù có hồi môn hay không, có ai trên đời này lại muốn nhìn lại đến lần hai một cô gái trong áo váy chật khít, luôn luôn lúi vào trong góc, làm tất cả những gì có thể để không bị chú ý bởi chính mẹ của mình ?

Và nếu cô vẫn chưa kết hôn ở tuổi hai mươi lăm, thì sao chứ, nó chắc chắn ngang bằng với với tuổi hai mươi của những người khác thôi. Hay đó là những gì Quý bà Bridgerton nói.

Và không ai thực sự muốn sửa lại bà.

Còn Posy, cô thường xuyên nói rằng cô đã không thực sự là ‘sống’ cho đến khi cô vào trong tù.

Câu này có vẻ đòi hỏi vài lời giải thích, nhưng hầu như những câu nói khác của Posy thường xuyên thế.

Nhưng Posy cũng chẳng để tâm. Nhà Bridgerton thực sự thích lời giải thích của cô. Họ thích cô.

Và còn tốt hơn nữa, cô thích bản thân cô.

Đó là điều quan trọng hơn bất kỳ điều gì cô từng nhận ra.

26. Chương 26: Ngoại Truyện 2

Sophie Bridgerton cho rằng đời nàng là gần như hoàn hảo. Nàng tôn thờ chồng nàng, thương yêu ngôi nhà ấm cúng của nàng, và khá chắc chắn rằng hai cậu nhóc nhỏ của nàng là những đứa bé xinh trai, thông minh nhất từng được sinh ra ở bất kỳ đâu, bất kỳ thời điểm nào, bất kỳ... chà nói chung là bất kỳ cái gì một người có thể nghĩ ra.

Đúng là họ phải sống ở vùng thôn quê vì ngay cả với tầm ảnh hưởng mạnh của đại gia tộc Bridgerton, thì Sophie vẫn, chiếu theo thân thế của nàng, không được chấp nhận bởi một số thành viên thuộc hạng khó chiều trong giới quý tộc London.

(Sophie gọi họ khó chiều. Benedict gọi họ với những cái danh hoàn toàn khác).

Nhưng điều đó chẳng hề quan trọng. Không thực sự quan trọng. Nàng và Benedict đều thích cuộc sống vùng thôn quê hơn, vì vậy đó cũng chẳng phải là nỗi mất mát to lớn gì. Và mặc dù luôn có những lời xì xào bàn tán rằng thân thế của Sophie không phải như những gì được nói chính thức : nàng là một cháu họ xa – hoàn toàn là con chính thức - của ngài Bá tước vùng Penwood đời trước. Thậm chí dù không ai thực sự tin Araminta khi bà ta phải xác nhận câu chuyện. Thì Sophie vẫn biết rằng khi những đứa con của nàng lớn lên, những lời đồn đãi cũng đã quá cũ đến nỗi sẽ chẳng có cánh cửa nào đóng lại trước mặt các con nàng khi chúng bước chân vào xã hội London.

Tất cả mọi thứ đều tốt. Tất cả đều hoàn hảo.

Gần như. Thật đấy, tất cả những gì nàng cần làm là tìm một tấm chồng cho Posy. Không phải bất kỳ ai cũng được, tất nhiên. Posy xứng đáng với người tốt nhất.

“Cô ấy không phải dành cho bất kỳ ai,” Sophie đã thừa nhận như vậy với Benedict trong một ngày nọ, “nhưng điều đó không có nghĩa là cô ấy không phải là một đám tốt.”

“Tất nhiên không,” chàng lầm bầm. Chàng đang cố đọc một tờ báo. Nó được xuất xưởng từ ba ngày trước rồi, nhưng đối với chàng nó vẫn chứa những tin tức mới.

Nàng quắc mắt nhìn chàng.

“Ý ta là, tất nhiên rồi,” chàng vội vàng nói. Và rồi, khi nàng không ngay lập tức tiếp tục nói, chàng bổ sung, “Ý ta là đối với bất cứ ai cô ấy cũng có thể trở thành một người vợ tuyệt vời.”

Sophie thở dài. “Vấn đề là hầu hết mọi người đều dường như không nhận ra cô ấy đáng yêu đến đâu.”

Benedict trao ra một cái gật đầy nghĩa vụ. Chàng hiểu rõ vai trò của mình trong buổi diễn đặc biệt này. Nó kiểu như một buổi chuyện trò mà không thực sự là chuyện trò. Sophie đang nghĩ ra miếng, và chàng thỉnh thoảng cung cấp những lời đáp hoặc điệu bộ để thêm vào.

“Hoặc ít nhất đó là những gì mẹ chàng đã nói,” Sophie tiếp.

“Mmm – hmm.”

“Cô ấy không được mời nhảy đủ thường xuyên như cô ấy đáng được thế.”

“Đàn ông đều là thú vật,” Benedict đồng ý, lật trang báo.

“Điều đó đúng,” Sophie nói với vài cảm xúc. “Trừ chàng ra, tất nhiên.”

“Ồ, tất nhiên.”

“Hầu hết thời gian,” nàng thêm vào, hơi hơi hiểm.

Chàng trao ra một cái vẫy. “Không nên phải để bụng.”

“Chàng có nghe em nói không đấy ?” nàng hỏi, mắt nàng nhú lại.

“Từ từ,” chàng đảm bảo, thực sự hạ thấp tờ báo xuống một tý để nhìn thấy phần đỉnh đầu nàng. Chàng không hề thực sự nhìn thấy mắt nàng nheo lại, nhưng chàng đủ hiểu nàng để nghe thấy nó trong giọng nàng.

“Chúng ta cần phải tìm một tấm chồng cho Posy.”

Chàng cân nhắc. “Có lẽ cô ấy không muốn một ông chồng chẳng.”

“Tất nhiên là cô ấy muốn một người chồng !”

“Ta được nghe nói rằng,” Benedict phát biểu, “rằng mọi người phụ nữ đều muốn một ông chồng, nhưng với kinh nghiệm của ta, điều đó không đúng.”

Sophie nhìn chằm chằm vào chàng, điều đó chàng không ngạc nhiên. Đó là một câu phát biểu khá dài, thốt ra từ một người đàn ông với một tờ báo.

“Hãy xem Eloise ấy,” chàng nói. Lắc lắc đầu, hành động thường làm của chàng mỗi khi chàng nghĩ đến cô em gái ấy. “Con bé đã từ chối bao nhiêu lời cầu hôn rồi ?”

“Ít nhất là ba,” Sophie nói, “nhưng đó không phải trọng điểm.”

“Thế trọng điểm là gì ?”

“Posy.”

“Rồi,” chàng đáp.

Sophie dướn người về phía trước, mắt nàng ánh lên một sự pha trộn kỳ quặc giữa sự hoang mang và quyết tâm. “Em không hiểu tại sao đàn ông lại không nhìn ra cô ấy tuyệt vời đến thế nào.”

“Cô ấy là kiểu người phải quen mới thích được,” Benedict nói, trong một chốc quên mất rằng chàng không được phát biểu ra ý kiến thực sự của chàng.

“Cái gì cơ ?”

“Nàng nói cô ấy không phải cho bất kỳ ai.”

“Nhưng chàng vốn không được – ” Nàng ngồi sụp xuống ghế một chút. “Thôi không có gì ?”

“Nàng đang định nói gì ?”

“Không có gì.”

“Sophie,” chàng thúc.

“Chỉ là chàng vốn không được đồng ý với em,” nàng lầu bầu. “Nhưng ngay cả em cũng nhận ra câu đó nghe ngớ ngẩn đến thế nào.”

Đó là một điều tuyệt vời, từ lâu Benedict đã nhận ra, khi có một cô vợ biết điều. (Á à, này này, câu này là không được đâu nhá).

Sophie không nói gì trong một lúc lâu, và Benedict đáng ra phải tập trung trở lại với tờ báo trên tay, ngoại trừ việc nó quá là thú vị khi ngồi ngắm mặt nàng. Nàng cắn cắn môi, rồi thở dài ảo não, rồi lại thẳng người lên một týt, như thể nghĩ ra được điều gì đó hay ho, rồi lại nhú mày.

Thật đấy, chàng có thể ngắm nàng cả chiều.

“Chàng có thể nghĩ ra ai không ?” thành linh nàng hỏi.

“Cho Posy ?”

Nàng trao cho chàng một cái nhìn. Cái nhìn em - còn - nói - về - ai - khác - nữa - hả.

Chàng thở ra. Vốn chàng nên tiên đoán trước được câu hỏi, nhưng chàng lại bắt đầu nghĩ đến bức tranh chàng đang vẽ trong phòng tranh. Đó là một bức chân dung của Sophie, bức thứ tư chàng hoàn thành trong ba năm kết hôn của họ. Chàng đang bắt đầu nghĩ rằng chàng đã không thể hiện đúng ra được cái miệng của nàng. Nó không phải là ở đôi môi hay ở khóe miệng nàng. Một người vẽ chân dung giỏi cần phải hiểu rõ các phần thịt trong cơ thể người, ngay cả những phần trên mặt, và –

“Benedict !”

“Ngài Folsom thì thế nào ?” chàng bật ra.

“Ông luật sư ?”

Chàng gật.

“Anh ta trông gian trá lắm.”

Nàng đứng, giờ nghĩ đến chàng mới nhận ra. “Đức ngài Reginald ?”

Sophie cho chàng một cái nhìn nữa, cái nhìn thất vọng với lựa chọn của chàng. “Anh ta béo.”

“Cả - ”

“Posy không béo,” Sophie cắt lời. “Cô ấy chỉ tròn tròn xinh xinh thôi.”

“Ta đang định nói Cả ngài Folsom cũng thế,” Benedict nói, cảm thấy cần phải tự bênh vực bản thân, “nhưng nàng đã chọn loại bỏ anh ta vì anh trông gian gian chứ không phải vì anh ta béo.”

“Ồ.”

Chàng cho phép bản thân nở ra nụ cười tin hìn nhất.

“Tính gian xảo còn tồi tệ hơn việc thừa cân nặng rất nhiều,” nàng lầu bầu.

“Ta không thể không đồng ý,” Benedict nói. “Thế còn Ngài Woodson thì sao ?”

“Ai cơ ?”

“Ngài mục sư mới ấy. Người mà nàng bảo –”

” - có nụ cười tuyệt vời !” Sophie hào hứng kết câu. “Ôi, Benedict, thật hoàn hảo ! Ôi, em yêu chàng yêu chàng yêu chàng !” Với đó, nàng gần như chồm người qua cái bàn thấp giữa họ và lao vào trong vòng tay chàng.

“Chà, ta cũng yêu nàng nữa,” chàng nói, và tự tuyên dương bản thân vì đã nhìn thấy trước để đóng cửa phòng vẽ lúc vừa này.

Tờ báo trong tay bị vứt phăng qua vai, và mọi thứ trên đời đều tốt cả.

27. Chương 27: Ngoại Truyện 3

Mùa lễ hội chỉ còn vài tuần nữa là kết thúc, và vì vậy Posy quyết định chấp nhận lời mời của Sophie và sửa soạn để đến làm phiền nhà ấy dài ngày. London mùa hè thì nóng bức và nhộp nháp lại hơi hơi có mùi nữa, và một chuyến dã ngoại vùng đồng quê là quá hợp trong cái thời tiết này. Bên cạnh đó, cô đã không được gặp hai cậu con trai đỡ đầu của cô trong vài tháng rồi, và cô đã rất thất kinh khi Sophie đã viết thư nói rằng Alexander đã bắt đầu gây dần đi, và mất dần nét phúng phính trẻ con của thằng bé.

Ôi, thằng bé là đứa trẻ bụ bẫm, phúng phính đáng yêu nhất thế giới. Cô phải đến chơi với thằng bé trước khi nó lớn phổng lên. Đơn giản là cô phải đến.

Hơn nữa, cũng thật tốt khi được gặp lại Sophie nữa. Chị ấy viết rằng chị ấy vẫn còn cảm thấy hơi ốm, và Posy muốn đến để đỡ dần giúp.

Đến thăm được vài ngày rồi, cô và Sophie đang cùng dùng trà, rồi ngồi phiếm chuyện, nói thế nào, tự nhiên chủ đề câu chuyện lại chuyển sang Araminta và Rosamund, đôi khi Posy đụng phải họ khi ở London. Sau suốt một năm không nói với nhau câu nào, mẹ cô cuối cùng cũng đã bắt đầu nhận biết cô, nhưng kể cả vậy, cuộc đối thoại cũng ngắn và chẳng có gì. Điều mà, Posy quyết định, thế là tốt nhất. Mẹ cô có thể chẳng có gì để nói với cô, nhưng cô cũng chẳng có gì để nói với bà ta cả luôn.

Dù sao thì, như thế cũng tự do.

“Em gặp bà ấy ngay ngoài cửa hàng mũ,” Posy nói, khuấy trà theo cách mà cô thích, nhiều sữa và không đường. “Bà ấy vừa bước xuống bậc thềm, và em chẳng thể nào tránh bà ấy được, rồi em nhận ra em chẳng muốn tránh bà ấy. Tất nhiên em cũng chẳng muốn nói gì với bà ấy cả.” Cô nhấp một ngụm. “Nhưng, em cũng chẳng muốn phí năng lượng để trốn tránh.”

Sophie gật đầu tán thưởng.

“Và khi chúng em mở miệng, rồi chẳng nói gì nhiều, thật đấy, dù bà ấy xoay sở để phát ngôn ra được một câu móc máy tinh vi của bà.”

“Chị ghét điều đó.”

“Em biết. Bà ấy quá giỏi trong chuyện đó.”

“Đó là một tài năng,” Sophie bình phẩm. “Không phải là một thứ tốt, nhưng dù thế nào vẫn là một tài năng.”

“Rồi,” Posy nói tiếp, “Em phải nói rằng, em chẳng chuyên nghiệp trong mấy cái chuyện đó. Nên em để bà ấy nói tất cả những gì bà ấy muốn, rồi em chào xin phép và đi. Rồi em chợt nhận ra một điều ngạc nhiên nhất.”

“Là gì cơ ?”

Posy cười. “Em thích bản thân em.”

“Ừ, tất nhiên em phải thích bản thân em chứ,” Sophie nói, chớp chớp mắt bối rối.

“Không, không, chị không hiểu rồi,” Posy nói. Điều này thật lạ lùng, bởi Sophie đáng ra phải hoàn toàn hiểu. Chị ấy là người duy nhất trên đời này hiểu thấu được việc là đứa con không được thương yêu của Araminta là như thế nào. Nhưng luôn có gì đó thật rục rờ ở Sophie. Luôn luôn có. Ngay cả khi Araminta đối xử với chị ấy như một đứa nô lệ, Sophie cũng chưa bao giờ chịu khuất phục. Chị ấy luôn thật cứng cỏi. Nó không phải sự công khai kháng cự hay thách thức gì cả ; Sophie là người ít thách thức người khác nhất trên đời này. Posy biết điều đó.

Không phải thách thức... kiên cường thì đúng hơn. Đúng, chính xác là như thế.

Dù sao đi nữa, Sophie cũng vốn nên phải hiểu Posy có ý gì, nhưng chị ấy không hiểu, nên Posy nói, “Em không phải lúc nào cũng thích bản thân em. Tại sao em phải thích ? Mẹ đẻ của em còn không thích em.”

“Ôi, Posy,” Sophie nói, mắt chị ấy ngân ngấn lệ, “em không nên – ”

“Không, không,” Posy nói. “Đừng nghĩ gì nhiều về điều đó. Nó không làm em để tâm.”

Sophie chỉ là nhìn vào cô.

“Thì, không còn để tâm nữa,” Posy sửa lại. Cô nhìn vào đĩa bánh quy đặt trên cái bàn nhỏ giữa họ. Cô thực sự không nên ăn thêm cái nào nữa. Cô đã ăn ba cái rồi, và nếu cô muốn ăn thêm ba cái nữa, điều đó có nghĩa là nếu cô muốn ăn một cái bây giờ, cô thực sự nên nhịn hai cái...

Cô vận vẹo ngón tay. Có lẽ cô không nên ăn thêm cái nào nữa cả. Có lẽ cô nên để chúng cả lại cho Sophie, người chỉ vừa mới lâm bồn và cần phải khôi phục lại sức khỏe. Dù Sophie nhìn trông khỏe lại lắm rồi, và bé Alexander thì đã được bốn tháng rồi...

“Posy ?”

Cô ngước lên.

“Có gì không ổn sao ?”

Posy nhún vai một cái. “Em không thể quyết định được có nên ăn thêm một cái bánh quy nữa không.”

Sophie chớp mắt. “Một cái bánh quy ? Thật sao ?”

“Có ít nhất hai lý do để em không nên ăn, có lẽ còn nhiều hơn thế.” Cô dừng, nhíu mày.

“Em trông nghiêm trọng lắm đấy,” Sophie bình phẩm. “Gần như thể em đang ngồi đọc tiếng Latin vậy.”

“Ồ, không đâu, nếu em mà ngồi đọc tiếng Latin em sẽ còn trông kinh khủng hơn cơ,” Posy tuyên bố. “Điều đó đơn giản thôi, vì em chẳng biết một chữ Latin nào cả. Bánh quy, thì lại khác, em luôn nghĩ đến chúng.” Cô thở dài và nhìn xuống người cô. “Dù người em đã thế này.”

“Đừng ngốc thế, Posy,” Sophie cau mày. “Trong số những người chị biết, em là cô gái dễ thương nhất.”

Posy mỉm cười và nhón lấy cái bánh quy. Điều tuyệt nhất ở Sophie là chị ấy chẳng bao giờ nói dối. Sophie thực sự nghĩ cô là cô gái dễ thương nhất trong số những người chị ấy biết. Nhưng rồi một lần nữa, Sophie vốn luôn là kiểu người như thế. Chị ấy nhìn thấy những điều tốt đẹp ở nơi những người khác thấy... Chà, phải nói là ở nơi những người khác chẳng thèm nhìn, nói thẳng ra là như thế.

Posy cắn một miếng và nhai, quyết định rằng nó tuyệt đối đáng. Bơ, đường và bột. Còn thứ gì tốt hơn thế ?

“Hôm nay chị vừa nhận được một lá thư từ Quý bà Bridgerton,” Sophie nói.

Posy nhìn lên hứng thú. Nói đúng ra thì, Quý bà Bridgerton phải là ý chỉ chị dâu của Sophie, vợ của ngài tử tước hiện tại. Nhưng cả hai bọn họ đều biết rằng chị ấy đang nói đến mẹ của Benedict. Với họ, bà luôn luôn là Quý bà Bridgerton. Người kia là Kate.

“Bà nói Ngài Fibberly gọi đấy.” Khi Posy không bình luận gì, Sophie thêm vào, “Ngài ấy tìm em.”

“Thì, tất nhiên là anh ta phải thế,” Posy nói. “Hyacinth thì quá trẻ, và Eloise thì làm anh ta chạy vất vả.”

“Eloise cũng làm chị sợ nữa,” Sophie thú nhận. “Hoặc ít nhất là cô ấy từng thế. Hyacinth, chị khá chắc rằng, sẽ làm chị sợ cho đến cuối đời.”

“Chị chỉ cần biết làm sao để quản lý con bé thôi,” Posy nói với một cái vẫy tay. Điều đó là sự thật, Hyacinth Bridgerton vô cùng đáng sợ, nhưng cả hai người bọn họ ở cạnh nhau khá thân thiết. Có lẽ đó là do tính công bằng cứng cỏi (một vài người nói rằng đó là tính công bằng khó uốn) của Hyacinth. Khi Hyacinth biết được mẹ của Posy chưa bao giờ yêu cô như yêu Rosamund....

Chà phải nói là, Posy chưa bao giờ kể với ai chuyện này, và cô cũng chẳng kể bây giờ đâu, nhưng cứ nên biết rằng Araminta không bao giờ còn sờ đến món cá.

Hay gà nữa.

Posy đã biết được điều đó từ những người hầu, và họ luôn luôn là nguồn cung những câu chuyện phiếm xác thực nhất.

“Nhưng em đang sắp kể cho chị nghe về Ngài Fibberly mà,” Sophie nói, vẫn đang nhấp nhấp trà.

Posy nhún vai, “Anh ta chán chết đi được.”

“Đẹp trai không ?”

Posy lại nhún vai lần nữa. “Em chẳng nói được.”

“Chỉ cần đánh giá qua cái nhìn đầu tiên thôi mà.”

“Em vẫn chẳng thể chịu được sự chán chết của anh ta. Em nghĩ anh ta chẳng cười bao giờ.”

“Không thể tệ đến thế chứ.”

“Ồ, có thể đấy, em bảo đảm với chị.” Cô vươn tay và nhón thêm một cái bánh quy nữa trước khi cô nhận ra cô không định làm thế. Ôi well, cô đã cầm nó lên tay rồi, cô không thể nào lại đặt nó xuống được. Cô vẫy nó trong không khí khi cô nói, cố diễn tả những gì mình nói. “Thỉnh thoảng anh ta có phát ra mấy cái tiếng dị hóm giống thế này, ‘Ehrm ehrm ehrm,’ và em nghĩ anh ta nghĩ mình đang cười, nhưng rõ ràng là không phải cười.”

Sophie cười khúc khích dù chị ấy trông như thể chị ấy nghĩ chị ấy không nên làm vậy.

“Và anh ta thậm chí còn chẳng nhìn vào ngực em !”

“Posy !”

“Đó là chỗ đẹp duy nhất của em.”

“Không phải thế !” Sophie liếc nhìn quanh phòng, dù chẳng hề có ai ở quanh. “Chị không thể tin được là em lại nói từ ấy.”

Posy thả ra một cái thở dài thất vọng. “Em không thể nói ‘ngực’ ở London, và bây giờ em cũng không thể nói vậy ở Wiltshire nữa sao ?”

“Không phải khi chị đang chờ ngài mục sư mới,” Sophie nói.

Một mẫu bánh quy của Posy rơi ra, và rơi xuống đùi cô. “Cái gì ?”

“Chị chưa nói với em ư ?”

Posy nhìn Sophie nghi ngờ. Hầu hết mọi người nghĩ Sophie là một kẻ nói dối dễ tặc, nhưng đó chỉ là vì chị ấy có một cái nhìn rất chi là ngây thơ ở chị ấy. Và chị ấy hiếm khi nói dối. Nên mọi người đều nghĩ rằng nếu chị ấy nói dối, chị ấy sẽ nói dối một cách dễ tặc.

Posy, tuy nhiên, lại biết hơn nhiều. “Không,” cô nói, phũ phũ cái váy, “chị chưa nói với em.”

“Thật chẳng giống chị chút nào,” Sophie lầm bầm. Cô nhón một cái bánh lên và cắn một miếng.

Posy nhìn nàng chăm chăm. “Chị có biết hiện tại em đang không làm cái gì không ?”

Sophie lắc đầu.

“Em đang không đảo tròn mắt bởi vì em đang cố cư xử theo cách phù hợp với tuổi tác và độ trưởng thành của mình đấy.”

“Em có trông rất trang nghiêm.”

Posy nhìn xuống dưới một chút. “Ngài ta chưa kết hôn, em tin là như thế.”

“E, đúng vậy.”

Posy nhướn mày trái, một biểu lộ rất có thể là món quà có ích duy nhất mà cô nhận được từ mẹ mình. “Ngài mục sư này bao nhiêu tuổi rồi ?”

“Chị không biết,” Sophie thừa nhận, “nhưng anh ta vẫn còn đủ cả răng lẫn tóc.”

“Và thế là chị đã sắp xếp chuyện này luôn,” Posy lẩm nhẩm.

“Chị nghĩ đến em khi chị gặp anh ta,” Sophie nói, “bởi vì anh ta cười.”

Bởi vì anh ta cười ? Posy đang bắt đầu nghĩ rằng Sophie hơi vá vúi rồi đấy. “Chị nói gì cơ ?”

“Anh ta cười thường xuyên. Và cười rất đẹp.” Với đó Sophie mỉm cười. “Chị chẳng thể ngăn được ngoài nghĩ đến em.”

Lần này Posy phải ngồi đảo mắt, rồi ngay lập tức theo sau đó là, “Em vừa mới quyết định từ bỏ sự trưởng thành.”

“Trên tất cả mọi phương cách.”

“Em sẽ gặp vị mục sư của chị,” Posy nói, “nhưng chị nên biết rằng là em quyết định là sẽ tỏ ra lập dị lắm đấy.”

“Chị hy vọng em thành công được,” Sophie nói, không hề có tí mỉa mai nào.

“Chị không nghĩ là em có thể ?”

“Em là người ít lập dị nhất mà chị biết.”

Điều đó là sự thật, tất nhiên, nhưng nếu Posy phải sống hết đời mình như một gái già, cô muốn là một người lập dị với cái mũ thật to, chứ không phải một kẻ tuyệt vọng với cái miệng ngậm đắng.

“Mà tên anh ta là gì ?” cô hỏi.

Nhưng trước khi Sophie có thể trả lời, họ đã nghe thấy cửa trước mở, rồi sau đó chính vị quản gia mới là người trao cho cô câu trả lời, khi ông ta tuyên bố, “Ngài Woodson đã ở đây để gặp bà, Phu nhân Bridgerton.”

Posy giấu cái bánh đã ăn nửa của cô xuống dưới cái khăn ăn và đặt chéo tay lên đùi thật nghiêm trang. Cô vẫn hơi phật ý với Sophie vì đã mời một ngài độc thân đến dùng trà với họ mà chẳng cảnh báo trước cho cô gì cả, nhưng dầu vậy, dường như có rất ít lý do để không gây ấn tượng tốt. Cô nhìn đầy trông đợi vào ngưỡng cửa, kiên nhẫn chờ khi tiếng bước chân của Ngài Woodson lớn dần.

Và rồi ...

Và rồi ...

Thật sự thì, chẳng có gì cô có thể kể lại, bởi cô gần như chẳng nhớ những gì xảy ra sau đó.

Cô nhìn thấy anh, và nó như thế, sau hai mươi lăm năm sống trên đời, tim cô cuối cùng cũng đã bắt đầu nhịp tiếng.

28. Chương 28: Ngoại Truyện 4

Hugh Woodson chưa bao giờ là anh chàng được ngưỡng mộ nhất ở trường. Anh cũng chưa bao giờ là người đẹp trai nhất, hoặc lực lưỡng nhất. Anh chưa bao giờ là người thông minh nhất, giàu có nhất, hay ngu ngốc nhất. Anh là người, và đã là như thế trong suốt cuộc đời, được yêu thích nhất.

Mọi người thích anh. Họ luôn luôn thế. Anh cho rằng đó là vì anh thích lại tất cả mọi người. Mẹ anh thì rằng anh từ trong bụng sinh ra đã mỉm cười rồi. Bà nói điều đó thường xuyên lắm, dù Hugh ngờ rằng mẹ anh làm thế chỉ để cho cha anh một cái đầu vào cho : “Ô, Gertrude, bà biết đó chỉ là khí ga thôi mà.” (??)

Cái chưa bao giờ thất bại trong việc khiến hai người bạn họ cười khúc khích như điên.

Nhưng dù thế, dù cho tất cả những cái khả năng thích người của anh, anh dường như chưa bao giờ bị lôi cuốn quá nhiều với phái nữ. Họ yêu quý anh, tất nhiên, và thổ lộ những bí mật tối tăm nhất của họ cho anh, nhưng họ luôn luôn làm vậy theo một cách khiến Hugh tin rằng anh được coi là một loại sinh vật để chongo ghẹo nhưng đáng tin cậy.

Phần tệ nhất trong tất cả những chuyện này là tất cả những phụ nữ anh biết đều tuyệt đối tin rằng cô ta biết người phụ nữ hoàn hảo dành cho anh, hoặc nếu không, vậy cô ta khá chắc rằng người phụ nữ hoàn hảo đó có thật tồn tại.

Rằng chẳng người nào nghĩ rằng Hugh đã gặp được người phụ nữ hoàn hảo đó nhưng lại chẳng nhận ra cả.

Nhưng anh vẫn luôn tiến bước, bởi chẳng có lý nào lại làm khác đi cả. Và vì anh luôn luôn tin rằng phụ nữ là những con người thông minh, anh vẫn giữ hy vọng rằng có một người phụ nữ hoàn hảo đâu đó ngoài kia.

Sau rốt thì, không ít hơn bốn tá phụ nữ từng nói vậy. Không thể nào tất cả bọn họ đều sai.

Nhưng Hugh đang gần ba mươi rồi, và Cô Nàng Hoàn Hảo vẫn chưa hề lộ mặt. Hugh đang bắt đầu nghĩ rằng anh nên tự nhận lấy vấn đề vào tay anh thôi không nên bỏ mặc nó cho số phận nữa, trừ việc anh chẳng có một tí ý tưởng nào xem nên làm thế nào cả, đặc biệt khi anh vừa mới chuyển sang sống ở một góc nhỏ yên tĩnh nơi vùng đồng quê Wiltshire này, và dường như chẳng có một cô gái độc thân hợp tuổi nào sống trong giáo xứ của anh cả.

Đặc biệt nhưng đúng thế.

Có lẽ anh nên lang thang đến vùng Gloucester vào Chủ nhật tới. Có một địa điểm du lịch ở đó, và anh đã được đề nghị nên đến đó và giảng giải một hay hai bài giảng cho đến khi họ tìm được một mục sư mới. Ở đó chắc phải có ít nhất một cô nàng độc thân nào chứ.

Nhưng đây không phải là lúc nghĩ đến những chuyện như thế. Anh đang đến để dùng trà với Phu nhân Bridgerton, một lời mời mà anh vô cùng vinh hạnh được nhận. Anh vẫn đang tìm hiểu làm quen với thói quen tập tục và cách sống ở vùng, và mới chỉ mất một buổi lễ nhà thờ anh đã biết rằng Phu nhân Bridgerton rất được yêu quý và kính trọng. Cô ấy dường như cũng rất thông minh và tử tế nữa.

Anh hy vọng cô ấy thích phiếm chuyện. Anh thực sự cần một ai đó để lấp đầy cho anh những chuyện xảy ra trong vùng. Bạn không thể trông nom con chiên của bạn mà không biết những gì xảy ra trong quá khứ của họ.

Đồng thời anh cũng nghe nói rằng đầu bếp của cô ấy pha trà rất khéo. Bánh quy được đề cập đến cũng rất ngon.

“Ngài Woodson đã ở đây để gặp bà, Phu nhân Bridgerton.”

Hugh bước vào phòng khách khi ông quản gia xướng tên anh. Anh khá mừng bởi anh đã quên ăn chưa vì căn nhà có mùi thật thơm ngon và –

Và anh dường như quên hết tất cả mọi thứ.

Tại sao anh lại đến.

Hay anh là ai.

Màu sắc của bầu trời, hay mùi hương của cỏ cây.

Thật đấy, khi anh đứng đó nơi ngưỡng cửa phòng khách nhà Bridgerton, anh chỉ biết một điều, một điều duy nhất.

Người con gái đang ngồi trên ghế sofa, người có đôi mắt tuyệt đẹp, người không phải là Phu nhân Bridgerton, là Cô Gái Hoàn Hảo.

Sophie Bridgerton biết một hay hai điều gì đó về tình yêu sét đánh. Nàng đã, xưa xưa xưa xưa, cũng từng bị đánh bởi một tia sét, đứng gần với đám mê bùng cháy, niềm sung sướng như men say, và một cảm giác nhức nhối kỳ quặc lan khắp cơ thể.

Hoặc ít nhất, đó là những gì mà nàng nhớ được.

Nàng cũng đồng thời cũng nhớ trong khi mũi tên của Thần Tình Ái, trong trường hợp của nàng, bắn vô cùng chính xác, nó cũng phải mất một khoảng thời gian để nàng và Benedict có thể cùng tiến bước tới hạnh phúc mãi mãi về sau của họ. Vì vậy dù cho nàng có muốn nhảy dựng trên ghế để la lên vì sung sướng khi nàng nhìn Posy và Ngài Woodson nhìn chăm chăm vào nhau như một đôi cún tương tự, một phần khác của nàng - phần cực kỳ thực tế, sinh - nhâm - bên - chân, tôi - có - biết - rằng - thể - giới - không - làm - từ - cầu - vòng - và - thiên - thần của nàng - vẫn cố để giữ lại sự phấn khích ấy.

Nhưng có một điều ở Sophie là, dù tuổi thơ của nàng có cực khổ đến đâu (và đa phần nó khá là cực khổ khủng khiếp), bất kể có bao nhiêu sự tàn độc và nhục mạ nàng phải đối mặt trong cuộc đời, nàng vẫn, trong trái tim nàng, cực kỳ lãng mạn đến không chữa nổi.

Điều đó đưa nàng về lại với Posy.

Đúng là Posy có đến thăm viếng nàng vài lần mỗi năm, và cũng đúng là một trong những cuộc thăm viếng ấy gần như luôn trùng hợp với thời gian mùa lễ hội gần kết thúc, nhưng Sophie có thể thêm vào một tý khẩn nài trong những lời mời gần đây của nàng. Nàng có lẽ đã hơi quá khi tả bọn trẻ lớn nhanh đến thế nào, và có một chút rằng nàng đã thực sự nói dối khi nàng nói nàng vẫn thấy hơi ốm trong người.

Nhưng trong trường hợp này, cái kết là vô cùng mỹ mãn. Ồ, đúng là Posy đã nói với nàng rằng cô ấy hoàn toàn hài lòng khi sống độc thân, nhưng Sophie chẳng tin lấy điều ấy một giây nào. Hoặc nói cho đúng hơn, Sophie tin rằng Posy có tin rằng cô ấy hoàn toàn hài lòng. Nhưng chỉ cần nhìn Posy một cái khi cô ấy cưng nựng bé William và Alexander cũng có thể biết ngay rằng cô ấy sinh ra là để làm mẹ, và thế giới sẽ tốt hơn nhiều nếu Posy không có một tá con cái của riêng cô ấy.

Cũng đúng rằng Sophie đã, một đến mười hai lần, cố tình giới thiệu Posy với bất kể quý ngài độc thân nào có thể tìm thấy được trong thời gian cô ấy ở thăm Wiltshire, nhưng lần này....

Lần này Sophie biết.

Lần này đó là tình yêu.

“Ngài Woodson,” nàng nói, cố gắng không cười nhả nhỏ như một phụ nữ điên, “liệu tôi có thể giới thiệu em gái yêu quý của tôi, Cô Posy Reiling ?”

Ngài Woodson nhìn như thể anh ta nghĩ rằng anh ta đang nói gì đó, nhưng thực sự là, anh ta đang nhìn vào Posy như thể anh ta vừa nhìn thấy Aphrodite vậy.

“Posy,” Sophie tiếp, “đây là Ngài Woodson, mục sư mới của vùng này. Ngài ấy cũng mới chuyển đến đây, ừm, ba tuần trước ?”

Anh ta đã dọn đến ở gần hai tháng rồi. Sophie biết rõ điều đó, nhưng nàng có thôi thúc muốn xem xem liệu anh ta có lắng nghe kỹ để sửa sai lại nàng không.

Anh ta chỉ gật, chẳng hề rời mắt khỏi Posy.

“Xin mời, Ngài Woodson,” Sophie lẩm nhẩm, “ngồi xuống.”

Anh ta xoa xoa hiểu được những gì nàng nói và hạ người xuống một cái ghế.

“Trà chứ, Ngài Woodson ?” Sophie hỏi.

Anh ta gật.

“Posy, em pha trà được chứ ?”

Posy gật.

Sophie chờ, và rồi rõ ràng là Posy sẽ chẳng làm gì ngoài việc cười cười với Ngài Woodson, nàng gọi, “Posy.”

Posy quay sang nhìn nàng, nhưng đầu cô ấy quay chậm và không dứt được, cứ như thể có một lực hút lớn lắm chĩa vào đầu cô ấy vậy.

“Em sẽ pha trà cho Ngài Woodson chứ ?” Sophie nói, cố nhịn cười.

“Ồ, tất nhiên.” Posy quay lại với ngài mục sư, nụ cười ngông ngốc đó lại hiện lại trên mặt cô ấy. “Ngài có muốn chút trà không ?”

Bình thường thì, Sophie có lẽ đã nhắc rằng nàng đã hỏi xem Ngài Woodson có muốn dùng trà không rồi, nhưng có gì đó chẳng hề bình thường trong giây phút chạm chán này, vì vậy nàng quyết định đơn giản là ngồi im và quan sát.

“Tôi rất muốn,” Ngài Woodson nói với Posy, “Hơn tất cả mọi thứ.”

“Ngài dùng trà thế nào ?” Posy hỏi.

“Tiểu thư muốn pha thế nào cũng được.”

Ồi, bây giờ, thế này thì quá lắm rồi đấy. Không người đàn ông nào lại mù quáng đến thế khi yêu đến nỗi anh ta chẳng thể có đầu óc mà nghĩ đến trà của anh ta được. Đây là nước Anh cơ mà, vì chúa trên trời cao. Trọng điểm hơn nữa, đây là trà.

“Chúng tôi có cả sữa lẫn đường,” Sophie nói, chẳng ngăn được mình. Nàng có ý ngồi và xem, nhưng thật sự thì, ngay cả những kẻ lãng mạn không cứu chữa được nhất cũng chẳng thể im lặng hơn được nữa.

Ngài Woodson chẳng hề nghe thấy nàng.

“Cả hai thứ đó đều chẳng xuất hiện trong tách của ngài,” nàng thêm vào.

“Em có một đôi mắt đẹp tuyệt vời nhất,” anh ta nói, và giọng anh ta đầy câu hỏi, cứ như là anh ta chưa thể tin được rằng anh ta đang ở ngay đây trong phòng này, với Posy.

“Nụ cười của anh,” Posy đáp lại. “Nó thật... đáng yêu.”

Anh ta dướn người lên. “Em có thích hoa hồng không, Tiểu thư Reiling ?”

Posy gật.

“Anh nhất định phải đem cho em thật nhiều.”

Sophie từ bỏ việc cố gắng ngồi nghiêm chỉnh và cuối cùng phải phì cười. Dù sao thì, có ai trong số hai người bọn họ nhìn vào nàng đâu. “Chúng tôi có hoa hồng đấy,” nàng nói.

Không phản ứng.

“Trong vườn sau.”

Lần nữa, chẳng có gì.

“Nơi hai người có thể cùng đi dạo.”

Nó như thể có ai đó vừa chọc một gậy vào cả hai người họ.

“Ồ, chúng ta cùng đi chứ?”

“Em rất hân hạnh.”

“Làm ơn, cho phép anh – ”

“Nắm lấy tay em.”

“Anh sẽ - ”

“Em phải - ”

Đến khi Posy và Ngài Woodson ra đến cửa, Sophie chẳng thể nào nói được xem ai đang nói cái gì. Và chẳng có một giọt trà nào vào được trong tách của Ngài Woodson cả.

Sophie chờ đứng trọn vẹn một phút, rồi phá lên cười sặc sụa, bịt tay nàng lên miệng để cố kìm lại tiếng cười dù nàng chẳng chắc tại sao nàng cần phải làm thế. Đó là một tiếng cười vui sướng trọn vẹn. Tự hào nữa, vì đã sắp xếp cả chuyện.

“Nàng đang cười vì cái gì thế?” Đó là Benedict, lang thang bước vào trong phòng, những ngón tay chàng lấm lem màu vẽ. “A, bánh quy. Tuyệt vời. Ta đang đói muốn chết. Quên ăn lúc sáng nay.” Chàng cầm lấy cái cuối cùng và nhíu mày. “Nàng đáng ra nên để phần cho ta nhiều hơn.”

“Đó là Posy,” Sophie nói, cười nhạo. “Và Ngài Woodson. Em dự đoán một thời gian đính hôn vô vô cùng gần đây.”

Mắt Benedict mở lớn. Chàng quay ra nhìn cửa, rồi đến cái cửa sổ. “Họ ở đâu?”

“Trong sân sau. Chúng ta chẳng thể nhìn thấy họ từ đây.”

Chàng ngâm nga nhai. “Nhưng chúng ta có thể nhìn từ phòng vẽ của ta.”

Trong khoảng hai phút chẳng ai trong hai người động dậy. Nhưng chỉ hai phút thôi.

Họ chạy ào ra cửa, xô và đẩy tìm đường xuống phòng vẽ của Benedict, căn phòng nằm nhô ra ở mặt sau căn nhà, cho phép nó có được ánh sáng chiếu vào từ ba hướng khác nhau. Sophie chạy đến đó trước, dù không phải hoàn toàn bằng cách công bằng, và phát ra một tiếng hỗn hển văng vẳng.

“Gì vậy?” Benedict nói từ phía cửa.

“Họ đang hôn nhau!”

Chàng vội sải bước. “Họ không có.”

“Ồ, họ có đấy!”

Chàng đến bên cạnh nàng, và miệng chàng há hốc. “Chà, ta sẽ bị nguyên rửa.”

Và Sophie, người không bao giờ chửi thề, đáp lại, “Em biết. Em biết.”

“Và họ mới nhĩ gặp nhau? Thật sao?”

“Chàng hôn em ngay lần đầu chúng ta gặp mặt,” nàng chỉ ra.

“Chuyện đó khác.”

Sophie xoay sở để kéo sự chú ý của nàng ra khỏi cặp đôi đang hôn hít trên bãi cỏ để hỏi, “Khác thế nào?”

Chàng nghĩ về đó trong một chốc, rồi trả lời, “Nó là tiệc hóa trang.”

“Ồ, thì ra với chàng hôn người khác là không sao cả nếu chàng không biết cô ta là ai?”

“Thế là không công bằng, Sophie,” chàng nói, cười khúc khích khi chàng lắc đầu. “Ta có hỏi nàng, và nàng không chịu nói cho ta.”

Câu đó đủ đúng để kết thúc đoạn đối thoại đó, và rồi họ đứng đó thêm một lúc nữa, không biết xấu hổ là gì khi quan sát Posy và ngài mục sư. Hai người kia đã dừng hôn và bây giờ đang huyền thuyên nói chuyện – nhìn từ ngoài vào, một dặm một phút. Posy nói, rồi Ngài Woodson hùng hồn gật, rồi nói xen vào, và rồi cô ấy cũng xen vào khi anh ta nói, rồi anh ta nhìn như thể đang khúc khích cười, trong tất cả, rồi sau đó Posy bắt đầu nói hào hứng đến nỗi hai tay cô ấy cứ khuấy khoắng liên hồi trên đầu.

“Họ đang nói chuyện trên trời dưới biển gì thế chứ?” Sophie băn khoăn.

“Có lẽ là tất cả những gì họ nên nói trước khi anh ta hôn cô ấy.” Benedict nhú mồm, bắt chéo tay. “Mà họ thế này bao lâu rồi?”

“Chàng đã quan sát họ lâu như em vậy.”

“Không, ý ta là, mấy giờ thì anh ta tới? Họ có từng nói chuyện với nhau trước khi...” Chàng vung vẩy tay về phía cửa sổ, chỉ về cặp đôi, người trông có vẻ lại sắp hôn tiếp.

“Có, tất nhiên, nhưng...” Sophie dừng, nghĩ. Cả Posy và Ngài Woodson đều nhú hết cả lưỡi lại trong cuộc gặp. Thực tế, nàng nhớ chẳng có đến một danh từ nào được nói ra. “Thì, không nhiều lắm, e là như thế.”

Benedict chậm chậm gật đầu. “Nàng có nghĩ ta nên ra đó không?”

Sophie nhìn chàng, rồi ra ngoài cửa sổ, rồi nhìn lại. “Chàng có điên không?”

Chàng nhún vai. “Giờ đây cô ấy là em gái ta, và đây là nhà ta...”

“Chàng dám!”

“Vậy là ta không nên bảo vệ danh dự của cô ấy?”

“Đó là nụ hôn đầu tiên của cô ấy!”

Chàng nhướng một bên mày. “Và chúng ta ở đây, nhìn trộm.”

“Đó là quyền của em,” Sophie phần nộ nói. “Em sắp xếp tất cả mọi thứ.”

“Ồ, nàng đã, phải không? Ta nhớ là ta mới là người gợi ý Ngài Woodson.”

“Nhưng chàng chẳng nhúng tay vào chuyện gì.”

“Đó là việc của nàng, vợ yêu.”

Sophie cân nhắc việc đáp trả, bởi giọng chàng ghét chết lên được, nhưng chàng nói có lý. Nàng có thích thú việc mai mối cho Posy, và nàng rõ ràng tuyệt đối thích thú với thành quả.

“Nàng biết đấy,” Benedict trầm ngâm mồm, “một ngày nào đó chúng ta có lẽ sẽ có một đứa con gái.”

Sophie quay sang chàng. Chàng không thường nói đến chuyện này. “Chàng nói gì cơ?”

Chàng ám chỉ về đôi chim câu trên bãi cỏ ngoài kia. “Chỉ là đây có lẽ là một cơ hội luyện tập tuyệt vời dành cho ta. Ta khá chắc là ta ước được làm một ông bố bảo vệ con gái thái quá. Ta có thể xông ra và xé anh ta thành từng mảnh vụn.”

Sophie nhăn mặt. Ngài Woodson tội nghiệp sẽ chẳng có cơ hội chống đỡ.

“Thách đấu với anh ta vậy?”

Nàng lắc đầu.

“Tốt thôi, nhưng nếu anh ta hạ cô ấy xuống mặt đất, ta sẽ can thiệp.”

“Anh ta sẽ không – Ôi chúa trên trời cao !” Sophie dướn người, mặt nàng dí chặt lên tấm kính. “Ôi chúa con.”

Và nàng còn chẳng hề che miệng khi nói một từ báng bổ nữa.

Benedict thở dài, rồi dần dần những ngón tay. “Ta thực sự không muốn làm đau tay mình. Ta nửa hoàn thành xong bức chân dung của nàng rồi, và nó đang rất thuận lợi.”

Sophie đặt một tay lên tay chàng, giữ chặt chàng lại dù chàng chẳng thực sự di chuyển đi đâu. “Không,” nàng thốt, “đừng –” Nàng hổn hển. “Ôi, trời ơi. Có lẽ chúng ta nên làm gì đó.”

“Họ vẫn chưa nằm ra đất đâu.”

“Benedict !”

“Bình thường thì ta sẽ nói nên gọi một linh mục đến,” chàng bình phẩm, “ngoại trừ đó dường như chính là người đã lôi chúng ta vào đồng lộn xộn này ngay từ đầu.”

Sophie nuốt nước bọt. “Có lẽ chàng có thể kiểm được một tấm giấy phép kết hôn đặc biệt cho họ ? Như là quà cưới ?”

Chàng cười nhếch. “Coi như xong.”

29. Chương 29: Ngoại Truyện 5

Đó là một lễ cưới tuyệt vời. Và nọ hôn kết thúc...

Không ai quá ngạc nhiên khi Posy chuyển giao ra một đứa bé vào chín tháng sau, rồi hàng năm sau đó. Cô ấy rất chăm lo việc đặt tên cho những đứa bé, và Ngài Woodson, người luôn quá tôn thờ cô ấy đến nỗi chẳng bao giờ nói gì về sự lựa chọn của cô ấy cả.

Đầu tiên là Sophia, vì những lý do quá rõ ràng, rồi đến Benedict. Bé tiếp theo đáng ra là Violet, ngoại trừ việc Sophie xin cô không làm thế. Nàng luôn luôn muốn cái tên ấy cho con gái nàng, và nó sẽ là quá nhầm lẫn bối rối khi hai gia đình gần gũi như vậy. Vì vậy Posy đặt tên đứa bé là Georgette, theo tên mẹ của Hugh, người cô nghĩ có nụ cười đáng yêu nhất trên đời.

Rồi sau đó là John, theo tên cha của Hugh. Trong một khoảng thời gian khá dài, cậu bé giữ nguyên vị trí là đứa nhỏ của gia đình. Sau khi sinh con mỗi tháng Sáu trong liên tục bốn năm, Posy ngừng mang thai. Cô ấy chẳng hề làm gì khác biệt đi cả, cô ấy thổ lộ với Sophie như vậy ; cô ấy và Hugh vẫn rất quấn quýt bên nhau. Chỉ là dường như cơ thể cô ấy quyết định nó đã xong với việc mang thai rồi. Dù sao thì cũng tốt. Với hai cô con gái và hai cậu con trai, tay cô bận bịu lắm rồi.

Nhưng rồi khi John lên năm, Posy dậy khỏi giường trong một sáng và nôn mửa ra sàn nhà. Điều đó chỉ có thể nói lên một thứ, và mùa thu năm sau, cô ấy sinh ra một cô con gái nữa.

Sophie đã có mặt trong buổi sinh, như nàng luôn thế. “Em sẽ đặt tên con bé là gì ?” nàng hỏi.

Posy nhìn xuống tạo vật hoàn hảo nhỏ bé trong vòng tay. Cô bé đang ngủ ngon lành, và dù cô biết những đứa trẻ mới sinh không cười, đứa bé này thực sự nhìn như rất thỏa mãn về cái gì đó.

Có thể chỉ bằng việc sinh ra. Có thể đứa bé này sẽ tấn công vào với cuộc đời bằng một nụ cười. Tính hài hước sẽ là vũ khí lợi hại của cô bé.

Cô bé sẽ là một cô gái thật tuyệt vời.

“Araminta,” Posy đột ngột nói.

Sophie gần như ngã bổ chửng vì choáng váng. “Cái gì ?”

“Em muốn đặt tên con bé là Araminta. Em khá chắc đấy.” Posy ve vuốt má con bé, rồi dịu dàng gõ nhẹ lên cằm cô nàng đang thiêu thiêu ngủ.

Sophie dường như không thể ngừng lắc đầu. “Nhưng mẹ em... Chị không thể tin được là em lại - ”

“Em không đặt tên con bé theo tên mẹ em,” Posy nhẹ nhàng ngắt lời. “Em đặt tên con bé vì mẹ em. Điều đó khác biệt.”

Sophie nhìn mơ hồ, nhưng nàng cúi xuống để bėo má cô bé thêm lần nữa. “Cô bé thực sự khá ngọt ngào đấy,” nàng thì thầm.

Posy mỉm cười, không một lần rời mắt khỏi khuôn mặt đứa bé. “Em biết.”

“Chị cho rằng chị có thể dần quen với cái tên ấy,” Sophie nói, đầu nàng lúc lắc đồng ý. Nàng rờ rờ ngón tay giữ bàn tay và cơ thể bé con, nhẹ cù lên bàn tay nhỏ xinh ấy cho đến khi những ngón tay bé xíu nắm chặt lấy ngón tay nàng. ”Xin chào,

Araminta,” nàng nói. “Rất vui khi được gặp cháu.”

“Minty,” Posy nói.

Sophie nhìn lên. “Gì ?”

“Em sẽ gọi con bé là Minty. Araminta sẽ là cái tên trong phả hệ, nhưng em tin con bé là một Minty.”

Sophie mím chặt môi để không cười. “Mẹ em sẽ ghét thế.”

“Đúng,” Posy thì thầm, “bà ấy sẽ ghét vậy, phải không ?”

“Minty,” Sophie nói, thử âm thanh trên lưỡi nàng. “Chị thích nó. Không, chị nghĩ chị yêu nó. Nó hợp với con bé.”

Posy hôn lên đỉnh đầu Minty. “Con sẽ là một cô bé thế nào đây ?” cô thì thầm. “Ngọt ngào vào ngoan ngoan ?”

Sophie cười khúc khích trước câu nói ấy. Nàng đã dự sinh cả thấy là mười hai đứa bé - bốn đứa con nàng, năm của Posy, và ba của Eloise. Chưa từng một lần nàng nghe thấy một đứa bé nào bước vào thế giới này với tiếng khóc to tướng như cô nàng Minty bé nhỏ này. “Đứa này,” nàng nói dứt khoát, “sẽ dẫn người khác vào những cuộc đuổi bắt kịch tính.”

Và đúng là như thế. Nhưng đó, thưa độc giả yêu mến, lại là một câu chuyện khác....

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/an-offer-of-a-gentleman>